

THIÊN DI - HỒ XOA - NGUYỄN ĐỨC TÙNG - TRẦN DZẠ LỮ PHAN NI TẤN - TRỊNH BỬU HOÀI - KHÁNH LAN - BEN OH - LÊ NGUYÊN - THÙY AN - LÊ CHIỂU GIANG - TÂM THƯỜNG ĐỊNH - PHAN CÔNG QUAN - LÊ VĂN HIẾU - NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT - NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYÊN - SCOTT NGUYEN - HUỲNH VIẾT TƯ

$ 20.00 USD

VĂN HỌC MỚI • SỐ 13 • THÁNG 8 • NĂM 2021 •

NĂM THỨ IV

VĂN HỌC MỚI

TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



TƯỞNG NIỆM
THI SĨ TRẦN HỒNG CHÂU
(GIÁO SƯ NGUYỄN KHẮC HOẠCH * 1921-2003)

TRONG SỐ NÀY TRẦN HỒNG CHÂU - NGUYỄN VY KHANH - NGUYỄN VĂN SÂM - VIÊN LINH - NGỰ THUYẾT - TRẦN VĂN TÍCH HÀ NGUYÊN DU - TRẦN HOÀNG VY - CHU THỤY NGUYÊN - NGUYỄN MINH TRIẾT - LƯU NGUYỄN TỪ THỨC - CHU VƯƠNG MIỆN - LÂM CHƯƠNG - LÂM HẢO DŨNG - ĐỨC PHỔ - SỬ MẶC - NGUYỄN LƯƠNG BA - LÊ HỮU MINH TOÁN - NGUYỄN THỊ NGỌC LAN - NGÔ NGUYÊN NGHIỄM - THANH LAN - LƯU DIỆU VÂN - TRẦN HẠ VI - PHAN HẠ DU - NGUYỄN TIẾN ĐỨC - HUỲNH LIỄU NGẠN - VIÊN DUNG - SA CHI LỆ - MÃ LAM - NGUYỄN ĐÌNH TƯ LAM - BT ÁO TÍM - NGUYỄN KHÔI VIỆT - TRIỀU HOA ĐẠI - HOÀNG CHÍNH - NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI.

THÁNG 8 / 2021 SỐ 13

https://tieulun.hopto.org

VĂN HỌC MỚI

TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



TƯỞNG NIỆM
THI SĨ TRẦN HỒNG CHÂU
(GIÁO SƯ NGUYỄN KHẮC HOẠCH * 1921-2003)

TRONG SỐ NÀY TRẦN HỒNG CHÂU - NGUYỄN VY KHANH - NGUYỄN VĂN SÂM - VIÊN LINH - NGỰ THUYẾT - TRẦN VĂN TÍCH HÀ NGUYÊN DU - TRẦN HOÀNG VY - CHU THỤY NGUYÊN - NGUYỄN MINH TRIẾT - LƯU NGUYỄN TỪ THỨC - CHU VƯƠNG MIỆN - LÂM CHƯƠNG - LÂM HẢO DŨNG - ĐỨC PHỔ - SỬ MẶC - NGUYỄN LƯƠNG BA - LÊ HỮU MINH TOÁN - NGUYỄN THỊ NGỌC LAN - NGÔ NGUYÊN NGHIỄM - THANH LAN - LƯU DIỆU VÂN - TRẦN HẠ VI - PHAN HẠ DU - NGUYỄN TIẾN ĐỨC - HUỲNH LIỄU NGẠN - VIÊN DUNG - SA CHI LỆ - MÃ LAM - NGUYÊN ĐÌNH TỪ LAM - BT ÁO TÍM - NGUYỄN KHÔI VIỆT - TRIỀU HOA ĐẠI - HOÀNG CHÍNH - NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI.

THÁNG 8 / 2021 SỐ 13

https://tieulun.hopto.org

VĂN HỌC MỚI
TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

PHÁT HÀNH MỖI 2 THÁNG / SỐ (1 NĂM 6 SỐ)
Năm thứ IV

Điều hành: HÀ NGUYÊN DU

Phụ tá: Vương Thư Sinh (VHT)
Thư ký & Bản thảo : Bạch Xuân Phẻ
Kỹ thuật NXB Phạm Hồng Thái

ISSN 2690 - 4276

Thư từ, bài vở, ngân phiếu xin gởi về:
(Văn Học Mới - Literature Magazine)

To: Ha Nguyen (Ha Nguyen Du)
10291 Arundel Ave.
Westminster, CA 92683 - 5821

vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com
https://vanhocmoi.com

ĐẠI DIỆN PHÁT HÀNH

Toronto:**NguyễnVyKhanh**<nguyenvykhanh@yahoo.com>
Vancouver BC:**Nguyễn Đức Tùng**<bachnguyen@shaw.ca>
Phan Ni Tấn <phannitan@yahoo.ca>
USA:Georgia: **Đức Phổ**<dducpho@gmail.com>
Nguyễn Thị Thảo An<thaoan2009@gmail.com>
Massachusetts: **Lâm Chương** <lamchuong495@gmail.com>
Louisiana: **NgT Hồng Hải**<nhattannguyen575@yahoo.com>
Dallas: **Nguyễn Lương Ba**< bal@nguyen.us>
Houston: **Nguyễn Minh Triết**<lntt_2000@yahoo.com>
San Jose: **Phạm Hồng Thái**<thaihpham@gmail.com>
Paris:**Trang Thanh Truc<trangthanhtrucparis@yahoo.fr>**
Germany **Trần Văn Tích**

https://tieulun.hopto.org



THƯ TÒA SOẠN

tạp chí văn học mới

Thưa quí thân hữu cộng tác và quí bạn đọc ...

Thường khi trình bày xong hẳn phần nội dung cho số báo, tôi mới bước sang phần sau cùng là viết lời tòa soạn. Phần này tôi có cảm tưởng như không khác với lúc làm thơ … Vẫn cần những yếu tố cảm hứng, nhất là sự vận dụng trí lực hay nguồn định hướng tư duy đúng trọng tâm hiện hữu lúc cần thiết…

Đã nhiều lần tôi bày tỏ trong lời tòa soạn của những số báo trước … *(là khi làm chủ đề cho một số báo, tôi không có thì giờ hay không đủ tri thức hoặc năng lực nghiên cứu tìm ra chủ đề. Nhưng nếu được như thời kỳ "Giai Phẩm Chủ Đề" của Nhà văn Nguyễn Trung Hối, thì chưa chắc có đủ tài liệu hay người tham gia viết cho chủ đề được trao)*

Điều dễ dàng nhất cho tôi như ngay từ đầu tiên ra báo *(Số 1 Văn Học Mới, đầu tiên ra tháng 11 năm 2018)* đến số VHM số 2 là tôi thực hiện đúng văn hóa truyền thống của dân tộc Việt mình, có từ kho tàng quí báu của tục ngữ, của ca dao… Đó là nguồn tâm niệm, hay tư duy hằng sống của tôi : "luôn mang ơn người đi trước" là: *"Ăn trái nhớ kẻ trồng cây" cũng như " Uống nước nhớ nguồn"*

Thưa quí vị…

Mỗi lần tôi nghĩ đến việc làm số báo để tưởng niệm cho một "vị" nào, không nhất thiết là có mối dây liên hệ nghĩa ân … *Tuy nhiên, tôi vẫn ưu tiên đền ân đáp nghĩa đến những mối dây liên hệ trước cho phải lẽ.!!*

Với Thi sĩ Trần Hồng Châu hay Giáo Sư Nguyễn Khắc Hoạch … Tôi không là học trò của Thầy, nhưng tôi luôn cảm thấy rất ấm áp và như "*hạnh phúc đến từng phút giây*" * khi gần gũi Thầy. Tôi học hỏi Thầy rất nhiều đôi lúc tưởng như xuyên qua cả bài bản sách vở.

Tôi nhớ mãi lòng luôn tử tế của Thầy qua sự nhắc nhở: *Khi nào em (con) in thơ, nhớ đưa Thầy "viết cho đôi lời"…*

https://tieulun.hopto.org

Đến năm 2001, tôi chuẩn bị in tập thơ *"Anh Biết, Em Yêu Dấu"*, gặp lúc Thầy bận công việc nhiều …Thầy cũng viết cho tập thơ tôi như sau:

Hà Nguyên Du là một người đam mê thơ, có tuổi thơ – tuổi làm thơ – dàn trải trên nhiều thập niên. Thơ về người nữ khi hiện thực khi trừu tượng, về những ngày đen tối, vạch đá làm thơ trong nhà tù, về nụ cười nước mắt định mệnh của bản thân và quê hương … ***Tác giả luôn luôn tâm niệm theo mới,*** tuy biết con đường trước mắt không phải là đầy hoa. *Ông đã* ***thành công*** *trong một số bài, nhờ niềm cảm thông gắn bó với ngôn từ, và* ***kỹ thuật không theo đường mòn.***

Hôm nay, khi tác phẩm chào đời và không còn là của riêng người sáng tạo nữa, điều đáng ghi nhận là tâm thành và nhiệt tình của H.N.Du. Tâm đó, tình đó không phải là tất cả, nhưng là một điều kiện phải có.

***

Nếu phải tôn vinh hay ca ngợi Thầy, tôi thật sự gọi Thầy là bậc Sư Phụ, mà không dám có ngôn từ nào để nói về Thầy… Nhân làm số báo tưởng niệm Thầy, tôi rất sung sướng khi tờ báo tôi luôn có "số lượng đếm đủ trên một bàn tay" *là những cây bút biên khảo tầm cỡ… Là những cây bút trụ cột, hay gọi là "chủ lực" cho sự sống còn của tờ báo…*

Trong Văn Học Mới số 13 *"Tưởng niệm Thi sĩ Trần Hồng Châu (GS Nguyễn Khắc Hoạch)"* kỳ này, có hai bài trụ cột của *Nhà biên khảo Nguyễn Vy Khanh và Nhà văn Nguyễn Văn Sâm,* có thể nói rằng rất đầy đủ, có giá trị do viết hay, viết đúng cho chủ đề của số báo…

Để tôn vinh *công lao to lớn và đức độ lan tỏa* mà Giáo Sư Nguyễn Khắc Hoạch đã đóng góp cho hai nền" Giáo Dục và Văn Học Việt Nam", tôi có thể trích đoạn trong bài viết của Nhà Văn Nguyễn Văn Sâm như sau:

"Tuần qua, *Hoàng Lan, ái nữ của thầy*, và gia đình đã trang nghiêm tổ chức kỷ niệm 100 năm ngày sinh của thầy, đó là tin trong một email của *GS Đàm Trung Pháp, Chủ Biên Danh Dự TẬP SAN VIỆT HỌC* gởi ra cho thân hữu, GS Pháp cũng nói thêm: Với tôi, cố Giáo Sư *Nguyễn Khắc Hoạch là một giáo sư đại học* ***lẫy lừng tên tuổi, một học giả uyên bác, một nghệ sĩ chân chính,*** **và một <u>hiền nhân</u> của đất nước.**

Không có nhận định nào ít lời nhiều ý bằng nhận định trên.

Bao nhiêu thế hệ môn sinh của thầy rải rác trên các lục địa nầy có thể xác định điều đó …

Rõ, con đường thi ca hay văn chương của Thầy là "hơi thở" của bao thời đại mà Thầy nếm trải.!! Nói đên đây khiến tôi nhớ một "danh ngôn" dài, cần nêu bật ra đây để giới sáng tác chúng ta đọc và suy ngẫm:

https://tieulun.hopto.org

Văn chương không phải hơi thở của xã hội đương thời, không dám nói lên nỗi đau và sợ hãi của xã hội đó, không cảnh báo kịp thời những mối nguy hại đe dọa đạo đức và xã hội - *thứ văn chương đó không xứng đáng với cái tên của văn chương;* nó chỉ có cái mã ngoài. Thứ văn chương đó đánh mất lòng tin của nhân dân, và những tác phẩm của nó được phát hành bị dùng như giấy lộn thay vì được đọc.

Literature that is not the breath of contemporary society, that dares not transmit the pains and fears of that society, that does not warn in time against threatening moral and social dangers — such literature does not deserve the name of literature; it is only a façade. Such literature loses the confidence of its own people, and its published works are used as wastepaper instead of being read.

Aleksandr Solzhenitsyn

(1918 – 2008) Nhà văn, nhà viết kịch của Liên Bang Xô Viết và Liên Bang Nga đoạt giải Nobel Văn Học năm 1970.

Thưa quí vị…

TRẦN HỒNG CHÂU
là bút hiệu của Giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch.
Ông sinh ngày 15 tháng 5 năm 1921 tại Hưng Yên, Việt Nam
Ông mất tại Quận Cam, California ngày 07-12-2003.

Đến tháng 12 năm này (2021) Thầy đã về cõi vĩnh hằng, tròn 18 năm. Tính theo năm sinh thì Thầy tròn 100 tuổi. *Ái nữ của Thầy là cô Hoàng Lan đã trang nghiêm tổ chức kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Thầy...*

*Nay, toàn BBT **tạp chí Văn Học Mới** cũng thực hiện một số báo đặc biệt"Tưởng Niệm" Thầy... Chúng em (con) xin thành kính dâng lên Thầy những "**dòng châu ngọc Văn Chương" mà Thầy đã cống hiến** cho người trần gian, cho bao thế hệ có thêm vốn liếng và hành trang đi vào cuộc đời. Và, các em (con) cùng thắp nén hương lòng... cầu hương linh Thầy mãi mãi an lạc.!!*

Thông báo : Tạp chí Văn Học Mới ... *Bắt đầu từ hôm nay, thực hiện **một chương trình đầy hấp dẫn** mà từ xưa nay chưa có tạp chí nào làm được...* Đó là *"**Audio hóa**"* những ***truyện và thơ*** ... Nghĩa là thơ truyện của quí tác giả sẽ được đọc và ngâm bởi những tay nhà nghề đấy tính chuyên nghiệp. Những tác phẩm được đọc vả ngâm sẽ được đưa lên *"Youtube"*, tức là hình thành 1 *Video Clip*...

* **Điều kiện:** Những tác giả nào " ủng hộ báo dài hạn" từ 3 hay 4 năm liên tiếp ... Văn Học Mới sẽ "**ân thưởng**" bằng cách **"giảm giá 50%"** số tiền để trả *"Audio phí"* cho những người thực hiện... Mọi nhu cầu của quí tác giả, xin liên lạc với tòa soạn VHM... Trân trọng

VĂN HỌC MỚI

https://tieulun.hopto.org

Năm thứ IV *7

VĂN HỌC MỚI TẠP CHÍ SỐ 13

Số tháng 8 / 2021)

mục lục

THƯ TÒA SOẠN **4**
MỤC LỤC **7**
TRẦN HỒNG CHÂU **10** **biên khảo** mô thức tình yêu "cổ điển" trong truyện nôm
27 **thơ** **si**nh nhật, 2000 cõi trống
29 **thơ** buổi chiều đi vào lòng biển
31 Những bài viết và câu thơ đóng góp ...
32 **thơ** chiếc hồn già trên ruộng lạc đỏ phù sa
33 **thơ** anh không đi về hư vô / đêm loạn nghe/ núi yêu / ta hờn người ...
38 **thơ** nửa khuya giấy trắng/ chỉ còn nụ cười/ áo biêc ../ cỏ vong ưu/nghĩa trang/ tình thu/
44 **biên khảo** Nền Quốc Học Việt Nam và vai trò Đại Học trong tương lai
50 **nhận định** bụi và rác của nguyễn xuân hoàng

NGUYỄNVYKHANH **60** **nhận định** Nhà thơ Trần Hồng Châu
SUỐI TÍM **79** **thơ** là tập thơ sau cùng của GS Nguyễn Khắc Hoạch Thi sĩ TRẦN HỒNG CHÂU

NGUYỄN VĂN SÂM **80** **nhận định** Vài nét phác họa về một người Thầy, một Nhà Thơ Ng Khắc Hoạch Trần Hồng Châu
VIÊN LINH **85** **nhận định** GS Nguyễn Khắc Hoạch: Thơ phải mới… mà nghề sư phạm lại sợ cái mới"

NGỰ THUYẾT **90** **nhận định** con tằm đến thác
TRẦN VĂN TÍCH **94** **tùy bút** làng cũ khó về
HÀ NGUYÊN DU **98** **thơ liên văn bản**/ hạnh phúc đến từng phút giây (1&2) / trăng mười sáu trăng soi cỏ non
CHU THỤY NGUYÊN **115** **thơ** ngập ngừng/ đoản kịch mới cho Mylène

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HOÀNG VY	**111**	**tùy bút** nhớ Thầy Nguyễn Khắc Hoach, thi sĩ Trần Hồng Châu / cà na ngọt ngào ...
NGUYỄN MINH TRIẾT	**117**	**biên khảo** sự tích chử đồng tử với tình yêu và thuật trị nước
LƯU NGUYỄN TỪ THỨC	**124**	**thơ** giọng ngâm liêu trai
CHU VƯƠNG MIỆN	**126**	**thơ** hồng nhan bạc triệu
LÂM CHƯƠNG	**128**	**truyện** gió về phố biển (tiếp kỳ 3 và hết)
LÂM HẢO DŨNG	**166**	**thơ** chiều đã vươn vai / hãy đem sợi nắng
ĐỨC PHỔ	**168**	**thơ** sóng chao
SỬ MẶC	**170**	**thơ** một ngày mặc kệ sử
NGUYỄN LƯƠNG BA	**171**	**thơ** câu chuyện ngày xưa
LÊ HỮU MINH TOÁN	**172**	**thơ** ta nhớ chiều chiều có nhớ ta
NG THỊ NGỌC LAN	**174**	**truyện** hải tặc thái lan (tiếp kỳ 2 và hết)
NGÔ NGUYÊN NGHIỄM	**185**	**nhận định** phạm nhã dự, ở phương đông...
THANH LAN Ca Nhạc sĩ	**196**	cũng là một nhà thơ

LƯU DIỆU VÂN	**207**	
TRẦN HẠ VI		
PHAN HẠ DU		
NGUYỄN TIẾN ĐỨC		**trang giới thiệu tác phẩm nhận được**

HUỲNH LIỄU NGẠN	**225**	**thơ** đêm như một tiếng ru trầm
VIÊN DUNG	**228**	cội đau dòng tóc / nước ngược
SA CHI LỆ	**230**	**thơ** hoàng hôn chỉ là ...
MÃ LAM	**232**	**thơ** chôn cảm xúc
NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM	**233**	**truyện** ngày xưa giẫy lưới sông tiền
BT ÁO TÍM	**239**	**thơ** xa vắng
NGUYỄN KHÔI VIỆT	**240**	**truyện** câu chuyện của hai người lính già.
TRIỀU HOA ĐẠI	**246**	**phỏng vấn** nhà văn Hoàng Chính
NGUYỄN T HỒNG HẢI	**265**	**truyện** đêm bên ngoài
THIÊN DI	**272**	**thơ** đam mê / về trong chiều hạ
HỒ XOA	**274**	**thơ** gởi ngày tháng rộng
NG ĐỨC TÙNG	**275**	**truyện** quán trong rừng thu
TRẦN DZẠ LỮ	**281**	**thơ** không cách gì
PHAN NI TẤN	**282**	**truyện** con gái của sói già

https://tieulun.hopto.org

TRỊNH BỬU HOÀI **286 thơ** về pleiku nhớ bạn
KHÁNH LAN **287** tham luận những kẻ khốn cùng
BEN OH **296 thơ** dòng nước mắt
LÊ NGUYÊN **297 thơ** năm này trăng tháng /khúc tháng ba
THÙY AN **299** bản dịch xâu chuỗi ngọc màu nâu
HOÀI ZIANG DUY **304 thơ** mang theo đất nước đã qua đời
LÊ CHIỀU GIANG **307 thơ** hát với trăng
TÂMTHƯỜNGĐỊNH **308** Nguyên Siêu trong cõi triết học & thi ca
PHAN CÔNG QUAN **315 thơ** tình mẹ / có lần
LÊ VĂN HIẾU **317 thơ** hương muộn /đạp bóng /mỏng / ướt
NG T ÁNH NGUYỆT **319 thơ** anh ôm đàn ... / tháng giêng đợi em
NĐ PHƯỢNG UYỂN **321 truyện** đàn ông xa xứ
NGÃ P - HUYỀN **325** *sưu tầm bổ ích* - bài kiên định
SCOTT NGUYEN **329 truyện** nhà thơ Ba Lan (Giải Nobel 2018)
GIỚI THIỆU THƠ **337 thơ toàn tập 1** hà nguyên du
GIỚI THIỆU **338 108** nhà thơ /văn / giữa tk 20 (q thượng)
Ngô Nguyên Nghiễm
GIỚI THIỆU **339 108** nhà thơ / văn giữa tk 20 (q trung)
Ngô Nguyên Nghiễm
GIỚI THIỆU **340 phi vụ bí mật**- tập hồi ký Vũ Uyên Giang
GIỚI THIỆU **341 nhà văn hải ngoại** Nguyễn Vy Khanh
NXB/ VHM giới thiệu **342 trăm cây nghìn cành** - triều hoa đại ...
HUỲNH VIẾT TƯ **344 tập truyện ngắn**/ tùy bút /phù sa thu bồn

TRANG CHIA BUỒN **357 Nhà thơ/ Họa sĩ Lê Thánh Thư**
358 Ca Nhạc sĩ Trường Hải

GIỚI THIỆU SÁCH **359** ngã phương huyền phụ trách
GIỚI THIỆU **365** Bác sĩ Kelvin Mai...
GIỚI THIỆU **366** CD nhạc thơ tht / hà nguyên du
TRẢ LỜI THƯ TÍN **367** tòa soạn vhm
THỂ LỆ GỞI BÀI **368** vhm
GIÁ BIỂU DÀI HẠN **369 6 số / NĂM**

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HỒNG CHÂU
mô thức tình yêu "cổ điển" trong truyện nôm (1)



TRẦN HỒNG CHÂU
là bút hiệu của Giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch.
Ông sinh ngày 15 tháng 5 năm 1921 tại Hưng Yên, Việt Nam.
Học trung học tại Khải Định Huế và Đại học Luật khoa Hà - Nội trước 1945.
Tiến sĩ Văn chương Quốc gia tại Sorbonne 1955.
Giáo sư Đại học Văn khoa Saigon từ 1957.
Khoa trưởng Đại học Văn khoa Saigon 1965-1969.
Giáo sư thỉnh giảng Đại học Southern Illinois Hoa Kỳ 1970-1974.
Chủ trương tạp chí văn nghệ Thế Kỷ 20 Saigon 1960.
Cộng tác với nhiều tạp chí trong nước trước 1975 và hải ngoại sau 1975.
Là một trong những vị sáng lập Viện Việt Học ở California Hoa Kỳ 2000.
Ông mất ngày 7 tháng 12 năm 2003.

Tác phẩm đã xuất bản:

-Le Japon et le Traité de Paix, Paris 1952.
-Le Roman Vietnamien au 18è et 19è Siècle, Paris 1955.
-Les Relations Américano-Japonaises depuis 1951, Paris 1957.

https://tieulun.hopto.org

-Xây Dựng và Phát Triển Văn Hóa Giáo Dục (Lửa Thiên Saigon 1970)
-Thành Phố Trong Hồi Tưởng, Tùy bút (An Tiêm CA. 1991)
-Nửa Khuya Giấy Trắng, Thơ (Thanh Văn CA. 1992)
-Nhớ Đất Thương Trời, Thơ (Thế Kỷ CA. 1995)
-Hạnh Phúc Đến Từng Phút Giây, Thơ (Văn Học CA. 1999)
-Dăm Ba Điều Nghĩ Về Văn Học Nghệ Thuật, Tiểu luận (Văn Nghệ CA. 2001)
-Suối Tím, Thơ (Văn Nghệ CA. 2003)
-Tuyển Tập Trần Hồng Châu, Thơ, Tùy bút, Tiểu luận (Viện Việt Học CA. 2004)

Vì phần lớn truyện nôm là con đẻ của nho sĩ, khởi đầu ta có thể tưởng tượng là ngọn gió Tống Nho thời Lê Nguyễn, khô khan và gay gắt, mỗi khi thổi vào thửa vườn tình cảm, có lẽ đã làm héo hon tất cả hoa thơm cỏ lạ và như thế làm gì còn tình yêu trong Truyện Nôm, làm gì còn có lúc thẩn thơ qua những đường ngang ngõ tắt của tâm hồn nữa! Nhưng sau khi nghiên cứu đầy đủ, ta có thể vui mà nhận thấy tình cảm vẫn còn, và tình yêu vẫn muôn thuở bất diệt!

Tìm những lý do của sự hiện hữu tình yêu trong Truyện Nôm không phải là việc khó khăn lắm.

Trước hết, rõ ràng là tâm hồn giàu cảm của các tác giả, tâm hồn văn nghệ sĩ, tâm hồn người dân miền biển nhiệt đới, dù sao cũng phản ứng lại phần nào ảnh hưởng sự đào tạo trí thức quá duy lý và hình thức của chính các tác giả. Vả lai, Khổng giáo chỉ là một phần tố chất của tâm hồn Việt [2] còn Phật và Lão, hai nguồn tư tưởng và nhân sinh đượm màu tình cảm và tưởng tượng tự do, phóng khoáng, hai nguồn tư tưởng đó có thể coi như cực âm của tâm hồnViệtNam trong khi Khổng giáo tiêu biểu cho cực dương. Tâm hồn đa cảm thiên phú của văn nghệ sĩ, cộng thêm yếu tố Phật, Lão trong lòng người Việt là liều thuốc giải độc, chế ngự và hòa hoãn được những hậu quả nào gọi là không đẹp gắn liền với một nền đào tạo trí thức thuần túy Nho giáo [3].

Một lý do nữa là văn nôm trong quan niệm xưa không được xếp vào hang văn "quý phái". Truyên Nôm chỉ là kết quả của những cuộc phóng bút trong lúc trà dư tửu hậu, truyện Nôm chỉ là để… mua vui và tiêu khiển, đúng như lời tâm sự của các tác giả [4], do đó lúc sáng tạo họ được nhiều tự do hơn, có thể bỏ ngỏ tấm lòng nhiều hơn là khi xử dụng những thể văn có tính cách quý phái hàn lâm và từ chương. Ngoài ra, trong Truyện Nôm, các tác giả đều có ý muốn răn đời và quan niệm rằng phải có một cốt truyên hay để "chở Đạo", trong các truyên hay tất nhiện truyện tình phải được mến chuộng nhất [5].

Cho nên, mặc dầu gặp nhiều trở lực, tình yêu vẫn chiếm địa vị quan trọng, tình yêu vẫn là một trong những đề tài và nguồn cảm chính

https://tieulun.hopto.org

của Truyện Nôm.

Đặc biệt đáng chú ý là, như đã thấy, mặc dầu không có nhiều điền kiện phát triển, mặc dầu Tình chỉ là cỗ xe chở Đạo, Tình vẫn là cái gì "con người" nhất, nên khi mô tả Tình các tác giả đã ngẫu nhiên đi vào những miền sâu nhất của tâm hồn và do đó đã sáng tạo được những đoạn văn hay nhất của những tác phẩm hay nhất, trong loại truyện Nôm, những tác phẩm đượm màu tình yêu nhiều nhất như *Đoạn Trường Tân Thanh, Hoa Tiên, Phan Trần, Bích Câu Kỳ Ngộ…*

Cũng nên thêm là ở đây có sự khác biệt giữa hai loại Truyên Nôm bác học và Truyện Nôm bình dân. Có thể nói là Tình Yêu có "liều lượng" khá cao ở những Truyện Nôm vừa kể, loại "bác học", và chỉ được lướt qua trong những truyên bình dân. Vì phân tích tâm lý, mô tả tỉ mỉ tình yêu bằng thi ảnh đẹp, vần điệu du dương, đòi hỏi một trình đô cao trong quá trình sáng tác. Các tác giả và độc giả bình dân, ngược lai chỉ cần một cốt truyện hay, nhiều tình tiết lành mạnh, do đó nội dung truyện chỉ là sự đan kết giữa nhiều biến cố, nhiều sự kiện ly kỳ, lắt léo để đi tới một cốt truyên "hay". Với tâm trí thuần phác, hồn nhiên, người bình dân chỉ ưa thích những truyện viết luôn luôn "động", như truyện kể. Họ không có thì giờ và khả năng sáng tác hay thưởng thức những đoan tác phẩm mổ xẻ phân tích nội tâm tỉ mỉ.

Ngoài ra các tác giả bác học thường lựa chọn đề tài từ một "mẫu" tuyện hay truyền kỳ Trung Hoa. Những tác phẩm này, vì thể văn xuôi tự do hơn, vì sự đào tạo trí thức, đã thành nơi dụng võ của các tác giả, để họ tha hồ mô tả dông dài về các mối tình đẹp giữa "tài tử và giai nhân". Họ tự coi là tài tử, tự mô tả một cách tỉ mỉ và có nghệ thuệt những mối tình và nhân vật quen thuộc trong thế giới của họ. Những mối tình phóng túng chan hòa trong những lam bản như *Kim Vân Kiều Truyện của Thanh Tâm Tài Nhân*, *Ngọc Trâm Ký* của Cao Liêm và *Đệ Bát Tài Tử Hoa Tiên Ký* đã để lại nhiều trang "sách tình" đầy đủ, tả tình, tả cảnh trong chi tiết với những Thúy Kiều, những Diệu Liên và Giao Tiên nhiều khi tuân theo bản năng, thành chủ động trong tình trường. Đó là điều ít, hay không thấy trong các truyện bình dân.

Khi Tú Uyên vừa ở trường văn về bắt chợt Giáng Kiều, người tố nữ trong tranh, đang mải mê trang điểm [6], như bất cứ người gái trần gian nào, thì *bên mừng bên lệ xiết bao là tìn*h [7], khi Phan Sinh như đợi chờ cả một thiên thu dưới trăng khuya, bỗng nhiên được Kiều Liên mở cửa đón vào phòng, tác giả cho chúng ta hay là lan mừng huệ, huệ mừng lan [8]. *Vì bút hoa dẫu vạn, tờ mây dẫu ngàn* cũng không sao nói hết được, nỗi nhớ tình thương… Người trong cuôc không mô tả nổi làn sóng yêu đương tràn ngập trong lòng thì làm sao chúng ta, những kẻ bàng quan, lại có thể nói đến *tình yêu trong Truyện Nôm?*

Biết thế, nhưng chúng ta vẫn làm công việc này. Vì từ xưa, qua bao nhiêu thế hệ, đã có hơn một kẻ đi phân tích tình yêu trong các tác phẩm văn nghệ, nhưng vẫn thấy vấn đề, dù có khai thác đến ngàn vạn

https://tieulun.hopto.org

lần, cho đến ngày tân thế của nhân loại đi nữa, vẫn còn rất nhiều, rất nhiều điểm chưa nói hết. Vì biết đâu "đứng ở bên ngoài", từ một vị trí khác, với một nhãn quan khác, và bình tĩnh hơn, biết đâu chúng ta lại không may mắn nhìn được rõ tấm lòng những kẻ trong cuộc hơn chính họ hay sao?

*

Thái độ tự nhiên nhất có lẽ là, trước khi nêu lên những nét đặc thù của tình yêu trong Truyện Nôm, ta nên quan sát, mô tả, theo dõi những giai đoạn chính, làm sống lại quá trình phát triển của thực thể phức tạp đó.

Như ở bất cứ không gian và thời gian nào, tình yêu phần lớn phát sinh sau những cuộc gặp gỡ mà hoàn cảnh và điều kiện có thể thay đổi.

Một hoàn cảnh cổ điển trong Truyên Nôm là cuộc tương phùng giữa một thiếu nữ nhà giầu và một thanh niên…nghèo, như trong *Tống Trân Cúc Hoa, Phạm Tải Ngọc Hoa, Phạm Công Cúc Hoa, Lý Công*, v.v…,những Truyện Nôm ít nhiều thuộc loại bình dân. Người trai nghèo túng trước sự chênh lệch mỉa mai của số phận không hề hỗ thẹn chút nào. Vì, với xã hội cổ Việt Nam, trọng tinh thần khinh vật chất, thì trong cuộc tranh đấu giữa Trí thức và Tiền tài, tất nhiên yếu tố thứ nhất sẽ thắng. Đó phải chăng là một liều thuốc an ủi cho những hàn sĩ, tác giả loại truyện kể trên, đồng thời là một lời cảnh cáo những thiếu nữ giàu sang và kiêu kỳ. Các tác giả khi mô tả sự thành công của các nhà nho thanh bần đã tìm được lối thoát cho những ước mơ riêng tư và phần nào đã "trả thù đời" bằng cách thi vị hóa cuộc tình duyên của những đứa con tinh thần đồng cảnh ngộ.

Một trường hợp khác là mối duyên "kỳ ngộ" của đôi trai gái trong đám hội xuân hay ngày đi lễ Phật. Ở Việt Nam cũng như Trung Hoa những cuộc hành hương và buổi hội đầu xuânvẫn thường là dịp vui chơi. Họa thơ, trao hoa, múa hát… mọi vật đều chìm trong bầu không khí xuân tươi đẹp, tượng trưng cho sự tuần hoàn vũ trụ, cho cảnh hồi xuân, sinh chồi nẩy lộc trong vũ trụ và long người. cái màu mỡ, phì nhiêu của đất đai, cây cỏ và mùa xuân là khung cảnh lý tưởng cho những cuộc gặp gỡ yêu đương và đã để lại trong lòng người bao nhiêu là tình cảm đẹp đẽ [9].

Cho nên khi xuân đến, với những rạo rực vừa thôi thúc vừa thầm kín, các chàng trai vội rũ bụi sách, khép kín song hồ, ra đi mong sống một cuộc đời trí thức và tình cảm mới, đúng như mộng ước của Lương Sinh:

Rộng chân thử dạo chơi miền,
Rẩy vun may được như nguyền biết đâu! [10]

Cho nên, gặp tiết xuân vào giữa tháng ba, lúc cỏ non xanh rợn chân trời và cành lê trắng điểm một vài bông hoa, là lúc Thúy

https://tieulun.hopto.org

Kiều thoáng thấy màu áo nhuộm non da trời của Kim Trọng và từ đó khởi đầu cuộc tình bi đát của người gái Bắc Kinh. Còn Tú Uyên thì chính lúc đứng ngẩn ngơ giữa cảnh dập dìu tài tử giai nhân trong sân chùa Ngọc Hồ, chàng đã thấy Giáng Kiều, người đẹp trong tranh xuất hiện (11).

Ngoài ra còn những gặp gỡ khác nhưng cảnh Lương-sinh gặp Giao Tiên trong vườn đầy ánh trăng của bà cô ở Tràng Châu, cảnh Hoàng Tú làm quen với Ngọc Côn trên một bến đò trời mưa hay Nữ Tú Tài Phi Nga gặp người yêu giữa chốn trường văn…, tóm lại đó là cảnh gặp gỡ yêu đương khá "cổ điển", thông thường, ta thường thấy, kể cả trong các tiểu thuyết hiện đại. Có lẽ cũng nên kể một hình thức phát sinh tình yêu đặc biệt đó là trường hợp Phan Sinh và Trần Kiều Liên. Theo nền luân lý Khổng Mạnh, cha mẹ quyết định tất cả, cho nên hai họ Phan và Trần đã đính ước với nhau, ngay từ lúc con cái họ còn trong bụng mẹ, theo phong tục Trung Hoa xưa, trường hợp đặc biệt, khi hai gia đình thật là thân thiết với nhau (chỉ bụng đính hôn).

Trong hoàn cảnh này tình yêu vốn bị luân lý kìm hãm, đã lặng lẽ phát triển sau khi có sự quyết định của cha mẹ, như mối tình Phương Hoa hay Hạnh Nguyên, hai thiếu nữ chỉ bắt đầu yêu sau khi được cha mẹ chỉ định chỗ nâng khăn sửa túi. Còn Phan Tất Chánh thì cũng chỉ sau khi hai thân đính ước với họ Trần chàng mới bắt đầu ngắm nghía và yêu cái trâm kỷ niệm của vị hôn thê… không hề biết mặt (12).

Một điểm đáng nhận xét là, trong buổi sơ kiến, các chàng nho sĩ của chúng ta nhiều khi có những cử chỉ rất táo bạo. Lương Sinh thấy hai "ả má đào" đang mải mê chơi cờ trong vườn trăng, liền cả liều mật sắc vào ngay trước bàn. Phan Sinh lúc nhác *trông ra mái lầu tây thấy nàng* liền vội vàng *làm khách bơ lơ, đến gần ướm hỏi khách thơ một lời*…, còn Tú Uyên ở sân chùa Ngọc Hồ thì cũng:

…Cả liều đến gốc thu thiên ướm nàng!
Quá vui nên trót sỗ sàng,
Thứ tình cho, kẻo bẽ bàng với hoa.

rồi lẽo đẽo theo chân người đẹp đến tận Quảng Văn Đình!

Đó mới chỉ là đoạn mở đầu của bản nhạc yêu đương. Từ ngày gặp gỡ trở đi, tình yêu kết tinh, dần dần lắng xuống những miền sâu nhất của tâm hồn, dần dần thêm áp lực, nhất là khi người yêu vắng mặt. Khi đó, lẽ tất nhiên hình bóng kẻ ở nơi xa xôi sẽ ám ảnh và bệnh tương tư sẽ đến với Tú Uyên, Lương Sinh, Phan Tất Chánh, Kim Trọng và những nàng Cúc Hoa, Ngọc Hoa, Bạch Hoa công chúa trong *Tống Trân Cúc Hoa*, và nàng công chúa trong truyện *Thạch Sanh*… Mới đầu ta tưởng, theo truyền thống Khổng Mạnh, có lẽ các tác giả sẽ rất kín đáo và không hề mô tả nỗi lòng yêu đương bồng bột của các nhân vật nữ, nhưng những đoạn thơ nói lên nỗi niềm đau khổ và mối tình,

https://tieulun.hopto.org

một phần nào dựa trên bản năng, của Cúc Hoa, Ngọc Hoa, Bạch Hoa đã làm cho các nhân vật ấy càng thêm sống động.

Kẻ ốm tương tư luôn luôn bị hình ảnh người yêu theo dõi, ám ảnh, đè chĩu nặng, đào sâu trong tâm hồn một trống rỗng mênh mông, và sầu thảm hình như chồng chất chìm xuống tận đáy lòng. Bóng người yêu luôn luôn khuấy động những giấc mơ nửa đêm:

Giấc hồ nửa gối mơ màng (13).

hay:

Mây Tần khóa kín song the,
Bụi hồng lẽo đẽo đi về chiêm bao (14)

và:

Lầu trăng ngơ ngẩn ra về
Đèn thông khêu cạn giấc hòe chưa nên (15)

Thời gian tương tư dài tưởng như vô hạn:

Ba thu dọn lại một ngày dài ghê (16).

Cảnh vật xung quanh cũng có vẻ lây nỗi buồn tương tư. Nội tâm chiếu ra ngoại giới nên những người si tình, vào lúc buồn rầu đau khổ, chỉ còn thấy những vầng trăng khuyết, những vườn cỏ hoang, và thư phòng lạnh ngắt như đồng. Họ đâm ra gầy ốm, mình hạc xác ve, ngày một héo mòn như Tú Uyên lại thêm sầu não đứng ngồi, như Phan Sinh vì đá kia cũng đổ mồ hôi lọ người (17).

Họ sẽ biếng nhác công việc hàng ngày. Cúc Hoa sẽ gác thoi trên khung, không chịu dệt vải và Lương Sinh thì mặc *cảo thơ biếng giở, túi đồng để suông*. Phan Sinh thì sách nhìn biếng đọc, cầm treo biếng đàn, còn Kim Trọng thì để *trúc se ngọn thỏ, tơ trùng phím loan*. Nhiều lúc họ muốn chôn sâu nỗi ám ảnh, nhưng không xong, họ không sao quên được hình ảnh người yêu, vì nếu có dạo đàn thì *nước non ngao ngán ra tình hoài nhân (Bích Câu)*. Ngay cả trà hay rượu cũng không làm quên được nỗi nhớ, trái lại chỉ gợi thêm những sôi nổi giấu kín từ lâu trong lòng:

Hơi men không nhấp mà say,
Như xông mùi nhớ lại gây giọng tình (18).

Trong lúc đó sức mạnh của bản năng đã bộc phát, ngay cả đến những thiếu nữ như Cúc Hoa, Bạch Hoa, Bach Viên cũng thổ lộ tâm tình và, trái với kiểu mẫu đàn bà Khổng Mạnh, họ đã dám đi bước trước. Cái táo bạo đó, đôi khi bắt ta nghĩ đến các vai nữ trong tiểu thuyết Tây Phương và làm cho họ linh động hơn. Nhưng, dù sao đấy chỉ là những sôi nổi trong khoảnh khắc, rồi đâu lại hoàn đấy.

Thường thì khó khăn hơn. Muốn đạt tới mục đích, chàng thanh niên phải hết sức khôn khéo và tài tình để theo dõi người yêu, mong thổ lộ tâm tình. Cho nên ta thấy kim Trọng và Lương Sinh chẳng hạn, hai người đã sống những giây phút có thể gọi là giống nhau, hai người đều muốn lại gần chỗ trú ngụ của người yêu, nên đã tìm cách thuê nhà trọ ở gần bên để tiếp xúc với cha hay anh em người

https://tieulun.hopto.org

con gái. Kim Trọng thì tìm đươc căn nhà của người *Ngô Việt thương gia*, còn Lương Sinh thì mua lại mảnh vườn hoang của người *viễn khách*, sửa sang lại làm chốn phòng văn.

Rất nhiều khi họ đã nhờ người trung gian như trường hợp Lương Sinh có hai nữ tỳ của Giao Tiên là Vân Hương và Bích Nguyệt. Còn Phan Tất Chánh thì có vãi Hương Công làm mai mối (19).

Trong khi "vân động yêu đương" có lẽ họ có vẻ ủy mỵ quá, không xứng với tinh thần rắn rỏi của đàn ông. Ta đã thấy Phan Sinh *hai hàng lã chã dường mưa* và không hết lời van lơn:

Vì duyên nên phải vật nài
Có thương thì xét mà cười thì oan.

và Lương Sinh đã tuôn rơi ít nhiều "giọt ngọc":

Xiết bao mấy nỗi nằn nì,
Thảm oanh khúc rối sầu kia đoạn tràng…

Trách họ, là quá yếu mềm thì có, nhưng không ai trách họ thiếu long chạn thật yêu thương đắm đuối. Người tình đi xa nhất trên dường say đắm là Tú Uyên vì chàng công tử đất Bích Câu đã mê tranh tố nữ và hết long cầu nguyện để người trong tranh thành người thật xuống trần gian… Trong lúc say mê, tìm cách chiếm đoạt người yêu, ta thấy các chàng trai khai thác triệt để những hoàn cảnh thuận tiên, nhưng trong nhiều trường hợp, người đẹp vẫn rất khó chiếm đoạt, vẫn xa vời. Rất nhiều lần Trần Kiều Liên đã không nghe lời mời mọc, rủ rê của vãi Hương Công, người mai mối đưa tin cho Phan Sinh, rất nhiều lần, Giao Tiên vẫn thản nhiên, gần như lãnh đạm trước nỗi đau khổ của Lương Sinh, vẫn:

Mây quang leo lẻo lòng gương,
Dễ soi đỉnh Giáp doành Tương sau này.

Có thể nói lối thi vị hoá, tuyệt đối hoá, lý tưởng hoá vai nữ chính trong truyện, đứng về phương diện nghệ thuật, là một phương pháp hấp dẫn. càng khó chiếm đoạt, người đàn bà trong truyện lại càng có vẻ cao quý, càng mang nhiều nét đẹp hơn. Chưa chắc Kiều Liên và Giao Tiên đã đẹp hơn những vai nữ khác trong Truyện Nôm, nhưng chính vì Lương Sinh và Phan Sinh phải chật vật mới chiếm được trái tim họ mà họ trở nên có giá và quyến rũ vô cùng (20).

Bao nhiêu cố gắng của các chàng trai si tình rồi cũng có lúc đưa tới kết quả mỹ mãn, cho nên giờ phút hội kiến, giờ phút chiếm đoạt là thiêng liêng không bút nào tả hết. Thực là:

Bút hoa dẫu vạn tờ mây dẫu ngàn.

Thật đúng như tác giả Phan Trần đã tả:

Lan mừng huệ, huệ mừng lan

https://tieulun.hopto.org

và như trong Bích Câu:

Bên mừng bên lệ xiết bao là tình…

Thôi, lúc này chỉ toàn là những lời yêu đương, tâm sự về cuộc đời chìm nổi của mỗi người. Rồi thì gắn bó, rồi thì thề bồi như tất cả những cặp tình nhân muôn thuở… đây là lúc chúng ta được chứng kiến những cảnh đẹp nhất, đặc biệt là trong Bích Câu Kỳ Ngộ, Phan Trần, Hoàng Trừu, Hoa Tiên, và Đoạn Trường Tân Thanh. Trước mặt một Giao Tiên ngập ngừng và đẹp như dưới trăng lộng lẫy một cành mẫu đơn…Lương Sinh xin vầng trăng vằng vặc chứng giám cho mối tình của mình, rồi:

Tiên thề tay thảo một chương,
Trọn lời chép núi đầy hàng tạc sông.

Và lúc Thúy Kiều:

Xăm xăm băng lối vườn khuya một mình

để tới bên trướng huỳnh của họ Kim thì hai người tình đã sẵn sàng:

Chén hà sánh giọng quỳnh tương,

xong rồi:

Tóc mây một món dao vàng chia hai.

Mớ tóc thề, với thoa và xuyến vàng, giấy hoa tiên trên ghi lời nguyện ước, với:

Quạt ngà trâm ngọc kết nguyền họ Phan.

Tất cả những mớ đồ vật cũ kỹ nhưng thiêng liêng cùng với tình cảm ít nhiều ủy mỵ đã được trao đổi trong giờ phút đặc biệt này để đem đến cho tình yêu một tính cách vừa cụ thể vừa huyền bí.

Tất cả những lời âu yếm, những mối tình tràn trề đó rất phù hợp với chiều xuân êm đẹp của buổi gặp gỡ đầu tiên, với tâm hồn chớm nở yêu đương của những người trẻ tuổi, tất cả đều sống lại nhờ ngọn bút thần của các tác giả. Những buổi hò hẹn yêu đương đôi khi cũng vụng trộm (nhưng cuộc hẹn hò nào lại chả vụng trộm, không nhiều thì ít). Tuy nhà phê bình cổ điển, cố chấp, hẹp hòi đã khuyên:

Đàn ông chớ kể Phan Trần,
Đàn bà chớ kể Thúy Vân, Thúy Kiều.

Đứng về phương diện nghệ thuật, chúng ta thấy các tác giả đã thành công. Và chúng ta sẵn lòng tha thứ cho Phan Sinh, mặc dầu chàng đã ốm tương tư, đã năn nỉ van xin một cách sỗ sàng trước cửa phòng Kiều Liên, cũng như chúng ta sẵn lòng tha thứ cho Thúy Kiều, mặc dầu nàng đã thấm ướt hài hoa trong sương đêm để băng qua vườn vào nhà Kim Trọng… Chúng ta không lạ gì, vì tình yêu như một đấng tạo hóa, có mãnh lực phân chia con người ra nhiều con người, đem một phần người khác đến ghép thêm vào chất người đã có sẵn của kẻ si mê tình ái; nghĩa là biến đổi hẳn thể chất con người!

Giữa lúc yêu đương bồng bột, những cặp tình nhân trong Truyên Nôm kể ra cũng không bị bọn ghen ghét nhòm ngó để phá

https://tieulun.hopto.org

tan hạnh phúc của họ như trong nhiều chuyện tình thời Trung Cổ Âu-Châu, ví dụ Tiêu Nhiên và Mỵ Cơ (Tristan and Yseult) hay nữ chủ nhân lâu đài Vergi (La chatelaine de Vergi). Niềm sung sướng nào rồi cũng có đoạn chót. Hoặc vì:

Tin đâu đã thấy cửa ngăn gọi vào.

(Đoạn Trường Tân Thanh)

hoặc vì:

Dùi sương chợt mảng trên thành điểm năm.

(Hoa Tiên)

hoặc vì như trong Phan Trần:

Trên am một tiếng chày đâu hại người.

Cảnh thề bồi yêu đương và những chi tiết như tiếng người phu tuần canh đêm, tiếng gà gáy buổi rạng đông hay cuộc tấn công của tình địch cũng đều có ghi trong tiểu thuyết bằng thơ của Trung Cổ Tây Phương [(21)]…

Lối kiến trúc truyện (đôi trai gái gặp nhau, yêu nhau rồi bị xa cách, qua một thời ba chìm bảy nổi…kết cục lại được đoàn tụ), cách cấu tạo nhân vật, những biến cố xảy ra (trôm cướp, đắm tàu, nhận họ…) những cảnh yêu đương như vừa tả, có lẽ, trong chừng hạn nào, cho phép chúng ta so sánh hai loại, Truyện Nôm và Truyên Thơ Trung Cổ Tây Phương. Tại sao có những điểm giống nhau vậy? Ở đây, hai loại truyện là tiêu biểu cho hai thế giới, hầu như không có liên lạc gì với nhau, tất nhiên không thể nói đến ảnh hưởng hỗ tương được.

Chỉ có thể nói như những nhà xã hội học(22) rằng ở đây chúng ta đứng trước hai tổ chức xã hội tương đối giống nhau, Trung Cổ Tây Phương và Đông Phương đều có một chế độ quân chủ thần quyền, một nền kinh tế nông nghiệp, nhân dân bị phân tán ra hai hạng: quan lại, lãnh chúa và dân đen. Hai xã hội, trong một phần nào, đều tôn trọng một lối học từ chương, hình thức, khô khan, nên những sản phẩm văn nghệ có thể có những đặc điểm tương đồng. hai dòng sông không có liên lạc với nhau nhưng có lẽ đã phát nguyên từ một ngọn núi (một tổ chức, một cơ cấu xã hội tương đồng) trước khi đổ ra biển nên cùng mang trong lòng một chất phù sa, một ngọn triều dâng.

*

Dựa lên những đoạn tả tình kể trên liệu ta có thể nói tới một liều lượng tà dâm nào đó của tình yêu trong Truyện Nôm không? Chúng ta có thể nói không, hay nếu có, thì cũng chỉ là một chút thỏang qua thôi. Ngay đến Thúy Kiều mà hành vi có vẻ táo bạo nhất, ta cũng chỉ nhận thấy như lời thơ, là nàng:

Mắc điều tình ái khỏi điều tà dâm.

Vì truyện Nôm bản chất vẫn là đề cao đạo đức, truyện tình trong một phần lớn chỉ là phụng sự đạo đức. Do đó, các tác giả không dám đi quá xa, vả lại lối hành văn hoa mỹ của truyện Nôm đã che đậy

https://tieulun.hopto.org

bằng một tấm màn đẹp đẽ, những gì có thể gọi là sống sượng, bừa bãi.

Hoa Tiên, Bích Câu, Phan Trần và Đoạn Trường Tân Thanh đều mô tả thái đô có thể gọi là "cổ điển" của bọn si tình và phản ứng kịp thời của những người bạn gái của họ.Khi:

Giả say Sinh cũng toan đường lần khân
(Bích Câu)

khi:

Sóng tình dường đã xiêu xiêu,
Xem trong âu yếm có chiều lả lơi.
(Đoạn Trường Tân Thanh)

khi:

Cờ lòng nghe cũng láng lai,
Trong khi gắn bó ra chiều lần khân.
(Hoa Tiên)

ta thấy có lẽ Tú Uyên, Kim Trọng hay Lương Sinh sắp sửa có những cử chỉ sỗ sang thì Giáng Kiều, Thúy Kiều và Giao Tiên, rất mực đoan trang và tỉnh táo, bình tĩnh, đã cư xử theo đúng truyền thống Khổng mạnh và đều:

Thề lòng đợi bến Hà Châu
Đợi nhau trên bộc trong dâu ru mà.
Dám xin tính rộng toan xa,
Bảng vàng treo đã đuốc hoa vội gì.
(Hoa Tiên)

Như ba chị em ruột, Giáng Kiều, Thúy Kiều, Giao Tiên dã phản ứng giống nhau vì đều nghĩ, theo đúng quan niệm của các tác giả, là tình yêu chỉ có một hình thức hợp pháp: tình vợ chồng…

Nhưng dù sao, những cảnh tả tình yêu thể xác không phải không có trong truyên Nôm. Trước hết như ta thấy khó phân biệt thể xác và tinh thần trong một vấn đề phúc tạp như tình yêu. Hai nữa là khi mô ta cuộc đời giang hồ của Thúy Kiều chẳng hạn, tất nhiên một lối mô tả khách quan không thể bỏ qua những chi tiết dính líu đến "kỹ nghệ" thanh lâu. Ngoài ra trong khi đề cập đến những mối tình hợp pháp, các tác giả không sợ đi sai đường nên đã mở rộng cửa vườn cảm giác với ngàn hoa đua nở cho khách thừa lương ung dung thưởng ngoạn, vì chính họ cũng là bọn người đa tình nhất. Đây là đêm đầu tiên Tú Uyên hội ngộ với người tiên nữ giáng trần:

Lả lơi cười với hoa nhan,
Trải chăn thúy vũ buông màn phù dung.
. . . . . .
Ngẩn ngơ hé cửa động đào,
Mây tuôn bể ái mưa rào sông ân.
Mấy vàng đổi được khắc xuân,
Xưa nay tài tử giai nhân lạ gì.
(Bích Câu)

https://tieulun.hopto.org

Và đây là lúc Tử Trung ân ái với người Nữ Tú Tài đất Tứ Xuyên:

Trướng loan nghiêng ngửa gối loan
Thắm duyên thần nữ phỉ nguyền tướng quân.
Vui vầy bể ái nguồn ân,
Mưa trên đỉnh Sở mây vần ngàn Tương.
Khắc giờ hơn nợ nghìn vàng,
Say sưa vẻ nguyệt, mơ màng giấc mai.
(Nữ Tú-Tài)

Ta thấy ngay là ở đây không có lối tả chân phũ phàng, "mặn chát" của Tiếu lâm hay những tiểu thyết như Kim Bình Mai của Trung Hoa, Người tình của bà Chatterley trong văn chương Anh và đa số tác phẩm của H. Miller trong văn chương Mỹ chẳng hạn (23). Trong trường hợp truyện Nôm lối mô tả khéo léo, kín đáo và… trí thức hơn. Nhà phê bình Thibaudet nhận xét là theo ông trong ngôn ngữ Pháp có nhiều lối tránh các từ sống sượng, và ám chỉ những chuyện thô tục bằng lời nói bóng bẩy, ví von, hay hình ảnh gợi cảm… Cũng chính Thibaudet đã bảo rằng thơ Racine đầy sắc dục. Vì lời thơ Racine nhịp nhàng, mơ mộng, vì Racine khéo diễn tả một cách ý nhị, khép mở, tài tình, vì nhà thơ Pháp đã vắt một giải lụa thấp thoáng, nửa kín nửa hở, trên thân hình các vai nữ, và như vậy làm họ đẹp hơn, quyến rũ hơn là nếu cứ để họ lộ nguyên hình.

Có thể nói, tuy chúng tôi không hề có ý so sánh thơ Racine với thơ Truyện Nôm, các tác giả Truyện Nôm cũng có một lối mô tả gián tiếp, bóng bẩy, khêu gợi, vì nửa kín nửa hở… Đó là một thứ sắc dục đặc biệt, khác với bình dân, vì nó… có vẻ "trí thức", bác học (nhiều điển tích) vì nó tế nhị, hoa mỹ, bóng bẩy, kín đáo…và vì như vậy có lẽ tác dụng của nó sẽ rất mạnh đối với hạng người có học thức, giầu tưởng tượng. Dù sao tính cách sắc dục này chỉ mờ mờ ẩn hiện đôi chút, đây đó rải rác một vài câu trong các tác phẩm bác học: khuynh hướng của tình yêu trong Truyện Nôm vẫn là một tình yêu dựa trên luân lý.

*

Mầu sắc đạo lý của tình yêu trong Truyện Nôm là một điều không chối cãi được. Đó là do hoàn cảnh xã hội, do sự đào tạo tinh thần của các tác giả và do mục đích răn đời của Truyện Nôm. Có lè chỉ riêng Bích Câu Kỳ Ngộ là đã mô tả một tình yêu thuần túy,khôn vị luân lý. Truyện yêu đương của Tú Uyên được diễn tả không phải để chứng minh một nguyên tắc đạo lý nào cả. Tác giả chỉ có mục đích kể lại một truyện tình đẹp, thế thôi. Ngoài trường hợp Bích Câu ra có thể nói Truyện Nôm nào cũng có tính cách răn đời. Tình yêu lẽ dĩ nhiên, hết sức đạo đức. Yêu nhau và cốt làm sao cho xứng đáng với người tình, đó là hướng yêu đương trong Truyện Nôm. Giao Tiên và Ngọc Khanh đều thủ tiết chờ đợi Lương Sinh còn Lương Sinh thì vượt núi

https://tieulun.hopto.org

băng ngàn để đi cứu phụ thân Giao Tiên cũng như Tử Trung đã tìm hết cách minh oan cho gia đình Phi Nga…; và Phương Hoa vất vả tối ngày lo công việc bên nhà chồng. Còn Thúy Kiều và Kim Trọng thì, trong lúc hội ngộ sau cùng, ta thấy hai người lại càng yêu vì nết càng say vì tình…

Trong rất nhiều trường hợp, tình yêu nẩy nở theo khuôn khổ đạo đức, không có những khó khăn do sự đối lập giữa tình yêu và luân lý gây nên. Nếu hơi có một chút mâu thuẫn, các nhân vật Truyện Nôm đã thấy ngay đâu là con đường phải theo. Ví dụ Thúy Kiều tuy có đặt câu hỏi:

Bên tình bên hiếu bên nào nặng hơn,

nhưng lại tự trả lời ngay:

Làm con trước phải đền ơn sinh thành

hay là:

Nên chăng thì cũng tại lòng mẹ cha

khi trả lời Kim Trọng. Phần lớn tình yêu được gia đình chấp thuận, hay do gia đình tạo nên. Có nhiều trường hợp, như chúng ta thấy trong Phan Trần, Nhi Độ Mai, Phương Hoa, tình yêu nẩy nở tự nhiên, do sự chỉ định của cha mẹ. Còn những người như Lý Công, Thạch sanh thì không gia đình nên vấn đề đối lập giữa tình yêu và gia đình không đặt ra. Vì vậy trong Truyện Nôm không có sự mâu thuẫn giữa các bổn phận đối lập.

Tình yêu phát triển rất hợp pháp trong khuôn khổ gia đình nên không gây đau khổ. Nếu có đau khổ thì do ngoại giới đưa lại, do một biến cố cụ thể ở bên ngoài, chứ không phải do nội tâm, do tính chất của tình yêu tạo nên. Biến cố ngoại giới đó có thể là giặc giã, cướp bóc, quan lại nhũng nhiễu, hạch sách, vu cáo như trường hợp Đoạn Trường Tân Thanh, Nhi Độ Mai, Phương Hoa… hay sự xa cách biệt ly quá lâu dài làm tình yêu sụp đổ… Vì bản chất tình yêu trong Truyện Nôm không có gì đáng chê trách, nó không thể là nguyên do một sự tự hủy diệt: chiếc tàu đắm là do phong ba, bão táp bên ngoài chứ không phải vì tàu cũ kỹ, mục nát, mỏng manh… các Truyện Nôm, Hoa Tiên, Nhị Độ Mai, Phan Trần, Phù Dung, và Đoạn Trường Tân Thanh đều chứng thực điểm đó.

Tình yêu rất phải đạo, rất hợp pháp, nẩy nở giữa hai con người hết sức đạo đức, dần dần dưa đến hôn nhân, hôn nhân được coi như mục tiêu d8ương nhiên của mọi tình yêu. Không có, hay hầu như không có, sóng gió, không có những cảnh trớ trêu, thử thách, những mối tình rắc rốii, bất chính, phi pháp vẫn thường thấy đầy rẫy trong tiểu thuyết Tây Phương. Nhà tiểu thuyết Tây Phương hay khai thác những mối tình phức tạp, vì cho là chúng chứa nhiều bi đát, nhiều đau khổ, tức là…"phong phú" hơn, đứng về phương diện nghệ thuật, vì tình yêu có dày vò, phiền toái, bi thảm mới thành truyện hay! (24)

https://tieulun.hopto.org

Nhân vật Truyên Nôm trái lại gặp nhau, yêu nhau, sau một thời gian xa cách lại cùng nhau tái ngộ, thành hôn, rồii con đàn cháu đống, cuôc đời trôi chảy một cách bình thản… Thế nào cũng:

Móc mưa nhuần gọi ân sang
Nền nhân cây đức rạng hàng quế lan.
(Phan Trần)

hay là:

Dõi truyền phúc lộc thọ chung
Kiêm toàn bách phúc hưởng đồng thiên xuân.
(Nữ Tú-Tài)

Cho nên có thể nghĩ rằng, đứng về phương di6en nghệ thuật, tình yêu đó có tính công thức,bất di dịch, nhạt nhẽo, đơn điệu, nó là một thứ tình yêu "trưởng giả" hiểu theo nghĩa "ăn chắc mặc bền", tầm thường, đều đặn, hợp lệ, tẻ nhạt, mà một sô tác giả vẫn gán cho từ ngữ đó. Nó ít gợi cảm hứng cho văn nghệ sĩ, vì các nhà này, khác với quan niệm thông thường, thích sống, nếu không thì cũng thích mô tả, những tình yêu bấp bênh, thắc mắc, bi đát, đau khổ, khác với thứ tình yêu thông thường "không có chuyện gì đáng nói" của đa số quần chúng.

Trừ Quan Âm Thị Kính và Bạch Viên Tôn Các trong đó ta thấy mối nhân duyên giữa Thị Kính và Thiện Sĩ, giữa Bach Viên và Tôn Các không được chắp nối lại và đã đem đến cho đoạn kết câu chuyện một nét tương đối buồn thảm (25), phần lớn cuộc đời các nhân vật Truyện Nôm đều rập theo cái đồ bản vẽ sẵn từ trước: gặp gỡ, tình yêu, hôn nhân, con cái,v.v… Vẽ sẵn ngay từ trước vì, ngay lúc mới gặp nhau, Lương Sinh và Giao Tiên đã được nghe người nữ tỳ Vân Hương cho biết là:

Một là giai tiết phòng khuê,
Hai là mượn kẻ liệu bề mối manh.

Còn Phan Sinh thì lúc vừa thấy: Xa xa phảng phất dạng hình Trần Kiều Liên đã van lạy vãi Hương Công làm mối hộ:

Cửa Từ phương tiện đâu bằng,

Kim thằng xin đổi Xích thằng này cho.

Và Kim Trọng lúc mới sơ kiến Thúy Kiều đã đề nghị:

Ước gì gắn bó một hai,
Cho đành rồi sẽ liệu bài mối manh.

Trong Hoàng Trừu và Bạch Viên Tôn Các… ta cũng nhận thấy ý muốn hôn nhân đó ngay từ những phút gặp gỡ đầu tiên cho nên, trong Truyện Nôm, dù có những hoàn cảnh khó khăn đến đâu, rút cục tình yêu cũng đưa tới một hay nếu cần thì nhiều cuộc hôn nhân. Hai hay ba bốn thiếu nữ có yêu thương một chàng trai chăng? Không có gì là đau khổ, là khó xử cả! Nhờ định chế xã hội đa thê ngày xưa, mọi việc đều được thu xếp ổn thỏa. Giao Tiên, Ngọc Khanh cho đến cả… Bích Nguyệt, Vân Hương mỗi người đều có một chỗ nhỏ trong trái tim Lương Sinh, cũng như Hạnh Nguyên và Vân Anh đều là những người

https://tieulun.hopto.org

cùng chung nâng khăn sửa túi cho Mai Sinh. Còn Cúc Hoa thì nàng cũng hết sức vui mừng mà chia xẻ… một tấm chồng với Bạch Hoa công chúa. Trong trường hợp trái lại, khi có hai người đàn ông cùng yêu một thiếu nữ, tức khắc kẻ không may trong hai người sẽ gặp được… một nàng tiên khác đến băng bó vết thương ngay, ví dụ trường hợp Ngụy Soạn trong Nữ Tú Tài.

Thành ra, trừ những cảnh yêu đương, gặp gỡ buổi sơ khai, tình yêu trong Truyện Nôm như được đúc sẵn trong một khuôn, đều đặn, tương đồng, "trưởng giả", đạo đức và như vậy đã giúp cho ý muốn răn đời của các tác giả. Nhưng đứng về phương diện nghệ thuật, mô tả cuộc đời với tất cả cái phức tạp, bất ngờ, đau khổ của nó (26), ta có thể nói là các tác giả Truyện Nôm đã không đạt tới mục đích.

Một nét đặc thù khác: Tình yêu trong Truyện Nôm không phải là thứ tình tàn phá, mãnh liệt, định mệnh, bất hạnh như tình thời lãng mạn Tây Phương ở tiền bán thế kỷ 19. Nó cũng không hời hợt, nông cạn, kiểu cách như "tình yêu" ở những phòng khách thính thế kỷ 17 của Pháp chẳng hạn. Nó ở giữa chừng miền biên giới đó. Nó là một thứ tình yêu dịu nhẹ, mơ màng, đôi khi thoảng một chút buồn nhẹ, phảng phất một màu ủy mị… Ta chỉ cần nhắc lại những cảnh gặp gỡ Thúy Kiều – Kim Trọng, Tú Uyên – giáng Kiều, Lương Sinh – Giao Tiên, những cảnh ốm tương tư, những lúc tả Giao Tiên, dạo chơi trong vường giữa mùa thu, tả Thúy Kiều ở lầu Ngưng Bích, hay lúc Mai Sinh cùng Hạnh Nguyên chia tay trên Lạc Nhạn Đài.

Tính cách mơ mộng, buồn thoang thoảng vừa nêu trên đây, thực ra không mâu thuẫn với bản chất luân lý, "trưởng giả", vì tình yêu trong Truyện Nôm nẩy nở, đượm buồn nhẹ, mơ mộng, nên thơ trong buổi sơ khai và, phần nhiều đến giai đoạn sau mới rơi vào khuôn khổ đồng đều, luân lý, khô khan. (27)

Nhìn qua phong cách mô tả tình yêu ta thấy các tác giả Truyện Nôm khác nhà văn Tây Phương, người lúc khởi đầu viết truyện thường đã có ý định rõ rệt là làm một công việc phân tích tâm lý. Khi hành sự thì nhận xét tỉ mỉ, mổ xẻ chi li như một nhà sinh lý học, trong bản đồ tâm tình không bỏ quên nhánh song, rạch ngòi nhỏ bé nào cả. Đó cũng tại kiến trúc tinh thần đặc biệt của người Tây Phương, ưa quan sát tỉ mỉ, và nói chung, tư tưởng, cũng như lề lối làm việc, đều được hệ thống phân minh. Cho nên, đối với các nhà văn tâm lý Tây Phương, trái tim con người chỉ là một bộ máy đồng hồ tinh vi có thể… tháo ra thành từng bộ phận, từng mảnh nhỏ. Họ đáng được coi như những chuyên viên về môn "hóa học tâm tình" đúng như quan niệm của Taine ở hậu bán thế kỷ 19, thời kỳ mà khoa học hoàn toàn ngự trị trên mọi lĩnh vực hoạt động.

Nhà văn Đông Phương, và đặc biệt các tác giả Truyện Nôm, thì khác hẳn. Không bao giờ vỗ ngực tự xưng là nhà văn phân tích tâm lý…, họ không hề nêu cao nguyên tắc hay hệ thống này nọ. Có thể là

https://tieulun.hopto.org

họ thiếu phần chính xác khoa học, có thể những "phân tích" tình yêu của họ kém phần tỉ mỉ rõ ràng, nhưng thái độ họ tự nhiên và lời văn nhẹ nhàng biết bao. Và biết đâu, lúc khởi hành, tâm lòng hồn nhiên như vậy, không bị thành kiến và ý muốn hệ thống hóa làm mờ mắt, họ lại không đạt tới sự thực tâm lý hơn!

*

Về phương diện hình thức, ta phải nhận là trong Truyện Nôm các thi sĩ Việt Nam đã mô tả tình yêu một cách quá ước lệ, quá sách vở. Đó là một nhược điểm chung không phải riêng gì lúc diễn đạt tả tình yêu. Là những con người thấm nhuần lối học từ chương, nệ hình thức, và tồn cổ của Tống Nho, họ hầu như không giữ được toàn vẹn cái mát nmẻ, tươi tắn và hồn nhiên của ấn tượng và tình cảm. Giữa họ và sự vật gây cảm xúc, hình như vẫn có tấm bình phong sách vở. Mỗi câu thơ đề cập đến tình yêu lạI đầy hình ảnh ước lệ; tình yêu như quyện chặt lấy điển tích, sách vở, và nhưng câu Đường Thi, Tống Thi hay chuyện trong Tình sử mà các tác giả đã đọc qua.

Đấy là hậu quả tai hại của một hiện tượng trí thức hóa, hình thức và đơn điệu. Những con ngườI đó luôn luôn cảm nghĩ theo cái khuôn đã có sẵn. Cảnh yêu đương thì lúc nào cũng có chăn thúy vũ, màn phù dung, động đào, bể ái, sông ân, loan phụng, sông Tương, núi Vu Sơn, giấc bướm, cầu Lam… Chúng ta thấy ngay tất cả nỗi nguy hiểm: dòng tư duy, dòng cảm xúc, một cái gì hết sức sống động, tế nhị, phức tạp bỗng dưng bị đóng khuôn vào những chữ sáo, đã được dùng qua bao nhiêu thế kỷ, đến nỗi nay khô héo và mòn dần, gần như không còn chứa đựng gì nữa.

Đáng lẽ thì tính cách ước lệ, bất di dịch của lối mô tả tình yêu trong Truyên Nôm làm ta thấy những lời thơ rỗng và giả tạo, nhưng tại sao chúng ta vẫn say mê những đoạn văn nhiều điển tích đó. Đây là một hiện tượng tâm lý đặc biệt. Có lẽ từ tấm bé, tâm hồn chúng ta đã được vỗ về theo nhịp điệu những câu lục bát của Đoạn Trường Tân Thanh, của Phan Trần, của Lục Vân Tiên… Và những điển tích xưa, những hình ảnh cũ đã làm chúng ta rung động ngay từ thuở ấn tượng, cảm xúc và tư tưởng đương còn mới mẻ, hồn nhiên, tươi thắm… chưa hề bị lý trí và sự đào tạo trí thức làm biến đổi, làm mất sức bén nhạy hay thu hẹp hẳn cương vực lại… Tất cả những yếu tố đó thâm nhập tiềm thức, thành máu thịt chúng ta, cho nên có những vần thơ, mặc dầu chỉ là ước lệ, vẫn gây chấn động, vẫn đánh thức những gì là sâu kín nhất trong tâm hồn chúng ta…

*

Có thể đưa ra một nhận xét chung: vì Truyện Nôm là sản phẩm của một không gian và một thời đại, vì tác giả Truyện Nôm là những con người lệ thuộc vào một không gian và một thời đại, tình yêu trong

https://tieulun.hopto.org

Truyện Nôm mặc dầu có tính cách tình yêu "muôn thuở" (say mê, mơ mộng, dịu dành, tình tứ…) vẫn khong thoát khỏi ràng buộc của yếu tố không gian và thời gian, tức là lệ thuộc vào khuôn khổ Việt Nam xưa, thời Lê Nguyễn, cho nên đã có những tính cách đạo đức, ước lệ, hình thức, v.v… Chính vì sự pha trộn những yếu tố hữu hạn và vô hạn đó mà tình yêu trong Truyện Nôm đã có những sắc thái đặc biệt, và mặc dầu mang trong mình hơn một sở đoản, nó đã là nguồn cảm chính cho những trang đẹp nhất của những Truyện Nôm đẹp nhất của chúng ta.

Chú thích:

1. Trích *Tuyển Tập Trần Hồng Châu,* Viện Việt Học, CA. Hoa Kỳ, 2004.

2. Tùy từng truyện ta thấy ảnh hưởng Khổng giáo khi nhiều khi ít. Ví dụ *Lục Vân Tiên* và *Nhị Độ Mai* nặng về Nho, *Phan Trần, Đoạn Trường Tân Thanh, Hoàng Trừu* nhẹ hơn một chút, đến *Bích Câu Kỳ Ngộ* thì hầu như không còn màu sắc Nho giáo nữa. Tuy Tú Uyên là một Nho sĩ chân chính, đền thờ của ông sau này, phố Cát Linh, Hà Nội, còn được gọi là Bích Câu Đạo quán. Đạo quán, Đạo sĩ là những từ Lão giáo.

3. Chính sự tổng hợp nhịp nhàng ba luồng tư tưởng đó đã tạo nên nét độc đáo và sức mạnh của văn hóa Việt Nam. Cũng nên nhắc là nhờ tâm hồn phóng khoáng, khoan dung và khả năng đồng hóa linh động như vậy mà dân tộc đã tồn tại được.

4. Hai câu chót của Truyện Kiều:

Lời quê chắp nhặt dông dài
Mua vui cũng được một vài trống canh.

Và: Nôm na đỡ chút canh trường
(Hoa Tiên, c. 1825)
Gọi là theo thói nôm na dõi truyền
(Trinh Thử, c. 862)

5. Văn chở Đạo…, văn chở chính trị… thực ra đây là những vấn đề cũ kỹ, vì đã từ lâu, văn bỏ lại mọi hành lý cồng kềnh để nhất định chỉ là mình, độc lập, thênh thang một cõi.

6. Người đẹp trong tranh biến thành người thật là một "motif cổ điển thường gặp trong các truyền kỳ của nhiều thời điểm và địa diểm khác nhau. Nhân loại có ra đi từ một nguồn suối chung, đầy mù sương và kỳ tích?

7. *Bích Câu Kỳ Ngộ, câu* 334.

8. *Phan Trần,* câu 687.

9. Marcel Granet – *La pensée chinoise: Dances et legends de la Chine antique,* P.U.F. Paris, 1959.

10. *Hoa Tiên,* câu 31-32.

11. Hội chùa là hoàn cảnh gặp gỡ lý tưởng. Từ Thức đã gặp Giáng Hương tại một ngôi chùa thuộc huyện Tiên Du, Bắc Ninh. Hai truyện Từ Thức và Tú Uyên, chuyện ngườI lấy tiên, đặc biệt đều có nguồn gốc và địa danh thuần túy Việt Nam.

https://tieulun.hopto.org

Riêng chuyện Từ Thức được kể trong Truyền Kỳ Mạn Lục của Nguyễn Dữ, một hợp tuyển các kỳ tích riêng của Việt Nam. Theo gót chân Từ Thức thăm viếng những danh lam thắng cảnh của Kinh Bắc, hay cùng Tú Uyên tại Thăng Long đi, đi từ chùa Ngọc Hồ đến Quảng Văn Đình, "con đường Giáng Kiều", chúng ta có thể làm những cuộc du ngoạn tình cảm, đầy màu sắc văn và sử.

12. *Phan Trần*, câu 145-150.

13. *Hoa Tiên*, câu 357.

14. *Đoạn Trường Tân Thanh*, câu 249-250.

15. *Bích Câu Kỳ Ngộ*, câu 161-162.

16. *Đoạn Trường Tân Thanh*, câu 249

17. *Phan Trần*, câu 560.

18. *Bích Câu Kỳ Ngộ*, câu 174-175 và Đoạn Trường Tân Thanh, câu 156-157.

19. Ta nghĩ đến vai trò trung gian của các nữ tỳ trong kịch "cổ điển" tây Phương *(Moli ère,* thế kỷ 17, *Marivaux*... thế kỷ 18) và Trung Hoa (*Tây Sương Ký, Ngọc Trâm Ký)*

20. Giá trị bắt nguồn ở sự khan hiếm, khó tìm… Thuế kinh tế về giá trị đã tìm được một áp dụng trong địa hạt… tình cảm?

21. Ví dụ Acis và Galatea, trong thần thoại Hy-Lạp bị tình địch theo dõi và ám hại ngay trong phút yêu đương nồng nàn nhất.

22. Durkheim: "Các nhà xã hội học đã chỉ cho thấy rằng một vài định chế luân lý, tư pháp, một vài tin tưởng đạo giáo đã giống nhau ở bất cứ nơi nào khi mà điều kiện đờI sống xã hội giống nhau… Người ta còn nhận thấy những tập tục xã hội tương đồng, ngay cả trong từng chi tiết, và như vậy ở ngay những xứ rất xa nhau, không có giao thong vớI nhau" (Lời do Cuvillier ghi lại trong *Introduction à la Sociol-ogie,* Paris, 1936, tr. 112).

23. Tuy vậy chúng ta không được phép quên là những tác phẩm này đạt tới một mức độ nghệ thuật cao, đáng khâm phục.

24. Dù sao đấy cũng chỉ là một quan niệm nghệ thuật thôi. Cái "hay", cái "lớn" của một tác phẩm còn lệ thuộc vào nhiều yếu tố khác nữa.

25. Tình yêu của Thị Kính, cũng như của con gái Trang Vương *(Phật Bà Quan Âm)*, vượt khỏi bình diện con người, vươn tới tình yêu một lý tưởng, một đấng cao cả… Nhưng ở đây, chúng ta chỉ phân tích tình yêu con người theo nghĩa thông thường, nghĩa là tình yêu giữa người và người trong khuôn khổ trần gian.

26. Truyện cổ tích và ca dao Việt Nam ít lệ thuộc vào ý muốn đạo đức, răn đời, nên nhiều khi đã mô tả những cuộc tình duyên đau khổ: *Trương Chi, Đồng Tiền Vạn Lịch, Từ Thức…*

27. Ta liên tưởng xa xôi đến một loại truyện mà *Hermann und Dorothea* của Goethe chẳng hạn có thể là biểu tượng. Yêu nhè nhẹ, mộng mơ, mực thước, phù hợp với tiêu chuẩn đạo đức trung bình và những đức tính "bourgeoises" "ăn chắc mặc bền", nền neố gia đình, phù hợp vớI tâm hồn Đức tâm hồn Goethe ở một thời điểm nào đó; tâm trí đuổi theo mộng huyễn và trờI xanh, nhưng chân vẫn bám chặt vào nhân sinh, vào thực tiễn "chốn bụi hồng". Có khác một điều là nhân vật

TRẦN HỒNG CHÂU

(Nguồn: Chủ Đề số 13)

https://tieulun.hopto.org



TRẦN HỒNG CHÂU
sinh nhật, 2000 cõi trống

dăm ngọn nến mỉm cười
trên boong tàu Vệ nữ
tàu bánh kem ngọt lừ
nên không thắp sáng vô minh

mênh mang mịt mờ
đỏ vàng xanh lơ trời buồn
châu thân hồng trần
bềnh bồng phù vân đêm trường
sinh nhật bến đỗ?
sông kia bên lỡ bên bồi
hình tượng động tiền thân ân ái
hay chính huyệt phong lan đa tình?
hun hút mắt bão
vực sâu rốn biển
vũ trụ căng phồng
trung tâm? biên giới?
giăng giăng thiên la địa võng
hớp hồn ai đây ngàn yêu nữ?

ta, thuyền nhập cõi trống
siêu khí quyển
mênh mang mịt mờ
đây thiên thanh tử thạch huyền linh
đây sắc không, không sắc không hình
sinh nhật tím chìm vào không kiếp gồ ghề

https://tieulun.hopto.org

ma sát sâu đê mê đau điếng
đê mê không tên thuyền vũ trụ
ẩn số bám đầy mình
vẫn-thạch âm u sáng chói
sầu vũ hội biển tím không gian
mấy mươi ngàn thế giới?

chiếc lá vèo bay
thuyền tình sóng dậy
đưa đẩy bóng thời gian
ta có tan tác bàng hoàng
tịch mịch tinh cầu đi hoang
bằng thịt xương không gian
bằng tâm thức thời gian?
nỗi chết, niềm tha hóa
đi trên cánh hoa … "bất diệt"
hữu hạn, vẫn tưởng không cùng!

chẳng còn gì!
ánh sáng lịm tắt cùng ta
những triết thuyết rụng rơi cùng mọt sách
những mặc khải sao đi mãi chẳng về
những thành đạo sao mất hút ngoài bến Mê?

chỉ còn em
hạt bụi rực rỡ
vào đây, hội mở trần gian
đón tay em
sinh nhật bến đỗ
sông kia bên lỡ bên bồi

chỉ còn ánh mắt em
thực, ảo
một, vô vàn
ánh mắt cầu vồng
ánh mắt tím
tím ngắt một bừng nở đào hoa!
đêm sinh nhật, 2000, cõi trống

TRẦN HỒNG CHÂU

(Trích GP Chủ Đề số 4 " Về tiểu thuyết" trang 48)

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HỒNG CHÂU
buổi chiều đi vào lòng biển

Tu seras là
Femme prise à la source
(J.P. Faye)

Chúng ta lặng đếm những hạt buồn vui cuộc đời nhỏ bé
Những hạt cát chạy dài trên thân hình biển hoang sơ
Anh soi vực biển khơi
Đáy mắt em thẳm sâu

Hoàng hồn tím ngắt buồn nhỏ bé
Anh soi vực biển khơi
Đáy mắt em ngời sáng kim cương
Niềm vui bình minh tình mới nhóm
Làm sao đoán được những nắng mưa của tâm hồn bằng phẳng nhất
Những nổi trôi sớm chiều
Những vật vờ bơ vơ
Con đường dâu biển

Muôn kiếp phù trầm
Ra đi từ lòng biển trong một hạt nhân tiền sử
Rồi lại bâng khuâng trở về vòng tay biển ân tình
Đôi mắt em chao nghiêng sóng biển trào
Sóng đưa võng ngàn đời sóng đong đưa
Ru hồn người về mênh mông thoáng rợn
Chân trời linh cảm
Hải đảo tâm tình!

https://tieulun.hopto.org

Gió đi lên và chiều đổ xuống
Chúng ta vẫn còn ngồi trên những hạt cát buồn vui
Im lặng như đôi cự thạch bi ngàn đời
Em gần gũi mà cũng vạn dặm xa khơi

Em là biển trải rộng hiến dâng
Và cũng âm u mịt mùng với quá nhiều tuyến phòng ngự đa đoan
Biển là em, vui đấy rồi buồn đấy
Dịu dàng óng ả rồi phút chốc nổi cuồng phong
Sóng phập phòng như bé nhỏ trái tim em
Mắt em mộng mơ ngàn trùng biếc
Như chất biển lỏng đi về mù khơi
Biển chòng chành chếc nôi à ơi thuở vào đời
Biển đưa tình người về chập chờn miền ảo hóa
Đêm đêm hò hẹn sóng lại bập bềnh vào sâu lòng cát
Niềm yêu mê ngàn năm theo gót thủy triều âm
Mùi tóc em đốt cháy những góc biển trầm hương
Vị mặn nồng cuả những giao cảm chín từng mây
Biển triền miên hiện hữu như đôi lứa giữa vơi đầy tình yêu
Bài học của biển ý sống luân lưu trong vĩnh cửu
Bài học của biển nhịp ân ái mãi mãi không rời!

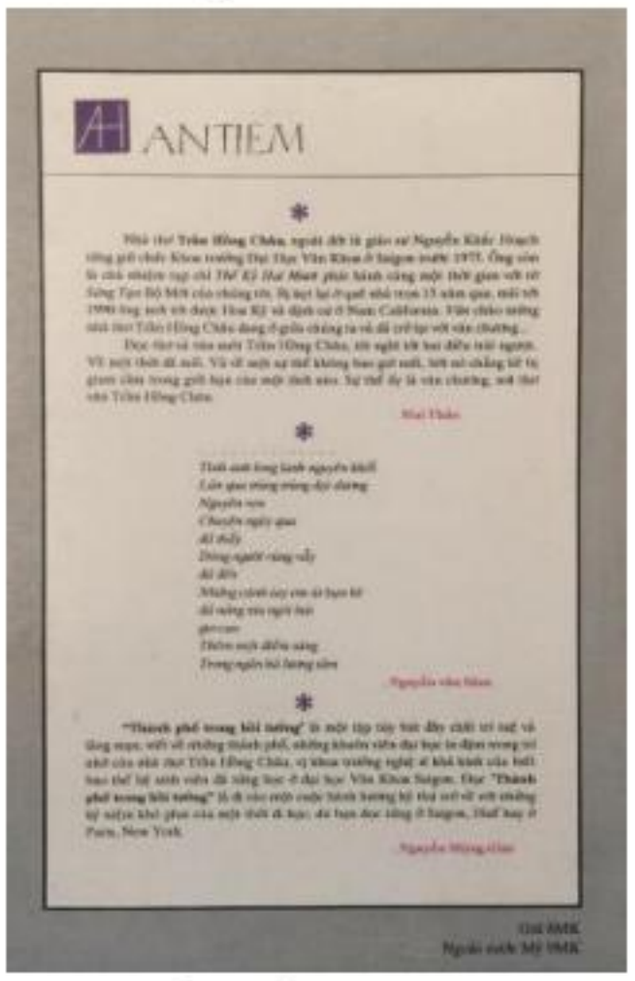
Hoàng hôn xuống như tình lên hương
Mắt biển rưng rưng sầu hải đăng trong vắng lặng
Chúng ta đi vào thiên nhiên, nước, trời, mây
Áo trần gian thôi vương vấn bụi phồn hoa
Chúng ta là tượng Trống Mái
Dấy lên từ đáy biển hồng hoang
Dâng bài ca ấu thơ
Trắng trinh hồn thủy nữ
Đâu đây ánh thủy cung
Lung linh cành rong biển
Chúng ta vươn mình say
Hai cánh hoa thần thoại
Giữa lòng biển
Giữa lòng người mãi không già...

TRẦN HỒNG CHÂU

https://tieulun.hopto.org

Những bài viết và câu thơ đóng góp cho tùy bút:
"Thành Phố Trong Hồi Tưởng",
được in nơi bìa sau tác phẩm:





Nhà thơ **Trần Hồng Châu,** ngoài đời là giáo sư **Nguyễn Khắc Hoạch** từng giữ chức Khoa Trưởng Đại Học Văn Khoa ở Saigon trước 1975. Ông còn là chủ nhiệm tạp chí *Thế Kỷ 20* phát hành cùng một thời gian với tờ *Sáng Tạo* Bộ Mới của chúng tôi. Bị kẹt ở quê nhà trọn 15 năm qua, mãi tới 1990 ông mới tới được Hoa Kỳ và định cư ở Nam Califorbia.*Văn* chào mừng nhà thơ Trần Hồng Châu đang ở giữa chúng ta và đã trở lại với văn chương...

Đọc thơ và văn xuôi Trần Hồng Châu, tôi nghĩ tới hai điều trái ngược. Về một thời đã mất. Và về một sự không bao giớ mất, bởi nó chẳng hề bị giam cầm trong giới hạn của một thời nào. Sự thể ấy là văn chương , nơi thơ văn của Trần Hồng Châu.

Mai Thảo

Tình anh long lanh nguyên khối
Lăn qua trùng trùng đại dương
Nguyên vẹn
Chuyện ngày qua
đã thấy
Dòng người vùng vẫy
đã đến
Những cánh tay em út bạn bè
đã nâng niu ngòi bút
giơ cao
Thêm một điểm sáng
Trong ngân hà lương tâm

Nguyễn văn Sâm

"Thành Phố Trong Hồi Tưởng" là một tập tùy bút đầy chất trí tuệ và lãng mạn, viết về những thành phố , những khuôn viên đại học in đậm trong trí nhớ của nhà thơ Trần Hồng Châu, vị khoa trưởng nghệ sĩ khả kính của biết bao thế hệ sinh viên đã từng học ở đại học Văn Khoa Saigon. Đọc "Thành Phố Trong Hồi Tưởng" là đi vào một cuộc hành hương kỳ thú trở về với những kỷ niệm khó phaincua3 một thời đi học, dù bạn đọc từng ở Saigon, Huế hay ở Paris, New York.

Nguyễn Mộng Giác

https://tieulun.hopto.org

Chiếc hồn già trên ruộng lạc đỏ phù sa.

TRẦN HỒNG CHÂU

Ta từ hốc đá tiền sử
Râu tóc mọc dầy cỏ dại
Rũ sạch năm thước vai dài
Năm tháng u mê
Bụi đời dối trá
Đen đủi cùng mình tuyết Trường Sơn

Ta ngồi đây
Đốt cháy từng xâu ngụy thuyết
Từng chuỗi cuồng tín
Lửa hồng tha ma
Chập chờn quỉ khóc
Nơi nơi chỉ thấy hàng hàng nấm mồ vô chủ
Còng lưng cổ khâu
Rập rình đau biển sóng
Còng lưng, còng lưng,
Đàn cừu vô danh, vô tội
Thêm một lần vào lò lửa sát sinh
Của ý thức hệ xám chết!
Điềm gở
Đom đóm mắt
Nẩy lửa khắp chín tầng địa ngục
Trời oan khiên đỏ vòng tiết đọng
Quay quay mãi
Không níu giữ, không xót thương

Ta gục đầu
Từng giọt đắng
Chan hòa thịt da đất mẹ
Ngàn kim châm
Bàng hoàng
Ôm ấp mãi chiếc hồn cũ kỹ
Lênh đênh
Cầu xin vô vọng một cứu rỗi

Nguồn: Văn Học số 124

https://tieulun.hopto.org

anh không đi về hư vô

trần hồng châu

Đêm đêm anh còn nằm bên em nữa không?
Máu còn chảy giữa những vách tường đa đoan
nữa không?
Từng cơn địa chấn chạy dài trên ngực anh
Bình nguyên đam mê
Từng giọt thuốc nổ thấm dần vào não cân
Lành lạnh đêm
T.N.T

Cardizem
Trái tim mênh mông
Bảy mầu mưa nắng
Trái tim có vỡ tung
Như một tinh cầu vắng lặng?
Trái tim hằng cửu
Vạn mùa xuân
Tình và thơ!

Đêm đêm anh vẫn nằm bên em
Thơ vẫn tuôn trào từ thịt da anh
Cỗ xe tuổi trẻ
Hương vị trần gian
Ngọc ngà em!

https://tieulun.hopto.org

Anh không đi về hư vô!
Thơ vẫn tuôn trào từ thịt da anh
Anh vẫn mãi còn đây
Hữu cơ, vô cơ
Trong bàng bạc lời thơ
Về cõi trống không cùng
Trong hạt giống em hằng ấp ủ
Của chúng ta hoa trái đời đời
Hậu duệ ân ái những người tình...

Đêm đêm anh vẫn nằm bên em
Hiện hữu tuyệt vời
Như tượng linh thần
Song song những miếu đền xưa
Thiên Vương và Thiên Hậu
Muôn đời!

đêm loạn nghe
tiếng hát L.T. và K.L.

trần hồng châu

nửa khuya rồi tiếng người nữ ca sĩ
một mình một mình
truyện thần kỳ
thanh âm ngút ngàn
đổ xuống vực thời gian
từng mảng tình cầu
lãng đãng về chân trời nào đây?

tiếng thời gian thành ánh trăng xanh
mầu thời gian thành luải triều âm
ta đi giữa núi đồi cung bậc
phân tử, chuỗi kết

https://tieulun.hopto.org

đôi điểm, hòa âm
thương yêu, hờn giận
tiếng lạnh băng giá nước ôn tuyền
tiếng ấm vỗ về miền cực bắc
biện chứng tình yêu nghiêng ngửa
biện chứng cuộc đời
mưa chiều nắng sớm
ta đam mê cắn vào chuỗi ngọc
lệ pha lê
trong suốt ngàn đời!

ta chợt thấy quá khứ
hôm nay, ngày mai
chợt thấy ảo ảnh núi sông
bóng hình ta hay em
nhạt nhòa cánh hoa khô

thôi hết!
lòng chùng xuống
vòng em nằm
đường cong
nửa vầng trăng khuyết
mấy mùa loạn ly

kinh thành một thuở héo lon
yêu ma thánh thiện gói tròn lời ca...

Nguồn: Văn Học số 111

https://tieulun.hopto.org

núi yêu mệt lả

trần lồng châu

Núi xuân tình động muốn hôn
Ta vào Hội lửa càn khôn mặn mà
Duỗi chân hoa đụng rừng già
Hớ lênh con gái lòa xòa tóc mây

Mưa xuân huyệt đổ Vu Sơn
Vào sâu lòng núi mê hồn giai nhân
Lửa thiêu thiêu lửa bừng bừng
Ngàn rung địa động muôn từng dấu yêu
Ta đi trong cõi phân vân
Tỉnh say sấm chớp mây vần mười phương
Phấn thông ai rắc núi ngàn
Giống yêu ta đấy vô vàn hạt thương
Từ nơi ẩm ướt cuộc tình
Thung dung cỏ mọc cho mình nhớ ta

Âm dương nhật nguyệt mấy mùa
Gót chân thần nữ còn khua Động trời

Giờ đây núi đã đàn bà
Chia vui con gái ngọc ngà tiếc chăng
Say ta nghiêng ngửa đất trời
Núi say mệt lả nửa đời yêu mê

Nguồn: Văn Học số 111

https://tieulun.hopto.org

Ta hờn người đi trước
Ta hờn ta kẻ tới sau.
TRẦN HỒNG CHÂU

Ta hờn người đi trước
Nói hết chuyện kỳ lạ
Nói hết chuyện bình thường
Cạn lòng sông
Trụi cây rừng!

Chất đầy văn học sử
Chen chúc miếu đền xưa!

Ngàn mảnh vụn cuộc đời
Ngàn mảnh vụn tư duy
Dấu chữ xưa khoảng cách tô hồng
Phất phơ dù lá cỏ bé
Cũng trân trọng vàng mười
Rượu xưa dù vẳng men say
Nỗi niềm tâm sự vẫn hay ngọt bùi

Ta hờn ta kẻ tới sau
Thủy tinh
Ngẩn ngơ bên bờ suối đục ngầu
Chân, ngụy?
Mịt mờ bốn phương!

Ta hờn ta kẻ tới sau
Hỡi ơi thế giới già rồi!

Từ không gian kệ sách vô tận
Từ vô tận thời gian
Thơ, kịch bản
Hồi ký, đoản thiên
Cảo luận, tùy bút
Cùng tiểu thuyết, tiểu thuyết
Núi xếp
Hàng hàng trùng điệp
Ngắn dài
Vuông vức
Gạch xây Kim tự tháp
Gạch xây Vạn lý thành
Thấy từ mắt nguyệt say!

Nghĩ
Nói
Viết
Ta còn gì đây?

Sau trước mênh mông đời cô quạnh
Trần trụi bơ vơ dáng chiều vơi

Ta còn gì đây?
Một vài trang viết lách
Dăm ba mảnh tình vụn
Thôi tất cả cũng đều là không!

Nguồn: Văn Học số 116

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HỒNG CHÂU
nửa khuya giấy trắng

Mênh mông sầu gợn mẫu đơn
Nửa khuya giấy trắng tủi hờn tuyết trinh
Vắng em nương bóng tạc hình
Rưng rưng lệ sáp bên mình cô miên
Gió về tám hướng ưu phiền
Đìu hiu tuyết phủ mấy miền tình thơ
Trắng đêm hồn nhỏ bơ vơ
Lênh đênh suối cảm đợi chờ hoa tiên
Vắng em hồn mộng đỗ quyên
Nước non hiu hắt tiếng huyền bâng khuâng
Ly tao dòng cạn khơi vần
Mưa đan đan mãi giọt nhầu ý thơ
Cỏ vong ưu khói lam mờ
Nửa ly mai lộ nguyệt hờ tắm suông
Bút say vọng tưởng dòng Tương
Mực say ảo mộng lạc đường héo hon
Ngỡ ngàng giấy trắng lòng son
Tuyết rơi rơi mãi gói tròn thương đau.

chỉ còn nụ cười em

Một bóng ta một mình
Đèn khuya mờ giấy trắng
Tấc lòng người xưa
Trăn trở hôm nay

Quá khứ ngàn cân
Trùng điệp vẫn vòng vây
Tương lai mịt mờ
Đường hầm không lối sáng
Đời khép kín
Trắng đôi tay
Hồn ngắt lạnh
Chỉ còn nụ cười em
Bình minh rực rỡ
Ngoài chân trời cuộc sống
Không sắc, không vị

https://tieulun.hopto.org

Không một thanh âm
Chỉ còn nụ cười em
Mỗi buổi sớm em mời anh
Chén trà xanh đầu ngày!

áo biếc mùa xưa

Lạc bước phiếm du mùa lửa đỏ
Cố đô ly loạn khói mờ say
Ai đi chập chờn trong nắng biếc
Mái nhạt đền xưa ẩn bóng mây
Hành lang rêu phủ sầu hoa sứ
Áo vân phong gấm nhớ kinh thành
Mắt biếc hồn trao môi thần động
Ý thu khắc khoải mộng khôn đành

Ai về ngất ngưởng hương men đắng
Tám hướng cửa ô say mềm say
Ngõ về gác trọ nửa vầng trăng
Lung linh gió biếc gợn ưu phiền
Ai về mờ nhạt mơ Tình sử
Chơi vơi lửa sáp vờn yêu nữ
Điệu biếc hồn trinh thơ nở muộn
Trắng đêm ôm mộng trắng da ngà

Một góc thế kỷ nhiều nhung nhớ
Áo biếc mùa xưa sương khói phủ
Hương sen lãng đãng vương niềm tục
Bến mê tiềm thức vẫn về chơi
Liêu trai mộng biếc xa vời
Thiên thu nửa gối đất trời phút giây.

cỏ vong ưu

Cỏ vong ưu cỏ tương tư
Thơ say mộng ảo lòng từ bến mê
Bên sông mưa tuyết não nề

https://tieulun.hopto.org

Trăng khuya sầu tủi nghiêng về bình minh
Ai đi trong kiếp hóa sinh
Phù du rủ cánh bên mình héo hon
Ai đi mấy độ trăng tròn
Một ta đất trích mỏi mòn áo xanh

Khói lam xây ngất trường thành
Đốt bao nhiêu cỏ cho vành môi se
Rượu mơ một đấu cay sè
Say bao nhiêu chuyến vẫn thề chưa say

Khói lam tuyệt đỉnh chân mây
Sầu lên đôi mắt vơi đầy lả lơi
Một ta một bóng một đời
Ta đi bóng mãi chẳng rời xác ve

Xót xa mấy thuở đê mê
Bướm bay cửa động lời thề nhân gian
Lênh đênh bọt biển tuần hoàn
Chiêm bao mộng triệu vô vàn lệ châu

Kim đâm vào thịt thì đau...
Mờ xưa kỷ niệm ban đầu còn dư
Cỏ vong ưu cỏ tương tư
Thơ say mộng ảo lòng từ bến mê
Trắng đêm đỏ lửa sơn khê
Khói lam tuyệt đỉnh đi về hư vô.

nghĩa trang Westminster gặp bạn cũ

Bạn cũ tìm thấy lại
(Nửa thế kỷ
Một đại dương)
Tuổi đời chồng chất chín đợt phù đồ
Sợi bạc phơ

https://tieulun.hopto.org

Phất bụi trần
Ngàn trắng
Bướm hoa lau
Ngàn năm mây trắng
Trùm lấp nghĩa trang
Trắng tay cuộc đời!
Sao cỏ vẫn xanh
Trên thân chết lạnh
Sao môi con gái vẫn hồng
Ôm bó hoa vẫn vòng lửa bỏng

Ta hờn
Màu xanh sắc đỏ
Ta hờn
Búp nhỏ bướm non
Nơi còn nguyên si
Chiếc bánh cuộc đời
Ta đang đi về cửa mồ bỏ ngõ
Bước chân cùm nặng
Kỷ niệm ngàn cân
Người thiếu phụ gục đầu
Bia mộ rưng rưng

Hóa thạch khăn sô
Vai gầy rung lên
Không đỡ nổi trời đông xám chết
Không đỡ nổi nỗi đau đi thẳng vào tâm thất!
Ta đứng ngây tượng đá
Đời vỡ tan từng mảng lưu vong
Chân trời xa
Có trở lại hòn đất, ngọn cỏ
Cuống nhau?
Đời vàng vọt
Thiếu quê hương!
Không, ta chưa muốn chào vĩnh biệt!
Chưa cạn hết đáy ly ân ái
Chưa quặn hết niềm đau sông núi

https://tieulun.hopto.org

Chưa nói hết lời thơ hằng cửu
Không, ta chưa muốn chào vĩnh biệt!
Không gian hiển hiện
Trắng bạc nghĩa trang
Trắng hồn cô lữ
Bạn ơi, mặc lá vàng rơi!

tình thu

Thu về lòng hiu hắt
Vàng thu chân trời rụng
Gió lùa phên dậu đổ
Tê buốt nửa tuổi đời
Sương rơi buồn đôi lứa
Áo vàng rừng phong thưa
Hồng nhan vội thiên di
Cánh bướm chập chờn mơ

Tóc rối liễu bên cầu
Tóc thề liễu bên song
Thiếu nữ nghiêng thuyền mắt
Xanh biếc hồn núi sông
Mây thu về vô tận
Tình người cũng phân vân
Hồ thu nước võ vàng
Sen tàn chợt bâng khuâng

Ly bôi bên quán khách
Ngày say ánh tà huy
Sông thu bừng khói sóng
Hay sầu dâng trong lòng
Tuyết phủ mầu quan tái
Chân mây có u hoài?
Gửi người trong cánh cửa
Tiếng địch liễu chương đài
Trăng thu về muôn hướng
Trăng thu khóc đoạn trường

https://tieulun.hopto.org

Cung hồ say lữ khách
Đêm nay trên lầu vắng
Tri kỷ vị thùy thương
Nửa trời sao vằng vặc
Mắt say lồng men đắng
Ai rũ sạch buồn thu?
Ai mê đời kiều mi
Ngời sáng ánh kim thi
Đất trời có mênh mông?
Tình thu chuyện thần kỳ...

bướm trắng

Sông xanh xanh, sông chở đầy ân ái
Trường hồng hồng, trường mang mãi tình non
Quá gần nhau sao vẫn nhiều quan ải
Mấy mươi lớp phù kiều dáng mắt em!
Chủ nhật đây nắn nót chữ thơ hồng
Lòng phơi phới hội mở gió như nhung
Ghé Thiên thai anh trao tình thứ nhất
Tay ghi dòng nhật ký buổi tương phùng
Áo trắng xưa bướm cũ còn vương vấn

Đêm thao thức hồn chĩu nặng buồn thơ
Mộng mơ anh say say mầu hồng phấn
Tóc huyền châu trong khuôn cửa trường bên
Bờ sông thơ gió vương tình bướm trắng
Em đi nhanh nón nhỏ gót hồng son
Bỗng hoa lá chập chờn trong vắng lặng
Hồn bâng khuâng rực rỡ ánh lưu ly
Bước ngập ngừng vân vi mi chớp nhẹ
Tình mang mang hò hẹn mái đò xưa
Mộng thanh xuân tuổi ngọc về đây nhé
Về đây nhé bướm trắng mộng thanh xuân!

TRẦN HỒNG CHÂU
(*Nủa Khuya Giấy Trắng*)

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HỒNG CHÂU

Nền Quốc Học Việt Nam và Vai Trò Đại Học Trong Tương Lai *

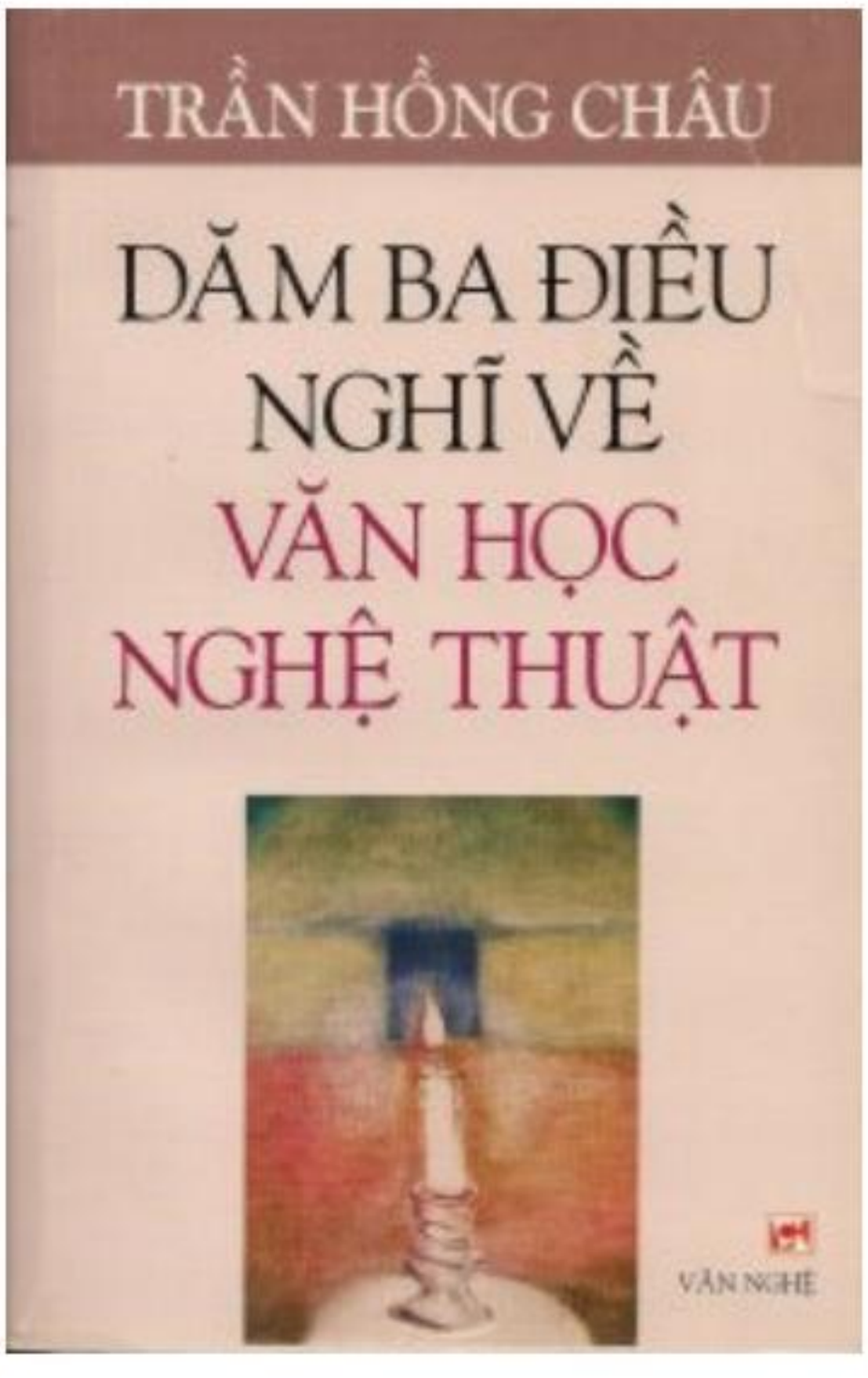


Khi nói đến quốc học, chúng ta liên tưởng đến những ý niệm đất nước, dân tộc, quá khứ, lịch sử, truyền thống và tương lai văn hóa, giáo dục..., tất cả những nhân tố kết hợp nên thực thể Việt Nam, nơi xuất phát cũng như điểm tiến tới của mỗi cá nhân chúng ta. Liên tưởng đến những giá trị trường cửu vốn vẫn là nền móng của tâm hồn Việt Nam: lòng yêu quê hương, gia đình, lễ giáo, nhân nghĩa, niềm tôn trọng trí thức và học vấn, lòng biết ơn, hành động trước sau như một, cái tâm thiện, đức tin về một nguồn sống vĩnh hằng, về bản chất linh thiêng của các con người... Ngọn đuốc sáng đã được giữ gìn và truyền lại qua nhiều thế hệ "người thầy" mà điển hình là những Chu Văn An, Võ Trường Toản, Nguyễn Đình Chiểu, Phạm Văn Nghị, Nguyễn Quang Bích... những kẻ sĩ "trồng người", suốt đời tận tụy nêu cao đức sáng của các bậc tiên hiền...

Người thầy, cùng những nhà trí thức khác trong mọi địa hạt, luôn luôn truyền bá kiến thức, nghiên cứu văn hóa, sáng tác thi văn. trong truyền thống thanh nghị vẫn có từ xưa, để bảo vệ và làm tiếng Viết sắc bén thêm, từ đó di sản tinh thần của tiền nhân mà một trong những biểu tượng là nền quốc học sẽ mỗi ngày một thêm phong phú. Có quốc học tự nhiên sẽ xây dựng và bồi đắp được quốc hồn và quốc hồn sẽ thổi một nguồn sinh lực kỳ diệu vào đất nước lẫn dân tộc, giúp chúng ta tồn tại và sống mạnh hơn.

https://tieulun.hopto.org

Nhưng, mặt khác, ta không thể quên hoàn cảnh hiện tại của Việt Nam, một đất nước kém mở mang, nạn nhân của lịch sử, rất lạc hậu, trong khi toàn thế giới sắp bước vào thiên niên kỷ thứ ba với những thành tích mỗi ngày một rực rỡ thêm về nguyên tử năng, du hành không gian, điện toán, tin học và kỹ nghệ sinh học. Nói một cách khác, chúng ta không thể hóa thạch, bất động, ù lì theo quán tính. Trên đất nước đổ vỡ thảm thương, mọi giá trị cần thẩm định lại. Gạn lọc, gìn giữ những nhân tố tích cực, đẹp và thực, của cái học truyền thống vì đó là điểm tựa, bản sắc và bản lĩnh của chúng ta, vì đó là hơi thở, khí sống nuôi dưỡng, đã giữ chúng ta khỏi thành kẻ vong bản, đánh mất căn cước cá nhân và dân tộc...



Với bối cảnh tinh thần vũng chắc đó, ta phải mở rộng cửa, khai phóng, du nhập tinh thần khoa học và thành quả thực tiễn của nó, những gì đã làm cho một số quốc gia khác trở thành phú cường. Tinh thần cấp tiến của những Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Lộ Trạch ở Việt Nam, những Itô và Minh Trị ở Nhật. Cởi mở, khai phóng, nhưng có chọn lựa, suy nghỉ, hợp lý.

Ví dụ, tinh thần tự do và dân chủ phải có nghĩa là bảo vệ những giá trị bất khả nhượng của con người, nhưng không thể trở

https://tieulun.hopto.org

thành một buông lơi hỗn loạn, vô kỷ luật, vô trách nhiệm, dẫn đến những thú tính không kiểm soát nổi.

Ví dụ, say mê khoa học kỹ thuật để canh tân đất nước là đúng, nhưng không thể theo một tinh thần khoa học vị khoa học mù quáng đến nỗi đánh mất cả linh hồn. Vì bài toán "khoa học và nhân bản" vẫn luôn luôn là mối lo âu của những nhà khoa học đích thực như Einstein, Oppenheimer, Schweitzer, Teilhard de Chardin... những người từng nghĩ rằng khoa hoc kỹ thuật là vô cùng ích lợi, nhưng nếu không kiềm chế nổi sẽ đưa đến chỗ diệt vong cả trái đất lẫn con người.

Kết luận, vấn đề là phải tỉnh táo, sáng suốt điều hòa để thực hiện một thế quân bình. Sức khỏe của một cơ thể, sinh lý hay xã hội cũng vậy, là tình trạng quân bình lành mạnh giữa những yếu tố dị biệt và phức tạp tạo nên cơ thể đó. Ở đây sự hài hòa nhip nhàng giữa quá khứ và hiện tại, giữa những yếu tố văn hóa nội tại và ngoại lai có chọn lọc cũng là khuôn mặt của nền quốc học sắp vượt qua đường biên thế kỷ 21.

**

Bàn về quốc học, nhấn mạnh những thực hiện cụ thể cần thiết, chúng ta có thể tạm hạn chế trong phạm vi Đại học. Vì cấp học này ở ngay biên giới giữa học đường và cuộc đời: người sinh viên khi tốt nghiệp Đại học thì đã bắt đầu, mang dáng dấp một trí thức trẻ, sẵn sàng nhập cuộc. Vả lại khi xét về tương lai một quốc gia, người ta thường dựa vào phẩm chất cao hay thấp của hệ thống Đại học nơi đó.

Tổ chức Đại học trong môi trường xã hội Việt Nam sẽ ra sao?

Nói đến mô thức hình thành, tổ chức... là đề cập đến việc ứng dụng những suy nghĩ về quốc học Việt Nam vào môi trường thực tế. Đó là điều cần, vì lý thuyết chỉ trọn vẹn khi được nối tiếp cụ thể trong đời sống. Trong bất cứ quốc gia nào, đại học cũng giữ vai trò tiền phong, vì là nơi tập trung lòng hăng say và vị tha của tuổi trẻ, cộng với kinh nghiệm và kiến thức của những khố óc già dặn, không ngừng nghỉ hướng về phía trước. Nói riêng thì Đại học Văn khoa, mà nhiều nhà giáo dục coi như linh hồn của đại học, là nơi đồn trú và phát triển của những ngành nhân bản và khoa học xã hội, rất cần thiết trong bối cảnh Việt Nam và thế giới sôi động ngày nay.

Về tổ chức cụ thể, người viết đã có nhiều dịp phát biểu và đặc biệt ghi lại trong tác phẩm "Xây dựng và phát triển văn hóa giáo dục",

https://tieulun.hopto.org

do nhà Lửa Thiêng xuất bản tại Sài Gòn, năm 1970. Nay chỉ thêm vài ý kiến:

1. Tổ chức cơ cấu Đại Học phải được tự trị một cách rộng rãi. Tự trị về học chính, hành chính và tài chính. Có thế mới phát triển được công tác giảng dạy và nghiên cứu bất vụ lợi vốn là lẽ sống của Đại Học. Những khuôn viên, campus, rộng rãi, cây cỏ, trường ốc nên thơ và đầy đủ tiện nghi sẽ rất cần cho hoạt động trí thức và cũng là một mô hình mà Việt Nam phải tiến tới.

2. Nội dung chương trình học (curriculum) không nên cố định, cứng rắn như những mô thức cũ của Đại Học Việt Nam. Cần có nhiều lối ngang, đi thông giữa Văn khoa và Khoa học. Hai trường này có thể ghép chung thành một đơn vị như lối Mỹ hay để riêng biệt như một số Đại học Âu châu. Trong bất cứ trường hợp nào, ngoài những giáo trình cơ bản, sinh viên cũng được quyền chọn lựa một số môn của trường bạn. Để việc đào tạo được quân bình hơn, để kiến thức sinh viên được phóng khoáng, không "một chiều", hay quá thiên về chuyên môn "hẹp", để ta có những kiểu mẫu trí thức, đa dạng, uyển chuyển hơn.

3. Tỷ lệ giáo sư sinh viên được nâng cao để giáo sư có thì giờ nhiều, chăm sóc sinh viên đầy đủ hơn. Có chính sách tuyển mộ giáo sư và sinh viên hợp lý, hầu tận dụng tài năng của đất nước, đồng thời giữ vững trình độ và thanh danh của Đại Học. Giảng khóa cần bớt tính cách trừu tượng, không tưởng và nặng về thực nghiệm, ứng dụng trong cuộc sống. Ngoài công tác giảng dạy, giáo sư, với sụ giúp đỡ của sinh viên các lớp cuối, phải thể hiện những dự án nghiên cứu chú trọng đặc biệt đến thực thể Việt Nam, vì nghiên cứu và giáng dạy là hai hoạt động chính yếu, không thể tách rời của Đại Học.

4. Đại Học cần chú ý đến vấn đề huyết mạch là tài chánh. Có tiếng nói trong việc thiết tập ngân sách và quản trị. Độc lập tài chính trong nhiều trường hợp để thúc đẩy công tác nghiên cứu, mỗi ngày mỗi phúc tạp và tốn kém trong địa hạt chuyên môn mà người ngoại đạo có khi không hiểu nổi.

Trong khuôn khổ đó việc trang bị học cụ phòng thí nghiệm và phát triển thư viện là công tác thiết yếu. Vì thư viện, cũng như phòng thí nghiệm, là một yếu tố quan trọng trong việc thẩm định giá trị của

https://tieulun.hopto.org

một Đại Học.

5. Đại học sẽ ra khỏi tháp ngà. Đi vào cộng đồng dễ giúp đỡ và được giúp đỡ. Rời bỏ một quan niệm cố hữu của Đại Học Việt Nam. Cụ thể, có nghĩa là Đại Học phải được quyền tiếp nhận những tặng dữ của các tổ chức hay cá nhân trong cộng đồng quốc gia. Ngược lại, cộng đồng sẽ trực tiếp thụ hưởng thành quả suy tư và khám phá của những khối óc Đại Học.

**

Người sinh viên thoát thai từ cơ xưởng sân xuất trí thức là Đại Học sẽ là một con người có khả năng phân tích và tổng hợp độc lập để tìm hiểu sụ vật. Tìm hiểu không thành kiến. Không chấp nhận một sự thực nào nếu không có kiểm tiên nghiệm. Đặc điểm của trí thức là suy nghĩ tự do và ý thức. Chống đối mọi bưng bít và sùng bái một chiều. Luôn luôn suy nghĩ lại mọi vấn đề và chỉ lựa chọn sau khi có dịp phân tích, khán nghiệm nhiều kiểu mẫu. Mặc dầu vậy, vẫn độ lượng, thành tâm, cởi mở, và tôn trọng những mô thức và ý kiến dị biệt theo truyền thống phóng khoáng của người trí thức.

Trên đây là chỉ mới nói về phương diện đào tạo trí thức thuần túy thôi.

Điều mà nền giáo dục Việt nam thiếu sót trầm trọng là sự đào tạo tính khí (caractère). Ngay ở Âu châu, sự khác bict đã rõ ràng giữa Anh quốc và Pháp quốc chẳng hạn. Đảo quốc thiên nhiều về luyện tính khí, ngay từ những lớp tiểu học, trong khi quê hương Descartes đặt sự đào tạo trí thức lên hàng đầu. Việt Nam chịu ảnh hưởng trực tiếp nền giáo dục Pháp quốc, cũng mang trong mình sở đoản đó. Với tính khí mạnh, người thanh niên vào đời sẽ sẵn sàng đối phó với mọi chông gai, thử thách. Can đảm, kiên trì, trầm tĩnh, đầy nghị lực, tự tin, tháo vát, quyết đoán, có tài lãnh đạo và biết giải quyết nhanh chóng các vấn đề... đó là đặc tính của người có tính khí mạnh (strong character). Ngược lại, nền giáo dục của chúng ta, quá thiên về trí dục, nhiều lúc đã gửi xuống đời những thanh niên có chuyên môn và trí thức cao, nhưng thiếu tính khí mạnh. Không phải là mẫu người tự tin, biết tìm đáp số cho mọi vấn đề gai góc, nhiều lúc họ bơ vơ như lạc lõng giữa đường đời với cả một khối kiến thức đồ sộ! Do đó, bất cứ chương trình giáo dục mới nào ở Đại Học Việt Nam cũng phải nhấn mạnh việc bồi đắp tính khí cho sinh viên.

https://tieulun.hopto.org

Cuối cùng, vẫn phải nhắc lại những giá trị đạo đức, nền móng từ đó chúng ta xây dựng trí thức và tính khí cho người trẻ tuổi. Điều này vô cùng cần thiết, vì giữa một xã hội đảo điên, duy vật quá mức, đó là những bức tường ngăn để khỏi sa ngã hay lạc hướng.

Đào luyện, hun đúc lòng yêu nước và niềm tự hào dân tộc như các Đại Học Đức sau cuộc thất trận trước đoàn quân viễn chinh Napoléon, như các Đại Học Trung Hoa của Khang, Lương, Trần, Hồ thời Thanh mạt rồi cách mạng Tân Hợi, trước áp lực ngạo mạn của liệt cường. Sống với lòng hăng say phục vụ và tinh thần trách nhiệm cao trong đời sống hằng ngày, là đóng góp vào việc xây dựng đất nước. Tôn trọng chữ Lễ, chữ Tín, đối xử công bằng và tình nghĩa với đồng loại.

Luôn luôn trở về với gốc rễ của tâm hồn Việt Nam là cái Thiện, cái Đức, vun trồng bồi đắp chúng giữa cơn phong ba thời đại lúc nào cũng rình rập đưa con người trở lại đời sống hồng hoang...

Tôi có đang giảng đạo, đọc kinh không? Không biết nữa. Thực ra, tôi chỉ cố hình dung lại khuôn mặt người sinh viên Việt Nam lý tưởng, sau nhiều năm mài miệt trong giảng đường Đại Học, thấm nhuần lý tưởng quốc học đã nói ở trên và sắp sửa hạ sơn lao mình vào cuộc sống.

Những người thầy, thường được ưu ái gọi là "kỹ sư tâm hồn", luôn luôn run sợ trước sứ mệnh quá lớn lao. Còn gì đẹp hằng tâm hồn tuổi trẻ mà gia đình và xã hội đã tin tưởng giao phó cho họ. Chất vàng ngọc đó phải được chăm sóc, nâng niu, mài dũa thành những công trình nghệ thuật cho đất nước. Trách nhiệm quá lớn! Chẳng biết có thực hiện được gì trong muôn một không. Chỉ biết tâm niệm là luôn luôn cố gắng và làm việc với cả một tấm lòng!

*** Ghi chú:**

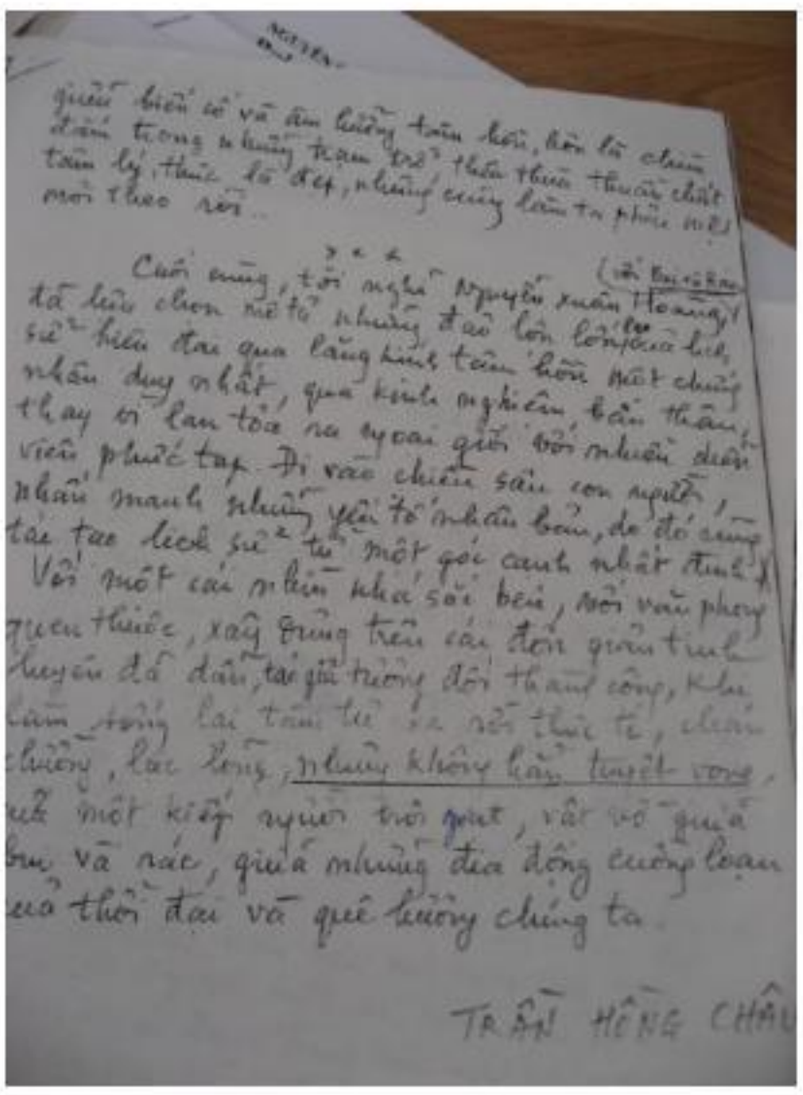
Bài này là một phần bài phỏng vấn do tạp chí "Hương Văn" thực hiện, trong số 3, tháng 9, năm 1998.

TRẦN HỒNG CHÂU

Dăm Ba Điều Nghĩ Về Văn Học Nghệ Thuật
(Nxb Văn Nghệ, 2001)

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HỒNG CHÂU
bụi và rác
của nguyễn-xuân hoàng



giữa biển cả và âm hưởng tâm hồn, hồn là chiều
dầm trong những trạm trở thăng thừa thuãi chất
tâm lý, thức hồ đẹp, những cũng hầu ta phải nhớ
mỏi theo rồi...

Cuối cùng, tôi nghĩ Nguyễn Xuân Hoàng
đã hiểu chọn nẻ tả những đau lòng của kiếp
sử hiểu đời qua lăng kính tâm hồn nhất chứng
nhân duy nhất, qua kinh nghiệm bản thân,
thay vì lan tỏa ra ngoài giới hạn nhiều điều
viển phức tạp. Đi vào chiều sâu con người,
nhấn mạnh những yếu tố nhân bản, do đó cũng
đã tạo dịch sử từ một góc cạnh nhất định.
Với một cái nhìn nhà sãi bèn, nói văn phong
quen thuộc, xây dựng trên cái đơn giản tinh
huyền đã đầu, tác giả trông đợi thành công, khi
làm tổng hợp tâm tư và nỗi thức tỉ, chán
chường, lạc lõng, những không hẳn tuyệt vọng,
trước một kiếp người trôi giạt, vật vờ giữa
bụi và rác, giữa những địa động cuồng loạn
của thời đại và quê hương chúng ta.

TRẦN HỒNG CHÂU

*Thủ bút của Trần Hồng Châu**

Chẳng hiểu vì sao tôi lại mang theo Bụi Và Rác trong mớ sách đọc bên bờ biển, vào một ngày nắng ấm khác thường của mùa Thu Huntington Beach. Biển mênh mông, trời trong như pha lê. Sự khác biệt trong khung cảnh có tác động làm dịu bớt, hay ngược lại, thấm thía hơn, cái tù túng, chật hẹp, đầy ô nhiễm của Bụi và Rác?

Trần Lâm Thăng, vai chính cũng như đa số chúng ta, cũng trải qua ba màn dâu biển, đối tượng của trường thiên Nguyễn-Xuân Hoàng. Trước cuộc "đổi đời" Thăng là người đi trên mây (tập I). Sau 75, Thăng cũng với dáng dấp đó, chập choạng, mờ mờ nhân ảnh, di động trong bụi và rác Saigon. Màn cuối, sau lần vượt biển, chưa được

https://tieulun.hopto.org

tác giả cho ra mắt. Trần Lâm Thăng sẽ ra thế nào ở tập III? Vẫn đi trên mây, lạc lõng, choáng váng vì miền đất lạ gây chấn động, vì hiện tượng acculturation(1) với những đảo lộn thường xuyên của hội nhập? Hay anh chàng sẽ bắt buộc phải hạ cánh xuống đất vì ảnh hưởng ngược chiều của một xã hội duy vật, thực tiễn vào bậc nhất thế giới? Vì có thể Nguyễn-Xuân Hoàng, với những đặc tính cần thiết của tổng thư ký một nhật báo lớn (tỉnh táo, ngăn nắp, thực tế, óc tổ chức…) sẽ "nhập" nhiều hơn nữa vào con người Trần Lâm Thăng? Nói thế cũng là để phân định phần kỷ niệm sống thực và phần hư cấu trong tác phẩm. Đã đành "tôi là một người khác", đã đành tiểu thuyết gia có khả năng bước ra khỏi bản ngã để đem lại sinh khí cho những nhân vật khác mình, ngoài mình. Nhưng nhân vật, dù trốn chạy cách mấy, cũng vẫn là máu thịt của người sáng tạo, vẫn mang một dấu ấn khó phai mờ nào đó. Khoảng cách, nếu có, thì cũng chỉ là tương đối và giới hạn.

Trường thiên nhiều tập là thể thích hợp cho tác giả muốn ôm trọn trong vòng tay cả một không gian và thời gian có kích thước lớn như thời đại chúng ta. Tùy kiến trúc tinh thần mỗi tác giả. Có người ưa phóng tầm mắt rộng ra ngoài để vẽ những bích họa lịch sử, xã hội lớn. Có người hướng nội, ưa phân tích những tâm cảnh hơn. Tôi nghĩ Nguyễn-Xuân Hoàng thuộc về loại thứ hai. Nhưng phân chia như vậy cũng chỉ để dễ nhận định thôi. Thực ra, khi sáng tác cả hai phong cách đều hiện diện, đan xen. Đây chỉ là vấn đề liều lượng thôi. Và theo hướng nào, khi viết, cũng có cái dễ lẫn cái khó. Không thể đưa ra một phê phán, mang tính cách đánh giá, về chọn lựa của mỗi tác giả. Chỉ còn cách là đi sâu vào tác phẩm, xem trong địa hạt, trong khuynh hướng riêng của mình, tác giả đã thể hiện được tới mức nào.

***

Bi kịch Trần Lâm Thăng là nỗi đau của tất cả chúng ta trong cuộc đổi đời đi xuống. Nhà tù nhỏ của cá nhân, nhà tù lớn của toàn dân trong một bầu không khí ngột ngạt, với những con người cùng máu mủ đồng bào, những tưởng như xa cách chúng ta hàng … ngàn năm ánh sáng!

Giữa cái hỗn loạn cùng cực, tranh sáng tranh tối, dầu sôi lửa bỏng của những năm sau 75 đó, Thăng sống như một con rối, một động vật không xương, thường trực buông xuôi, để thời cuộc xô đẩy: Tôi cũng không biết mình phải làm sao… Tôi trả lời như một cái máy..

https://tieulun.hopto.org

Tôi cứ để cho mọi việc lấp lửng, không quyết định gì cả….

Từ tâm trạng vật vờ không định hướng, luôn luôn thụ động, nhẫn nhục, thiếu khả năng hành động có suy nghĩ, Thăng đi đến những nhận định hoàn toàn tiêu cực về bản thân: Có thể tôi là một người hèn nhát… Tôi thấy mình luôn luôn sai trong mọi quyết định… Con heo còn có thể đem bán, chứ như mình giá không đáng một xu… Tôi là cái thá gì chứ! Mặc cảm bất lực trong cuộc sống, mặc cảm của kẻ thất bại, lỡ thời (raté), thường trực chiếm lĩnh tâm hồn Thăng, gây nên một nỗi chán chường bi đát, bao trùm gần như toàn bộ tác phẩm.

Cũng trong chiều hướng đó, chúng ta hiểu rõ thái độ của Thăng khi "làm việc" với công an, khi luôn luôn tự hỏi Phải làm gì đây? khi bị Tuấn cách mạng 30, chỉ mặt sỉ vả, khi lặng lẽ vào ngồi tù, cắn răng chịu đựng mọi ngộ nhận. Ở nhân vật này có cái gì như một thiếu sót khả năng thể hiện hạnh phúc, một cái gì không đi đôi, không phù hợp, một cái gì dị ứng với hạnh phúc(2) (hạnh phúc hiểu theo nghĩa thông thường, dung tục, ít ra là của bà Phan chẳng hạn). Vì Thăng đã từ chối cái học bổng bên Mỹ, đã trốn nhà tù này, để tự trói tay chui vào nhà tù khác, đã luýnh quýnh, chậm chạp, do dự, để rút cục không đi thoát, trong những ngày cuối tháng Tư 75, đã mất tự do và thầm lặng, nhẫn nhục chấp nhận mọi hình thức đàn áp….

Có một cái gì rã rời, tan loãng, làm ta nhớ lại hình ảnh và tác phong những nhân vật ít nhiều nhuốm màu hiện sinh một thuở nào (3). Hình ảnh những con rối (pantius) của Beckett, những cá nhân nhu nhược, mất hướng (êtres veules) của Sartre, những con người không hề biết quyết định dứt khoát trong cuộc sống vì "theo hướng nào cũng thế" (Camus). Hình ảnh loài nhuyễn thể, nhầy nhụa (visqueux), những con sứa nổi trôi theo nhịp sóng biển. Hình ảnh Trần Lâm Thăng, giáo sư triết học, chơi vơi, vật vờ, mất hướng, sau 1975, với những vòng quay 180 độ, những trắng thành đen, đen thành trắng, những đổ vỡ, tan tác, gây nội thương trầm trọng trong thể xác và tâm hồn….

Nỗi yếu hèn và tính cách nhuyễn thể của Trần Lâm Thăng có thể coi là khía cạnh bụi và rác của Việt Nam, sau tháng Tư 75 định mệnh. Tâm trạng cô đơn, khắc khoải, gắn liền với kiếp người, càng nổi bật hơn với không gian nhà tù nhỏ đầy bong tối, khi con người chỉ là loài sói ác độc đối với đồng loại. Không gian ngột ngạt, hãi

https://tieulun.hopto.org

hùng của Koestler trong Le Zéro et L'infini. Không gian Đáy địa ngục, không gian Đại học máu của nhiều thế hệ Việt nam đã bị tước đoạt mất tuổi thanh xuân và những giấc mơ đẹp nhất. Bóng những hung thần cai ngục và công an chấp pháp. Bóng lũ tù nhân bị hạ xuống hàng súc vật: Tư Long, Thăng, Ba Trương Phi, cha Minh… Có người như đã chết vừa đội mồ đứng dậy, có người đói thường trực, đói như chưa bao giờ đói như thế.

Ở những chương về nhà tù này tác giả đã cố gắng đi sâu vào tâm tư nhân vật trụ cột, đề cập đến nỗi khổ đau được coi như một chiều hướng cơ bản, một thuộc tính định nghĩa của kiếp người. Phải nhận là ở đây ông là một quan sát viên tinh tế, có nhiều nét khởi sắc.

Nhưng, giữa đêm đen dầy đặc bao phủ, Trần Lâm Thăng, người gầy như bộ xương, bẩn thỉu, lam lũ, mắt dại đi vì bóng tối nhà tù nhỏ, hay, sau này, đi lang thang, chơ vơ, lạc lõng trong nhà tù lớn, vẫn còn một vài vầng ánh sáng, một vài điểm tựa, một vài phù tiêu để bám víu trong cơn nguy biến, hầu làm dịu bớt cô đơn, tuyệt vọng. Cuối đường hầm vẫn còn chút ánh sáng. Trong màn đêm bỗng rực lên một dự phóng bình minh.

Đó là hy vọng được tự do, niềm lạc quan ủ ấp như đốm lửa không tắt giữa tro tàn. Như hy vọng, mặc dầu đượm buồn, của Verlaine khi thấy trời xanh và lá cây đong đưa ngoài cửa sổ nhà tù Petits Carmes, Thăng đã có những dự định tương lai nếu được phóng thích, đã mơ tưởng những ngày vui bên Quỳnh sau ngày tái ngộ. Vào buổi sáng có thăm nuôi, anh đã đánh răng, rửa mặt thật kỹ, vuốt sửa lại bộ quần áo nhầu nát với lời tâm niệm: Tôi không bịnh. Tôi không bịnh, để mong gặp lại Quỳnh ở ngoài cửa, trong tư thế tốt nhất. Rồi, không thấy người thân, nhưng tôi vẫn hy vọng. Hy vọng đẹp như nụ cười trên môi một nữ tù nhân làm Thăng chợt hiểu rằng đời không đến nỗi bi thảm như tôi tưởng. Người đọc chắc khó mà quên được những đoạn Thăng, từ bóng tối, mơ và nhớ đến Quỳnh và con tôi. Quỳnh với chiếc răng khểnh, nét mặt thơ ngây, thân thể no tròn sau khi sinh ở, và nhất là mùi bồ kết thanh khiết toả ra từ mái tóc, làm tôi nhớ mẹ tôi.

Đó là những chi tiết giản đơn như cuộc sống, rất người, rất thực mà tác giả đã nắm bắt được. Tình yêu thăng hoa mọi vật. là đôi cánh thiên thần, là vầng sáng chiếu rọi vào đôi mắt mù loà vì bóng tối nhà giam để người tù nương theo tìm ra lẽ sống. Tình yêu thăng hoa người tù lưu đầy Jivago bằng những bài thơ tuyệt vời riêng tặng Lara.

https://tieulun.hopto.org

Và Thăng cũng được tình yêu Quỳnh giải thoát khỏi những kiềm toả của bóng tối phi nhân.

Tình yêu đó, nới rộng ra, là tình người, giữa con người với con người. Tình người giữa Tư Long với Thăng, giữa cha Minh với Thăng, cùng chia nhau một chỗ nằm chật hẹp, bẩn thỉu nhất, cùng mặc chung quần áo, cùng tâm sự, cùng lo lắng, vui mừng và hy vọng với nhau.

Và sau đây có thể là cảm tưởng chung về nhân vật chính chăng? Màn lưới hiện sinh thời thượng cách đây vài thập niên đã chụp xuống đầu Trần Lâm Thăng, nhưng chỉ nắm bắt được nửa người anh chàng thôi. Vì Thăng, nhân vật không xương, vật vờ, mất hướng, vẫn còn đủ tỉnh táo để thoát thân, nhờ tin tưởng mãnh liệt vào ánh sáng cuối đường hầm mà điểm rực rỡ nhất là Quỳnh, đẹp như loài hoa đồng âm. Như vậy, Thăng với tính cách đa diện, phức tạp như cuộc đời, là một nhân vật tiểu thuyết có bề dầy, thực hơn, nhất là Việt Nam hơn(4).

Nguyễn-Xuân Hoàng đã được đào tạo về Triết học theo đường lối chính thống. Nhưng ông nhuần nhuyễn, bình dị, kín đáo và không cồng kềnh. Con người "văn" và cuộc đời có lẽ gần gũi ông hơn các triết thuyết. Nên ông đã may mắn văn chương hoá được triết học hơn là triết học hoá văn chương. Trong chừng hạn nào, ông đã thuần hoá được triết học, con quái vật khả ái. Ở đây chúng ta sẵn sàng "khuyên" một điểm son cho tác giả Bụi Và Rác.

***

Ngoài Trần LâmThăng thì những nhân vật vệ tinh ra sao? Chúng ta chỉ được biết họ qua ánh mắt Thăng. Họ là hồi quang, là tiếng dội của người đi trên mây.

Chúng ta đã biết Quỳnh. Quỳnh đến với nhân vật chính, đơn độc, chân chất, là chính mình, và chỉ là chính mình, không vương chút gợn tiền tài như "con ông Lý" hay ngọn lửa say mê quyền lực như "con ông Phan". Quỳnh, niềm hy vọng bừng sáng trong những ngày tù tội, cái đích gần kề, nhưng đã trôi tuột mất, sau ngày được tha. Quỳnh là phần tích cực trong … chân dung Trần Lâm Thăng. Quỳnh, tuy "thấp thoáng bên mành", nhưng luôn luôn hiện diện, là một nửa, là tiềm thức và chiều sâu của người đi trên mây, là "vai phụ xuất sắc nhất" trong cuộn phim, là phần xanh tốt trong cái cộng sinh tình yêu mong manh giữa thời ly loạn.

Hình như Nguyễn-Xuân Hoàng sở trường về mô tả khung cảnh và nhân vật bình dân. Cảnh và người hợp như đóng khuôn với

https://tieulun.hopto.org

Trần Lâm Thăng, kẻ tự nhận mình là bụi rác và bụi rác là mình. Khu Mã Lạng với những căn nhà nhỏ hẹp, lộn xộn hẽm nhỏ ngang dọc, những hàng chè cháo, những anh Sáu sửa xe, thím Tư, cây đèn hột vịt, những nén nhang châm thuốc lá lẻ….

Không phải thứ tả chân thô sơ, "populist", với những nét loè loẹt, "xã hội", kiểu mặt trận bình dân của những tiểu thuyết luận đề, cứng nhắt và giả tạo. Cái nhìn của Nguyễn-Xuân Hoàng có thi vị, tuy chưa đậm nét bằng Thạch Lam của phố huyện Cẩm Giàng, nhưng trực tiếp, dấn thân hơn, vì nó tự môi trường đó phát ra, không phải từ nơi xa và ở trên cao phóng tới. Nó thực, cân bằng, nói lên đúng mức lòng yêu đời và sức sống mãnh liệt của bình dân Việt Nam "nghèo nhưng không khốn khổ"(5), không yếm thế, tàn tạ; héo hon như bình dân Ấn Độ chẳng hạn. Rất đáng yêu là cái bình dân phơi phới, cái lòng nhân, có hậu, của những vai rất phụ như Tám, người làm công của Thăng (Cậu còn nhớ em không? Em bé dễ thương quá… Nó giống cô cách gì…), như vợ chồng ông Ngô (Trời ơi, sao cậu ra nông nổi này… Cậu xanh quá đi…Chút cậu qua nhà ăn cơm…).

Nét sống động đó cũng được thấy trong khuôn viên trường học miền Nam sau ngày đổi đời, trong đám hiệp sĩ bàn tròn của quán la de Chợ Đũi, bạn của Trần Lâm Thăng, như Ký Thi-sĩ, Tâm Thiền-sư, Lộc-Sorbonne,… những người có thực trong đời sống thực của Sài gòn những năm tháng bụi rác….

Về phía những người đem bụi rác tới, về phía nhân vật phản diện, chúng ta cũng có thể ghi nhận thái độ và bút pháp quen thuộc của tác giả. Không ồn ào, la hét, nhưng nỗi giận được ghìm lại, lan toả, thấm vào sâu, và như thế đánh thức cảm quan của độc giả nhiều hơn, mạnh hơn.

Sáu Phận "đồng hồ", Nhị Hà cứng cỏi mất cả nữ tính, Tuấn Ba Mươi Tháng Tư, lố bịch và hỗn xược… Nhất là Mười Tân. Mười Tân, tóc ngắn và bạc, tay run, mắt dần dật, thuốc lá giây chuyền, đúng là hình ảnh nhân vật thực ngoài đời, một Nga Hoàng không khoan nhượng của nền văn nghệ "Mặt Trận". Phải kể thêm vào đó những nhà ngục tối đen như khuôn mặt những hung thần chấp pháp, những sợi giây trói "thúc ké", những buổi kiểm tra nửa đêm, tịch thu ban ngày, những giáo án, học tập, lý lịch, tự phê, những trắng đen hỗn loạn…. Cả một trời bụi và rác mà đa số những người chạy thoát từ 75 có lẽ không ý thức nổi!

https://tieulun.hopto.org

Tất cả được vẽ lại bằng một bút pháp chuyên nghiệp, kỹ thuật sắc bén, tiềm ẩn một niềm tự tin, mặc dù bề ngoài có vẻ lỏng lẻo, buông lơi cho phù hợp với tác phong người đi trên mây. Tôi nghĩ Nguyễn-Xuân Hoàng tuy không lộ ra ngoài, nhưng là một con người viết rất kỹ, luôn luôn tỉnh táo và làm chủ được ngòi bút cũng như tâm tư. Đây là một tác giả "cổ điển", hiểu theo nghĩa tốt đẹp của từ: cổ điển chính là lãng mạn được kiềm chế(6).

Biến cố và sự kiện khá nhiều, nhưng chính từ đấy xuất phát cái nhìn vào tâm hồn. Cái nhìn nhẹ nhàng, nhưng tinh tế, không làm ta mệt mỏi như cái nhìn nặng về nội quan (introspection) của trường phái tiểu thuyết tâm lý thuần tuý, mà cũng không hời hợt như trường hợp những người chỉ biết kể chuyện vì say mê chuyện. Liều lượng gia giảm đúng độ. Toàn bộ Bụi và Rác nằm trong nguồn cảm và bút pháp đó, một cách nhịp nhàng và nhất quán. Điểm son nữa cho Nguyễn-Xuân Hoàng.

Đạt nhất là những chương về bóng tối nhà tù, về những xáo trộn, hoang mang. Sau 75, về nhớ Quỳnh, nhớ con, về lang thang, vật vờ ngoài đường phố Sàigon. Ngoại trừ hai chương cuối có vẻ hơi mélo, rối rắm (nhưng ngược lại ở đấy đã có những nỗ lực tìm tòi về kỹ thuật đan xen, chồng chéo những không gian, thời gian và nhân vật, bên cạnh sự khai thác triệt để hình thức đối thoại…). Có thể tác giả viết vội ở cuối truyện để khép lại cánh cửa ngôi nhà Trần Lâm Thăng? Có thể vì sở trường tác giả là ở những đối tượng và hoàn cảnh khác?

***

Còn phải nói thêm gì nữa về văn phong người viết?

Nguyễn-Xuân Hoàng đã đi vào thế giới truyện ngắn và tiểu thuyết rất sớm nên, như đã biết, về phương diện "làm", "dựng", "thể hiện" tác phẩm, ta thấy một cái gì khá nhuyễn, một tay nghề (tour de main) không chối cãi được. Khi ông khước từ "chàng" và "nàng", ít nhiều đã xói mòn sau thời Tự Lực Văn Đoàn, chúng ta có thể đồng ý với ông. "Tôi" và "cô ấy" là một công thức tạm chấp nhận được. Dĩ nhiên tác giả vẫn có thể dùng ngôi thứ ba (ông ta, hắn, gã, nó, anh, chị, cô, v.v… hay tên nhân vật…), nhưng nói chung những từ thay thế này vẫn chưa ổn, vì đang còn ở thời kỳ thử thách(7). Ngược lại, ông đã chọn ngôi thứ nhất (tôi) và chấp nhận mọi mặt hay, dở của nó.

https://tieulun.hopto.org

"Tôi" sẽ là cột sống, là trụ cái, nâng đỡ cả cốt truyện. Người kể chuyện quan sát mình và người, kể lại những biến cố đã xảy ra ở ngoại giới cũng như nội tâm.., còn gì tự nhiên và hợp lý bằng! Nhưng, chính vì thế mà điểm đứng và nhìn (standpoint, viewpoint) ít thay đổi. Ít có sự tham dự của tập đoàn ngôi thứ ba. Thiếu vắng cái nhìn khởi từ nhân vật này rồi chuyển sang nhân vật khác, với nhiều "thể" không giống nhau. Cái nhìn cho ta cảm tưởng là tác giả đã biến thành tạo hoá của một vũ trụ đa cực.

Ngược lại, Trần Lâm Thăng là cái nhìn trung tâm và duy nhất trong môi trường Bụi Và Rác. Hạn hẹp, co cụm, thiếu sót, nhưng người viết, khi dùng ngôi thứ nhất, lại có ưu thế là đào sâu được tâm lý nhân vật chính, đi vào những gì có tính chất nhân bản hơn. Đi vào một cách tự nhiên, thoải mái hơn, trong khi phương pháp nội quan, áp dụng vào ngôi thứ ba, phương pháp cho phép tác giả cảm nghĩ thay thế nhiều kẻ khác, chắc chắn sẽ gây ấn tượng là giả tạo.

Lối kể chuyện tự sự, với "tôi", vai chính, được thể hiện theo hình thái truyền thống, đơn giản, "tự nhiên", theo một đường thời gian vạch dài, thẳng. Cái tuần tự, điều hoà, trước sau, cái linéarité của truyện cổ tích và đa số tác phẩm cổ điển (đã đành là ở trường hợp Bụi Và Rác vẫn có những cảnh hồi tưởng, những flashbacks quen thuộc).

Toàn thể cốt truyện đều dựa lên nhãn quan người kể chuyện. Hình như đó là sự tìm về cái nhìn hồn nhiên, đơn sơ (đơn sơ hay đơn giản, nhưng nhất định không phải thô sơ), và gần gũi cuộc đời của nghệ sĩ truyền thống Đông Phương, hay của các tiểu thuyết gia Tây Phương từ thế kỷ 18 trở về trước (thế kỷ 19 đã chứng kiến sự khai sinh tiểu thuyết hiện đại với những thành công và thất bại của loại thể này). Dĩ nhiên ở trường hợp những tác giả đã dầy kinh nghiệm (kể cả cha đẻ Trần Lâm Thăng) đó là một đơn giản tinh luyện, có ý thức, một đơn giản không phải là khởi đầu, điểm đi, mà là cuối cùng, điểm đến, sau một quá trình thanh lọc, với một kỷ luật tự giác ở nơi một người viết mà chúng ta biết cơ bản là siêng năng và cẩn trọng.

Cái đơn giản trần trụi đó (dépouillé) ta cũng thấy ngay cả ở giọng, ở âm và sắc độ câu văn. Cũng như đã thấy ở mức độ phân tích tâm lý. Bình dị, chừng mực, điều tiết gọn gàng, không bất cập, không thái quá, cốt đủ nắm được cái phức tạp của tâm lý nhân vật. Về phương diện này ta có cảm tưởng tác giả gần gũi Maupassant và Hemingway

https://tieulun.hopto.org

hơn là Proust hoặc H. James, gần những phối hợp nhịp nhàng giữa biến cố và âm hưởng tâm hồn, hơn là chìm đắm trong những chạm trỗ, thêu thùa thuần chất tâm lý, thực là đẹp, nhưng cũng làm ta phải mệt mõi theo rõi….

***

Cuối cùng, tôi nghĩ Nguyễn-Xuân Hoàng với Bụi Và Rác đã lựa chọn mô tả những đảo lộn lớn lao của lịch sử hiện đại qua lăng kính tâm hồn một chứng nhân duy nhất, qua kinh nghiệm bản thân, thay vì lan toả ra ngoại giới với nhiều diễn viên phức tạp. Đi vào chiều sâu con người, nhấn mạnh những yếu tố nhân bản, do đó cũng tái tạo lịch sử từ một góc cạnh nhất định.

Với một cái nhìn khá sắc bén, với văn phong quen thuộc, xây dựng trên cái đơn giản tinh luyện đã dẫn, tác giả tương đối thành công, khi làm sống lại tâm tư xa rời thực tế, chán chường, lạc lõng, nhưng không hẳn tuyệt vọng, của một kiếp người trôi giạt, vật vờ giữa bụi và rác, giữa những địa động cuồng loạn của thời đại và quê hương chúng ta.

TRẦN HỒNG CHÂU

GHI CHÚ

* Bài viết và thủ bút của Trần Hồng Châu do nhà phê bình Nguyễn Tà Cúc cung cấp

(1) Hiện tượng tiếp xúc và thích nghi với một nền văn hoá khác.

(2) Une certain inaptitude au bonheur, theo ngôn ngữ các tiểu thuyết gia Pháp hiện đại.

(3) Thực ra từ ngữ đó bao gồm nhiều khuynh hướng tư tưởng và cá tính khác nhau. Nó lại càng thêm nhiều biến thái khi được di chuyển từ địa hạt Triết sang phía Văn nghệ. Về ba tác giả kể trên, riêng chỉ có Sartre nói tới chủ nghĩa hiện sinh. Còn Camus và Beckett, mặc dầu gần gũi dòng chủ lưu đó, vẫn giữ những khoảng cách cần thiết: người thì nói đến phi lý và nổi loạn, người thì nói đến hư vô và yếm thế trong cõi nhân sinh.

https://tieulun.hopto.org

(4) Việt Nam hơn, vì bản chất dân tộc là niềm yêu đời nằm sâu kín trong tiềm thức, ít nhiều dị ứng với một số cảm nghĩ và hành động xa lạ, ngoại lai. Trong văn nghệ, chúng ta mở rộng vòng tay và ý thức rằng con người có những hằng số tương đối cố định, vượt thời và không gian, nhưng không vì thế mà quên những nét độc đáo, gắn liền với toạ độ xuất phát của chúng ta.

(5) Pauvre mais pas misérable.

(6) Định nghĩa này không hề coi thường yếu tố lãng mạn. Ngược lại, nó ý thức vai trò và tương quan biện chứng của hai cực âm, dương, vốn vẫn cùng là chất liệu tâm hồn. Từ "lãng mạn" thường khơi dậy những ý niệm tình cảm bồng bột, tuổi trẻ hăng say, và những ý niệm đổi thay, năng động, cách mạng. Có cái đẹp cổ điển và cái đẹp lãng mạn. Cổ điển là cái đẹp trầm lắng, gạn lọc, hài hoà như lý trí. Nó mang ít nhiều tính cách khuôn mẫu và gần như ở đoạn cuối của một quá trình. Lý tưởng có thể là thế cân bằng giữa những động lực tương phản bắt nguồn từ hai khuynh hướng kể trên.

(7) Thực ra chúng ta vẫn phải giải quyết vấn đề này, vì không thể ẩn náu mãi trong không gian chật chội của ngôi thứ nhất. Nhưng đại danh từ nào, trong ngôn ngữ văn chương Việt Nam, cũng chỉ có giá trị thời gian tương đối. Chúng ta thèm những từ vẫn trơ gan cùng tuế nguyệt, như il, elle, he, she….

Bụi Và Rác của Nguyễn-Xuân Hoàng - 20.08.2013

Nguồn: Da Màu.
https://damau.org/28499/bui-va-rac-cua-nguyen-xuan-hoang-2

Danh ngôn

Người nghệ sĩ không có thời gian để nghe các nhà phê bình. Người muốn trở thành nhà văn đọc phê bình, người muốn viết không có thời gian để đọc phê bình.

The artist doesn't have time to listen to the critics. The ones who want to be writers read the reviews, the ones who want to write don't have the time to read reviews.

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN VY KHANH

Nhà thơ Trần Hồng Châu

Trần Hồng Châu là bút hiệu của giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch, sinh ngày 15-5-1921 tại Hưng Yên Bắc Việt, theo học tại Trường Khải Định Huế, Đại học Luật khoa Hà nội 1943-1945. Du học Pháp, ông đậu Cử nhân Văn Chương năm 1950, Tiến sĩ Văn chương Quốc gia năm 1955 rồi về nước năm 1957, dạy Đại Học Văn Khoa Saigon, phụ trách các môn Văn chương Pháp và Văn chương Việt-Nam, đồng thời cũng giảng dạy tại Đại Học Sư Phạm Saigon, Học Viện Quốc Gia Hành chính và Viện Đại Học Huế. Ông được bầu làm Khoa trưởng Đại học Văn khoa Sài Gòn (1965-1969), và là Giáo sư thỉnh giảng về Văn chương Văn hóa Việt-Nam tại Đại học Southern Illinois University (Carbondale, Illinois Hoa Kỳ) từ 1970-1974. Vừa hồi hương không lâu thì xảy ra biến cố 30-4-1975, 15 năm sau, năm 1990, ông cùng gia đình rời khỏi nước và định cư ở California.

Về hoạt động văn nghệ, nhà thơ Trần Hồng Châu đã từng cộng tác với các tạp chí *Gió Mới* và *Tiền Phong* (1945-1946) tại Hà nội, chủ trương tạp chí văn nghệ *Thế Kỷ Hai Mươi* tại Sài Gòn năm 1960 và đã cộng tác với các tạp chí Sài Gòn trước 1975 như *Văn, Vấn Đề, Văn Hóa Nguyệt San và Văn Hóa Á Châu.* Tại hải ngoại, ông đăng bài trên các tạp chí *Văn, Văn Học, Thế Kỷ 21, Chủ Đề, Dòng Việt và Khởi Hành* cùng giữ trọng trách Viện trưởng Viện Việt học từ tháng 12-2000 đến tháng 3-2003. Ông mất tại Quận Cam, California ngày 07-12-2003.

Tác-phẩm đã xuất bản:

Le Japon et le Traité de Paix (Paris, 1952);
Le Roman Vietnamien au 18e et 19e Siècle (Paris, 1955);
Les Relations Américano-japonaises depuis 1951 (Paris, 1957);
Xây Dựng Và Phát Triển Văn Hoá Giáo Dục (tiểu luận; Lửa Thiêng, Saigon, 1970);
Thành Phố Trong Hồi Tưởng (tùy bút, Los Angeles: An Tiêm,1991);
Nửa Khuya Giấy Trắng (thơ, Thanh Văn, 1992);

https://tieulun.hopto.org

*Nhớ Đất Thương Trời (*thơ, Thế Kỷ, Los Angeles, 1995);
Hạnh Phúc Đến Từng Phút Giây (thơ, Văn Học, Los Angeles, 1999);
Dăm Ba Điều Nghĩ về Văn Học Nghệ Thuật
(tiểu luận, Westminster CA: Văn Nghệ, 2001);
Để Tưởng Nhớ Nguyễn Du (thơ, Viện Việt Học, 2002);
*Suối Tím (*thơ và đoản văn, Văn Nghệ, 2003) và
Tuyển Tập Trần Hồng Châu (thơ, tùy bút, tiểu luận, Viện Việt Học, 2004. 554 tr).

Các tác phẩm văn học nghệ thuật và sáng tác, bài viết của giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch tức nhà thơ Trần Hồng Châu, trên các tạp chí trước sau năm 1975 cho chúng tôi cảm nhận ông là một trường hợp "*liên-văn-bản*" đặc biệt tổng hợp Đông-Tây, qua tác phẩm, sự nghiệp cũng như nhân-thân (*"Tôi sống hai con người, văn nghệ và giáo dục, một cách tương đối hài hòa..." DBĐNVVHNT,* tr. 373). Bắt đầu với luận án về Tiểu Thuyết chữ Nôm thế kỷ XVIII và XIX trình ở đại học Pháp, từ đó sang báo chí, giáo dục và sáng tác. Chúng tôi tìm thấy ở ông tính liên-văn-bản Nguyễn Khắc Hoạch-Trần Hồng Châu cuối cùng đã thành tân-văn-bản Trần Hồng Châu.

Liên-văn-bản của cách tân

Làm báo: Văn học quốc-ngữ Việt-Nam đã bắt đầu từ giữa thế kỷ XIX, qua thế kỷ XX lần hồi phong phú, đa dạng thể loại và tác giả. Nhiều phong trào, khuynh hướng và thử nghiệm liên tục xuất hiện, nhưng khi đất nước bị thế lực quốc tế CS và thực dân chia đôi, văn chương cần được hiện đại hóa hơn nữa, vì nhận thấy *"sinh hoạt văn nghệ hậu chiến ở Việt-Nam (1954-1960) còn nghèo nàn, buồn tẻ"*. Đó cũng là lý do cùng lúc vào năm 1960, đã có ba tạp chí xuất hiện và cùng cổ võ cho việc sáng tạo văn chương, làm mới, làm khác và rời bỏ con đường đã quen; bên cạnh *Sáng Tạo (*bộ mới) và *Hiện Đại, Thế Kỷ Hai Mươi* đã được khởi động, khơi dòng sáng tạo và đã gây tiếng vang đáng kể. *Thế Kỷ Hai Mươi,* "tập san sáng tác khảo luận phê bình văn nghệ" số 1 ra mắt tháng 7-1960 và đến sau số 6 ra tháng 12-1960 thì đình bản, do Nguyễn Cao Hách làm giám đốc, Nguyễn Khắc Hoạch (nhà thơ Trần Hồng Châu) chủ trương biên tập.

Trong bài "Đi vào đoạn đường hôm nay" dài 8 trang trên số ra mắt, chủ bút Nguyễn Khắc Hoạch mở đầu với lời chào *"Như một lãng hoa đầu xuân trong ngọn lửa hạ vô cùng tận của miền Nam đất nước, Thế Kỷ Hai Mươi hôm nay đến với các bạn, mang theo tất cả chân tình thắm thiết của những con người sáng-tạo đã từ lâu thai nghén nó trong lòng..." trước khi cho biết chủ trương "... những người chủ trương TKHM mạnh dạn cho tập san ra đời, tuy thừa biết sự đóng góp nhỏ bé của mình,*

https://tieulun.hopto.org

trước cảnh tượng bao la, chỉ có cái nghĩa vô cùng tương đối của một tảng đá nhỏ trên đỉnh Hy-Mã, một cây con trong trùng điệp mênh mông của rừng nhiệt đới. Vũ khí nào sẽ được sử-dụng trong cuộc chiến đấu xây dựng văn-nghệ đó? Chúng tôi ra đi chỉ vỏn vẹn mang theo một nhiệt tình say mê văn-chương, một tha thiết kiến tạo, và một siêng năng cần cù mài rũa kỹ thuật, cần gì phải nhắc lại rằng chỉ có thể đi tới đỉng nghệ-thuật bằng một tân truyện phong phú, chân thành và một kỹ thuật già dặn, sắc bén, (...)

Trong bầu không khí chìm lắng của văn-nghệ hiện-đại, có lẽ chúng ta phải cùng nhau luôn luôn đưa mắt nhìn la-bàn tìm phương hướng... Là những con người Việt-Nam của nửa thế kỷ hai mươi chúng ta thấy cần sống, cảm nghĩ, làm văn-nghệ và tiếp nhận, hưởng thụ văn-nghệ theo tính chất những hoành đô thời-gian và không-gian, xác định vị trí của chúng ta. Nghĩa là trên trục thời-gian trôi chảy chúng ta nhất định đứng ở đầu mũi, ở tiền tuyến, ở cái Hiện tại luôn luôn vươn mình đến Tương lai. Trên con đường văn-nghệ dài muôn dặm lý, tuy chỉ có vài cái hữu hạn của mỗi cuộc đời nhỏ bé của chúng ta, chúng ta sẽ gắng mạnh bạo thẳng tiến, hướng về phía trước, về phía Ngày mai, về phía của những động lực, những con người đang lên, đang lớn mạnh.

Nhất là thế kỷ chúng ta đang sống có nghĩa là động, là mới, là thế kỷ của những băn khoăn, những bất mãn, những đặt lại vấn-đề, những suy tư lại, những cái nhìn bình thản, nếu không phải là hoài nghi, trước những thần tượng. Nhất là bản chất của văn-nghệ có nghĩa là tìm tòi, khám phá không ngừng, là đi tới, là hướng về phía chân trời xa, là, nếu có thể, đi trước Hiện tại... Là từ phút Hôm nay xây dựng Hôm mai và Ngày mai...

Nhưng, nói như vậy không phải chúng ta hoàn toàn phủ nhận quá-khứ, hay theo mới một cách a-dua, nông cạn, vô trách nhiệm. *Quá-khứ được xây dựng bằng những nhân tố đã là Hiện Tại và Tương Lai; Hiện Tại và Tương Lai cùng được bắt rễ, cũng có những điểm tựa trong quá-khứ. Chúng ta không tàn phá một cách vô ý thức cái đã có để xây dựng cái sẽ có, nếu không chúng ta sẽ xây dựng trên Hư không...(...)* Chúng ta không là những đãng-tử-chẳng-hẹn-ngày-về, những quái thai vong bản. Nhưng chúng ta nhất định xua đuổi những bộ mặt vị quốc hẹp hòi cau có, gớm ghiếc... *Thế kỷ chúng ta là xao động, biến dịch, trao đổi, giao thoa... là không quan ải tinh thần... và người Việt-Nam từ muôn kiếp vẫn bỏ ngỏ cửa lòng cho gió bốn phương. Chúng ta sẽ có thái độ tinh thần truyền thống đó, sẽ hòa nhịp sống với biến động thế kỷ (...) Tập san Thế Kỷ Hai Mươi mong muốn được khai sinh dưới dấu hiệu của tự do và khoan dung tinh thần, điều kiện cốt yếu của mọi hoạt động văn-nghệ ...". Ông kết thúc với hy vọng "Chúng ta sẽ bền gan nỗ lực để cùng nhau mở hội liên hoan trong ngày huy hoàng đó".*

Thế Kỷ Hai Mươi sống không lâu, nhưng với 6 số, cũng đã để lại dấu ấn thời đại văn chương sang-cả đến từ những quan điểm, nhận

https://tieulun.hopto.org

định của các nhà khoa bảng và lý thuyết mới cùng và sáng tác cách tân của các cây bút xông xáo làm mới như Tô Thùy Yên, Trần Hồng Châu, Duy Thanh, Trần Dạ Từ, Cung Trầm Tưởng, Quách Thoại, Viên Linh, v.v.

Giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch làm báo như một nhà văn hóa, và cũng từ tư cách một nhà giáo dục, ông chiêm nghiệm nhiều về văn hóa cũng như văn chương Việt-Nam phải hướng tới đỉnh điểm tự do khai phóng – tư duy ông vẫn giữ thập niên 1960 cũng như thời 1996: *"trong bối cảnh mới cần xác định vị trí một Việt-Nam cởi mở, khai phóng với tinh thần được nuôi dưỡng bằng một tổng hợp giữa những yếu tố tích cực của truyền thống và sức đẩy không ngừng về tương lai" (Dăm ba điều nghĩ về Văn Học Nghệ Thuật*, tr. 353).

Giáo dục như hành trình khai tâm:

Bài "Đi vào đoạn đường hôm nay" mở đầu cho tạp chí Thế Kỷ Hai Mươi mời gọi độc giả và các tác giả dấn bước vào vận hội mới ở phía trước, cũng là phân tích, suy tư về văn hóa Việt-Nam. Ông đã chứng tỏ là một nhà giáo dục đại học độc đáo, ít ra trong tư duy và ngôn từ: *"Giảng bài, bình văn, phân tích, bố cục, nội dung, hình thức, là cái gì? Đây chỉ là mời chào viễn du. Hướng về cửa Thần Phù, về động bích nguồn đào của văn nghệ và những tâm hồn lớn, lôi cuốn theo đoàn người đồng hội đồng thuyền cho tới ngày hạ sơn. Đứng trên đỉnh Côn Luân cao vời vợi, sau khi trao tiên phù và thần kiếm, người trưởng môn ngậm ngùi theo dõi bóng dáng những kiếm khách trẻ tuổi, tiến xa, xa mãi vào những lũng thấp, đèo cao, sông dài biển rộng của cuộc đời" (Thành Phố Trong Hồi Tưởng*, tr. 74)..

Ông phần nào bảo thủ theo truyền thống đại học, với các bậc thầy cổ điển. Khuynh hướng ấy thể hiện trong các giáo trình và diễn văn. Ông cho rằng *"Vai trò của nhà giáo dục, vai trò khuôn mẫu, mực thước, ít nhiều hướng về việc bảo vệ truyền thống, bảo vệ di sản cổ điển và những giá trị đã có sẵn" (Dăm ba điều... tr. 373). Ông đã nghĩ "Đại Học Văn Khoa có nhiệm vụ tổ chức cuộc hành hương về nguồn, tìm lại những vẻ đẹp xa xưa, lắng nghe tiếng thầm thì của quá khứ để từ đó xây dựng hiện tại và tương lai, để cảm thông với linh hồn đích thực và bất diệt của quê hương ...". Ngay sau đó, ông nhấn mạnh "dân tộc trên hết, dân tộc là căn bản, nhưng dân tộc và khai phóng" (Dăm ba điều...* tr. 45).

2- Thi-ca - Nghệ-thuật

Trong tập tiểu luận Dăm ba điều nghĩ về Văn học Nghệ thuật, xuất bản hai năm trước ngày ông mất, ông đã tâm tình với người đọc và thế hệ mai sau: *"Chung cuộc chỉ còn lại dăm ba điều nghĩ, một vài xúc cảm và ấn tượng, hoàn toàn gắn bó với thẩm quan và nhiệt tình*

https://tieulun.hopto.org

của một cá nhân sáng tạo văn nghệ, thân mật đi bên những người đồng điệu giữa một vườn hoa nhiều màu sắc. Với cả tấm lòng tha thiết hướng về Chân Thiện Mỹ. Với phong thái rộng mở của con người không muốn bị ràng buộc bởi bối cảnh, thiên kiến, nhóm phái hay ý thức hệ nào cả. Một con người mong mỏi được hoàn toàn thoải mái đuổi theo và ghi lại mọi vẻ đẹp rơi rớt trên giải đất trần gian mến yêu của tất cả chúng ta.

Tất cả mọi vẻ đẹp. Vội vã, đam mê nắm bắt, ôm cho được nhiều, thật nhiều trong vòng tay hạn hẹp!

Vội vã, *bởi chúng ta đều biết cuộc đời ngắn ngủi và nghệ thuật thì vẫn là con đường muôn dặm, đường đi không tới! Đam mê, bởi Keats từng nói lên sự thực "Một vật đẹp muôn năm vui" Nghệ thuật và Đẹp là nguồn suối hoan lạc không bao giờ ngừng chảy. Đam mê, bởi trong những chiều tâm sự với Delacroix, bên cột đèn mờ ảo của Place Furstenberg, hay trong phòng tranh độc đáo của Constantin Guys, Beaudelaire luôn luôn chủ trương gạn đục khơi trong để chỉ nhìn , chỉ giữ lại phần tích cực, phần đẹp, tạm quên những gì mà theo một nhãn quan khác, có thể gọi là khuyết điểm nơi các tác phẩm (critique des beautés).*

Độc giả hãy cùng người viết khoan thai, nhẹ nhàng mở cửa vào vườn hoa của chúng ta. Tạm bỏ quên các hệ thống, các lý thuyết ở ngoài cửa. Không lý giải, không lý luận. Người viết tự coi đó chỉ là phong cách riêng của mình. Và biết rõ là trên văn đàn còn nhiều thái độ phê bình, nhiều cách thế, nhiều ý hệ khác nữa, khi đến với tác phẩm văn nghệ. Theo quan niệm nào, thái độ nào cũng có phần tích cực và xây dựng. Miễn là hăng say nhập cuộc, không thờ ơ nguội lạnh. Miễn là chân thành tìm hiểu, tất cả bởi và cho văn nghệ…" (tr. 9-10).

Năm 1998, trong một phỏng vấn trên tạp chí Văn Học CA, ông cho biết về kinh nghiêm làm thơ của mình:

"Thơ là cái gì mung lung, dựa vào cảm xúc nhiều nên tôi cứ tự thả trôi theo thi hứng. Cho thơ hồn nhiên nở ở đầu cành như một bông hoa đến thời, đến lúc thì xuất hiện, tự nhiên ở đấy, như do sự thúc đẩy của một nguồn sinh lực hữu cơ tiềm tàng nào đó. Hãy bỏ rơi rụng lại những lớp bụi bậm: lý trí lạnh lẽo, "mốt" thời thượng, phấn son làm dáng, ấu trĩ tầm thường, khuôn mòn bảo thủ ù lì hay cái "mới" a dua, giả tạo, hung hăng.

Cuối cùng như tôi đã nói nhiều lần chỉ cần biết bài thơ có đạt, có tới hay không. Có tân kỳ, có độc đáo, có làm rung chuyển cả tình cảm và trí thức và tình cảm của người đọc không. Có chân chất, có thơ hay không? Thật ra những ý niệm này cũng rất mơ hồ, chỉ "cảm" thấy thôi, mà cảm thì là chủ quan, khó phân tích, khó định lượng. Nhưng trực cảm, mặc dầu là phi ý thức, mặc dầu không đường biên rõ ràng, vẫn là cái gì đưa ta thẳng vào tận trung tâm sự vật, để vươn tới xứ sở của Chân Thiện Mỹ" (Dăm ba điều... tr. 376).

Trong một phỏng vấn khác của Viên Linh trên báo Khởi Hành khoảng năm 1999, nhà thơ Trần Hồng Châu cho biết: *"Khi bước vào thơ,*

https://tieulun.hopto.org

chúng ta rất sợ. Không có cái gì làm chúng ta run sợ bằng thơ hết tất cả. Khi viết bất cứ cái gì, chúng ta không sợ, mà khi bước vào thơ, ta rất sợ. Bởi vì dù sao đi nữa thì Thơ là tinh túy của ngôn ngữ. Đó là kinh nghiệm bản thân của tôi. Trong suốt cuộc đời dậy học, luôn luôn phải mổ xẻ và phân tích, bây giờ thì tôi đã bão hòa về lý thuyết. Tôi cứ để tự tôi theo cái dòng cảm xúc, thế thôi. Làm thơ là phải tìm cái mới. Mà nghề sư phạm người ta lại sợ cái mới. Cho nên là phải trả giá" (*Người Việt* CA, 1-3-2017).

Bút hiệu Trần Hồng Châu xuất hiện trên văn đàn miền Nam từ số 2 *Thế Kỷ Hai Mươi* (8-1960) với một bài thơ trường thiên, Paris Chiều Chia Ly, sau đó thơ ông tiếp tục xuất hiện đều đặn trên các tạp chí văn học khác của Sài-Gòn. Trần Hồng Châu đã mang đến cho văn học miền Nam một *ngôn-ngữ tâm hồn của thời đại*, một ngôn-ngữ thi ca đẹp, trau chuốt bên cạnh những Nguyên Sa, Hoàng Trúc Ly, Nguyễn Tất Nhiên, Mai Trung Tĩnh, Tô Thùy Yên, v.v. Bài Nửa Khuya Giấy Trắng:

"Mênh mông sầu đoạn đòi cơn
Nửa khuya giấy trắng tủi hờn tuyết trinh
Vắng em nương bóng tạc hình
Rưng rưng lệ sáp bên mình cô liêu
Gió về tám hướng ưu phiền
Đìu hiu tuyết phủ mấy miền tâm tư
Trắng đêm hồn nhỏ bơ vơ
Lênh đênh suối cảm lững lờ hoa tiên
Vắng em hồn mộng đỗ quyên
Nước non hiu hắt tiếng huyền bâng khuâng
Ly tao dòng cạn khơi vần
Mưa đan đan mãi giọt nhầu ý thơ
Cỏ vong ưu khói lam mờ
Nửa ly mai lộ nguyệt hờ tắm suông
Bút say vọng tưởng giòng Tương
Mực say ảo mộng lạc đường héo hon
Ngỡ ngàng giấy trắng lòng son
Tuyết rơi rơi mãi gói tròn thương đau..."
(Trích từ Vấn Đề, số 50, tr. 56).

Sự nghiệp thi-ca của ông thực sự dày bề sâu tâm tư sau biến động 30-4-1975. Với ngôn ngữ thi ca đầy hình tượng, sâu lắng, ông chuyển thơ thành thông điệp trao gửi cho độc giả nhất là những người cùng cảnh ngộ – con dân "nhược tiểu" của nước Việt.

Hiện sinh lưu đày trên quê hương mình

Chủ thuyết quốc tế CS theo bộ đội miền Bắc cưỡng chiếm và đày đọa con người và miền đất đã phồn thịnh và tự do, khai phóng của miền

https://tieulun.hopto.org

Nam. Nhà thơ Trần Hồng Châu cùng gia đình đã phải sống trong cái địa ngục đỏ đó 15 năm trước khi được rời khỏi nước và định cư ở California, Hoa Kỳ. Một tâm hồn nhạy cảm như ông dĩ nhiên đã cảm nghiệm và sống cái hiện sinh lưu đày đó ngay giữa lòng phố của chính mình nay đổi chủ. Ở hải ngoại, sau tạp bút Thành Phố Trong Hồi Tưởng là tập thơ Nửa Khuya Giấy Trắng trong có bài Tháng Tư ... Mưa Ngâu Dầm Dề:

"Ngã Sáu Sàigòn có những bộ lạc về từ rừng sâu tiền sử
Từ kinh tế mới âu sầu mất hướng
Trại lưu đầy dựng bên bờ đại lộ quê hương
Bên kim tự tháp rác rưởi trầm ngâm
Lửa hờn căm đốt sôi lòng nồi nhỏ
Sưởi ấm ruột gan rét cong giữa trưa hè
Bằng mấy hạt cơm trừu tượng
Bằng vài lời hứa ... thiên đường trần gian
Áo quần tả tơi
Bướm say vào mắt bão
Thịt xương lỡ lói
Tranh lập thể mơ hồ ...
(...) Tôi đứng giữa Sàigòn hay vẫn còn trong chùa Ngọc hoàng
Ở đâu có những âm cung
Rợn tóc gáy sởn da gà
Đường xuống địa ngục khúc khuỷu
Đường lên dương thế quanh co
(...) Đêm Vu Lan đêm vô vọng
Trong mưa ngâu dầm dề
Mưa ngâu nhỏ lệ ... tháng Tư
Trời hụt hẫng mười hai đau xót (...)"

Liên-văn-bản của thời địa ngục

Viết văn và làm thơ thời đất nước chiến tranh rồi khi hết đạn bom ngươôi dân bị rơi xuống đáy địa ngục, phải im hơi lặng tiếng. Con chữ, ý thơ cần đến những chuyện xưa điển tích cũ, những hình ảnh ẩn dụ, càng trở nên u uẩn, nặng tình. Mười Lăm Năm đó biết bao nhiêu tình và chuyện:

"... Đời loạn lạc / chó nhảy bàn độc
hậu vận bố con mình chẳng ra gì!
Bố đi bộ suốt Chợ Lớn Mới / Về Đại Thế Giới
Để dành tiền vé xe buýt
Bố mua hai đồng ô mai
Một gói đậu phụng

https://tieulun.hopto.org

Bên cửa bếp / Hai bố con ngồi nhấm nháp
Vị xí muội mặn chát / Chua ơi là chua
Ôi men đắng cuộc đời
Ngọn gió nào bỗng thổi tứ tung
Vỏ lạc lá vàng bay / Hai bố con lặng lẽ
Cắn từng miếng me khô / Muối ớt cay cay
Từng quả cóc ngâm đường / Dôn dốt ngọt chua
Bố bảo: bố con mình, thế mà gân ra phết!
Bố nằm xuống đất rồi, lại càng thương bố...
Đời loạn lạc!"
"Mười lăm năm tang tóc,
Mười lăm năm hoang tàn.
Mười lăm năm trong sổ đoạn trường.
Có tên! / Thay đời đổi kiếp,
Hờ ơi! Bình minh nào
Đất trời mờ mịt bốn phương.
Lưỡi lê giáo mác chật đường âm binh.
Đô thành không người vuốt mắt,
Bức tử / Niềm oan khiên rừng rực
Thái hằng sơn!".

Người dân bị "đồng loại" đọa đày, không còn lựa chọn, phải ra biển tìm sự sống còn và sống cho ra con người. Biển Đông đã là nơi hàng trăm ngàn thuyền nhân bị chôn vùi dưới lòng biển sâu. Biển đã trở thành phần thi ca bi hùng trong thơ Trần Hồng Châu. Cảnh khổ nạn có thật, nước mắt cho những sinh linh phải biến mất dưới lòng biển, những thân tình ngày nào, tất cả nay đã về đâu? Quê hương thời hậu chiến mở rộng ra biển khơi - Biển Oan Khiên:

"biển vẫn biển quê hương
nối dài muôn trùng sóng
hò khoan vẫn bắc cầu vồng nhớ nhung
lửa tiếp sức vẫn từ lòng đất mẹ…
nhưng dưới sâu / sâu nữa
vạn hồn thuyền nhân / sớm đi tối về
vẫn oan khiên / ngập tràn biển đông!
nước biển có giải oan
trắng tinh hồn nhược tiểu?
nước biển có mặn chát / vạn niềm đau?
nuớc biển có rửa sạch
ý thức hệ đen / đồ thán
chất ngất trời xanh?
sóng vật vờ
sóng thành đỉnh Hy Mã

https://tieulun.hopto.org

sóng thành vực A Tỳ
thuyền lá tre vút lên lời nguyện cầu
đỏ thương đau
một hạt cát trong vô cùng sa mạc
một giọt nước trong vô cùng đại dương
đoàn hải khấu / ác điểu đen
bỗng đổ sập xuống một trời bóng tối
nữ tu, thôi hết nữ đồng trinh
nghĩa phu thê, thôi lời vĩnh biệt
em gái nhỏ, thôi nhé
dẫm nát một búp hồng non!
mắt loạn thị / đầu hoang tưởng
nhân ngư, ngư nhân
điệu hò khoan, ơ hờ!
ta đã đi đến tận cùng của chịu đựng
đi! cho ta nắm bàn tay tuyệt diệu
cho ta vào lòng biển sâu
vào giấc ngủ vô thường…
dưới sâu vẫn vô vàn cánh tay
dằng dặc / dây xích oan khiên
về lòng đất / ai đây tiếp dẫn
chúng sinh hồn trầm lạc?
nghĩa địa lớn / thủy cung đen
nghĩa địa lớn / nghiêng nghiêng rốn biển sầu
trầm tích, hồn oan và thủy quái
cùng đến đưa giấc ngủ ngàn đời
người thiếu nữ trên đảo san hô
một mình với biển đêm / nối liền ý sống
bằng nghêu sò và rong biển
đè lên biển / đè lên thời gian và nỗi sợ
để tồn tại / bằng sắt đá niềm tin…
người thiếu nữ trên đảo san hô
ta sẽ dựng tượng em / giữa muôn trùng sóng
hãy nói lên niềm đau dân tộc
hãy vẽ lên dáng đứng quê hương!"

(*Nhớ Đất ThươngTrời*, TTTHC tr. 77-79)

Người thiếu nữ trên đảo san hô đã thành biểu tượng của sống còn trong cảnh dữ - như câu chuyện cô gái tên Huế mà báo Paris-Match thời đó đã khuấy động lương tâm của những con người còn là người.

Nhà thơ mong sóng biển sẽ đưa oan hồn những kẻ vượt biển không may mắn và cả ván thuyền bị sóng đánh vỡ tan trôi giạt về cố hương:

https://tieulun.hopto.org

"Sóng hãy vỗ về
Mấy hồn người lạc lõng
Mấy ván thuyền đau buốt
Trôi giạt về bến xưa …"
(Xuân Và Biển Thiếu Quê Hương)
Càng nhìn biển, nhà thơ càng thương nhớ quê hương:
[…] Nơi xa đó
Diện đối diện nửa vòng xích đạo
Có phải quê hương ta?
Bãi trước Bãi sau / Ngôi nhà tranh xiêu vẹo
Em bé thiếu dinh dưỡng
Người mỏng như sợi chỉ bàn tay
Vẫn biển một khối liền
Vẫn một gầm trời chung
Vẫn một em mây hồng lãng đãng
Mây cho ta nhắn gửi / Lời về thăm cố lý […]"
(Xuân Và Biển Thiếu Quê Hương)

Biển đã là con đường hành hương tìm Tình người và Tự do. Biển cả đã như nổi ám ảnh của nhà thơ - cũng như nhiều người Việt-Nam khác, hãy đọc đôi đoạn bài Ở Biển Về Ngòi trong tập Nhớ Đất ThươngTrời:

"Biển là mây gió
Biển là Tự do không bờ bến
Ôi đau xót từ biển về ngòi
Ôi ta có tội gì kiếp trước
Để hôm nay đánh mất cả thiên đường!
[…] Ta ghì ôm biển vào lòng
Biển người tình bé bỏng
Ôi đau xót từ biển về ngòi
Ôi đau xót những thiên đường lỡ hẹn![…]

Biển cũng đưa con tàu "cuộc đời" nổi trôi theo định mệnh và thời gian:

"Tôi là con tầu lênh đênh sóng vỗ
Lắc lư say theo nhịp hải hành
Về những thương cảng buồm thuyền như bướm lượn
Về những chân trời lộng gió biển mù khơi
Hay con tầu là tôi ngoài biển đời nhấp nhô
Nổi trôi theo định mệnh sợi chỉ bàn tay …"

Con tàu nhắm đích đưa ta đi tìm sự sống, nhưng cũng có thể phải gặp trắc trở đưa vào chốn tù đày như "thân tầu chết đứng trong vũng nước tù…":

"Đêm nay chợt tỉnh giấc / Thế giới nào đây?
Thân tầu chết đứng / Trong vũng nước tù

https://tieulun.hopto.org

Xiềng xích / Cửa đóng kín!
Mệt lả / Mình lở lói / Rêu xanh […]"
(Ở Biển Về Ngòi)
Trong Ngủ Ngon Đi Nhé Biển Tuyệt Vời, biển là tình yêu:
"Tôi mở rộng vòng tay
Ghì ôm biển vào lòng
Ngủ ngon đi nhé biển tuyệt vời!
Ngủ say giữa lòng vũ trụ
Trăng sao vằng vặc mịt mùng trăng sao …"
"Biển là mắt em xanh
Mắt em từ đỉnh trời cao xuống
Hay từ lòng biển dấy lên?
… Làm sao có thể nhìn đáy mắt em
Trong võng mạc biển sâu màu trừu tượng"
(*TTTHC* tr. 118-121)

Biển có thể dậy sóng khi "bất bình", phản ứng. Nhà thơ thì sống với hy vọng và thơ làm sống dậy niềm tin và cái Thiện Mỹ không gì khuất phục được – trong Làm Thơ Sau Cơn Hồng Thủy:

"nhất định / sấm sét cuồng phong sẽ vùng dậy
từ những đốm lửa nhỏ
từ những di động vi ba
Tần Thủy hoàng chết khô
Trong lửa đỏ Hàm Dương
phần thư! phần thư!
nhưng bài thơ vẫn tồn tại
trọn vẹn / ung dung
trên nẻo đường khai phá
nẻo đường tự do"
(*Hạnh Phúc Đến Từng Phút Giây.* TTTHC tr. 266)

Liên-văn-bản lưu vong

Với tập Nhớ Đất Thương Trời, nhà thơ một thời khoa trưởng đại học tư duy chín mọng, đi vào cái buồn triết lý, nhiều suy tư về hệ lụy làm người xa xứ và về tính nhân bản. Lưu vong như là hậu quả của chiến tranh và chia cắt, ly tán, đã được đa số các nhà thơ hải ngoại đưa vào tác phẩm của họ. Một ngày nọ, đứng ở Florida, vùng đất khá tương cận với khí hậu và thiên nhiên của quê nhà, nhà thơ không thoát khỏi nhớ nhung, thương tưởng và so sánh:

"Bên trời lận đận / Lau lách đìu hiu
Ta muốn hôn / Cánh vạc lẻ
Ngoài đầm vắng / Đất bùn xa lạ
Sinh lầy quê hương . . .

https://tieulun.hopto.org

Cây si tùng bách / Linh hồn xứ lạ
Có những tổ chim / Nhìn về phương Đông . . .
Người lữ khách cô độc / Bốn bề trùng vây
Thương cây hay thương mình? . . .
(Florida, *TTTHC* tr. 80-81)

Đến tập thơ *Suối Tím* được hoàn tất vào cuối cuộc đời nhà thơ, cạnh những bài thơ tự do thật mới là những bài thất ngôn khuôn cũ. Ở giai đoạn sinh-lão-bệnh của tuần hoàn này, màu tím mênh mang như từ xa xăm nhập vào thi ca như những lời buồn chứa đựng suy tư, triết lý nhân sinh cũng như siêu hình vượt mọi cương tỏa:

"Nước trôi suối ngọc tê hồn đắm
Âm sắc tím chim gọi ngàn năm
Buồn cây chìm bóng cỏ đu võng
Vết thương sỏi trắng đau bộ lạc
Nằm nghiêng nôi lạnh có buồn không?"

Liên-văn-bản của nhung nhớ quá vãng

Nếu Hà Nội và Sài-Gòn là những mảng ký ức đẹp thì Paris đã là nơi chốn đưa nhà thơ đến với những vùng tâm thức sâu lắng của bước đầu văn chương nghệ thuật. Nếu trong Paris Chiều Chia Ly của cuối thập niên 1950, nhà thơ khi hồi hương đã không thể không

"(...) Nhớ một bông hồng Fontenay
Một hành lang biển rộng Sorbonne
Một thảm cỏ đồi Montsouris
Nhớ đôi chân son và hồn song song giữa lòng
ga Saint Lazare một chiều ly bôi mà ánh vàng
cô đọng trên tóc xõa
và trong rượu mạch hoàng hoa (Thế Kỷ Hai Mươi, 2, tr. 19-25)

thì sau 1990, với cuộc sống lưu vong, ký ức, kỷ niệm càng trở nên thắm thiết, như trong tùy bút Paris Chiều Tái Ngộ:

"Gần nửa thế kỷ trước tôi đã từ biệt Paris trong một chiều rất Đường thi và cũng rất đô thị hiện đại. Hình như, với những hoàn cảnh gây xúc động lớn, mọi ý niệm không gian, thời gian đều nhạt nhòa, xáo trộn. [...] Tôi đã đau xót giã từ một vùng kỷ niệm êm đềm. Chân đi nhưng mắt còn nhìn theo với, cố thu góp một lần cuối, tất cả đường nét, mầu sắc từng là thành tố của một thời xây dựng trứ thức và tình cảm. Nhất quyết không muốn vĩnh biệt Paris mà chỉ là tạm biệt. [...]

Nay trở về thăm trường cũ, phân khoa xưa, cảnh đấy người đây đã đoạn trường: *"Tôi lặng lẽ bước ra cửa trường. Chân lảo đảo, lòng trí bất định vì kỷ niệm xưa di động hỗn loạn, ngang dọc trong đầu. Nhưng ngoài cửa, hàng cột khổng lồ vẫn chắc nịch, thẳng vút, minh bạch, đen trắng, rất vô tình và tự tin, đứng đó từ bao thế kỷ rồi! Chúng*

https://tieulun.hopto.org

chẳng buồn lý đến nỗi xao xuyến, bàng hoàng của một cá nhân nhỏ bé, vừa đặt bàn chân đè mạnh lên bóng chúng đổ xuống thành những vệt đêm dài giữa trưa hè, vẫn sắc nét và không cảm tính...” (*Văn Học* CA, số 128, 12-1996, tr. 66-85).

Tùy bút Trần Hồng Châu lãng mạn khơi mở những dòng cảm xúc thắm thiết nhập vào con chữ đam mê và hạnh phúc. Ông nhớ **Hà Nội,** nhớ về chợ hoa, ông như muốn sống lại một thời niên thiếu xa xôi: “*… Ở đây, màu sắc quả là siêu đẳng nghệ thuật. Chợ Đồng Xuân ngày trước Tết là một trời hoa. Hoa giấy, hoa cây và hoa người. Hoa ngoài chợ, hoa trong chợ… khách si giữa hoa, thở hương hoa, chiêm ngưỡng sắc hoa… Ai đã dồn về đây tất cả người đẹp của băm sáu phố phường? Ai đã xê dịch những vườn hoa còn đẫm sương mai của Yên Phụ, Nghi tàm về đây, về trung tâm Hà Nội?*

Cúc vàng, cúc trắng, hồng nhung, thược dược, lan nhất điểm,… một bản nhạc hoa mà nhạc công là những cô hàng, áo tứ thân, điểm thêm một giải thắt lưng màu hoa lý hay cá vàng, vì Tết sắp đến.. Hoa sống và hoa cây tự tô điểm rồi cảm thông với nhau. Và tại sao hôm nay trong vườn hoàng cúc giữa chợ Đồng Xuân tôi lại gặp một bạn gái mặc áo vàng, trùng tên với hoa mùa thu? Có những tình cờ, những chuyện thực, nghe hoang đường như một bịa đặt, tuy vẫn là chuyện thực…”

Thi nhân nhớ đến Hà Nội của ba mươi sáu phố phường ngày xưa, và những giai nhân một thời:

“Một mùa hương cốm vòng
Ta thở đến trăm năm
Một bàn tay Hàng Đào
Ta mê đến triệu ngày
Bàn tay Tố Tâm
Vàng phai khuê các
Trầm thủy Hồ Gươm
Bàn tay cô Phượng ngoài mồ
Tay Liên gánh hàng đỏ tóc xanh. . .
Rưng rưng sông Hồng
Nghiêng mãi mái thu
Nơi đó ta từng yêu
Những người con gái bàn tay búp măng. . .”

(Bàn Tay Hàng Đào. *TTTHC* tr. 225, 227)

Nhưng với **Sài-Gòn**, mỗi khi nhớ đến thì hồi tưởng, thương nhớ, xúc động, trước hết là mái trường Đại Học Văn-khoa:

“Tôi yêu những tấm lòng trinh bạch và màu trắng đơn sơ, hồn hậu, màu thanh bần lạc đạo trên vách tường Văn Khoa, Văn Khoa linh hồn thầm kín của Đại học và quê hương trong những mùa lịch sử, nóng bỏng, sôi động. . . Tôi yêu màu trắng chiều đông, hơi ngả sang màu xám hay xanh nhạt, của trường cũ cũng như trường mới, thoáng gợi cái mong manh, u buồm của lớp phấn light blue shadow nằm dài trên mí mắt, khi

https://tieulun.hopto.org

những cửa sổ linh hồn bâng khuâng, ngỡ ngàng, dường như mở rộng, cuốn chúng ta vào muôn vạn nẻo đường mịt mùng, xa vời vợi, hun hút sâu như vực thẳm giữa lòng đại dương. […] Nhớ thương luôn nên mắt có quầng viền!

Tôi yêu màu trắng ngà của tơ lụa nõn, của áo vân Hà Đông trên mình người nữ sinh viên, trên mình đàn bướm trắng biết tha thiết yêu Văn, Triết, Sử (nhưng cũng biết rùng mình sợ chính những đối tượng quyến rũ đó. . . . những khi mùa hè xích lại gần hay hoa phượng nở nhiều thêm). Đàn bướm trắng ngày ngày chập chờn, tản mác trong giảng đường, ngoài dãy hành lang xa tít tắp và trên ngọn cỏ lá cây của khuôn viên Cường Để, lúc nắng chia nửa bãi chiều rồi...". (Tình Khúc Đại Học, Trích từ *Vấn Đề*, số 42-43, Xuân Tân Hợi, tr. 47-48).

Sài-Gòn, thành phố ấy, đã như sống mãi trong tâm hồn nhà thơ, sống động và cụ thể như những mảnh tình, mà đồng thời đã như những huyền thoại, truyện kể:

"Thành phố cũng như một người thân thuộc. Sống gần nhau, gặp gỡ hàng ngày, vào ra đụng chạm, ta coi sự hiện diện của người quen, của tha nhân bên cửa sổ, như một yếu tố hiển nhiên, bình dị, không có gì đáng nói.

Bỗng vào một hôm nào, một giờ nào đó, ta chợt bắt trên khuôn mặt quá quen thuộc, bình thường của cô hàng xóm, một nét đẹp bất ngờ. Nắng quái chiều hôm, lúc đó, có thể viền một lớp vàng diệp lên mái tóc cô gái làm ta cảm động đến rạo rực, bồn chồn, vì nó có vẻ "mây" hơn, "suối" hơn. Hay, vào một buổi sớm, thoảng gió heo may làm se người và rụng tả tơi mấy chiếc lá vàng không thể thiếu được trong một cảnh thu cổ điển, ta bỗng thấy mắt cô bé "ướt" hơn, "sầu mộng" hơn. Và ta hối hận vì ngày thường trong cuộc sống vội vã, dồn dập, đã để trôi qua mất những phút giây quý báu, đáng lẽ phải được dành cho những khám phá trân trọng, những nâng niu đượm tình người hơn. [...]

Đi xa hơn nữa tới vùng Nancy, mang tên con gái êm đềm của một vang vọng tình cảm, là đường Cộng Hòa mà tôi tạm gọi là sông Tương chảy vào Trường giang. Ngược dòng Tương thủy thì tới Ngã Sáu, công trường rộng lớn như một Động Đình Hồ của những truyền thuyết xưa. Ở đây, có lẽ đã có nhiều mối tình dang dở, ngăn cách, quân tại Tương giang đầu… Ở đây, tôi cũng có những người bạn lớn tuổi, đã lặng lẽ ra đi như "tích nhân" của một Hoàng Hạc hay Nhạc Dương Lâu nào đó, nhất định phải có trên ven "hồ", bập bềnh sóng vỗ, từng đợt ngựa xe, vào những giờ cao điểm.

Về phía hạ lưu của đại lộ đổ vào chợ Bến Thành thì cũng là một vùng Giang, Triết phồn hoa, mặc dầu mặt trái tiêu cực, của nơi thị tứ nhộn nhịp, bon chen. Đây cũng là một trong vài tụ điểm của những người đẹp Sàigòn. Một trong vài vương quốc của phụ nữ đô thành, của những cái gì đem lại một tấm linh hồn yểu điệu, nồng thắm cho trái tim miền Nam này…

https://tieulun.hopto.org

Phấn son, tà áo đỏ, xanh, vàng như cánh bướm, cộng thêm là muôn ngàn công việc nội trợ linh tinh. Có khi là những bước tản bộ khoan thai, có khi là những chiếc 403 đôn hậu, trang nghiêm hay Dauphine nhẹ nhàng, diêm dúa. Có khi là những chiếc Solex bé bỏng, tưởng chừng như có thể ôm lọt trong vòng tay cả nữ chủ nhân lẫn giàn xe duyên dáng [...] Ai trong chúng ta, ở bất cứ tuổi nào, mà chả có lần rung động trước những ánh mắt, nụ cười chợt thoáng gặp ở vùng trung tâm Sàigòn? Và chắc nơi đây cũng từng in dấu ấn ngậm ngùi hay chua xót của hơn một mảnh tình, mong manh như cát bụi đang chìm nổi trong không gian Sàigòn hai mùa mưa nắng:

Hôm nay tôi buồn hỏi gió hỏi mây

Bước chân em lưu lạc phương nào hay vẫn vào ra sáu cửa Bến Thành?

Những bước chân đó tôi đã từng theo dõi trong mấy phiên chợ Tết của một mùa xuân xưa cũ. Tôi còn nhớ gì không? Chỉ biết lúc đó vùng trung tâm Sàigòn, quanh khu chợ, là cả một biển ánh sáng rập rình, lung linh. Lớp lớp sóng người, trong vòng tuần hoàn lớn của niềm vui đầu xuân, cùng chen vai thích cánh, di động, bao vây chợ Bến Thành trong vòng tay lớn của tuổi trẻ đô thành… Hiện thân của nhiệt tình và hoan lạc… [...]

Chiều và đêm xuân Sàigòn có khả năng biến hóa như thế đó! Những đường nét sắc cạnh gồ ghề, thô lậu của thực tiễn đã được gọt giũa, trau chuốt để tất cả dần dần chỉ còn là nhạt nhòa sương khói, trong những kích thước rộng mở, đưa đẩy dần dần vào vùng trời huyền diệu. Cái huyền diệu của sự vật hàng ngày quanh ta. Cái đẹp của con sông nước chảy đôi dòng, chập chùng giao thoa giữa thực và hư, giữa tỉnh và say…" (Buổi Chiều Hằng Cửu. *Thành Phố Trong Hồi Tưởng, tr. 147, 151-153).*

Nước - và biển, đã là những ám ảnh, tình tự đối với nhiều nhà tư tưởng và làm văn học nghệ thuật. Với Trần Hồng Châu và trong *Thành Phố Trong Hồi Tưởng,* biển nước thêm một dịp hóa thân thành nghệ thuật như lời ông viết trong tùy bút Hải Đảo, phần 1-Guam:

"Hoàng hôn trên đảo Guam [...] Biển vẫn rì rào vỗ sóng. Một giải xanh lợt viền sóng bạc. Xa và trên nữa vẫn là tấm lụa muôn màu của hoàng hôn. Đây là đại dương, cánh cửa mở tung, trời nước không giới tuyến. Không một cánh hải âu, không một vết ngọc bích lờ mờ của đất liền ngoài khơi. Ở nơi mênh mông bát ngát này hình như mây cuối ngày cũng dàn trải rộng hơn, rực rỡ hơn [...] Có phải người tín đồ họa sĩ, ở vào thời đạo giáo và nghệ thuật còn pha trộn, đã tìm thấy nguồn cảm ở bình minh và hoàng hôn trên mặt biển, để thể hiện cảnh khai thiên lập địa trong những pho kinh thánh huyền bí và thiêng liêng?[…]

https://tieulun.hopto.org

Mây và mây, đủ màu sắc, đủ vóc dáng. Lúc đó mới thấy lời nói con người, tù túng, giới hạn, ngăn sông cách núi, lúc đó mới thấy khoảng cách giữa ý và lời. […]

Hãy cho tôi mượn cây bút sơn của họa sĩ! Lúc pha màu mới thấy những khám phá kỳ ảo, những gặp gỡ bất ngờ nhất. Muôn ngàn sắc tố, nhưng không sắc nào giống nhau, luôn luôn biến chuyển và không thể tái tạo được. […] Hôm nay tôi ý thức được rõ ràng mối thâm tình ràng buộc Thơ, Họa, Nhạc và mơ màng vươn tới một nghệ thuật toàn diện, bao trùm, điều hợp" (Guam, tr. 27, 30)

"Cho nên tôi cũng không còn vương vương buồn trước dòng sông. Tôi không đứng im. Tôi vẫn chảy trôi không ngừng. Tôi là dòng sông. Đạm đạm trường giang thủy. Trong tôi có biết bao nhiêu dòng chảy. Dòng máu luân lưu. Dòng điện thần kinh bén nhậy. Dòng sinh khí từng luồng âm ba lùa vào từng kinh, từng mạch. Cuối cùng là dòng sông tư duy, dòng thời gian tâm lý, bản thể và chứng nhân cho sự hiện hữu của tôi"

Những bài thơ tình của Trần Hồng Châu là những bản tình ca độc đáo, trầm lắng, đa nghĩa. **Tình** ở ông là tình quê hương, gia đình, đồng loại, bạn hữu (Vũ Khắc Khoan, Nguyên Sa, Nghĩa trang Westminster gặp bạn cũ, v.v.). Một tâm hồn nhạy cảm và trung thành với cái Đẹp khi đặt bút sẽ "hiện thực" ra thành những "Nàng", "Em", … Giai nhân ở đây có thể là một "Em thơ trừu tượng", hay nàng Thơ, nàng Ly Tao:

"Em Giáng Thơ kiều mị
Hôm nay ngày của Em
Ngày tôn vinh Thơ
Thơ xóa nhòa biên giới thời, không gian
Thơ không trường phái, không khẩu hiệu
Thơ hoàn toàn giải thoát. . . .
Em Giáng Thơ kiều mi
Gió đã lên!
Anh đang chắp cánh cho Em, cho Thơ
Trên hoa tiên những trang giấy rực màu ánh sáng!"
(Nửa Khuya Giấy Trắng, Chắp Cánh Cho Thơ, TTTHC tr. 101+)

Hoặc "tình ta hạt cát biển đông / Cuốn theo chiều gió một vòng hư vô" (Hạt Cát Biển Đông)

*

Trần Hồng Châu yêu thi ca và hiểu được thể tính và tính vĩnh cửu của con chữ, của giai điệu ngôn ngữ. Bàn luận về thơ - cũng như giáo dục, ông có đam mê, nhiệt tình của một người đi tìm cái Đẹp, cái Chân lý và bảo vệ chúng tới cùng. Thơ của ông có cái tư duy của trừu tượng mà đôi khi cũng giản dị và sát thực tế của nghệ thuật hiện thực. Thơ Trần Hồng Châu cũng như con người ông là sự kết hợp tài tình

https://tieulun.hopto.org

giữa kiến thức hiện đại với nghệ thuật truyền thống dân tộc, giữa lý tưởng và hiện thực – kết thành nghệ thuật. Năm bài thơ trong *Để Tưởng Nhớ Nguyễn Du* nhắc nhở và là những tinh hoa thi ca qua ngòi bút và cảm thức của nhà thơ.

Ông là một tác giả độc đáo của văn học Việt-Nam, hòa trộn Đông phương và Tây phương trong thơ văn, tư duy chín mùi và cảm nhận nghệ thuật cùng trên một trang giấy, có khi trong một dòng chữ. Nhà thơ tự cho sứ mạng tổng hợp hài hòa hai nền văn hóa Đông-Tây, cảm tính và trí tuệ - như nội dung bài Tôi Đi Trên Những Cầu Kiều:

"Tôi đi trên những cầu kiều
Từng con phố nhỏ quạnh hiu trong lòng
Bâng khuâng mây trắng xây thành
Từng cơn nhung nhớ bên mành nhớ nhung
Cầu xưa vua đắp còn đây
Cầu em dải yếm cũng gầy tương tư
Tôi đi trên những cầu kiều
Từng nơi hò hẹn tiêu điều dấu chân
Ngậm ngùi vạt áo Hà Đông
Một con bướm trắng bên sông hững hờ
Cầu xưa lá rụng tơi bời
Cầu tôi đuôi mắt mấy trời đam mê
Tôi đi trên những cầu kiều
Từng hồn thu cũ bóng chiều chưa phai"
(Hạt Cát Biển Đông, TTTHC, tr. 71)

Một trong những bài thơ cuối, Sinh Nhật, 2000 Cõi Trống – nhân dịp một sinh nhật, nhà thơ trãi lòng – cũng có thể xem là những lời độc thoại nội tâm, tâm sự về những hoài bão, những mối tình hoa văn và cuối cùng chỉ còn một màu tím và "ánh mắt em":

"đăm ngọn nến mỉm cười
trên boong tàu Vệ nữ
tàu bánh kem ngọt lừ
nên không thắp sáng cõi vô minh
sinh nhật không níu áo thời gian!
mênh mang mịt mờ
đỏ vàng xanh lơ trời buồn
châu thân hồng trần
bềnh bồng phù vân đêm trường [...]
chiếc lá vèo bay / thuyền tình sóng dậy
đưa đẩy bóng thời gian
ta có tan tác bàng hoàng
tịch mịch tinh cầu đi hoang
bằng thịt xương không gian
bằng tâm thức thời gian?

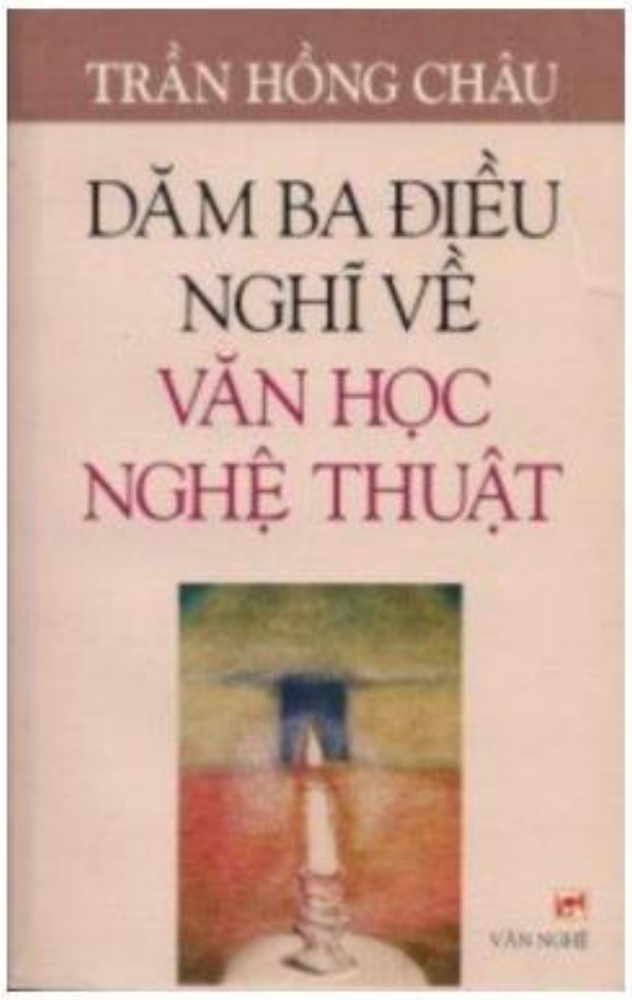
https://tieulun.hopto.org

Nỗi chết, niềm tha hóa
đi trên cánh hoa … "bất diệt"
hữu hạn, vẫn tưởng không cùng!
chẳng còn gì! / ánh sáng lịm tắt cùng ta
những triết thuyết rụng rơi cùng mọt sách
những mặc khải sao đi mãi chẳng về
những thành đạo sao mất hút ngoài bến mê
chỉ còn em / hạt bụi rực rỡ
vào đây, hội mở trần gian
đón tay em / sinh nhật bến đỗ
sông kia bên lở bên bồi
chỉ còn ánh mắt em
thực, ảo / một, vô vàn
ánh mắt cầu vồng / ánh mắt tím
tím ngắt một bừng nở đào hoa!
đêm sinh nhật, 2000, cõi trống"
(*Chủ Đề*, 4, giai phẩm mùa Đông 2000, tr. 48, 49-50).

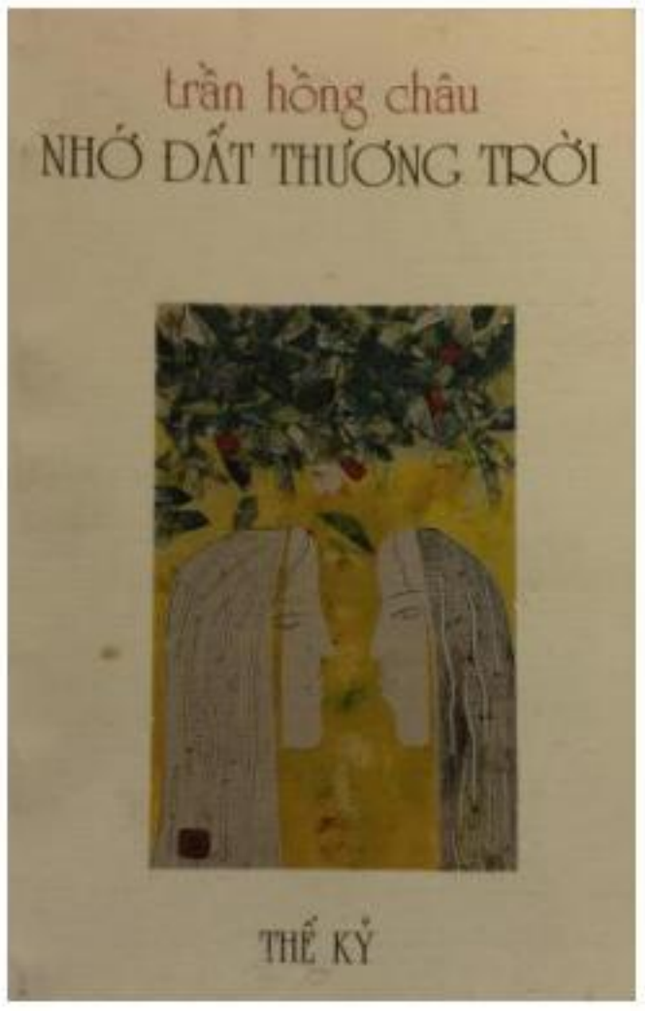
NGUYỄN VY KHANH

ĐẦY ĐỦ TÁC PHẨM CỦA THI SĨ TRẦN HỒNG CHÂU



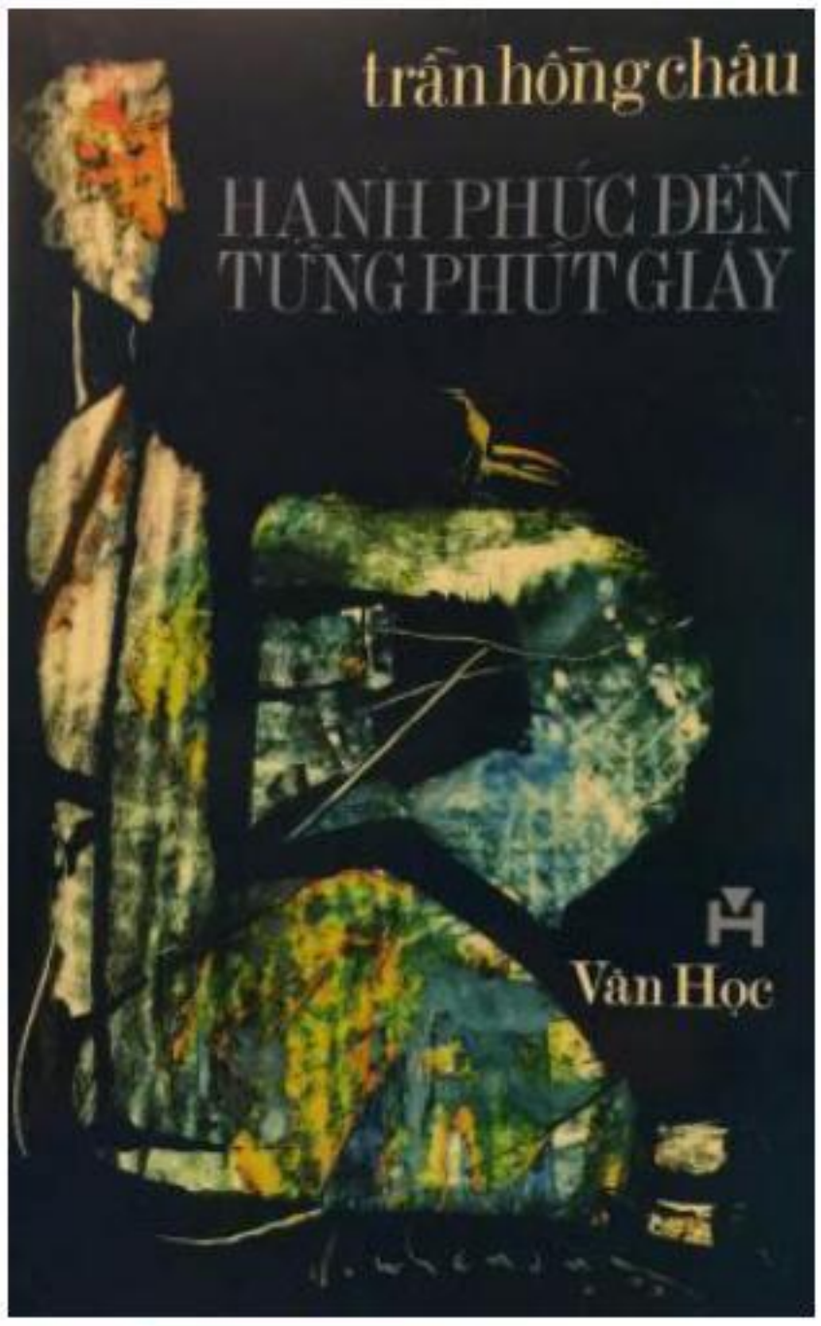


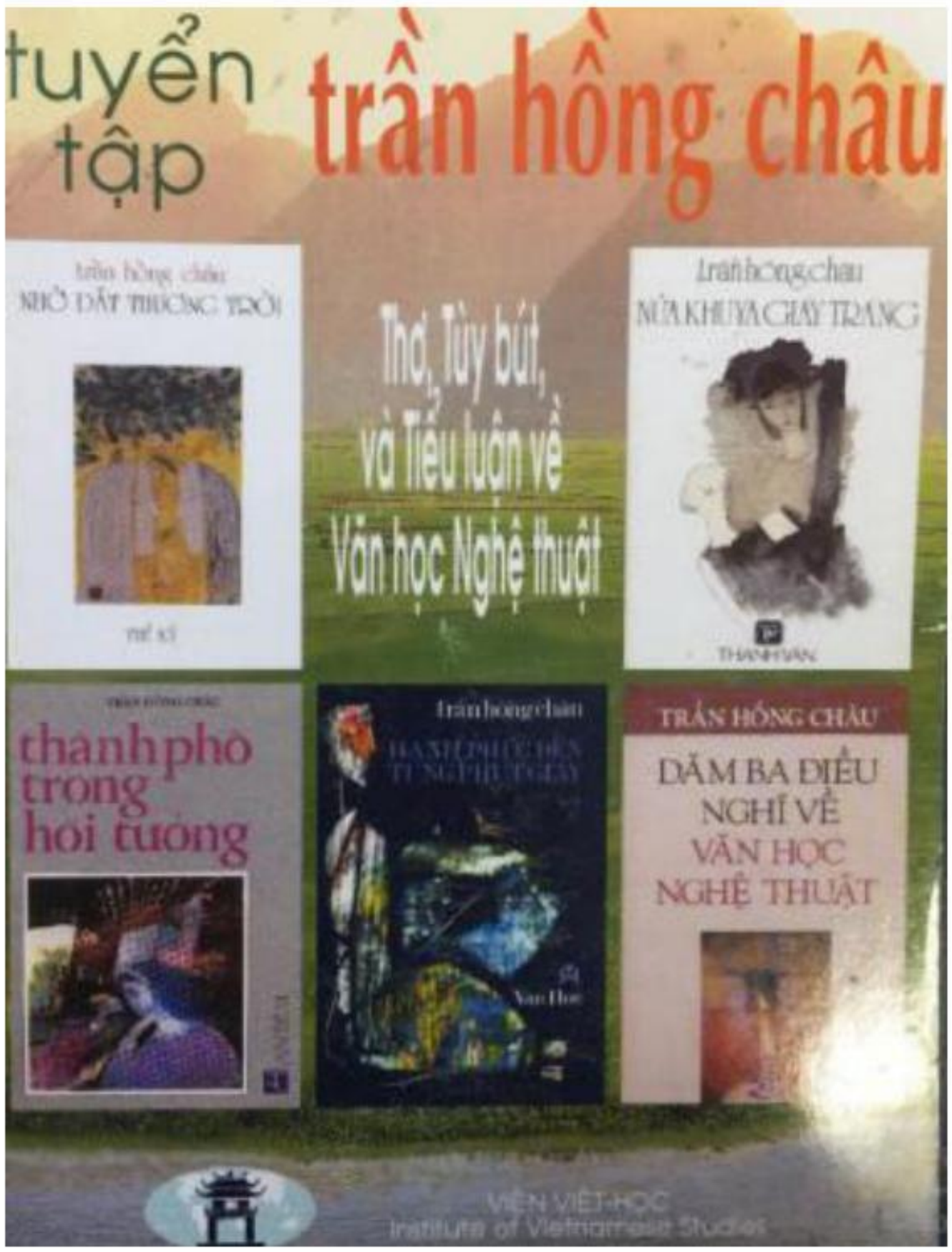




https://tieulun.hopto.org







https://tieulun.hopto.org



SUỐI TÍM là tập thơ sau cùng của GS Nguyễn Khắc Hoạch Thi sĩ TRẦN HỒNG CHÂU

SUỐI TÍM

Nước trôi suối ngọc tê hồn đắm
Âm sắc tím chim gọi ngàn năm
Buồn cây chìm đắm cỏ đu võng
Vết thương sỏi trắng đau bộ lạc
Nằm mghiêng nôi lạnh có buồn không?

Về đây! Ta, ngôi nhà kỷ niệm
Mắt tím tử thạch cửa hồn nhiên
Trời hoan lạc lũng chẩy hồng say
Mỗi cánh đào, mỗi hồn mê hoặc
Giọt đắng pha lê Anh Vũ đầy

Thẩm sau nửa vết yêu chiều tím
Mình non sơn nữ trầm cổ tích
Suối nhung môi lạ nhạt năm tháng
Thổ cẩm chênh vênh Bát quái đồ
Xin mời hội mở Tử vi lang!

Ôi ta mê Giáng Thơ, Giáng Thơ!
Suối gương Narcisse loạn đa tình!

TRẦN HỒNG CHÂU
(trích trong tập thơ sau cùng: Suối Tím tr 40)

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN VĂN SÂM

Vài nét phác họa về một người Thầy, một Nhà Thơ: Nguyễn Khắc Hoạch _*Trần Hồng Châu*



Giáo sư ***Nguyễn Khắc Hoạch*** đã dạy ở trường *Đại Học Văn Kho*a, trên đường Nguyễn Trung Trực trước khi tôi vào học (1960-1961). Trường có hai lớp Dị Bị cho năm Thứ Nhứt Văn Khoa: *Dự Bị Pháp* và *Dự Bị Việt*, ông dạy cho cả hai bên. Điều nầy đối với các Giáo Sư thời đó là chuyện bình thường vì các vị nầy hầu hết đều tốt nghiệp ở Pháp. Nhưng dạy mà cả hai bên đều thích là chuyện không phải dễ. Ông được điều đó dầu ông giảng bài với giọng trầm trầm, nho nhỏ, nhiều khi xuống giọng khiến sinh viên ngồi ở cách vài ba hàng ghế thường không nghe được mấy tiếng cuối. Tôi biết ông từ năm học đầu đời làm sinh viên văn khoa với sách cầm tay. Khoảng cách thầy trò rất lớn giữa một sinh viên - dầu là sinh viên Cao Học - và một Giáo Sư hay Khoa Trưởng. Nó ngắn dần dần khi tôi được bổ về trường với ngạch Phụ khảo ban Việt Văn năm 1968… Và tình thân càng nhiều hơn khi năm 1974 ông trở về từ Mỹ sau những năm vắng mặt tại trường ở Việt Nam để dạy cho một đại học Mỹ.

Thời gian nầy *VNCH đang bị chiến tranh khá nặng*, ai cũng nói sao thầy / anh về lúc nầy làm chi, tình hình căng thẳng quá. Ông chỉ cười hiền như lâu nay, trả lời ít chữ nhiều ý: Gia đình, hoàn cảnh và đất nước. Với lại đi lâu cũng nhớ sinh hoạt quê hương.

https://tieulun.hopto.org

Ôi sinh hoạt *quê hương có sức quyến rũ* để người ta bất chấp những nguy cơ có thể ụp xuống trên đầu mình để trở về sống trong lòng nó sao!? Rõ là cái quyết định của một thi nhân. Rồi một năm sau, cái lưới đỏ buông xuống trùm phủ miền Nam, chúng tôi ra vào trường lơ láo, không được đứng lớp (dạy) chỉ sinh hoạt bằng những buổi được lên lớp (tẩy não) bởi những máy nói XHCN từ Bắc vào Nam như Vũ Khiêu hay những khuôn mặt khác, có thể có cả Hoàng Xuân Nhị mà lâu quá bây giờ kẻ viết bài nầy cũng đã quên. Hai năm học tập tại chỗ, bất mãn chỉ nhìn nhau thở dài, nuốt nghẹn.

Vị Giáo Sư trung niên vừa là thầy, vừa là đồng nghiệp niên trưởng thường cùng với những những đồng nghiệp môn sinh trẻ hơn hai thập kỷ như Nghiêm Hồng, Đặng Phùng Quân, Nguyễn Văn Sâm, Nguyễn Thiên Thụ, Nguyễn Văn Đậu… thường ra ngồi trước cổng trường nhâm nha những ly cà phê đắng, phần tạp chất nhiều hơn cà phê thiệt sự, để thở dài 'nhìn ngày tháng dần qua' mơ mình 'thành một cách chim', chữ của Nguyễn Vô Kỷ.

Tôi hỏi ông: Thầy có tiếc không việc trở về năm trước?

Ông hóm hỉnh theo cách của LM Lê Tôn Nghiêm:

Thằng cha nầy hỏi khó. Tiếc hay không thì làm gì được, hay chỉ để thêm đau lòng. *Moi* không tiếc, *moi làm thơ để quên thực trạng cuộc đời trước mặt.*

Tôi nhớ có lần ông tâm sự:

Đáng lẽ *moi* có mặt trong mấy cuốn như *Thi Nhân Việt Nam* vì lúc đó *moi* cũng đã có mấy chục bài thơ mới như thiên hạ đồng thời, nhưng rồi phải bỏ thơ để sang Pháp học văn chương Pháp. Phải học cho đàng hoàng nên thơ thẩn bèn gát lại. Ông nói bằng cái mỉn cười. Tôi cố tìm trên gương mặt thầy mình để khám phá một vẻ tiếc nuối gì đó được ẩn giấu, nhưng tuyệt nhiên không thấy.

Rôi tôi bị biên chế phải rời trường thiệt sự, mất bục giảng, mất luôn cả cái chỗ gọi là cơ quan quản trị để có thể ở lại Sàigòn mà không bị dòm ngó, tôi lao mình ra biển vài ba lần cho tới khi đến được Mỹ. Chừng chục năm sau bạn bè trước ngồi ở cổng trường cà phê cà pháo rồi cũng lần lượt sang, rồi thầy mình cũng sang. Tế nhị tôi không dám hỏi ông và gia đình đến Mỹ bằng cách nào vì tôi nhận thấy chế độ mới biết giá trị của thầy nên họ có vẻ nể nang trọng vọng. Tôi khuyên thầy nên dấn thân thiệt sự vào thi ca hơn là đi vào đường nghiên cứu vốn bế tắc ở hải ngoại. *Bài thơ thay lời khuyên* đó được thầy cho in vào bìa sau của một tập thơ, chắc ông nghĩ rằng lời tôi nhắc có chút lý nào đó.

Tuần qua, Hoàng Lan, ái nữ của thầy, và gia đình đã trang nghiêm tổ chức kỷ niệm 100 năm ngày sinh của thầy, đó là tin trong một email của GS Đàm Trung Pháp, Chủ Biên Danh Dự TẬP SAN VIỆT HỌC gởi ra cho thân hữu, GS Pháp cũng nói thêm: *Với tôi, cố Giáo Sư Nguyễn Khắc Hoạch là một giáo sư đại học lẫy lừng tên tuổi, một*

https://tieulun.hopto.org

học giả uyên bác, một nghệ sĩ chân chính, và một hiền nhân của đất nước.

Không có nhận định nào ít lời nhiều ý bằng nhận định trên. Bao nhiêu thế hệ môn sinh của thầy rải rác trên các lục địa nầy có thể xác định điều đó.

Cũng nên ghi lại để làm tài liệu là nhân dịp nầy Hoàng Lan đưa ra cho vài thân hữu và một số môn sinh của thầy nhận định sau về thân phụ và thân mẫu mình:

Thầy Cô Hoạch có tâm đức cao quý, giữ vẹn tinh anh, luôn hòa ái, phúc đức, bao dung. Thầy Cô Hoạch thương yêu các con một cách khoa học. Các con, cháu luôn kính thương và nhớ ơn Thầy Cô Hoạch với đầy tình nghĩa gia đình.

Sự sáng tạo nghệ thuật trong các tác phẩm văn chương của Thầy Hoạch có hệ thống tư tưởng, lập trường, quan điểm, có tầm tư duy sáng chói luôn hướng đến Chân Thiện Mỹ với chủ đích thiết thực và cao đẹp của mình.

Hoàng Lan cảm nhận các tâm hồn trong tác phẩm, cũng như tiếp thu thêm cơ hội để hiểu những ý nghĩa và vẻ đẹp của tác phẩm Thầy Hoạch.

Hình ảnh *Thầy Hoạch* cùng các quý Thầy Cô hội kiến để thiết lập một cơ chế hoạt động cho tổ chức, xác định mục tiêu và hướng đi dựa trên quan điểm chung cho Viện Việt Học diễn ra rất thận trọng và tốt đẹp. Hình ảnh này đã phản ánh một nét đẹp trí thức rất Việt Nam.

***

Về thơ, *thi sĩ Trần Hồng Châu* viết nhiều, đeo đuổi theo nàng Thơ trong một thời gian dài, từ những năm làm tạp chí *Thế Kỷ Hai Mươi* (?) cho tới khi qui tiên. Nhiều tập, nhiều bài thơ hay, thường là sự tiếc nuối quá khứ, tiếc một hình ảnh người xưa, lời thơ bàng bạc chen một chút buồn nhè nhẹ - có thể gọi chăng là tương tư? - mà người đọc thoáng qua khó thể thấy. Hình ảnh ông dùng cũng ước lệ *như cây cầu, như lệ nến, như sóng biển, như áo trắng biến thành bướm trắng…*

Tôi đi trên những cầu kiều
Từng con phố nhỏ quạnh hiu trong lòng.
Bâng khuâng mây trắng xây thành,
Từng cơn nhung nhớ bên mành nhớ nhung.
Cầu xưa vua đắp còn đây
Cầu em dải yếm cũng gầy tương tư

https://tieulun.hopto.org

Tôi đi trên những cầu kiều
Từng nơi hò hẹn tiêu điều dấu chân
Ngậm ngùi vạt áo Hà Đông
Một con bướm trắng bên sông hững hờ
Cầu xưa lá rụng tơi bời
Cầu tôi đuôi mắt mấy trời đam mê
Tôi đi trên những cầu kiều
Từng hồn thu cũ bóng chiều chưa phai.
(Hạt Cát Biển Đông thi tập, trang 34)
Hay:
Em đi nhanh nón nhỏ gót hồng son
Bỗng hoa lá chập chờn trong vắng lặng
Hồn bâng khuâng rực rỡ ánh lưu ly
Bước ngập ngừng vân vi mi chớp nhẹ
Tình mang mang hò hẹn mái đò xưa
Mộng thanh xuân tuổi ngọc về đây nhé
Về đây nhé bướm trắng mộng thanh xuân.
(Bướm Trắng)
hoặc:
Từ muôn kiếp sóng vẫn dạt dào tâm sự
Từ muôn kiếp sóng vẫn bạc đầu nhấp nhô
Cánh hải âu chập chờn có phân vân
Vầng trăng xưa có gọi hải triều âm?
Biển vẫn đêm đêm hò hẹn mình các trắng
Nước tràn trề vào lòng cát đê mê
Mặn mà tình đôi lứa
Ngàn năm xin vẹn giữ lời thề!
.....
(Ngủ Ngon Đi Nhé Biển Tuyệt Vời)

Khi nói về biển, ông đi đến những ước mơ - như những con chim khi thi sĩ nói chuyện trước đây với những môn sinh đồng cảnh ngộ - xa gần rằng mình là con tàu, con tàu tự do ngoài biển để được đi xa, tới hay không tới đích đó là chuyện của tương lai, của số phận đã được định trước bởi thiên lực bí ẩn nào đó… nhưng chuyện ra khơi thì vẫn ra khơi. Tôi nghĩ những dòng thơ muốn được hóa thân nầy là những ước vọng thầm kín của thi sĩ do *những năm tháng bị túng tíu ở bên nhà sau cơn hồng thủy 1975.*

https://tieulun.hopto.org

Tôi là con tầu lênh đênh sóng vỗ
Lắc lư say theo nhịp hải hành
Về những thương cảng buồm thuyền như bướm lượn
Về những chân trời lộng gió biển mù khơi
Hay con tầu là tôi ngoài biển đời nhấp nhô
Nổi trôi theo định mệnh sợi chỉ bàn tay
.....
(Ở Biển Về Ngòi)

Đi tìm căn bản tư tưởng của thi nhân nào cũng là con đường nhiêu khê vì thơ càng nhiều thì ý tưởng càng rộng, càng chi tiết, tôi chỉ dám vẽ ra rằng trong đám mây mù thi phẩm của Trần Hồng Châu có ước mơ thoát ra khỏi cuộc đời tú túng thời bị bó gối sau 1975, có tình yêu như thể là bước tiến về, có sự an ủi tự vạch ra để sống.

Tôi tâm đắc với thi sĩ ở mấy câu thơ có tính lãng mạng sau:

Mười phương quán gió đời ly loạn,
Ta vẫn ngồi đây mộng vẫn xây
Nửa đêm trừ tịch cờ dăm ván
Trà thanh vị đắng ngát giang hồ.

Và tôi vẫn cho rằng ông Khai Trí Nguyễn Hùng Trương rất có lý khi chọn bài Nửa Khuya Giấy Trắng của thi sĩ để đưa vô tuyển tập Thơ Tình Chọn Lọc do Khai Trí California xuất bản năm 1993, trang 185.

Xin trích ra mấy câu thơ cuối rất đặc sắc:

Vắng em hồn mộng đỗ quyên,
Nước non hiu hắt tiếng huyền bâng khuâng.
Ly tao dòng cạn khơi vần,
Mưa đan đan mãi gợi nhầu ý thơ
Cỏ vong ưu khói lam mờ,
Nửa ly mai lộ nguyệt hờ tắm suông.
Bút say vọng tưởng dòng Tương.
Mực say áo mộng lạc đường héo hon.
Ngỡ ngàng giấy trắng lòng son
Tuyết rơi rơi mãi gói tròn thương đau
(Nửa Khuya Giấy Trắng)

NGUYỄN VĂN SÂM
Victorville, CA **July 04, 2021**

https://tieulun.hopto.org

VIÊN LINH

GS Nguyễn Khắc Hoạch: 'Thơ phải mới… mà nghề sư phạm lại sợ cái mới'

Mar 1, 2017



1- Đã nhiều lần lắm tôi muốn viết về thơ văn và con người nhà thơ Trần Hồng Châu mà chỉ có dịp nhắc đến ông từng đoạn, từng lúc, để rồi thời gian qua đi, một hôm lật lại cuốn lịch sách cũ, bỗng hoang mang: sao nhanh thế, vừa mới hôm nào… Cuốn lịch sách ấy ghi tên nhiều danh sĩ, từ trên xuống dưới và chạy hàng ngang có Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm: XII 1585, Dương Bá Trạc: XII 1944, Dương Quảng Hàm XII 1946, Trần Trọng Kim: XII 1953,… và Nguyễn Khắc Hoạch XII 2003. Sao nhanh thế, đã hơn một con giáp từ ngày ông nằm xuống. Mà tôi vẫn còn nhớ hình dáng và nhất là vẻ mặt cởi mở và phong thái khoan thai nhẹ nhàng của ông như những ngày nào, kể cả những ngày ở tòa soạn tạp chí Thế Kỷ Hai Mươi đặt tại nhà in Tín Đức Thư Xã ở đường Tạ Thu Thâu, Sài Gòn.

https://tieulun.hopto.org

Đó là những ngày giữa năm 1960, khi miền Nam cùng một lúc đón nhận sự xuất hiện của ba tờ tạp chí văn chương qui tụ những cây bút tên tuổi: Sáng Tạo [bộ mới, tục bản, (1)], Hiện Đại, và Thế Kỷ Hai Mươi, tờ sau này đề giám đốc là Nguyễn Cao Hách và chủ trương biên tập là Nguyễn Khắc Hoạch.

[(1).- Không phải tự nhiên mà Sáng Tạo đột ngột tục bản vào tháng 7.1960: Thế Kỷ Hai Mươi quảng cáo từ trước: sẽ ra mắt vào tháng 7.1960. Tạp chí Sáng Tạo số 1 ra mắt tháng 10.1956, hiện diện được 31 số, số 31 đề tháng 9.1959, rồi ngưng gần một năm, nhưng đã vội tục bản vào cùng tháng 7.1960 với Thế Kỷ Hai Mươi. Chính tờ tạp chí sau này đã khiến Mai Thảo cho tờ báo của mình sống lại, ra được 7 số thì ngưng vĩnh viễn].

Là khoa trưởng Đại Học Văn Khoa Sài Gòn, Giáo Sư Nguyễn Khắc Hoạch đã dễ dàng mời được các vị khoa bảng và các cây bút tên tuổi cộng tác với ông, như Thanh Lãng, Nguyễn Văn Trung, Doãn Quốc Sỹ, Nguyễn Sỹ Tế, Phạm Duy, Đinh Hùng, Thanh Tâm Tuyền, Cung Trầm Tưởng, Trần Lê Nguyễn, Tô Thùy Yên, Võ Phiến, v.v… Song điểm đặc biệt của tờ báo không phải ở điểm đó, mà ở khuôn khổ lớn, hai ba phụ bản màu trên giấy tốt của Thái Tuấn, Duy Thanh, Ngọc Dũng, và trả nhuận bút cao. Chỉ trong hai ba số báo, Thế Kỷ Hai Mươi có ngay chỗ đứng xứng đáng của nó và người chủ trương biên tập đã chuyển tới đích bản thông điệp đằm thắm mà hài hòa của mình, nhưng không thiếu phần cứng rắn, là "sinh hoạt văn nghệ hậu chiến ở Việt Nam (1954-1960) còn nghèo nàn, buồn tẻ," tình trạng ấy là trách nhiệm chung của cả giới sáng tác lẫn giới thưởng ngoạn, cho nên tất cả đều cần đóng góp phần của mình. Ông viết trong bài tham luận mở đầu tờ báo, ngay nơi trang 1, nhan đề " Đi vào đoạn đường hôm nay:"

"Các bạn…, các bạn văn nghệ…, không riêng gì những người làm văn nghệ mà còn tất cả những người yêu và thưởng thức, những người tiếp nhận văn nghệ, chúng tôi muốn nhấn mạnh lên tính cách …của vai trò [độc giả] đó… Không riêng gì Nguyễn Du đã sáng tạo Đoạn Trường Tân Thanh mà, cùng với Nguyễn Du, Phạm Quý Thích, Chu Mạnh Trinh, Nguyễn Khuyến, Mộng Liên Đường chủ nhân, Kiều Oánh Mậu,… những người đọc, tất cả đã xắn tay áo nhào nặn thành bộ mặt hiện đại của Đoạn Trường Tân Thanh. Các kiến trúc sư và điêu khắc gia tạo nên tòa giáo đường vĩ đại, vút thẳng lên trời xanh thành

https://tieulun.hopto.org

một lời cầu nguyện siêu hình, nhưng nếu không có những đoàn người mộ đạo từ muôn nẻo lại, dâng hương và quí gối mòn thềm tiền điện thì có lẽ cả tòa giáo đường nọ chỉ còn là một đống đá vô hồn…"

Văn chương tham luận viết như thế, ở bài khó nhất của tờ báo là bài Phi Lộ, đương nhiên không phải văn chương của một vị chủ bút không thôi, mà trở thành văn chương nói chung, văn chương toàn diện. Tôi từng viết trong một bài nho nhỏ nào đó nay không kịp tìm ra, là thơ văn của tác giả Trần Hồng Châu bát ngát nắng vàng và nước xanh Địa Trung Hải, ở đó không gian và con người cùng gió cát ào ạt sức sống. Ông là một tác giả độc đáo của văn học Việt Nam, hòa trộn Đông Tây trong thơ văn, cảm và nghĩ cùng trên một trang giấy, một dòng chữ. Văn chương cần sinh khí đã đành, luận thuyết cũng phải bừng lên sinh khí, nếu không chỉ là những kiến thức tuy là đáng quí, song khô cứng, từ đó mà không vào được tâm hồn người, nhất là những người tuổi trẻ



2- Nhà thơ Trần Hồng Châu ngoài đời là Giáo Sư Nguyễn Khắc Hoạch, sinh năm 1921 trong một gia đình Nho học tại đồng bằng sông Hồng, thời niên thiếu sống ở Huế, sau là sinh viên Đại

https://tieulun.hopto.org

Học Đông Dương, đã có bài đăng trong số báo Tết của Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Hà Nội năm 1945. Sau ông du học Pháp, tốt nghiệp tiến sĩ Đại Học Sorbonne, trước 1975 từng giữ chức khoa trưởng Văn Khoa Đại Học ở Sài Gòn, đồng thời là chủ bút tạp chí Thế Kỷ Hai Mươi. Sau 1975 kẹt lại tới 15 năm trước khi cùng gia đình xuất ngoại, tới định cư ở California. Ông làm thơ, viết văn nhiều hơn trước, công tác thường xuyên với tạp chí Khởi Hành. Trước khi mất, ông là viện trưởng Viện Việt Học tại California. Ông mất ngày Chủ Nhật, 7 Tháng Mười Hai, 2003 tại Garden Grove, thọ 83 tuổi.

Tác phẩm Trần Hồng Châu: *Thành Phố Trong Hồi Tưởng,* tùy bút, An Tiêm 1991. *Nửa Khuya Giấy Trắng,* thơ, Thanh Văn 1992. *Nhớ Đất Thương Trời,* thơ, Thế Kỷ 1995. *Hạnh Phúc Đến Từng Phút Giây,* thơ, Văn Học 1999. *Dăm Ba Điều Nghĩ Về Văn Học Nghệ Thuật,* tiểu luận, Văn Nghệ 2001.*Suối Tím,* thơ và đoản văn, Văn Nghệ, 2003.

Trần Hồng Châu làm thơ nhiều hơn viết văn. Nhân Khởi Hành tổ chức họp mặt sau 3 năm hiện diện, chủ nhiệm chủ bút tờ báo có phỏng vấn ông về đề tài "tác giả tác phẩm bạn đọc," sau đây là câu trả lời của ông.

Trần Hồng Châu (trả lời phỏng vấn của Viên Linh):

"Về tác giả, tôi nhớ cuộc đối thoại của nhà thơ Brosky (giải Nobel Văn chương) với một cán bộ tuyên truyền Cộng Sản. Cán bộ hỏi anh làm nghề gì để sinh sống, Brosky nói là tôi là thi sĩ. Cán bộ nói thi sĩ là cái quái gì. Đó là cái nghề gì?

Khi bước vào thơ, chúng ta rất sợ. Không có cái gì làm chúng ta run sợ bằng thơ hết tất cả. Khi viết bất cứ cái gì, chúng ta không sợ, mà khi bước vào thơ, ta rất sợ. Bởi vì dù sao đi nữa thì Thơ là tinh túy của ngôn ngữ. Đó là kinh nghiệm bản thân của tôi. Trong suốt cuộc đời dậy học, luôn luôn phải mổ xẻ và phân tích, bây giờ thì tôi đã bão hòa về lý thuyết. Tôi cứ để tự tôi theo cái dòng cảm xúc, thế thôi.

Làm thơ là phải tìm cái mới. Mà nghề sư phạm người ta lại sợ cái mới. Cho nên là phải trả giá.

Điểm thứ nhì là tuy xuất thân từ một gia đình Nho học, tô tôi lại đi học trở thành ông Đồ Tây, nên bị giằng co giữa hai nền văn hóa Đông Tây. (Nhà thơ Trần Hồng Châu ngoài đời là Giáo Sư Nguyễn Khắc Hoạch, tốt nghiệp tiến sĩ Đại Học Sorbonne, Pháp, nhưng ông nhưng ông đôi khi vẫn làm thơ chữ Hán). Dù sao thì trong bản chất,

https://tieulun.hopto.org

trong thâm tâm, tôi vẫn là một ông Đồ Ta. Cho nên ngoài cái giằng co kia, lại có cái giằng co giữa các yếu tố văn hóa của hai nền văn hóa Đông phương và Tây phương để làm sao đi đến một tổng hợp hài hòa."

3- Vào Tháng Năm 1999, nhà thơ Trần Hồng Châu hiện ra ở cửa tòa báo, trên lầu hai khu Bolsa Shopping Center ở khúc nối dài mang tên First Street, thuộc Santa Ana. Anh mang theo một lá thư viết sẵn, phòng hờ không gặp tôi thì để lại, nhưng may mắn lúc ấy tôi có mặt. Thư có kèm theo một tài liệu cắt ra từ nhật báo, tường thuật những cuộc tàn phá các di tích lịch sử của đất nước đang diễn ra khắp nơi ở trong nước. Anh đề nghị "đầu bếp Viên Linh" phải đặt vấn đề trên tờ báo. [Ngoài nhà thơ, một vài vị khác cũng đã giúp tôi nhiều tài liệu, hay ý kiến, về các vấn đề văn học nghệ thuật cũ mới, có dịp sẽ trình bày sau, đặc biệt trong có ông Trần Bình. là vị chủ nhiệm tuần báo Đời Mới khoảng 1954-55, kế vị chủ nhiệm tiên khởi Trần Văn Ân, đã trao cho tôi một xấp bài đánh máy thời máy vi tính chữ Việt chưa có dấu].

Hãy thưởng thức một bài thơ ngắn của Trần Hồng Châu (thơ ông phần lớn mỗi bài dài hai hoặc ba bốn trang, rất ít khi kiếm được một bài ngắn như bài này).

Tôi Đi Trên Những Cầu Kiều
Tôi đi trên những cầu kiều
Từng con phố nhỏ quạnh hiu trong lòng
Bâng khuâng mây trắng xây thành
Từng cơn nhung nhớ bên mành nhớ nhung
Cầu xưa vua đắp còn đây
Cầu em dải yếm cũng gầy tương tư
Tôi đi trên những cầu kiều
Từng nơi hò hẹn tiêu điều dấu chân
Ngậm ngùi vạt áo Hà Đông
Một con bướm trắng bên sông hững hờ
Cầu xưa lá rụng tơi bời
Cầu tôi đuôi mắt mấy trời đam mê
Tôi đi trên những cầu kiều
Từng hồn thu cũ bóng chiều chưa phai
(Hạt Cát Biển Đông thi tập, trang 34)

VIÊN LINH
Nguồn: *Tạp chí Khởi Hành*

https://tieulun.hopto.org

NGỰ THUYẾT
con tằm đến thác

Giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch qua đời.

Ông sinh tại Hưng Yên năm 1921. Xong tiểu học, ông vào Huế học trường Trung học Khải Định suốt 7 năm từ năm 1936 đến 1943. Sau khi tốt nghiệp tú tài tại trường Khải Định, ông trở ra Hà Nội theo học tại trường Luật trước khi xuất ngoại du học tại Đại Học Sorbonne, Paris, lấy bằng Tiến Sỹ Văn Chương Quốc Gia (Doctorat d' État) vào năm 1955, và những văn bằng cao cấp khác. Về nước năm 1957, GS Nguyễn Khắc Hoạch giảng dạy tại Đại Học Văn Khoa, Sư Phạm Sài Gòn, Huế, Đà Lạt. Về sau làm Khoa Trưởng Đại Học Văn Khoa Sài Gòn trước khi được mời giảng dạy về văn chương, văn hóa Việt Nam và văn chương Pháp tại Southern Illinois University ở Hoa Kỳ từ năm 1970 đến 1974.

Cùng với việc dạy học, ông viết nhiều bài biên khảo, phê bình, nghiên cứu, tiểu luận, tùy bút nổi tiếng ký tên Nguyễn Khắc Hoạch. Ông còn làm thơ, thơ xuôi, thơ tự do dưới bút hiệu Trần Hồng Châu. Thơ văn của ông vào thời kỳ trước 1975 đều đăng trên tập san văn học Thế Kỷ Hai Mươi xuất bản tại Sài Gòn vào khoảng đầu thập niên 1970 do ông chủ biên. Ông là một ngòi bút uyên bác, tài hoa, đa dạng. Nhưng mỗi lần nghĩ đến ông, tôi thấy hiện ra ngay hình ảnh nhà thơ Trần Hồng Châu với Suối Tím, tập thơ cuối cùng của ông.

Định cư tại Hoa Kỳ sau năm1975, ông tiếp tục sự nghiệp văn chương một cách kiên trì, đều đặn. Ông viết nhiều hơn cả thời gian ông còn trẻ sống tại quê nhà. Dù tuổi càng ngày càng cao, ông luôn luôn tha thiết đến văn chương, luôn luôn mang hoài bão xây dựng một nền quốc học rạng rỡ cho quê hương đất nước. Những người cùng thế hệ với người viết bài này, trước kia theo học tại các trường Văn Khoa, Sư Phạm Sài Gòn, Huế, Đà Lạt đều là môn đệ của giáo sư

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Khắc Hoạch. Trong cuộc sống nơi đất khách quê người, ông vẫn thường tiếp xúc với học trò cũ trong tư thế một người thầy tận tụy, một người anh cả luôn luôn quan tâm đến những lớp đàn em. Ông là một nhân cách lớn lao, tự trọng, điềm đạm mà bất cứ ai đã từng tiếp xúc với ông đều nhận ra điều ấy, do đó đối xử với ông bằng tất cả lòng chân thành, yêu mến, kính phục. Tôi không thụ giáo với ông, nhưng qua sự giới thiệu của một người bạn, tôi cũng được ông xem như một người quen biết.

Sau khi đến Mỹ một thời gian, tôi bỗng cảm thấy muốn viết. Từ đấy, tôi tìm sách để đọc trong đó có những sách do ông viết, và thường đi dự những buổi họp mặt văn nghệ, những cuộc diễn thuyết, nhất là khi do ông trình bày hoặc tổ chức. Ngược lại, trong lần ra mắt cuốn sách đầu tay của tôi, cuốn Sóng Trôi (Thanh Văn, California, 1966), ông cũng có đến dự, và lên máy vi âm bày tỏ những nhận định và lời khích lệ quý giá.

Trong bài viết ngắn này tôi chỉ xin thuật lại mẩu chuyện dưới đây để chứng tỏ tấm lòng tha thiết của ông đối với văn học ngay cả khi ông sắp vĩnh viễn ra đi.

Được tin ông đau nặng, một buổi chiều cuối tháng 11 năm 2003 tôi định cùng nhà văn Bùi Bích Hà đến thăm GS Nguyễn Khắc Hoạch tại khu East Tower thuộc bệnh viện Fountain Valley, California. Sau hơn một tiếng tìm không ra nhà của Bùi Bích Hà, tôi đành phải đến thẳng bệnh viện với hy vọng cô ấy đã có mặt tại đó. Đến nơi thì quả thật đã thấy cô đang đứng bên giường bệnh nói chuyện khe khẽ với bà Hoạch. Còn ông thì nằm thiêm thiếp trên giường bệnh nửa mê nửa tỉnh. Cô Bùi Bích Hà bảo chờ tôi lâu quá nên cô phải đi thôi. Tôi nhận lỗi. Sở dĩ tôi dài dòng như vậy là vì tôi nghĩ rằng trước khi tôi đến, ông đã tiếp chuyện và biếu sách cho cô học trò cũ mà ông rất quý mến, chứ không phải rằng ông chỉ "chiếu cố" đến tôi mà thôi.

Vừa thấy tôi vào, bà Hoạch gọi ông dậy. Ông đã yếu lắm rồi, mắt đục ngầu, môi và lưỡi khô cóng lại, sạm đen, và bên dưới những sợi tóc bạc lưa thưa, lún phún lớp tóc đen mỏng. Ông nhìn tôi, đôi mắt lờ đờ, rồi nhận ra tôi. Rồi bằng một giọng nói trong cổ họng, nhọc nhằn, ngắt quãng, rất khó nghe, ông hỏi tôi có cho in cuốn sách mới nào không. Bất ngờ trước câu hỏi của ông, tôi lúng túng đáp không đâu vào đâu ... *thưa anh, thưa anh, mong anh chóng bình phục, để anh tiếp tục viết sách, làm thơ. Được chị săn sóc chu đáo như thế, anh sẽ khỏe ngay anh nhé* ... Ông mệt mỏi nhìn nơi khác. Tôi chỉ đáng học trò của ông, nhưng do quen miệng từ lần gặp đầu tiên xưng hô anh, tôi với nhau như thế.

https://tieulun.hopto.org

Tôi vẫn nghĩ rằng con người ta, vào một tuổi nào đó, nhất là khi gần đất xa trời, sẽ thấy chán hết thảy mọi thứ trên cõi đời này. Tiền tài, danh vọng, yêu, ghét, thù hận, ơn nghĩa, ước mong, thất vọng, hy vọng, vân vân và vân vân, đều sắp tan thành mây khói, đều đi vào hư vô. Còn mong muốn gì nữa chăng, có lẽ chỉ có vài trường hợp ngoại lệ. Đó là những người có đức tin tôn giáo rất mạnh. Đó là những người có tấm lòng vô cùng tha thiết đối với một mục tiêu nào đó. Nhà văn Nguyễn Khắc Hoạch, đồng thời là thơ Trần Hồng Châu, thuộc vào ngoại lệ thứ hai.

Suốt đời ông mang hoài bão và theo đuổi sự nghiệp chữ nghĩa, cổ xúy lớp hậu sinh tiếp nối con đường ông đã chọn. Ở con người kỳ diệu ấy, cho đến khi sắp lâm chung, tấm lòng tha thiết và hoài vọng đó vẫn không hề suy giảm. Một điều đáng nói nữa là những vị tiến sĩ văn chương tân học thường đi sâu vào những lãnh vực nghiên cứu, biên khảo hơn là viết các thể loại khác, và nếu viết thì viết văn xuôi thay vì làm thơ lúc tuổi đã cao. Nhà thơ Trần Hồng Châu là một biệt lệ.

Bỗng như sực nhớ điều gì, ông cố gắng trở đầu trên chiếc gối nhìn bà và nói nho nhỏ. Bà hiểu ý, đến chồng sách đặt gần chân giường lấy một cuốn. Đó là tập thơ Suối Tím. Bà nói với tôi rằng tập thơ Suối Tím này của ông vừa mới in xong, thầy Từ Mẫn vội cho mang đến một ít để ông có thể nhìn thấy đứa con tinh thần cuối cùng của mình trước khi ra đi. Và ông muốn tặng tôi một cuốn. Quay qua ông, bà nói để bà viết giùm ông lời đề tặng, ông gật đầu. Viết xong, bà bảo để bà ký giùm luôn thể. Ông không bằng lòng, nói thều thào:

"Không được. Ai lại thế."

Cô Bùi Bích Hà đứng cạnh đó có vẻ xúc động. Bà đặt nhẹ cuốn Suối Tím lên lòng ông, nâng người ông dậy, đưa cây bút đến tận tay ông, ông cầm lấy. Và ký. Ba chữ THC ký bên dưới lời đề tặng mà bà vừa viết giúp, ba chữ run rẩy, xiêu vẹo, méo mó, mờ mờ. Ông ký xong, bà đỡ ông nằm xuống, rồi trao cuốn thơ cho tôi. Ông lặng lẽ nhìn tôi sâu lắng. Tôi nghẹn ngào.

Trên đường về, vẫn không nén được xúc động, tôi vừa lái xe chậm chậm, vừa giở cuốn *Suối Tím* đọc vội ngay bài đầu tiên có nhan đề T*a Còn Gì? Ta Mất Gì?* Tôi xin ghi lại đây khổ thứ hai của bài thơ dài đến tám khổ, chiếm bốn trang giấy:

Ta có để dấu tư duy nào
Trên sa mạc trần gian hiu hắt?
Vết chân nào
Trên giọt chẩy thời gian muối xót?

https://tieulun.hopto.org

Ta có bỏ quên những đóa cười hoa
Côi cút
Những thiên thu ánh mắt
Bơ vơ

Tôi bỗng nhớ Vũ Hoàng Chương, Bùi Giáng và nhiều thi sĩ khác cũng đã từng băn khoăn muốn để lại một cái gì cho thế gian này.

Vũ Hoàng Chương:

Ta còn để lại gì không
Kìa non đá lỡ này sông cát bồi...

Bùi Giáng:

Ta đi còn gửi đôi dòng
Lá rơi có dội ở trong sương mù...

Thì Trần Hồng Châu của chúng ta cũng thế. Có điều là ngay trên chiếc giường nằm khi sắp lâm chung, thi nhân vẫn còn ôm ấp món nợ văn chương nơi trần thế. Tôi lại nhớ hai câu thơ của thi hào Nguyễn Du:

Dẫu rằng sông cạn đá mòn
Con tằm đến thác cũng còn vương tơ...

Quả hai câu thơ ấy có thể dùng để mô tả tấm lòng của nhà thơ Trần Hồng Châu tha thiết yêu văn chương cho đến hơi thở cuối cùng, cho đến khi sắp bước chân vào hư vô mà lòng nuối tiếc dường như vẫn chưa nguôi.

Mấy ngày sau, tôi đến nhà quàng Peek Family Funeral Home thuộc thành phố Westminster, California, chắp tay vái lạy từ biệt ông trước khi dự lễ di quan đưa linh cữu của ông an táng tại The Garden Of Peaceful Eternity. Rất đông người đến tiễn đưa giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch, nhà thơ Trần Hồng Châu, đến nơi an nghỉ cuối cùng./

NGỰ THUYẾT

Danh ngôn

Các nhà thơ bị nguyền rủa nhưng họ không mù, họ nhìn với đôi mắt của thiên thần.

Poets are damned but they are not blind, they see with the eyes of the angels.

William Carlos Williams

https://tieulun.hopto.org

TRẦN VĂN TÍCH

làng cũ khó về

Tôi thường hay nằm mơ thấy mình đang về thăm lại làng Quảng lượng của tôi và đang đứng nơi đoạn đường bắt đầu từ làng Đâu Kênh trở đi, trên tỉnh lộ chạy từ thị xã Quảng Trị đến Cửa Việt. Cảnh trong mơ nhưng cứ như hết sức thực. Trong khi đó thì khi thức tỉnh, tôi cứ phải đối đầu với những cảnh sống rắc rối nhiêu khê.

Trên một Diễn đàn có người đưa lên internet bức hình màu các thửa ruộng bậc thang ở Mù Cang Chải thuộc tỉnh Yên Bái. Bức hình gây phản ứng chống đối từ một đồng nghiệp của tôi trong khi một vài đồng nghiệp khác cho rằng phản ứng như vậy là quá khích, cực đoan. Người chống đối tâm sự rằng mình đã hai lần là nạn nhân của chế độ cộng sản Việt Nam và "tôi chưa về và sẽ không bao giờ về Việt Nam nên nó (bức ảnh ruộng bậc thang) có đẹp cách mấy thì tôi cũng thây kệ". Nhưng người khác lại chủ trương cảnh đẹp nào có tội gì đâu và họ giải thích chế độ cộng sản rồi sẽ ra đi trong khi quê hương Việt Nam thì còn đó mãi, cho nên trước một bức ảnh phong cảnh đẹp ở Việt Nam thì hãy thưởng thức nó một cách bình thường vì đó là đất nước, là tổ quốc. Tuy nhiên vấn đề là bức ảnh phong cảnh được giới thiệu với giới thưởng ngoạn theo cách nào. Nếu bức ảnh được đăng trên *National Geography c*hẳng hạn thì độc giả sẵn sàng tiếp thu như một tài liệu khoa học nhân văn. Nhưng khi các công ty du lịch đưa cảnh chùa Hương, vịnh Hạ Long ra để câu du khách; thậm chí có cơ sở kinh doanh còn mời gọi xem cả ảnh địa đạo Củ Chi; thì lại là chuyện khác.

Gia đình tôi rời bỏ Việt Nam sang Tây Đức sinh sống theo qui chế tỵ nạn. Chúng tôi được cấp giấy thông hành tạm, khác với giấy thông hành chính thức. Trên một trang của giấy thông hành ghi hàng chữ "Có giá trị đối với tất cả các quốc gia, ngoại trừ Việt Nam". Theo qui chế của Phủ Cao uỷ Tỵ nạn Liên Hiệp Quốc, chúng tôi không thể

https://tieulun.hopto.org

trở về Việt Nam chừng nào chúng tôi còn mang tư cách tỵ nạn bởi lẽ "nạn" mà chúng tôi "tỵ" vẫn còn nguyên đó. Chỉ đến khi gia nhập quốc tịch Đức, được cấp giấy thông hành giống như mọi công dân Liên Âu khác, chúng tôi mới có thể về Việt Nam một cách hợp lệ hợp pháp, nếu muốn.

Bởi lẽ, theo lý thuyết, quê hương quả còn đó nhưng khi quê hương nằm dưới sự cai trị của một chế độ mà mình từng rời bỏ thì người tỵ nạn lưu vong có khuynh hướng nhìn quê hương qua con mắt không theo nhãn quan bình thường.

oOo

Kurt Tucholsky là nhà văn, nhà viết báo chính trị Đức, bị quốc xã tước quốc tịch, sách bị cấm và bị đốt, phải lưu vong sang sống ở Thuỵ Điển. Ngày 11.04.1933 trong thư gửi Hasenclever, Tucholsky viết : *"Daß unsere Welt in Deutschland zu existieren aufgehört hat, brauche ich Ihnen wohl nicht zu sagen."* (Tôi chẳng cần bảo với bạn rằng thế giới của chúng ta đã không còn tồn tại ở nước Đức nữa). Dân tộc Đức vẫn còn, tổ quốc Đức vẫn còn nhưng chế độ Hitler đã tiêu diệt quê hương Đức của Tucholsky.

Chống đối đế chế của Napoléon III, Victor Hugo sống lưu vong ở các hòn đảo Jersey và Guernesey thuộc Anh. Ngày 18.08.1859, trong một tuyên cáo ngắn đưa ra từ đảo Guernesey, nhà văn nhà thơ ký thác tâm tình : *"Fidèle à l'engagement que j'ai pris vis à vis de ma conscience, je partagerai j'usqu'au bout l'exil de la liberté. Quand la liberté rentrera, je rentrerai."* (Trung thành với sự giao kết mà tôi đã thiết lập theo lương tâm, tôi sẽ sống trọn vẹn cuộc đời lưu vong trong tự do. Khi tự do trở lại, tôi sẽ trở về). Đưa quan tài người hôn phối về chôn ở Villequier, vùng Normandie, Victor Hugo ngừng chân ở biên giới Pháp-Bỉ, không đặt chân lên đất quê hương chừng nào liberté chưa rentrera.

Nữ ca sĩ Gloria Estafan, người Cuba tỵ nạn ở Miami, cương quyết không trở về quê hương khi còn chế độ cộng sản. Khi được mời sang Cuba hát mừng Đức Giáo hoàng viếng thăm đảo quốc, cô từ chối dứt khoát. Lần khác, được mời qua Vatican hát mừng trong một đại lễ, cô chấp nhận với điều kiện duy nhất : xin Đức Thánh Cha cầu nguyện và làm mọi cách để cho quê hương Cuba của cô thoát khỏi chế độ độc tài và có tự do, có nhân quyền.

Khi quê hương bản quán rơi vào tay người ngoại quốc, cộng đồng sĩ phu Nam Hà đã tham gia một phong trào tỵ địa rộng lớn và trong phong trào này, họ mang theo cả di thể của Võ Phu tử vì không muốn di thể của Thầy nằm lại trong vùng đất do quân thù chiếm cứ. Võ

https://tieulun.hopto.org

Trường Toản lúc ban đầu được an táng ở Hoà Hưng (Sàigòn) nhưng đến năm Ất sửu, Tự Đức thứ 18 (1865), ngày 28 tháng mười, khi ba tỉnh miền đông rơi vào tay quân Pháp thì sĩ phu lục tỉnh cải táng mộ Thầy và dời linh cửu về đặt ở gành Mù U, làng Bảo Thạnh, quận Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Chế độ thực dân rồi ra sẽ chấm dứt trong khi quê hương thì vẫn còn đó, nhưng không phải vì thế mà không rời bỏ quê hương với lời hẹn ngày trở lại.

Nguyễn Đình Chiểu tránh quân Pháp đã quyết định rời Gia Định về Cần Giuộc rồi từ Cần Giuộc lại chọn Ba Tri làm nơi tỵ nạn trong cảnh "nước loàn". *Vì câu danh nghĩa phải đi ra…*

Ra đi, tỵ nạn, tỵ địa, ly hương, lưu vong là để hẹn một ngày về, chỉ vì quyết một ngày về. Cho nên nếu thấy rằng đời mình chưa trở về được quê hương thì Nguyễn Thông khẳng khái, hùng tráng : *Lai giả khả kế dư hà vong* (Người sau nối tiếp được, ta còn mong gì hơn).

Louis Aragon là nhà văn Pháp, đảng viên cộng sản, kết hôn với Elsa Triolet, em vợ Majakovski. Lên tiếng thay cho những người ở tù, những người bị đày, Aragon cất cao lời chào mừng nước Pháp, biểu tượng của niềm tin và hy vọng : *Lorsque vous reviendrez car il faut revenir / Il y aura des fleurs tant que vous en voudrez / Il y aura des fleurs couleur de l'avenir / Il y aura des fleurs lorsque vous reviendrez (Je vous salue ma France)* (Khi các anh trở về vì ta phải trở về / Thì các anh muốn có bao nhiêu hoa cũng sẽ có / Sẽ có hoa mang màu sắc tương lai / Thì sẽ có hoa khi các anh trở lại). (Chào nước Pháp của tôi). Quốc gia Pháp, *La Grande Nation,* dẫu còn đó nhưng đàn con thì lại ước hẹn ngày về, khi không còn chế độ hiện trị vì nữa…

Thomas Mann, Giải thưởng Nobel Văn chương năm 1929, không về lại Đức chừng nào còn quốc xã và chừng nào nước Đức chưa thực sự độc lập tự do mà đành sống tại Thuỵ Sĩ cho đến khi chết.
Anna Seghers vào đảng cộng sản Đức khi còn là sinh viên. Chống phát xít quốc xã, sống lưu vong ở Mexico, chỉ trở về quê hương khi Cộng hoà Dân chủ Đức (Đông Đức) được thành lập.

oOo

Thực ra, làng cũ Quảng lượng của tôi cũng từng chứng kiến cảnh song thân tôi không trở về lại được. Tháng 7 năm 1974, nhà An Tiêm ấn loát và phát hành cho tôi cuốn *Tư tưởng Lão Trang trong Y thuật Đông phương*. Tôi đề tặng sách cho ba má tôi bằng câu thơ Đỗ Phủ, trích từ bài *Lâm giang tống Hạ Tiêm* : "*thất thập vô gia vạn lý thân*" vì nghĩ mà cám cảnh cho hai ông bà phải bỏ làng, bỏ nhà vô Sài Gòn khi đã trên bảy mươi. Anh Nguyễn Hiến Lê chịu câu thơ Đường

https://tieulun.hopto.org

trích dẫn đúng tình đúng cảnh*. Anh gọi tôi đến nhà Anh cùng với Anh Lê Ngộ Châu, Chủ nhiệm *Bách Khoa*, để hỏi thêm chi tiết. Giờ đến lượt tôi, tuổi trên tám mươi mà thân vẫn cứ còn *vạn lý*, không sao trở về cố lý được trong khi nhiều người có hoàn cảnh khác hẳn tôi vì họ muốn về lại Việt Nam là cứ việc về.

Tôi đành nương vào văn chương kim cổ, vào tác phẩm của tiền nhân để tự giúp mình thêm nghị lực, thêm kiên tâm; đồng thời cũng thêm kinh nghiệm, thêm kiến thức. Nghị lực và kinh nghiệm, kiên tâm và kiến thức để đang tâm từ chối một ngày về.

TRẦN VĂN TÍCH
16.05.2021

*Bài *Lâm giang tống Hạ Tiêm như sau : Bi quân lão biệt lệ triêm cân / Thất thập vô gia vạn lý thân / Sầu kiến chu hành phong hựu khởi / Bạch đầu lãng lý bạch đầu nhân.* (Thương anh tuổi già vẫn phải ly biệt, tôi rơi lệ, thấm ướt cả khăn / Xa xôi muôn dặm, tấm thân bảy mươi tuổi không nhà / Buồn thấy thuyền vừa đi, trời lại nổi gió / Giữa đám sóng bạc đầu, có con người đầu bạc). Tản Đà dịch thơ : *Muôn dặm thương anh, lệ biệt sầu / Bảy mươi tuổi tác cửa nhà đâu? / Buồn trông trận gió theo thuyền nổi, / Sóng bạc đầu quanh khách bạc đầu. Thơ Đường,* Tập II, Nhà Xuất bản Văn học, Hà Nội, 1987 lại ghi bài này là của Bạch Cư Dị.

Danh ngôn

Tôi nghĩ viết là một căn bệnh. Bạn không thể dừng lại được.
I think all writing is a disease. You can't stop it.

William Carlos Williams

Khi một lời nói dối bị thế giới bắt gặp, nó bị tìm cách thủ tiêu với nỗ lực tới mức đáng ngạc nhiên. Anh đập vào đầu nó cho tới khi nó dường như đã tan tác cả linh hồn, và hãy nhìn xem! ngày hôm sau nó đã lại nhơn nhơn khỏe mạnh.

When the world has got hold of a lie, it is astonishing how hard it is to kill it. You beat it over the head, till it seems to have given up the ghost, and behold! the next day it is as healthy as ever.

Edward Bulwer Lytton

(1803 - 1873) - Tiểu thuyết gia, nhà thơ, nhà soạn kịch, và nhà chính trị người Anh.

https://tieulun.hopto.org

HÀ NGUYÊN DU

HẠNH PHÚC ĐẾN TỪNG PHÚT GIÂY (*1 & 2)

(Để tưởng niệm thi sĩ Trần Hồng Châu/
Giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch) nhân ngày giỗ đầu.
(bài thơ "Liên văn bản", lấy tên tựa tập thơ của GS, đăng năm 2004)

Anh biết, em yêu dấu ... anh như đứng
dưới trời đổ nát mà tưởng như qua
mấy trời sương mưa nghe chạnh lòng kẻ
lạc dấu quê nên mùa tình xin kịp

gặt còn vẳng tiếng kêu nào bên kia
thời tiết, tội nghiệp ông H.O mòng
quay trong cơn lốc mà không dám chú
thích cho những ngày câm nín với vết

hằn trên lưng ngựa hoang buốt theo điệu
ru nước mắt vì những cây gậy làm
mưa để solo đau từng dấu chân
cát xóa ngồi khóc trong im lặng hố

thẫm nhìn ngàn thu rớt hột mà xót
thương màu hoa trên ngàn. Mình như sa
mạc phát tiết đành thắp tạ thơ nên
khúc hát dâng tình, như thắp tình đi

https://tieulun.hopto.org

về hướng mặt trời lặn cho nỗi buồn
thắp sáng làm câu thơ về người mong
cảm ơn đất đá trổ thơ lòng ta
hạt bụi vu vơ bám hoài, lời thơ

về hướng mặt trời lặn cho nỗi buồn
thắp sáng làm câu thơ về người mong
cảm ơn đất đá trổ thơ lòng ta
hạt bụi vu vơ bám hoài, lời thơ

lời viết hai tay dòng sông định mệnh
mình soi lại mình. Ơi đôi dòng chữ
tâm tình trong mê cung ngỡ như mình
thiên tai, đôi bờ ... âm vọng lắt lay

ông hóa thân cảnh trong quan tài buồn
thiu. Vực sâu hạnh phúc tiêu điều cho
ông giấc ngủ chân đèo tử sinh. Tiếng
gào trong đêm, gọi bình minh...ông mơ

https://tieulun.hopto.org

viễn phố thanh xuân bừng bừng...Thương em
ngày tháng bềnh bồng, giữa hai mùa mưa
nắng má hồng lao đao, con đường vô
định xanh xao, như ta đá mục lẽ

nào em mong ... Với ta sàigòn ở
phố lưu vong, sao như hột muối bỏ
sông ngày ngày, trong ta như mùa biển
động hoài, tưởng vỡ mật đắng vì áo

mơ phai nhạt rồi ... Tháng ba gãy súng
trời ơi ! cho ta lần cuối, saigòn
thôi ! giã từ ... khiến mấy sông cũng lội
chết người, để bên trời mài kiếm dưới

mặt trời lưu vong, để ngày N+
hoài mong, với bài hai mươi đó, em
còn lòng sắc son ? Ta... ngoài giấc ngủ
vẫn héo hon, đi giữa bầy thú dữ

https://tieulun.hopto.org

biết còn hồn trai ? Huế buồn chi biển
thuở chờ ai ? Con đường tình nhân mãi
nhiều ray rứt tình ? Yêu em, Hà Nội
chênh vênh... mà nghe như nắng rớt vườn

xuân buổi nào. Hỏi đường cùng mây trắng
phau, là đường lên trời, đường ở nơi
đâu chỉ giùm ! Ta hỏi Thượng đế chuyện
lỗi lầm, sai ta làm Thiên sứ là

sai nhầm đấy cơ !! Sai ta xuống thế
làm thơ, (và thơ, v.v... và v.v...)
mà thơ cõi thế ... lững lơ con cá vàng.
Nàng thơ trong mắt hoang mang, kẻ tà

đạo cứ xiên quàng liu điu, thơ rồng
rắn lắm confused, như bụi và rác
lều bều cõi không. Nhìn phía mặt trời
mọc ta mong ...thơ như hoa đăng rực

https://tieulun.hopto.org

trên vòm trời thơ, ơi thơ không như
người cô độc... khóc vầng trăng trong mưa,
hay như trăng góa đẩy đưa điệu hời...
Mà thơ làm lớn dậy con người, cho

tháp ký ức sáng ngời như Eiffel.
Thơ ở đâu xa mà dìu, dẫu nằm
nghiêng cũng thấy diễm kiều nàng thi ca.
Nơi tình yêu ẩn náu, ta. Ấy nơi

ấy Một ... Nơi Gọi Là Việt Nam ... Một
nơi của thuở ra đời, nơi dường như
tôi ngại thốt lời yêu em. Cho câu
nam ai thất lạc thêm, cho triền miên

ngâm khúc nỗi niềm bôn chôn. Mắt say
xem lá hoa cồn, cho cỏ và tuyết
cũng dậy hồn thi ca. Và kìa lối
khác, nở hoa ... với gene đại dương

https://tieulun.hopto.org

hòa đại dương. Như liên, đêm mặt trời
tìm thấy gương, những gương hiển lộng văn
chương cõi người. Cõi người hay địa ngục
có thật ơi !? Qua mùa chuộc tội cuối

trời hôn mê !! Một mình một ngựa nhiêu
khê, khung trời bỏ lại não nề âm
u. Khác chi một tướng về hưu, thềm
hoang trăng mộng nát nhầu danh xưa. Thôi

rồi bạc áo hào hoa, những nhánh sông
mất biển đâu là tương lai. Bên trời
lận đận ai hay, đành cam định mệnh
đã an bày thế thôi ! Nhớ gì Hà

Nội trong mắt tôi? Dựa lưng nỗi chết ...
với thằng người có đuôi. Chân trời mộng
đẹp, rã rời! Ruột đau chín khúc ơi
đời long đong. Mắt màu nâu, ‘ em có

https://tieulun.hopto.org

yêu anh không ?’ sao chân cầu sóng vỗ
phập phồng cơn đau. Vòng đai xanh, đỏ
thay màu, cho mùi hương quế em hết
ngào ngạt xưa. Giữa hai mùa gió nghịch

xua, em chim quyên lạc ngàn ... mưa bão
bùng! Tiếc thay những dấu bụi hồng, ngàn
âm bản cũ khóc ròng fake house. Đêm
không cùng, kìa, ngôi sao...Một đời đuổi

bắt lạc xiêu một đời. Hoa phượng ơi
đừng đỏ ... nữa ơi! Kia trời đa giác
một trời tai ương. Những thiên đàng mù
cả khoa trương, những đại nguyện của đá,

những đoạn trường vô thanh. Ta giờ lối
cũ chẳng sao quên ... bức phù điêu khắc
cạn tên một thời. Buồn lên đôi vai
khoảng chơi vơi, đêm ta nguyệt thực đất

https://tieulun.hopto.org

trời sinh sôi. Dốc xuân hồng, vực pha
phôi, ta như cát bụi mệt mỏi rồi,
tang thương. Ơi người để tưởng nhớ mùi
hương, mùi hương và bóng tối vương nỗi

niềm. Nhớ ngây ngất khoảng trời riêng.
Sân trường mắt biếc, tóc huyền bay bay.
Ta ngồi cầu nguyện ban mai. Ký ức của bóng
đong đầy trong tim. Nhớ thuở làm thơ yêu em

Mùa thu hoa cúc, nỗi niềm thương vay. Một nơi nào để
nhớ, ai?? Hạnh phút đên từng phút giây...
xuất thần...

HÀ NGUYÊN DU

Hoa Kỳ, Dec 21 / 2004 - 11: 53 pm

** (Tôi làm bài thơ này sau một năm Nhà thơ Trần Hồng Châu qua đời, nhân ngày giỗ đầu của thầy. Bài thơ được Nhà thơ Luân Hoán đăng sau đó, trên trang nhà Vuông Chiếu của anh, bản đầu tôi để tặng anh. như Link dưới đây, có bổ sung 201)*

https://www.luanhoan.net/thoVN/ThoNhanTuBanGoi/ThoHaNguyenDu.htm

https://poem.tkaraoke.com/102981/hanh_phuc_den_tung_phut_giay_1__2.html

https://tieulun.hopto.org

*** 1/ Tên tập thơ *thứ ba* của nhà thơ Trần Hồng Châu, sau hai tập thơ Nửa khuya giấy trắng và Nhớ đất thương trời**

*** 2/ CHÚ THÍCH :**

Bài thơ trên là sự kết chuỗi với nhau bởi 141 tên tác phẩm thơ, truyện của 121 nhà văn, nhà thơ VN ở hải ngoại và cả trong nước. (Bài thơ dùng thuần là tên tựa tác phẩm thơ, truyện. Sở dĩ có một ít tên tác phẩm dịch, biên khảo hay tiểu luận của các tác giả như trong bài thơ vì họ nổi tiếng luôn gồm cả thơ, truyện như NHQ , HNT, NTNN, vả lại nhiều tên của những tác phẩm như nói trên khó mà đưa vào cho ăn khớp với ý nghĩa của bài thơ.

Mong sự cảm thông, nhất là quí thi văn hữu không có trong bài thơ vui vui này) . Gọi theo các nhà phê bình, loại bài thơ trên như một liên bản hay 'liên văn bản " giống như kiểu bên nhạc, có thể tạm so sánh như 'liên khúc '. Từ đó, tác giả chọn tựa cho bài thơ là :

" Hạnh phúc đến từng phút giây ", lấy từ câu kết của bài thơ, cũng đồng mang một ý nghĩa : (theo ý của tác giả) đời sống thực khó mà tìm được hạnh phúc. Hầu như chỉ có mỗi lúc sáng tác hay lúc làm nên tác phẩm nhắm thăng hoa đời sống, lúc ấy mới mong có hạnh phúc. Và hạnh phúc ... có thể đến 'từng phút giây' trong lúc ấy.

Dưới đây là tên tác giả và tác phẩm của các nhà thơ, nhà văn được "hòa tan" trong liên ý nghĩa của bài thơ, thứ tự theo từng câu:

1. Hà Nguyên Du- Anh biết, em yêu dấu. 2. Phan Xuân Sinh- Đứng dưới trời đổ nát. 3. Hoàng Lộc- Qua mấy trời sương mưa. 4. Khế Iêm- Dấu quê (và thêm 1 tp sau). 5. Đức Phổ- Mùa tình xin kịp gặt. 6. Du Tử Lê- Tiếng kêu nào bên kia thời tiết. 7. Hà Thúc Sinh- Ông H.O. 8. Lê Tất Điều- Mòng quay trong cơn lốc. 9. Chân Phương - Chú thích cho những ngày câm nín. 10. Duyên Anh - Vết thù hằn trên lưng ngựa hoang và Điệu ru nước mắt. 11. Đỗ Kh - Cây gậy làm mưa. 12. Linda Le- Solo. 13. Doãn Quốc Sỹ- Dấu chân cát xóa (và thêm 2 tp sau).14. Phạm Công Thiện- Im lặng hố thẳm. 15. Bùi Giáng- Ngàn thu rớt hột, Màu hoa trên

https://tieulun.hopto.org

ngàn, Sa mạc phát tiết. (và thêm 1 tp sau).16. Tô Thùy Yên- Thắp tạ. 17. Đào Mộng Nam- Khúc hát dâng tình. 18. Thành Tôn- Thắp tình. 19. Trần Hoài Thư- Đi về hướng mặt trời lặn. 20. Cung Tích Biền- Nỗi buồn thắp sáng. 21. Phan Ni Tấn (ND)- Làm câu thơ về người 22. Luân Hoán- Cảm ơn đất đá trổ thơ, lòng ta hạt bụi vu vơ bám hoài. 23. Cung Trầm Tưởng- Lời viết hai tay. 24. Doãn Quốc Sỹ- Dòng sông định mệnh và Mình soi lại mình. 25. Ngô Nguyên Dũng- Dòng chữ tâm tình (và thêm1 tp sau). 26. Nguyễn Trung Hối- Trong mê cung. 27. Nguyễn Tất NhiênThiên tai (và thêm 1 tp sau). 28. Lê Thị Thấm Vân- Đôi bờ và Âm vọng. 29. Viên Linh- Hóa thân (và thêm 1 tp sau). 30. Nguyễn Ngọc Ngạn- Trong quan tài buồn. 31. Cổ Ngư- Vực sâu hạnh phúc. 32. Duy Năng- Giấc ngủ chân đèo. 33. Nguyễn Thị Ngọc Nhung- Tiếng gào trong đêm. 34. Phạm Quốc Bảo- Gọi bình minh. 35. Hoàng Xuân Sơn Viễn phố (và thêm 1 tp sau). 36. Khế Iêm- Thanh Xuân. 37. Nguyễn Văn Sâm- Ngày tháng bồng bềnh. 38. Hoàng Mai Đạt- Giữa hai mùa mưa nắng. 39. Đỗ Tiến Đức- Má hồng (và thêm 1 tp sau). 40. Huy Trâm- Con đường vô định. 41. Thảo Trường- Đá mục 42. Lê Giang Trần- Sàigòn ở phố lưu vong. 43. Hà Nguyên Dũng- Hột muối bỏ sông. 44. Nguyễn Mộng Giác- Mùa biển động. 45. Nguyễn Đình Toàn- Mật đắng và Áo mơ phai. 46 Cao Xuân Huy- Tháng ba gãy súng. 47.Nguyễn Quốc Trụ- Lần cuối, Saigòn. 48. Hoàng Chính - Mấy sông cũng lội. 49. Hà Huyền Chi- Bên trời mài kiếm. 50. Trần Thiện Hiệp- Mặt trời lưu vong. 51. Hoàng Khởi Phong - Ngày N+. 52. Đặng Hiền- Bài hai mươi. 53. Thường Quán- Ngoài giấc ngủ. 54. Lâm Chương- Đi giữa bầy thú dữ .55. Hoàng Xuân Sơn- Huế buồn chi. 56. Nguyễn Nam An - Biển thuở chờ ai. 57. Hải Phương- Con đường tình nhân. 58. Hoàng Anh TuấnYêu em, Hà Nội. 59. Trần Vấn Lệ- Nắng rớt vườn xuân. 60. Huy Tưởng- Hỏi đường cùng mây trắng. 61. Vũ Huy Quang - Đường lên trời. 62.Phạm Thị Hoài- Thiên sứ. 63. Nguyễn Tất Nhiên-Nàng thơ trong mắt. 64.Nguyễn Xuân Hoàng- Kẻ tà đạo, Bụi và rác. 65. Lê Thị Huệ- Rồng rắn. 66. Chu Vương Miện- Phía mặt trời mọc. 67. Cao Tiêu- Hoa đăng 68. Nguyễn Lương Ba- Người cô độc. 69. Đỗ Tiến Đức-Vầng trăng trong mưa. 70. Lê Minh Hà- Trăng góa. 71. Thế Phong- Thơ làm lớn dậy con người. 72. Phùng Nguyễn- Tháp ký ức. 73. Thanh Tâm Tuyền- Thơ ở đâu xa. 74. Phan Huyền Thư- Nằm nghiêng. 75. Phạm Ngọc- Nơi tình yêu ẩn náu. 76. Phan Tấn Hải- Một nơi gọi là Việt Nam

https://tieulun.hopto.org

77. Nguyễn Đăng Tuấn- Dường như tôi ngại thốt lời yêu em. 78.Hồ Minh Dũng- Câu Nam ai thất lạc. 79.Trần Tuấn KiệtTriền miên ngâm khúc. 80. Nguyễn Vy Khanh- Xem lá hoa cồn. (Lá hoa cồn của Bùi Giáng). 81. Đỗ Quý Toàn- Cỏ và tuyết. 82. Hà Nguyên Du- Lối khác và Gene đại dương. 83. Thanh Tâm Tuyền- Liên, đêm mặt trời tìm thấy. 84. Dương Nghiễm Mậu- Địa ngục có thật. 85. Quỳnh Thi- Mùa chuộc tội. 86. Viên Linh- Cuối trời hôn mê. 87. Nguyên Sa- Một mình một ngựa. 88. Nguyễn Thị Ngọc Lan -Khung trời bỏ lại. 89. Nguyễn Huy Thiệp - Tướng về hưu. 90.Nhật Tiến- Thềm hoang. 91. Sương Mai - Trăng mộng. 92. Thẩm Thệ Hà- Bạc áo hào hoa. 93.Thu Thuyền- Những nhánh sông mất biển. 94. Hà Thượng Nhân- Bên trời lận đận. 95. Hoàng Hải Thủy- Định mệnh đã an bày. 96. Phạm Xuân Đài- Hà Nội trong mắt tôi. 97. Phan Nhật Nam- Dựa lưng nỗi chết. 98.Thế Giang- Thằng người có đuôi. 99. Hồ Trường An- Chân trời mộng đẹp. 100. Quan Dương- Ruột đau chín khúc. 101. Hồng K Kim Mai- Mắt màu nâu.102. Khánh Trường- Em có yêu anh không. 103. Hà Nguyên Thạch- Chân cầu sóng vỗ. 104. Ngô Thế Vinh- Vòng đai xanh. 105. Dương Như Nguyện- Mùi hương quế. 106.Nguyễn Vĩnh Long- Giữa hai mùa gió. 107. Thái Tú Hạp- Chim quyên lạc ngàn. 108. Kim Tuấn- Dấu bụi hồng. 109. Ngô Nguyên Dũng- Âm bản.110. Đinh Linh- Fake house.111. Lê Xuyên- Đêm không cùng. 112. Hoàng Ngọc-Tuấn- Kìa, ngôi sao, Đuổi bắt.113. Nhã Ca- Hoa phượng ơi đừng đỏ nữa. 114. Thận Nhiên- Đa giác. 115. Dương Thu Hương- Thiên đàng mù. 116. Đoàn Minh Hải- Đại nguyện của đá. 117. Phạm Thiên Thư- Đoạn trường vô thanh. 118. Bích Huyền- Lối cũ chẳng sao quên. 119. Nguyễn Thị Thảo An - Bức phù điêu khắc cạn. 120. Triều Hoa Đại- Buồn lên đôi vai. 121. Nam Dao- Khoảng chơi vơi, Đất trời. 122. Hồ Đình Nghiêm - Nguyệt thực. 123. Nguyễn Xuân Thiệp - Xuân hồng. 124. Nguyễn Đức Sơn- Cát bụi mệt mỏi. 125. Mai Thảo- Để tưởng nhớ mùi hương. 126. Nhật Nguyễn- Mùi hương và bóng tối. 127. Tường Vi - Khoảng trời riêng. 128. Du Tử Lê - Sân trường mắt biếc. 129 . Mai Văn Phấn - Cầu nguyện ban mai. 130. Nguyễn Thị Khánh Minh- Ký ức của bóng. 131. Trần Dạ Từ- Thuở làm thơ yêu em. 132. Du Tử Lê - Mùa thu hoa cúc. 133. Trần Hoài Thư - Một nơi nào để nhớ. 134. **Trần Hồng Châu- Hạnh phúc đến từng phút giây**..v..v...

HÀ NGUYÊN DU

https://tieulun.hopto.org

HÀ NGUYÊN DU

trăng mười sáu
trăng soi cỏ non

1.

Nhỡ lạm cá tính vẫn
hơn nhũng cá ươn … nên
lo chút lương xem thường mớ óc

2.

nhợn lũ ngu bám lấy
neo … ảo tưởng con tàu
đang chạy cứ bô lô ba la

3.

sợ mây chó vẽ hình
cẩu … thả nổi loạn …ly
tán gia … bại sản … hậu

4.

Trái tim kẻ ăn trái
cấm bị trái oan đau nỗi
trái khoáy như trái chin rụng

https://tieulun.hopto.org

5.
thơ thiếu máu thơ không
về tim thơ đi mênh
mang gặp hồng cầu em

6.
vào vườn thưởng hoa
vào trang lấy ý vào em
lập chí vào đời tu than

7.
Cõi không cõi mông cõi
lòng cõi quạnh cõi tà
lộng chánh sao tránh cõi không ?

8.
con đường anh đương còn
là đường con nên em
trành tròn anh tay ấn non !!

9.
tạo hình ghi bóng tương
lai anh mộng hiện tại
em mơ xây đời thơ …

10.
trăng mười sáu trăng soi
cỏ non lung linh đồi
hồng lấp lánh suối khe !!

HÀ NGUYÊN DU

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HOÀNG VY

nhớ Thầy Nguyễn Khắc Hoach, thi sĩ Trần Hồng Châu



Thời gian thấm thoát, như bóng câu qua cửa sổ... Mới đó mà đã gần 18 năm Giáo sư, Thi sĩ Trần Hồng Châu đã rời xa cõi tạm, về với thế giới của tiên cảnh ... Nhẫm tính, nếu còn tại thế, thầy đã tròn trăm tuổi...

Giáo sư *Nguyễn Khắc Hoạch* sinh ngày 15 tháng 05 năm 1921 trong một gia đình dòng dõi nho gia ở Hưng Yên, lớn lên tại kinh thành Huế, theo học tại trường Khải Định Huế từ năm 1936 đến năm 1943 rồi Đại học Luật khoa Hà Nội từ năm 1943 đến 1945, sau đó xuất dương du học tại Pháp. *Ông tốt nghiệp Tiến sĩ Văn chương Quốc gia (Doctorat d'Etat) tại đại học danh tiếng Sorbonne Pháp năm 1955. Ông từng giữ cương vị là Khoa trưởng Đại học Văn Khoa và giảng dạy tại Đại học Sư phạm Sài Gòn, và là chủ bút của Tạp chí Thế kỷ 20 trước năm 1975.*

Các tác phẩm của ông gồm có: *Thành Phố Trong Hồi Tưởng, tùy bút, An Tiêm 1991. Nửa Khuya Giấy Trắng, thơ, Thanh Văn 1992. Nhớ Đất Thương Trời, thơ, Thế Kỷ 1995. Hạnh Phúc Đến Từng Phút Giây, thơ, Văn Học 1999. Dăm Ba Điều Nghĩ Về Văn Học Nghệ Thuật, tiểu luận, Văn Nghệ 2001.Suối Tím*, thơ và đoản văn, Văn Nghệ, 2003.

Ông mất lúc 4 giờ ngày 07 tháng 12 năm 2003 tại Garden Grove, thọ 83 tuổi. Ông cũng là Viện trưởng, Viện Việt học tại California, Hoa Kỳ.

Nhận xét về ông, với vai trò là người Thầy, Giáo sư Trần Lam Giang đã ca ngợi: "*Giáo sư Hoạch là một người ân cần với sinh viên, hòa nhã khiêm tốn với mọi người, một sĩ phu thanh cao, cương nghị.*

Tất cả tạo thành một nhà giáo nhân cách cao thượng"

Bên cạnh vai trò là người thầy, Giáo sư Nguyễn Khắc Hoạch còn là một thi sĩ với những đa mang của kiếp người, ông muốn mình

https://tieulun.hopto.org

như một viên minh châu sáng rạng rỡ, soi vào thế hệ của ông và của những môn đệ sau này, bởi ông đã từng viết:

"... Ta vùng dậy đuổi bắt các Em.
Trong hương sắc cầu vồng hồi tưởng
Hiện thực đắm say
Ảo giác vơi đầy
Các Em, gấm hoa tình cảm của muôn đời
Hay chỉ là bụi phù vân của giấc mơ dài
Đến với ta lúc năm tận tháng cùng..."
(Kỷ niệm về khuya trừ tịch)

Có lẽ vì vậy mà ông lấy bút danh là Trần Hồng Châu, nhận xét về thơ văn của ông, nhà văn Mai Thảo viết: "Đọc thơ và văn xuôi Trần Hồng Châu, tôi nghĩ tới hai điều trái ngược.Về một thời đã mất. Và một sự thể không bao giờ mất, bởi nó chẳng hề bị giam cầm trong giới hạn của một thời nào. Sự thể ấy là văn chương, nơi thơ văn Trần Hồng Châu.."

Am hiểu sâu sắc về cổ văn, nghĩ về những "Cầu Kiều" đã qua, ông viết: " Tôi đi trên những cầu Kiều/ Từng con phố nhỏ quạnh hiu trong lòng", và suy tưởng: " Cầu xưa vua đắp còn đây/ Cầu em dãi yếm cho gầy tương tư...". Để trở lại cùng hiện thực: " Cầu xưa lá rụng tơi bời/ Cầu tôi đuôi mắt mấy trời đam mê" (Tôi đi trên những cầu Kiều). Những ẩn dụ của ngôn ngữ, đã thật tường minh trong ngẫm ngợi của học trò và người yêu thơ!

Với đời thực, dầu là ông đồ Nho, Tây học như Giáo sư đã từng thừa nhận, thì cái chất và cái sĩ của một con người từng cầm chịch "văn chương" của một Tạp chí văn chương như "Thế kỷ 20", vẫn là một Thi sĩ với chất lãng mạng trong tâm hồn:

"Mười phương quán gió đời ly loạn,
Ta vẫn ngồi đây mộng vẫn xây
Nửa đêm trừ tịch cờ dăm ván
Trà thanh vị đắng ngát giang hồ"
(Thu vàng và giang hồ)

Không mong là "vạn thế sư biểu", song nhân cách và các tác phẩm của Giáo sư, Thi sĩ Trần Hồng Châu vẫn luôn hiện diện đâu đó trong tâm trí nhiều thế hệ học trò, dù có còn cầm cây bút hay viên phấn vẫn luôn tâm niệm những điều thầy truyền thụ. Xin gửi nén tâm nhang vọng nhớ...

TRẦN HOÀNG VY
Katy, TX, tháng 6/2021

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HOÀNG VY

cà na ngào thương nhớ ...

1. Suốt chiều dài những kênh, những rạch, bên hai bờ sông Vàm Cỏ Đông, tuổi thơ miệt trũng, miệt giồng bên cạnh những con trâu, con bò, con vịt… còn có những lá, cỏ và hoa trái gắn bó và làm quà cho tuổi nhỏ, đó là những thứ lá chua chua, chát chát, nhâm nhi nhấm trong miệng như lá vừng, lá mặt trăng, lá cóc, lá cách…, còn có những thứ trái với những hương vị ngọt, đắng, chua, chát, béo bùi như trái trường, trái trâm, trái chùm đuông, trái cò ke, trái gùi, trái bứa, trái bình bát và trái cà na!

Hoa cũng đủ để về luộc, xào nấu như hoa súng, rau dừa, điên điển, lục bình, kèo nèo, nhãn lồng, trang trí và kết thành vương miện đội đầu, ước mơ công chúa, hoàng tử… như sim, mua, bằng lăng, bướm bạc…

Song thứ trái có thể ăn sống, chín, ngâm muối, ngào đường với đủ… cung bậc của chuyện ăn uống thì chỉ có trái cà na!

2. Tra sách Sinh vật và Tự điển những cây thuốc, cây trái cà na được mô tả như sau: Cây cà na còn có tên: "Côm háo ẩm, Côm cánh ướt, Trám xanh (miền Bắc)", tên khoa học là: Elaeocarpus hygrophilus Kurz, thuộc họ Familia, chi Genus. Cà na là cây đại mộc sống lâu năm, sống được trên vùng đất ẩm hoặc có dao động thủy triều. Cây cao từ 10-15m và có thể cao đến 30m, mọc hoang hay được trồng dọc theo hai bên kênh, rạch bờ sông. Có nhiều ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long… Trái cà na có hình bầu dục, hơi nhọn hai đầu, trái sống có màu xanh nhạt vị chua, khi chín màu xanh đậm, vị chát…Về công dụng, trái cà na có thể dùng làm thực phẩm, và nấu nước cho sản phụ sau khi sinh uống!

Cà na ăn sống, chưa chế biến, thì bất kỳ đứa trẻ con nào ở vùng có cây cà na cũng đều thử qua. Kể cả những tráng niên, trung niên, thích lai rai ba sợi, cũng khoái đĩa mồi trái cà na. Mùa cà na chín, thường từ tháng 8 tháng 9, trái được hái mang về chế biến đơn giản thì lấy dao khía dài dọc theo vỏ trái, ngâm với nước muối, muối dưa để dành ăn với cơm, thay cho dưa chua, cà pháo. Cầu kỳ hơn một chút thì ngâm với nước mắm ngon, đường cát cùng ớt hiểm, để ăn với cơm cũng rất bắt, nhất là lúc trời mưa dầm, ngồi co chân nước lụt, ăn với cơm nóng…

https://tieulun.hopto.org

Các bà, các chị khéo tay, thích nữ công gia chánh thì làm món cà na ngào đường, hoặc sên làm mứt. Hòa quyện cái vị đắng, chua, chát với thanh ngọt của đường, mời gọi các cô cậu học trò, mỗi dịp ra chơi, ngày nghỉ, ngồi chia nhau nhâm nhi để rồi thương, rồi nhớ một khoảng trời thơ ấu và hoa mộng.

3. Cây cà na thích hợp ở những vùng trũng, có nước, mùa nước lũ, cây ngâm mình trong nước, gốc đọng đỏ váng phèn, cây vẫn sum suê cành lá, theo những lão nông hay những người quen vùng sông nước thì cây cà na ra trái nhiều ở phần cây quay ra sông, rạch, cho dù đó là hướng nào, phần phía trong bờ trái ra ít hơn. Có lẽ cây thích cái gió sông thổi mát mẻ quanh năm, hay phía gợi nhớ hình ảnh ghe, thuyền. Nơi xuất phát những chuyến đi, và cũng đón những chuyến về?

Một đời người gắn với vùng sông, rạch. Giấc mơ thương hồ như con sóng sông, đêm vỗ vào giấc ngủ. Cha ngày xưa vẫn ở bên con sông Trà Khúc của miền Trung thương khó. Chẳng có cây cà na nào, nhưng đời người trôi nổi, xô đẩy dạt vào mãi tận phương Nam, để rồi tôi lớn lên cũng gắn bó với những dòng sông quê thời thơ ấu. Nhớ những trưa chang chang nắng, lặn hụp cùng rạch, cùng sông. Thân quen với từng gốc tràm, gốc sung và cả những cây cà na, gầy, còi cọc, vì lũ trẻ quanh năm suốt tháng trèo lên cây, buông mình lông nhông xuống nước, mùa hoa, rồi mùa trái, hau háu những cặp mắt thèm thuồng, háu ăn, lùng sục khi trái chỉ mới vừa bằng đầu ngón út. Có khi oẳn tù tì, xí phần. Và người thắng bao giờ cũng xí phần ở phía ngoài sông.

Trái cà na xanh mơn mởn, mình còn trắng màu phấn chấm với muối hột giã chung cùng ớt. Hít hà, với nước mắt, nước mũi của trẻ con. Cặp bàng mang đến lớp cũng có những trái cà na dầm muối. Rồi lên trường huyện, trường tỉnh. Trái cà na lăn vào tận trong mơ, cồm cộm những hồi ức một bờ sông…

4. Hơn sáu mươi tuổi rồi, bỗng gặp lại trái cà na mới vừa nhu nhú trên cây, còn run rẩy, ngỡ ngàng với nắng với gió, cái màu xanh trắng, bần thần như ngón tay út của người bạn năm nào đưa ra… cho nắm. Rồi nhớ lọ cà na ngào đường, bạn cất kỹ trong rương cùng với chiếc áo dài màu tím Huế, dẫn dụ lũ chuột nhắt cắn thủng cả chiếc rương, lỗ chỗ dấu răng trên áo. Khóc tiếc mà nước mắt chẳng rơi cứ như… mếu? Chép miệng và biết thêm, cà na còn ngào cả thương, cả nhớ… ngọt ngào thấm tận vào tim…

TRẦN HOÀNG VY

https://tieulun.hopto.org



CHU THỤY NGUYÊN
ngập ngừng

1.
tôi đợi tôi
nước ngừng tuôn
trời rêu xanh

2.
chiều Paxton
hoa diên vĩ
tím cung đàn

3.
nơi người lạ
đứng chờ ai
mây chẳng đợi

4.
có tiếng khóc
trong bức tranh
vẽ bụi lùm

5.
có ánh mắt
như là em
đang nhìn tôi

https://tieulun.hopto.org

6.
có áo tím
ở khoảng xưa
dốc nhà thờ

7.
và cánh đồng
của đợi chờ
cứ mênh mông…

đoản kịch
mới cho Mylène

Những trang của nắng và cát sẽ mở ra / không phải Thánh ca / lời dụ ngôn cho kẻ bại trận bởi chính mình / cơn lạnh ôm chòang lấy nàng / một thụ tạo gầy rạc trong trận cuồng nộ của Thượng đế / đất dưới chân nàng rỗng dần / nàng như chuyến bus cuối cùng rã rời bạt xa dần thành phố / lìa xa dần đồng loại / chuyến bus đã tiễn khách xuống hết / nhưng phân vân chẳng biết chở nàng về đâu / trong khi ngòai kia không xa lắm / đám đông đang tụ tập hát đồng dao / nơi những cánh rừng đã bị triệt ha.

Mylène! Mylène! Cơn khát mới cuộn tròn trong chiếc vỏ ốc / nơi chỉ còn đá trơ không còn biển / Mylène liệu có chở nổi vai diễn mới cho một khoảnh khắc mới / không còn đồng loại quanh mình?...

CHU THỤY NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN MINH TRIẾT

sự tích chử đồng tử với tình yêu và thuật trị nước

Nhiều người cho rằng huyền thoại là những chuyện huyển hoặc không đáng tin. Nhưng đối với 4000 năm lịch sử của Việt Nam chúng ta chỉ có khoảng 2000 năm lịch sử là có ghi chép đàng hoàng, còn 2000 năm kia hầu hết được truyền tụng lại qua các câu chuyện huyền thoại. Do đó, đối với Việt Nam huyền thoại có một vai trò hết sức đặc biệt trong việc tìm hiểu về cội nguồn dân tộc.

Vì vai trò đặc biệt của huyền thoại trong lịch sử Việt Nam, triết gia Kim Định trong quyển Nguồn Gốc Văn Hóa Việt Nam đã gọi huyền thoại Việt Nam là huyền sử. Theo ông, huyền sử "không nhằm xác định như lịch sử, huyền sử nhằm đi xa hơn và sâu hơn. Xa hơn tức ra bên ngoài tầm với của sử liệu, và nhất là sâu hơn vì nó nhằm đáp ứng một nhu yếu khác thâm viễn hơn nên cũng cần thiết hơn cho con người, mà sử ký không đủ khả năng làm được." Cái mà triết gia Kim Định gọi là "nhu yếu thâm viễn" là những ẩn ý mà tổ tiên Lạc Việt muốn gởi gấm lại cho hậu thế qua những câu chuyện có tánh cách huyền thoại.

Một trong các chuyện huyền thoại trong kho tàng huyền sử Việt Nam mà chúng tôi muốn đề cập ở đây như một dẫn chứng để tìm hiểu xem tổ tiên muốn gởi gấm những gì cho chúng ta qua huyền sử là sự tích Chử Đồng Tử. Chuyện này được nhiều người nhắc đến vì tính cách độc đáo và lãng mạn của một câu chuyện tình giữa một nàng công chúa cành vàng lá ngọc và một chàng cùng đinh không chiếc khố che thân.

https://tieulun.hopto.org

Chuyện xưa kể rằng tại làng Chử Xá có một gia đình nghèo mạt đến nỗi hai cha con chỉ có một cái khố vãi, hai người phải thay đổi cho nhau dùng mỗi khi đi ra ngoài. Một hôm người cha bị bệnh nặng, trước khi chết trăn trối cho người con nên giữ lại cái khố mà dùng. Nhưng khi cha chết Chử Đồng không nở làm theo lời cha dặn nên chôn cha với cái khố duy nhứt, vì vậy chàng không có gì để che thân. Trần truồng đói rét, Chử Đồng thường sống ở các bụi lau dọc bờ sông, xa các nơi có cư dân và câu cá mà sống.

Cùng lúc ấy công chúa Tiên Dung, con gái của vua Hùng Vương thứ ba tuổi vừa đôi tám, dung nhan diễm lệ, tính tình tao nhã và thích dùng thuyền ngao du sơn thuỷ. Một hôm Chử Đồng thấy thuyền của công chúa ghé vào nơi chàng ở. Sợ hãi chàng vội vàng trốn vào bụi lau, đào cát làm huyệt ẩn mình rồi lấp cát lên trên. Không ngờ một lát sau, công chúa lại cho vây màn quanh khóm lau đó để tắm. Khi nước làm trôi cát, Tiên Dung phát giác ra Chử Đồng và hai người cùng thấy thân hình lồ lộ của nhau. Chử Đồng sợ hãi bày tỏ sự tình nhưng công chúa cho là duyên trời xui khiến nên cùng Chử Đồng kết duyên chồng vợ.

Vua Hùng biết truyện lấy làm giận, cấm không cho công chúa trở về cung nữa. Tiên Dung chấp nhận cuộc sống mới đem của cải cùng chồng gầy dựng làm ăn với dân chúng trong vùng và với thương nhân ở các vùng xa. Chử Đồng cũng ra biển đi buôn. Dần dần nhà cửa phố xá nơi ấy trở nên khang trang đẹp đẽ, cuộc sống của dân chúng trong vùng cũng ngày một phát đạt và sung túc hơn.

Chử Đồng đi buôn một hôm gặp quí nhân truyền cho phép thần thông và nhờ phép thuật này, Chử Đồng đã biến khu nhà ở thành ra cung điện với lâu đài, thành quách nguy nga có kẻ hầu người hạ. Dân chúng hay tin đến dâng lễ vật và tôn xưng hai người lên làm tiểu vương.

Hùng Vương được tin cho là công chúa muốn làm phản nên ra lệnh cho quan quân đi đánh dẹp. Đến nơi khi quan quân chuẩn bị tấn công thì phố xá, thành quách bỗng chuyển động mạnh rồi tất cả bay về trời.

https://tieulun.hopto.org

Qua câu chuyện vừa kể ta thấy đây là một cuộc tình độc đáo và khác thường. Khác thường vì trong các chuyện tình huyền thoại khác thì kẻ giàu thường là một vị hoàng tử khôi ngô tuấn tú gặp được nàng lọ lem trong dân giả. Và khi cuộc tình thành tựu, nàng lọ lem nghèo hèn thường được vào hoàng cung sống cuộc đời giàu sang phú quí từ đó về sau. Sự khác thường ở đây là cuộc tình này không kết thúc bằng cuộc sống vương giả của Chử Đồng mà lại đem nàng công chúa Tiên Dung cành vàng lá ngọc vào sống với đại chúng nghèo hèn.

Tính cách độc đáo khác thường này cho ta thấy sự tích Chử Đồng và Tiên Dung không phải là một chuyện cổ tích bình thường mà còn hàm ẩn nhiều bài học sâu xa của tổ tiên muốn truyền lại cho hậu thế.

Trước hết, mối tình của Chử Đồng và Tiên Dung nói lên nguyên lý Mẹ hay sự vượt trội của nữ quyền trong văn hoá Việt Nam cổ xưa. Vai nữ Tiên Dung trong sự tích Chử Đồng là một công chúa giàu sang có kẻ hầu người hạ nên dĩ nhiên quen với đời sống đầy uy quyền. Trong khi đó Chử Đồng nghèo kiết xác xơ thì làm sao mà có quyền uy với vợ được. Điều này cho ta thấy rõ ở Việt Nam thời xưa người mẹ làm chủ gia đình. Danh từ "nội tướng" còn lưu truyền đến ngày nay đã phản ảnh điều này và nói lên quyền của người phụ nữ Việt Nam trong gia đình. Ca dao Việt Nam cũng ghi lại vai trò trội yếu của người mẹ trong gia đình như sau:

Lạy cha ba lạy một quỳ
Lạy mẹ bốn lạy con đi lấy chồng

cho thấy vị trí quan trọng của người mẹ nên được hưởng bốn lạy trong khi người cha chỉ có ba, hoặc như trong một ca dao khác:

Còn mẹ ăn cơm với cá
Mất mẹ liếm lá gặm xương

cũng đã nói lên vị trí quan trọng không thể thiếu được về phương diện quản trị kinh tế của người mẹ trong gia đình Việt Nam.

https://tieulun.hopto.org

Vị trí quan trong của người mẹ cũng phù hợp với căn bản triết lý của dân tộc được thể hiện qua sự tích Tiên Rồng nói về cội nguồn của dân tộc Việt Nam. Tiên đã được đặt trước Rồng tức vị trí của yếu tố âm đã được đặt trước yếu tố dương.. Điều này cũng được phản chiếu trong các danh từ kép như vợ chồng, mẹ cha hoặc gọi đất nước, quê hương là quê mẹ.

Nhìn về quá khứ, không thiếu những sư kiện cho thấy nữ quyền đã một thời thịnh trị trong văn hoá Việt cổ xưa. Theo huyền sử thì Âu Cơ đã cưới rể vì Đế Lai đã phải về ở nhà vợ. Sau này những trang sử oai hùng của Việt Nam cũng được khởi đầu bằng những trang anh thư như Hai Bà Trưng, rồi Bà Triệu đã chủ xướng và lãnh đạo các cuộc dấy binh dành độc lập trong đó có nhiều đội nữ binh tham gia đánh đuổi xâm lăng từ phương Bắc. Về sau khi chế độ phụ hệ thay thế chế độ mẫu hệ ta mới thấy xuất hiện các anh hùng dân tộc thuộc phái nam.

Sự tích Chử Đồng cũng xác nhận lại nguồn gốc Tiên Rồng của dân Lạc Việt. Công chúa Tiên Dung là Tiên. Ngoài chữ Tiên trong tên, công chúa Tiên Dung còn tượng trưng cho sự giàu sang tột đỉnh của xã hội, vì nàng là công chúa nên nàng cũng là biểu tượng cho những gì xinh đẹp nhất. Chử Đồng là hình ảnh rõ ràng của Rồng vì chàng sống bên bờ nước và sống nhờ nước. Sự kết hợp vợ chồng của Tiên Dung và Chử Đồng là cuộc kết hợp sống động của Tiên và Rồng vậy.

Tiên Dung là công chúa cao sang, dầu đã đến tuổi lấy chồng vẫn thích dùng thuyền dạo chơi đây đó. Hình ảnh nàng Tiên ngồi thuyền dong ruổi trên sóng nước là hình ảnh nàng Tiên đang đi tìm chàng Rồng của nàng. Và Chử Đồng đúng thực là Rồng vì sống quanh quẩn bên sông. Và hai người, Tiên và Rồng, đã gặp nhau qua sự kiện nàng vâmàn để tắm đúng nơi chàng ẩn mình là một cuộc gặp gỡ một cách toàn vẹn, tinh tuyền có tánh cách định mệnh.

Trong xã hội, công chúa Tiên Dung xinh đẹp chưa chồng là hình ảnh của giàu sang phú quí và của mộng ước cao vời. Trong khi đó, Chử Đồng là hình ảnh của nghèo khó khốn cùng, không nhà không cửa, không cả chiếc khố che thân. Tưởng như là hai thái cực xa nhau vời vợi, không thể gặp nhau thế nhưng họ đã hội tụ.

https://tieulun.hopto.org

Công chúa đã bỏ thuyền lên bờ, vây màn ngăn cách với đám hầu cận, ngăn cách với giàu sang quyền tước. Nàng lại còn cởi bỏ xiêm y dùng nước gội sạch mọi bụi bậm vướng bám trên người như là một hành động gội sạch những định kiến và danh vị xã hội. Kỳ diệu thay, chánh dòng nước gội sạch bụi bám trên người nàng cũng rửa hết cát bùn trên người chàng. Và họ đã tìm thấy nhau một cách rõ ràng, lồ lộ, trong một tư thế không còn bị phân cách bởi ngoại vật, bởi quần áo, bởi giai cấp, bởi giàu sang hay nghèo hèn. Họ đã gặp nhau, hai con người đích thực và nguyên thuỷ đã gặp nhau. Họ đã gặp nhau trong bình đẳng và đã nên duyên vợ chồng trong tự do.

Và phải chăng đấy là những điều tổ tiên muốn ký thác cho hậu thế qua sự tích Chử Đồng? Tình yêu đích thực là tình yêu không giai cấp và những người yêu nhau thật sự phải biết tìm đến nhau với tâm hồn trong sáng không vướng bận lợi danh.

Ngoài ra, sự tích Chử Đồng cũng cho ta thấy một quan niệm xã hội rất tiến bộ vào thời bấy giờ là quan niệm tự do luyến ái, sự phân công trong gia đình, và hình ảnh một xã hội bình đẳng và trọng thương.

Tiên Dung và Chử Đồng đã tự do lấy nhau bất chấp sự ưng thuận của gia đình là một quan niệm luyến ái rất tiến bộ mà nhiều xã hội mãi đến hậu bán thế kỷ 20 mới chấp nhận. Điều này cũng nói lên quan niệm về một xã hội bình đẳng, không giai cấp nên một công chúa mới có thể kết hôn với một người cùng đinh. Sự bình đẳng trong xã hội Việt cổ xưa cũng được xác nhận trong sự tích Tiên Rồng vì mọi người được sinh ra từ một bọc trăm trứng và nở ra cùng một lúc nên mọi người không ai hơn ai.

Sự tích Chử Đồng còn cho ta thấy sự phân công và hợp tác giữa vợ chồng cũng như sự quyết tâm và sáng suốt của người lãnh đạo trong việc phát triển làng mạc. Hình ảnh mẹ Tiên lên núi và cha Rồng xuống biển trong huyền sử Tiên Rồng để phân công trong việc mở mang bờ cõi của đất nước được thu nhỏ vào khung cảnh gia đình của Tiên Dung và Chử Đồng. Nàng là công chúa và là tiên với của cải dồi dào và lòng vị tha thương người nên chuyên vào việc xây dựng gia đình và phát triển thôn làng, còn chàng là Rồng nên biển là chốn

https://tieulun.hopto.org

vẫy vùng do đó chàng ra biển đi buôn là hợp đúng khả năng. Nhờ sự hợp tác và phân công hợp lý mà kinh tế gia đình được sung túc và kinh tế của khu vực do chàng nàng quản trị đã phát triển theo. Hậu quả là tất cả các khu phố xá ngày càng phồn thịnh nên thôn làng trở thành thị tứ, nhà cửa biến thành cung điện và thành quách nguy nga. Nhưng trong huyền sử câu chuyện được thần thoại hoá và cho do phép thần thông để chuyện thêm phần hấp dẫn. Bài học ở đây là nếu nhà cầm quyền đối xữ mọi người dân một cách bình đẳng, tài năng được dùng đúng chỗ, thuật trị nước được thi hành công bằng với tình thương dân chân thật và chánh sách kinh tế thực tiễn đáp ứng được phúc lợi của người dân thì dân giàu nước mạnh.

Vua cha thủ cựu, run sợ trước sự canh tân và phát triển vượt bực của một vùng đất nằm trong lãnh thổ của mình nên đã cho quan quân đến đánh dẹp. Trước sự chống đối quyết liệt của vua cha, phận làm con chàng và nàng làm sao nỡ chống trả để gây nên cảnh máu đỗ thịt rơi, cốt nhục tương tàn. Do đó, giải pháp ổn thoả nhứt là dùng phép thần thông đưa phố xá cùng dân chúng bay về trời.

"Về trời" phải chăng là hình ảnh khu phố bị tiêu diệt toàn bộ bởi quyền lực của vua cha? "Về trời" cũng có thể là toàn bộ dân chúng và lãnh đạo cùng di dời đến một nơi khác để tạo dựng lại thôn làng, những thành quả mà họ đã đạt được nơi chốn cũ? Nhưng dù thế nào "về trời" là một hành động báo hiếu, là một hành động hoà bình, nhưng trên hết là một ý hướng thăng hoa cuộc sống, ý hướng muốn bảo tồn cuộc sống thanh bình, sung túc và hạnh phúc trọn vẹn của vùng đất do chàng và nàng cai quản. Hành động bay về trời còn là hành động không chấp nhận đầu hàng trước thế lực thủ cựu, là một hành động nói lên tánh cách "phép thua thua lệ làng", một luật lệ bất thành văn đã chi phối nền xã thôn tự trị của Việt Nam từ mấy ngàn năm nay. Theo lệ này thì việc cai trị trong làng xã phải do dân chúng cử ra theo tục lệ cổ truyền của mỗi làng xã, vua quan không có quyền vượt qua được các tục lệ của làng xã để can thiệp và xâm phạm đến đời sống của người dân. Khu vực của chàng và nàng đã "bay về trời" thay vì để quan quân của vua cha vượt qua lằn ranh lệ làng. Chánh nhờ tính cách "phép vua thua lệ làng" này mà nước ta đã không bị diệt vong sau hơn một ngàn năm Bắc thuộc và một trăm năm Pháp thuộc. "Bay về

https://tieulun.hopto.org

trời" cũng có thể hiểu là chàng và nàng dù sống hay chết lúc nào cũng mãi mãi bên nhau. Cuộc tình Tiên Dung với Chử Đồng thật là thắm thiết, lãng mạn và đầy ý nghĩa cho ta nhiều bài học về tình yêu, về xã hội và về thuật trị nước.

Qua sự tích Chử Đồng, ta thấy rõ vai trò của huyền sử trong việc tìm hiểu nguồn gốc văn hoá của dân tộc. Trước sự thiếu sót của sử liệu, huyền sử soi cho ta thấy nhiều điều kỳ bí trong kho tàng văn hoá của nước nhà. Theo triết gia Kim Định thì trong khi sử ký chỉ kể lại các biến cố, huyền sử đi vào chiều dọc của tâm linh mà khám phá ra những khả thể sâu kín của con người muôn thuở vượt giới hạn của thời gian và không gian. Bốn ngàn năm lịch sử của Việt Nam tuy có hơn hai ngàn năm thiếu sử liệu chánh xác nhưng kho tàng huyền sử Việt Nam lại rất dồi dào và đang chờ thêm nhiều bàn tay khai phá.

NGUYỄN MINH TRIẾT

Tài liệu tham khảo:
Kim Định – Nguồn Gốc Văn Hoá Việt Nam, Nhà xuất bản Dân Chúa, 1982
Nam Thiên – Kinh Việt, Hoa Tiên Rồng xuất bản, 1993.

Danh ngôn :

Với nhà văn, ***chỉ có một hình thức ái quốc tồn tại***: thái độ của anh ta với ngôn ngữ.

For a writer, only one form of patriotism exists: his attitude toward language.

Joseph Brodsky

(1940 - 1966) Thi sĩ, nhà viết luận văn người Mỹ gốc Nga, đạt giải Nobel Văn học năm 1987 và được phong Quán quân Thi ca Hoa Kỳ năm 1991.

https://tieulun.hopto.org



LƯU NGUYỄN TỪ THỨC

giọng ngâm liêu trai

Giọng em ngâm dìu dặt chơi vơi
Như trời xứ Huế chiều mưa rơi
Ngự Bình xa mờ trong màn lệ
Dòng sông Hương đò vắng lặng trôi.

Vằng vặc cao giọng em áo não
Lời thơ sầu lắng đọng hồn ta
Thiên Mụ chơ vơ mây bảng lảng
Hoàng cung phảng phất nét kiêu sa.

Thơ buồn quá mắt em rưng rưng
Cuộc tình ôi sao quá đau thương
Tỏ cảm thông giọng em trầm ấm
U hoài như lăng tẩm quân vương.

https://tieulun.hopto.org

Em ngất ngây theo dòng cảm xúc
Giọng liêu trai mê hoặc người nghe
Ta chới với giữa trời thương nhớ
Huế thân thương với mái tóc thề.

Lời thơ buồn say đắm giọng ngâm
Khe khẻ ru như tiếng thì thầm
Lửng lơ trôi đò xuôi thôn Vỹ
Tiếng hò khoan thoang thoảng xa xăm.

Người nghiêng nghiêng mắt em đăm chiêu
Thơ và em hóa thành âm điệu
Thăm thẳm trời xa cao cánh hạc
Vi vu hồn lạc chốn tịch liêu.

Thơ là em hay em là thơ
Sao giọng em thổn thức vô bờ
Trời trong xanh mây vàng mây trắng
Hồn phách ta lạc vào trời mơ.

LƯU NGUYỄN TỪ THỨC

https://tieulun.hopto.org

CHU VƯƠNG MIỆN

hồng nhan bạc triệu

Khi tan rượu
lúc tàn canh
Giựt mình mình
lại thương mình đẹp thêm
Tiền vào duyên lại thêm duyên
Thường ngày Tống Ngọc vương tôn cận kề
Trường Khanh thường cứ lơ mơ
Phần say vì sắc phần mê vì đàn " bà "
Sân trang treo sẵn hồ cầm
Nắm giây so phím đưa chàng lên mây
Còn tình đủ thứ còn đây
Nguyệt cầm 1 khúc làm ngây ngất lòng
Ngày đêm rượu ngọt thịt nồng
Đêm ngày toàn giấc vu sơn đã đời
Đồng thau trộn với vàng 10
Ôi thôi ngậm miệng mà cừoi cho cam
Thương mình thương cái hồng nhan
"Gươm đàn nửa gánh giang sơn 1 chèo" *
Từ khuya " mơ chuột mến mèo "
Nghe danh kỳ nữ Thuý Kiều lầu xanh
Hoa khôi nức tiếng kinh thành
Đại gia công tử dập dình ngày đêm
Thế là phát lệnh ra quân
Phèng la nghi trượng gươm trần tuốt ra

https://tieulun.hopto.org

Dẫn đầu cờ quạt lâu la
Nối đuôi đầu lĩnh cả bà lẫn con
Kiệu vàng trét phấn tô son
Vàng mân bạc thỏi rước nàng dìa dinh
Ngày đêm " xập quán xiêu đình "
Ôi thôi đầu bạc đầu xanh xìu xìu
Rừng hoang khỉ cũng ngang tiều
Vượn đen lẫn trắng mĩ miều nhởn nhơ
tam quân rọp bóng dưới cờ
1 Hồi trống dục 2 bờ giáo gươm
Từ quân phát lệnh lên đường
Ngựa hồng đi trước ngựa vàng theo sau

Thế là lẫm liệt mày râu
Thế là le lói công hầu tán xanh
Trên trời vân cẩu bu quanh
Dưới đây toàn bụi tơ hồng đầu xuân
Anh hùng tao ngộ mỹ nhân
Ôi thôi mão chụp thay quần chả sao
Bên trên bắc đẩu nam tào
Bên dưới Từ Hải Hoàng Sào 1 đôi
Gươm đàn lúc bắn lúc chơi
Thế gian lúc khóc lúc cừơi bên nhau
giang sơn tiếp đến giang đầu
làm thân thảo khấu dặm cầu ngổn ngang
đàn hồ dăm tiếng tình tang

CHU VƯƠNG MIỆN

** Truyện Kiều Nguyễn Du*

https://tieulun.hopto.org

LÂM CHƯƠNG

gió về phố biển *(tiếp kỳ 3 và hết)*

Sự học của tôi bị mắc nghẹn. Ban đêm, dù có thức khuya cũng chẳng thu thập được gì nhiều. Mỗi khi kèm trẻ về, mở cửa vào căn nhà tối thui, nghe rờn rợn. Nếu có một bàn tay bất ngờ vỗ vai, có thể tôi giật mình chết giấc. Trước khi đi, tôi muốn thắp ngọn đèn dầu nhỏ, để khi về có ánh sáng. Nhưng lại ngại chuột làm ngã đổ cháy nhà. Trong nhà chẳng có góc kẹt nào để chuột trú ẩn. Chúng chui ở đâu không thấy. Về đêm, nghe kêu rúc rích chỗ này, chạy rọt rẹt chỗ kia. Có lẽ, chúng vào từ nghĩa địa. Tôi vốn sợ ma, càng sợ thêm. Những tiếng động nhỏ trong bóng tối, tôi tưởng tượng ra đủ thứ hình dạng của hồn ma bóng quế. Lúc ngồi học bài với ngọn đèn dầu tỏa sáng yếu ớt, luôn luôn tôi cảm giác như có ai đó, im lặng đứng sau lưng nhìn tôi. Tôi lạnh gáy từng hồi. Khốn nạn! Cái cảm giác rờn rợn không xua đi được. Tôi như có con mắt thứ ba, thấy cả ở phía sau lưng. Tưởng tượng, có một khuôn mặt người lạ, lúc nghiêm, lúc cười, lúc chế giễu. Tôi cố tin rằng con người chết đi là hết. Không có một đời sống bí mật nào ở phía bên kia cửa tử. Không ai thấy người chết còn trở lại dương thế dưới hình bóng một con ma. Nhưng đó là suy nghĩ đánh lừa. Trong thâm căn cố đế, tôi vẫn tin có chuyện ma quỷ. Niềm tin không thể lý giải. Người đời vẫn tin vào sự tồn tại linh hồn của các giáo chủ đã chết mấy ngàn năm rồi. Bao thế hệ ông bà tôi tin thế. Làm sao tôi nghĩ khác? Dù lý luận trấn an thế nào, tôi vẫn sợ ma. Ở gần nghĩa địa, tôi thường thấy những người đi viếng mộ. Có khi họ ở đến chạng vạng mới về. Trước khi về, họ đốt nén nhang mới, cắm lên mộ. Trong đêm, những đóm lửa như những con mắt đỏ nhìn tôi. Gió thổi, đóm lửa nhấp nháy lập lòe. Tôi không dám nhìn lâu. Nhiều đêm sợ quá, tôi đi qua đi lại, gõ nhịp vào bất cứ vật gì trong nhà, và hát lớn những bài hùng ca nào nhớ được. Tiếng hát, tiếng gõ xua tan bầu không khí ớn lạnh. Nhưng rồi, đâu lại vào đó. Tôi vẫn sợ. Gió rít ban đêm lùa qua khe vách, cũng làm tôi rợn người nổi gai ốc.

Tôi năn nỉ thằng Ẩn đến ngủ với tôi. Vài đêm nó đến một lần, đem theo bài học của nó. Nó học cho nó thì ít, dạy cho tôi nhiều hơn. Thỉnh thoảng, Đăng và Tường cũng đến nhập bọn. Hai thằng bạn này học đệ nhị như tôi. Chúng hay nói chuyện bá láp, học là phụ.

https://tieulun.hopto.org

Dẫu sao, tôi cũng cần sự có mặt của bạn. Có tụi nó, tôi không sợ ma. Những đêm khuya, chúng tôi hay nấu cháo. Ngồi húp cháo sì sụp với bạn thân tình, tôi thấy vui và không khí trong nhà bớt lạnh.

Gần đến ngày thi, tôi học chăm như thời còn ở chung với anh Kỳ. Nghĩ đến anh, tôi lại nhớ kỷ niệm cũ. Anh gắng học đến nỗi, khi buồn ngủ anh ngâm chân vào nước đá cho tỉnh người. Tôi kể chuyện này với Ẩn. Nó chê, học thế là học nhồi sọ, đầu óc sẽ mụ đi. Tôi nói, chúng tôi cần cái bằng cấp để câu cơm. Nó bảo, muốn câu cơm thì kiếm việc làm, dễ hơn học. Mỗi thằng một cách lý luận, cãi nhau ỏm tỏi. Tôi bênh vực cho hành động ngâm chân vào nước đá của anh Kỳ. Trong lòng tôi, anh chiếm một tình cảm quý mến đặc biệt.

Dù chú tâm vào việc học, có lúc tôi cũng ngồi thừ ra, bất động. Đó là lúc Phương Nghi che mờ chữ nghĩa. Nó như sương khói êm đềm lãng đãng, không nắm bắt được. Nó là niềm tuyệt vọng đớn đau. Tôi thương tưởng nó vô cùng. Chẳng biết nó có hiểu điều này không? Hết Phương Nghi ám ảnh, lại đến chị Triều với thân thể ngùn ngụt lửa tình, làm sống dậy những đêm yêu mê cuồng nhiệt. Bây giờ, chị ở đâu, làm gì? Đôi khi, tôi tiếc đã không theo chị về Sài Gòn. Trên đường đời, nếu một ngày nào vô tình gặp lại, thấy chị hạnh phúc đi bên người đàn ông khác, chắc tôi sẽ rất đau lòng. Tôi muốn lúc nào chị cũng ở một mình. Và bao giờ, chị cũng là của tôi. Như thế là ích kỷ. Có phải tình yêu luôn luôn kèm theo sự ích kỷ? Tôi có yêu chị không, hay chỉ là đam mê xác thịt? Có thể nào cùng một lúc yêu cả hai người, chị Triều và Phương Nghi? Tôi lùng bùng trong mớ tình cảm hỗn độn. Không biết lòng mình ra sao.

16•

Bởi tôi học cua nên không có chứng chỉ đệ nhị. Kỹ sư kiều lộ Nguyễn Văn Hòa, trưởng ty Hỏa Xa Nha Trang là người cấp giấy chứng nhận trình độ tương đương cho tôi nộp đơn thi tú tài. Tôi vào văn phòng của anh, tự giới thiệu và trình bày lý do. Anh vui vẻ nhận lời, đi cùng tôi ra xã thị thực chữ ký. Xong việc, anh nói muốn thử trình độ học vấn của tôi. Qua hai đêm sát hạch, anh nói khả năng tôi còn yếu lắm. Anh đề nghị, mỗi tối tôi đến nhà anh sớm hơn, anh sẽ bỏ thì giờ dạy kèm cho tôi. Tôi nói, tôi không thể đến sớm, vì còn phải đi kèm trẻ kiếm sống. Tôi cũng nói sơ qua về tình cảnh hiện tại. Anh theo tôi về căn nhà lá, sau một chiều nghỉ việc. Giống như con bé Đông mỗi lần đến đây, anh đi quanh bên ngoài một vòng. Nhìn vẻ tàn tạ của căn nhà, rồi đứng trầm ngâm nhìn ra nghĩa địa. Không ai thích nằm ở đó, nhưng lại hay hướng mắt về cái nơi chốn cùng tận của đời người. Chiều xuống âm u. Từ những nấm mồ, bốc lên một làn sương mỏng. Chẳng biết anh nghĩ gì mà nhìn lâu thế. Mắt anh đăm đắm mông lung.

Khi bước vào nhà, anh kêu lên: "Ăn ở thế này thì học hành sao được? Đèn đuốc tù mù sẽ bị hư mắt." Anh ngước lên mái nhà quan sát,

https://tieulun.hopto.org

"Trời mưa sẽ dột. *Thứ nhất vợ dại trong nhà. Thứ hai nhà dột, thứ ba nợ đòi.*

Người xưa cho đó là ba cái khổ của đàn ông."

Anh hỏi tôi về sự ăn uống.

Tôi nói: "Có gì ăn nấy."

"Cũng phải mua chứ?"

"Vâng. Phải mua."

"Tiền đâu?"

"Kèm trẻ."

Anh lắc đầu: "Thì giờ không còn nhiều nữa. Bận rộn lo toan đủ thứ việc. Tâm trí đâu mà học?"

Tôi im lặng.

Anh bảo: "Nghỉ kèm trẻ. Dành thì giờ cho sự học."

Tôi lập lại lời Kinh Thánh: *"Chim chóc bay trên trời, không làm gì vẫn có thức ăn. Hoa cỏ ngoài đồng nội, không làm gì vẫn có áo đẹp. Các con là con của Chúa, lại sợ đói hay sao*? Dẫu Chúa nói thế, nhưng nếu em không kèm trẻ thì đói thật đấy."

Anh Hòa nói: "Bảo em nghỉ kèm trẻ là đã có cách giải quyết. Em ở nhà anh, khỏi lo chuyện tiền bạc ăn uống. Anh rảnh lúc nào, sẽ dạy thêm cho em những môn còn yếu, gấp rút cho kịp kỳ thi."

Hôm sau, tôi dọn đồ lại nhà anh Hòa. Thằng Ẩn trách, tham phú phụ bần. Tôi nói, tùy cơ ứng biến.

Anh Hòa ở biệt thự của chính phủ. Nhà rộng, có nhiều phòng trống. Trên tường nơi phòng khách, treo cái bản đồ thiết lộ ghi các trạm phụ và nhà ga ở mỗi địa phương. Tôi thường đứng nhìn bản đồ, mơ ước một chuyến viễn du qua những địa danh xa lạ, những nơi đèo heo hút gió. Bữa trước, đọc ké quyển sách anh Hòa để trên bàn, Tự Do Đầu Tiên Và Cuối Cùng của Krishnamurti. Tôi nhớ câu, *"Đi là sống. Dừng là chết ngay trong đời sống hiện tại"*. Ý tác giả nói đến sự thăng hoa trong tư tưởng, nhưng tôi vẫn muốn hiểu theo cái nghĩa đen cuộc đời. Không biết tự lúc nào, trong tâm hồn sâu thẳm của tôi có tiếng thì thầm réo gọi ra đi. Không dự định sẽ tới nơi nào mà vẫn muốn ra đi. Ở đâu, lòng tôi cũng nhấp nhỏm không muốn ở lâu. Chính cái tâm trạng này làm tôi bức bối không yên.

Anh Hòa ở một mình. Hằng ngày, có một bà giúp việc mang thức ăn đến, gom quần áo đi giặt, và quét dọn trong ngoài biệt thự. Xong việc, bà về nhà của bà. Tôi không biết chính xác tuổi của anh, chỉ đoán chừng ngoài ba mươi. Anh sống đơn giản. Nhìn anh, người ta dễ liên tưởng một nông dân chất phác, thuần hậu. Mỗi chiều, sau khi cơm xong, anh hay rủ tôi ra ngồi hóng gió trên bãi biển, nói là để thư giãn tinh thần.

Có lần, tôi hỏi anh về chuyện gia đình. Anh bảo, còn độc thân. Tôi thắc mắc, với số tuổi đời của anh, sao chưa lấy vợ? Anh nói, người mình muốn lấy, họ không chịu lấy mình. Lý lịch của anh, tôi chỉ biết

https://tieulun.hopto.org

có thế. Không nghe anh nhắc đến đàn bà con gái.

Mẹ anh Hòa từ Long Xuyên ra thăm. Bà nhắc nhở anh từ miếng ăn giấc ngủ, dạy bảo anh nhiều điều về đời sống đạo đức, làm như anh còn là đứa trẻ con. Ban đêm, tôi thấy bà lần chuỗi hạt. Bà ngồi im lặng trong vùng ánh sáng mờ mờ. Người bà như thu nhỏ lại khi đang hướng tâm về một thế giới mông lung huyền ảo. Tôi nghĩ, thế gian có quá nhiều người tu, sao xã hội vẫn tràn đầy những bất công đau khổ?

Thỉnh thoảng cũng có những người đến chơi nhà anh Hòa. Nhà sư Thích Trí Tâm. Thi sĩ Quách Tấn. Giáo sư Nguyễn Văn Xung. Ông Xung là người dạy Việt Văn năm tôi học đệ tam, tôi gọi bằng thầy. Ngoài ba người ấy, tôi chẳng thấy có ai.

Sư Trí Tâm hỏi tôi theo đạo gì?

Tôi nói: "Lúc đói, có vào chùa lễ Phật và ăn cơm chay. Đêm Giáng Sinh, có vào nhà thờ cầu nguyện. Đôi khi cũng theo người quen vào quỳ trong hội thánh Tin Lành. Thuộc vài bài kinh Cao Đài. Hiểu giáo lý Hòa Hảo. Không làm thiện, cũng không làm ác."

Sư cười: "Như thế là hòa đồng tôn giáo."

Anh Hòa kính cẩn gọi sư bằng thầy. Sư nhận tôi làm cháu nuôi. Tôi gọi sư bằng chú. Nhờ làm cháu nuôi của sư nên mỗi khi tôi đến chùa, sư bảo xin trái cây trên bàn Phật đem xuống mà ăn. Sư có chiếc xe hơi hiệu Renaul, thường chở tôi chạy tà tà dạo mát dọc bờ biển. Tôi ngồi phía sau. Nhìn nữ sinh tản bộ, thích cái dáng cặp đùi sau vạt áo dài quyện gió. Tôi đưa tay vẫy vẫy, trêu ghẹo.

Nữ sinh chửi: "Thầy chùa mắc dịch."

Sư tưởng vô cớ bị chửi, sư nói: "Mình chẳng làm gì, vẫn bị nguyền rủa. Khẩu nghiệp của người thế gian nặng nề lắm."

Tôi cảm cái tâm lành của sư. Những lúc sầu đời, cũng muốn vào chùa quy y niệm Phật. Ý nghĩ ấy chỉ phớt qua. Cái mùi tục lụy đối với tôi, dẫu sao cũng còn nhiều hấp dẫn.

Thầy Nguyễn Văn Xung và thi sĩ Quách Tấn hay đi chung đến nhà anh Hòa. Anh Hòa đưa tiền, bảo tôi ra chợ mua thức ăn làm cơm đãi khách. Tôi mua cá, phổi bò, rau muống. Bữa cơm có hai món: cá kho và phổi bò xào rau muống. Anh Hòa xin lỗi khách, vì bà giúp việc đi vắng nên bữa ăn chỉ có thế. Thi sĩ Quách Tấn gắp miếng phổi bò, nhai mãi. Miếng phổi quá dai, ông muốn nhả nhưng không biết nhả vào đâu. Đành nuốt. Miếng phổi nhợn ngang cổ, làm nước mắt ông trào ra. Anh Hòa lại xin lỗi, vì đồ ăn được chế biến bởi tay đầu bếp bất đắc dĩ.

Thái dương bên trái của thi sĩ Quách Tấn có cái sẹo tròn to bằng đồng xu, láng bóng. Ông kể rằng, nhà thơ Hàn Mặc Tử khó chịu vì cái sẹo này, yêu cầu mỗi lần gặp nhau, ông nên ngồi xoay qua vị thế khác để nhà thơ đừng nhìn thấy cái sẹo. Ông nói, chính vì tâm hồn dễ xúc động, nên Hàn Mặc Tử làm được những bài thơ truyền cảm đặc biệt. Tôi thích nghe những giai thoại về các văn nhân thi sĩ. Ông bảo, sa vào cái nghiệp thơ văn là lụy cả cuộc đời. Ông cho biết, hồi còn trẻ ông

https://tieulun.hopto.org

bị ám ảnh bởi tiếng kêu thảm thiết của loài quạ. Tiếng kêu khắc khoải điều gì như tuyệt vọng. Mãi đến hai mươi năm sau, ông thể hiện được điều ấy qua bài "Đêm Thu Nghe Quạ Kêu". Tôi ngạc nhiên về thời gian thai nghén một tứ thơ.

Ông ngâm bằng cái giọng đặc sệt Bình Định:

Từ Ô y hạng rủ rê sang
Bóng lẫn đêm thâu tiếng rộn ràng
Trời bến Phong Kiều sương thấp thoáng
Thu sông Xích Bích nguyệt mơ màng
Bồn chồn thương kẻ nương song bạc
Lạnh lẽo sầu ai rụng giếng vàng
Tiếng dội lưng mây đồng vọng mãi
Tình hoang mang gợi tứ hoang mang.

Thầy Xung và anh Hòa nghe xong, ngồi gục gật đầu rồi trầm ngâm tỏ ý tán thưởng. Tôi phải thú thật rằng, tôi chỉ hiểu từng câu rời rạc, nhưng ghép lại toàn bài thì không hiểu gì cả. Thầy Xung bảo, yếu tính của thơ là truyền cảm. Tôi nói, tôi cũng không cảm, nếu không có cái tựa đề thì không ai biết vì nghe tiếng quạ kêu mà ông liên tưởng đến những địa danh đâu đâu xa lắc ở tận bên Trung Quốc. Thi sĩ Quách Tấn cười, không nói gì. Anh Hòa liếc mắt nhìn tôi như ngầm bảo, tôi chưa đủ tư cách để nói về bài thơ của một thi sĩ đã thành danh.

Thầy Xung tuổi ngoài bốn mươi, vẫn sống độc thân. Hờ hững với đàn bà. Ông nói, đàn bà vốn nông nổi, nên tính họ bạc. Có lẽ, trên đường đời, ông từng bị phụ nữ từ khước và đá văng vào nỗi ê chề đau khổ, nên mang nặng thành kiến.

Nhiều lần nghe thi sĩ Quách Tấn và thầy Xung đàm luận văn chương, tôi hiểu ra rằng tâm địa con người biểu hiện qua chữ nghĩa. Trong văn chương ẩn chứa biết bao điều cao cả, cũng không thiếu những tư tưởng thấp hèn. Người có tư cách, hành văn cẩn thận, chắc bóp từng chữ, gạn lọc từng câu. Kẻ tiểu nhân, khi hành văn thì chữ nghĩa như chó chạy rong trên đường cắn bậy.

Tôi thử viết bài văn xuôi, nhờ thầy Xung bình phẩm. Đọc xong, thầy không nói gì. Tôi chờ mấy ngày sau, thầy vẫn ngơ luôn.

Tôi hỏi: "Xin thầy cho nhận xét về bài văn của em?"

Thầy nói: "Văn em là văn bửa củi."

"Sao gọi là văn bửa củi?"

"Hành văn nhát gừng, lổn nhổn những đá sạn thô nhám. Loại văn này chỉ thích hợp cho đề tài chửi lộn, hoặc viết thư đòi nợ."

"Em chưa hiểu ý thầy?"

"Nói đến thế mà vẫn chưa hiểu. Em không phải là người của văn chương."

Nhận xét của thầy làm tôi thất vọng.

"Xin thầy chỉ dẫn cho em."

https://tieulun.hopto.org

Thấy cười: "Học hành, lấy vợ, đẻ con."
Anh Hòa bảo: "Hãy chờ sau mùa thi, tập làm văn sĩ cũng chưa muộn.

17•

Dọc theo hai bên lề đường thành phố Nha Trang có trồng cây làm bóng mát. Loại cây này, tôi chưa từng thấy ở nơi khác. Người địa phương gọi là cây tra. Cũng có người bảo, đấy là cây bàng ngoài miền Bắc. Chẳng biết có phải hay không. Lá tra to gần bằng chiếc quạt. Mùa hạ, gió cuốn lá khô chạy trên đường. Lá bay xao xác vào sân nhà, gợi cảnh thê lương buồn bã. Mỗi ngày, bà lao công quét lá gom lại góc sân, châm một mồi lửa. Mùi khói ngai ngái, gợi nhớ những câu lục bát trong bài bình giảng ca dao tục ngữ của thầy Nguyễn Văn Xung, năm tôi học lớp đệ tam.

Ngồi buồn đốt một đống rơm
Khói bay nghi ngút chẳng thơm chút nào
Khói bay lên tận Thiên Tào
Ngọc Hoàng phán hỏi, đứa nào đốt rơm?

Tôi nghi bốn câu này không phải là ca dao, thế nhưng vẫn nhớ hoài. Ngồ ngộ, khôi hài, và rất tào lao. Ca dao gì lạ vậy? Về sau, khi thầy đến chơi nhà anh Hòa, tôi có nêu lên sự nghi ngờ rằng những câu trên là do thầy sáng tác. Thầy cười, không xác nhận. Tính thầy vẫn thế, lửng lơ với một nụ cười. Ai hiểu sao thì hiểu. Với tôi, mọi chuyện phải tách bạch rõ ràng trắng đen.

Tôi nói: "Nếu của thầy thì không thể lấy làm ca dao."

Thầy hỏi: "Ca dao là gì?"

"Là những câu đã được truyền miệng rộng rãi trong dân gian."

"*Hỡi cơ tát nước bên đàng. Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi?* Hai câu này của Bàng Bá Lân, nhưng ai bảo đó không phải là ca dao?"

"Nhưng bốn câu của thầy, không được truyền miệng trong dân gian thì không thể gọi là ca dao."

"Sao em dám khẳng định là của thầy?"

"Vì em chưa nghe ai truyền miệng, ngoại trừ trong bài thầy cho em học."

"Có thể nào em đã nghe hết ca dao trong dân gian?"
Câu hỏi của thầy làm tôi đuối lý, nhưng vẫn ấm ức trong lòng.
Tôi nói: "Mai sau, nếu đi dạy học em sẽ làm thơ, bắt học trò học và bảo đấy là ca dao. Đứa nào bảo không phải ca dao, em sẽ dùng lý luận của thầy, chận họng nó."

Thầy cười: "Ừ, thì em cứ làm thế đi! Nhưng thầy nhắc cho em nhớ rằng, cuộc chơi nào cũng có cái giá phải trả."

Lại câu nói mập mờ, lơ lửng với một nụ cười.

Lá tra rơi rụng là báo hiệu mùa thi đã gần kề. Tôi mệt mỏi nhiều vào thời gian này. Những con số, và công thức toán học rối nùi trong đầu. Bài vở lãng đãng lúc nhớ lúc quên. Tinh thần sa sút. Thầy

https://tieulun.hopto.org

phê bình cách học của tôi là từ chương, không nhằm mở mang kiến thức. Tôi nói, tôi cần cái bằng cấp lận lưng làm hành trang đi tới. Anh Hòa bảo, đừng để bị cái bằng cấp ám ảnh, lúc nào đầu óc căng thẳng nên đi chơi cho thanh thản.

18•

Dạo này, tôi cũng thường về nhà bác Huế tán gẫu với bé Đông. Bé Hà chuẩn bị thi vào đệ thất. Tôi không phải dạy kèm cho nó. Chuyện ấy đã có bé Đông lo.

Năm nay, bé Đông bắt đầu đảm trách công việc nấu ăn cho cả nhà. Nó nấu ăn ra vẻ thành thạo. Tôi xuống bếp cho nó sai vặt như lặt rau, thái thịt, và sau cùng là thợ nếm. Vì gần lửa bếp, má nó hồng lên, hai bên cánh mũi tươm mồi hôi, và đôi môi mòng mọng quyến rũ lạ lùng. Một nụ hoa vừa hé nhụy trong làn sương sớm.

Nó lườm tôi: "Nhìn chi dữ rứa? Có phải mặt em dính nhọ?"

"Không."

"Rứa sao nhìn?"

"O đến tuổi cập kê rồi. Mai mốt anh giới thiệu cho o một thằng bồ."

Nó cú thùm thụp vào lưng tôi: "Anh nì nói nhảm!"

Tôi vui với vẻ hồn nhiên của nó.

Đời sống bác Quảng rất chừng mực. Nhiều khi tôi có cảm tưởng chuyện gì bác cũng làm theo đúng thời khóa biểu. Cứ vài tuần, bác bảo tôi dẫn hai em đi ciné. Không phải con bác còn bé đến mức tôi phải dìu dắt. Ý bác muốn có tôi bên cạnh coi chừng kiểm soát bé Đông. Bác biết con bác, bây giờ, là mục tiêu dòm ngó của bọn con trai.

Trong rạp, tôi và bé Hà ngồi phòng thủ hai bên bé Đông.

Bé Hà nói: "Ai thò tay qua chị Đông, em véo sứt da."

Nghe thế, bé Đông cười. Nó biết nó đẹp.

Chuyện phim là một mối tình trái ngang đầy nước mắt. Có những cảnh trai gái quyện vào nhau hôn đắm đuối. Lòng tôi rạo rực. Tôi lần tay tìm bàn tay bé Đông, vuốt ve. Nó để yên. Bàn tay mềm và ấm. Trong ánh sáng mờ mờ hắt xuống từ màn ảnh, tôi thấy nó nghiêng đầu nhìn về phía tôi. Tôi nghĩ đến bàn tay Phương Nghi...

Trên đường về, nó hỏi: "Anh còn nhớ chị Phương Nghi không?"

Tôi nói: "Còn."

Nó quẫy đầu hất mái tóc bung tạt qua che một bên má. Nó ngó hướng khác.

Tôi hỏi: "Phương Nghi có nhắc gì về anh?"

Nó vùng vằng: "Không biết!"

Tôi kêu: "Ơ... cái o này lạ chưa?"

Bé Hà đòi đi ăn kem. Tôi dẫn hai đứa vào tiệm Tuyết Viên. Nó ngồi nhìn ly kem, không ăn. Giận dỗi điều gì. Tôi và bé Hà chia nhau ăn luôn phần của nó, cho bỏ cái tính hay giận hờn.

https://tieulun.hopto.org

Ngày rằm, bác Huế dẫn tôi và Đông, Hà đi chùa. Bác quỳ trước bàn thờ Phật, cầu nguyện rất lâu. Đông, Hà vào chánh điện ngắm Phật một lúc, rồi bỏ ra ngoài đi vơ vẩn. Tôi đi tìm sư Trí Tâm. Sư vừa làm lễ xong, đang đứng hóng gió sau chùa.

Tôi đến sau lưng sư: "Chào chú."

Sư quay lại: "Con đi một mình hay với ai?"

"Với mẹ con bác Huế."

Lúc đó, hai con bé cũng vừa tới, chắp tay lễ phép chào sư.

Sư hiền từ nhìn bé Hà: "Con học lớp mấy?"

Bé Hà thưa: "Con học lớp nhất."

Quay qua bé Đông, sư hỏi: "Còn con?"

"Bạch thầy, tựu trường năm ni con lên đệ ngũ."

Sư bảo: "Ngoan lắm. Hai chị em vào nhà trai ăn trái cây đi."

Hai đứa đi về hướng nhà trai.

Sư nhìn theo: "Đứa chị lớn rồi. Con phải giữ gìn."

Tôi nói: "Con vẫn dòm ngó, không để nó sa ngã vào đường tình với ai."

"Chú muốn nói, con phải giữ gìn ý tứ của con."

"Ý tứ của con? Lúc nào con cũng coi tụi nó như em."

Sư ngước nhìn trời cao, im lặng. Tôi đứng sát vào sư, cảm thấy bình yên. Sư có cái phong thái thanh cao. Gần sư, lòng tôi hướng thượng.

Một lúc sau, sư nói bâng quơ như không phải nói với tôi: "Con trai thì nhiều phiêu lưu, trong khi con gái mang nhiều ảo tưởng."

Khi chúng tôi sắp về, trời nổi cơn giông. Gió thốc vào chánh điện. Cơn mưa bất chợt như chực sẵn từ lâu lắm. Trời nhá nhem bóng tối.

Bác Huế nói: "Cũng phải về thôi. Mưa trái mùa như ri, không dễ tạnh."

Tôi ra đường gọi xích lô. Bác Huế và bé Đông ngồi chung một chiếc. Tôi với bé Hà ngồi chung một chiếc. Phía trước xích lô căng tấm bạt che mưa, kín bít bùng

Bé Hà thích thú: "Xe chạy tròng trành như như đi ghe trên sóng."

Tôi đoán xích lô chạy rất nhanh. Bỗng xe thắng gấp, ngừng lại.

Người phu mở tấm bạt. Đây là ngã sáu. Nhà thờ Núi chênh vênh trên đồi. Mưa vẫn không ngớt. Dưới ánh sáng yếu ớt của ngọn đèn đường, tôi thấy bác Huế và bé Đông lớp ngớp bò ra khỏi chiếc xích lô lật nghiêng. Tôi chạy lại đỡ bác Huế. Bé Đông vịn vào tôi, đứng lên nhăn mặt. Gió thổi mạnh. Quần áo nó dính sát vào người. Thân thể lộ những đường cong con gái dậy thì. Nhớ lời sư Trí Tâm, đứa chị lớn rồi...

Người phu của chiếc xích lô bị lật, nói: "May là không sao cả."

Bác Huế nói: "Cái chân của tôi đau lắm mà nói không sao à?"

Hai chiếc xích lô tiếp tục khoảng đường còn lại.

Tôi dìu bác Huế vào nhà. Bác bị trặc nơi cườm chân trái, không

https://tieulun.hopto.org

đi được. Tôi thoa bóp dầu nóng chỗ đau cho bác nằm nghỉ.

Bé Đông ngồi ôm chân, rên rỉ. Bác Quảng vén ống quần nó lên. Đầu gối rướm máu, do trượt xuống mặt đường. Bác sát trùng bằng cồn, và thoa thuốc đỏ. Nó giãy tê tê. Chân nó thon dài trắng muốt. Cái chân ngọc ngà gợi cảm làm nổi lên những dục vọng thấp hèn trong lòng người khác. Tôi quay đi, giả vờ không để ý. Bác Huế nằm trên chiếc băng dài, nhìn tôi. Hình như trên môi bác thoáng nụ cười chế giễu. Có phải bác bắt gặp trong mắt tôi, một chút tà tâm vừa dấy?

Sinh nhật bé Đông, tôi mời anh Hòa đến chơi nhà hai bác Huế Quảng. Hai bác đã nghe tôi nói về anh, nhưng chưa biết. Đây là dịp để tôi giới thiệu. Sau những lời xã giao với hai bác, anh Hòa chúc bé Đông mọi điều tốt đẹp. Anh mừng tuổi nó bằng cặp viết Parker. Nó mừng ra mặt. Trong nỗi mừng vui, nó hồn nhiên như một đứa trẻ. Tôi tặng bé Đông xâu chuỗi xinh đẹp làm bằng những con ốc nhỏ. Nó mân mê nhìn ngắm, và cười cười. Không biết nó đang nghĩ gì. Món quà rẻ tiền, nhưng đó là kết quả của nhiều đêm suy nghĩ trước khi quyết định. Thật ra tôi cũng chẳng biết tặng một xâu chuỗi có ý nghĩa đặc biệt gì hay không. Đối với tôi, một món quà đẹp, lại vừa túi tiền. Đơn giản thế thôi.

Mọi người vui vẻ ăn bánh sinh nhật, và tán gẫu.

Bé Đông nói: "Em cũng có món quà tặng anh Hiên."

Tôi nói: "Đâu phải sinh nhật cuả anh?"

"Em có nói quà sinh nhật mô?"

"Quà gì?"

Nó không trả lời, đi lên tầng gác. Tôi lên theo. Nó mở chiếc cặp, lấy ra một gói giấy hoa, làm ra vẻ trịnh trọng trao tôi bằng cả hai tay.

Tôi hỏi: "Mở ngay bây giờ, được không?"

"Tùy anh."

Tôi cũng làm bộ trịnh trọng, từ từ mở gói quà. Hai chiếc khăn tay màu trắng viền chỉ hồng. Nơi góc chéo có thêu một bông hoa nhỏ. "Khăn ni em thêu trong giờ nữ công." Nó nói.

Tôi cầm chiếc khăn giơ lên: "Anh chẳng bao giờ dùng khăn tay."

Nó ngỡ ngàng.

Tôi biết lỡ lời, vội bào chữa: "Anh muốn nói tính anh lơ đãng..."

"Thôi, không cho nữa." Nó giật lại chiếc khăn trên tay tôi.

"Giận hả?" Tôi đặt bàn tay lên vai nó.

Nó hất ra: "Không được chạm vào người tôi!"

"Anh xin lỗi. Coi kìa, cặp mắt lườm lườm thấy mà ghê! Cho anh xin lại hai chiếc khăn."

Nó mím môi, ngoảnh mặt. Tính con bé này vẫn thế, dễ hờn nhưng cũng rất mau nguôi.

Trước khi đi xuống nhà, tôi châm chọc: "Chừng nào hết giận cho anh biết nhé."

https://tieulun.hopto.org

Bác Huế hỏi: "Anh em to tiếng chi rứa?"
Tôi nói: "Nó giận con."
Bác bảo: "Con nớ hay làm nư. Hơi sức mô mà chìu."
Anh Hoà và tôi về lúc mười giờ tối.
Anh hỏi: "Hiên nghĩ thế nào về Đông?"
Tôi nói: "Nó như đứa em hay hờn dỗi."
"Đơn giản thế à?"
"Chứ còn gì nữa?"

Bao giờ tôi cũng coi bé Đông như đứa em ruột thịt. Với tất cả mọi người, tôi cũng khẳng định điều đó. Anh Hòa nhún vai, nghi ngờ.

Sau lần cầm tay bé Đông trong rạp ciné, sau lần nhìn thấy cái chân thon dài trắng muốt, hình ảnh nó chen vào giấc ngủ tôi. Trong mơ, không ai kiểm soát được hành động của mình. Tôi thấy tôi hôn nó trên tầng gác nhà bác Huế, nhưng khi nó ngẩng lên thì hóa ra là khuôn mặt Phương Nghi. Giấc mơ chắp nối kỳ quặc vô lý. Thỉnh thoảng, tôi cũng mơ thấy ăn nằm với chị Triều. Lần nào cũng bị xuất tinh. Theo y lý Đông Phương, đây cũng là một thứ bệnh kín của đàn ông. Mộng tinh như thùng đầy mà tràn, huợt tinh như thùng nghiêng mà đổ, di tinh như thùng lủng mà chảy. Tôi xấu hổ không dám tỏ cùng ai. Soi gương, thấy mặt tai tái như màu đất sét khô, đôi mắt lờ đờ bệnh hoạn. Tuy thế, tôi vẫn âm thầm muốn lập lại giấc mơ nhục cảm với chị Triều. Anh Hòa thấy tôi mệt mỏi, bảo đừng thức khuya quá, có hại sức khỏe. Anh đâu biết những đợt sóng ngầm trong da thịt, trong tâm hồn tôi ngày đêm xói lở.

19•

Anh Hòa nhận sự vụ lệnh thuyên chuyển ra Đà Nẵng, trước ngày tôi thi Tú Tài. Không muốn tôi bị phân tâm trong lúc thi cử, anh chờ tôi thi xong mới báo tin. Cái tin đột ngột như sợi dây đang căng thẳng bỗng bị đứt lìa, làm tôi quá đà té ngửa. Cũng có thể do mất tin tưởng bài thi, làm tôi chới với.

Anh Hòa coi những tờ nháp của tôi trong phòng thi, nói chỉ hy vọng được năm mươi phần trăm. Năm mươi phần trăm là đứng một chân trên bờ vực, đang phân vân giữa hai đường đậu rớt. Nếu rớt, đời tôi lâm ngõ cụt.

Trước khi rời Nha Trang, anh Hòa làm bữa cơm từ giã. Mời sư Trí Tâm, thi sĩ Quách Tấn, giáo sư Nguyễn Văn Xung. Các món ăn do nhà hàng mang tới. Có món chay riêng cho sư Trí Tâm. Mọi người vừa ăn vừa nói chuyện bình thường, như chẳng có vấn đề sắp dời đổi chia ly. Bữa cơm thịnh soạn, nhưng không khí tẻ nhạt. Tất cả đều là giao tế trong đời sống vốn dĩ mang nhiều nỗi bèo mây tan hợp.

Ăn xong, tôi bỏ ra ngồi ngoài thềm hiên. Nhìn qua bên kia đường, sân nhà ai có trồng cây phượng. Bông nở từng chùm đỏ ối trong cái nắng hanh hè chói chang nhức mắt.

https://tieulun.hopto.org

Sư Trí Tâm ra về, ngang chỗ tôi ngồi.

Sư hỏi: "Rồi con sẽ ở đâu?"

"Trở lại chỗ cũ trước khi con về đây."

Sư bảo: "Vào chùa ở tạm với chú."

"Kẻ trần tục như con, sợ làm khuấy động chốn trang nghiêm."

Sư lại bảo: "Con có thể tu luôn. Cũng là một cách đè bớt cái tâm vọng động của con."

Tu ư? Kẻ xấu xa đầy dục vọng như tôi, mặc áo nhà tu sẽ thành ác tăng phá đạo. Phá đời, thành quỷ. Phá đạo, tội vào địa ngục vô gián. "Chùa chiền không phải chỗ ở của con." Tôi nói với giọng buồn rầu.

Sư thương hại: "Thành kiến và ngộ nhận chỉ khổ thân con." Sư đi luôn ra cổng, buồn vui không lộ mặt. Tà áo nâu sồng lất phất bên kia tàng cây phượng đỏ.

Hôm sau, anh Hòa xếp gọn đồ đạc vào hai valise lớn. Vật dụng còn lại trong nhà là của chính phủ. Anh về Nam thăm gia đình, từ đó đi luôn ra Đà Nẵng nhận nhiệm sở mới. Anh cho tôi số tiền bằng hai tháng lương kèm trẻ tư gia. Tôi nói những lời cám ơn, dù biết chỉ bằng thừa. Anh rất tốt với tôi, nhưng giữa anh và tôi khó mà hòa hợp trọn vẹn. Anh đạo mạo trong đời sống, cẩn trọng trong cử chỉ lời nói. Còn tôi thì nông nổi bốc đồng theo cảm hứng nhất thời. Hai tính tình quá khác biệt, nên nhiều khi tôi cảm thấy không thoải mái những lúc gần anh.

Tôi xếp lại sách vở, quần áo cho vào thùng carton. Anh Hòa đi, tôi cũng rời khỏi nhà này. Anh lên phi trường bằng công xa. Tôi tiễn anh ra xe chờ sẵn trước đường, rồi quay vào.

Bà lao công đang quét dọn ngôi biệt thự. Bà lãnh lương chính phủ, anh Hòa trả tiền thêm cho bà giúp việc nấu ăn.

Bà nói: "Cậu đem ngay mấy cái thùng của cậu ra ngoài, để tôi lau chùi nhà cửa."

"Tôi còn quên cái bàn chải đánh răng trong toillet."

"Cái bàn chải cùn ấy à? Tôi vất rồi."

Tôi khựng lại: "Sao vất của tôi?"

"Lũ ăn mày cũng không xài bàn chải cùn đến thế."

Mặt bà lạnh tanh. Nụ cười thường ngày biến mất.

Tôi còn đang lừng khừng, bà nói tiếp: "Thấy sang bắt quàng... Người sang đi rồi, cậu dựa vào ai mà chưa chịu bước xéo đi?"

Tôi sửng sốt như bất ngờ bị tạt nước vào mặt. Mới vài phút trước, bà nói rất mến tôi, và bảo thỉnh thoảng tôi ghé lại thăm bà. Anh Hòa vừa đi khỏi, bà trở mặt nhanh như chớp bằng những lời thóa mạ hết sức cay độc. Tôi vừa tủi nhục, vừa kinh tởm bản chất con người thối tha hạ tiện này. Những khi tôi lên chùa, sư Trí Tâm thường nói về lòng sân hận, "*một que diêm lửa hận, đủ thiêu rụi cả một rừng công đức*". Lửa ngầm đang cháy trong tôi. Tôi cắn răng nhẫn nhục, ôm mấy cái thùng carton ra xe đạp. Tôi đi mà ứa nước mắt. Có những sự việc trên đời, đôi khi chỉ có thể giải quyết theo luật giang hồ. Nhưng mỉa

https://tieulun.hopto.org

mai thay, tôi là đứa đớn hèn bị sỉ nhục mà chẳng làm gì được ai!

Tôi về lại căn nhà lá quạnh hiu bên nghĩa địa. Cỏ héo vàng, và nắng mênh mông. Có thêm vài nấm mồ mới lấp. Khu nghĩa địa dường như rộng thêm ra. Điều đó, tôi cảm thấy trong cõi lòng hoang vắng của tôi. Kéo cánh cửa liếp. Tiếng cọt kẹt dậy lên nỗi niềm chua xót. Một làn bụi mỏng phớt lên mọi vật trong nhà. Chiếc bàn gỗ thông. Cây đèn dầu nhỏ. Cái ấm nước ám khói đen. Đồ đạc vô tri mà thiết thân gần gũi. Những viên cứt chuột rơi vãi dưới chân bàn. Manh chiếu đơn vẫn còn trải trên chiếc sạp như ngày nào. Tôi mệt mỏi buông mình nằm xuống. Thân xác rã rời. Hồn tôi chìm đắm. Chập chờn trong mơ, tôi thấy tôi cầm dao đâm chết người đàn bà lao công. Mắt bà vẫn mở trừng, và cái lưỡi rắn còn thò ra ngo ngoe ghê rợn.

Tôi bàng hoàng tỉnh dậy khi mặt trời đổ nghiêng qua mái lá đầu hồi, chiếu một vệt dài trên nền nhà. Mình mẩy tháo đầy mồ hôi. Bụng đói cồn cào. Tôi đạp xe về nhà bác Huế. Trên đường đi, phân vân không biết có nên nói với bác về chuyện anh Hòa rời khỏi Nha Trang, và tôi đã trở lại căn nhà gần bên nghĩa địa?

19•

Sau ngày thi, Đăng và Tường rủ nhau đi chơi Đà Lạt, không cần chờ bảng niêm yết kết quả. Tôi cũng chẳng đợi chờ gì nơi cái bảng ấy. Thằng Ẩn đang lo bài vở thi tú tài toàn phần. Tôi một mình đạp xe lẩn quẩn trong thành phố, chán lại ra ngồi bãi biển, có khi còn ngủ trên ghế đá công viên. Thì giờ thừa thãi, chẳng biết làm gì. Cô đơn. Buồn chán. Mỗi lần trở về căn nhà lá, tôi như đối diện với sự trống rỗng trong tâm hồn. Tôi sợ sự trống rỗng. Có phải đó là hư vô? Hư vô của tôi vừa trống rỗng, vừa trắng bệch màu tang. Vi vu trong đầu nỗi chết.

Tôi gặp lại thằng bạn học cũ năm đệ tứ, tên Hoàng. Hắn lớn hơn tôi ba tuổi. Tôi bám lấy hắn như một khỏa lấp khoảng trống tâm hồn. Năm ấy, hắn đi học cũng là một cách đi chơi. Nói chuyện hay chửi thề. Ngang con gái thường buông lời chọc ghẹo rất nham nhở. Bản tính lì, không ngán bất cứ thằng nào, sẵn sàng đánh lộn. Hắn bỏ học sau khi thi rớt trung học đệ nhất cấp. Hắn dẫn tôi về nhà chơi. Nhà hắn ở Rọc Rau Muống, trong con hẻm. Không khí gia đình hơi là lạ. Mặt người nào cũng lạnh trơ vô cảm. Cho đến nụ cười cũng là cười gượng. Ba má hắn làm nghề gì đó ở khu Sinh Trung, thỉnh thoảng ghé về nhà dẫn cô con gái ra đi. Nhà hắn có ba người con gái. Hắn không giới thiệu, nhưng tôi đoán là chị hay em bà con của hắn. Cả ba đều ăn mặc diêm dúa, phấn son lòe loẹt.

Tôi cũng dẫn Hoàng về chỗ ở của tôi. Sau khi biết tôi sống lông bông, hắn đề nghị tôi làm nghề dẫn mối khách làng chơi. Hắn bảo, ba người con gái ở nhà hắn là gái đi khách, chứ không bà con gì cả. Nếu tôi chịu dẫn mối, ba má hắn sẽ mướn xích lô cho tôi trá hình làm phu xích lô, gạ khách trước những khách sạn, hoặc các quán rượu. Dù tôi

https://tieulun.hopto.org

chết đói, cũng không nghĩ ra được một cái nghề lạ lùng như thế.

Tôi nói: "Tao thà cạp đất mà ăn cũng không làm ma cô."

Hắn nói: "Tất cả đều là phương tiện kiếm tiền."

"Nhưng sĩ diện không cho phép tao làm những chuyện đê tiện."

"Sĩ diện cái cục cứt." Hắn mạt sát, "Mày cũng chỉ là thằng thối tha như bao nhiêu thằng khác. Mày không chịu dẫn mối vì chê ít tiền. Nếu một lần dẫn mối được trả bằng một tháng lương bộ trưởng, mày có làm không?"

Tôi nín thinh. Cảm thấy mọi giá trị đạo đức đều sụp đổ trước tiền tài.

Hắn chồm tới như phun nọc độc vào mặt tôi: "Tiền bạc mua được hết mọi thứ, con ạ! Kể cả tiết hạnh của người đàn bà gọi là đoan chính, cũng có thể mua bằng tiền. Trả rẻ không bán, trả cao hơn đến một cái giá nào đó, họ sẽ bán."

Tôi la lên: "Láo! Mày chà đạp lên nhân phẩm con người."

"Ngu đần và ảo tưởng mới đặt vấn đề nhân phẩm lên con người. Bọn quyền thế, nhiều tiền chỉ nói đến thế quyền và tiền bạc. Có được hai thứ đó, nó khuynh loát tất cả."

"Hoàng ơi, dù mày nói gì thì tao cũng không làm nghề dẫn mối đâu."

"Thôi chịu! Thuyết phục một thằng ngu khó hơn điều khiển một con bò. Tao chẳng giúp gì được cho mày." Hắn lắc đầu thất vọng.

Chiều hôm ấy, Hoàng thân thiện dẫn tôi đi ăn cơm Tàu ở nhà hàng Đông Á.

Hắn hỏi: "Ngon không?"

Tôi nói: "Ngon."

"Người ta bảo đồng tiền có mùi tanh. Tiền tao kiếm được là do gạ khách chơi gái. Mày có nghe mùi gì không?"

Câu hỏi làm tôi muối mặt. Tôi không trả lời. Đã lỡ ăn của hắn rồi, còn biết nói sao?

Hắn cười hì hì, trông rất đểu.

Hoàng mua thêm con gà xối mỡ, và ba chai bia đem về căn nhà lá. Hắn nói, phải tập ăn chơi cho biết mùi đời. Trước khi đi, hắn dặn đồ ăn để đấy, tối hắn trở lại.

Tôi nằm trên chiếc sạp gỗ. Buổi chiều mùa hạ nóng bức. Nghĩ lại thái độ và lời nói của hắn làm tôi ê chề. Tôi chán hắn. Nhưng sao mỗi lần gặp hắn, tôi vồ vập như bám lấy chiếc phao? Tôi tự mâu thuẫn, và khinh bỉ chính mình. Không có sự khinh bỉ nào cay đắng hơn tự khinh bỉ mình.

Buổi tối, Hoàng trở lại với một người con gái. Người mà trước đây tôi lầm tưởng là bà con của hắn.

Hắn giới thiệu như đùa: "Tuyết Liên, con gái nuôi của má tao." Rồi đưa tay chỉ sang tôi, "Còn đây là Hiên, bạn anh từ tiền kiếp."

Tuyết Liên đưa tay. Tôi cầm lấy bàn tay mềm mại. Bàn tay của

https://tieulun.hopto.org

đứa con gái nào cũng êm đềm truyền cảm.

Cô ngó quanh một lượt trong nhà: "Anh ở một mình?"

Tôi nói: "Một mình."

"Thích nhỉ."

"Thích gì? Chán lắm."

Cô nhìn tôi, quan sát: "Trông anh hiền lắm."

Hoàng nói: "Hiền quá hóa dại."

"Em không nói thế đâu." Cô cải chính.

Hoàng đặt chiếc dĩa sành lên bàn, xé con gà xối mở ra từng mảnh, tuyên bố: "Mỗi người một chai bia. Hãy giữ lấy linh hồn."

Nhà không có ghế. Hoàng và Tuyết Liên ngồi trên sạp, tôi đứng. Ba người vây quanh chiếc bàn gỗ thông.

Tuyết Liên nói: "Em không biết uống bia."

Hoàng nói: "Phải tập cho quen."

Hắn ép mãi, Tuyết Liên đành uống. Cô nhăn mặt, gắng nuốt những hớp bia đắng nghét. Ngực cô rướn căng dưới làn áo mỏng, đánh thức những tế bào dục vọng trong tôi.

Hoàng nói luôn mồm, chốc chốc lại choàng tay qua Tuyết Liên, suồng sã vuốt ve hôn hít. Cô không hưởng ứng, cũng không phản đối. Có chút hơi men, mắt cô dại đi, mặt cô như trái đào chín đỏ. Tôi nhìn như ngây như dại.

Hoàng dốc cạn chai bia của mình, đứng lên tuyên bố: "Đêm nay, tao gửi con gái nuôi của má tao lại cho mày. Nhớ tận tình săn sóc Tuyết Liên. Sáng mai, tao đón em về."

Hắn bỏ ra ngoài.

Tôi chạy theo: "Hoàng, mày kỳ quá!"

"Kỳ gì? Đù má, nhìn cái mặt dại gái của mày, tao thấu suốt tim đen." Hắn xuống giọng, ra điều quan trọng, "Cái quý nhất của đàn bà là gì, mày biết không?"

Tôi chưa hiểu ý hắn muốn nói gì.

Hắn thuyết giảng: "Cái ấy nằm ở giữa cặp đùi đàn bà. Bọn ma mị giả hình hay nói về lòng cao thượng, nhưng trong bóng tối nó háo hức rúc sâu vào háng của người ta. Kẻ thực tế dám thừa nhận những điều bỉ ổi, tao cho là người lương thiện. Mày là thằng giả hình, chứ không phải lương thiện. Thôi, vào học cái bài học làm người của mày đi. Đừng giả vờ đóng kịch, con ạ!"

Lời hắn như những nhát búa khinh bỉ bổ vào đầu tôi. Hắn lên xe đạp, phóng đi. Tôi đứng lại một mình ngoài sân. Vừa nhục nhã đau đớn, vừa ham muốn Tuyết Liên. Đúng như hắn nói, tôi là thằng giả hình, chứ không phải lương thiện.

Sao đêm lấp lánh trên bầu trời trong vắt. Thời tiết oi nồng. Tôi mở phanh ngực áo.

Tuyết Liên dọn dẹp đồ ăn trên bàn xong, cũng ra sân. Cô đứng nép vào tôi, âu yếm cài lại hàng nút áo. Da thịt cô toát ra cái mùi khác với

https://tieulun.hopto.org

mùi của chị Triều, và Phương Nghi. Với tôi, mùi của người nữ nào cũng đầy quyến rũ. Tôi ôm lấy thân thể chín muồi dục vọng. Mặt tôi nóng bừng. Máu tôi rần rật.

"Mình vào nhà, anh nhé." Cô thầm thì.

Tuyết Liên nằm xuống sạp gỗ, cởi nốt mảnh vải cuối cùng trên thân thể. Trong tranh tối tranh sáng của ngọn đèn dầu, núi đồi thung lũng suối khe cỏ rối mập mờ bày tỏ hấp dẫn lạ lùng. Tôi đứng nhìn ngơ ngẩn. Giây phút sắp sửa là giây phút đợi chờ thú vị nhất.

Tuyết Liên nhoài người, níu tay tôi: "Nằm xuống đi anh. Suy nghĩ gì mà có vẻ thất thần?"

Tôi nằm đè lên Tuyết Liên.

Cô co chân, dùng ngón chân kẹp quần đùi của tôi, kéo tuột xuống đầu gối.

"Anh này lớ ngớ như gà mắc đẻ." Cô cười.

Tôi đam mê úp mặt vào ngực cô. Lúc nhìn lên, thấy cô khép hờ đôi mắt. Tôi cũng nhắm mắt, tưởng tượng đang ân ái với chị Triều.

20•

Hai ngày sau cái đêm *"bóng gương lồng bóng trà mi chập chùng"*, tôi bị sốt và đái buốt không chịu nổi. Tôi đạp xe đi tìm Hoàng.

Hắn cười ha hả: "Mày mắc bệnh lậu rồi. Bài học làm người đấy."

Tôi rùng mình ớn lạnh, trong khi hắn thì đùa cợt, coi như mụt ghẻ ngoài da. Tôi muốn gầm lên, tống một quả đấm thiên lôi sấm sét vào bộ mặt đểu cáng. Nhưng trời ơi, tôi đang cần hắn, tôi phải xuống nước.

Hắn lên mặt dạy đời như người cha dạy đứa con lầm lỗi: "Đây là dịp để mày sáng mắt ra. Đàn bà là loài La Sát, nó ăn tươi nuốt sống những thằng khờ khạo như mày."

"Hoàng ơi, đừng nói nữa." Tôi rên lên bằng tất cả nỗi niềm thống khổ.

Hắn nói: "Hôm qua, má tao gọi y tá đến nhà chích thuốc cho Tuyết Liên. Tao biết trước sau gì mày cũng tìm tao."

"Khi ngủ với tao, Tuyết Liên chưa biết nó bệnh?"

"Lúc đó thì chưa. Nhưng thằng nào chơi bời, cũng phải biết rằng con đĩ nào cũng mang một ổ vi trùng. Đã là dân chơi thì nhằm nhò gì ba thứ lẻ tẻ đó. Vào trận mạc là chấp nhận thương đau."

Hoàng dẫn tôi đến nhà một chị y tá, giới thiệu rồi bỏ đi. Khốn nạn! Bệnh kín của đàn ông, lại đưa cho đàn bà điều trị. Tôi xấu hổ, không dám ngó thẳng vào chị y tá.

Rất dịu dàng, chị hỏi: "Em có sốt không?"

"Có."

"Đi tiểu có buốt không?"

"Có."

"Đầu dương vật có mủ không?"

"Có."

https://tieulun.hopto.org

"Mủ trắng hay vàng?"

"Trắng."

"Trắng là bệnh mới phát, chỉ vài liều trụ sinh là khỏi ngay, nhưng phải kiên nhẫn tiêm cả tuần mới bảo đảm dứt nọc."

Phụ nữ thường rất dị ứng với những từ có liên quan đến bộ phận sinh dục, nhưng thái độ tự nhiên của chị y tá làm tôi bớt ngượng. Khi trả tiền thuốc, tôi xót số tiền anh Hoà đã cho. Nếu anh biết rằng một phần tiền được dùng vào việc trị bệnh lậu thì sao? Tôi không xứng đáng với lòng tốt của anh.

Trên đường về, tôi gằm mặt xuống. Trời đất mênh mông, vầng dương sáng tỏ. Hình như thiên hạ ai cũng nhìn tôi bằng cặp mắt tò mò. Tôi muốn lẩn trốn, thu mình trong hang như con thú nằm liếm vết thương đau nhức.

Tôi lánh mặt những người quen. Tôi sợ những con mắt nhìn vào tôi sẽ phát hiện ra tôi đang bị lậu. Bị bệnh gì, cũng có thể thố lộ. Bị lậu phải giấu giếm, âm thầm ôm lấy đau khổ một mình. Chứng bệnh quái ác này, nó tố cáo một hành động dâm dục bất chính. Nó lột mặt nạ những người đường hoàng đạo đức, phơi trần bộ mặt ghẻ lở xấu xa. Tôi không muốn ai nhìn thấy chân tướng nhơ nhuốc của tôi.

Mỗi ngày, tôi đến nhà chị y tá chích thuốc. Ghé lại xe bánh mì trên đường Phước Hải, mua hai ổ bánh cho hai bữa sáng chiều.

Tôi về nằm rúc trong căn nhà lá. Những chiều chạng vạng, tôi hay đứng sau nhà nhìn ra nghĩa địa. Yên tâm trước những nấm mồ câm nín. Không còn quá sợ ma như lúc trước. Tôi là con ma bệnh thì còn sợ gì ma nữa. Chỉ sợ người đời nhìn rõ bóng dáng tôi. Đêm, tôi không thắp đèn. Tự dưng không thích ánh sáng. Khí âm tràn ngập, bóng tối âm u là thế giới của ma quỷ. Tôi sắp biến thành con ma ngoài nghĩa địa. Giữa khuya, tôi đạp xe ra bãi biển. Nằm nghe sóng, và ngủ quên ở đó. Tinh thần sa sút cùng cực.

21•

Một buổi trưa, tôi đang gặm bánh mì, bé Đông xô vào nhà như cơn lốc. Nó cười rất tươi, nói không kịp thở.

"Anh Hiên ơi, em lên nhà ông kỹ sư mới biết anh đi rồi. Chẳng biết anh đi mô. Mạ bắt tìm anh cho bằng được. Mạ nói, đáng lẽ anh thi đậu phải báo tin mừng cho mạ. Răng anh đi mất biệt?"

Tôi hững hờ: "Sao mạ em nghĩ rằng anh thi đậu?"

"Em coi bảng niêm yết thấy tên anh, em nói với mạ."

Tôi sửng sốt, tưởng như nghe lầm: "Cái gì? Có bảng niêm yết rồi hả? Bảng niêm yết có tên anh?"

"Rứa anh không coi à? Bảng niêm yết có từ hai ngày ni rồi."

"Có tên anh?"

"Ui chao, cái ông nì!"

https://tieulun.hopto.org

Con ma tuyệt vọng chán đời trong tôi bừng dậy. Niềm vui òa vỡ. Trong giây phút bất chợt không hề suy tính, tôi nhào tới ôm bé Đông.

"Em nói thật?"

"Em dối, trời hại em đi."

"Đừng thề."

Bé Đông lúng túng trong tay tôi. Vành tai nó hồng lên, bẽn lẽn đẩy tôi ra.

"Cái ông nì!"

"Ông nì thế nào? Đi ngay với anh."

Tôi kéo tay bé Đông chạy ra xe. Nóng lòng muốn nhìn thấy tên mình trên bảng niêm yết, tôi đạp xe vùn vụt về hướng trường Trung Học Võ Tánh.

Ngồi phía sau, bé Đông la: "Cẩn thận, anh!"

Mặc nó la. Tôi không còn để ý điều gì khác.

Có hai loại bảng niêm yết kết quả thí sinh trúng tuyển kỳ thi tú tài. Bảng chính và bảng phụ. Tỷ số thí sinh chính thức trúng tuyển quá ít, người ta hạ số điểm xuống để lấy thêm một số thí sinh điểm thấp. Tên tôi nằm trong bảng phụ, thuộc thành phần đậu vớt. Đã rơi xuống vực, lại được vớt lên. Nỗi mừng vui chắc phải lớn hơn kẻ đã đứng vững trên bờ.

Tôi vẫn lén lút đến nhà chị y tá. Tinh thần phấn khởi, khác hẳn những ngày trước. Nhà chị luôn đóng cửa. Lần nào tôi đến gõ, chị cũng xuất hiện với nụ cười. Lần cuối cùng tôi đến, người ra mở cửa không phải là chị. Một người khác. Một đứa con gái, tôi ngờ ngợ như đã nhìn thấy ở đâu rồi.

Nó có vẻ ngạc nhiên, nhưng ngay tức khắc lấy lại sự bình thường.

"Anh vào ngồi chờ một chút. Chị tui đang bận tay."

Nó đem cho tôi ly nước, rồi đứng xớ rớ nơi cái bàn tròn, chưa chịu cút đi. Hình như nó muốn nói điều gì. Tôi sợ gặp người quen trong tình thế này.

Nó e dè hỏi: "Anh là Hiên?"

Tôi giật mình, chối phắt: "Không."

Mặt tôi lạnh băng, trả lời cộc lốc. Nó hơi ngỡ ngàng. Cười gượng, quay lưng vào nhà trong.

Tôi cố nhớ lại đã gặp con nhỏ này ở đâu, trong trường hợp nào? Đành chịu. Trên đường về, chợt nhớ ra nó là con nhỏ bạn của Phương Nghi. Vài lần, tôi nhìn thấy hai đứa nó cùng đi trên phố Độc Lập. Sao tôi lại chạm mặt nó trong nhà của chị y tá? Liệu chị nó có nói tôi đang chích thuốc vì bệnh lậu? Liệu nó có kể lại cho Phương Nghi về trường hợp của tôi? Tôi với Phương Nghi dẫu đã chia lìa, nhưng lòng tôi còn khắc khoải chưa nguôi. Bất cứ điều gì có liên quan tới Phương Nghi, cũng làm tôi ray rứt.

https://tieulun.hopto.org

thông minh như tôi, đậu được cái tú tài không dễ. Ốm o gầy mòn. Trầy vi tróc vảy. Khổ sở trăm bề. Sắp hụt hơi mới lọt qua cái cửa ải tú tài. Tôi như con cá thành rồng, tâm hồn bay tận mây xanh.

Bác Quảng ngồi lọc cọc đánh máy những tờ Thế Vì Khai Sinh. Công việc ngoài giờ hành chánh, bác làm kiếm thêm tiền cho cà phê thuốc lá. Bác nói thế. Khi bác làm việc, cái gạt tàn bên cạnh luôn luôn có điếu thuốc cháy dở. Tôi đậu tú tài, bác thưởng bộ đồ mới.

Tôi mặc bộ đồ mới. Đi ra đi vào.

Bác Huế, bé Đông lúi húi trong bếp, lo nấu ăn cho bữa tiệc.

Không khí gia đình đầm ấm vui tươi.

Tôi vào bếp, phụ bé Hà lặt rau.

Bác Huế hỏi: "Thi đậu rồi, con có dự định gì không?"

"Con sẽ xin vô trường Trung Học Võ Tánh."

"Con có định về quê thăm nhà, báo tin mừng cho ba con?"

"Con không có ý định đó."

"Bác nghĩ, ba con không đơn thuần nghe lời vợ kế mà đuổi con đi. Chắc là phải có nguyên nhân nào khác nữa."

Tôi nghĩ tới những điều bịa đặt khi mới gặp bác Huế, nhưng cho đến bây giờ, tôi cũng không muốn đính chính.

Tôi nói: "Vâng. Còn nguyên nhân khác nữa. Chuyện lâu rồi, con muốn quên đi."

Bác Huế không nói gì. Nhìn bác, tôi nghĩ đến má tôi.

Tôi nói những lời đầy khách sáo: "Con có được như ngày hôm nay, cũng nhờ vào hai bác đùm bọc. Cái ơn của hai bác đối với con nặng lắm."

Bác Huế hỏi đùa: "Rứa eng tính trả ơn cho tui bằng cách chi?"

Nhìn bé Đông, tôi cũng đùa: "Con sẽ cưới bé Đông, trả ơn cho hai bác."

Bác cười: "Muốn cưới con gái tui, eng phải ở rể trước ba năm." Bé Đông la: "Mạ ạ ạ..., đừng đùa như rứa." Rồi chạy lại cú vào lưng tôi, "Còn cái ông nì, chết duyên chưa! Người chi mà nói không biết ngượng. Ai thèm ưng ông?"

22•

Bác Huế nói: "Chừ con là cậu tú. Con phải đàng hoàng cho ra người lớn. Không thể sống lây lất nay chỗ nì, mai chỗ tê. Con về ở đây với bác. Lo cho xong cái tú tài đôi, rồi thì muốn bay nhảy đi mô thì đi." Không ngờ đậu cái tú tài quan trọng đến thế. Tôi thấy mình lớn vụt lên. Tôi phải đàng hoàng cho ra người lớn. Tôi không có quyền ngủ trên ghế đá công viên, không có quyền ngủ trên bãi biển. Nhất là không có quyền mặc quần thủng đít đi ra đường, một điều mà trước đây tôi xem rất thường.

Ngày dọn đồ rời căn nhà lá, thấy buồn làm sao. Dù xiêu vẹo, nhưng nó đã che chở cho tôi qua bao ngày khốn khó. Tôi đi, bỏ những

https://tieulun.hopto.org

con ma sầu muộn hằng đêm ngoài nghĩa địa. Tôi biết rồi đây, tôi sẽ không quên được căn nhà lá bên cái nghĩa địa buồn hiu. Nó để lại trong tôi nhiều kỷ niệm. Nó tan hòa cùng máu thịt tôi. Nó trở thành một phần đời, và đeo đẳng theo tôi suốt kiếp người còn lại.

Tôi về nhà hai bác Huế Quảng, chiếm lại căn gác. Bé Đông dọn xuống chung phòng với bé Hà. Khi sắp xếp đồ đạc, tôi thấy một mảnh giấy nhỏ dán ở đầu giường, "Tôi tên là Đông. Cấm gọi bé Đông". Tôi cười thầm. Con bé này lắm điều rắc rối. Quan trọng gì một tiếng gọi kèm, bé hay không bé?

Đăng và Tường hỏng tú tài.

Tường được vào trường Nông Lâm Súc. Má nó làm tiệc mừng con thi đậu, cho phép nó mời một số bạn tham dự, với điều kiện không có mặt thằng Hiền. Nó buồn rầu nói với tôi như thế. Tôi đã quen với sự hắt hủi của người đời, nên điều đó không làm tôi nghĩ suy khúc mắc.

Hôm sau, gặp lại bọn tôi.

Tường nói: "Tao phải làm một bữa nhậu để chia tay với tụi mày."

Nó phân công, Ẩn và Đăng chạy đi mua bia đem về căn nhà lá bên nghĩa địa, nơi tôi vừa bỏ đi. Tường và tôi về nhà nó bắt gà.

Tôi ngại: "Má mày không ưa tao."

Nó trấn an: "Yên chí. Giờ này má tao đang ngủ trưa."

Nhà Tường ở Xóm Dương. Trưa hè yên ắng. Nhà trên cửa đóng. Đàn gà đang ăn bên ngoài. Tường rắc gạo, nhử gà vào bếp. Nó đóng cửa bếp, và nhanh tay chụp được một con. Đàn gà còn lại kêu quang quác, nhảy tứ tung.

Nó bảo: "Mày giữ gà, tao tìm cái bị."

Một tay tôi tóm hai cánh nhấc bổng lên, một tay bóp cổ không cho kêu. Con gà giãy giụa cào những móng nhọn trong không khí. Tường chạy vòng ra phía sau lấy bị. Bất ngờ, cánh cửa từ nhà trên thông xuống bếp bật mở. Má của Tường xuất hiện. Bà đứng sừng sững choán hết khung cửa. Tôi có cảm tưởng như bà cao lớn thêm ra, và cái khối ấy ùa chụp xuống tôi ngộp thở. Tôi tái mặt, buông con gà. Con gà không nhúc nhích.

Bà cười nửa miệng, đúng hơn, bà chỉ nhếch mép: "Cậu Hiên, cầm lên đi. Tôi cho cậu đấy."

Tôi ngồi chết sững.

Bà tiếp: "Cả năm nay, cậu rủ rê con tôi bạn bè đàn đúm, chơi bời lêu lổng, tiêm nhiễm thói hư tật xấu. Nó không đậu được tú tài cũng vì cậu. May mà cuối cùng nó còn vào được trường Nông Lâm Súc. Cái thân bá vơ, vất vưởng đầu đường xó chợ của cậu không học không hành là phải rồi. Nhưng con tôi, nó phải nên người. Cậu còn quá lắm, dám xúi dại con tôi về nhà ăn cắp gà nữa. Thôi, cậu cầm lấy con gà, đi đi. Cút ngay cho khuất mắt."

Bà nhìn tôi bằng cái nhìn sắc lạnh như dao. Những lời đay

https://tieulun.hopto.org

nghiến thoát ra từ hàm răng khít rịt, cứa nát lòng tôi. Tôi nghe một luồng hơi lạnh phả tràn lên mặt, đồng thời ngực đau nhói như bị dao đâm. Tôi uất ức, tôi muốn hét vào mặt bà rằng, bà lầm rồi! Chính tôi là người thi vào Nông Lâm Súc cho con bà. Chuyện này, nếu đổ bể tôi có thể đi tù vì làm giấy tờ giả mạo con bà. Tôi liều thân cho con bà, chứ không phải tôi hại nó như bà tưởng. Nhưng vì tình bạn với Tường, tôi đành cắn răng ngậm miệng.

Tường từ nhà sau, chạy vào: "Má..., chính con bắt gà..."

Bà khoát tay: "Mày khỏi nói. Tao biết cả rồi. Du thủ du thực."

Bà đóng sầm cửa lại.

Tôi như người bị chấn thương, lảo đảo đạp xe đi. Tường xách con gà đạp xe theo.

Đêm đó, chúng tôi ngồi trong căn nhà lá với con gà luộc, và những chai bia. Tường nói lời xin lỗi rất cảm động. Tính tôi hời hợt mau quên. Vết thương nào rồi cũng lành lặn nhanh chóng.

Tường lên Lâm Đồng học trường Nông Lâm Súc. Từ đó, tôi không còn gặp lại nó nữa. Sau này, nghe đâu nó thành công lớn trên đường đời về phương diện vật chất.

Cha mẹ Đăng có liên hệ thân thiết với một vị linh mục trường Dòng. Được sự giúp đỡ ấy, Đăng dông tuốt ra Huế làm thư ký trường Pellerin.

Ẩn đậu tú tài toàn phần, vào Sài Gòn chuẩn bị cho niên học tới trên đại học.

Bạn bè tứ tán chia xa. Tôi buồn quá đỗi. Không biết chơi với ai.

Riêng thằng Hoàng, tôi thề không dây dưa dính mắc với hắn nữa. Tuyết Liên gọi hắn là con quỷ râu xanh. Đêm trong căn nhà lá sau khi hắn đi rồi, Tuyết Liên kể, hắn hiếp con bé mười bốn tuổi, từ miền quê lên nhà hắn giúp việc ẵm em. Con bé ngồi trong góc nhà, bụm háng khóc mãi. Má hắn về biết chuyện, bảo nhà có sẵn đĩ không chơi, chơi con nít chi cho phiền hà rắc rối. Bà dỗ dành con bé, và cho nó tiền như một cách bịt miệng. Vài hôm sau, hắn lại đè con người ta ra hiếp nữa. Không dạy được thằng con, bà tống con bé về quê luôn. Nghe chuyện, tôi tởm hắn. Thỉnh thoảng, tôi vẫn thấy hắn đạp xích lô rà rê đón khách trước khách sạn Hoàng Yến. Dưới hình thức một nghề lương thiện, hắn là tên ma cô. Và dưới mắt hắn, mọi người là đĩ bợm. Có lần hắn nói, tao biết vài ông tai to mặt lớn của thành phố này ngủ với gái điếm, cũng như vài bà mệnh phụ phu nhân lén chồng vào khách sạn với tình nhân. Trong lý luận, hắn đánh đổ hết mọi giá trị đạo đức trên đời. Hắn dày xéo lên thân phận người khác bằng lối nhìn hết sức thâm độc. Hắn chưởi đổng, và khinh thường tất cả. Thậm chí, hắn còn đái vào những chỗ có bảng đề "Cấm đái nơi đây", tỏ thái độ phản kháng với đời. Như con ngựa bất kham, không ai có thể cầm cương hắn được. Hắn coi tôi là thằng ngu ngốc để đùa chơi. Tôi càng đau khổ, hắn càng thú vị. Hắn không có tình bạn.

https://tieulun.hopto.org

23•

Tôi lên chùa thăm sư Trí Tâm.

Sư bảo tôi thắp hương lễ Phật trước, nói chuyện với sư sau. Chánh điện trang nghiêm. Bàn thờ rực rỡ với những chưng bày phô trương hoa quả, hương đèn. Tôi thấy Phật là tượng gỗ vô tri.

Nhớ xưa, ngày rằm tháng bảy, tôi theo má tôi đi chùa. Ngôi chùa nhỏ nghèo nàn nơi một vùng quê thôn ổ, chung quanh có nhiều cây che bóng mát. Mẹ con tôi trải chiếu ngủ lại chùa, dưới hàng hiên bên hông chánh điện. Tôi nhìn qua khe vách gỗ. Trong ánh sáng u trầm của ngọn đèn dầu nhỏ, dường như Phật cũng nhìn lại tôi, trên môi thấp thoáng nụ cười. Đêm đó, trời cao và trăng sáng lắm. Trăng xuyên qua lá, soi lốm đốm vào chỗ mẹ con tôi nằm. Trong trăng, tôi nghe mùi hương thoang thoảng, tiếng côn trùng ru ngủ canh khuya. Tôi mơ thấy Phật. Mãi sau này, đi đâu tôi cũng mang trong lòng ông Phật của ngôi chùa nhỏ nơi thôn ổ quê nhà. Tôi nói với sư điều đó. Sư bảo, có một đấng thiêng liêng trong lòng là phúc đức. Bất hạnh cho những kẻ không tin tưởng một điều gì. Trong cơn tuyệt vọng, biết cầu nguyện bám víu vào đâu?

Ngồi trong phòng riêng của sư, sư hỏi: "Lâu nay con thế nào?" Tôi kể từng giai đoạn tất cả những gì xảy ra sau khi tôi rời nhà anh Hòa. Những đớn đau dằn vặt. Những sa đà hư đốn. Những nhục nhã ê chề. Tôi mong tìm thấy nơi tâm hồn cao cả một niềm an ủi. Sư ngồi trầm ngâm lâu lắm. Sư hớp mấy ngụm trà, nói về cái lý vô thường, cái lẽ sắc không. Tôi thất vọng. Cái mớ rối bòng bong ấy, chẳng có tác dụng gì với tôi. Sư lại nói về nghiệp báo. Tôi cũng dửng dưng. Sư bảo lòng tôi là biển lửa mênh mông, nghiệp chướng sâu dày, oan khiên chồng chất, phải hồi đầu tịnh tâm mới mong bớt khổ.

Tôi ra về, lòng nặng trĩu. Sư đưa chân tới cổng chùa, dừng lại. Sư nói: "Nghịch cảnh là bài học lớn nhất để từ đó, con nhìn ra cái tâm bồ tát."

Tôi nói: "Con chỉ thấy ác quỷ."

"Người trần mắt thịt khó mà biện biệt được đâu lành, đâu dữ. Ngài Duy Ma Cật bảo, Bồ Tát vì chúng sinh mà lao vào vòng sinh tử, tạo biết bao cơ duyên trùng trùng vi tế dẫn dắt chúng sinh. Con không nên nói lời gì gây thêm ác nghiệp."

Lúc đó, có một đám trai gái gia đình Phật Tử đồng phục áo lam vào chùa sinh hoạt. Sư cũng vào theo. Trong đám trai gái này, có cả Phương Nghi. Nhìn thấy tôi, nó hơi khựng lại.

Tôi gọi tên Phương Nghi, và bước xéo qua bên góc chùa, đứng dựa vào cây bông sứ. Nó đi theo. Gặp nhau quá bất ngờ, tôi chưa biết nói lời gì. Nó đưa tay vuốt tóc, cử chỉ bâng quơ. Sau một thời gian dài không gặp, nó đổi khác nhiều. Tóc mượt mà óng ả hơn. Môi thắm đỏ hơn. Đẹp, và sáng ngời thanh thoát.

Nó chờ đợi tôi câu nói mở đầu.

https://tieulun.hopto.org

Tôi hỏi một câu lãng nhách: "Nghi vô gia đình Phật Tử hồi nào?"

Nó cay đắng: "Từ ngày người ta lánh mặt Nghi."

Tôi phân trần: "Có nhiều lý do, Nghi không hiểu."

"Thương ai thì cứ thương. Tìm hiểu rõ quá, nhiều khi lại không dám thương."

"Bây giờ thì sao?"

Nó trách: "Anh tệ bạc lắm."

Tôi nói: "Xuân hạ thu đông bốn mùa, lúc nào tôi cũng nhớ Nghi."

"Nhớ Nghi? Nói thế mà nghe được sao?"

"Tôi thề có Hoàng Thiên Hậu Thổ..."

"Đừng thề. Nghi lầm anh. Chứ trời đất không lầm đâu."

Nó ngước nhìn lên cành bông sứ. Tôi ngắt một chiếc bông trắng cho nó. Trong khi nó mân mê chiếc bông trong tay, tôi thuyết phục nó bằng tất cả nỗi niềm tuyệt vọng, mong nối lại chuyện tình. Tôi nói về sự khó khăn của đời sống và học hành, và mọi cố gắng để vượt qua. Sau cùng, tôi nói tôi vẫn yêu nó trong muôn vàn khổ sở.

Nó nhìn thẳng vào tôi, không biểu lộ một chút cảm động:

"Nhưng Nghi không còn yêu anh nữa."

Tôi nghe tim mình thắt lại, hỏi một cách ngớ ngẩn: "Tại sao?"

"Có thể nào đem lý lẽ mà giải thích tình yêu?"

"Yêu thì không giải thích được. Nhưng không còn yêu phải có lý do chứ?"

Trên môi nó điểm phớt nụ cười chế nhạo. Tôi ấn mạnh lưng bàn tay vào thân cây bông sứ sần sùi, kéo một đường rướm máu. Một biểu tỏ sự quyết liệt, đau đớn tận cùng.

Nó nói rõ ràng từng tiếng: "Anh Hiên! Trong tình yêu không có thương hại đâu."

Tôi lặng người trong giây lát. Và hình như sau đó, tôi xúc động đến run lên vì đau khổ.

"Đây là nhà chùa, khó nói chuyện tình yêu. Mình có thể hẹn gặp nhau ở một nơi nào khác không?" Tôi vớt vát.

Nó cương quyết: "Vô ích. Trước kia, Nghi khóc gần hết nước mắt vì anh. Bây giờ, lòng Nghi nguội lạnh rồi. Gặp nhau chi nữa?"

"Tôi có những điều muốn phân trần."

"Anh khỏi phân trần. Nghi biết hết rồi."

"Đã lâu không gặp, Nghi biết gì về tôi?"

Nó hỏi lại: "Anh biết con nhỏ Uyên không?"

"Uyên nào?"

"Bạn của Nghi."

"Không biết."

"Nhưng nó biết anh."

"Biết thế nào?"

https://tieulun.hopto.org

"Anh đến nhà nó."

"Láo. Tôi đến nhà nó làm gì?"

"Tìm chị nó."

Tôi chợt nghĩ đến con nhỏ hỏi tên tôi ở nhà chị y tá. Thôi rồi! Cái đám con gái mồm mép không để kéo da non, chắc nó đã mách lẻo với Phương Nghi về chuyện tôi bị lậu. Đang đau khổ vì tình, lại xấu hổ vì căn bệnh vừa qua, nó tố cáo tôi là thằng hư đốn. Ngay lúc đó, tôi muốn chui xuống đất mà trốn.

Tôi nói liều: "Bạn của Nghi vô duyên như một thứ điện trở trơ, đặt điều nói bậy không cảm ứng được ai. Tôi với chị của con Uyên nào đó không hề quen biết, tôi tìm làm gì?"

Nó lại cười. Cái cười hết sức mỉa mai: "Trị bệnh."

Hai tiếng ngắn gọn ấy làm tôi xám mặt. Tôi lắc đầu quầy quậy. Cữ chỉ vẫy vùng tuyệt vọng của con thú bị ví vào đường cùng.

"Tất cả đều là hiểu lầm. Nghi ơi!" Tôi chối bỏ bằng giọng nói như rên.

Nó gặng lại: "Hiểu lầm?"

"Đúng. Hiểu lầm."

"Không lầm đâu. Nghi nghiệm ra rằng thời gian anh lánh mặt Nghi, là thời gian anh đi vào con đường sa đọa.

"Suy nghiệm theo cái kiểu đổ tội trên đầu người ta. Ác lắm."

Những đứa trong gia đình Phật Tử đã ngồi thành một vòng tròn trên sân chùa, đang chờ Phương Nghi.

"Nghi phải vào với bạn."

Nó lạnh lùng, và quay đi rất vội. Tôi nhìn theo sau lưng. Lòng tê điếng. Hai đầu gối tôi cơ hồ muốn nhũn ra, bước đi không vững.

Không ai tắm được hai lần trên cùng một dòng nước, sao tôi đau mãi với một mối tình?

24•

Cô Hường là em họ của ba tôi. Nhà cô ở gần nhà tôi. Chồng cô, tôi gọi bằng dượng. Dượng là công chức Bưu Điện, hiền lành ít nói. Trong gia đình, dượng là chiếc bóng hoàn toàn thụ động. Mọi chuyện lớn nhỏ, một tay cô Hường quyết định. Nhà cô làm đại lý vựa cam quít từ Kampuchia đem về, và từ đó phân phối đi khắp nơi. Tính cô năng động, tháo vát, và lanh lợi đến mức lấn lướt cả chồng. Có lần cô nói, nếu thay đổi dễ dàng như chuyện mua bán con trâu con bò, thì cô đã bán ông chồng của cô rồi. Vợ nói một câu quá quắt như thế, dượng chỉ cười. Ba tôi bảo, sợ vợ cũng là cái nghiệp của người đàn ông. Dượng nói, chẳng phải sợ, đàn bà mang nặng đẻ đau, mình nhường nhịn họ tí chút thôi.

Cô Hường đưa gia đình đi nghỉ hè. Tôi gặp lại cô trên bãi biển Nha Trang. Cô vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ. Cô nắm tay tôi như thể vuột ra là tôi chạy mất. Còn tôi thấy cô như thấy lại một quá khứ quê nhà. Những con đường phố quận buồn hiu. Những cây sao già cao

https://tieulun.hopto.org

ngất ở xóm Đình thẳng tắp vươn lên, tàng lá che một vùng bóng mát. Cái sân vận động ứ nước từng vũng vào mùa mưa, và gió cuốn bụi mù vào mùa nắng ráo. Lũ trẻ chúng tôi thường chơi đá banh ở đó. Tôi hay chạy vào nhà cô Hường uống nước. Lu nước cô đặt ngoài sân, cái gáo múc nước làm bằng gáo dừa có tra cán dài. Con chó nhà cô rất dữ. Vào trong sân, tôi phải cầm theo chiếc gậy. Có lần nó nhào tới muốn cắn, tôi vụt cho nó một gậy đích đáng vào lưng gần gãy xương sống. Từ đó về sau, nó sợ tôi, chỉ dám đứng xa xa mà sủa. Tôi nhắc chuyện đó. Cô Hường cười, nói con chó đang chờ tôi về để trả thù.

Sau ngày má tôi mất, cô Hường tỏ ra thương tôi nhiều hơn. Cô cho tôi tiền ăn quà vặt, và mướn tiểu thuyết đọc. Đêm tôi ngủ lại nhà cô, kể truyện cho cô nghe. Cô buồn vui theo hoàn cảnh của từng nhân vật. Dượng bảo, mấy thằng cha văn sĩ chuyên môn bịa chuyện nói phét. Cô nói, cũng phải có tài mới bịa được chuyện hay, còn hơn ông ngồi còng lưng cả ngày chỉ để đếm thư thiên hạ. Nói lời này là cô muốn ám chỉ vào cái nghề công chức Bưu Điện của dượng. Những ngày kể chuyện tiểu thuyết cho cô Hường nghe, đã qua rồi. Bây giờ, trông cô có vẻ tươi hơn mấy năm về trước. Có lẽ do đời sống khá giả hơn chăng?

Cô hỏi: "Sau ngày bỏ nhà ra đi, mày sống thế nào?"
Tôi nói: "Cơm chùa cháo chợ, lây lất qua ngày."

"Không thể lăn lóc hoài như vậy được. Mày phải về nhà ngay. Ba mày lúc giận nói thế. Mày đi biệt tăm luôn. Ổng dò la khắp nơi, không biết mày ở đâu."

"Ổng đuổi con đi, còn tìm chi nữa?"

"Ba mày chỉ muốn dọa thôi. Ổng nói, để mày đi một thời gian thấy ngoài đời không dễ sống, sẽ quay về. Lúc đó, ổng nện mày một trận cho bỏ cái tính rong chơi, lo chăm chỉ học hành. Không ngờ mày lớn gan lớn mật..." Cô dí ngón tay vào trán tôi, "Cái thằng hoang đàng chi địa!"

Cô Hường còn nói rất nhiều. Nói về bà con láng giềng trách móc ba tôi ruồng bỏ con cái. Nói về những ngày ông vất vả đi tìm con, bỏ bê công ăn việc làm, gia đình sa sút. Còn dượng thì mỉm cười, bóp vai tôi như đo lường sức vóc sau mấy năm không gặp.

Thấy tôi cảm động, cô bảo: "Mày phải theo cô về nhà ngay."

Tôi nói: "Con chưa nghĩ điều đó."

"Hiện tại mày làm gì để sống?"

"Con phụ việc cho một lò bánh mì."

Đó là tôi chợt nghĩ tới việc làm của anh Kỳ, và nói dối để chứng tỏ rằng tôi cũng có nghề nghiệp đàng hoàng. Không biết tự bao giờ, tôi nói dối như thật, mồm miệng trơn tru không còn thấy ngượng.

Cô Hường muốn tới chỗ ở của tôi, coi tôi sống ra sao. Tôi từ chối.

Những ngày nghỉ hè, gia đình cô Hường ở Đại Khách Sạn Nha Trang, sát bờ biển. Mỗi ngày, tôi làm người hướng dẫn gia đình cô đi

https://tieulun.hopto.org

chơi. Coi cá ở Hải Học Viện. Viếng Tháp Bà. Tắm Bãi Dương. Chụp hình ở Hòn Chồng. Cuối cùng, trở lại bãi biển Nha Trang bơi lội và phơi nắng.

Cô hỏi: "Còn nơi nào nữa?"

Tôi nói: "Còn Đại Lãnh, Ba Hồ, Suối Tiên, mộ Yersin. Nhưng mấy nơi đó xa xôi hẻo lánh, đường đi bất tiện."

"Mày có đi Huế chưa?"

"Chưa. Con cũng ước mơ đi Huế một lần."

"Cô nghe người ta nói, ngủ đò sông Hương thú vị lắm. Hè năm sau, cô sẽ đi Huế ngủ đò cho biết."

Không biết sau này cô Hường có thực hiện được ý định ấy hay không. Nhiều năm sau, tôi đi Huế ngủ đò sông Hương, cảm thấy thú vị thật! Nhưng thú vị này chỉ dành cho đàn ông thôi.

Ngày cô Hường rời Nha Trang, tôi gửi theo một lá thư thăm nhà, chúc sức khỏe ba và dì tôi. Trong thư, tôi cũng nói thêm rằng, ba đừng bận tâm về một con diều đứt dây.

Lúc giã từ, cô Hường dúi cho tôi xấp tiền. Đã nhiều lần tôi ngửa tay nhận của người khác, nhưng chưa một lần hồi đáp. Nghĩ lại lời ông Bốn Cọp nói, lớn lên tôi chỉ làm một thứ sâu mọt đục khoét xã hội mà thôi. Có lẽ đúng.

25•

Tôi tỉnh dậy trong căn phòng trắng lạnh.

Ngoài hành lang bệnh viện vắng hoe. Đèn vàng mệt mỏi đêm khuya.

Tôi nằm trên chiếc giường gần cửa sổ. Vết thương được băng lại với nhiều lớp băng quấn quanh đầu. Trở mình, nghe ê ẩm cả người. Phòng nhận bệnh có sáu giường, nhưng chỉ có hai người. Sát vách, một ông già kê cái gối sau lưng dựa vào tường, tư thế nửa nằm nửa ngồi. Mặt gầy hốc hác. Ông nhìn tôi bằng đôi mắt thờ ơ lạnh nhạt.

Chẳng biết ông vào đây hồi nào.

Tôi hỏi: "Bây giờ là mấy giờ, hả bác?"

Ông trả lời cộc lốc: "Không biết."

Tôi thầm tiếc một câu hỏi.

Chiếc giường trống kế bên ông già, phía trên máng cái bình sérum dây nhợ còn buông lòng thòng. Có thể có một người vừa được chuyển đi. Nơi nào? Tôi nghĩ đến nhà xác, tự nhiên thấy rợn. Sống chết, dễ như trở bàn tay.

Lúc lâu sau, ông già nói: "Chắc gần bốn năm giờ sáng gì đó."

Tôi nằm nín thinh.

"Nửa đêm, người ta đưa vào một con nhỏ mặt còn non choẹt. Nghe nói mới mười sáu tuổi, phá thai bị làm băng."

Đã định không thèm nói chuyện với ông già, nhưng không ngăn được tò mò.

https://tieulun.hopto.org

"Nó đâu rồi?"

"Chuyển lên phòng cấp cứu."

Tôi hình dung con nhỏ mười sáu tuổi phá thai, mặt còn non choẹt. Con nhà ai mà thả đi chơi sớm?

"Cậu làm sao phải vào đây?" Ông già hỏi.

Tôi nói: "Bị người ta đánh."

"Hừ! Kết bè lập đảng đánh nhau chứ gì?"

Cái kiểu nói chuyện của ông già thật khó có thiện cảm.

"Sao bác vào đây?"

"Thổ huyết."

"Cũng bị người ta đánh hả?" Tôi hỏi móc.

Ông nói: "Không. Thỉnh thoảng bị tức ngực ho ra máu."

"Ho lao xuất huyết. Bệnh này dễ chết." Giọng tôi ác cảm.

Ông cười mỉa: "Dễ gì? Sống để nhìn đời."

"Bác thấy đời ra sao?"

"Chụp giựt, tranh ăn, giành gái đánh nhau vỡ đầu sứt trán."

Ông già muốn ám chỉ tôi. Phòng chỉ có hai người, lại không ưa nhau, nói chuyện nghe chán.

Sau ngày cô Hường rời Nha Trang, tôi thấy trời đất u buồn lạ. Nhớ nhà như lúc mới ra đi. Nhớ những thằng bạn mục đồng thuở trước. Nhớ những tấm lưng sạm nắng vất vả theo sau đuôi con trâu trên những đường cày mới vỡ. Nhớ những mùa hè chói chang, và ruộng đồng khô gốc rạ. Tôi hay lang thang, hoặc ngồi một mình dưới rặng cây dương ngoài bãi biển. Trong hồi tưởng, tôi thấy lại một quê nhà xa lắc.

Tối hôm trước, gần chỗ tôi ngồi có hai thằng quần ống túm, áo chim cò. Đàn bà con gái nào đi qua, chúng cũng buông lời chọc ghẹo. Rõ là quân đầu trâu mặt ngựa, tôi nghĩ. Có một cặp thanh niên nam nữ đèo nhau trên chiếc xe đạp, dừng xe kéo nhau xuống bãi cát. Khi họ ngang qua hai thằng đầu trâu mặt ngựa, chúng trêu chọc bằng những lời hết sức trây trúa. Gã thanh niên đứng lại sừng sộ, lớn tiếng mắng, đồ mất dạy! Thằng đầu trâu phóng tới thoi vào mặt gã thanh niên. Thằng mặt ngựa cũng nhào vô thộp cổ áo, thoi lia lịa vào lưng vào vai. Gã thanh niên chống đỡ yếu ớt. Đứa con gái hoảng hốt, kêu trời ơi, và chạy ngược lại chiếc xe đạp.

Thấy chuyện bất bình, tôi chen vào can thiệp. Tôi vừa nói, cho tôi xin các anh..., thì thằng đầu trâu cho tôi ngay một quả đấm gần sặc máu mũi. Đau đòn, tôi thúc cùi chõ vào ngực hắn. Thế là chúng buông gã thanh niên, bám lấy tôi. Gã thanh niên chạy vội về phía đứa con gái, xách xe đèo nhau tẩu thoát. Tôi còn lại một mình. Hai thằng đầu trâu mặt ngựa bể hội đồng tôi như võ sĩ dợt bao cát luyện tay nghề. Tôi tối tăm mày mặt. Sức chúng là sức voi. Sức tôi trói gà. Một thằng, tôi cự không nổi, nói chi đến hai thằng.

Vừa đánh, chúng vừa gằn giọng: "Đù má! Muốn làm người

https://tieulun.hopto.org

hùng ra tay nghĩa hiệp hả?"

"Muốn chơi trội trước mặt người đẹp hả? Đù má mày!"

Sau mỗi tiếng đù, tôi lãnh đủ thứ đòn đấm đá thoi đạp. Tôi ngả sấp. Một thằng nện gót giày trên lưng tôi, tức thở. Thằng kia quơ viên đá xáng vô đầu tôi. Tôi chỉ nghe một tiếng bụp. Máu chảy tràn xuống trán. Viên đá đã để lại giữa đỉnh đầu tôi một vết sẹo dài bằng lóng tay, suốt đời.

Những người đi hóng gió biển, bu lại. Có người nói, gọi cảnh sát. Hai thằng đầu trâu mặt ngựa nghe nói cảnh sát, chạy vụt đi. Nhưng giờ này, bọn ăn hại ấy làm gì có mặt ở đây?

Người ta đỡ tôi lên một chiếc xích lô, chở về bệnh viện. Trên đường đi, người phu xích lô nói mấy thằng đó là con ông cháu cha có nanh có vuốt. Đôi co với chúng chỉ thiệt thân. Tôi đau quá, ngả đầu sang một bên, không muốn bắt chuyện. Tôi xuống xe, người phu xích lô nói khỏi lấy tiền, và đưa tôi vào phòng cấp cứu.

Tại đây, tôi được lau máu, băng đầu, tiêm một mũi thuốc. Tôi ngủ từ đó, cho đến khi thức dậy thấy nằm trong phòng này.

Tôi hận gã thanh niên bỏ chạy để tôi thế mạng chịu đòn. Quân hèn mạt như thế, cũng có người yêu. Đứa con gái nào yêu nó, chắc cũng là đứa chẳng ra chi. Tôi rủa thầm chúng nó, mong sau này chúng gặp tai nạn tương tự như tối hôm qua. Và tôi sẽ đứng nhìn một cách dửng dưng. Sống chết mặc bây!

Sáng ra, có anh y tá vào phòng đo nhiệt độ cho ông già và tôi. Anh lặng lẽ làm việc như một cái máy. Mặt không biểu lộ sắc thái gì cả.

Trước khi ra khỏi phòng, anh nói: "Chuẩn bị, lát nữa bác sĩ khám."

Tôi nói: "Anh ơi, làm ơn cho xin ly nước uống."

Anh nín thinh đi luôn.

Khoảng một tiếng đồng hồ sau, bác sĩ cùng với cô y tá bước vào. Bác sĩ đặt ống nghe trên ngực, trên lưng ông già. Quyết định rất nhanh, nhập viện.

Tới phiên tôi, bác sĩ bảo: "Hít sâu, thở ra. Hít sâu, thở ra..."

Tôi nói: "Tôi nghe đau thốn trong ngực."

"Đau đầu không?"

"Chỉ đau chỗ vết thương."

"Lần sau có đi đánh lộn, phải đội nón sắt bảo vệ cho cái đầu."

Ông ghi toa thuốc, và bước khỏi phòng.

Tôi hỏi y tá: "Như vầy là sao?"

Y tá nói: "Lãnh thuốc, về nhà nằm."

Chữ viết trong toa, ngoằn ngoèo lăn quăn như những con giun.

Tôi lãnh kháng sinh và Aspirine. Mỗi thứ sáu viên. Lời dặn uống trong ba ngày. Tôi ôm ngực co ro cúm rúm đi ra đường, gọi xích lô về nhà bác Huế.

26•

Tôi nằm trên tầng gác. Toàn thân ê ẩm. Tức ngực. Đau lưng.

https://tieulun.hopto.org

Vùng mắt bên trái tím bầm, tròng mắt hằn máu đỏ. Cú đấm của thằng đầu trâu ác thật. Cũng may là không bị đui!

Tôi vùi mặt vào gối, nghiền ngẫm hận thù. Thành phố Nha Trang nhỏ hẹp, đi tới đi lui mãi rồi cũng có ngày gặp lại hai thằng súc vật ấy. Đánh lộn với chúng ư? Đem sức trói gà mà đọ sức voi, chẳng những không làm được gì, còn bị rêm mình lần nữa. Bất ngờ lụi cho chúng một dao ư? Ở tù! Hận này có đáng để tôi dấn thân vào tù không? Suy đi tính lại, vì quá thương thân mình nên tôi sợ bị tù. Mọi sự hèn nhát đều bắt nguồn từ đó. Đã bao nhiêu lần tôi hèn nhát, tôi nuốt hận cũng vì không dám liều mạng thí thân.

Tôi bị người ta đánh bầm giập lỗ đầu, bác Huế vừa an ủi, vừa trách rằng tôi sống lông bông ngoài đường nhiều hơn ở trong nhà. Bác Quảng nói, làm thanh niên là phải biết lăn xả vào xã hội, va chạm với đời. Đó là môi trường dạy cho con người những bài học thực tế nhất. Như con gà bị nhốt trong chuồng lâu ngày, khi thả ra nó không biết bươi, không biết tránh mặt quạ diều chồn sói. Tôi nghĩ, mọi chuyện giống như đùa. Tự dưng lại can thiệp vào chuyện người khác để bị người ta đánh gần bỏ mạng. Bài học làm người thật là nguy hiểm.

Bác Huế nói, tôi trở về sau hai năm không ở nhà bác, tính tình tôi thay đổi đến kỳ lạ, hành động của tôi khó hiểu. Tôi nói, bao giờ tôi cũng thế. Bao giờ tôi cũng coi đây là gia đình mình, là chỗ gần gũi thân yêu duy nhất. Bác vẫn nghi ngờ tôi có điều gì giấu bác. Làm sao tôi có thể thố lộ cùng bác, chuyện đã từng dan díu với chị Triều? Làm sao tôi dám nói với bác, chuyện tôi cặp theo thằng Hoàng, suýt nữa đã thành ma cô? Nếu biết những sự thực này, có lẽ bác không dám chứa tôi trong nhà.

Người ta nói, tuổi mười chín hai mươi là tuổi của giấc ngủ không trở mình. Nhưng tôi cứ thao thức hoài với những nghĩ ngợi mông lung. So với ngày mới vào nhà bác Huế, tâm hồn tôi già hơn rất nhiều. Cay đắng, buồn rầu, và bất mãn với đời. Ra đường nhìn vào ai, tôi cũng tự hỏi ở phía sau lưng họ còn che giấu những bỉ ổi xấu xa gì? Chơi với thằng Hoàng một thời gian rất ngắn, nhưng tôi bị đầu độc theo lối suy nghĩ của hắn. Chỉ nhìn vào mặt trái xã hội. Nhất là sau ngày bị đánh lỗ đầu, tôi càng hận đời nhiều hơn.

Theo yêu cầu của mảnh giấy nhỏ dán ở đầu giường, tôi không còn gọi bé Đông là bé nữa. Tôi cũng ít khi đùa với nó. Và nó cũng ít khi lên tầng gác. Tôi đóng vai người anh đàng hoàng đạo mạo một cách giả dối. Sau lần tôi bất chợt ôm nó trong căn nhà lá, nó tỏ ra dè dặt giữ khoảng cách với tôi. Hình như đứa con gái nào lớn lên, cũng mơ hồ biết rằng có một cái gì đó trong tiềm ẩn sâu xa cần phải bảo vệ. Mãi đến khi cái tiềm ẩn sâu xa ấy mất đi rồi, vẫn tiếp tục bảo vệ cái trống không cho đến mãn đời.

Mỗi ngày, Đông giúp tôi thay băng cho vết thương đầu.

Nó nói: "Đầu anh Hiên cứng lắm. Đá đập vào không vỡ."

https://tieulun.hopto.org

"Nếu vỡ thì toi mạng rồi."
Nó lau rửa vết thương bằng cồn như một y tá chuyên nghiệp.
Tôi xuýt xoa đau rát: "Làm ơn nhẹ tay giùm một chút."
"Cứng đầu rứa mà cũng biết đau hè?" Nó kéo mạnh tóc tôi.
Tôi la: "Làm cái gì vậy?"
"Tóc bết dính vào vết thương. Em cắt bớt một lõm hỉ?"
"Ừ, thì cắt bớt."
Khi nó cắt, tôi nói: "Đừng cắt nhiều quá, sói đầu."
"Sợ chị Phương Nghi cười?"
"Không sợ. Nhưng đừng cho Phương Nghi biết chuyện này."
"Tối qua, chị Phương Nghi đến nhà thu tiền đóng hụi, em có nói anh bị người ta đánh lỗ đầu. Chị muốn thăm anh, em bảo anh đang ngủ."
"Rồi sao nữa?"
"Chị về."
"Không nói gì?"
"Không."
Nhắc đến Phương Nghi, tôi lại buồn. Tình yêu như những giọt cường toan cháy bỏng, mỗi lần khơi động mỗi lần đau.
Ngừng một hồi lâu, nó hỏi: "Anh còn nhớ chị Phương Nghi?"
Tôi nói dối: "Chuyện cũ. Nhớ làm gì?"
"Rứa chừ, anh nhớ ai?"
Tôi nhìn sâu trong mắt nó: "Em muốn biết không?"
Nó chớp chớp đôi mắt: "Chuyện của anh. Em cần chi biết!"
Trong cái chớp mắt, tôi nghĩ ra biết bao điều thơ mộng ẩn giấu trong con tim lay lắt của một đứa con gái dậy thì.
Hàng ngày ra vào đối mặt, cử chỉ nó thiếu tự nhiên. Nó đã biết biết làm dáng. Và lòng tôi cũng xao xuyến khi nhìn thấy nó soi gương chải tóc. Tóc nó mượt trên cổ tròn vai phấn. Nó mỉm cười e thẹn khi nhìn thấy bóng tôi phản chiếu trong gương. Nụ cười như hoa nở vườn xuân. Tôi như con bướm chập chờn muốn đậu xuống đài hoa, nói những lời gợi tình bóng gió xa xôi. Nó đỏ mặt, nhưng vờ đi như không hiểu.

27•

Những ngày ăn không ngồi rồi ở nhà hai bác Huế Quảng, làm tôi mặc cảm. Muốn tìm một việc gì đó, góp phần với gia đình bác. Buổi sáng, tôi ra chợ giúp bác Huế bày hàng, và buổi chiều dọn hàng. Nhưng bác Huế nói, công việc không có gì bề bộn, một mình bác làm cũng được. Tôi ở nhà, phụ bác Quảng đánh máy các hồ sơ và giấy tờ khai sinh. Vì không quen việc nên bôi xóa sửa chữa nhiều lần. Bác Quảng nói, con mó tay vào chỉ làm hư việc của bác.
Tôi trở thành một thứ dây leo tầm gửi ăn bám vào gia đình bác Huế. Bác cũng chẳng giàu có gì, lại cưu mang tôi như một món nợ đời. Khi tôi tỏ những lời ái ngại này, bác Huế gạt ngang. Thêm một miệng

https://tieulun.hopto.org

ăn cũng chẳng tốn kém gì mô, thắc mắc chi chuyện nớ. Nếu con ngại, thì dạy kèm thêm cho hai em như trước kia vẫn đi dạy kèm cho người ta.

Còn một điều khác, tôi không tiện bày tỏ. Đó là thái độ của Đông. Nó vừa xa cách với tôi, vừa gần gũi e ấp bằng những cử chỉ hết sức kín đáo. Lòng tôi cũng dao động. Mỗi lần ngang qua nó, tôi cố tình chạm nhẹ vào vai, hoặc nói những lời cợt nhả. Nhiều đêm tôi hối hận. Cợt nhả với Đông là điều không thể tha thứ. Thế nhưng, một lúc nào đó, tôi vẫn không nén được rung cảm vì mắt vì môi của nó. Kể cả khi nó nhăn mặt nhíu mày hờn giận cũng làm tôi xao xuyến. Không biết xưa Bao Tự, Tây Thi mặt ủ mày chau thế nào mà kéo sập cả giang sơn của hai vua U Vương, Phù Sai? Dù Đông ngày nay không là tuyệt đại mỹ nhân, nhưng cũng đã làm tôi từng đêm mộng mị. Tôi tự hỏi lòng, sao nhìn đứa con gái nào tôi cũng thấy nó có cái nét duyên dáng quyến rũ đáng yêu? Có phải đó là bản chất của thằng mê gái, hay tại ông Trời sinh ra người nam nào cũng thế? Từ đó, tôi lan man nghĩ về một Thượng Đế. Đấng toàn năng làm nên tất cả, nhưng cái công trình tuyệt tác nhất của Ngài vẫn là người đàn bà. Với một cái xương sườn cong queo, Ngài tạo nên một sinh vật hấp dẫn lạ lùng. Nếu không có bà Eva, đời sống ông Adong không còn ý nghĩa. Và nếu trên mặt đất này, bỗng dưng người nữ biến mất, chắc tôi cũng không còn thiết sống nữa. Sử sách xưa còn cho thấy, những ông vua vì đam mê tửu sắc nên ông nào cũng chết sớm. Như thế, trên thế gian đâu phải chỉ mình tôi mê gái? Tôi nghĩ, nếu tôi được làm vua với một bầy cung phi mỹ nữ chờn vờn uốn éo trước mặt, chắc tôi cũng không thể nào sống quá ba năm. Dù Thượng Đế nhân từ, nhưng cũng biết chơi khăm. Ngài tạo ra người nữ, giống như giăng một chiếc bẫy sập. Thằng nào léng phéng nhào vô, không thân tàn ma dại thì cũng thân bại danh liệt.

Với những người trong gia đình bác Huế, tôi phải tuyệt đối giữ gìn tốt đẹp. Tôi không muốn một ngày nào đó, bác Huế nhìn thấy tâm địa xấu xa của tôi. Tôi phải rời khỏi gia đình bác, trước khi bác khám phá ra tôi là một thằng tồi.

Tôi chạy rong kiếm việc bên ngoài.

Lên bến xe đò, xin làm phu khuân vác. Tất cả đều có băng có nhóm. Không phải tự nhiên mà được kê vai vào việc.

Gã đầu nậu vai u thịt bắp, mồ hôi ướt trán, mặt có ngầu. Dáng vẻ là tay anh chị.

Gã đứng chống nạnh, một chân ghếch lên thùng hàng, nhìn tôi như quan sát một quái vật: "Muốn làm với tụi tao à?"

Kiểu cách nói chuyện của gã làm tôi hơi rét.

Tôi nói: "Vâng. Em xin làm kiếm cơm."

"Cái tướng cò ma của mày thì làm được gì?"

"Việc gì cũng làm được."

"Vác nổi một bao tạ không?"

"Nhẹ hơn một chút thì được."

https://tieulun.hopto.org

Gã cười lớn: "Đừng giỡn mặt! Những ngón tay quều quào của mày đi móc túi thiên hạ, thích hợp hơn là làm cu li."

Tôi cười giả lả: "Anh khéo nói chơi, chứ em đâu phải hạng người như thế."

Tôi thất vọng, bỏ đi. Với thái độ của tên đầu nậu, nếu gã nhận tôi vào làm việc, chắc gì tôi chịu đựng được lâu dài?

Tôi lên Mã Giồng xin làm thợ đục đá. Tôi quen ông già đục đá vào thời gian còn ở nơi căn nhà lá. Ông thường chở những bộ táng đá, và mộ bia đến nghĩa địa xây mả. Đôi khi ông vào nhà uống nước, hút thuốc. Nói vài câu bâng quơ chẳng đâu vào đâu. Dẫu sao, đó cũng là người quen cũ. Ông già nói nhận tôi làm có bạn cho vui, và hỏi sao tôi xin làm cái nghề chết tiệt này? Tôi tả oán về hoàn cảnh. Phần lớn là bịa. Ông hỏi cho có chuyện để hỏi, chứ hoàn cảnh của tôi thì có ăn nhằm gì tới ông. Cái quan trọng là tôi có làm được việc hay không mà thôi.

Tôi rời nhà bác Huế, về ở chung với vợ chồng ông già đục đá.

Bác Huế biết không ngăn được, nên cũng buông xuôi: "Con đi mô thì đi, nhưng cuối tuần cũng về ăn bữa cơm với gia đình bác."

Tôi cảm động, ôm vai bác. Đôi vai gầy mỏng mảnh mà có sức bao dung. Từ ngày má tôi mất, tôi khao khát một tình mẫu tử biết bao.

Tôi ra tới cổng. Đông đang đứng đó cắt tỉa những cành bông giấy. Trưa hè hanh nắng. Trán nó lấm tấm mồ hôi. Những sợi tóc thề vương bên má.

Tôi nói: "Đông ơi, anh đi nhé."

Nó nhìn tôi. Mắt nó chứa đựng một vầng mây mùa hạ.

"Ai làm chi anh buồn mà anh bỏ đi?"

"Chẳng buồn ai cả. Anh có lý do riêng."

"Em nghĩ, anh buồn em."

"Không đâu. Anh thương em và bé Hà không hết. Nói chi chuyện buồn."

Hình như nó còn muốn nói thêm điều gì nữa, nhưng không nói.

Tôi ngồi lên yên xe: "Thôi, anh đi nhé."

Tôi đi trong tâm trạng bơ vơ mất mát. Gia đình bác Huế là một tổ ấm. Ở đó có tình thương yêu đùm bọc. Bỏ những tình cảm ấy ở phía sau lưng là dấn thân vào chặng đường bất trắc đắng cay. Chẳng biết tôi làm thế có đúng không, hay chỉ là bản tính nông nổi của tên ngông cuồng?

28•

Ông già giao cho tôi một cái đục bằng thép, một cái búa, và một cái kính đeo mắt để tránh những mảnh đá nhỏ bắn vào mắt. Công việc đơn giản. Trên những phiến đá hình khối chữ nhật làm mộ bia, ông vẽ những bông hoa đối xứng hai bên. Nét màu đen, đục lõm xuống. Nét màu đỏ, đục theo đường viền cho nét vẽ nổi lên. Khoảng

https://tieulun.hopto.org

giữa để trống, tên họ người chết điền vào sau.

Cả ngày ngồi đục đá, ông già và tôi có hàng trăm thứ chuyện kể cho nhau nghe. Ông cho biết, ông có biệt danh là Năm Thổ Mộ. Mấy chục năm trước, ông làm nghề đánh xe ngựa lộ trình Phương Sài - Cầu Đá. Thời thế đổi khác, ông giải nghệ lâu rồi. Biệt danh còn đeo theo ông mãi.

Ông bảo tôi gọi ông là bác Năm. Ông cũng nói, một ngày nào đó, ông sẽ tự làm cho mình một bộ táng đá và mộ bia thật đẹp. Tôi nghĩ đến sự chết, thấy sợ. Tôi nói cảm tưởng đó với bác Năm. Ông cười, cái tướng bất cần đời của mày cũng sợ chết hay sao?

Tôi cũng kể về nghề ép mía làm đường của ba tôi. Đường nóng được đổ ra khuôn, phía dưới có lót tấm đệm. Mật đường rỉ qua tấm đệm, chảy vào thùng chứa. Loại mật này không thể nấu cho đông đặc lại được. Những người bán mật ong, mua mật đường trộn một ít mật ong vào. Đôi khi chỉ là những mảnh tàng ong bóp vụn cho vào mật đường. Nhưng bao giờ họ cũng quảng cáo mật ong nguyên chất trăm phần trăm. Họ còn bày ra cách thử mật ong bằng cách dùng cây tăm chấm vào mật, rồi cho nhỏ giọt xuống tờ giấy quyến. Nếu giọt mật không loang ra là mật ong nguyên chất. Tất cả đều là đánh lừa người mua. Mật đường khi nhỏ xuống tờ giấy quyến cũng không hề loang.

Nghe xong, bác Năm chửi sảng: "Tổ cha nó! Tháng nào, tao cũng mua mật ong, cũng thử bằng cách đó. Nó bảo, mỗi sáng uống một cốc rượu thuốc hòa với mật ong, trị được bệnh đau lưng. Tao uống hoài, bệnh vẫn hoàn bệnh." Ngừng một lúc, bác nói tiếp, "Hồi thời trai trẻ tao đánh xe thổ mộ, giao tiếp với nhiều người, chơi bời trác táng quá độ. Cái hậu quả đó là di chứng của bệnh đau lưng kinh niên sau này."

Tôi ngồi cắm cúi đục đá, cũng đau lưng. Có lẽ nào, đó cũng là di chứng của chơi bời trác tráng quá độ?

Bác Năm có người con đi lính ở xa. Trong kỳ về phép, anh cho tôi chiếc áo lính, và chiếc mũ lưỡi trai màu cứt ngựa. Anh tên là Kiên. Vui tính, sõi đời. Chưa có vợ, nhưng rất sành phụ nữ. Tôi thích nghe những chuyện tình của anh. Chẳng biết anh có phịa hay không, nhưng chuyện nào cũng ly kỳ hấp dẫn. Anh nói, đàn bà con gái có thể yêu thằng ăn cướp, nhưng không thể nào yêu thằng ăn mày. Tôi hỏi, sao thế? Anh giải thích, người phụ nữ vốn thích được che chở. Trong mọi tình huống hiểm nguy, thằng ăn cướp có thể che chở cho họ. Thằng ăn mày quen thói van xin quỳ lụy thì còn che chở được ai? Tôi nói, đây là một phát giác chân lý tình yêu vô cùng mới mẻ. Anh bảo, đừng bao giờ quỳ lụy van xin trước mặt đàn bà con gái. Họ sẽ khinh bỉ. Đã không yêu mà còn thêm khinh bỉ, họ sẽ chà đạp một cách tàn nhẫn không thương tiếc. Tôi hỏi, trường hợp họ đã yêu, nhưng một thời gian sau không còn yêu nữa. Mình phải làm sao? Anh Kiên bảo, họ xoay mặt thì mình cũng quay lưng. Tôi lại hỏi, nếu mình không muốn quay lưng, có cách nào dụ dỗ cho họ quay lại với mình? Anh lắc đầu, hết thuốc chữa!

https://tieulun.hopto.org

Tôi nghĩ đến Phương Nghi, và thấm thích cho một mối tình hết thuốc chữa.

Bác Năm nằm trên chiếc chõng gần đó, nghe anh Kiên dạy tôi về bài học căn bản tình yêu. Bác bảo, mày nghe lời thằng Kiên, có ngày bán lúa giống. Tôi nói, anh Kiên phân tích tâm lý tình cảm xã hội đúng phóc. Đàn bà con gái có thể yêu thằng ăn cướp, nhưng không thể nào yêu thằng ăn mày. Bác bảo, mày cứ thử đi. Ra đường, chĩa dao vào hông con người ta, và giựt bóp đầm. Rồi hỏi, cô có yêu tôi không? Mày sẽ được trả lời bằng những móng tay nhọn cào rách mặt. Đó là chưa nói đến chuyện bị còng tay đi tù. Anh Kiên nói, cái thời đánh xe thổ mộ của ba, xưa rồi. Thời đại mới, phải dùng lực lượng xe tăng thiết giáp tấn công, mới mong chiếm đoạt được tình yêu. Bác Năm nói, tụi bây là thứ dê non động cỡn, thời kỳ đó, tao đã trải qua từ mấy chục năm về trước. Chẳng có tình yêu gì đâu. Tất cả chỉ là tình dục được che đậy dưới danh nghĩa tình yêu. Hôn nhân là một cuộc gán ghép với nhau, cho có bạn đi trên đường đời mà thôi. Anh Kiên hỏi, đơn giản thế à? Bác Năm nói, không tin cứ hỏi má mày. Bác Năm gái đang ngồi ngoáy trầu nói, yêu cái con khỉ mốc. Tao ăn ở với ổng thì sinh con đẻ cái cho ổng. Anh Kiên nói, quan niệm cổ lỗ xỉ như vậy mà ông bà cũng sống được với nhau mấy chục năm. Lạ thật! Lời của bác Năm gái làm tôi nghĩ đến chị Triều. Tôi có yêu chị không? Hay chỉ là tình dục?

Tôi làm với bác Năm hơn nửa tháng. Những ngón tay sưng vù lên, bởi lơ đễnh đập búa vào tay. Bác hỏi, hồn vía tôi để tận đâu đâu? Sao lúc nào cũng thấy tôi mang bộ mặt đưa đám? Tôi nói, cái mặt tôi vốn đã hãm tài, nên không ngóc đầu lên nổi.

Bác Năm cho tôi tạm ngừng đục đá, phụ bác đạp xe ba gác chở táng đá, mộ bia, và xi măng lên nghĩa địa xây mả. Lại lẩn quẩn bên những nấm mồ. Không biết số tôi ra sao mà cứ khiến xui về nghĩa địa? Những khi buồn chán, tôi nghĩ, tại âm khí người chết che ám vận mệnh nên đời tôi khốn khó. Lòng tôi buồn bã. Suy nghĩ mông lung. Thèm sống lại những ngày ái ân dục lạc với chị Triều. Nhớ lại những kỷ niệm êm đềm mắt trao mày gửi với Phương Nghi. Bây giờ, tất cả đã qua rồi. Chị Triều, biệt vô âm tín. Phương Nghi, không còn nhìn ngoái lại. Nổi đời như cơn sóng dữ, nhận chìm hết mọi thứ.

Một buổi trưa, tôi chở táng đá và xi măng lên nghĩa địa. Qua những đoạn đường dốc, tôi phải xuống xe ba gác còng lưng mệt nhọc mà đẩy. Mồ hôi ướt mặt. Lưng áo ướt đầm. Bỗng tôi thấy Phương Nghi đạp xe ngược chiều trên đường Lữ Gia. Tôi nghiêng đầu cho vành mũ che khuất mặt. Tôi không muốn nó nhìn ra tôi trong cái lốt của một người phu cực nhọc. Nó dừng xe bên lề đường.

"Anh Hiên." Nó gọi.

Không giấu mặt được nữa, tôi dừng lại, ngẩng lên. Tôi cười rất gượng, và lau mồ hôi trán bằng cái mũ lưỡi trai. Nó nhìn tôi ngại ngùng. Tôi chào nó, và muốn bỏ đi.

https://tieulun.hopto.org

Nó nói: "Khoan đã. Anh cho Nghi nói chuyện."

Tôi sợ nó gợi lại vấn đề tôi đến nhà chị y tá chích thuốc, nên tìm cách thối thoát: "Còn có gì để nói nữa đâu?"

"Nghi muốn xin lỗi anh."

"Về vấn đề gì?"

"Hôm ở trên chùa, Nghi làm anh buồn. Nghi áy náy mãi trong lòng."

Tôi nhớ lại hôm ấy, nó nói một cách tàn nhẫn, trong tình yêu không có thương hại đâu. Câu nói đã làm tim tôi thắt lại. Bây giờ, rõ ràng nó thương hại tôi tôi. Có một chút gì nghèn nghẹn như tự ái vừa bị tổn thương.

Tôi cay đắng: "Thương hại không phải là tình yêu."

"Nghi không ngờ anh vất vả thế này."

"Lại thương hại nữa. Tôi không thích ai ban bố cho tôi cái thứ tình cảm dư thừa ấy đâu."

"Nghi cảm thấy mình có lỗi với anh."

"Không yêu thì thôi, chứ lỗi phải gì? Tôi quên hết mọi chuyện rồi."

Dù nói cứng, nhưng tôi nghe chia lìa từng đoạn ruột.

Nó dựa xe đạp vào xe ba gác. Bàn tay nó đặt trên yên xe. Những ngón tay nõn nà trắng muốt. Những ngón tay mà ngày nào đó, tôi đã mân mê bằng tất cả nỗi niềm xúc động của một tình yêu đầu đời. Giờ đây, tôi cũng thèm được cầm bàn tay ấy mà vuốt ve. Nhưng nhìn lại bàn tay sần sùi thô nhám của mình, tôi cảm thấy có một khoảng cách quá xa giữa bàn tay nó và bàn tay tôi. Bất giác, tôi sờ lên những ngón tay tủi cực của mình.

Nó cau mày tỏ vẻ xót xa: "Sao tay anh sưng vù lên thế?"

Tôi không trả lời.

"Đừng buồn nữa. Hiên ơi, hai đứa mình là bạn." Giọng nó tha thiết.

Tôi nói: "Tôi và Nghi đâu phải Kim Trọng với Thúy Kiều sau mười lăm năm chia cách, rồi đem tình cầm sắt đổi ra cầm kỳ?"

Nó mím môi, xụ mặt. Đôi môi tươi thắm, ngày mới gặp đầu tiên đã làm tôi điên đảo thần hồn. Khi nó mím lại, đôi môi cũng biết nũng nịu giận hờn. Tôi nhìn lảng đi hướng khác, giả vờ lãnh đạm. Thật ra, lòng tôi như lửa cháy. Tôi muốn thốt những lời nóng bỏng tình yêu ngày cũ. Nhưng, tôi nhớ đã đọc ở đâu đó một câu triết lý vặt rằng, tình yêu như trò cút bắt, khi ta tìm nó sẽ trốn, khi ta quay lưng nó sẽ đuổi theo. Có phải vậy không? Sao không nhân cơ hội này, thay vì thuyết phục Phương Nghi hàn gắn lại chuyện tình, tôi thử lòng nó bằng cách tỏ thái độ khước từ?

Nó nói: "Tuần sau là bắt đầu tựu trường cho niên học mới. Nghi coi trong danh sách, thấy anh và Nghi được sắp xếp học chung một lớp. Như thế, nếu không là bạn thì gọi là gì?"

https://tieulun.hopto.org

"À, hóa ra sắp phải nhìn mặt nhau hằng ngày nên Nghi nói đến tình bạn. Nghi ơi, cái thứ tình gượng ép này, nhạt lắm. Giữa trai và gái, làm gì có tình bạn đích thực? Thà coi như người xa lạ còn hơn. Không thích nhau nữa thì thôi. Việc gì cứ phải đóng kịch?"

Khi nói, tôi tạo nét mặt rất lạnh như thể đã chán chường lắm. Dường như bị bất ngờ trước thái độ của tôi, nó sững sờ trong giây lát, rồi cúi đầu suy nghĩ. Tôi chờ nó hạ mình năn nỉ.

Một lúc sau, nó ngước lên, nhìn thẳng vào tôi: "Anh Hiên! Nghi đã xin lỗi anh rồi, nhưng anh là người cố chấp. Vâng, nếu anh muốn coi như người xa lạ, thì từ nay đừng nhìn mặt nhau nữa. Chào anh."

Bây giờ, đến phiên tôi bị bất ngờ. Sự thử thách bị phản tác dụng như con dao đâm vào tử huyệt. Tôi còn đang lớ ngớ chưa nói được lời gì, Phương Nghi lên xe đạp phóng đi. Tóc nó lả tả bay ngược về phía sau. Tôi á khẩu đứng như trời trồng, như Từ Hải chết đứng giữa trận tiền. Trời ơi là trời! Cái thằng khốn nạn nào đã đã đặt ra câu triết lý rẻ tiền, tình yêu như trò cút bắt... Nó hại tôi rồi.

Trên đời, không có cái ngu nào giống cái ngu nào. Không bao giờ tôi học được những bài học kinh nghiệm từ những lầm lỡ chua cay. Tôi cứ đi lừng lững từ những vấp ngã này đến vấp ngã khác. Cú vấp ngã làm tôi đau đớn nhất, có lẽ là mối tình vừa vĩnh viễn chia tay.

29•

Như thường lệ, cuối tuần, tôi trở lại nhà bác Huế.

Bác hỏi: "Con làm ăn chi mô mà thân thể xác xơ tàn tạ, mắt thâm quầng như thiếu ngủ?"

Tôi sa sút vì thất tình Phương Nghi, nhưng bịa lý do nói dối:

"Chỉ còn hai ngày nữa là khai trường. Con lo quá, không ngủ được."

"Bác chưa thấy ai chăm học như con. Trời Phật sẽ gia hộ độ trì cho kẻ có lòng. Con ráng đi. Hết cơn bĩ cực tới hồi thới lai."

Đông chen vào câu chuyện: "Mạ có dành cho anh món gà xào gừng."

Tôi cười: "Đúng là sau một tuần bĩ cực, bây giờ tới hồi thới lai."

Bác Huế nói: "Nhà vừa cơm xong. Con ăn một mình đi."

Tôi ăn cơm ở nhà sau. Đông ngồi nhìn tôi ăn.

Nó hỏi: "Món này tự tay em nấu đó. Ngon không?"

Tôi nói: "Tiểu thư nấu, dù có dở cũng thành ngon."

Nó nguýt dài: "Hứ! Nói rứa cũng nói được." Rồi như trực nhớ ra điều gì, "À, anh có thư."

"Đưa đây."

"Đừng có mà ham. Không phải thư của chị Phương Nghi mô." Tôi dối lòng: "Phương Nghi như cơn gió thoảng. Lâu không gặp. Bây giờ, nếu có gặp nhau ngoài đường, chưa chắc anh đã nhìn ra cô ta là ai."

"Hồi trước, em thích chị Phương Nghi lắm. Chừ, em hơi chán.

https://tieulun.hopto.org

Chị có vẽ kiểu cách chi mô không biết. Chị hỏi thăm anh ở mô, làm gì? Em bảo, anh không nói nên em cũng không rõ. Chị cười nhạt. Chắc chị biết em không muốn nói."

"Bỏ qua chuyện Phương Nghi đi. Thư của ai gửi cho anh?"

"Xa lắm. Tây Ninh."

Tôi đùa: "Thư của ba anh gọi về cưới vợ đấy. Trước khi anh đi, gia đình anh có hứa hôn cho anh một cô bé tóc thề mắt xanh môi thắm như em vậy. Nhưng cô ta không hay giận hờn như em."

Nó dọa: "Anh chế nhạo em, em giấu thư luôn."

"Thằng khờ nào cưới em. Thường xuyên bị em hành hạ khó dễ thế này, thì trước sau gì cũng vào nhà thương điên."

"Nếu thằng khờ không chịu khôn ra, thì cũng đáng cho nó vào nhà thương điên."

Tôi chồm tới, nói thật nhỏ: "Anh là một trong những thằng khờ trên thế gian."

Nó bẽn lẽn: "Cái anh nì. Vô duyên!"

Tôi lên nhà trên. Đông đưa thư. Thư của mẹ kế, dì tôi. Trong thư, dì bảo nhờ cái thư tôi gửi về, do cô Hường trao lại, nên biết địa chỉ của tôi. Sau đó, dì kể ba tôi chuẩn bị đi tìm đưa tôi về thì bị tai nạn. Tôi đọc thư bằng tất cả nỗi lòng đau xót.

Bao nhiêu năm, gia đình ba tôi sống nhờ vào cơ sở làm đường. Tôi lớn lên, đã thấy có sẵn như thế rồi. Trước kia, công việc ép mía làm đường còn dùng sức trâu. Sau này, dùng máy thay trâu. Cơ sở càng khuếch trương rộng lớn, ba tôi càng bận rộn nhiều hơn. Quán xuyến nhân công. Tính toán sổ sách. Lo cho có đủ mía để cái máy ngốn hằng ngày. Theo dõi giá cả thị trường, và tiêu thụ nhanh chóng lượng đường sản xuất. Một mình ba tôi lo liệu tất cả. Ông không còn thì giờ để ý đến tôi.

Máy lớn có nhiều bánh răng cưa ăn khớp với nhau, từ dưới sàn lên cao quá đầu người. Từ giàn máy truyền lực ra ngoài bộ phận ép mía. Người vào phòng máy, chỉ mặc duy nhất cái quần đùi, đề phòng những bánh răng cưa cuốn vào quần áo. Theo thư dì tôi kể, người thợ máy bận việc nhà, ba tôi tạm thay thế. Nửa khuya, ba tôi vào phòng mở máy để bắt đầu cho công việc hàng ngày. Không biết loay hoay thế nào, ông trượt chân ngã vào giàn máy. May mà có người kịp kéo ra. Nhưng bánh răng cưa đã nghiến mất một bàn tay phải, và liếm tận xương một mảng thịt bên mông. Thương thế trầm trọng. Hiện giờ, ba tôi đang nằm trong nhà thương Chợ Rẫy.

Tôi thuật lại chuyện đó với hai bác Huế Quảng. Hai bác giục tôi mau thu xếp về với ba tôi trong thời hạn sớm nhất. Bác Huế mua một chục cam gửi theo như tấm lòng ân cần thăm bệnh.

Tôi bỏ lại tất cả sách vở. Chỉ mang vài bộ quần áo như ngày mới ra đi.

30•

Đêm cuối cùng, tôi ở nhà bác Huế cho tiện lên bến xe.

https://tieulun.hopto.org

Sáng mai, tôi sẽ rời Nha Trang. Trong đêm chờ sáng, tôi đứng ngoài hành lang trên tầng gác, nhìn về cuối con đường. Những ngọn đèn mờ ảo trong sương như những con mắt âm u buồn thăm thẳm. Tôi nghĩ về ba tôi, với một quê nhà mấy năm xa cách. Con đường đất từ nhà tôi dẫn về quê ngoại, hai bên là đồng ruộng mênh mông. Mùa khô, mặt đồng trơ cuống rạ. Lũ nhỏ chúng tôi đã chơi đùa lăn lộn, dầm mưa dãi nắng ở đó, và lớn lên tự nhiên như cây cỏ ngoài đồng nội. Đứng trước nhà tôi, nhìn xa xa thấy những rẫy mía trổ bông trắng xóa cả một vùng. Tôi mường tượng, mỗi ngày ba tôi đi làm ngang qua đó. Bao nhiêu năm, ngày nào cũng thế. Ông đi, đầu hơi cúi xuống, chẳng nhìn chẳng ngó ai. Dáng đi lầm lũi, khép kín, cô đơn như người đi một mình trên sa mạc. Gợi lại hình ảnh ấy, tôi xúc động và thương ba tôi hết sức. Từ trước đến nay, có lẽ chưa bao giờ tôi cảm thấy thương ông như thế. Nhất là khi cô Hường nói cho tôi hiểu ra rằng ba tôi đuổi tôi đi như một thử thách ý chí tôi trước hoàn cảnh xã hội, chứ không phải là thái độ ruồng bỏ con cái. Giờ đây, tôi sắp trở về. Một đứa con đi hoang trở về, mang theo trong tâm hồn nhiều vết thương. Phương Nghi là nỗi ước mơ tình yêu tuyệt vọng. Chị Triều đưa tôi vào đời bằng con đường tình dục. Xa chị, những tế bào đam mê dục vọng trong tôi hằng đêm thôi thúc. Tôi đi, cũng mang theo hình ảnh của Đông, một đứa con gái chớm tuổi dậy thì, e ấp rụt rè mà thân thiết biết bao. Tôi miên man nghĩ ngợi hết người này đến người khác, cùng những kỷ niệm vui buồn.

Đêm đã khuya lắm. Đông lên tầng gác, đứng sau lưng tôi tự lúc nào.

Nó bảo: "Khuya rồi. Anh vào ngủ để mai đi sớm."

Tôi nói: "Có nằm cũng không ngủ được."

Tần ngần một lúc, nó lại hỏi: "Anh Hiên về lần nì, rồi chừng mô trở lại Nha Trang?"

"Anh không biết. Ba anh cần có anh bên cạnh, trong lúc này."

Nó dựa vào thành lan can, im lặng nhìn xuống đường. Tóc rủ một bên vai. Sương xuống ướt lá dương lả ngọn vào hành lang hẹp.

"Em vào ngủ đi. Đứng đây coi chừng cảm lạnh."

"Em cũng không ngủ được. Em thức chờ sáng với anh."

"Anh có nhiều tâm sự. Em có gì đâu mà cũng thức?"

"Răng anh biết được em?" Nó nhìn tôi, trong đáy mắt u ẩn đựng đầy bóng tối.

Tôi nhìn về phía những ngọn đèn vàng, buồn tím ruột gan.

Bầu trời trắng một màu sương đục. Không thấy những vì sao. Đêm thành phố miền biển, thoảng nghe có muối mặn tan hòa trong hơi sương.

"Trước khi đi, anh cần nhắn lại điều chi cho ai không?"

"Ngoài sư Trí Tâm và những người trong gia đình em, anh không còn ai thân thiết."

https://tieulun.hopto.org

Nó hỏi nhỏ: "Với em, chừ anh cũng không có điều chi để nói răng?"

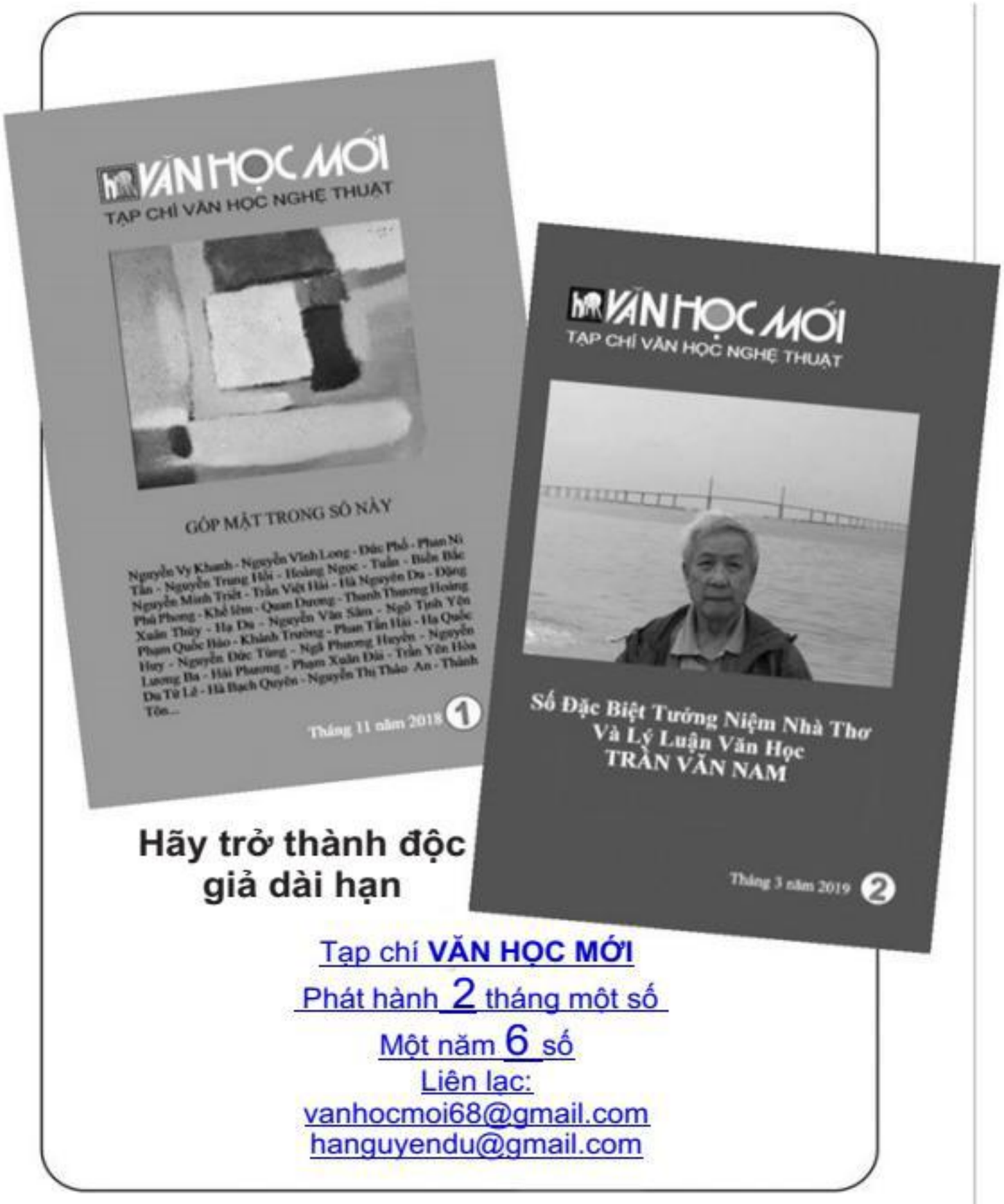
Câu hỏi làm tôi xúc động mãnh liệt. Tôi đứng nhích lại gần Đông, muốn quàng lấy đôi vai nhỏ bé thấm đẫm mù sương mà ấp ủ. Đêm lắng đọng chìm vào tịch mịch hư vô. Tôi như nghe hơi thở của Đông lùa rất nhẹ trong chùm dương rũ lá. Đồng thời, tôi cũng chợt nghĩ đến bác Huế. Tôi tưởng tượng trong bóng tối ở phía sau lưng, đôi mắt bác đang theo dõi từng cử chỉ của tôi. Nếu tôi cầm lòng không đậu, thì bao nhiêu gìn giữ tốt đẹp bấy lâu, sẽ tức khắc tan tành sụp đổ trong lòng bác.

Tôi nói thầm: "Đông ơi, em vào ngủ đi."

Nó ngó xuống bàn chân một lúc, buồn bã quay vào. Tôi đứng một mình trong đêm chờ sáng. Lòng đầy sương giá cô đơn.

Năm giờ sáng, trời còn chạng vạng. Hai bác Huế Quảng, và bé Hà đưa tôi ra cổng. Không có Đông. Tôi ôm bé Hà, hôn tóc nó, nói lời từ giả hai bác, rồi lên xích lô. Lúc xe bắt đầu lăn bánh, tôi ngoái nhìn lên tầng gác. Đông đứng ngoài hành lang, ngó theo. Tôi vẫy tay. Nó vẫn im lìm như tượng đá.

LÂM CHƯƠNG



https://tieulun.hopto.org

LÂM HẢO DŨNG
chiều đã
vươn vai sầu đã tới

Chiều đã vươn vai, sầu đã tới
Ngày đi lẩn thẩn xuống chân đồi
Cây bó mình trong hình bóng tối
Có gì nằng nặng,tiếng mưa rơi ?

Vũ trụ vần xoay, người đứng đợi ?
Trăm năm mòn mỏi bóng thời gian
Nghe như huyễn hoặc-ma truyền kiếp
Vạch những con đường rất hỗn mang…

Sân khấu hoàng hôn, vở kịch hài
Bệnh trời hay bệnh của nhân tai ?
Từ khi ôn dịch lên hình tướng
Nghiệm chứng tâm thần được nhắc tên…

Thế giới lừng vang nhã nhạc ca
Người reo nhịp khúc sống chung nhà
Ở nơi lẽ phải luôn ngời sáng
Thấp thoáng sương mù trên cánh hoa…

LÂM HẢO DŨNG

Feb 24-2021- 17 H 00 PM

https://tieulun.hopto.org

Hãy Đem Sợi nắng Về may áo

Đời sống quay cuồng như chiếc vụ
Trên manh chiếu rải hạt mùa tham
Những hình tượng ấy là sinh vật
Hay những con người biết nói năng…?

Thế kỷ hai mươi sầu rực rỡ
Vòng quay oan nghiệt đã lên đời
Khi nghe vách núi mòn chân đá
Ngựa có quay đầu lãng bạt chơi ?

Mặc niệm đôi lần khi khả thể
Trời cao rơi rụng chút mây hồng
Hãy đem sợi nắng về may áo
Cho những nàng dâu lạc mất chồng…

Trái đất chầm ôm lấy ngũ châu
Cõi riêng,vật thực rất muôn mầu
Phải là bản sắc ngời chân thực
Liên kết không chừng đối nghịch nhau ?

Bệnh đã vang lừng trong đáy tim
Trăm năm ôn dịch đến bao lần ?
Và trong ngọn lửa cuồng mê vọng
Bến giác thuyền ai có ruổi dong….?

LÂM HẢO DŨNG

Jan 23-2021

https://tieulun.hopto.org

ĐỨC PHỔ

sóng chao

** viết riêng cho các bạn SQHQ khóa 21 Lưu đày, ngày gặp lại…*

Vẫn ngỡ rằng không cách chi gặp lại tụi bây
Những thằng trai xưa mặt mày non choẹt
Vai quai chảo đong đầy tình non nước
Nay sóng xô bèo dạt tấp phương này!

Vẫn ngỡ rằng không cách chi gặp lại tụi bây
Khi giữa bốn phương chẳng tìm ra phương trời quê cũ
Xứ sở người dưng làm lạ mình từng bữa
Huống chi tụi mình xa cách quá lâu!

Tau lớn khôn ra từ giang đoàn ngăn chận
Tụi bây có thằng tuần thám thủy bộ trục lôi
Thằng người nhái ôm bình hơi lặn đầu sông cuối biển
Từng nhìn nhau ha hả cười vang
Vì lòng đứa nào cũng muốn gom trăm sông xuôi về biển mẹ
Từng hào sảng từng xem thường đời sang cả
Khuấy nỗi niềm riêng trong từng xị-ngọt-xị-cay

https://tieulun.hopto.org

Từng say khướt và từng quên đời tan tác
Bom đạn chẳng biết buồn khi đồng đội ta hy sinh!

Đâu ngờ có ngày tan hàng không một lời hô cố gắng
Cuộc phân ly như một định mệnh dửng dưng
Xui những thằng trai xưa vào đường phiêu tán
Thằng di tản, đứa vượt biên, kẻ chui vô rừng gỡ lịch...
Đâu có hẹn ngày đất Mỹ gặp nhau!

Thế mà tau còn gặp lại tụi bây
Những hạt gạo trên sàng nhìn nhau bỡ ngỡ
Thằng bạc tóc ôm thằng trơ nướu
Xưng tau gọi mầy để vớt vác trẻ trung!

Chốn nơi này tau gặp lại tụi bây
Sông chưa về với biển
Gió tạt qua hồn những đợt sóng chao nghiêng
Cũng có vầng trăng sao lòng chẳng tỏ
Bởi nỗi riêng tây trót gởi ở quê nhà!..

ĐỨC PHỔ

https://tieulun.hopto.org

chúng ta

{D o u b l e}

đắp bồn chăn
nóng thấy bà
lột một lớp
ha ha ha

{S i n g l e}

xinh. gồ. một chiếc đơn
ồ, còn ngon cơm thiệt
này này bố chó xồm
nói xạo nghe như thiệt

{T a m a r i n d S o u p}

me việc gì phải canh
tự thân đã chua lè
me hay chanh cũng thế
cũng bảnh chọe gùn ghè

SỬ MẶC
June 10 .21

SỬ MẶC
một ngày
mặc kệ sử

{H à n h T r ạ n g}

tôi ngủ mi mí
tôi thức mi mí
tôi mở mắt ra
nhìn tôi ti hí

{p h ụ l ụ c}

mình cười nhỏ rí
như một con chí
đứng miết trong cầu
à. thì ra bí

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN LƯƠNG BA

câu chuyện ngày xưa

Tất cả ở quanh chúng ta
cái còn lại là mãi mãi
một bầu trời mở đầu của
từ vựng a b c nói

cho ngay bầu trời sau cùng
là tự nhiên hoặc là cái
gì đó lưu giữ con người
chúng ta như khi chúng ta

đọc a b c dưới bầu trời
chứ để bước đi áo tơi
chân đất nghe tiếng trống Bà
Tuần có ngờ đâu chị Tâm

một phần thời khắc mơn man
đò chiều tà ôi tiếng trống
tập tuổng chị Tâm tôi thương
chị cái vai phàn lê huê

gì đó con đường tôi vẫn
đi mỗi bóng chiều tà nhớ
sao là nhớ tôi cứ đi
mỗI lúc mỗi xa tiếng trống

khi mọi thứ tôi si mê
ôi tiếng trống và bài giảng
Bá Lý Hề là mọi thứ
tôi si mê giữa chuyện cổ

tích và diễn tuồng và chị
Tâm là số một của thời
xa xưa tôi vẫn cừ si
mê không bỏ dù dã có

bài trăng rụng xuống cầu nghe
Ngọc Cẩm ca cũng ê chề
lắm thành ra vui trong lòng
rồi bóng chiều tà tiếng trống

Bà Tuần giục giả tôi vẫn
ôm mộng bên cánh gà chị
Tâm đang múa kiếm tôi nhầm
bài Kiều :" Đêm thu gió lọt

song đào/Nửa vành trăng khuyết
ba sao giữa trời/Nén hương
đến trước Phật Đài/Nổi lòng
khấn chửa cạn lời vân vân…"

NGUYỄN LƯƠNG BA

https://tieulun.hopto.org



LÊ HỮU MINH TOÁN

ta nhớ chiều
chiều có nhớ ta

Khi mặt trời đi về phía biển
Hoàng hôn kín bình minh
Bóng tối mở toang cánh cửa
Ngạ quỷ nhập xác người
Mặt nạ đạo đức giả hình
Rớt xuống
Những loạn ngôn loạn ngữ
điêu ngoa
chở đầy gai nhọn

Ác ma lộng hành
Kết hợp bầy đàn
Truy cùng diệt tận ngôn sứ của tình yêu , con người, sự sáng và sự thật

Lạ lẫm giấc mơ bị ám ảnh
Hiện thực phơi bày trước mắt
Giữa tàn khuya
Chưa nguôi nỗi bàng hoàng nghịch lý

https://tieulun.hopto.org

Tiếng chuông điện thoại đánh thức lúc trời chưa kịp sáng
Nghẹn ngào bất an
Một tin buồn
Một lời cáo phó :
Vườn tình đã cháy rụi đêm qua
Cánh cổng khoá kín
Lụn tàn mọi truyền thống tốt đẹp tự ngàn xưa
Và anh và em
Và tiếng cười giòn tan mỗi sớm mai thức giấc
Từ đây thôi đành khép lại
Đợi chờ ...
Một mùa Xuân

Giá buốt tim đau
Tình đau
Chiều chưa qua mà hồn ta đêm tối
Ta nhớ chiều, chiều có nhớ ta !

@ LÊ HỮU MINH TOÁN

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

hải tặc thái lan *(tiếp theo kỳ 2 và hết)*

Dũng thẫn thờ ngồi xuống đấm lưng cho nó, và suy nghĩ miên man, "thằng Hùng vào bờ, thế nào nó cũng trốn, mà trốn, họ sợ khai với cảnh sát lung tung, liên lụy đến thuyền trưởng, thì thế nào nó cũng giết Dũng để khỏi lôi thôi". Nghĩ đến đó, Dũng sợ đến toát mồ hôi. Từng giờ, từng giờ trôi qua, bóng dáng Hùng vẫn biệt tăm, Dũng buồn rầu lo sợ vô kể, nhưng đến xế chiều, Hùng trở lại. Dũng òa khóc:

- Tao tưởng mày trốn rồi.

- Tao cũng tính trốn mấy lần, nhưng sợ nó giết mày, tao thấy xe cảnh sát Thái bên kia đường, tính chạy qua, thế nào nó cũng cứu, nhưng biết chắc là tụi thủy thủ sẽ giết mày ngay để phi tang, cho nên tao trở lại.

Dũng và Hùng ngồi lặng lẽ bên nhau. Dũng cảm động vô ngần. Hùng và gia đình nó đã phấn đấu cam go, biết bao gian khổ để cho Hùng vượt biên tìm tự do. Rồi biết bao gian truân khổ ải, Hùng mới đặt chân lên được đất Thái là đất tự do, nhưng Hùng từ khước tự do một mình, để lại sự nguy hiểm cho bạn, là Dũng. Trên cõi đời này có mấy tình bạn như thế.

Rồi Hùng lại lên tiếng, nó luôn luôn là người lanh trí và tháo vát hơn Dũng:

- Có lẽ mai hay mốt thôi, là tên thuyền trưởng cũ trở lại đổi tên này, tên này đang tin mình, phải tìm cách trốn ngay nếu không là hết cơ hội.

- Trốn cách nào.

- Mày ráng nghĩ coi

- Tụi thủy thủ chưa lên tàu, tên thuyền trưởng cũng đi đâu rồi, chỉ còn hai thằng canh mình thôi, hay giết nó.

- Giết người à, mày dám không, hơn nữa làm sao giết mà nó không la kêu, mà ở đây tàu đậu san sát nhau.

Hai đứa bàn tán mãi, cố tìm một cách để trốn, vì nếu không trốn ngay sợ hết cơ hội. Một lát sau tên canh chừng hai đứa say thuốc, lăn ra nằm, nhưng cứ luôn miệng gọi chừng để biết là hai thằng vẫn quanh quẩn đó.

https://tieulun.hopto.org

Dũng nghĩ ra một kế và nói với Hùng

- Hay là tao bày nồi ra nấu cơm, tao sẽ làm bộ cạo nồi cơm nguội rào rào bên cạnh nó, mày làm bộ đi tắm rửa, rồi thả người cho rơi xuống biển, tao tiếp tục cạo nồi để nó biết còn mình ở đó, và sẽ át tiếng rơi của mày, chừng ba phút thì mày đã tới bờ rồi, tao sẽ làm tỉnh nhảy qua từng ghe của tụi bên cạnh, và lên bờ, vì tao, đen như thủy thủ thật, lại đang mang cái xà rông, chắc đồng bọn tàu khác, tưởng tao là thủy thủ Thái.

Hùng chồm lên:

- Ừ, kế hay đó.
- Nhưng tới bờ làm sao để gặp nhau.

- Trên bờ là quán hàng và nhà dân cư không à, mày nhảy qua chừng mười mấy ghe thì nhảy lên bờ, sẽ gặp cai nhà hàng rồi cứ theo cái hẻm phía sau mà đi, cứ một cái quẹo trái thì một cái quẹo phải, ba lần như thế thì gặp tao, tao sẽ chờ ở đó.

- Khi nào bắt đầu.

- Chờ chừng mười lăm phút nửa, cho nó thật say rồi mình bắt đầu

Hai tên thủy thủ hình như chích quá độ, nên nằm dật dờ, nhưng cứ luôn miệng gọi chừng: "Lòi, Tói" (tên chúng đặt cho Hùng và Dũng). Và mỗi lần nghe gọi hai đứa phải trả lời thật lớn "Cập" (dạ). Lát sau Dũng bày nồi ra cạo cơm nguội vừa nói chuyện rang rảng một mình, vì Hùng đã theo kế hoạch làm bộ đi tắm, và cho rơi người xuống biển rồi, nhắm chừng Hùng đã tới bờ, Dũng làm tỉnh, nhảy qua ghe bên cạnh, rồi nhảy qua từng ghe, được vài ghe thì một tên thủy thủ vạm vỡ ghe khác gọi giật nó lại, tái mặt điếng hồn, nhưng tên thủy thủ kia chỉ gọi để xin mồi thuốc thôi, hú hồn, và tiếp tục nhảy qua từng ghe nhỏ, để lên bờ, lần mò trong ngỏ hẻm tối thui, quẹo trái rồi phải, trái, phải, trái, phải... Cuối cùng thì gặp thằng Hùng ướt mèm, lù lù đứng ở đó chờ nó. Hùng nói ngay:

- Đi thật nhanh, chắc nó khám phá ra mình trốn rồi, cứ lủi trong hẻm mà đi.

Hai đứa hồi hộp cúi đầu rảo bước, chừng một tiếng sau mới dừng lại bàn tán:

- Bây giờ gặp Thái là nhất định không nhờ cứu nghe. Không tin được đâu.

- Ở đây Chùa nhiều quá, người tu hành, chắc không hại mình, hay là vào Chùa xin cứu.

- Không, nhất định phải kiếm nhà thờ tin lành, mới vào xin cứu, vì tin lành, Thái rất ít, phần nhiều là Tây phương. Tây phương mới tin được.

Hai giờ sau, Hùng và Dũng mới gặp được một nhà thờ tin lành nhỏ. Hai đứa vào, gặp mục sư người Thái, Dũng ngần ngại, nhưng Hùng nói: "Thôi, liều nói với họ cứu đi, mục sư chắc không hại người đâu. Hùng ráng nói tiếng Anh giải thích. Mục sư Thái hứa:

- Yên tâm ngủ đi, ngày mai sẽ chở vào trại tị nạn.

https://tieulun.hopto.org

Sáng hôm sau, mục sư chở hai đứa đi, ông nói
- Vào trình cảnh sát trước đã, rồi vào trại tị nạn sau.
Hai đứa cũng yên tâm theo ông.

Đến sở cảnh sát Thái, sau khi ông mục sư trình bày, họ biểu ông về đi, để lấy khẩu cung hai đứa đã, rồi họ sẽ chở vào trại tị nạn sau. Suốt một ngày dài, hai đứa bị thẩm vấn năm lần, bởi năm người cảnh sát khác nhau. Hùng kể lại sự việc bằng tiếng Anh bập bẹ, tuy nhiên, Hùng giấu nhẹm chuyện thủy thủ vất xuống biển, vì Hùng nghĩ là cảnh sát Thái không muốn đối diện với chuyện Hải Tặc, cướp của hiếp người của bọn thủy thủ Thái nên chỉ nói là ghe bị chìm, rồi ghe sau cứu, nhưng họ không cho vào bờ, nên trốn.

Lời khai của Hùng không có gì chứng minh, vả lại dạo đó Thái Lan và Cộng Sản Việt Nam có chuyện lộn xộn, nên họ nghi Hùng và Dũng trà trộn vào đất Thái để nằm vùng.

Cuối cùng Hùng và Dũng bị ở tù chung với bọn trộm cướp giết người, đĩ điếm Thái Lan. Ở tù không có bản án, vô thời hạn.

Ngày đầu tiên trong tù Thái Lan. Hùng và Dũng đã bị bốn thằng tù "thâm niên" Thái đánh cho một trận đòn dằn mặt nhừ tử. Hai đứa la hét lăn lộn trên vũng máu. Bỗng có hai thanh niên Việt Nam nhào tới năn nỉ bọn tù Thái, bọn nó vẫn đấm đá, rồi hai anh quỳ xuống ôm chân bọn Thái nói năng gì đó, bọn Thái ngưng đánh ngay.
Hai người thanh niên xức dầu săn sóc cho Hùng và Dũng.

Sau đó họ nói chuyện với hai đứa và xin cho ở chung phòng. Hùng và Dũng mới biết hai anh tên là Phúc và Hòa, lớn hơn Hùng và Dũng vài tuổi, quê ở Nam Định là bộ đội, và sau 75 hết đánh nhau, họ được bổ sung vào phòng Hải Sản.

Rồi bị một toán thanh niên cướp tàu, vượt biên. Vừa đến trại tị nạn Songkha, đám thanh niên Việt Nam chỉ vào hai anh mà hô hoán lên "Việt Cộng", liền bị mấy chục người tị nạn nhào tới đấm đá, lăn từ lô một đến lô tám của trại, mà họ vẫn không tha. Có một mục sư người Mỹ, thấy hai anh quá thê thảm, ông nhào tới ôm hai anh để đám đông thôi đánh, nhưng họ đá luôn cả mục sư lăn theo hai anh. Cuối cùng cảnh sát Thái đến chở vào trại tù với một thân hình bầm dập.

Hai anh là người Việt, nên được đi ra ngoài đổ rác cho từng phòng, vì giao cho tụi tù Thái, họ sợ trốn, nên hai anh thường được tụi tù Thái nhờ mua đồ đạc, thuốc phiện vào, nên cũng được tụi tù Thái ưu đãi phần nào. Ở lâu rồi cũng biết được chút ít tiếng Thái, do đó đã năn nỉ được tụi tù Thái ngừng đánh Hùng và Dũng lúc mới vào trại, tuy nhiên phần cơm của hai đứa, tụi Thái dành ăn hết, làm hai anh bạn phải chia bớt phần cơm của họ cho Hùng và Dũng.

Ngoài Phúc và Hòa, còn có hai anh Việt Nam nữa, cũng có hoàn cảnh gần giống Hùng và Dũng là bị đắm thuyền, hai anh bơi đến một tàu đánh cá Thái xin cứu, và cũng bị làm nô lệ trên tàu hết hai tháng, cuối cùng trốn được, lại cũng bị vào tù Thái Lan, hai anh này tên

https://tieulun.hopto.org

là Nghĩa và Phát.

Sáu thanh niên Việt Nam bị tụi tù Thái sai bảo làm việc rất vất vã, nhưng so với những người điên trong tù thì họ cũng đỡ nhục nhã hơn. Trong tù Thái rất nhiều người điên, vì người Thái họ rất tin dị đoan, trong nhà có người điên, gia đình họ tin rằng người điên là vì bị ma ám, nên gởi vào tù để ma sợ nhà tù sẽ thoát ra khỏi người điên. Và những người điên này rất khốn khổ, đàn bà, con gái thì bị chủ ngục và đồng đãng hảm hiếp, đàn ông thì họ dùng để làm trò chơi rất man rợ, như họ bắt đánh nhau, hay đập đầu vào tường cho tóe máu để bọn tù coi chơi. Hằng ngày, cả bọ cứ phải nghe những tiếng la hét khóc lóc của những người điên, nghe mà đau lòng đến muốn khóc.

Trại tù này cũng rất gần hải cảng, tàu đánh cá Thái thường ghé vào bán cá, mua dầu nhớt, thức ăn. Nên có những đêm khuya vắng lặng Dũng nghe một tiếng rú văng vẳng từ xa bằng tiếng Việt "cứu tôi với". Tiếng rú kinh hoàng chứ không phải tiếng kêu bình thường. Hùng nói.

- Rồi, một thằng nào đó, bị bắt làm nô lệ cho tụi thủy thủ, vừa trốn và bị giết.

Sáu người thức giấc ngồi lặng lẽ hút thuốc mà buồn não nề. Có đêm đám tù Thái nhốn nháo hẳn lên "Cà lì, Cà lì," có nghĩa là gái điếm. Gái điếm không có giấy hành nghề, cũng thường bị bắt vào tù, và những lúc đó những người tù Thái rất thích, vì được nhìn thấy đàn bà, mà lại là đàn bà lẵng lơ. Bốn anh em Việt Nam cũng ghé mắt ra nhìn, bốn cô gái đi xiêu vẹo nghiêng ngữa, mặt cô nào cũng đẹp như ngọc, và ô kìa có một cô mang áo bà ba, Dũng buột miệng hỏi:

- Mấy chị Viêt Nam hả.

Các cô òa khóc :

- Mấy anh cứu tụi em với, tụi em bị một đám thủy thủ hiếp dâm cả hai tuần trên tàu, vừa trốn được bị đưa vào đây, lại bị đám tù Thái đòi hiếp dâm nữa...

Bốn anh em vây quanh để bảo vệ các cô, nên bị tụi tù nhào vào đánh, anh Hòa nói lớn:

- Tụi bây hiếp dâm các cô, tao sẽ không mua cần sa vào cho tụi bây nữa. Đám tù Thái hậm hực rút lui.

Ngày lại ngày trôi qua trong trại tù chật hẹp dơ dáy, với một tâm tư ủ ê vô vọng. Dũng cứ níu lấy chấn song, nhìn ra ngoài mà ao ước mình được làm người phu dọn vệ sinh đang làm việc ngoài kia. Dũng nhớ mẹ vô vàn, đã ba tháng xa nhà, một tháng làm nô lệ trên biển, hai tháng trong tù, nếu mẹ biết Dũng khổ thế này, hẳn mẹ sẽ khóc đến mù mắt.

Một lần nữa, lại có hai anh Việt Nam bị bắt vào tù, và lại ở chung phòng với bốn người. Hai anh này đang ở trại tị nạn Songkha, và bị bắt vì tội đi chơi bời ở ngoài. Suốt bốn ngày, bốn người ngồi nghe hai anh kia kể chuyện về trại tị nạn, nghe hoài không chán, nghe mà bắt thèm, rồi hai anh nhắc về một ông trại trưởng tị nạn có tên Lâm

https://tieulun.hopto.org

Quang Chính, giật thót người, chú của Dũng cũng có tên Lâm Quang Chính, nghe đâu đã vượt biên, không biết có phải là ông làm trại trưởng Songkha đó không. Tuy nhiên dù nghi ngờ thôi, Dũng cũng viết vội lá thư nhờ mấy anh nếu được thả chuyển dùm.

Qua ngày thứ năm hai thanh niên được thả. Và chỉ hai hôm sau chú của Dũng vào tận trại tù, lãnh Dũng ra. Dũng nói với chú:

- Thằng Hùng với con sống chết bên nhau, giờ chú thương bảo lãnh con, thì bảo lãnh luôn bạn con, chứ con không thể để nó một mình.

Ông chú ngần ngại, Dũng tha thiết năn nỉ. Cuối cùng, ông chú bảo lãnh cả hai. Rồi hai đứa được ông chú chở vào trại tị nạn Songkha Thái Lan ngày 24 tháng 12 năm 79. Sau một cuộc hành trình quá nhiều gian truân, đau khổ, cay đắng. Hùng, Dũng, hai kẻ sống sót được vào trại tị nạn ngay ngày lễ Giáng Sinh. Trong trại, người ta đang xôn xao đón Chúa Giáng Sinh, tuy không rầm rộ nhưng rất cảm động. Dũng bâng khuâng suy nghĩ "Có phải vì con đã van xin, nên Chúa đã cứu con, và được bước vào trại tị nạn này ngay ngày vui mừng của nhân loại, có phải đó là món quà lớn Chúa đã tặng con".

Từ đó trên loa của trại tị nạn, thỉnh thoảng vang lên "ghe không số hai người, chúng tôi cần gặp ghe không số hai người". Mỗi ghe nhập trại đều có mang một con số, nhưng Dũng và Hùng nhập trại mà không có ghe, nhập trại tị nạn từ trại tù nên được gọi là ghe không số.

Một ngày mùa thu, trên con đường Mc Lauglins San Jose Cali, Dũng lái xe chầm chậm, vì không có gì gấp để vội vã, và vì hoa vàng nở phủ cả ngọn đồi bát ngát, một bên đường, trời mùa thu nắng dìu dịu, gió thoảng rất nhẹ làm cả đồi hoa rung rinh lay động. Khung cảnh quá mộng, làm người ta chỉ muốn làm thơ. Đường lại rất vắng xe, vì là giờ làm việc. Dũng đang thả hồn theo từng cánh hoa rung rinh. Bỗng giật mình, đạp mạnh chân thắng, chiếc xe mất trớn quay ngang giữa đường, ai bên kia đường ngược chiều giống như thằng Hùng. Vừa lúc đó, cũng nghe một tiếng bánh xe rít trên mặt đường, và thằng Hùng quay đầu lui nhìn nó. Hai đứa xuống xe mừng rỡ ôm nhau, rồi dẫn nhau vào một quán McDonald gần đó.

- Tao tưởng mày ở Kansas mà Hùng.

- Ở tao ở Kansas làm hãng bò, cực hơn con bò, mà còn bị nó chửi, tao vất cục thịt bò vào mặt thằng manager rồi bỏ làm, dọn đồ vào xe, lái về đây luôn, còn mày dạo này làm gì?

- Tao làm điện tử 5 đồng một giờ, mà vừa bị lay off.

Hai đứa ngồi trò chuyện hỏi han nhau đủ thứ, nhắc lại với nhau từng chuyện nhỏ ngày xưa. Rồi Hùng nói:

- Tụi mình phải học cái gì mày ạ, không học hành suốt đời chỉ làm cu li.

- Học gì bây giờ.

- Tao sẽ học về điện, tao thích điện.

https://tieulun.hopto.org

- Tao thì chỉ thích học môn gì dễ làm ra tiền, để gởi về cho mẹ tao thôi.

- Vậy thì mày học về Tiện đi, thợ tiện nhiều tiền lắm đó.

Phía bàn bên kia, có hai thanh niên Việt Nam với miệng qua nói:

- Hai anh tính đi học hả, trường đại học San Jose City College đang cho hai trăm học bổng cho sinh viên nghèo đó, ngày mốt nhận đơn, tụi tui ở Orange County nghe tin vội về đây chờ ghi danh đây.

Hùng và Dũng mừng rỡ nhào qua hỏi han. Rồi Dũng rủ Hùng và hai anh kia về ở tạm trong nhà, chờ đến mốt đi ghi danh.

Qua hôm sau, mới mười hai giờ khuya, bốn người đã ôm chăn mền đến trường đại học sắp hàng để chờ sáng mai ghi danh.

Tưởng mình là người đến sớm nhất, nhưng không phải, đã có một toán Việt Nam đang ngồi nói chuyện ran lên ở đó, họ đã đến từ đầu hôm, bốn người con trai mừng rỡ vì họ vẫn còn trong con số hai trăm người đầu tiên. Hai người bạn tuy mới quen với Hùng, Dũng, nhưng đã rất thân tình, họ chuyện trò giỡn cợt với nhau rất đằm thắm vui vẻ. Một anh bạn chừng cũng cở tuổi Hùng và Dũng lên tiếng nói:

- Tui có ông anh kết nghĩa ở Orange County qua từ bảy lăm, đang có hãng Tiện nhỏ, anh biểu hai đứa tui học Tiện, dễ kiếm tiền, mà sau này Hòa Bình lại, về Việt Nam mở hãng tiện, làm máy cày, máy ghe, mở mang đất nước, chứ dân mình khổ quá, thấy người ta ngồi trên xe cày, cày một ngày, mấy mẫu đất, nhìn lại dân mình đứng cuốc đất, dãi nắng dầm mưa cả ngày chỉ cuốc được vài thước đất, đất nước người ta thứ gì cũng làm bằng máy móc, dân mình thứ gì cũng làm bằng hai bàn tay, cực khổ mà không có năng suất.

Hùng chồm lên nói:

- Ừ phải đó, về quê tui mở hãng đi, tui sẽ tặng hai sào đất để xây dựng hãng, mẹ tui đã chia gia tài sẵn, mỗi đứa con được hai sào đất, đất của tui vẫn còn đó.

- Không được đâu, hãng xưởng phải ở ngay Sài Gòn mới tiện. Anh tui nói, sẽ mướn người tàn tật làm việc, để giúp họ có công việc làm, rồi lợi tức sẽ chia cho kẻ khó.

- Quê tui cũng nhiều người tàn tật lắm à. Không được đâu, phải mở hãng ở Sài Gòn, anh tui nói vậy.

Hùng bật cười lên tiếng:

- Tụi bây giống cô Bê-Rét quá.

- Bê-Rét là con nào.

- Cô Bê-Rét trong thơ ngụ ngôn của Tây. Cô ta đội sữa trên đầu mang ra chợ bán, dọc đường đi, cô cứ mơ mộng, bán sữa xong sẽ mua mấy cái trứng gà về ấp, rồi sau đó trứng sẽ nở một bầy gà thật xinh đẹp, bầy gà lớn lên, bán đi, cô sẽ mua một con bê con mũm mĩm dễ thương.... Nghĩ đến đó, cô sung sướng quá nhảy cởn lên, làm bình sữa trên đầu rơi xuống bể toang. Tụi bây cũng vậy, chưa ghi danh đi học, đất nước thì cũng chưa biết chừng nào mới hết Cộng Sản, mà đã lo

https://tieulun.hopto.org

dành nhau, mở hãng ở Sài Gòn với Vĩnh Châu.

Đêm trôi qua, trời đã mờ mờ sáng, đoàn người sắp hàng xin học bổng đã lên tới gần ba trăm người, mà trong đó, khoảng hai trăm người là Việt Nam rồi. Bốn người con trai chia nhau gói thuốc và câu chuyện vẫn nổ ran. Hùng bỗng cay cay mắt muốn khóc, nhớ thằng Bảy, thằng Sang, thằng Hưng, Dũng và nó năm thằng ngày nào ngồi trên ghe nhỏ mơ mộng về dự tính làm tương chao, bây giờ ba thằng đã chết thê thảm bởi tụi hải tặc. Và Liên ơi? giờ em ở đâu? anh vẫn mong là em bị chết hôm đó, còn hơn bị hiếp dâm, rồi bị bán vào những ổ điếm Thái Lan.

(Viết theo lời kể của anh Lâm Hoàng Dũng, một trong hai người sống sót, trên chuyến vượt biên ngày 25/9/79 và 152 người khác bị hải tặc Thái Lan, hiếp và giết chết.)

Ở miền Nam, trời tháng chín, bắt đầu có mưa dầm, mây xuống thấp che kín cả bầu trời, mùi ẩm thấp của rừng lá hòa với những hạt mưa nhỏ lất phất trên mặt nước. Hai bên bờ sông Gành Hào, chằng chịt những cây Lức và dây Cóc Kèn đan vào nhau trải dài.... lâu lâu lại gặp một hàng dừa nước, lá xanh um nằm lấp xấp trên mặt nước, vài cây Mắm nằm trườn ra dòng sông, thả từng chùm lá tròn nhỏ, ủ nước, trông lạnh cả hồn....

Sông Gành Hào rộng và khá sâu, nước chảy xiết, con sông được Nhà văn Sơn Nam nói đến rất nhiều trong "Hương rừng Cà Mau" với những huyền thoại kỳ bí, với những chuyện bắt cá sấu ... với những cảnh rừng thiêng nước độc ... Có đi trên con sông Gành Hào mới cảm hết được nỗi hoang vu của nó....

Sông Gành Hào là cửa ngỏ vượt biên nổi tiếng của miền Nam, với hàng loạt tàu đăng ký đi chính thức vào năm 78-79. Làn sóng vượt biên làm hồi sinh sức sống của dân Gành Hào, hàng quán nhà cửa mọc lên như nấm, những ghe tàu đánh cá cũ được sửa chữa, hàng trăm tàu mới được bổ sung, người từ khắp nơi đổ về...để đăng ký và chờ đợi chuyến đi, để vượt biên, để buôn bán sinh sống, những bãi kín đáo, chờ ghe ghé vào rước khách là trà trộn vào nhảy lên tàu, vượt biên ké.... Dân chúng sống dọc theo bờ sông.

Gành Hào kéo ra tận biển. Buổi chiều, nhìn ra phía cửa biển, người ta thấy hàng trăm chiếc xuồng con, như những chiếc lá nhỏ, chơi vơi chập chùng ven theo cửa

Gành Hào trôi ra biển, họ là đám người lang bạt nghèo khó sống bằng nghề vớt củi tận ven biển, họ vớt những nhánh mắm khô, những cây Đước, những thân ván mục, về làm củi.

Trong đám người trôi nổi đó, cũng có rất nhiều người vượt biên. Họ giả dạng tiều phu, thoát ra cửa biển bằng xuồng nhỏ, ngoài kia đã có chiếc ghe lớn đợi họ.

Chiều nay, lẫn trong đám xuồng ba lá, có hai chiếc xuồng nhỏ ngỡ ngàng vì lần đầu tiên họ ra biển, họ cầu mong được vượt thoát ra khỏi đồn công an trấn ngay cửa biển.

https://tieulun.hopto.org

Mình đến đâu rồi hở Hùng?

- Liên hỏi làm gì?

- Để biết, nếu gần đến cửa biển, Liên còn phải ôn lại những gì anh Danh dặn, khi công an chận lại hỏi.

Thôi không cần, Liên làm ơn giấu giùm mái tóc, và gương mặt trắng nõn là yên.

- Lỡ công an chận lại hỏi, thì Liên trả lời sao?

Hùng ậm ự:

- Thì bảo rằng, thấy người ta ra biển vớt củi vui quá, nên đi vớt thử cho biết...

Cả bọn phá lên cười giòn giã... Cô giáo Ngọc cứ quấn đi quấn lại chiếc khăn rằn mới tinh trên đầu, vừa vui vẻ càu nhàu:

-Không hiểu sao mấy cô mấy bà đây, cuốn cái khăn rằn một nháy mắt là xong, mình cũng cuốn vậy mà nó cứ rớt xuống hoài.

Cô Ngọc, với vóc dáng thanh thanh của gái thành phố, và Liên, với mái tóc dài, mềm mại buông thỏng nhẹ nhàng, mặt bầu tròn, lúc nào cũng như đang cười, trông rất trẻ con, mặc dù Liên đã được mười chín tuổi, khuôn mặt mà thoáng nhìn Hùng đã biết là tiểu thư liền. Nhìn Cô Ngọc và Liên ,không thể lầm vào đâu được, mà biết ngay, là những người con gái hiền lành, phố thị và Hùng thoáng có cảm tưởng như đang đóng một khúc mà nó thủ vai anh lái đò.

Có tiếng nói của một người nào đó:

-Cặp xuồng vào mé sông đi, ở phía trước xuồng của anh Danh đang dừng lại đợi kìa.

Cả bọn tắp vào bờ dưới bóng cây Mắm ngồi nghỉ, tính toán, anh Danh nói:

-Mình còn khoảng một tiếng nữa là ra đến Cửa, nhớ bơi sát bờ bên phải cửa biển, phải bình tỉnh chèo ra khỏi hàng đáy, đừng liếc qua phía đồn Công An, nó có ống dòm theo dõi đó, Liên và cô Ngọc không được ló đầu ra khỏi mái lá, Dũng bơi trước mũi tiếp Hùng, nước chảy xiết lắm, ráng sức mà bơi. Nhớ là mình có hai chiếc xuồng, mỗi chiếc bốn người, lỡ có chiếc nào bị Công An bắt, thì chiếc kia cứ bình tỉnh mà bơi, đừng tỏ ra lo sợ mà bể ổ, ra tới cửa biển sẽ có ghe lớn.

Nước sông Gành Hào đang đứng, chuẩn bị cho một con nước lớn. Hùng nghe mỏi dừ ở hai đâu cổ tay, nó bơi từ Quận Hộ Phòng, ròng rả bảy tiếng đồng hồ, bằng sự kiên nhẫn vô biên, nó hiểu đây là trận bơi xuồng quyết định, vả lại trong mái lá, có đôi mắt của Liên nhìn nó từng hồi, như cám ơn, như gởi gắm, như ghi sâu một điều gì đó. Nó chỉ mới gặp Liên từ khi bước lên xuồng, nhưng nhìn dáng Liên bơ vơ tội nghiệp một mình trên khoang thuyền nhỏ, và ngay từ tiếng chào cùng hai đôi mắt gặp nhau lần đầu tiên, là Hùng đã cảm thấy nó có bổn phận phải cưu mang người con gái đó rồi. Hùng có khuôn mặt chữ điền, nước da ngăm đen, người gầy và cao dong dỏng, quê nó ở

https://tieulun.hopto.org

Cần Thơ, năm mười tám tuổi, trốn nghĩa vụ, trôi nổi đến tận xã Trùng Khánh, thuộc tỉnh Sóc Trăng, sống bằng đủ thứ nghề lang bạt, mẹ có mỗi mình nó, ba đã mất trong trại cải tạo, nó có một ông cậu đang ở Mỹ, nên mẹ nó nhất quyết tìm mối cho nó đi vượt biên, đã đi vuột mấy lần, làm hao tổn gần hết sản nghiệp của mẹ, lần này mẹ run run giao vàng cho nó, nó biết đây là chuyến cuối cùng mẹ có thể lo được cho nó. Tính nó vốn thâm trầm chịu đựng, cả ngày hôm nay lại cằng đăm chiêu ít nói hơn, chắc nó đang mang nặng hình ảnh mẹ, vì lúc sáng nó kể với Liên rằng, mẹ đã vừa đi vừa cúi mặt khóc trong vành nón, lúc tiễn nó đến Hộ Phòng.

Đến xế chiều thì ghe đã tiến đến cửa biển, trà trộn trong đám xuồng đi vớt củi cả mấy trăm chiếc, đang dừng lại ở cửa biển chờ con nước lên, một vài chiếc xuồng tấp vào những quán cóc hai bên bờ sông Gành Hào uống cà phê, ăn quà vặt, một số khác thì neo thuyền ngay cửa biển, xúm lại trò chuyện giỡn hớt. Liên chồm người tới phía trước đưa cho Hùng ly nước chanh, mấy cái bánh:

Anh Hùng chắc bơi rã tay rồi, uống nước với ăn ít bánh nghe.

Thôi nói Dũng cho anh điếu thuốc.

Anh Dũng châm thuốc đi để Liên chuyển ra sau cho anh Hùng. Rồi Liên liếng thoáng nói đủ thứ chuyện với Hùng:

Biển đẹp quá anh hả?

Ờ, chút nữa nhìn người ta vớt củi Liên sẽ thấy vui lắm.

Củi ở đâu giữa biển mà họ vớt vậy anh.

Củi là những nhánh cây khô từ những cây Mắm, cây Đước, mọc ven rừng, gặp con nước lên, nước ùa vào rừng, rồi sóng đánh cuốn những cành cây ra biển, và người ta vớt về phơi khô bán, hay để xài, cũng có người lén vào rừng chặt cây chở về, khỏi vớt.

Ủa, cây rừng mà sao phải lén chặt, công khai không được à!

Không được, chỉ có nước sông nước biển là tự do, ai muốn uống bao nhiêu cũng được, nhưng chặt một cành cây là vi phạm tài nguyên quốc gia, ở tù đó.

Bộ anh có đi vớt củi rồi hay sao mà sành quá vậy

Có chứ, anh sống lang thang, việc gì anh cũng có làm qua.

Liên an ủi:

Tội nghiệp anh quá há! Liên mong anh sẽ không phải sống lang thang nữa

Giọng cô bé rất thành thật, Hùng cảm động nhìn sâu trong mắt Liên.

Liên sẽ nuôi anh trong những ngày tới phải không?

Anh có nuôi Liên thì nuôi, chứ Liên vừa ngu vừa dại vậy, làm sao nuôi được anh!

Ờ mình nuôi nhau, nói theo kiểu kiếm hiệp, là "có phúc cùng hưởng, có họa cùng chia".

Liên chỉ sợ anh nói dóc, Liên chưa bao giờ sống xa ba mẹ cả,

https://tieulun.hopto.org

bây giờ nghĩ đến sống một mình Liên sợ ghê.

Không sợ gì hết, có anh đây.

Bỗng Liên hoảng hốt, níu chặt bờ vai Hùng,

Gì vậy anh, gì mà người ta lao xao quá chừng kìa, bộ công an bắt hả?

Liên có tật rồi giật mình, nước bắt đầu lên, người ta chuẩn bị bơi ra biển vớt củi đó mà.

Liên nhìn ra cửa biển, từng đoàn xuồng nhỏ đổ ra biển, như đám vịt được xổ chuồng. Hai chiếc xuồng nhỏ của bọn Hùng cũng theo họ bơi ra, có tiếng mái dầm bì bỏm, san sát bên nhau, tiếng kêu nhau, tiếng cười đùa từ đám người vớt củi thật. Cảnh sống động làm lòng Liên cũng xôn xao, nhìn cảnh biển chiều sao thấy êm ả lạ lùng, từng vạt ánh sáng lăn tăn trên mặt biển, có một vài con chim đậu trên những cành củi khô trôi bồng bềnh trên mặt nước, cả mấy trăm chiếc xuồng trôi ra biển, giữa cảnh biển chiều thơ mộng như không có thực.

Có hai chiếc tàu của công an biên phòng đang lượn vòng vòng giữa sông, Danh cặp sát xuồng của Hùng bỏ nhỏ:

Coi chừng hai chiếc tàu kiểm soát đó, thấy trên mui có khẩu đại liên không? một tên thủ súng, một tên đặt ống dòm, máy tàu của họ mạnh lắm, nó chạy ngang mình có thể lật chìm thuyền, bình tỉnh, bảo hai bà cẩn thận.

Liên kéo cô Ngọc vào giữa mái, khom người xuống như trốn đạn, Hùng lại hét lên:

Ngồi tự nhiên, ngồi tự nhiên kẻo tụi nó nghi.

Hùng và Dũng hối hộp bơi ngang qua trạm gác, cuối cùng cũng an toàn, mọi người thở phào nhẹ nhõm.

Trời vừa sập tối, thì ghe cũng vừa đến điểm hẹn. Gió lạnh từ khơi thổi vào, cộng với tiếng côn trùng, tiếng cành cây gió đưa kẻo kẹt, làm nỗi buồn sẵn có của mỗi người ở trong lòng, tăng thêm một chút. Vài chiếc đèn gió từ những chiếc ghe đánh cá ngoài khơi lóe lên những đóm sáng vàng vọt. Ghe anh Danh dừng lại đợi đến khi ghe bọn Dũng đến gần, anh ra dấu quẹo vào một con lạch nhỏ, ngoằn ngoèo.

Mình cứ bơi theo con rạch này sẽ có người ra đón.

Hai bên rạch là khu rừng Đước âm u, chiếc xuồng âm thầm lướt trong đêm đen dày đặc, khoảng một tiếng đồng hồ thì vừa đến điểm hẹn. Đó là một gò đất cao ẩm ướt. Ở đó đã có một nhóm khoảng mười người cũng đang chờ ghe lớn, họ ở tạm trong hai căn chòi nhỏ được dựng sơ sài bằng cây rừng, nhóm này ra đây trước một ngày, họ đi bằng cửa sông

Ông Đốc, cả bọn gom hết trong hai cái chòi nhỏ. Sau đó Dũng, Hùng và anh Danh bơi xuồng ra ghe lớn gặp thuyền trưởng để thương lượng kế hoạch. Sau khi bàn thảo, thuyền trưởng quyết định sẽ khởi hành vào lúc hai giờ sáng. Đúng giờ khởi hành, cả đám bơi xuồng ra ghe lớn, thuyền trưởng thoăn thoắt đi lui đi tới chỉ huy cho đám người

https://tieulun.hopto.org

trên xuồng nhỏ vừa cập đến. Chỉ trong một thoáng, cả bọn đã lên đủ trên ghe lớn, và ghe bắt đầu nhổ neo khởi hành. Dũng đếm được có năm người nữ, hai đứa con nít, còn lại toàn là thanh niên. Chắc cũng như Dũng, toàn những thanh niên đến tuổi đi nghĩa vụ quân sự, nếu không trốn thoát, rất có nhiều nguy cơ chết trận, mà gia đình cho là chết phi lý, nên tìm cách cho con đi vượt biên, vì dạo đó, chính quyền tuyển lính bộ đội ráo riết, bởi đang có chiến tranh với Campuchia

Tiếng máy tàu TS 130 nổ dòn, Dũng nằm sâu dưới hầm lưới, mùi dầu máy, mùi cá mùi tanh tưởi xông lên nồng nặc, Hùng ngồi kề bên trầm ngâm hút thuốc lá, bên cạnh Liên đang nằm co ro mệt mỏi vì say sóng, tàu đi được khoảng một tiếng bỗng có tiếng của Đông Âu thét lớn:

Nó rượt, nó rượt, tắt hết đèn trong cabin. Bảy đâu, thổi cây đèn bảo, mau lên.

Dũng nằm nghe tiếng máy gầm lên lút ga, và tiếng sóng đánh nghe bình bình trên thân tàu. Biển đêm chuyển động, gió và sóng dữ dội... xa xa đèn pha của chiếc tàu tuần tiểu chiếu lên một vùng ánh sáng rộng, nhưng vẫn không đủ sáng để nhìn thấy chiếc ghe nhỏ bé của đám người vượt biên, nên sau một giờ rượt bắt, chiếc ghe nhỏ đã thoát được an toàn.

Lại có tiếng của Đông Âu:

Thoát rồi, nhờ trời tối, chứ thuyền nó lớn và máy mạnh gấp mười lần máy mình.

Dũng gọi giùm thằng Hưng xuống đây coi, tiếp với tao định lại hướng cái la bàn, mình sẽ đi vào vịnh Thái Lan nơi gần nhất.

Sau một đêm sóng gió, buổi sáng, bỗng dưng biển lặng, mặt trời đỏ ối mọc lên từ từ, tỏa ánh sáng dịu nhạt trên mặt biển xanh, cả bọn nhao nhao nhảy ra khỏi hầm tàu để nhìn biển cho thỏa mắt. Từng đàn cá nhỏ lướt trên mặt nước, đôi khi phóng tung khỏi mặt nước xanh rì, có những đám rêu xanh trôi lững lờ trong lòng biển làm cho người ta ướm lên một tia sợ hãi mơ hồ. Giữa bầu trời bình yên trong sáng, vài con Hải Âu bay lượn, thỉnh thoảng có một con chúi mũi cắm đầu thẳng xuống biển, rồi bay vút lên.

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN *(hết)*

Danh Ngôn

Sự ghen tị với người khác nuốt chửng chúng ta nhiều nhất.
Our envy of others devours us most of all.

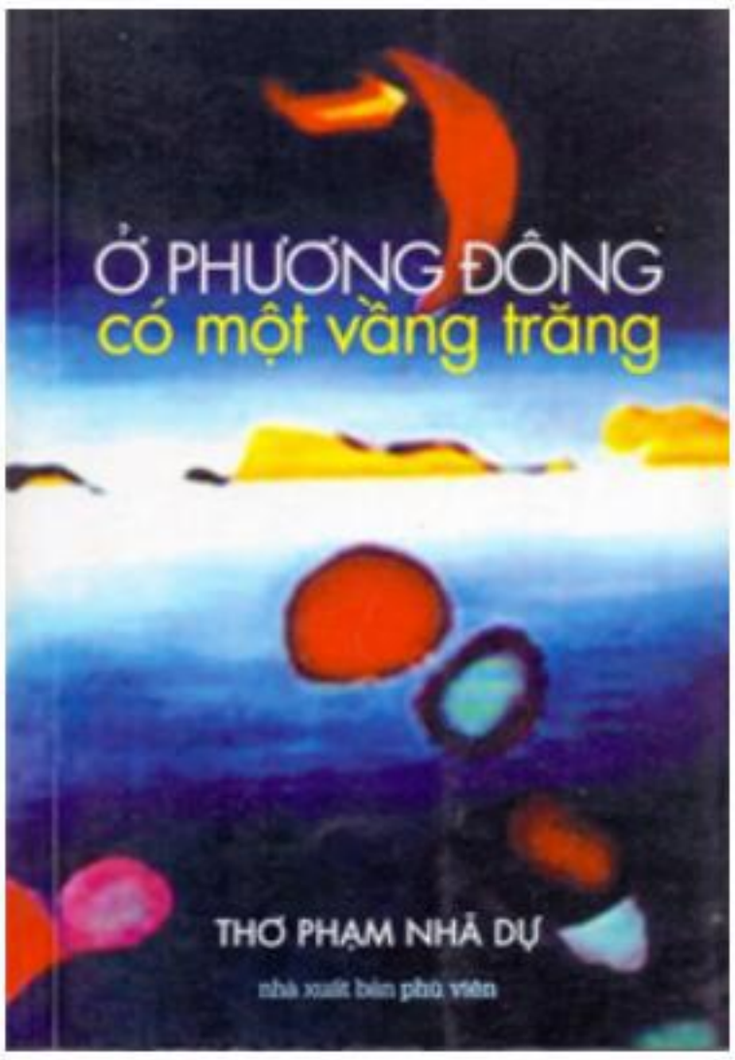
Aleksandr Solzhenitsyn

(1918 – 2008) Nhà văn, nhà viết kịch của Liên Bang Xô Viết và Liên Bang Nga đoạt giải Nobel Văn học năm 1970.

https://tieulun.hopto.org

NGÔ NGUYÊN NGHIỄM

PHẠM NHÃ DỰ, ở phương đông có một vầng trăng (*)



Hành trình về một phương hướng vĩnh cửu, là đặt sâu trong tâm thức nhiều yếu tố cật lực, mang đầy tâm huyết trọng đại cho một quyết định mang bản ngã siêu tuyệt. Nhất nhất động thái diễn biến trên con đường bước đến ý niệm, là một sát na chuyển giới thật hoành tráng, trong suốt đời tự thân của hành giả. Ánh mắt xuyên thấu vào cõi vô cùng, cũng chỉ là bước đầu của những thử thách, giúp bước du hành thêm nhiều ý nghĩa, củng cố một chân tâm hoạt hóa đa diện cho cuộc hóa thân. Suốt ngày tháng đem chân tâm đối lưu cùng cuộc sống thường hằng dưới ánh nắng chợt đến, rồi chợt tắt, bất chợt làm xao động chân tướng, thực hư giữa cõi tạm phù đồ. Mũi tên được vạch sẵn, chỉ hướng vào con đường trước mặt, là tạo một cơ hội cho hành giả bước đến, như một la bàn dẫn dắt bước chân định mệnh trên hướng tới rời bỏ mê lộ một cách tự tại. Vầng trăng cũng là một ý niệm, thi

https://tieulun.hopto.org

vị hóa của thiền học, làm sáng tỏ vầng sáng của chân tâm trong một thế giới lưỡng nghi, nửa trần tục nửa thanh thoát. Sự diễn biến cõi đời nhiều khi như một con nước lúc vơi lúc đầy, theo khí hậu của vạn vật và sự tĩnh động của hồn người. Ở trong cõi mang mang khuất nẻo, một vầng trăng vằng vặc chiếu xuống đỉnh đời lạnh lẽo. Một vầng trăng phương Đông, ghi đầy trong nỗi nhớ của quê hương, diệu vợi trong cuộc rong du của đời người phiêu bạt, ngơ ngẩn quạnh hiu giữa mấy ngõ u trầm...

Ở phương Đông có một vầng trăng
Chiếu xuống đỉnh hồn bối rối

Tôi thật ngạc nhiên trước một bài thơ của nhà thơ Phạm Nhã Dự, chìm lắng trong một siêu thức, đầy vẻ đối nghịch giữa không khí đậm chất thiền học siêu thoát, nửa lại trầm luân trong ngõ tử sinh. Chính ý niệm vụt ẩn vụt hiện của thân tâm, lặn ngụp giữa tầng thanh khí rồi trôi dạt mù sa trong cát bụi trầm luân, làm bài thơ bối rối giữa ngõ tử sinh kỳ lạ:

Bóng đường xa mờ tỏ chưa hề
Chết sống hồn bạt phiêu lãng đãng

Ở phương Đông có một vầng trăng, là một bài thơ trầm tịch khác với dòng thơ Phạm Nhã Dự thường đầy vẻ lãng bạt, bi thống, chất ngất hào sảng phong lưu giữa trùng trùng ý niệm cuộc sống.

Bước vào thế giới thơ *Phạm Nhã Dự, h*ầu như hóa hiện tường tận bản ngã phiêu lãng, nửa nặng giọt hồ trường, nửa khinh khoái trên những đêm trăng đối bóng uống sương tan ngất ngưởng mà hò hét với cõi lặng im, nửa bi thống trong dòng tử sinh cuồng rối mà ngậm ngùi cho kiếp người. Khiến chiều nay sao gió thổi nhiều, lạnh mình mà nhang chưa kịp cháy tưởng niệm, dòng đời cạn cùng giữa nẻo biệt ly…

Phạm Nhã Dự hành trình cẩn trọng trong những bước thơ đi. Nét sáng tạo trong từng bài thơ đến từng lời thơ, bao giờ vẫn là sự bày tỏ không ẩn dụ, khiến thơ Phạm Nhã Dự đặt nặng một bản thể bạch thoại, mở rộng cửa hồn cho soi rọi thông thấu những bày tỏ chân phương:

Chiều nay sao gió nhiều mầy nhỉ
Gió nổi trong tao đến lạnh mình
Đù má nhang mầy sao chẳng cháy
Đốt mãi que diêm đến cạn cùng
Trong khi:

https://tieulun.hopto.org

Tụi mình dăm đứa đời lang bạt
Sống chẳng ra chi, chẳng bận lòng
Việc nước việc đời đem dẹp hết
Uống rượu quanh năm đếch ngại ngùng
(Buổi chiều ở nghĩa trang Cà Đú)

Dòng thơ phong thái ngang tàng, của kẻ đụt núi mà tìm người tri kỷ, khẩu khí lãng bạt ngạo nghễ như dòng thơ Nguyễn Bắc Sơn, hay đúng hơn mang tâm hướng thơ của một thời trai trẻ trải cho thấu lòng giữa thế sự cương thường phù phiếm, trôi dạt khúc hoan ca vô định hướng của cuộc đời, khiến thơ thảng thốt: Trăm nỗi sống đeo mang, để rồi chiều hoàng hôn tối mặt.

Đoạn đường dài của quan niệm về thi ca mà Phạm Nhã Dự phiêu du trong suốt nửa thế kỷ trôi qua, vẫn cùng anh trung thành suốt cuộc hành trình thơ chuyên biệt của riêng anh. Dù cuộc sống đục ngầu tiếng động, nhưng nhà thơ của những đêm trăng trải chiếu ngồi đối bóng, chỉ bạch thoại nghĩa tình với đời, với bằng hữu mà nhiều phen đụt núi tìm tri kỷ, khiến thơ Phạm Nhã Dự loang loáng những tinh anh, giúp trái oan khiên rớt hột / đâm chồi giữa điêu linh. Có kẻ làm thơ với nhiều ẩn dụ, nhào lộn trên ngôn ngữ như một cuộc đu bay. Hoặc làm xiếc trên tư hướng mặc khải, khiến dòng thơ kỳ hoặc với tâm thức xáo trộn. Sự xáo trộn như một cuộc biến đổi màu sắc, và thơ chìm đắm giữa mê cung, mất đi sự tinh khiết của hồn thơ.

Ngõ tới của thơ Phạm Nhã Dự không bao giờ chênh lệch giữa sự khinh khoái với lãng du, cứ gõ lên lưng ta mà hát, bởi đời đã muộn màng chuyện bể dâu. Một quan điểm Đông phương mang nặng tố chất đạo vị, làm trong lành bản chất thiện căn giữa hành trình tìm lại chân tướng. Sự lãng bạt như một cách ngao du trong trần thế, hóa thân cho thơ đẫm ướt từng giọt sương mai, tìm sự có thật của cuộc hạnh ngộ.

Phần đông, thơ Phạm Nhã Dự khát khao tìm sự thật cuộc đời trong cơn gió nhẹ, đưa đẩy sự chân thành trong từng ý niệm và trong tư tưởng, là những yếu tố thiện mỹ vậy. Chính vì thế, ngôn ngữ thơ anh ít khi có phần ẩn ngữ, hoặc so sánh. Sự liên tưởng giữa những dòng thơ, góp phần cho nhà thơ đưa lên một sự chiêm nghiệm sâu sắc, nhưng nhẹ thếch giữa cõi đời.

Quảy đơm tôi đứng giữa trưa một mình
Cởi bỏ giày ném nhục vinh
Cười khan theo gió vô tình thoảng qua
Hay:
Em về mây nước giữa vời
Quảy đơm tôi đứng bên trời tâm không
(Tâm không)

https://tieulun.hopto.org

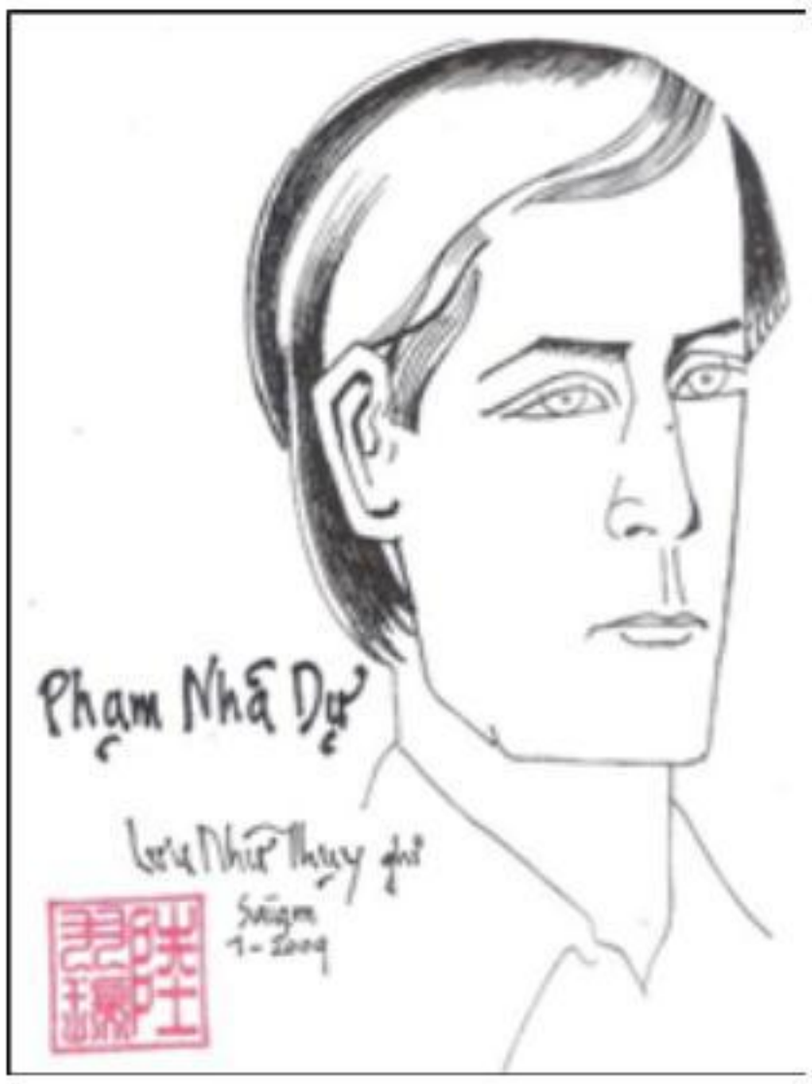
Thơ Phạm Nhã Dự đầy vẻ phóng khoáng, màu sắc ngôn từ rực rỡ sáng hóa, thì ở đời thường anh giản dị, trong sáng như vầng trăng *(ở phương Đông có một vầng trăng)* và tư gia là nơi hội tụ nhiều kỳ tài văn nghệ, hầu như đầy đủ văn nghệ sĩ miền Nam đều có dịp hạnh ngộ tại đây, mười tám thôn vườn trầu, mà nhà văn Minh Nguyễn thêu dệt thành bức tranh khảm sâu vào tâm thức bằng hữu, khiến không thể phai nhòa: *"Gian nhà cũ mang dáng vẻ cổ xưa, gợi nhớ trong tôi ít nhiều hoài niệm với mảnh vườn nằm sau nhà được vây bọc bởi những bụi tre gai cùng nhiều loại cây cảnh nở rất nhiều hoa rực rỡ đẹp vô cùng..."*.

Và thơ Phạm Nhã Dự là nơi của những vầng trăng, mà cuộc hành trình về phương Đông là một cuộc hành hương bất tận đậm nghĩa khí đời người...

NGÔ NGUYÊN NGHIỄM

(*)**Chú thích**: Nhà thơ Phạm Nhã Dự hiện diện trong những tác phẩm biên khảo
- Thi tuyển Cụm Hoa Tình Yêu (USA).
- Bộ Văn Học Miền Nam 1954-1975 (Nguyễn Vy Khanh, Canada).
- Bộ Tác Giả Tác Phẩm Người Đồng Hành Quanh Tôi (Ngô Nguyên Nghiễm, Vietnam).
- Bộ Chân Dung Văn Nghệ Sĩ Qua Góc Nhìn Ngô Nguyên Nghiễm (Ngô Nguyên Nghiễm, Vietnam).
- Bộ Tuyển tập 44 Năm Văn Học Việt Nam Hải Ngoại (Khánh Trường, Luân Hoán, Nguyễn Vy Khanh, USA).

PHẠM NHÃ DỰ



https://tieulun.hopto.org

A TIỂU SỬ VĂN HỌC

1. Tiểu sử:

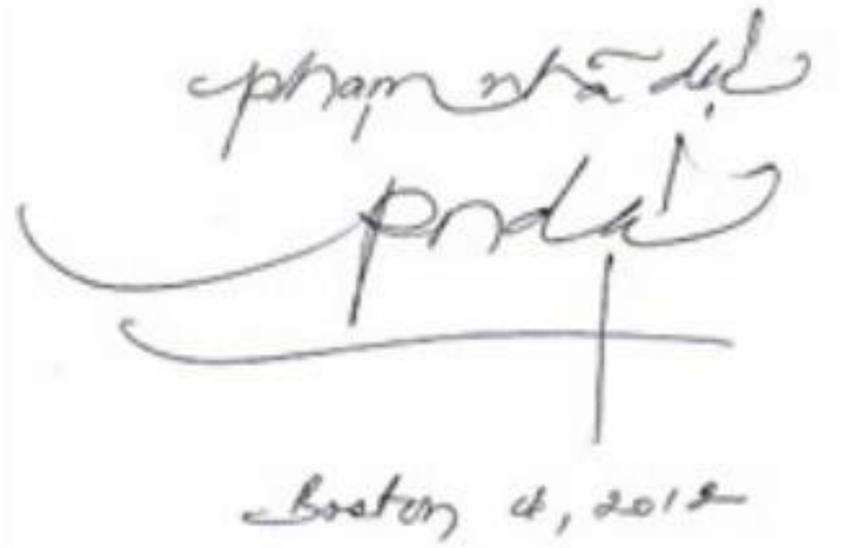
Nhà thơ Phạm Nhã Dự tên thật là Lê Văn Hải.
Sinh năm 1943, tại Mười Tám Thôn Vườn Trầu Bà Điểm, Hóc Môn, Gia Định.

Thập niên 60' thế kỷ XX, Ông chủ trương Tạp chí *Thế Đứng* với nhà thơ Tô Đình Sự, tòa soạn đặt tại Phan Rang, và in ấn xuất bản tại Sài Gòn do Phạm Nhã Dự và thân hữu chủ trì.

Thơ và các tạp bút của Phạm Nhã Dự thường xuyên đăng trên một số tạp chí văn nghệ Sài Gòn trước 75. Thời gian *Tạp chí và Nhà Xuất bản Khai Phá t*ừ năm 1969- 1975, ông là cây viết nhận định trong những công trình phỏng vấn bàn tròn về văn học nghệ thuật, điển hình là bài phỏng vấn *Nói Chuyện Với Nhau Cho Nhau Về Con Đường Văn Học Nghệ Thuật Việt Nam Trong Mười Năm Qua* (tạp chí Khai Phá 2/ 1971). Chủ trì: Phạm Nhã Dự và Tô Đình Sự. Bài phỏng vấn bàn tròn gây chấn động thời đó, với những văn nghệ sĩ có mặt như Tô Đình Sự- Lâm Chương- Nguyễn Lăn Viêm- Hà Nghiêu Bích- Nguyễn Nguyên Như- Lưu Vân- Trần Văn Sơn- Phạm Nhã Dự- Trần Phù Thế- Lưu Nhữ Thụy.Với bài nói chuyện nầy, Khai Phá 2 lấy chủ đề là Con Đường Văn Học Nghệ Thuật Trong Mười Năm Qua, và tưởng niệm nhà thơ Tô Đình Sự từ trần trong vòng tay bằng hữu văn nghệ ngày 13/10/1970 tại Tổng Y Viện Cộng Hòa.

Sau 1975, sáng tác Phạm Nhã Dự có mặt trên các tạp chí và những bài nhận định về Phạm Nhã Dự trên nhiều webs báo chí nước ngoài. Ông cũng hiện diện trong Nhóm Thơ Tài Tử Thế Giới trên mươi Tuyển Tập Thơ *Cụm Hoa Tình Yêu* từ 1997 đến nay.

2. Thủ bút và chữ ký



https://tieulun.hopto.org

B.TÁC PHẨM TIÊU BIỂU

1/ Ở Phương Đông Có Một Vầng Trăng (thi phẩm, Nxb Phù Viên 2018).

2/ Cụm Hoa Tình Yêu (tuyển thơ 12 tác phẩm, Vietnamese Int'/ Poetry Society)

3/ Flowers Of Love (thi phẩm tuyển thơ Anh ngữ, Vietnamese Amateurs Society).

4/ Ở Phương Đông Có Một Vầng Trăng (thi phẩm, Nxb Phù Viên 2018 – tái bản lần thứ II, Nxb Văn Học Mới 2019)

C.THƠ PHẠM NHÃ DỰ

HÀNH TRÌNH VỀ PHƯƠNG ĐÔNG



Ở phương Đông có một vầng trăng
Chiếu xuống đỉnh đời lạnh lẽo
Trong cõi mang mang khuất nẻo
Bóng dáng đi về ai hẹn một hôm sau

Người đã qua muôn nẻo mưa mau
Hạnh ngộ chưa từng trang giấy lật
Hạnh ngộ hôm qua hôm kia là thật
Là bóng trăng soi rọi u mê

Có phải đời người là cuộc rong du
Ai đâu thấy hồn mình lạc bước
Ai chợt thấy hình nhân thuở trước
Rùng mình lạnh ớn cơn say

Ở phương Đông có một vòng tay
Mà cuộc hành trình ai bước lại

https://tieulun.hopto.org

Nụ khóc điệu cười từng trải
Nhẹ thếch chuyện đời lưng núi quay

Lời nói nào đã tỏ đêm nay
Hay hôm sau ngày nọ
Lững thững bước đêm dài hạnh ngộ
Bước không về nổi một cơn mê

Bóng đường xa mờ tỏ chưa hề
Chết sống hồn bạt phiêu lãng đãng
Cứ ngớ ngẩn cứ vui cứ chán
Nỗi quạnh hiu mấy nẻo u trầm

Ở phương Đông có một vầng trăng
Chiếu xuống đỉnh hồn bối rối.
"Cảm theo một ý từ tác phẩm cùng tên,
Journey to the East của B. Spalding"
01.12.2000 – 6 giờ sáng

KHÚC HOAN CA SÓNG SÁNH

Xanh một chút râu trên môi
là ta có thể đuổi những con ruồi buồn nản bay tứ tán

Có phải không em
những nưỡng nà con gái nàng
đã bày ra tận cùng cái háng
đã đẻ ra những đứa con
(những danh nhân và những tên khốn nạn)
cùng những cuộc phiêu lưu đầy sầu thảm
Ta không thể dung tục như những thằng đàn ông tận mạng
nên suốt đời chỉ làm thằng nhà-thơ-thẩn-lang-bang
(để thêm chút râu và nghinh ngang dỏm)

Không thể hiểu cái nào là đầu cái nào là đuôi
ta ngó ngược ngó xuôi
ta đuổi theo những chuyến tàu kỹ nữ
gõ nhịp lên lưng ta và hát
tiếng còi thét vang

Sự sống đục ngầu tiếng động
vang lừng khắp thinh không
khàn giọng nỗi hoang mang
mệt nhoài những thất vọng

https://tieulun.hopto.org

Ta trải chiếu đêm trăng đối bóng
khúc hoan ca sóng sánh
những ngày đen
Đêm tận cạn của những thằng hết láng
đập nát khuôn trăng
uống sương tan ngất ngưởng
hò hét cùng lặng im
em lõa thể trong em dưới bóng

Có phải không em
những kỳ quặc con gái nàng
đã đẻ ra những trò quái đản
(những tục tằn và những ăn năn)
ta hết đường tấn thoái

Ngày để một chút râu trên môi
là đêm ta có thể đuổi ta tận cùng ảo tưởng.
Boston 4-96



ĐÁM TANG
CHO BA THẰNG BẠN

Ném hòn đất xuống mộ huyệt
những nhát cuốc nẩy lửa

Trời đất bỗng cháy lên
những hoang hồn vất vưởng
chạy vòng quanh mê lộ
gào thét
hò hét

https://tieulun.hopto.org

khóc
cười
sân si tham hận
hằn sâu từ những đời
nhập cuộc

Ôi, những người bạn của ta
sao lại chia lìa thảm thiết
sao đành bỏ ta đi
chỉ vì đời vắn số
hay bởi lòng ti tiện của thế nhân
của những tầm thường bày biện.

Ta biết sao hơn
bởi bạn là những người đi học
Phật Chúa đều thông
thế đời đã trải
khôn ngoan tất không ai
sao lại vội chết sớm
bỏ thế gian buồn hiu một cõi
ta thấy mình trống trơn
trần trụi
như bãi sông chiều nước cạn.

Ta phải vội lau nước mắt
(dù chưa khóc)
cho một đời người
Ôi, những con người khốn khổ.

https://tieulun.hopto.org

Thôi chào vĩnh biệt
hẹn hò còn có gì
trò chơi nào cũng có lúc
huống chi cuộc này quá đủ
của hỉ nộ mê si.

Những nhát cuốc đã giơ lên
lửa đã cháy trên tàn hương.

Ném lòng buồn xuống mộ sâu
Hỡi ơi, lòng ta sao lạnh lẽo.
(trên chuyến bay từ Việt Nam)
18/02/2005



CƠN MÊ

Life's but a walking shadow, a poor player
Shakespeare

1.
Mỗi ngày tôi treo ngược đầu tôi
quất những nhát roi tàn nhẫn
lên thân xác
quất vào ký ức
vào hư không

https://tieulun.hopto.org

Mỗi ngày tôi cố im lặng
và tự sỉ nhục mình
một thằng chó chết!

Tôi cố bơi thật xa trong lòng biển ảo
uống những ngụm nước nhọc nhằn
và đi về phía xa của ngày trống rỗng
hát lỡ giọng

Tôi ngơ ngác
sự thật về cơn gió nhẹ
một cành lau
thoáng qua
2.
Mỗi ngày tôi treo ngược đầu tôi
cười nụ với những vết hằn
với những linh hồn lầm lủi
giữa hoang vu

Tôi cố bơi thật xa trong vùng biển chết
giơ cánh tay vẫy gọi hoang mang
và chạy hoài trên con đường diệu vợi
ngây ngô
3.
Mỗi ngày tôi treo ngược đầu tôi
quất những nhát roi tuyệt vọng
về phía xa đời người
Tôi ngơ ngác
về giọt sương rơi trên môi.



PHẠM NHÃ DỰ

https://tieulun.hopto.org

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU
MỘT NHÀ THƠ

LÀ MỘT NGÔI SAO SÁNG RỠ
TRÊN BẦU TRỜI ÂM NHẠC VIỆT NAM, TỪ TRƯỚC
NĂM 1975 CHO ĐẾN NAY. ĐÃ HƠN NỬA THẾ KỶ QUA ...
KHI RA HẢI NGOẠI
SINH HOẠT CA NHẠC CỦA CHỊ
VẪN ĐẮT SHOW NHƯ XƯA...

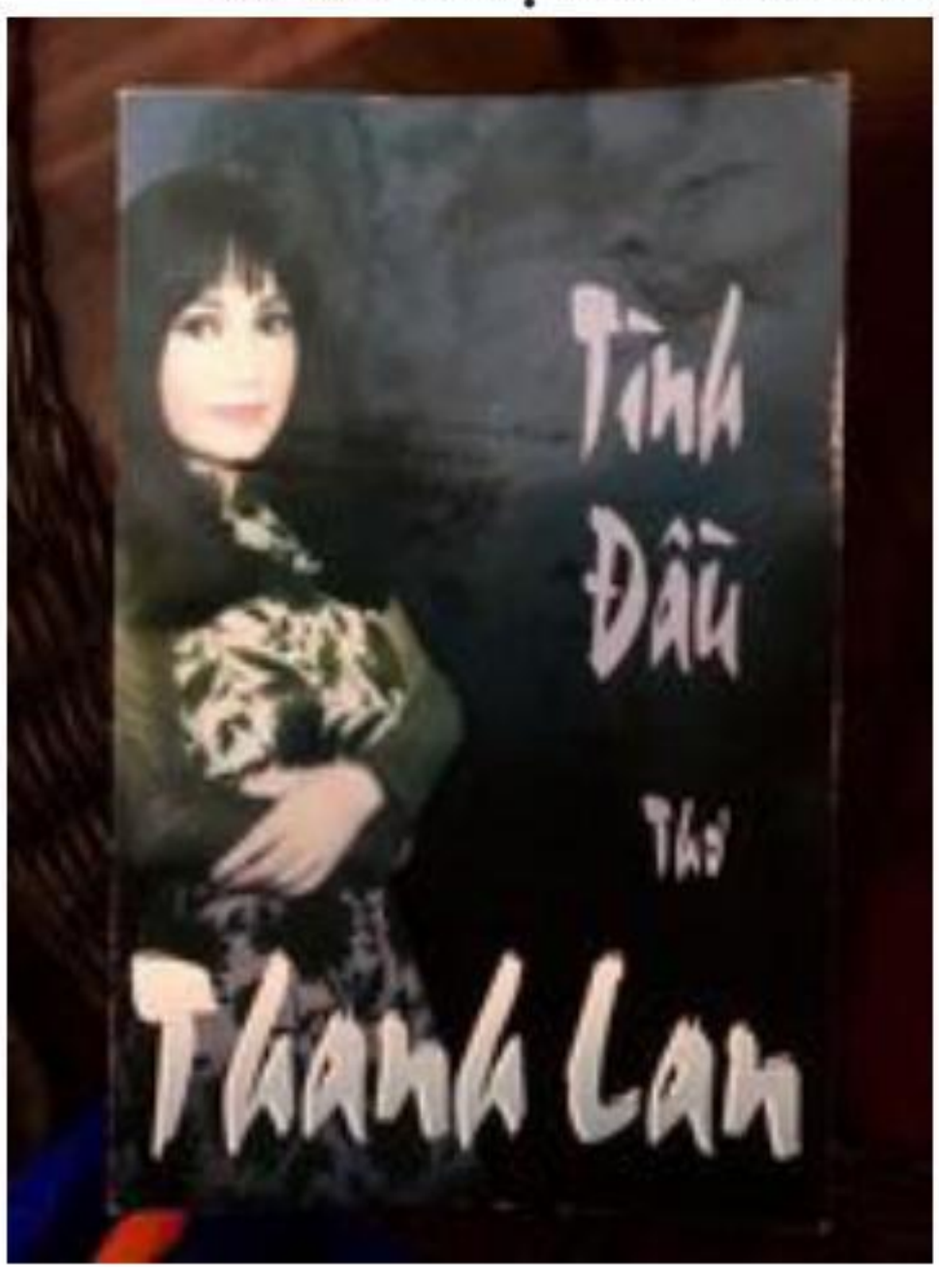
NHƯNG ĐIỀU CẦN NÊU RÕ RA ĐÂY
LÀ MỘT ĐIỂM SON NỔI BẬT NHẤT ...

LÀ SONG HÀNH VỚI CON ĐƯỜNG ĐƯA TÊN TUỔI CHỊ
TRỞ THÀNH NGÔI SAO TRONG LÀNG CA NHẠC ...
SONG HÀNH MỘT CÁCH ÂM THẦM MÀ NHƯ CƠN SÓNG NỘI TÂM
RẤT DÀO DẠT, CHI PHỐI MỘT CÁCH ÂM Ỉ ...

ĐÓ LÀ THƠ...

THƯA QUÍ THÂN HỮU VÀ ĐỘC GIẢ...
NHỮNG DÒNG DẪN NHẬP TRÊN, ĐỂ TÔI ĐƯỢC TIẾT LỘ RA , ĐÓ LÀ:

CA SĨ / NHẠC SĨ / THANH LAN - CŨNG LÀ MỘT NHÀ THƠ



TẬP THƠ : **TÌNH ĐẦU**



Anh mới nhất khi đi quay Jul 16 / 2021

https://tieulun.hopto.org

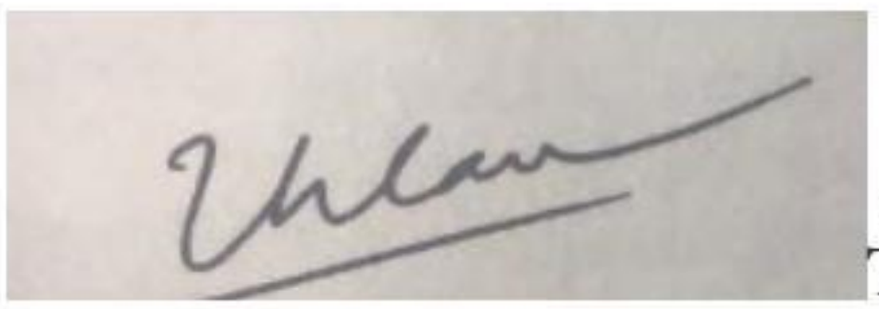


THANH LAN SHOW #12 - LÀM THƠ -

Mặc dù trong giới ca nhạc, có nhiều người thân cận với ca sĩ Thanh Lan đều biết chị đam mê thơ, thường làm thơ. Mọi vui buồn trong đời thường cũng như trong sự nghiệp ca hát của chị, THƠ chính là nỗi thổn thức, chính là nhịp đập con tim nghệ sĩ đậm chất lãng mạn và đầy tình yêu thương tha nhân của chị...

Giữa tôi và chị gần ngang tuổi với nhau, nhưng mãi cho đến khi xem "Thanh Lan Show # 12, tôi mới quen và khám phá ra chị là một người làm THƠ trong lứa tuổi ô mai, khi chị mới học năm "Đệ lục" (theo như lời tâm tình của chị trong Video Clip như đã kể trên)





Thủ bút của Ca sĩ Thanh Lan

https://tieulun.hopto.org

Năm ca sĩ Thanh Lan 25 tuổi, sự nghiệp âm nhạc của chị đã định hình cho bước đi thăng hoa. Tên tuổi chị được sự ái mộ hầu hết trong lòng khánh thính giả cả miền Nam, thời VNCH. ***Chợt một hôm, nhạc sĩ Ngọc Chánh khuyến khích chị làm thơ để ông đưa cho Nhạc sĩ Phạm Duy phổ nhạc***. Thế là từ sự kiện đó, bài thơ **"Lan Buồn"** do ca sĩ Thanh Lan sáng tác, được "ông Vua phổ nhạc" là *Nhạc sĩ Phạm Duy phổ xong và tung ra thị trường âm nhạc*. ***Bài thơ Lan Buồn được đổi tên là "Khúc Lan Sầu***. Với nghệ thuật "phù thủy âm nhạc" của nhạc sĩ Phạm Duy, ông dùng tính lập lại chuyên nghiệp của ông... ***Ca khúc này được chính ca sĩ Thanh Lan thể hiện , sau đó có cả hai ca sĩ trình diễn nữa đó là Duy Quang và Thái Hiền.***

Dưới đây là bải thơ " Lan Buồn" của Nhà thơ Thanh Lan nguyên bản chưa phổ nhạc.

THANH LAN

(Lan Buồn)

Nắng hạ chan hòa
Ánh mắt chói chan tình ái
Tôi đã cho mà không tiếc nuối
Tôi được gì, được gì đây.

Từng bước lê trên đường tình mù mịt
Để tới đâu? Nơi đỉnh cao hay vực sâu?
Rồi ngoái nhìn thấy mình bơ vơ mãi
Từng bước lê không hy vọng ngày mai

Tôi đi trong chiều nhớ
Hoa buồn về hoa không nở
Đi trong đêm lộng gió
Cây gầy cao cây xác xơ
Tôi bay theo ngọn lá
Trên đường về đang tơi tả
Tôi nghe như cỏ úa
Đang ngẩn ngơ dưới gót mờ

Cuộc tình hỡi đam mê
Từng sưởi ấm tim ta
Vòng tay kín đôi bờ
Rồi bỗng nên hững hờ
Thoảng hạnh phúc phôi pha
Rồi nghẹ đắng trong ta
Cơn mơ đã ra về
Tỉnh giấc cho ê chề

https://tieulun.hopto.org

Từng bước lê trên đường đời mù mịt
Mình ở đâu? Đây niềm vui hay khổ đau?
Vụt thấy mình nơi lẻ loi nương náu
Từng bước lê đơn côi về đời sau.

Nắng hạ chan hòa
Ánh mắt chói chan tình ái
Tôi đã cho mà không tiếc nuối
Tôi được gì, được gì đâu!

THANH LAN
Khúc Lan Sầu *(bài thơ đã phổ nhạc)*
Nắng hạ chan choà ánh mắt chói chan, chói chan tình ái
Tôi đã cho mà không tiếc nuối
Tôi đã cho mà không tiếc nuối
Tôi đã cho mà không tiếc nuối
Tôi được gì, tôi được gì, được gì đây ?

Từng bước lê, từng bước lê trên đường tình mù mịt
Để tới đâu, để tới đâu, nơi đỉnh cao hay vực sâu
Rồi ngoái nhìn, rồi ngoái nhìn thấy mình bơ vơ mãi
Từng bước lê, từng bước lê không hi vọng ngày mai.
Tôi đi trong chiều nhớ, hoa buồn rồi hoa không nở
Đi trong đêm lộng gió, cây gầy cao, cây xác xơ
Tôi bay theo ngọn lá, trên đường về đang tơi tả
Tôi nghe như cỏ úa, đang ngẩn ngơ dưới gót mờ.

Cuộc tình, hỡi đam mê
Từng sưởi ấm tim ta
Vòng tay kín đôi bờ
Rồi bỗng nên hững hờ.
Thoảng hạnh phúc phôi pha
Rồi nghẹn đắng trong ta
Cơn mơ đã ra về
Tỉnh giấc cho ê chề.

Từng bước lê, từng bước lê trên đường đời mù mịt
Mình ở đâu, mình ở đâu, đây niềm vui hay khổ đau?
Vụt thấy mình, vụt thấy mình nơi lẻ loi nương náu
Từng bước lê, từng bước lê đơn côi về đời sau...
NÓI
Lan huệ sầu ai lan huệ héo
Lan huệ sầu đời trong héo ngoài tươi.

Nhạc Phạm Duy -Thơ Thanh Lan

https://tieulun.hopto.org

Tạp chí Văn Học Mới xin trích đăng dưới đây "Lời Nói Đầu" và những bài thơ do chính Ca sĩ Thanh Lan gởi qua Email:

Préface

Trong lòng mỗi chúng ta ai cũng có một mối tình đầu. Thường khi nói đến tình đầu các bạn sẽ liên tưởng đến mối tình lớn, tuổi mộng mơ, một mối tình thơ dại, Puppy love. Dĩ nhiên Thanh Lan cũng đã có một mối tình thơ dại, nhưng tuyển tập thơ này không chỉ muốn nói đến mối tình thời cắp sách đi học, mà lại muốn đưa các bạn về lại với một mối tình đậm đà hơn. Đậm đà hơn có nghĩa là sâu thẳm tận đáy lòng không bao giờ tàn phai. À, như vậy chắc chẳng phải là puppy love? Có phải chăng là *"Mối tình lớn"* Và *"Mối tình con"* của thời Tự Lực Văn Đoàn những năm 40 (mà các bạn đã đọc qua những ngày còn đi học), của cái thời mà chính Thanh Lan cũng chưa mở mắt chào đời. Những áng văn, những tuyệt tác này đã đưa Thanh Lan về với miền đất của Chân Thiện Mỹ, của những người trai đầy lý tưởng và những thiếu nữ thật thủy chung. Cuộc đời nếu như thế mãi thì thật là đẹp. Đẹp vô cùng theo dọc chiều dài đất nước Việt Nam, một bờ biển rạt rào với những hang dừa nghiêng mình chào đó khách viễn du . Thanh Lan đã đặt chân đến hầu hết những thành phố biển của quê hương, mọi nơi đều đẹp như một bài thơ vô tận. Và nơi đó cuộc sống diễn ra, vui buồn sầu hận, như tất cả mọi nơi trên trái đất này.

Thật ra mối tình đầu của Thanh Lan không phải là tình yêu nam nữ bình thường vào tuổi mới lớn. Mà mối tình này ấp ủ trong tim óc từ những ngày chưa lớn. Có thể nói âm nhạc là mối tình đầu của Thanh Lan vì Thanh Lan say mê theo đuổi và đạt được ước nguyện: khi mới 12 tuổi đã đơn ca trên đài phát thanh Saigon, lúc đó vẫn còn là cô bé!



năm 2002. Ảnh Minh Hà

Nhưng có một mối tình âm ỉ khiến Thanh Lan rung động, thổn thức, mất ăn mất ngủ, than vắn thở dài, thờ thẩn mơ màng từ những ngày còn bé, mà cho đến nay vẫn không hề thuyên giảm. Ồ, mối tình đầu sao mà mãnh liệt!Không phải nhạc, không phải phim ảnh, không phải sân khấu là những lãnh vực Thanh Lan đã lần lượt bước qua, mà là **NÀNG THƠ.** Thơ đưa ta đến ánh trăng dịu êm, thơ khiến thân xác ta nhẹ nhàng bay bổng lên, vượt ra ngoài sức hút cùa mặt đất, ra ngoài không gian và thời gian, ta nhìn xuống thế giới nhỏ nhoi và cảm thấy lòng ta thật **TĨNH.** Các bạn cứ thử xem. Những khoảng khắc

https://tieulun.hopto.org

tĩnh mịt ấy sẽ xoa dịu đầu óc thân thể bạn, sự căng thẳng của cuộc sống hang ngày cũng dịu lại. Ta như thấy được tràn đầy sinh khí mới, rồi ta sẽ trở về với cuộc sống thực tại. Minh mẫn hơn, rộng lượng hơn, yêu người và yêu đời hơn. Chúng ta hãy cùng nhau bước vào thế giới thơ của Thanh Lan.

oOo

Đây là bài thơ tiếng Anh của Nhà thơ Thanh Lan được đăng trên The National Library of Poetry : January 6, 1997 (Đăng phần cat82 bài thơ, không đăng lời giới thiệu của trang báo)

True Love

In the middle of the night I woke up
My head resting on your shoulder
My arm around your waist
Feeling your hand on my cheek
Kissing your fingers
I knew I'd love you forever.

In the middle of the night
Hearing nothing but your breath
I felt my love increase.
My breath catching your breath
Same tempo same memo
Pianissimo slow our lullaby.

In the middle of the night
I wished I'd share your dream
I wished I'd grab your thoughts.
My prayer flying up high
To the unreachable sky. hoping that,
against all odds, we'd never be apart.
That would break my heart in the middle of each night
For the rest of my life.

Thanh-Lan T. Pham

T L P
Thulan

https://tieulun.hopto.org

True Love

In the middle of the night I woke up
My head resting on your shoulder
My arm around your waist
Feeling your hand on my cheek
Kissing your fingers.
I knew I'd love you forever

In the middle of the night
Hearing nothing but your breath
I felt my love Increase
My breath catching your breath
Same tempo same memo
Pianissimo slow our lullaby.

In the middle of the night
I wished I'd share your dream
I wished I'd grab your thoughts.
My prayer flying up high
To the unreachable sky, hoping that,
against all odds, we'd never be apart.
That would break my heart in the midle of each night
For the rest of my life.

Thanh – Lan T. Pham

https://tieulun.hopto.org

THANH LAN
lúa gạo miền nam

Lúa gạo miền Nam nuôi tôi lớn lên
Những buổi chiều hôm tôi ngồi bên thềm
Mong mẹ về chợ với nụ cười hiền
Những đêm trở gió mẹ ru triền miên.

Lúa gạo miền Nam chén cơm đầy ắp
Thương người tha hương tôi ngồi tôi khóc
Mẹ vuốt tóc tôi hỏi con buồn gì
Mẹ ơi đời này nhiều nỗi phân ly.

Lúa gạo miền Nam như bát nước đầy
Quân dân cá nước cùng nhau xum vầy
Giờ xa tổ quốc cách biệt quê hương
Nhớ anh nhớ em dài những đêm trường.

Lúa gạo miền Nam nuôi mẹ tháng ngày
Bụng mẹ ngày nào mang nặng thân con
Đêm nay con thắp một nén hương thơm
Chén gạo này xin tạ ơn lòng mẹ .

THANH LAN
Quận Cam , tháng 7 năm 2021.

https://tieulun.hopto.org

THANH LAN

tranh sáng tranh tối

Tôi sợ ánh sáng chói chan lòa mắt
Chẳng nhìn thấy gì trước mặt
Tôi sợ bóng tối âm thầm
Đêm đêm tôi ngồi thu mình yên lặng

Lắng nghe bước thời gian
Lắng nghe mặt đất xoay mình
Đưa tôi đi giữa ánh sáng và bóng tối
Giữa màu xám không gian

Vì tôi luôn hoang mang
Khi cuộc đời luôn là hai màu đen trắng
Mà cuộc đời thì không như màn bạc
Đen trắng thiện ác phân minh

Đôi khi anh là thiện
Đôi khi ác là anh
Nên tôi ngồi đây thu mình
Giữa tranh sáng tranh tối

https://tieulun.hopto.org

THANH LAN
hạnh phúc nào?

Hạnh phúc thay cho những kẻ say
Say ngả say nghiêng suốt cả ngày
Cuộc đời chao đảo đâu cần thấy
Hạnh phúc thay cho những kẻ say.

Hạnh phúc thay cho những đứa khờ
Khật khà khật khưỡng tơ lơ mơ
Buồn vui được mất đâu cần nhớ
Hạnh phúc thay cho những đứa khờ.

Hạnh phúc thay cho những kẻ điên
Lảm nhảm lang thang nói liên miên
Nói nhăng nói cuội xong rồi biến
Hạnh phúc thay cho những kẻ điên

Hạnh phúc nào cho kẻ trầm tư
Mất ăn mất ngủ để làm gì?
Khoanh tay bất lực vì thất chí
Hạnh phúc nào cho kẻ trầm tư.

THANH LAN

https://tieulun.hopto.org

THANH LAN

cô bé năm xưa

Tôi mười sáu em chỉ mới mười hai
Đến trường em, em hát tặng một bài
Tôi, trưởng nhóm, xoa đầu em khen mãi
Con bé kháu ghê, hát lại rất tài.

Em nhìn tôi đôi môi cười chúm chím
Nhu mì hiền hậu trong chiếc áo len
Đà Lạt buổi trưa còn hơi lành lạnh
Tôi ra về cứ ngoái lại nhìn em.

Bẵng đi thật lâu, mười năm có lẻ
Gặp lại em, không ngờ là cô bé
Ngày xưa, nơi kia, đã gặp một lần
Em không nói chắc là tôi chẳng thể …

Em quá khác xưa, đẹp như nữ thần,
Ánh mắt long lanh, tự hào tươi tắn
Nhưng sao lòng tôi cứ thầm tiêng tiếc
Chú nai hiền bé nhỏ của ngày xưa.

Trưa Sài Gòn không mát như Đà Lạt
Tôi bước đi mà lòng như mất mát
Đó là em của ngày xưa xanh ngát
Hay Sài Gòn đã làm hỏng đời em?

THANH LAN

https://tieulun.hopto.org

TRANG GIỚI THIỆU
TÁC PHẨM NHẬN ĐƯỢC

Trong 2 tháng vừa qua, tòa soạn Văn Học Mới đã nhận được 4 tác phẩm của 4 Nhà thơ. Trong 4 nhà thơ này, *có đến 3 nhà thơ nữ*

Điều làm tôi rất đổi ngạc nhiên về một người bắt đầu làm thơ khi tuổi ngất ngưỡng cao vời (trên 60 mới làm thơ). Anh là một Giáo sư dạy Anh Văn. Nói, anh lớn tuổi mới làm thơ, nhưng ít ai ngờ rằng anh làm thơ tưởng chừng như nhuần nhuyễn suốt từ trẻ đến già...

Anh làm thơ chỉ hai thể là thể tự do và tân hình thức. Đọc thơ anh dài hơi, khó nhớ nhưng khi nhớ là nhớ những câu hay và lạ lẫm của anh...

Anh chinh là ***Nguyễn Tiến Đức...*** (Khoảng cách xuất hiện 2 thi phẩm của anh dài đến hơn 20 năm) *Im lặng, Im lặng đúng như tên 2 tập thơ anh tưởng như trùng tên vì đều có 2 chữ im lặng:* ***1/ Gõ Lên Niềm Im Lặng. 2/ Tiết Lộ Của Im Lặng...*** Thật đúng với đời *im lặng* của anh.

Riêng 3 nhà thơ nữ trong đợt giới thiệu này như **Lưu Diệu Vân, Trần Hạ Vi, Phan Hạ Du ...**

Dòng thơ của Trần Hạ Vi và Phan Hạ Du, ***dễ hiểu và dễ cảm xúc***

- Trần Hạ Vi dùng nhiều yếu tố trực tính, *đi thẳng vào tim, đôi khi tinh nghịch với con chữ, cái nghĩa...*
- Với Phan Hạ Du luôn luôn dùng câu chữ đơn giản, *dễ thương mà cảm xúc đậm đà...*

Riêng với dòng thơ, *Lưu Diệu Vân*, một nhà thơ nữ đầy *bản lĩnh và rất riêng biệt.* Tính *độc đáo* nơi thơ Lưu Diệu Vân là khó hiểu, câu chữ mới lạ, đầy ẩn dụ... *Khó hiểu mà một khi đã hiểu thì cảm xúc cực mạnh...*

Nói chung, mỗi người mỗi vẻ, đã phô hương sắc thi ca trong vườn hoa VHNT, mà lâu nay trong mỗi chúng ta đều ít nhiều thưởng thức hương vị lan tỏa của những bông hoa ấy. Sự đóng góp của họ cho Văn Học VN, nói chung... chúng ta đếu cần nên lưu tâm, nếu không muốn nói là khen ngợi ...

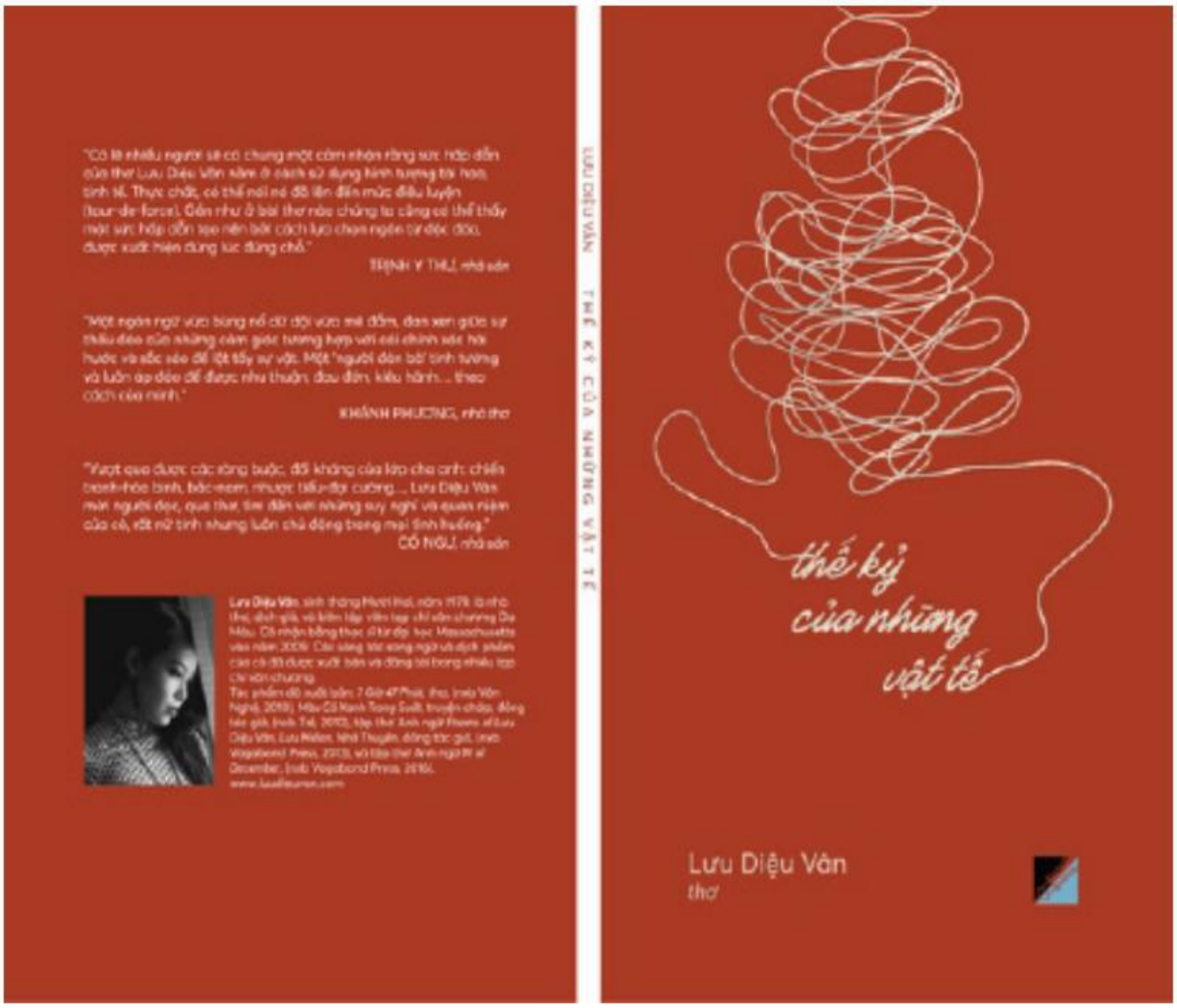
1/ LƯU DIỆU VÂN.
2/ TRẦN HẠ VI.
3/ PHAN HẠ DU.
4 /NGUYỄN TIẾN ĐỨC

Văn Học Mới trân trọng giới thiệu đến quí thân hữu và quí độc giả.

Trân trọng
Văn Học Mới

https://tieulun.hopto.org

Nhà thơ LƯU DIỆU VÂN



Thế Kỷ Của Những Vật Tế

thơ Lưu Diệu Vân

thiết kế bìa: Trần Thu Ngân

Dàn trang: Lê Giang Trần

tranh minh họa Quan Steele

VĂN HỌC

Văn Học Press 2021

https://tieulun.hopto.org



Lưu Diệu Vân, sinh tháng Mười Hai, năm 1979, là nhà thơ, dịch giả, và biên tập viên tạp chí văn chương Da Màu. Cô nhận bằng thạc sĩ từ đại học Massachusetts vào năm 2009. Các sáng tác song ngữ và dịch phẩm của cô đã được xuất bản và đăng tải trong nhiều tạp chí văn chương.

Tác phẩm đã xuất bản: *7 Giờ 47 Phút*, thơ, (nxb Văn Nghệ, 2010), *Màu Cỏ Xanh Trong Suốt*, truyện chớp, đồng tác giả, (nxb Trẻ, 2010), tập thơ Anh ngữ *Poems of Lưu Diệu Vân, Lưu Mêlan, Nhã Thuyên*, đồng tác giả, (nxb Vagabond Press, 2013), và tập thơ Anh ngữ *M of December*, (nxb Vagabond Press, 2016).

www.luudieuvan.com

Thế Kỷ Của Những Vật Tế

thơ Lưu Diệu Vân

tranh minh họa Quan Steele

Qua chữ và qua tranh, Thế Kỷ Của Những Vật Tế vẽ ra một thế giới đang sưng phồng từ những phân tranh, tan rã từ những hoài nghi, nơi con người tìm mọi cách để trốn chạy nhìn nhận, để rồi khi đứng bên bờ vực hệ lụy, khi lối thoát duy nhất là nắm tay nhau, họ sẽ làm gì?

Cô gái và tình nhân bên mép địa ngục đỏ, các chị, mẹ, bà, đang sập bẫy, trên ban công, trên ghế nhung, trong chuồng máu, xuyên mẫu bánh mì, xuyên chiếc áo sơ mi đẫm mùi hóc môn, xuyên mũi tên Trọng Thủy, họ sẽ làm gì?

Ngôn ngữ nhị phân của con mắt trí huệ có dẫn về nơi tử tế? Tất cả, trong Thế Kỷ Của Những Vật Tế.

https://tieulun.hopto.org

"Có lẽ nhiều người sẽ có chung một cảm nhận rằng sức hấp dẫn của thơ Lưu Diệu Vân nằm ở cách sử dụng hình tượng tài hoa, tinh tế. Thực chất, có thể nói nó đã lên đến mức điêu luyện (tour-de-force). Gần như ở bài thơ nào chúng ta cũng có thể thấy một sức hấp dẫn tạo nên bởi cách lựa chọn ngôn từ độc đáo, được xuất hiện đúng lúc đúng chỗ."

Trịnh Y Thư, nhà văn

"Một ngôn ngữ vừa bùng nổ dữ dội vừa mê đắm, đan xen giữa sự thấu đáo của những cảm giác tương hợp với cái chính xác hài hước và sắc sảo để lật tẩy sự vật. Một 'người đàn bà' tinh tường và luôn áp đảo để được nhu thuận, đau đớn, kiêu hãnh… theo cách của mình."

Khánh Phương, nhà thơ

"Vượt qua được các ràng buộc, đối kháng của lớp cha anh: chiến tranh-hòa bình, bắc-nam, nhược tiểu-đại cường...Lưu Diệu Vân mời người đọc, qua thơ, tìm đến với những suy nghĩ và quan niệm của cô, rất nữ tính nhưng luôn chủ động trong mọi tình huống."

Cổ Ngư, nhà văn

Century of Scapegoating is Luu Dieu Van's second poetry book in Vietnamese and her fourth publications. This new collection includes many new and unpublished works, and special illustrations by award-winning artist Quan Steele.

https://tieulun.hopto.org

LƯU DIỆU VÂN

thế kỷ của những vật tế

bầy, đàn
sách tướng số báng bổ
50 khuôn dâm đàn bà
da trắng hồng
mắt lá khoai
tròng tam bạch
nhân trung tía đỏ
lệ đường xanh đen
đầu lưỡi lay động trong răng
chưa nói chưa thở thì môi đã nồng
rung chân bắt chéo ngổn ngang ngấm ngầm
tất thảy diện mạo đàn bà thế gian
bó gói gọn trong ấy
cường độ háo hức tính theo nhiêu lần mở khép
thuyết hoang đàng soi mạch tiết bao nhiêu

con trăn đe đọa, lời răn gia phả, tướng số đường phố
từng bầy đàn ông cố thòng ra những cái tròng thiên niên
những bà, mẹ, chị trót sập bẫy
trong lồng bết máu vẫn vùng vẫy
dặn con gái tìm đốt sạch lấy từng vảy, chữ, trang…

https://tieulun.hopto.org

nhịp niệm

mở nắp
bóng nhấp
ngón ẩm
đùi thanh tẩm

góc hờ
lụa nở
quầng đen
mẫn cảm ren

xuất sống
ký khống
đối thẩm
gãy niệm thập

mùi mục
kế nhục
sưng nàng
án tự túc

LƯU DIỆU VÂN

https://tieulun.hopto.org

Nhà thơ TRẦN HẠ VI



Trích bài viết của Nhà thơ / Nhà phê bình NGUYỄN ĐỨC TÙNG sau đây:

Hình ảnh trong thơ chị xuất hiện ít nhưng đẹp; bài thơ đôi khi như giai thoại. Chúng ta vẫn chưa nhìn thấy hết tài năng và ảnh hưởng của những nhà thơ mới xuất hiện sau năm hai ngàn, trong nước hay hải ngoại. Thành tựu của họ khó xác định không những vì số lượng tác phẩm còn ít, mặc dù có người có sức viết ghê gớm, mà còn vì những chiều hướng nghệ thuật mà họ theo đuổi, táo bạo, bí ẩn. Lớn lên trong một xã hội ngày càng phân rã, những giá trị bị đảo lộn, tiếp cận thế giới bên ngoài giữa những thay đổi chóng mặt, có lẽ chị làm thơ để giữ mình lại trong quỹ đạo của ngôn ngữ và văn hóa Việt. Của tình yêu. Ngoài thơ tự do, chị cũng viết một vài bài thơ có vần, xúc động.

Dã tràng hay còng đá
Cũng là xe cát thôi
Viên tình tròn vành vạnh
Chìm kiếp sóng bạc vôi
Con đường chiều trắng quá
Nhạt nhòa đốm mắt môi
Cuộc tình mình trắng quá
Sao đã mất nhau rồi?

Xuất thân từ một ngành học không liên quan đến văn chương, ở một nơi xa cộng đồng Việt, ít khi về nước, chị vẫn giữ mối liên kết với quê nhà bằng ngôn ngữ và mạng xã hội. Như thế, viết là

https://tieulun.hopto.org

con đường trở lại với lịch sử và hy vọng mới. Thơ chị riêng tư, gần gũi, tin cậy, không êm ái dịu dàng mà gập ghềnh, thô ráp, nhiều chất văn xuôi. Tính chất văn xuôi làm cho thơ hôm nay có những đặc điểm: gần văn nói, xa vần điệu cổ điển, nhiều cách thể hiện ý tưởng, và tứ thơ trở thành xương sống. Mặt khác, ngôn ngữ nào cũng thay đổi, những chữ vốn cũ nay có thể mang nghĩa mới, và ngày càng sinh ra những kết hợp mới, vừa nhiều ý nghĩa vừa nhòe mờ: những thay đổi như thế giúp nhà thơ hôm nay có nhiều cách tiếp cận hơn với hiện thực, nhưng mặt khác cũng đưa người đọc đến với hai trạng thái, hoặc tăng cường hiểu biết hoặc làm họ ngoảnh mặt đi, gây sự phân cực trong độc giả.

bạn chờ gì
không dám yêu như đàn ông?
Không phải là một câu thơ tầm thường.

Có một sự thẳng thắn gần như tàn nhẫn, một sự sâu sắc che giấu cái nông nổi, và vẻ nông nổi che giấu sự sâu sắc. Cũng vậy, sức khỏe tinh thần và sức khỏe thể chất, nam và nữ, truyền thống và nữ quyền, sự buồn rầu trống rỗng và tình yêu cuộc sống, trộn lẫn trong bài thơ Trần Hạ Vi, làm cho thơ ấy trở thành một hỗn hợp hiếm, lạ.

Em trải qua 5 năm đọc ngôn tình
cùng với hai người bạn
Sủng, sắc, ngược, huyền huyễn, hào môn
Xuyên không, trùng sinh, hiện, cổ và cận đại
Lớp lớp sóng tình nhấn chìm bờ đại hải

Lạ chưa phải là hay. Nhưng là khởi đầu phải có của người làm thơ, nhất là người làm thơ hôm nay. Bạn không có nó ư? Tôi thực không có nhiều hy vọng. Vì làm thơ bây giờ khó hơn ngày trước. Mối quan hệ giữa tính mơ hồ và tính trực tiếp, tuy vậy, thuộc về tay nghề của cá nhân tác giả: quá mơ hồ thì bài thơ không có sức sống, quá trực tiếp thì bài thơ trở thành thông báo. Đọc một bài thơ trong trẻo cũng tựa như khi bạn nghe tin tức đọc trên đài phát thanh, chữ nào tách bạch chữ đó; trong khi ở người không chuyên nghiệp, sự phát âm của chữ sẽ dính vào nhau. Tính đa nghĩa của một câu thơ không liên quan gì đến sự trong sáng của nó, thậm chí ngược lại: một câu thơ càng trong sáng, ý nghĩa càng tích tụ nhiều lớp.



Trần Hạ Vi

Tên thật Nguyễn Yến Ngọc

Sinh ra và lớn lên tại An Giang.
Học Đại học, Cao học và Tiến sĩ ngành Tài chính ngân hàng ở Đại học Monash, Úc.
Hiện đang định cư tại Canada.
Giảng viên ngành tài chính trường Đại học StFX, Nova Scotia.

Liên hệ: thotranhavi@gmail.com

Tác phẩm xuất bản:

* **Lật tung miền ký ức**
(*Thơ*, NXB Hội Nhà văn, 2017)

https://tieulun.hopto.org



TRẦN HẠ VI
tình yêu billingual

Em yêu anh bằng một chiếc lưỡi
Tiếng mẹ đẻ mềm mại thân thương
Gom hạt mây hơi chữ muôn phương
Rót mưa thơ xanh ngọt vườn lắc lỉu

Giông gió
sấm
chớp
Tình yêu trốn sau kẹt cửa
Thập thò
Đeo khẩu trang vải hoa
Thời covid

Em tập yêu anh một tình yêu thứ hai
Bằng một chiếc lưỡi khác
Một thứ tiếng không phải mẹ cha
Trúc trắc những âm s, nhịp điệu xuống lên

Anh hôn em bằng chiếc lưỡi thứ nhất
Tình yêu thẹn thùng vụng về
Ve vuốt anh bằng chiếc lưỡi thứ hai
Liếm một vòng
Làm liền xa cách

https://tieulun.hopto.org

Những điển tích từ cổ ca dao tục ngữ anh nhặt
Cất trong chiếc túi không đáy
Chọn lựa một hồi
Bày đồ hàng em chơi

Những câu chuyện thần thoại La Mã Hy Lạp
Đỉnh Olympus chênh vênh
Zeus Hera Venus Athena Apollo Hercules Prometheus
Anh mớm em từng cái tên
Đầu lưỡi non ngọng nghịu

Tình yêu những con người bilingual
Yêu nhau bằng hai chiếc lưỡi
Em yêu anh
I love you
Je t'aime
Tiamo
Te quiero
Wo ái nị
Salanghae...

Chúng ta yêu nhau
Bằng hàng trăm chiếc lưỡi
của hơn bảy tỷ người

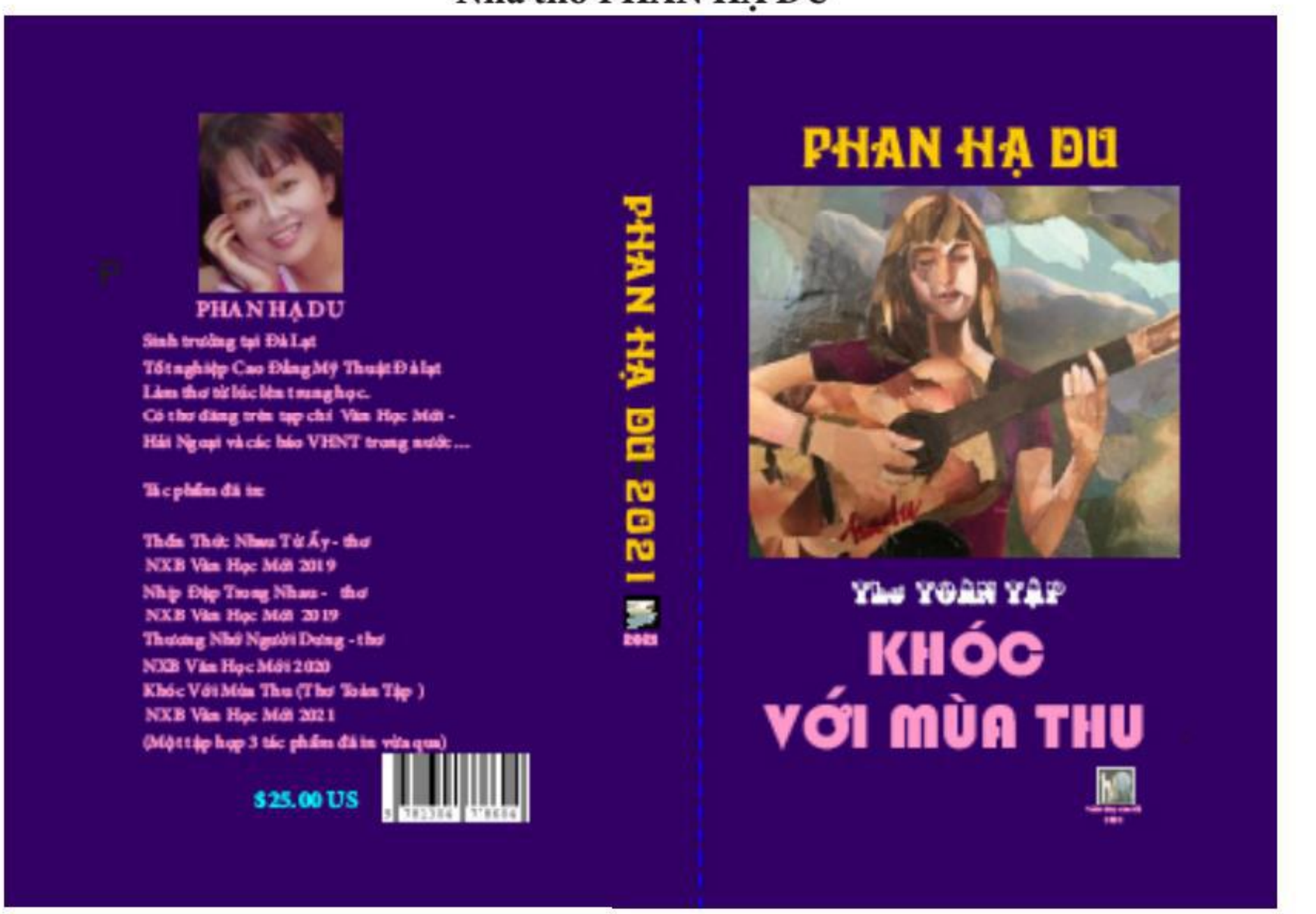
TRẦN HẠ VI

09.05.2021/THV

#thotranhavi

https://tieulun.hopto.org

Nhà thơ PHAN HẠ DU



PHAN HẠ DU
THƠ TOÀN TẬP

Khóc Với Mùa Thu

Gồm 3 tập:

NHỊP ĐẬP TRONG NHAU
THỔN THỨC NHAU TỪ ẤY
THƯƠNG NHỚ NGƯỜI DƯNG
Tên chung cho Thơ Toàn Tập:
KHÓC VỚI MÙA THU
Cộng với một số thơ chưa in ấn

Trình bày nội dung HÀ NGUYÊN DU
Trình bày bìa HÀ NGUYÊN DU
Tranh bìa: Tranh Xé Giấy của Nhà thơ/
Họa sĩ PHAN HẠ DU

NXB Văn Học Mới
2021

PHAN HẠ DU

Sinh trưởng tại Đà Lạt
Tốt nghiệp Cao Đẳng Mỹ Thuật Đà lạt
Làm thơ từ lúc lên trung học.
Có thơ đăng trên tạp chí Văn Học Mới -
Hải Ngoại và các báo VHNT trong nước ...

Tác phẩm đã in:

Thổn Thức Nhau Từ Ấy - thơ
NXB Văn Học Mới 2019
Nhịp Đập Trong Nhau - thơ
NXB Văn Học Mới 2019
Thương Nhớ Người Dưng - thơ
NXB Văn Học Mới 2020
Khóc Với Mùa Thu (Thơ Toàn Tập)
NXB Văn Học Mới 2021
(Một tập hợp 3 tác phẩm đã in vừa qua)

https://tieulun.hopto.org

Ngã Phương Huyền

PHAN HẠ DU ...

Một người con gái trẻ tốt nghiệp cao đẳng mỹ thuật Đà Lạt... Ngoài tài Vẽ ra, còn có một năng khiếu đặt biệt đáng chú ý hơn là Làm Thơ...

Thơ của *Phan Hạ Du* đi đúng đường quan niệm hay định nghĩa ngàn đời : "văn chương là vẻ đẹp và vẻ sáng". (*Phan Hạ Du* không hề dùng chữ rắc rối, khó hiểu như những từ ngữ điển tích, những vay mượn nơi văn hóa cổ điển có nhiều từ ngữ hán Việt...)

Phan Hạ Du dùng chữ thông thường. Những con chữ hiện đại như những lời nói thường nhật bên ngoài đời sống đưa vào thơ, nhưng toát ra một thi tính rõ nét...

Thế nên thơ *Phan Hạ Du* khi đọc lên nghe âm thanh và hình ảnh hiện trong tâm trí thật nhẹ nhàng, giản dị và dễ hiểu nhưng không thiếu sự cuốn hút bởi chuỗi cảm xúc .!!

Nghệ thuật nhân cách hóa và ẩn dụ trong thơ *Phan Hạ Du* cũng bình thường, nhưng lạ ở chất lãng mạn không nhiều mà làm cho người đọc chia sẻ ở khả năng liên tưởng, hình dung và so sánh thật dễ thương ...

Với nhiều người ở các nơi khác như ở hải ngoại thì còn xa lạ, nhưng với riêng thành phố Đà Lạt, nơi *Nàng Thơ* sinh ra thì chắc không ít người biết, nhất là những địa danh lân cận một thành phố mộng mơ với đầy chất lãng mạn của văn chương, âm nhạc hay thi ca. Bởi thời tiết lành lạnh quanh năm với sương mù và âm vang tiêng thông reo vi vút trên đồi, như gây ra nỗi nhớ nhung ngàn đời thiên cổ .!!

Viết về thơ *Phan Hạ Du*, tất nhiên là đọc kỹ từng dòng thơ của nàng, tôi như bị dẫn dắt bởi gợn sóng cảm xúc. những gợn sóng lăn tăn nhẹ nhàng như những điệu dương cầm róc rách của dòng suối ngôn từ... Một hiệu ứng dẫn tôi liên tưởng về tình yêu của mình với một người con gái ...

Tôi rất cảm ơn Nhà thơ trẻ *Phan Hạ Du,* đã cho tôi cơ hội viết về thơ nàng, như cho tôi một nguồn cảm hứng sáng tác mạnh mẻ hơn, bổ sung cho sự sáng tạo riêng mình.

Bài viết ngắn này về thơ *Phan Hạ Du,* hẳn không nhắm mục đích "áo thụng vái nhau", đánh mất tính công tâm và thiếu trách nhiệm với Văn Học. Đây chỉ là sự nhận xét trung thực về ngôn ngữ thơ của Phan Hạ Du...

Chúc *Phan Hạ Du* làm thơ ngày một khỏi sắc trong sự vô tận của mạch nguồn thi ca, dào dạt tình yêu thương và đầy tính nhân văn..

Trân trọng

Ngã Phương Huyền

(ba /mười / hai không một chín)

https://tieulun.hopto.org

PHAN HẠ DU
ngát trên lưng đồi

Anh chỉ làm thơ chỉ là thơ
Từ hôm vương víu mộng tình cờ
Phố buồn dốc núi chân chưa mỏi
Như thể em là mây gió mơ

Chiều hạ nơi này buồn tha thiết
Hàng thông thơ thẩn nhớ nhung tìm
Anh đứng bên đồi mơ mộng viết
Bao giờ anh lại đến tìm em
Anh đứng nhìn theo những cánh chim
Cổng nhà ai cửa đóng im lìm
Phố nhỏ và em còn say ngủ
Có gọi anh về giấc mơ tiên ?

Bên đồi gió lộng hương cỏ dại
Tìm trong sương sớm mịt mù bay
Đâu rồi khoé miệng cười duyên dáng
Để đến bây giờ anh còn say !

Đã qua những tháng ngày mong đợi
Lưng đồi hương cũ vẫn còn thơm
Em ơi !... ngày ấy xa vời vợi
Cất đủ trong em đủ giận hờn ?...

https://tieulun.hopto.org

bỏ lại nơi này

Rồi ngày tháng cuốn anh đi biệt
Xa muôn trùng một thuở nhớ tên
Đường phố cũ còn nghe con muỗi
Vo về buồn như dạo khúc lãng du

Hàng thông đứng vi vu chiều ủ dột
Con đường nào in một dấu chân qua
Chiều là lạ đi vào đêm hoang hoải
Góc tương tư chưa tải mộng sông hồ

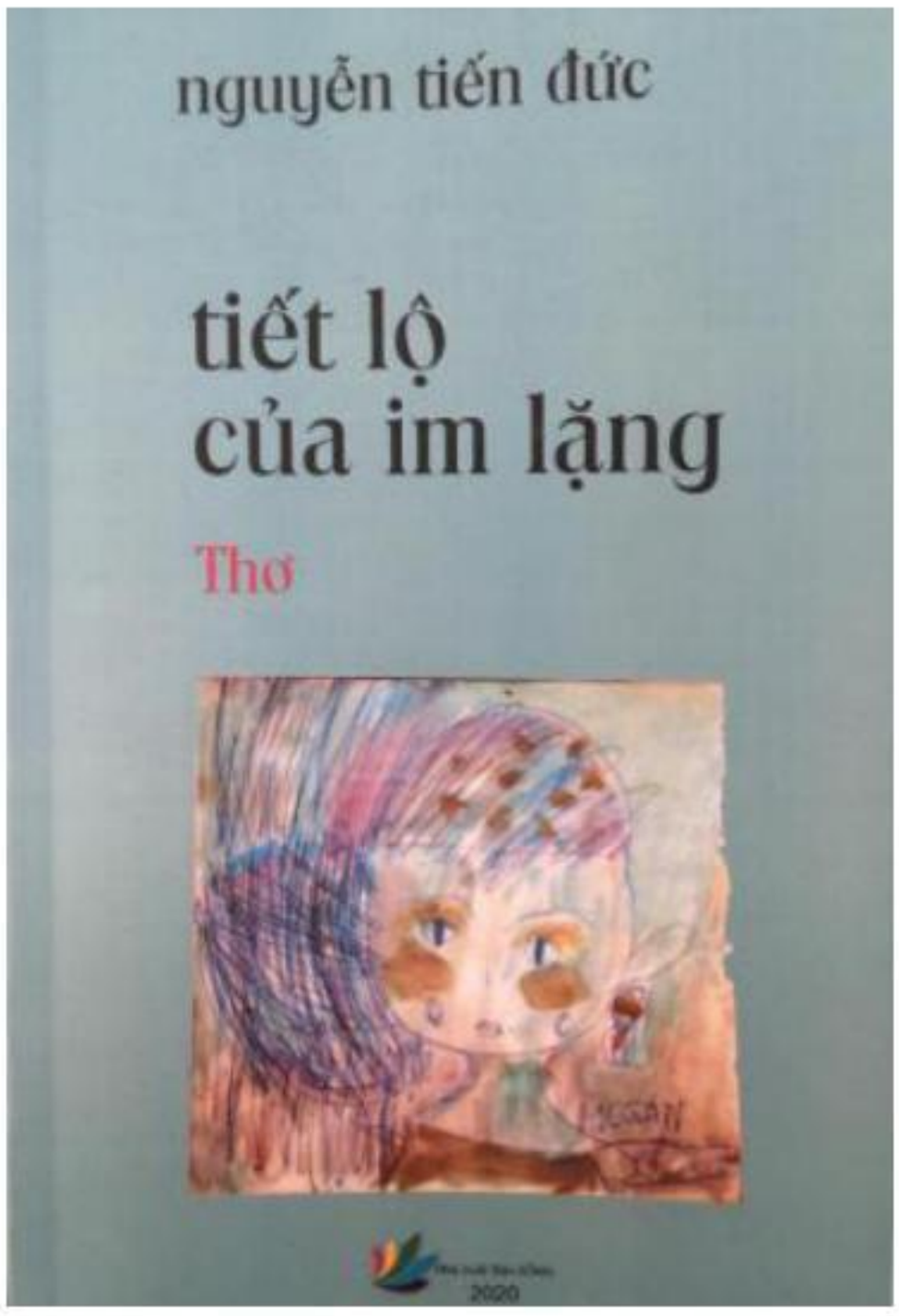
Đà Lạt gió lắng hồn nghe nhịp thở
Con phố buồn buồn như hôm qua
Hôm qua nữa nghe núi đồi mơ ngủ
Tiễn đưa về lối cũ một mình em

Ôi những con đường đi vội nên quên
Em ở miết biệt thự vàng trở gió
Nụ hôn gởi nồng nàn lên thương nhớ
Anh đi rồi mưa gió lạnh buồn tênh...

PHAN HẠ DU

https://tieulun.hopto.org

Nhà thơ NGUYỄN TIẾN ĐỨC





Nguyễn Tiến Đức

... "vẫn còn đó cuộc chơi gắt gao của đời sống"... Vì còn trong cuộc chơi đó, và vì cõi đẹp của thi ca quyến dụ mà người thơ không ngừng ước mơ. Ước mơ để Thơ bay, không còn đầu của cô đơn độc đạo. Ước mơ để bảo vệ cõi đẹp trong veo, ở đó con người mang hoài tước hiệu tình-nhân.

... Đam Mê và Tự Do, tôi nghĩ đó là chìa khóa để người thơ có thể mở mọi cánh cửa. Và đó là Cõi Đẹp. Nơi, Thi Sĩ kiêu hãnh... Trong hành trình ngôn ngữ, người thơ chỉ mang theo hành trang đam mê này - nhịp tim thôi thúc- theo tiếng hót không ngừng gọi của Thi Ca.

... Nơi anh tìm thấy này dẫn đến một kết luận thơ mộng: đó là Điều Đẹp Đẽ nhất, đó là chốn duy nhất thi ca cất tiếng hót. Một tuyên-ngôn cực kỳ trữ tình. Nhờ đó mà có trò chơi ngôn ngữ...

... Cảm xúc qua trung gian ấy, hình ảnh, chữ xoắn xuýt nhau vô cùng quyến rũ. Tôi muốn gọi ở đây một trung gian của dục-tình-thơ-mộng, trong thơ Nguyễn Tiến Đức, chất dục tình được đặt trên bệ chữ thi ca với nghi lễ của thi nhân khiến nó vừa như một ánh sáng lung linh, vừa như một hớp rượu ngây ngất. Một nghi lễ của cảm xúc, cho dẫu thậm chí là chỉ có trong thơ NTĐ, trở thành gần như là một định nghĩa của thiên nhiên, sáng láng như từ hồi nào đến giờ trời đất đã sinh ra, có gì trong sáng hơn khi nhìn mọi điều, vốn dĩ là như thế?

(NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH, trích đoạn)

TIẾT LỘ CỦA IM LẶNG

Thơ

Nguyễn Tiến Đức

Tranh bìa: (Megan (6 tuổi)

Hình chụp tác giả: Phạm Đính

Thiết kế bìa: Lê Giang Trần

Dàn trang: Khánh Minh

https://tieulun.hopto.org

(Trích đoạn bài viết của Nhà thơ **NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH**)

... "vẫn còn đó cuộc chơi gắt gao của đời sống" ...Vì còn trong cuộc chơi đó, và vì cõi đẹp của thi ca quyến dụ mà người thơ không ngừng ước mơ. Ước mơ để thơ hay, không còn dấu của đơn độc đạo. Ước mơ để bảo vệ cõi đẹp trong veo, ở đó con người mang hoài tước hiệu tình-nhân.

... Đam Mê và Tự Do, tôi nghĩ đó là chìa khóa để người thơ có thể mở mọi cánh cửa. Và đó là Cõi Đẹp. Nơi, Thi Sĩ kiêu hãnh ... Trong hành trình ngôn ngữ, người thơ chỉ mang theo hành trang đam mê này - nhịp tim thôi thúc - theo tiếng hót không ngừng gọi của Thi Ca.

... Nơi anh tìm thấy này dẫn đến một kết luận thơ mộng: đó là Điều Đẹp Đẽ nhất, đó là chốn duy nhất thi ca cất tiếng hót. Một tuyên - ngôn cực kỳ trữ tình . Nhờ đó mà có trò chơi ngôn ngữ ...

... Cảm xúc qua trung gian ấy, hình ảnh, chữ xoắn xuýt nhau vô cùng quyến rũ. Tôi muốn gọi ở đây một trung gian của dục-tính-thơ-mộng, trong thơ Nguyễn Tiến Đức, chất dục tính được đặt trên bệ chữ thi ca với nghi lễ của thi nhân khiến nó vừa như một ánh sáng lung linh, vừa như một hớp rượu ngây ngất. Một nghi lễ của cảm xúc, cho dẫu thậm chí là chỉ có trong thơ NTĐ, trở thành gần như là một định nghĩa của thiên nhiên, sáng láng như từ hồi nào đến giờ trời đất đã sinh ra, có gì trong sáng hơn khi nhìn mọi điều, vốn dĩ là như thế?

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN TIẾN ĐỨC

chiếc hộp đen

Làm sao anh có thể
tìm được chiếc hộp đen
tận cùng đáy biển huyễn hoặc
ghi âm vọng
của những cội nguồn đau khổ
tiếng đinh ghim mình Chúa vào thập tự giá
tiếng trẻ thơ òa vỡ mở kiếp người
vào hành trình vô định tới hư vô
tiếng đuôi Sa Tăng đập cửa hồn hối hả

dựng chập chùng rừng tội
tiếng gãy cánh của thiên thần sa đọa
tiếng nhạc kim khí lạnh hơi ma
trong những cơn mơ quỷ ám
tiếng cú rúc trong đêm giử những thông điệp buồn
bhu7 tiếng kèn đồng hạ huyệt
tiếng hạt cát rơi mau trong chiếc đồng hồ
thủy tinh
tiếng chân chim mọc im lìm sau đuôi mắt em

https://tieulun.hopto.org

tiếng rễ của đời sống nhàm chán mọc
như rễ ung thư lan trong óc cùng
tiếng rữa nát của ngôn ngữ thơ mòn
tiếng em bấm game
một mình em chơi với em với trò chơi Solitaire
cùng con chuột vô cảm

tiếng hộp đen ghi âm vọng
tiếng hát em lênh đênh
với lời tình bàng hoàng
tiếng anh bật lửa cho em
châm điếu thuốc Kent buổi sáng
cùng mùi môi mùi cà phê
cùng mùi mưa Sài Gòn mưa Đà Lạt
tiếng gót giầy em gõ nhịp
trên sàn nhảy cò cột gương
in vòng váy xoay vui
một thời em còn rất trẻ

NGUYỄN TIẾN ĐỨC

https://tieulun.hopto.org



HUỲNH LIỄU NGẠN
đêm như một tiếng ru trầm

Thật lâu không đi qua con đường
có màu mắt tím
có tiếng xập xình một điệu nhạc
cứ khuya ánh đèn mờ như sương
lắc lư giữa mùi hương đã ngát
vẫn là bóng bẩy của tơ lụa
như nửa mùa
như vầng trăng bãi bờ lau sậy
như tiếng chim rĩa lông trong vòm cây lá héo
như đôi tay trần kéo lại cánh cửa
không muốn nhìn lên bầu trời đêm
đêm như một tiếng ru trầm

thật lâu không đi qua con đường có nhiều tiếc nhớ
con đường mà ngày xưa
lỡ chân đạp phải nỗi buồn rầu sâu kín
làm hư ảo từng vũng nước
của đêm mưa dài thế kỷ
ai nói lịch sử đã sang trang
để níu áo cuộc đời

https://tieulun.hopto.org

lỡ mai có về muộn
bờ tường kia loang lổ phù trầm
mưa còn khuya
dấu đời rêu phong cảm lạnh
lịch sử như bóng ma
đuổi theo ước mơ của mỗi người
làm cô đơn ánh mắt
làm trầm tư giữa hai bờ sinh tử
một phần ba đời người trôi đi
dằn vặt từng ánh sao
mà số phận đã được định đoạt
bởi những kẻ vô hồn

không biết chiều nay có về kịp
để gởi cho em một dấu hỏi
một niềm tin
như lật ngược lại dòng suối chảy
vào đêm
vào hơi thở sao băng
vào hẻm đá
đã chẻ đôi ảo tưởng
không gió không nắng không bụi bặm
cho kịp buổi rằm giêng hai

https://tieulun.hopto.org

lên chùa lễ phật
quy y như con kiến bò qua lửa
ranh giới rạch ròi

thôi vòng tay xin ôm trời cao
thật lâu không giữ lời hứa
về nơi bản quán
đi trên hương lộ mùa màng
tìm lại đọt mưa rơi
nhặt lên cũng còn vị ngọt
xin yêu đời bên chân bờ ruộng khô
sướt máu
xin ngồi lại cầm tay lịch sử
thỏa hiệp một nỗi vui buồn
của tha phương cầu thực
để ăn mày một chút tự do

thì cũng có những lúc
ngọn đèn không thắp lên được
để soi sáng một vùng hoang sơ bóng tối
tận đáy lòng.

HUỲNH LIỄU NGẠN
10/5/2021

https://tieulun.hopto.org

VIÊN DUNG

cội đau dòng tóc

Khi ta thua, bị nắm đầu
đứt mấy sợi tóc bể dâu
chỗ quê, mang một nỗi sầu khó quên

sợi nào rơi buồn nhớ tên
mất niềm tin, bắt tội đền
cội đau dòng tóc gập ghềnh nước non

lẫy đi, hờn chất ngất non
nhẫn ở, héo hon sợi mòn
với trời tóc rối mộng dòng tóc xưa

tóc tết nguồn hay đong đưa ?
nếu theo dòng chảy cho vừa
phải chăng đánh mất kế thừa chính tâm !

VIÊN DUNG

https://tieulun.hopto.org

VIÊN DUNG
nước ngược

Hiện thực ngột ngạt phiền nhiễu
dắt em tìm phương mộ điệu
chuộng điều những muốn còn nhiều gian truân
hồn xưa chếch bóng ngại ngần

thời thế bứt hoang lá phận
bức tình, rẻ mạt nhân thân
trổ ngu quyền thế, muội dần thanh tao
ta dắt em tìm phải đạo

va vào con dốc thất học
nhịp tim nhói dồn khối óc
mạch văn minh kia thầm khóc uy quyền
em che mắt choá cuồng điên

buồng tim nào không hiểu chuyện
hoàng hôn rực cháy thuyền duyên
bầy cuồng nghẽn mạch tổ tiên lẫy lừng
thôi hết rồi ! tim rưng rưng

buồng tim vật vã bất xứng
gánh sở học tuồn vô bưng
thao thao thanh thế không ngừng phô trương
em khờ đứng giữa khán trường . . .

diễn cách nào đời thơm hương ?

VIÊN DUNG
10112020

https://tieulun.hopto.org



SA CHI LÊ

hoàng hôn chỉ là ...

Trong bóng đêm
Con sâu hoang tưởng ngông nghênh
Trên cành hoang phế
Ngo ngoe đôi vòi tìm hơi ấm
Em nằm nghiêng phơi trần lưng mời gọi
Mười ngón tay ngu ngơ
Đi tìm chân lý vẹt đầu vô nghĩa
Làm gì có nụ cười từ cõi ma quỉ hôm nay
Tình người nhiễm độc
Mua bán thần thánh chợ đen

Chữ nghĩa chỉ là phù phiếm
Tiếng kinh cầu nấc nghẹn trong đêm
Bất giác hơi thở len trong nước mắt
Em nhìn thấy gì không
Đứa con hoang èo ọt thành xa lạ
Khi chủ nghĩa nhồi nhét đức tin
Khi tham vọng thét gào dối trá
Thảm kịch phủ chụp trần gian
Ác quỉ cùng nhau khiêu vũ
Xác người lớp lớp chất chồng thiêu đốt
Tạo thành địa chấn hủy diệt tâm linh
Còn gì trong ánh mắt long lanh
Niềm tin bỗng héo cuốn
Sắp rụng

https://tieulun.hopto.org

Giữa cơn mê sảng nhân đạo
Ta đi tìm em
Dù chỉ là chiếc bóng mờ xa
Đôi chân xiêu ngả bước đi hy vọng
Vượt qua cơn hồng thủy thiên la
Vẫn chưa thấy ánh sáng mầu nhiệm
Chỉ còn quanh đây
Những cái bóng dị thường ngu ngốc
Quấy rối thiền cư
Và em gọi ta tỉnh giấc
Cùng đi giữa hoàng hôn mộng mị
Với niềm hy vọng mong manh
Như cánh chim chập chững
Bay nhảy tung tăng bên dòng ảo giác

Chảy vào đam mê
Đá tung thánh thiện
Giữa bầy thú hoang ngu ngơ hiện hữu
Mon men mở cửa đợi chờ
Mầu nhiệm
Ta đi tìm lại mình
Đánh mất ao nhiêu năm trên gai nhọn gian truân
Khởi đầu cũng là cuối nẻo
Nâng niu mặt trời sám tro khệnh khạng chống gậy
Bình rượu túi thơ một bầu tâm sự
Biết ngỏ cùng ai
Khi hoàng hôn chỉ là khoảnh khắc lịm dần...
Em ơi!

SA CHI LỆ
19-5-2021

https://tieulun.hopto.org



MÃ LAM
chôn cảm xúc

Chiếc lá
Mềm non thơm mùi giấy
Ghi tên tôi tên em
Kèm dấu tròn đỏ như vết môi hôn

không có nó:
đám cưới không thể sảy ra;
con chúng tôi không được thừa nhận đầy đủ bố mẹ
tài sản sinh ra không thuộc của nhau

tôi trao vần thơ, nụ hôn…
cho các cô gái khác
đều bất chính

tình yêu
hoang vắng em trao,
hờn ghen bão tố em trao.. cho tôi
đều hợp hiến

chính nó: giấy hôn thú
rào kẽm gai rào trái tim;
mồ chôn cảm xúc của tôi
Ối!!!

MÃ LAM

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM

ngày xưa giẫy lưới sông tiền

Trong một chuyến trở lại thăm quê nhà, có lần tôi vào đứng trên bờ sông Tiên, nhìn dòng nước trôi xuôi; cây sung cổ thụ, những bãi cát, những ghềnh đá… hai bên bờ nay không còn nữa. Một cơn gió mùa hè thoáng qua, làm tôi bồi hồi nhớ lại lúc tôi còn là đứa trẻ nhỏ, thường theo cha đi coi giẫy lưới sông Tiên. Tôi xin viết lại một buổi giẫy lưới ngày ấy như một nén hương tưởng nhớ đến vong linh cha tôi, và như một trãi lòng thương về những người giẫy lưới năm củ, giờ đã khuất.

Vào một buổi sáng sớm đầu mùa hạ, đàn ông thôn Bình An truyền miệng:" Sáng ni ông Phó Dương rủ bà con mình đi giẫy lưới sông Vực Dài, có ưng thì đi." Thế là chừng hai mươi trai trẻ trong thôn, lần lượt kéo tới sân nhà ông Phó. Họ sẳn sàng chuẩn bị cho buổi đánh bắt cá: Kẻ dùng đòn xóc gánh giàn lưới giạy, mấy người khỏe mạnh dùng đòn săn khiêng giàn lưới quét, một người gánh cặp giỏ lái, một người nữa gánh cặp thúng ba đựng nồi niêu rựa mác...Họ men theo bờ ruộng Đồng Cửu tiến vô Gò Vừng, rồi thẳng xuống bờ Vực Dài sông Tiên.

Ông Phó Dương chủ lưới cũng là người coi ngó buổi giẫy lưới. Ông mặc quần đùi ở trần đi chân đất, đầu đội nón Gò Găng Bình Định, miệng ông vừa ăn trầu nhai bỏm bẻm vừa lớn tiếng phân công xếp đặt việc làm cho mọi người. Một toán vào bụi tre cạnh bờ sông, chặt độ vài chục cây tre mở, cưa khúc đốn đoạn, cột ráp làm giàn giẫy. Toán mành lưới đem giàn lưới giạy, giàn lưới quét, trải trên gành đá bằng, xem xét rà soát lại, chổ nào lưới rách hoặc chân lưới quét mất chì, thiếu vỏ ngao, vá lại hay cột thêm ngao, chì điền vào.

Mặt trời đã mọc trên đỉnh núi Hòn Nhón. Ánh nắng ban mai trãi vàng khắp nơi nơi, khắp bờ bải, ghềnh đá... Sương sớm bắt đầu tan nhanh. Cảnh sông nước rừng đồi dậy lên vẻ vui tươi rạng ngời.

Ông Phó hai tay chống nạnh đứng trên bờ, nhìn xuống sông, thấy từng bầy cá đua nhau nổi lên móng nước vẫy đuôi dày đặc. Ông vội vàng nói lớn:

"Trích ra hai người, mỗi người mang một tấm lưới hai đến giăng ngang ở cổ sông và đuôi sông Vực Dài, giữ cá đừng để chúng chạy thoát ra ngoài vùng đánh bắt của mình."

https://tieulun.hopto.org

Gần nữa buổi sáng, trên bờ, giàn giẫy mới làm xong, một toán năm thợ bạn khiêng giàn lưới giạy cột vào giàn, rồi mọi người hè nhau khiêng giàn giẫy bỏ nổi trên mặt nước, giáp từ bờ bên này sang bên kia bờ sông và sát bên trên tấm lưới đón ở đuôi sông Vực Dài. Một toán kéo giàn lưới quét, giăng dọc theo giàn giạy từ mặt nước giáp với lưới giạy, phủ chìm sát đáy sông.

Ông Phó một tay ôm ống nổi bơi chầm chậm trước giàn giẫy, tay kia chỉ trỏ, miệng nói oang oang:

"Coi thử đã giăng hai tấm lưới khóe chưa,bà con? "

Một lát có người đưa hai tay vỗ đánh 'chát' miệng nói lớn:

"Ờ hè, chưa ai giăng, ông Phó. Để tôi đem đi mần ngay bây chừ."

Ông Phó lại nhắc nhở tiếp:

"Cột dây neo ở hai đầu giàn giẫy chưa? "

"Tôi cột xong rồi, ông Phó." Có tiếng trả lời.

Tất cả công việc sắm sửa đã xong xuôi đâu vào đấy, ông Phó vui vẻ hô hoán xuất quân:

"Rứa là tốt rồi, chúng ta bắt đầu mần đi bà con ơi."

Tôi ngồi trên bờ sông, nôn nóng chờ đến giờ phút nầy đây. Mặt trời đã lên cao gần hai sào cắt cau, ánh nắng đầu hè miền trung du đã chói chang. Đàn chim sáo ước chừng hàng trăm con kéo nhau về trốn nóng trong tàng lá cây sung cổ thụ ở cạnh rừng Cấm, chúng kêu đánh nghe điếc tai.

Trên bờ hai người bạn giẫy khom lưng kéo hai giây neo; dưới sông, mười người sắp hàng ngang, hai chân bơi ếch, hai tay ráng đẩy giàn giẫy ngược nước tiến lên. Mọi người chờ mãi chẳng thấy cá mắc lưới, có kẻ sốt ruột nói giọng rầu rầu:

"Mấy bầy cá mới ở đây sao giờ trốn biệt, chẳng có mống nào nhãy giạy hay đụng lưới quét."

Nghe vậy, ông Phó vội lên tiếng:

"Mấy người đừng nói tầm phào bậy bạ, không nên. Để tôi lên bờ đốt hương, khấn thần sông và anh em cô bác thử xem sao."

Mãi đến gần trưa, mặt trời sắp đứng bóng, cá vẫn vắng bặt. Ai nấy lại một phen chột dạ, đâm lo lắng, có người thì thầm:

"Chắc bửa ni trất huớ, đến giờ nầy chẳng bắt được một con cá lấy thảo."

Mọi người lười biếng, ì xèo đẩy giàn giẫy chậm chạp trôi lềnh bềnh hướng lên cổ sông Vực Dài. Ông Phó Thấy cảnh tình xấu khói, bạn giẫy mất hết khí thế. Ông nổi giận, hai tay vỗ vào đùi đánh 'boét', miệng lớn tiếng:

"Bà con làm răng thế hử, uể oải như rứa, tụi cá nằm lì, trốn biệt dưới đáy nước. Chẳng được xơ múi gì. Hè hụi lên nào."

Ông Phó năm ấy tuổi xấp xỉ bảy mươi, người thấp nhưng sức vóc ông còn khỏe lắm, tính ông nóng nảy nhưng thẳng thắng bộc trực cọng thêm kinh nghiệm cá lưới đầy mình. Thế nên tất cả bạn giẫy lưới

https://tieulun.hopto.org

đều kính nể ông. Chỉ nghe ông nói mấy tiếng, hè hụi lên nào, mọi người đều biết mình phải làm gì. Tất cả như vùng lên. Mấy người vội lượm mỗi tay một hòn đá tru lăn, chạy xổng xuống nước, đập đá va vào nhau, tiếng bớp bớp chát chát vang lên; kẻ vác ống nổi đánh rầm liên hồi xuống mặt nước, làm một vùng sông nổi sóng, bọt nước tung lên trắng xóa; số người nữa chân vừa bơi vừa giơ cao đập mạnh xuống nước và một tay họ xô đẩy giàn giậy, tay kia cầm dùi cui đập mạnh lên những cây tre giàn, tiếng kêu inh ỏi. Thêm tiếng người hò hét hè hụi vang lên dậy trời, làm cả con sông Vực Dài sôi sục hẳn lên. Tiếng ồn ào náo động vang dội từ vách núi bên nầy sang bờ đá dựng bên kia sông, âm vang cứ lặp đi lặp lại, làm cho trời đất ở đây huyên náo không ngớt, mặt nước sông nổi sóng xôn xao. Bỗng có người la lớn:

"Cá bắt đầu nhãy giạy đây rồi, bà con ơi!"

Từ dưới nước từng đợt cá nghiêng mình trắng bạc bay lên mắc vào lưới, vùng vẫy rồi rớt xuống đáy giạy, nằm lì chịu trận. Đợt nầy bắt được khoản vài chục cá niên, hơn chục cá rói, ít con cá hanh, cá sốc. Ba người bạn giẫy dùng vợt xúc cá đem lên bờ trút vào giỏ lái.

Ông Phó mặt mày tươi tỉnh trở lại. Một tay ôm ống nổi bơi chầm chậm dọc theo giàn giẫy, coi ngó đốc thúc. Nhớ ra giàn lưới quét, ông liền gọi:

"Bà con thợ lặn mô rồi, mau xuống coi lưới quét có cá mắc không?"

Năm người chỗng mông lặn chúi xuống lòng sông, chẳng bao lâu họ trồi lên, người nào miệng cũng ngậm một con cá, hai tay cầm hai con nữa, bơi thẳng vào bờ, bỏ cá vào giỏ rồi trở lại lặn xuống lần nữa, đợt nầy họ đem theo vợt, người nào cũng được hơn nửa vợt cá. Mới đợt đầu cá bắt được đã đầy một phần giỏ lái. Mọi người vui rộ hẳn lên.

Mặt trời đứng đầu, buổi trưa, thế mà trời trở mát nhờ những luồng gió từ giãy Đá Giăng Vực Tròn thổi lên. Suốt từ sáng đến giờ ai nấy đều thấm mệt. Có ai đó lên tiếng:

"Ông Phó ơi! mới đứng trưa còn sớm chán, để anh em lên bờ ngồi nghỉ xả hơi môt lát, uống nước hút thuốc rồi hãy xuống tiếp tục giẫy."

"Ừ, thì lên nghĩ khoẻ. Nhớ, hai bà con đứng khóe, rà soát lại hai tấm lưới khóe đã sát bờ chưa, không khéo cá chạy lọt trốn ra ngoài, uổng công lắm."

Trong lúc bạn giẫy ngồi nghỉ ngơi; chú ba Bình, người chuyên cơm nước, lo nhóm bếp nấu nướng cho bửa cơm trưa, sau lần giẫy quét đợt hai.

Ông Phó đứng trên hòn ghềnh đá cao, hút thuốc, mắt chăm chăm nhìn xuống sông, thấy nhiều bầy cá ngoi đầu móng nước. Có nhiều cá to nổi lên gần mặt nước bơi lượn lờ vẫy đuôi trắng cả một vùng sông. Ông bèn hối thúc bà con bạn giẫy:

"Thôi, nghỉ ngơi rứa đủ rồi. Xuống, tiếp tục mần kẻo hết ngày. Hôm ni cá có mòi rạng sông đó."

https://tieulun.hopto.org

Mọi người mau mắn phóng liền xuống nước. Tất cả lao vào, người nào việc nấy. Họ vừa đẩy giàn giẫy vừa đập nước, miệng hè hụi la hét râng trời rạng đất. Bạn thợ lặn lặn xuống đáy sông kiểm soát lại giàn lưới quét, trống hở chỗ nào sửa lại cho kín. Hai người trên bờ cột giây neo vào lưng, rướn người cố sức kéo. Giàn giẫy ngược nước phăng phăng tiến lên. Bỗng nhiên, mặt nước trước giàn giẫy nổi sóng, nhìn kỹ thấy từng bầy cá nổi lên uốn mình bơi về phía cổ sông. Ông Phó Dương la lên:

"Tụi cá gáy cá vạp, nhiều quá, chúng đang tìm đường lên vực Nà Cờ. Trích ra ba người, mau vác ống nổi lên cổ Vực Dài, sát tấm lưới đón, đuổi chúng xuống lại giàn giẫy, mau lên."

Ba người bơi đứng, dàn hàng ngang ở cổ sông, hai tay cầm ống nổi đập nước bồm bộp liên hồi, nước văng tung tóe. Bạn giẫy tất cả nổi lên hò hét hè hụi vang dậy. Họ cố sức đẩy giàn lưới lướt nhanh về phía trước.

Tiếng rạch rạch rào rào nghe rõ mồn một. Giữa sông bầy cá gáy to tướng, hơn ba chục con xẻ nước phóng mình lên rớt lọt thỏm xuống đáy giạy. Rồi một loạt, hai loạt, ba loạt...cá vạp, cá sốc, cá hanh, cá niên... bay lên vù vù mắc vào lưới rớt hết xuống giạy, nằm vùng vẫy quậy phá, cố tìm lối thoát xuống nước nhưng chẳng được. Mọi người la vang, hối nhau đem hai giỏ lái ra giữa sông, họ dùng vợt dùng tay bắt cá bỏ vào giỏ. Đợt cá nhảy giạy nầy bắt được già nữa giỏ lái. Toán thợ lặn vội vã miệng ngậm vợt, chổng mông phóng xuống đáy sông gở đủ loại cá mắc ở giàn lưới quét, ai nấy mang lên đầy cả vợt, đem trút vào giỏ lái, đầy hơn nữa giỏ. Sau đợt thu hoặch nầy, cá vẫn tiếp tục nhảy giạy, mắc lưới quét, nhưng lai rai, không đồng loạt như vừa rồi.

Dưới đuôi Vực Dài, chổ mấy lùm tre la ngà ông Cận, mấy đứa con nít choi choi đang núp ở đó ló đầu ra, thập thò theo giỏi bà con giẫy lưới.

Mặt trời xế bóng. Tất cả ngưng tay lên bờ ăn cơm trưa. Một bức chiếu còn mới được trải trên dãy đá ghềnh bằng phẳng, anh Ba Bình đã dọn sẳn ba nồi canh cá gáy nấu với lá lốt thơm lừng, đặt giữa bức chiếu; cá niên, cá rói, cá hanh nướng thơm phức được sắp trên lá chuối để vòng quanh. Mọi người lấy cơm gạo mới của mình gói trong mo cau, mở ra cắt từng lát, sắp vòng ngoài cùng trên chiếu. Bửa cơm dọn xong đâu vào đấy; ông Phó thắp nén hương, nghiêm chỉnh đứng cúng thần linh và anh em cô bác, xong, mọi người xúm nhau ăn uống ngon lành. Tôi ngồi ăn khép nép bên cha. Mấy bà con ngồi gần tôi, cứ gắp những thứ ngon của cá như trứng cá gáy, thịt nạt cá rói cá niên, bỏ vào mo cơm cha con tôi, nài nỉ tôi ăn cho được họ mới mĩm cười hài lòng. Lại có người nhìn tôi khen: "Ngó cái miệng con nít ăn ngon lành, thấy dễ mến quá." Người ngồi xa, họ lại hay nhắc cha tôi: "Thầy Cửu,gắp cá bỏ cho cháu, chứ nó ăn thật thà quá, như con gái không bằng,..." Tôi ăn cơm thì ít ăn cá thì nhiều, ăn ngon miệng, no bụng

https://tieulun.hopto.org

lúc nào chẳng hay. Cơm cá ở sông Tiên, quê tôi ngày ấy sao mà ngon quá chừng.

Ăn uống xong xuôi, bà con bạn giẫy quây quần ngồi hút thuốc, bàn nói đủ thứ chuyện; thanh niên có chuyện của lớp trẻ, chuyện trai gái, người yêu...Người đứng tuổi nói chuyện làm ăn mùa màng, chuyện dựng vợ gã chồng cho con cái... Chuyện săn bắt heo rừng mang nai ở rừng Lách, chuyện vây cọp ở Hội Lâm... Ai nấy thi nhau chuyện trò rôm rả, đôi lúc họ lên tay xuống ngón, cười đùa nghiêng ngã. Người lớn quê tôi sao họ yêu đời vui thú quá đi; tôi nghĩ, sau này khi tôi lớn, trời sẽ cho tôi giống được như họ, thì mừng biết mấy.

Trong lúc bà con giẫy lưới ăn cơm, nghỉ ngơi; ba đứa con nít choi choi ở lùm tre ông Cận, chạy ra phóng xuống nước, lặn xuống đáy sông tới giàn lưới quét, trộm cá. Mỗi đứa mỗi lần bắt được vài ba con, chúng lặn đến khúc sông khuất vắng, liệng cá lên bờ, hai đứa khác ở đó lượm cá bỏ vào giỏ vịt. Khi bạn giẫy ăn cơm xong, chúng đã ăn trộm được hai giỏ vịt, toàn là cá ngon; chúng vội vả ôm giỏ cá trốn biệt. Mấy đứa choi choi bắt hôi cá đã đành; bầy rái cá cũng đua nhau trộm cá, cá bắt được chúng tha về bỏ ở dãy Đá Giăng nơi cổ sông Vực Tròn, xúm nhau giành ăn cắn lộn kêu chí chóe.

Cơm nước đã xong, nghỉ ngơi đã khỏe, chuyện trò hầu như đã cạn. Bỗng có người lên tiếng:

"Thôi xuống mần đi bà con, kẻo hết ngày."

Lúc nầy mặt trời chỉ còn non sào cắt cau, trời đất đã về chiều. Khi giàn giẫy tiến lên gần tấm lưới đón ở cổ sông, chỉ còn cách nhau chừng một vuông sân. Đây là lúc gạn ủ, cá dồn lại đục nước; khi thì chúng nổi lên mặt nước quẫy đuôi uốn mình, khi thì lặn xuống lòng sông vội vàng hối hả bơi, tìm cách thoát thân, có mấy con cá to sợ quá nhảy hoảng lên bờ nằm uốn mình lóc lách. Khi gạn ủ là lúc mọi người ai nấy bận rộn vội vả. Giàn giẫy bây giờ tiến lên thật chậm, trái lại cá nhảy giạy nhiều như bươm bướm. Dưới sông, giàn lưới quét cá mắc đầy, đếm không xuể, toán lặn bắt đuối sức. Có hai con cá chình bông lau to gần bằng hai cây cột con, mắc ở tấm lưới khóe; một thợ lặn không thể bắt nổi, họ phải lên bờ đem rựa mác xuống chặt cá ra thành từng khúc, xúm nhau vác lên. Chớp nhoáng, cá bắt được bỏ đầy ắp giỏ lái cuối cùng.

Trong lúc giàn giẫy chậm chạp tiến lên gần sát tấm lưới chắn ở cổ sông, tôi ngồi trên bờ nhìn thấy cá đủ loại, lớn nhỏ chạy nhâm nước; tôi thích quá, liền đòi cha cho xuống nước bắt cá. Tính cha tôi chiều ý con hết mực, nên ông vội lên bờ lấy hai ống nổi cột ghép lại với nhau bỏ xuống sông; chú Phan ẳm tôi đặt nằm sấp lên trên, chú vừa bơi vừa đẩy ống nổi giúp tôi trôi bềnh bồng quanh quanh vùng gạn ủ, một tay chú Phan cầm vợt đưa lên, bảo tôi cùng cầm, hai chú cháu vợt cá, khi nặng vợt, cha tôi đem cá lên bờ xâu lại thành dọc. Đến lúc nầy, cá vẫn tiếp tục phóng lên lưới giạy nhiều lắm hoặc bơi

https://tieulun.hopto.org

giàn lưới quét. Mọi người hăng hái gọi nhau không ngớt; kẻ thì một tay cầm vợt, một tay ôm ống nổi bơi loanh quanh vùng gạn ủ vợt cá; người thì vội vàng bắt cá ở lưới giạy lưới quét. Khi giàn lưới giẫy tiến sát tấm lưới chắn, cá đã được bắt sạch. Mặt trời lặn. Xong một buổi giẫy lưới.

Sáu cái nong lớn đặt trên vuông sân rộng của hai ngôi nhà rường to tổ bố của ông Phó Dương. Ba cây đuốc được đốt lên sáng trưng. Hai giỏ lái đầy và năm xâu cá dài nặng triểu đổ khẳm ba nong. Sáu người thợ bạn, ba người cắt những con cá lớn ra từng miếng từng lát, còn ba người nữa chia cá thành từng phần đem đặt trên ba cái nong còn lại. Mỗi người thợ bạn nhận được ba xâu cá dài, toán thợ lặn mỗi người còn có thêm một phần cá lặn nữa nên xách được bốn xâu . Riêng ông Phó Dương, theo thông lệ, nhận được sáu xâu vì ông vừa chủ lưới vừa coi ngó buổi giẫy lưới hôm đó.

Thời gian từ ngày ấy đến nay đã hơn sáu chục năm trời ròng rã. Những buổi giẫy lưới sông Tiên năm xưa, nay không còn nữa. Những buổi ấy chỉ còn là kỷ niệm trong tôi. Những buổi ấy, ở quê nhà, lớp người trẻ không ai biết đến; người đứng tuổi hầu như đã quên, ít người còn nhớ vì phải tất bật với những lo toan cuộc sống hằng ngày.

Giòng sông Tiên bây giờ đã đổi khác, dọc hai bên bờ, máy móc cơ giới cày ủi xây bờ kè làm đường nhựa; vẻ thiên nhiên thơ mộng ngày trước nay đã mai một.

Ông Phó Dương, cũng như cha tôi và bà con thợ bạn giẫy lưới năm củ đã là những người quá vãng từ lâu.

Trở lại quê nhà, tôi vào đứng trên bờ nhìn lại dòng sông Tiên, chẳng thấy cá móng nhâm nước như ngày xưa, chỉ thấy nước lững lờ trôi./.

NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM

Những từ địa phương:

-Giẫy lưới: Một phương cách săn bắt cá sông ở một vài vùng trung du thuộc tỉnh Quãng Nam.
-Lưới giạy: Tấm lưới dài và rộng được mắc (treo) trên giàn bằng tre để lưới thụng (thòng) xuống thành những đáy lưới giống như những cái rớ, cái chạp.
-Lưới quét: Tấm lưới dài và rộng mắc trên giàn giẫy, từ mặt nước sông xuống sát đáy sông.
-Giỏ lái: Đồ đựng đan bằng tre có quai, chứa được khoảng 50 kgs - 60 kgs cá.
-Một cặp: Một đôi,
-Coi ngó: Trông nom.
-Trích ra: Lấy ra.
-Một lát: Trong một thới gian rất ngắn.
-Rứa là: Thế là.
-Mần: Làm.
-Nói tầm phào: Nói không đắn đo suy nghĩ.

https://tieulun.hopto.org

BT ÁO TÍM

xa vắng

Người xa rồi
đây không còn nắng
Hoa cau buồn
rụng trắng triền sông
Gió mùa xưa
xao xác qua lòng
Nghe nhịp bước
của thời xa vắng.

Chiếc lá rơi
trong chiều thinh lặng
Đã úa vàng
hiu hắt trời thu
Ta tìm ta
Lãng đãng sương mù
Lạc mất dấu
giữa đời tất bật....

BT ÁO TÍM

https://tieulun.hopto.org



NGUYỄN KHÔI VIỆT

câu chuyện của hai người lính già.

- Từ bãi đậu xe đến chỗ làm việc, tôi vẫn thường đi ngang quán rượu đó. Buổi sáng sớm, quán chưa mở cửa, chỉ có Bob, đứng xịt nước tưới cho mấy chậu hoa treo lủng lẳng quanh patio. Lão già này làm việc ở đây từ lúc còn là thanh niên, bây giờ lưng đã hơi còng, tóc đã bạc, nhưng hàm răng hơi to quá khổ trên khuôn mặt, vẫn còn trắng đẹp một cách kỳ lạ .

Lão luôn chào trước khi tôi kịp mở lời:

-Hey, young man. What's up?

-Not much, how's yourself, old man?

-Good, can't complain, young man.

Ngày nào cũng nói với nhau y như vậy. Nhưng sau đó tôi phải nói dăm ba câu rồi chuồn lẹ. Nếu không Bob sẽ nói đủ thứ chuyện trên đời tưởng như không bao giờ dứt. Hình như người Mỹ già nào cũng thích nói chuyện và nói nhiều thì phải.

-Chiều mày đi làm về ghé qua. Boss mới mướn ban nhạc chơi ở đây.

- Hay không?

- Không tệ lắm, có cô ca sĩ hát rất hay. Ba giờ chiều là tụi nó bắt đầu.

- Vậy sao? Chiều tôi ghé. Một chút thôi. Cả ngày đi làm mệt tôi chỉ muốn về nhà.

Nói thế chứ tôi quên ngay, tôi không mặn mà với nhạc Mỹ bây giờ. Nhạc Rap tôi không ưa nổi. Nhạc của tụi trẻ Mỹ bây giờ khó nghe quá. Hay tôi là người Việt, lại thuộc lớp già nên không cảm được chăng? Cũng không hẳn như vậy, nhạc Mỹ của năm 60 vẫn còn theo tôi đến giờ mà. Có lẽ tôi chỉ thích hợp với soft rock. Mà chung quanh chỗ tôi làm, quán rượu, quán nhạc toàn chơi hard, metal rock. Đi ngang qua nghe thoáng cũng đủ nhức đầu rồi.

Dọc theo đường, gần đó khoảng trăm thước là quán nhạc Jazz tên Preservation Hall. Nơi thường quy tụ những nghệ sĩ nhạc Jazz thuộc loại bậc nhất của Mỹ, dù bên ngoài nhìn nghèo nàn cũ kỹ. Louis Armstrong lúc còn sống nghe nói cũng chơi ở đây. Quán này nổi tiếng

https://tieulun.hopto.org

với giai thoại mặt tiền không được lau chùi đã 75 năm, khác với những quán bar có nhạc sống ở New Orleans là luôn mở hết các cửa. Preservation Hall cửa luôn đóng kín.

Quán rượu Bob đang làm cũng là một quán nhạc Jazz. Tôi mỗi lần nghe Jazz là buồn ngủ không chịu được. Tất nhiên là nhạc Jazz hay lắm chứ, nhưng nó có vẻ không hợp với cái tai tôi mấy. Mỗi khi đi đâu xa ngoài tiểu bang với con trai, Khôi, là tôi bị tra tấn với kho nhạc Jazz trong xe của nó. Đặc biệt là cô ca sĩ Nora Jones với giọng hát trầm buồn nhừa nhựa làm hai mắt tôi muốn mở không lên.

Buổi chiều bước vội vã ra chỗ đậu xe, đã khiến tôi chẳng chút hào hứng nào ghé chơi, nếu tiếng hát và âm điệu bản nhạc quen thuộc không kéo chân tôi lại.

Cô đứng hát cạnh cây đàn piano trong góc cuối của quán, bên phải người nhạc công. Áo trắng và váy dài đen.

Tôi đứng sững nơi cửa quán nhìn vào. Cô đang hát bản nhạc kỷ niệm vô cùng quen thuộc của tôi. Both sides now. Judy Collins hát- Mà ngày xưa tôi cùng chiếc radio nhỏ đợi chờ nghe mỗi tối trong chương trình nhạc của Chris Noel, dành cho quân đội Mỹ tại Việt Nam.

Cô vẫn hát, và nhẹ đưa tay chào. Chắc cô cũng hơi ngạc nhiên khi thấy một người đàn ông Việt Nam đứng nghe cô hát như vậy. Nhưng trong ánh mắt cô, tôi thấy lấp lánh niềm vui.

Sau đó chúng tôi quen nhau. Vì nơi tôi làm việc là một nhà hàng cách chỗ của cô không xa lắm. Cô hay ghé qua ăn tối. Julie. Tên của cô.

-Chắc tôi hát không tệ lắm. Phải không? Hôm ấy tôi thấy ông sững lại khi nghe tôi hát.

-Nhiều lý do lắm Julie. Bài này gợi lại trong tôi nhiều kỷ niệm. Nó là một Top Hit của năm 67. Và tất nhiên, giọng của em rất hay và truyền cảm, chẳng kém gì Judy Collins. Còn đẹp thì chắc chắn em đẹp hơn bà ta bây giờ rồi.

Cô cười. Và tôi, ngay lúc đó nhận ra một điều, đàn bà Mỹ thường có gò má cao, miệng hơi rộng, nhưng tạo cho họ một khuôn mặt đặc biệt, và cười rất có duyên.

- Nói cho tôi nghe Vivi. Cô gọi tôi là Vivi, có lẽ để cho dễ gọi. Một bài hát mà theo đuổi ông mấy chục năm, vậy chắc toàn những kỷ niệm đẹp?

- Tất nhiên là nhiều, nhưng không hẳn là những kỷ niệm đẹp. Tôi còn đi học, chưa có mối tình nào để nhớ. Nhưng qua năm 68 thì tôi hay nghe bài hát ấy lúc ngồi dưới hầm trú ẩn. Bọn Việt cộng mở ra chiến tranh khắp nơi. Miền Nam chúng tôi sống rất thanh bình, nhưng họ có mặt chỗ nào là có tang thương chết chóc chỗ đó ngay. Sự sống và cái chết chỉ cách nhau trong tích tắc. Như năm đó, tôi chở cô cháu gái ngoan hiền dễ thương như thiên thần của tôi đi chơi,

https://tieulun.hopto.org

ăn kem. Chở cháu về nhà, ở Khánh Hội, cách Sài Gòn vài dặm thôi. Mấy ngày sau tới thăm, chỉ còn là đống gạch vụn ngổn ngang. Tưởng như cháu và gia đình chưa từng hiện diện nơi đó.

-Sao khủng khiếp vậy ông, điều gì đã xẩy ra?

- Một trái hoả tiễn 122 ly đã rớt xuống. Tôi vẫn hy vọng cháu và gia đình trước khi chết không cảm thấy đau đớn. Miền Nam chúng tôi ngày đó là như vậy. Trẻ em đang ngồi học trong lớp bỗng dưng chết thảm khốc vì những trái đạn súng cối của họ bắn vào. Tất nhiên là họ bắn có chủ ý. Gây kinh hoàng, chết chóc để trấn áp người dân. Giống hệt như những đám khủng bố ở Trung Đông bây giờ.

- Nghe như ông nói, có cảm tưởng miền Nam của ông sống trong kinh hoàng và khó khăn lắm.

- Không hoàn toàn vậy đâu em. Cuộc sống hồi ấy thật đẹp đẽ và thanh bình nếu không có Cộng sản. Một lần ghé qua tôi thấy em hát Summertime, ngày xưa tôi cũng rất thích bài hát đó. Summertime. When the living is easy... Em ạ. Miền Nam chúng tôi không có bốn mùa như Hoa Kỳ. Chúng tôi chỉ có mùa Hè. Nóng gần như quanh năm. Nhưng vẫn có những cơn gió mát và mưa lạnh. Tăng thêm thi vị cho Summertime. Hình ảnh mà em thấy trong bài hát Summertime đó chính là hình ảnh của quê hương chúng tôi. Tôm cá đầy sông, cây trái trĩu ngọt, lúa bắp bát ngát. Mùa Hè của chúng tôi có đầy trong rất nhiều tác phẩm thi ca miền Nam. Nhưng sau khi tôi gia nhập quân đội, bọn Cộng sản đã mang vào miền Nam chiến tranh ngập trời. Mùa Hè đỏ lửa. The fiery Summer. Đó là tên gọi của báo chí đã đặt cho cuộc chiến năm 1972.

- Ba của tôi trở về Mỹ năm 73 cùng với cả đơn vị của ông. Được đón tiếp như những kẻ ăn cướp và baby killer. Đó là một thành công lớn của bọn khuynh tả và hippies. Tôi ra đời sau này, chỉ nghe mẹ tôi kể lại những sỉ nhục mà người lính Mỹ phải chịu khi trở về nước.

- Xin Chúa phù hộ cho ba của em. Tôi nói. Còn chúng tôi, những người sĩ quan của Republic of Việt Nam. Không được may mắn như ba của em. Chúng đưa chúng tôi vào những trại tập trung sâu trong rừng thẳm. Rất nhiều người đã chết vì thiếu ăn, vì đói lạnh trong giá rét kinh hoàng ở miền Bắc. Trở về nhà với tấm thân tàn tạ. Bao nhiêu người đã mất hết vợ con, nhà cửa. Vì khi họ còn ở trong trại tập trung, vợ con họ trốn chạy Cộng Sản và vùi thây trên biển cả trong những chiếc thuyền mỏng manh chỉ dài chừng 20 đến 30 feet.

Ba của em khi trở về nhà vẫn còn gia đình, nước Mỹ vẫn đứng sau lưng. Còn chúng tôi, khi ra khỏi tù đã không còn Tổ Quốc.

Tôi đã gặp Daigle. Ba của cô. Ông đã không còn khoẻ nữa. Căn bệnh PTSD (post trauma stress disorder) đã biến ông từ một Navy Seal đẹp trai cao lớn trở thành một ông già còm cõi không còn

https://tieulun.hopto.org

sức sống. Chúng nó đã phản bội tao, phản bội chúng mày. Bọn phản chiến đó. Chúng chặn ở phi trường, la hét, chửi bới phun nước miếng vào chúng tao. Còn chúng mày thì vào trại tập trung. Vì nước Mỹ đã bỏ rơi, đã phản bội chúng mày.

Mỗi lần gặp tôi, Daigle ngồi nói miên man không dứt.

- Chuyện qua rồi. Đừng trách mình như vậy. Cá nhân tôi chẳng bận tâm về điều đó. Sinh ra trong một đất nước giàu có tươi đẹp, không ai muốn chết nơi một xứ sở chẳng liên quan gì với mình. Chẳng ai muốn con cái mình hy sinh như vậy cả, Daigle. Con tôi gia nhập Thủy Quân Lục Chiến vì nó thích, nhưng tôi chẳng bao giờ thích được. Nó đi lính mà tôi ở nhà bị bệnh mất ngủ vì lo lắng. Tôi vẫn biết ơn những người lính trẻ qua chiến đấu ở nước tôi. Kể cả ông nữa.

-Mày biết không? Mấy thằng cựu chiến binh thường khoe khoang về những ngày ở Việt Nam như một cái gì ghê gớm lắm. Nhưng cá nhân tao lại thấy những thằng lính Việt Nam tụi mày đáng nể hơn. Tụi tao cái gì cũng có, cần gì thì vào PX mua (chợ dành cho quân nhân Mỹ trong căn cứ). Thanksgiving, Christmas có quà gửi qua. Có cả gà Tây, bánh sinh nhật, bất cứ cái gì chúng tao cần. Còn tụi mày, có lần tao chạy xe Jeep trên đường thấy đám bộ binh tụi mày ngồi ăn bịch gạo sấy với một con cá khô. Lính Việt Nam tụi mày sống thiếu thốn cực khổ quá. Daigle nói chữ "gạo sấy với cá khô" rất đúng giọng. Làm tôi không nhịn được cười. Đặc biệt, Daigle nói hai chữ " Đủ má" hệt như người Việt Nam.

- Làm sao ông nhớ mấy chữ đó. Ông làm tôi muốn chết vì cười.

-Tao nhớ chứ, nhiều lắm. Hồi đó đi công tác với lính Việt Nam tụi mày rất nhiều lần. Có khi ở chung trại cả mấy tháng. Nhưng lính Việt Nam toàn dậy tụi tao những chữ tục tĩu. Này, tao nói rất nghiêm chỉnh nhé. Nếu chúng tao dậy tiếng Anh cho người Việt, chúng tao luôn chỉ dẫn những gì chính xác và cần thiết nhất. Còn người Việt mày toàn nói bậy bạ. Có lần tao hỏi: I love you, nói làm sao. Nó dậy rằng: đù má tao. Tất nhiên tao chẳng vui vẻ gì, sau khi nói câu ấy với một cô gái tao quen, cô ấy tưởng tao bị điên.

Daigle là một người nhận xét rất tinh tế và khiêm tốn. Ông không có thái độ ngạo mạn, đôi khi kỳ thị xấc xược như nhiều tay cựu chiến binh Mỹ tôi đã gặp.

-Ông rất mẫn cảm và hiểu biết, nhất là ông không gọi tên nước tôi kiểu coi thường như nhiều người Mỹ thường gọi là 'Nam, thay vì nói Việt Nam. Đẹp trai và nói chuyện lôi cuốn như ông chắc hồi xưa ở Việt Nam thế nào cũng có vài cô bạn?

-Ba tôi nói ông có bạn gái lúc ở Việt Nam. Cũng còn giữ hình của cô ta đến sau này. Julie nói. Cô gần như ít xen vào câu chuyện. Cô thường ngồi tư lự với ly Margarita.

-Mẹ của cô có ý kiến gì không?

- Ồ không. Bà nói. Đó là những kỷ niệm đẹp. Và cô gái đó thật

https://tieulun.hopto.org

là đáng yêu.

Daigle cho tôi coi hình một người con gái ông quen, và yêu. Đó là một cô gái đẹp, dường như là nữ sinh trung học trong chiếc áo dài.

- Cô ấy có yêu ông không?
- Có chứ. Còn tao yêu cô ấy đến chết đi được.
- Tại sao không lấy nhau?

-Này Vivi. Lấy được người Việt tụi mày không phải dễ. Ngay cả bước chân qua cửa nhà cô ấy cũng còn chưa được, huống hồ xin cưới..Ngày xuống sân bay, gặp gia đình, tao buồn và khóc. Nói mày đừng cười. Không phải khóc vì mừng gặp gia đình. Vì tao nhớ cô ấy thì đúng hơn. Đúng vậy Daigle. Ngày xưa đất nước tôi mặc dù chiến tranh nhưng sống thoải mái và gắn bó với quê hương. Chẳng ai muốn rời bỏ đất nước cả. Và sự bất đồng ngôn ngữ đã khiến bức tường thành kiến đã cao lại còn cao hơn.

-Chị con ông bác của tôi, làm ở bộ Y tế, gặp một ông bác sĩ Quân Y Mỹ, rồi yêu nhau. Nhưng gia đình chị không cho bất cứ ai trong họ hàng biết, ngoại trừ tôi, ngày chị lên máy bay về Mỹ với chồng năm 74 cũng không ai biết. Âm thầm. Tôi mất liên lạc với chị từ dạo ấy. Ngày xưa, tình yêu quê hương đã trở thành cực đoan, tới mức trong gia đình không ai muốn con cái của họ lấy người ngoại quốc. Vì ai cũng nghĩ, con cái theo chồng, hoặc theo vợ người ngoại quốc là vĩnh viễn sẽ mất con. Trong mắt của người thiếu nữ Việt Nam, khuôn mặt của người Mỹ thật là xa lạ. Cho nên tôi nghĩ, phải yêu nhau ghê lắm mới dứt bỏ cha mẹ anh em, theo chồng về Mỹ, một nơi chốn hoàn toàn khác biệt với quê hương.

Người Mỹ còn phải khó khăn khi muốn lấy vợ Việt Nam như vậy; những chủng tộc khác còn khó hơn.

-Gì chứ lính Phi Luật Tân,Thái Lan, Đại Hàn (bây giờ là Hàn Quốc) con gái Việt Nam chẳng để vào mắt đâu. Ngày xưa con gái và dân Việt nói chung, nhìn đám đó như mấy thằng ngốc và nhà quê. Dân Đại Hàn hồi đó còn nghèo, nên những người lính khi trở về nước, họ cũng mua xe đạp của Việt Nam, radio, đồng hồ, đủ thứ trên đời .Còn bây giờ, người dân khốn khổ chúng tôi chạy tứ tung tứ tán, làm đủ cách để ra khỏi nước, kết hôn với bất cứ một dân tộc nào để thoát đi. Kết hôn với một người Đại Hàn, sánh vai với một người Mỹ là điều mơ ước, là điều hãnh diện của đa số, nếu không nói là hầu hết người Việt Nam hiện nay. Vậy cũng được, nhưng những người đến từ những quốc gia một thời người Việt coi là dân tộc hạ đẳng thấp kém, nếu không nói là mọi rợ, cũng được gọi chung là "Tây"thì đó là điều quá đáng. Chữ "Tây" ngày xưa chỉ dùng cho người Pháp. Bây giờ mấy thằng đen thui của mấy nước nghèo nàn lạc hậu như Haiti, Kenya, Nigeria chạy qua Việt Nam làm phu khuân vác, ăn cắp ăn trộm cũng gọi là "Tây". Chưa bao giờ giá trị của người Việt Nam lại bị hạ thấp như bây giờ.

https://tieulun.hopto.org

- Tất nhiên tôi không khinh miệt tất cả. Nhưng ông có đồng ý là tới giờ dân của mấy quốc gia đó còn đi săn thú bằng dáo mác, còn đóng khố, thì tất nhiên không thể so sánh với dân tộc tôi được.

-Tao hiểu chứ. Hồi ở Việt Nam tụi tao thường đi nghỉ phép ở Taipei, hoặc Bangkok. Nhưng mấy chỗ đó thua xa Sài Gòn và Đà Nẵng. Nhất là Bangkok, không thể hơn Sài Gòn được. Chỉ hơn cái khoản gái điếm.

-Này Daigle. Năm 60 chúng tôi đã làm được xe hơi rồi. Tất nhiên không thể bằng Ford, GMC. Nhưng ông biết không. Khi Sài Gòn chúng tôi xe cộ dập dìu, nam thanh nữ tú chở nhau trên những chiếc Vespa, Lambretta. Thì Seoul của Korea lúc ấy còn là đám ruộng, dân chúng còn trồng rau ở đó. Đồ hộp Mỹ hồi đó tụi tôi còn chê, vì không hợp khẩu vị. Đồ hộp Đại Hàn hả? Chẳng người Việt nào ăn đồ hộp của Đại Hàn cả vì nó quá dở, cho dù họ cũng có đồ hộp thịt heo với đậu hũ, có cả Kim Chi nữa. Nhưng tôi cũng quăng nó vào thùng rác. Vì sao có thể ăn được, khi thường ngày tôi vẫn ăn thịt heo kho với tôm càng nước dừa thơm ngon béo ngậy.

Những ngày gặp Daigle là những ngày nói chuyện dứt không ra, cho đến lúc Julie tới đón sau khi hát xong tại quán. Cô rất vui khi thấy ba của cô có người tâm sự.

-Vivi biết không. Bạn cùng team của ba chết hết rồi, ba tôi mến ông vì là người cũng ở những địa danh mà ngày xưa ba tôi đã tới. Và cũng là lính.

-Còn ba của em cũng là người dễ mến và khiêm tốn nhất mà tôi đã gặp.

Hơn tháng trời bặt không thấy Daigle ghé chơi. Một hôm Julie bước vào đưa cho tôi một khung hình nhỏ. Bên trong là huy hiệu của Seal Team One. Mặt sau có mấy chữ viết tặng tôi" To my brother in Arms. Dwright Daigle".

Ba tôi đã mất hai tuần trước. Bị ung thư ruột lâu rồi. Nói tôi mang cái này cho ông. Ba tôi không muốn ông buồn vì mất bạn.

-Ít nhất ra cũng cho tôi biết đôi chút. Mẹ cô giờ ra sao. Bà vẫn OK chứ.

-Vivi này. Ba tôi dấu không cho Vivi biết. Mẹ tôi đã bỏ hai cha con tôi lúc tôi còn nhỏ xíu.

Thấy tôi ngồi yên không nói vì xúc động. Cô đập nhẹ vào vai tôi.

-Vivi. Chiều nay về nhớ ghé quán. Em sẽ hát tặng ông bài Both sides now.

Sau đó vài tuần không thấy Julie hát bên quán. Hỏi thăm lão Bob cũng lắc đầu không biết.Cô ấy đã đi rồi. That bird had flown. Lão nói.

NGUYỄN KHÔI VIỆT

https://youtu.be/8L1UngfqojI
Hát bởi Judy Collins

https://tieulun.hopto.org

Nhà thơ **TRIỀU HOA ĐAI**
Phỏng vấn Nhà văn **HOÀNG CHÍNH**

(Trích cuộc thực hiện phỏng vấn Văn Học
đăng trong tác phẩm **TRĂM CÂY NGHÌN CÀNH**)



HOÀNG CHÍNH

Sinh năm 1954. Tốt nghiệp Y Khoa Sài Gòn 1978.
Định cư tại Toronto, Ontario, Canada từ 1983.
Góp mặt trên Làng Văn, Văn, Văn Học, Hợp Lưu, Chủ Đề.
Hiện là biên tập viên tạp chí văn học Da Màu (damau.org)

Đã xuất bản:

Nửa Đêm Nghe Mẹ Thở Dài (Thơ)
Mùa Thu Cuối Cùng (Tập truyện)
Lời Tỏ Tình Đã Cũ (Tập truyện)
Tình Khúc (Truyện dài)
Viết Cho Mẹ Ở Quê Nhà (Tập truyện)
Mấy Sông Cũng Lội (Truyện dài)
Tình Ở Đài Bắc (Tập truyện)
Một Đoạn Trong Thánh Kinh (Tập truyện)
Thư Tình Viết Muộn (Truyện dài)
Đêm, Từng Mảnh (Tập truyện)
Lời Nguyền Ở Thế Giới Bên Kia (Truyện dài)
Và Không Ngày Nào Tôi Thấy Hình Tôi (Tập truyện)

https://tieulun.hopto.org

Tâm sự của thày thuốc:
GIỮA NHÀ VĂN VÀ TÌNH THƯƠNG.

Đọc anh đã lâu định rằng một lúc nào đó sẽ xin được cùng anh trò chuyện một đôi điều. Cơ may của sự chờ đợi bấy lâu nay đã đến, số là tôi đang thực hiện cuốn: Trăm Cây Nghìn Cành để phỏng vấn những anh chị văn hữu đương đại mục đích là để giúp đọc giả tìm hiểu xem giờ phút thật lòng của những nhà văn này nó thật lòng như thế nào và đến đâu. May mắn cho cuốn sách là anh đã vui vẻ nhận lời góp tay. Thay mặt người đọc xin gửi lời cám ơn nhà văn Hoàng Chính. Và, như thế thì chúng ta bắt đầu cho buổi trò chuyện này nhé?

Vâng, cảm ơn anh. Và xin chào bạn, người đang đọc những dòng này.

Qua câu chuyện với chị Lưu Diệu Vân cách nay cũng khá lâu ở trên Hợp Lưu mà tôi đọc được thì mới biết anh là một bác sĩ và đang hành nghề ở Canada phải thế không nào?

Ồ, bài phỏng vấn ấy lâu lắm rồi, khi Lưu Diệu Vân và tôi mới chỉ đọc nhau chứ chưa quen nhau (bây giờ thì chúng tôi đã về với nhau mười mấy năm rồi). Và đúng, tôi tốt nghiệp trường Y Sài Gòn, có bằng tương đương của Y Khoa Canada nhưng vì tìm hoài không ra chỗ nội trú nên tôi mất dần nỗi hăm hở và hứng thú, bèn xoay qua đủ thứ nghề, rồi dừng lại ở nghề thông dịch viên toà án.

Điều mà tôi cứ băn khoăn là không hiểu sao từ cái nghề "sờ nắn", kê toa anh lại "lạc đường" vào cái Nghiệp văn chương, mà nói theo Willam Faulkner thì chắc là anh đã bị "ma đưa lối quỷ dẫn đường"?

Tôi mê đọc truyện từ nhỏ, từ trước khi biết con vi trùng khác với con virus ra sao. Thành ra nếu có "lạc đường" thì phải nói là lạc từ tủ sách đựng truyện ngắn, truyện dài, tiểu thuyết, thơ... sang cái tủ đầy những sách y học; từ những kệ sách cũ kỹ của tiệm cho thuê truyện sang cái thư viện đình đám của trường Y Khoa Sài Gòn.

Anh yêu "tiếng nước tôi" đến thế cơ à khi trả lời với chị Lưu Diệu Vân anh bảo: "…mai này nếu như Việt Nam dùng tiếng Anh làm quốc ngữ (sắp rồi đấy) tôi vẫn viết tiếng Việt như thường. Viết để đọc một mình," hỏi thật anh nhé thế ngộ nhỡ nước mình không dùng tiếng Anh mà lại dùng tiếng Tàu thì sao đây?

https://tieulun.hopto.org

Nói ra thì có vẻ chủ quan nhưng tôi nghĩ tiếng Việt là ngôn ngữ tuyệt vời. Và tôi vẫn (và sẽ mãi) giữ lời hứa của mình. Nếu không còn người đọc tiếng Việt thì mình viết cho mình đọc cũng là hạnh phúc. Tới một lúc nào đó, người ta sẽ thấy còn ham đọc, và còn đọc được là điều vô cùng may mắn. Vì vậy một mai, khi những người cầm quyền ở cái nước Việt Nam khốn khổ kia có dùng tiếng Tàu làm quốc ngữ thì cũng không thay đổi được cái điều tôi đã hứa.

Cái Nghề mà anh đang theo đuổi với tôi thì thật là cao quý bởi nó theo mang trái tim thương yêu để xoa dịu nỗi khổ với đồng loại, còn cái Nghiệp viết văn, làm thơ mà đã có lắm người thường nói: Nhà văn là kẻ đi rao giảng tình thương, anh thấy giữa thương/ yêu như đã đề cập thì cái nào cao quý và màu nhiệm hơn?

Xin nhắc với anh là sau một thập niên không tìm được chỗ nội trú, tôi đã bỏ hẳn nghề y. Thế kỷ này tôi không mấy tin rằng nhà văn là kẻ đi rao giảng tình thương, nhất là khi có quá nhiều nhà văn, nhà thơ viết với tâm trạng "vui thôi mà!"

Gần hai chục năm làm thông dịch viên tòa án ở tỉnh bang Ontario, Canada, tôi nhận ra điều khôi hài là cả nghề y lẫn nghề thông dịch tòa của tôi gần giống nghề của ông chủ tiệm bám hòm (Tobia ngày xưa ở Sài Gòn.) Xã hội càng tệ hại, chủ tiệm càng ăn nên làm ra. Nếu thế giới này không còn ai bệnh tật, bác sĩ sẽ phải đổi nghề; nếu xã hội không còn người phạm pháp, thông dịch viên tòa án cũng phải bỏ nghề, điển hình là từ khi Canada hợp pháp hóa cần sa mà dân Việt mình gọi tắt là "cỏ" thì công việc của tôi cũng giảm hẳn đi, và (cái này nói nhỏ với anh thôi) cuốn truyện dài "Nhật Ký Cỏ" của tôi còn toàn những trang dang dở.

Nhà văn Franz Kafka đã bỏ gần hết nửa đời còn lại chỉ để mỗi ngày viết một lá thư an ủi một cô bé (giờ đây đã lớn) bị mất một con búp bê ở trong công viên khi đi dạo, thế thì đấy có phải là gieo giắc tình thương không?

Gieo giắc tình thương (nếu có) thì cũng chỉ đúng với hai hay ba lá thư đầu thôi. Những lá thư sau - tôi nghĩ chỉ là một trong những phương thức giải tỏa nỗi cô đơn của nhà văn; một hình thức tâm lý trị liệu, vậy thôi.

Với bác sĩ kiêm nhà văn Tchekov thì: "Y học là vợ chính thức của tôi, còn văn chương là tình nhân. Khi tôi chán bà này thì tôi đi với bà kia. Tuy nhiên, đối với cả hai tôi đều trung thành cả. Nếu không có nghề thuốc thì có lẽ không có tài liệu để viết văn," ông này xem ra có vẻ tham lam quá còn anh thì thế nào giữa: PHỞ/ CƠM khi nào thì Phở, lúc nào thì Cơm?

https://tieulun.hopto.org

Trước hết (xin lỗi anh điều này), tôi không quen với ý niệm "cơm/phở", tôi thấy đó là cách ví von thiếu công bằng và không nhiều thì ít cũng mang tính cách xúc phạm đối với phụ nữ dù đó là vợ hay người tình. Phụ nữ không phải là món ăn để người ta múc vào tô, thêm ớt xanh ớt đỏ, thêm rau thơm, hành ngò và nước béo. Cả "cơm" lẫn "phở" đều chỉ đơn giản là cơm và phở. Hết.

Qua chuyện viết truyện (hay làm thơ) và viết toa thuốc, tôi cho rằng cả hai đều đáng quý như nhau, dù những bài văn (vì người viết nó không cần giấy phép hành nghề) có lúc ngập tràn (trang giấy hay màn hình máy điện toán) đến chóng mặt, còn đơn thuốc thì không. Không có "license" là không thể ghi toa, cho thuốc.

Tôi phục Tchekov nhưng tôi không đồng ý với ông ấy rằng không có nghề thuốc thì không có tài liệu viết văn. Người được đào tạo trong nghề Y, có cái lợi là luyện được sự quan sát (để nhanh chóng phát hiện triệu chứng trên bệnh nhân) và óc suy luận (giúp định bệnh chính xác). Hai thói quen (hay năng khiếu) ấy giúp cho chuyện sáng tác. Chỉ vậy thôi. Và những năng khiếu ấy không chỉ có ở người thầy thuốc. Đâu phải nhà văn nổi tiếng nào cũng có cái ống thính chẩn quàng trên cổ.

Tôi bắt đầu chuyện viết lách bằng những bài thơ. Tác phẩm in thành sách đầu tiên là tập thơ "Nửa Đêm Nghe Mẹ Thở Dài". Rồi tôi lan man qua văn xuôi. Những ngày mới viết, tôi đi đi về về giữa hai cõi thơ và truyện. Nhiều lần bị hỏi khi nào thơ, khi nào truyện, tôi vẫn hay trả lời bằng câu chuyện vặt vãnh của một anh chàng sinh viên y khoa. Chắc anh đã từng nghe kể cái đau khủng khiếp của sản phụ khi chuyển bụng sanh. Thời sinh viên, trong trại bệnh, tôi cũng nhiều lần chứng kiến cái đau ấy. Khi chuyển bụng sanh, mỗi lần tử cung co thắt để đẩy thai nhi xuống thấp, cơn đau dấy lên, người sản phụ gồng mình, nghiến răng chịu đau, bàn tay nắm chặt tưởng chừng có thể bẻ gẫy thanh sắt cạnh giường. Nhiều sản phụ đau quá không biết làm sao bèn lôi tên ông chồng ra để chửi. Nhưng khi đứa bé lọt lòng mẹ, cơn đau lắng xuống, tiếng khóc sơ sinh vang động căn phòng thì sản phụ mỉm cười. Và tôi nhận ra rằng không nét nhăn nhúm nào trên khuôn mặt đủ diễn tả cơn đau bằng nét nhăn nhúm, vỡ vụn trên khuôn mặt sản phụ khi chuyển bụng, và cũng không nụ cười nào đẹp bằng nụ cười sản phụ khi nghe tiếng khóc đầu đời của con mình. Tôi yêu cả hai cái "nhất" ấy trên khuôn mặt người đàn bà.

Một ngày kia, đứa bé lọt lòng mẹ, người sinh viên trực vừa cắt cuống rún em bé, vừa chia vui với sản phụ: "Chúc mừng chị sinh cháu trai."

Sản phụ mỉm cười, nụ cười tỏa sáng. Người sinh viên vừa buộc thắt nút cuống rún vừa hỏi đùa: "Sao hồi nãy chị chửi ba thằng nhỏ quá trời vậy?"

Người đàn bà bỗng dưng nổi nóng. Mắt chị trợn lên, răng chị nghiến lại, lời đay nghiến tuôn ra, "Lúc đó tui đã nói với nó là sáng rồi!"

https://tieulun.hopto.org

Thưa anh, để diễn tả nụ cười của người mẹ khi đứa con vừa mới chào đời thì phải nhờ đến thơ, còn cái phần "tui đã nói với nó là sáng rồi" thì bắt buộc phải là văn xuôi, phải là truyện ngắn.

Ồ, này anh còn nhớ bài thơ hay truyện ngắn, truyện dài nào lần đầu tiên được đăng báo và lúc đó cảm tưởng như thế nào tôi hỏi vậy là chỉ muốn biết giữa anh và nhà văn quá cố Võ Phiến có khác nhau không, với Võ Phiến "lần đầu tiên bài của mình được đăng báo, sung sướng quá cảm thấy tự dưng biến thành kẻ khác" còn anh thì có thấy mình như thế không?

Chỉ thấy thích, thấy vui thôi anh ạ. Nói anh đừng cười. Cái truyện ngắn đầu tiên của tôi được đăng trên báo thiếu nhi Tuổi Hoa. Chẳng có báo biếu, cũng không nhuận bút. Nhưng mua tờ báo về, khoe đứa bạn thân, nó loan tin cho cả bọn trẻ con trong xóm. Lũ bạn tranh nhau xem "cái truyện nó ra làm sao." Lúc ấy thấy thích, thấy vui. Và dường như cũng có thấy mình ít nhiều khôn lớn (hơn mấy đứa bạn nhóc tì trong xóm). Chỉ vậy thôi.

Nhà văn là một bà phù thuỷ bởi họ biết phù phép giữa những con chữ vô hồn thành tác phẩm, nhà văn lại còn biết kể chuyện hay nhưng cái quan trọng là họ đã có cái Tâm (chữ Tâm kia mới bằng ba chữ tài). Mà quả thực như thế bởi qua những gì anh viết và đọc giả nhận ra thì trong văn chương của anh mang mác tình người, ta hãy thử kể ra một ví dụ ở truyện: Mùa Giáng Sinh Xưa Tôi Đã Hứa mà mới đây thôi để chứng minh điều đó, câu chuyện giữa một cụ già đã về hưu nhưng mà nghèo mạt rệp và một người trẻ tuổi tỵ nạn xa xứ, ngôn ngữ bất đồng, nhưng đã vượt qua tất cả rào cản bởi tình thương giữa con người với con người, giữa lòng vị tha "thi ân không cầu báo" đã biến một bông hoa héo úa trở thành một bông hoa tươi trong sáng dưới ánh nắng của bình minh, kết thúc chữ cuối cùng cho truyện ngắn này nhà văn Hoàng Chính cảm thấy tâm trí và lòng mình ra sao?

Trong cuộc sống, tôi bắt gặp rất nhiều người có tấm lòng nhân ái. Tôi luôn cảm thấy thiếu nợ những con người ấy. Ngày mới định cư ở Canada, trong đêm Giáng Sinh nọ, có một ông già Canada cho tôi tiền để mua sách học. Ông dặn dò, "Đừng nói với ai." Tôi hứa với ông là sẽ không nói với ai. Nhưng tôi ấm ức lắm. Giáng sinh 2019 vừa qua, chịu hết nổi, tôi viết thành truyện ngắn "Mùa Giáng Sinh Xưa Tôi Đã Hứa" để nói với nhân gian rằng trên thế gian còn rất nhiều những kẻ có lòng. Viết xong, tôi thấy lòng bình yên dù biết mình đã thành kẻ thất hứa, bởi hôm ấy ông cụ cứ nói đi nói lại, "Đừng nói với ai!"

Xin lỗi, dường như tôi lạc đề. Anh nói về cái Tâm của người viết. Thực ra làm bất kỳ công việc gì mà không có tâm thì đều có thể gây

https://tieulun.hopto.org

tác hại. Bác sĩ, luật sư... mà không có Tâm thì có thể biến ngay thành thứ lang băm bá đạo và loại thầy cãi lọc lừa. Sau vài năm ngồi ở phòng khám bệnh viện và hơn hai chục năm ngồi trong phòng xử tòa án, tôi thấy hai loại người này đông hết biết. Người cầm bút, khi viết, không cần phải đeo đuổi cái sự "văn dĩ tải đạo" nhưng trong hành trang của họ, ít nhất cũng phải có chút lương thiện, nhất là trong cái thời rối rắm mịt mù này.

Anh có đồng ý khi chúng ta ăn phải một món ăn mà nhà hàng dọn ra rất tệ, cũng vậy khi đọc giả vô tình mua phải một tác phẩm chẳng ra gì thì thật là chán ngán để rồi từ đó khiến cho cái lòng yêu chuộng văn chương của họ bị suy giảm?

Đúng chứ anh. Dù một truyện ngắn hay một bài thơ không phải là đĩa thịt vịt Bắc Kinh hay tô hủ tíu Mỹ Tho, nhưng những dư vị (hay đúng hơn là cảm xúc) chúng để lại nơi người thưởng ngoạn rất giống nhau. Cái truyện ngắn dở, cấu trúc lủng củng, tâm lý nhân vật trật đường rầy... khiến người đọc thất vọng thì làm sao thuyết phục được họ. Và một vài lần như thế, họ sẽ bỏ hẳn. Về mở ti vi lên xem, vào face-book ngắm hình phụ nữ đẹp, tán dóc, bấm "like" và "thả thính" vui hơn nhiều.

Vậy thì nhà văn các anh phải tính sao?

Chữ nghĩa không đủ sức đối đầu với hình ảnh. Trang giấy bị hạ gục bởi Internet, Facebook, Instagram, Twitter, vân vân. Thế nên ngay cả những người viết tiếng tăm bây giờ cũng phải chào món hàng của mình trên mạng, và phải kèm theo hình ảnh thiếu nữ mộng mơ, áo dài, tóc thả ngang lưng... Và khi đếm số lượng "like" thì có trời mới biết biết bao nhiêu cái "like" ấy dành cho cô gái trong hình.

Lỗi một phần ở người viết. Nếu các ông các bà cầm bút mà chỉ ngoáy ra chữ theo cái kiểu "vui thôi mà!" thì người đọc chán đọc cũng là chuyện bình thường. Người viết đi từ cực đoan này ("sứ mạng văn học") qua cực đoan kia ("vui thôi mà!"), thì người đọc cũng chuyển từ văn chương (tạm gọi là "tử tế") qua tấu hài nhảm nhí hay "tám" chuyện vớ vẩn; chả trách ai được.

Nhà văn phải tính sao? Chả tính sao hết. Bởi tôi cho rằng chúng ta đã tiến hóa đến thời kỳ người ta (nhất là người Việt) không thưởng thức văn chương nữa. Một lần, tôi nghe hai vị trung niên Canada gốc Việt tranh cãi về một nhà văn Việt Nam nổi tiếng. Bà A bảo, "Nhà văn ấy nổi tiếng vậy mà chị không biết à? Chị có bao giờ đọc tiểu thuyết không?" Bà B nhún vai, "Nhà văn Việt Nam nổi tiếng như Quỳnh Dao em còn chưa thèm đọc, nói gì cái ông nhà văn của chị..."

Trong trang mạng damau.org mà tôi cộng tác, phía dưới một tác phẩm, có phần ý kiến người đọc; tôi nhận thấy những bài có tính cách

https://tieulun.hopto.org

gây tranh cãi được đọc nhiều nhất, căn cứ trên những ý kiến "phản hồi". Những truyện ngắn hay, những bài thơ xuất sắc vẫn luôn luôn "nằm phơi ra đấy" chẳng ai thèm ngó ngàng (cũng lại căn cứ trên con số zero trong phần phản hồi). Từ đó anh có nghĩ là mình nên kết luận rằng người đọc thích nghe (hay đọc) cãi cọ hơn là thưởng thức văn chương không?

Với tôi thì như đã hứa năm xưa. Đành viết để đọc một mình.

Có người bảo với tôi: Nhà văn các ông lâu nay chỉ biết ngoái cổ để nhìn về quá khứ bởi vì sau bao thập niên hội nhập ở xứ người nhưng quý vị vẫn chưa bỏ được cái lối suy nghĩ xưa cũ ở sau lũy tre làng anh nghĩ thế nào?

Trong thành phố tôi ở, một lần kia có cuộc cãi cọ giữa những người Việt đến từ hai miền nước Việt. Trong mớ ngôn ngữ tử tế họ ném vào nhau, tôi để ý đến câu này: "Ở Canada hàng chục năm trời, cái óc bã đậu của lão ta vẫn tư duy theo lối văn minh lúa nước." Rõ ràng ông này mắng ông kia là hủ lậu, là lỗi thời, là "vẫn chưa bỏ được cái lối suy nghĩ ở sau lũy tre làng..." thế nhưng cách đặt câu, dùng chữ trong lời bắt bẻ cũng lộ rõ cái sự suy nghĩ sau lũy tre làng của người mắng mỏ. Phải chăng lối suy nghĩ ấy đã ăn vào xương vào tủy, đã trở thành một phần cấu trúc di truyền, khó lòng dứt bỏ?

Dứt bỏ, làm mới... ai lại chẳng muốn, nhưng muốn làm trọn vẹn điều ấy có khi phải xóa bỏ hẳn cái quá khứ đeo nặng trên vai. Mà xóa bỏ như thế có khác chi xóa bỏ chính con người của mình. Mấy ai (có thể hay dám) làm được chuyện đó.

Có biết bao nhiêu nhà văn Pháp, Nga… cũng chỉ vì văn chương mà họ đã tìm đến cái chết. Nhà văn Việt đã có ai vì văn chương mà đi tìm đến cái chết chưa, từ thế hệ này sang thế hệ khác với bao người cầm bút đã trụi hết niềm tin, sáng tác thì nghèo nàn, èo uột, liêm sỉ của người cầm bút ở nơi nao?

Văn chương cũng là một thứ khiến người ta đam mê. Đam mê thứ gì đó đến mức sẵn sàng chết vì nó hẳn là điều hiếm hoi. Tình yêu làm được chuyện đó, dù không lấy được người này thì (biết đâu) sẽ lấy được người khác. Văn chương thế kỷ này không đủ sức mạnh khiến người ta chết vì nó nữa rồi. Viết. Báo không đăng (hoặc báo đã theo nhau gục chết) thì lập trang mạng cho riêng mình hay mở Facebook, "dán" lên đấy, rồi ngồi đếm những cái "like". Chả phiền đến ai. "Liêm sỉ của người cầm bút" là thứ không còn hiện hữu.

"Đối với người cầm bút chân chính việc tối kỵ là lập lại chính mình, chép lại chính mình, đạo thơ, văn của chính mình," đấy là ý

https://tieulun.hopto.org

kiến của nhà thơ quá cố Tô Thuỳ Yên, anh có đồng ý như vậy chăng?

Từ một góc nhìn nào đó, viết, cũng như nói, là một hình thức phát biểu. Nói liên tu bất tận thì dễ lỡ lời và hay lập đi lập lại cái điều đã nói. Viết cũng vậy.

Lại nữa còn có người bảo rằng: "… hầu hết nhà văn Việt Nam đều mắc phải chứng bệnh khó trị: Sự dễ dãi và lười nhác trong tư duy sáng tạo". Ý kiến của nhà văn Hoàng Chính.

Quá đúng, anh ạ. "Hầu hết": đúng. "Dễ dãi": cũng đúng. Phải chăng vì không còn người đọc nên người viết không biết "sáng tạo" cho ai, và để làm gì. Hay vì tin rằng sự "sáng tạo" của mình đã đến đỉnh cao... như ba tay xuất khẩu thành bài thơ con cóc tin rằng mình không thể nào vượt qua được chính mình nữa. Ý nghĩ vụn vặt, chia sẻ với anh cho vui vậy thôi.

Với nhà văn quá cố Mai Thảo thì: "Truyện ngắn là những bước chân thứ nhất đi vào văn chương" và rồi: "Mỗi truyện ngắn như một đời người, phải tạo được cho nó một định mệnh riêng" Ý kiến của anh?

Câu thứ nhất của Mai Thảo có vẻ đúng với văn chương Việt; hầu hết những người viết Việt Nam thường bắt đầu bằng truyện ngắn, nhưng không đúng với văn chương nước ngoài (ví dụ: Anh, Mỹ, Pháp, Châu Mỹ La Tinh...) Có nhiều tác giả ngoại quốc nổi tiếng không bắt đầu bằng truyện ngắn, bước chân thứ nhất của họ nhiều khi là một cuốn tiểu thuyết "nặng ký". Câu thứ nhì có lẽ được phát biểu khi Mai Thảo trò chuyện về truyện ngắn. Và tôi hoàn toàn đồng ý với tác giả Đêm Giã Từ Hà Nội. Chẳng riêng gì truyện ngắn, thơ cũng vậy, nếu muốn "nó" sống lâu, nhất định phải tạo được cho "nó" một định mệnh riêng.

Anh có thường quan tâm đến sinh hoạt chữ nghĩa bên nhà?

Có, anh ạ.

Nhà văn hay nhà thơ nào mà anh quý mến?

Nhìn từ Bắc Mỹ, bỏ ra ngoài những hội viên chỉ ngồi chầu rìa trong "sân chơi chữ nghĩa" của cái gọi là Hội Nhà Văn Việt Nam, tôi thấy rõ ràng là những người viết còn lại, có thực tài ở Việt Nam chia hẳn thành hai nhóm. Tôi tìm đọc và giao tiếp với một số bạn văn từ cả hai nhóm. Một nhóm đeo kính râm khi sáng tác, nên họ không thấy những điều tai ngược trong xã hội và tác phẩm của họ phơi phới niềm tin (đáng buồn đấy!) Nhóm kia không đeo kính nên họ bị ngứa mắt bởi những điều

https://tieulun.hopto.org

kỳ quặc trong xã hội và những điều họ viết ra cũng làm cay mắt người đọc (chắc nên vui?)
Và tôi xin phép không kể ra đây tên những người mà tôi quý mến.

Ngày nay ở bên trong Tổ Quốc người dân và nhất là giới trẻ họ có một lối nói và cách viết khác chẳng hạn mới đây cái nhà ông Bùi Hiển hay Bùi Hiền gì đó đã soạn cả một cuốn tự điển để phổ biến cách viết mới mà theo ông ấy thì đã mất 20 hay 30 năm gì đó để"nghiên cứu" cuốn tự điển này anh thấy thế nào, và rồi tương lai chữ Việt sẽ đi về đâu?

Có hai hướng: hướng áp đặt của nhà cầm quyền và hướng tự phát của đám đông. Hướng áp đặt khởi đi từ những chính sách, những quy định, những luật lệ và dựa trên những cái gọi là "công trình nghiên cứu" của những tay như Bùi Hiền. Sách giáo khoa sẽ phải dạy loại tiếng Việt ấy, các văn kiện của hệ thống cầm quyền sẽ dùng loại "ngôn ngữ" ấy. Các thế hệ được (hay bị) đào tạo sau khi những quy định ấy được áp dụng sẽ thành một loại người Việt khác.

Hướng tự phát thì bị ảnh hưởng bởi đám truyền thông, bọn múa may môi mép trên sân khấu, ảnh hưởng của đám này không nhỏ. Bọn này làm tiếng Việt nghèo đi; bọn này bần cùng hóa tiếng Việt. Ngày trước tôi đã dị ứng với loại khẩu hiệu: học tập TỐT, lao động TỐT... những tính từ khác bị siết cổ, để dành chỗ cho một chữ TỐT. Cái gì cũng TỐT. Bây giờ cũng vẫn vậy. Vài ví dụ: TỬ VONG. Kể chuyện, tường thuật báo chí, thông tin trên truyền hình, cứ nơi nào có CHẾT là lôi ngay hai chữ TỬ VONG vào. Có nhiều chữ diễn tả sự chết. Chết, thiệt mạng, từ trần, tử nạn, vân vân. Lờ những từ ấy đi khác nào khai tử chúng, dần dần chúng sẽ "tủ vong" mất thôi. Tiếng Việt nghèo theo cách ấy. Hai chữ nữa là CHÀNG TRAI. Thay vì viết "Thanh niên thiệt mạng trong quán nhậu" thì lại viết: "Chàng trai tử vong trong quán nhậu." Người viết không còn biết lúc nào cần văn chương trữ tình, lúc nào cần thông tin trung thực và nghiêm túc. Tôi gặp không biết bao nhiêu phụ nữ gọi con trai của họ là "Chàng Trai của mẹ." Ấy chỉ là ngữ vựng, chưa nói đến văn phạm... Trong một lần dịch ở tòa thượng thẩm tôi đã đụng đầu hai chữ "chàng trai". Công tố viên hỏi một nhân chứng phụ nữ, "Bà sống với ai trong căn nhà ấy?" người đàn bà Việt Nam mới hoàn tất thủ tục ly dị trả lời, "Em sống với một chàng trai." Mọi người trong tòa trố mắt ngạc nhiên trước chọn lựa sớm sủa của người đàn bà. Công tố hỏi tới, "Phải bạn trai của bà không?" Người đàn bà lắc đầu nguầy nguậy, "Không! Nó là con trai em." Còn nữa, khi nghe chuyện cảm động khiến xót xa trong lòng là ngay lập tức: ĐẮNG LÒNG, khi kể lể tâm sự với ai là quăng ngay ra hai chữ TRẢI LÒNG, hát một bản nhạc trên sân khấu thì THỂ HIỆN... Ấy là trong vùng ngôn ngữ tạm gọi là có hơi hướm văn chương, còn ngôn ngữ đời thường của cái nhóm gọi là trẻ thì khỏi

https://tieulun.hopto.org

phải nói. Đại khái là "iu wá mà ko làm j lun ah? Kịp h mà!". Anh đoán xem họ nói gì! Đã vậy còn cái nạn viết tắt đầy kinh hãi: "e đi shop ở Hn lúc ấy e đang tâm tư quá, ko mua j hết, mn nghĩ e crazy, e méo qt. Tình hình rất là tình hình, a biết ko?"

Và còn vô số từ ngữ biến thành món ăn vặt, người nói không cần suy nghĩ, bốc ngay lấy, nhét vào miệng.

Tóm lại, hướng tự phát kết hợp với hướng áp đặt làm nghèo nàn tiếng Việt và cuối cùng giết chết tiếng Việt. Xin lỗi nhà văn/nhà thơ Triều Hoa Đại và bạn đọc nhưng bàn về tiếng Việt hôm nay, tôi buộc phải kết luận như thế này: "Đa số người Việt hôm nay trong cũng như ngoài nước không còn NÓI, mà ÓI tiếng Việt; không còn VIẾT, mà GIẾT tiếng Việt!"

Nếu đã gọi là sai lầm thì ở đâu mà chẳng có nhưng vấn đề là: Sai lầm như thế nào và ra sao. Ta hay nghe nhà văn Nguyễn Huy Thiệp " … đất nước chúng ta có thể khá được nếu không có quá nhiều lầm lẫn" vậy thì muốn sửa chữa lầm lẫn chúng ta nên bắt đầu từ đâu, chỗ nào?

Câu trả lời của tôi nhất định sẽ làm người đặt câu hỏi lẫn người trả lời bị làm khó dễ. "Đất nước chúng ta" đã có quá nhiều lầm lẫn. Đúng. Và muốn khá được thì phải biết sửa sai. Những người cầm quyền có đầu óc, thực sự biết nghĩ đến đất nước, đến dân tộc, thì sau một vài sai lầm phải biết nhận lỗi, và có chút liêm sỉ để trao lại quyền điều hành đất nước cho những người khác. Đừng có đeo dính lấy quyền lực! Đơn giản vậy thôi.

Tương lai văn học của người Việt ở bên ngoài Tổ Quốc vui buồn ra sao?

Những năm đầu đầy phấn khởi (thập niên 80) thì "buồn ít hơn vui"; dần dần buồn nhiều hơn vui, cuối cùng sẽ chỉ còn nỗi buồn ở lại.

Một ngày của nhà văn Hoàng Chính?

Dịch ở tòa án khi có tội phạm nói tiếng Việt. Công việc này cho (hay bắt) tôi chu du khắp tỉnh bang Ontario. Xen kẽ vào đó là hành cái nghề viết mướn. Lưu Diệu Vân và tôi từng phụ trách bài vở cho một tạp chí bóng bẩy ở Canada. Tạp chí song ngữ. Bài gửi đến là tiếng Việt thì mình dịch sang tiếng Anh, bài tiếng Anh thì dịch sang tiếng Việt. Đây là công việc khiến hai đứa "than thân trách phận" nhiều nhất. Bởi ngoài những bài nặng ký về văn học, phong tục tập quán Việt Nam, văn chương thế giới... chúng tôi còn phải dịch (và biên tập) những bài về ẩm thực, bếp núc của những đầu bếp tay ngang; những bài về

https://tieulun.hopto.org

thời trang của những fashionista tự phong; những bài phong thủy của những thầy địa lý nửa mùa; những bài về màu sơn móng tay của những manicurist tốt nghiệp từ một tiệm làm móng tay lụp sụp ở một xó xỉnh tăm tối nào đó của thành phố; những bài về du lịch của những tay tự mệnh danh là "globe-trotter" mà khả năng chuyên môn chỉ là lăm le mua vé máy bay hạ giá. Và ngôn ngữ của họ thì anh cũng đoán ra được. Đại khái, "Nếu bạn thích nhà hàng 5 sao thì thành phố A là Mecca cho bạn, nếu bạn thích ngắm cảnh thì A cũng là Mecca cho bạn, nếu bạn thích sự thân thiện thì A cũng vẫn là Mecca cho bạn..." hoặc "cái áo đầm cao hơn đầu gối một tí để tăng vẻ youthfulness," đã thế lại phải biên tập thật kỹ. Không cho phép những chữ như "sự cố", "vụ việc", "đăng ký", "đảm bảo", "bức xúc", "quản lý", "hoành tráng"... lọt vào cuốn báo. Thiệt tình!

Ít lâu sau, tờ báo đổi chủ, chúng tôi lại phải tỉ mỉ tìm tòi ngay cả đến những sự kiện lịch sử "có tính cách tế nhị" để kiểm duyệt. Ví dụ, cắt bỏ đoạn Liễu Thăng bị quân Nam chém đầu ở Ải Chi Lăng... Tới mức hai chúng tôi đành từ giã cái nguyệt san bóng bẩy ấy.

Ngoài những công việc phải làm để kiếm sống ấy, tôi chỉ loay hoay với những cuốn sách. Hết đọc thì viết, hết viết lại đọc. Viết không nổi nữa thì dịch, như một cách trừng phạt chính mình.

Để kết thúc cho buổi trò chuyện của chúng ta hôm nay, anh có cần bổ xung hoặc thêm bớt điều gì nữa không?

Cảm ơn nhà văn/nhà thơ Triều Hoa Đại đã cho tôi cơ hội nhì nhằng, làm mất thì giờ bạn đọc. Và cảm ơn bạn đọc đã kiên nhẫn đọc những thứ cũ mòn.

Và để giúp bạn đọc không quen tiếng Việt "trẻ" tôi xin dịch lại hai câu "tiếng Việt mới" trên kia:
"iu wá mà ko làm j lun ah? Kịp h mà!": "Yêu quá mà không làm gì luôn à? Kịp giờ mà!"

"e đi shop ở Hn lúc ấy e đang tâm tư quá, ko mua j hết, mn nghĩ e crazy, e méo qt. Tình hình rất là tình hình, a biết ko?"
"Em đi mua sắm ở Hà Nội lúc ấy em băn khoăn, rối trí quá, không mua gì hết, mọi người nghĩ em khùng, em chả quan tâm. Tình hình rất là căng thẳng, anh biết không?"

Xin cám ơn nhà văn, nhà thơ Hoàng Chính.

https://tieulun.hopto.org

HOÀNG CHÍNH
cuối đường khổ nạn.

Viết cho Mẹ, ở quê nhà.

"Còn xa không, mẹ?" Cậu thanh niên dừng lại bên gốc cây chờ người đàn bà đang lẽo đẽo ở phía sau. Ánh mắt tinh anh của chàng thoáng chút mệt mỏi của một ngày đường lên dốc, xuống đèo.

"Hả mẹ?" Chàng lại hỏi khi người mẹ đi tới gần.

"Cũng gần thôi..." Người đàn bà đưa tay áo quệt mồ hôi trán. Cái nón lá đeo bằng chiếc quai vải nâu tuột ra phía sau vai.

Chàng nhìn mẹ, ái ngại, "Mẹ mệt thì..." chàng loay hoay tìm chữ. "... nghỉ một lúc, cho khỏe."

Người đàn bà nhìn quanh quất vùng núi đồi hoang dại chung quanh. Phía trước mặt, con đường mòn bò ngoằn ngoèo, vắt ngang những bụi cỏ dại mọc um tùm tới ngang đầu gối, và mất hút sau những lùm cây rậm rạp. Một con chim rừng nào đó cất tiếng hót lanh lảnh trong không gian thăm thẳm. Trời biếc xanh trên cao.

"Thôi, cố đi thêm ít lâu nữa. Lại muộn, người ta không cho vào..."

"Sợ mẹ mệt."

"Không sao."

Chàng thanh niên nghe rõ tiếng thở ì ạch của mẹ. Chàng cũng thấy thật rõ những giọt mồ hôi lấm tấm trên mũi mẹ. Lâu lắm chàng mới thấy lại những giọt mồ hôi của mẹ mình.

Cũng gần hai chục năm chứ không ít. Những giọt mồ hôi làm lòng chàng nao nao. Nỗi buồn phiền bất chợt dìm những băn khoăn xuống tận đáy lòng chàng.

"Đi con." Đi quá vài bước, mẹ chàng ngoái cổ lại, gọi. Chàng xốc cái túi xách đeo trên vai, lầm lũi bước theo.

Chàng cũng bắt đầu thở ậm ạch. Đi tới sát bên mẹ, chàng cằn nhằn, "Ở bên đó con never đi bộ xa như thế này. Never!"

"Hở? À... thì mẹ cũng biết vậy..." Người đàn bà nói một cách áy náy. "Nhưng mà làm sao được bây giờ!"

Câu nói, như một lời thở than tối nghĩa. Chàng thanh niên xốc cái túi xách đang tụt dần xuống và càng lúc càng trĩu nặng trên vai.

"Con thấy cũng chả cần..." Chàng buột miệng nói, rồi sựng ngay lại, như cảm thấy những điều mình sắp nói ra sẽ xúc phạm đến đấng thiêng liêng nào đó. Chàng thở dài. Tiếng thở dài cố tình, xen lẫn vào tiếng thở ì ạch của một cuộc leo dốc, nghe gượng gạo, vô duyên. Mẹ chàng chắc cũng nghe được lời cằn nhằn của chàng. Bà nhỏ nhẹ như thể đang nói một lời khuyên lơn chí tình.

https://tieulun.hopto.org

"Con đừng nghĩ thế chứ... Dù sao thì cũng..."

Có cái gì đó lấn cấn trong câu nói ậm ạch theo nhịp bước thấp cao của người đàn bà. Rồi cả hai cùng lặng thinh. Người thanh niên nhìn mông phía trước mặt. Con đường mòn lơ thơ cỏ dại. Ánh mắt chàng bắt gặp một bụi hoa dại màu tím. Những cánh hoa đu đưa trong gió nhẹ. Một cánh bướm lẻ loi đầu cành. Con chim rừng nào đó lại hót vang những lời ca thánh thót. Thiên nhiên cô tịch trải rộng trước mặt chàng. Thiên nhiên không giam cầm ai, chỉ những con người mới giam cầm những con người. Chỉ những đầu óc hạn hẹp mới giam cầm được con người.

Chưa kịp thấy thơ thới trước cái mênh mông của đất trời lòng chàng lại tối ngay lại vì những câu hỏi không thể trả lời.

"Tại sao ba ở trong jail lâu vậy?" Chàng buột miệng. Mẹ chàng ngơ ngác một giây, rồi hiểu ra ngay. Chàng cố gắng lắm mà vẫn không bỏ được cái tật chêm tiếng Anh vào câu nói. Vẫn biết bây giờ tiếng Anh là chìa khóa mở vào những công ty của nước ngoài, nhưng chàng muốn Việt ra Việt, Anh ra Anh rõ ràng. Thành ra chàng vội sửa, một cách khó khăn, "Con muốn nói sao ba ở... ở... tù lâu vậy..."

"Ai mà biết!" Câu trả lời trụi lủi những ngôn từ của mẹ khiến chàng nghĩ bà giận dỗi vì những câu hỏi trẻ con của mình. You always think that I'm a kid! Lúc nào mẹ cũng nghĩ con là đứa con nít. Đồng ý là lúc mẹ gom góp tiền bạc cho con đi vượt biên mười mấy năm về trước, thì con chỉ là một thằng bé không biết gì, ngoài cái địa chỉ của nhà ở Việt Nam để báo tin đã đến nơi đến chốn. Bây giờ khác rồi. Con cũng đã có girl friend, ấy quên, bạn gái rồi chứ bộ. Bước chân của chàng sượng lại làm chàng lao đao suýt ngã. Một con cóc sần sùi nằm ngay trên lối đi của chàng. Con vật màu xám, tối tăm như cục đất, thò lõ hai mắt nhìn chàng.

"Bên này nhiều frog quá hả mẹ?"

"Con nói gì?" Bà mẹ vừa mới tụt lại phía sau, nghểnh cổ hỏi.

"Frog. Mẹ biết con frog không?" Chàng vừa nói một cách bực dọc, vừa dậm dậm bàn chân trên nền đất. Con vật xù xì nhảy vội vào bụi rậm, phát ra những tiếng lộp bộp lạ tai.

"À." Người mẹ gật đầu vội vã, "Con cóc đấy."

"*Dirty creature!*"

"Hả?"

"Con thú dơ dáy! Con ghét mấy con... mẹ nói tên nó lại xem..."

"Con cóc."

"Yeah! Con ghét mấy con cóc dơ bẩn..."

"Con cóc là cậu ông trời đấy. Ai mà đánh nó thì trời đánh cho..."

"What?"

Người mẹ đang vui miệng đọc câu hát đồng dao từ bao nhiêu thời

https://tieulun.hopto.org

trước cho thằng con nghe, chợt bừng tỉnh như thể bị đánh thức bất ngờ ra khỏi giấc ngủ ngầy ngật.

"Không có gì hết. Mẹ đọc cái câu... vớ vẩn ấy mà."

Chàng thanh niên chờ mẹ đi sát bên cạnh, đưa tay vuốt mồ hôi trán, tò mò, "Mẹ đọc lại được không?"

Người mẹ ngần ngừ.

"*One more time. Please.*" Chàng nài nỉ. Bà mẹ chỉ hiểu lờ mờ câu nói của đứa con trai duy nhất, nhưng bà cũng ngập ngừng một chút, rồi đọc, "*Con cóc là cậu ông trời...*"

"And?"

"*Ai mà đánh nó thì trời đánh cho.*"

"*Silly!*"

Người mẹ chẳng hiểu con nói gì, nhưng nghe cái giọng vui vẻ của nó, bà cũng thấy phấn khởi ít nhiều, như người diễn viên kém tài nghe được những tiếng vỗ tay tán thưởng đầu tiên.

Bà thong thả tiếp, "Con cóc là cậu thầy nho, ai mà đánh nó trời cho quan tiền."

"*That's stupid!*"

"Hả?"

"*Nothing.* Không có gì đâu."

Hai người lại lầm lũi bước. Chàng thanh niên nhìn đăm đăm vào đường viền ngắt xanh ở chân trời. Vài cánh chim vạch lên nền trời những vệt chữ V đặm nét. Tiếng gà rừng gáy lanh lảnh trong thinh không. Xứ sở gì đâu mà buồn tái buồn tê. Tưởng tượng mình phải sống ở nơi này, chắc sẽ chết mỏi mòn vì buồn chán. Còn Janet chắc chẳng đời nào chịu về làm dâu cái xứ nghèo nàn, cằn cỗi này. Chàng thầm nhắc tên người con gái mười bảy tuổi mà chàng đang theo đuổi. Bố mẹ Janet là người Việt. Nhưng Janet là người Mỹ. Mỹ tận trong xương trong tủy.

"Ở bên đó, chắc con chẳng bao giờ đi xa như thế này nhỉ." Người mẹ lại cố gắng lấp đầy khoảng trống vắng vây quanh, bằng giọng ái ngại.

"*No. Never.*" Chàng trả lời một cách mạnh bạo. Rồi lặng thinh, quơ tay gạt một con châu chấu vừa mới đáp xuống trên vai áo. Con châu chấu phóng vút đi. Những vuốt sắc cào trên da lưng bàn tay chàng ran rát. Cặp cánh tím vạch lên nền trời một đường viền lấp lánh. Đất nước này đẹp, nhưng buồn. Chàng thầm nghĩ. Nếu như có một hệ thống siêu xa lộ gồm những freeway chạy qua vùng này chắc là tuyệt vời. Những ý nghĩ lam nham đem nỗi buồn rầu phủ xuống lòng chàng.

"Không biết bao giờ *this country* mới được như người ta!" Chàng than thở.

"Hả, con nói gì?"

https://tieulun.hopto.org

"Chừng nào Việt Nam mới được như người ta..." Chàng bực dọc lập lại câu nói.

Mẹ chàng ngơ ngác, "Người ta nào?"

"Tây, Mỹ, *Canada, Australia, Thailand, Malaysia, Taiwan...*" Chàng tuôn ra một tràng tên với nỗi uất ức không hình dạng.

"Cái vận của đất nước mình nó thế." Người mẹ lẩm bẩm trong miệng.

"What?"

"Con không hiểu nổi đâu!"

"*You mean*... Mẹ nghĩ con là con nít phải không?"

"Không phải vậy, nhưng mà..."

Người thanh niên ngoái cổ lại nhìn. Nỗi mệt nhọc kéo tụt mẹ chàng lại phía sau. Mà để nghị ngồi nghỉ cho đỡ mệt thì không nghe. Chợt chân chàng vấp phải một nhánh cây vắt ngang lối mòn. Chàng chúi đầu, lao đao muốn ngã. Câu chửi thề Anh ngữ buột khỏi miệng. Chàng không kềm lại kịp. Nhưng mẹ chàng chắc không hiểu.

Bà luống cuống, "Có sao không? Có sao không, con?" Câu hỏi ân cần của mẹ làm lòng chàng nao nao một nỗi niềm. Mẹ mình đó. Cái người đàn bà gầy nhom, có chiếc cổ dài ngoẳng ra phía trước, cắm vào cái thân hình mỏng tanh kia là suối nguồn yêu thương quý giá của đời chàng. Mối thân tình đã xa, đã mòn vì cuộc sống lao đao, vất vả. Chàng nhìn mẹ bằng ánh mắt ấm áp. Nếu mom chịu cho con bảo lãnh đi Mỹ thì mom đâu có ốm yếu bệnh hoạn như thế này! Chàng thầm trách.

Vệt nắng vạch trên mặt người đàn bà những đường gẫy hũng sâu của hai gò má. Người thanh niên ngước nhìn bầu trời chói lòa ánh nắng. Con nắng này mà ở Florida, hoặc Boston, hẳn là tuyệt vời. Ở đây là cả một thế giới riêng. Xa vời, kham khổ.

Rồi chàng lại cúi đầu lầm lũi bước đi. Rồi chàng đứng lại, ngóng mẹ đang lẽo đẽo tuốt phía sau. Rồi lại dùng tay áo quệt mồ hôi trán, và lầm lũi bước. Nắng đổ lửa trên vai, nung than hồng trên đầu, trên cổ rát bỏng. Con gà rừng nào đó gáy những tiếng đặc keo trong cuống họng. Một con rắn ráo lấp lánh trườn nhanh trong bụi cỏ. Những con bướm nhàn du. Lũ cào cào châu chấu cánh tím vỗ trên vai áo xoàn xoạt. Chàng bắt đầu thấy hối hận vì đã nhận lời đi theo mẹ. Con đường càng lúc càng quanh co. Một người đàn ông khoác trên người chiếc áo xám nhằng nhịt những miếng vá, ì ạch đẩy chiếc xe gỗ cọc cạch nồng nặc mùi phân bò và rơm rạ đi ngược chiều hai mẹ con chàng. Chàng ngoái cổ nhìn theo mảnh lưng gầy guộc ướt đẫm mồ hôi, và vấp ngã thêm một lần.

Hai bàn tay rướm máu. Chàng bắt đầu thù ghét con đường. Ngày xưa con đường thánh giá Chúa đi qua chắc cũng gian nan như con đường này. Gió lùa qua khe lá, mát lạnh vùng mặt và đầu đẫm mồ hôi.

https://tieulun.hopto.org

Thua rồi. Mệt quá rồi!

"Nghỉ một tí mẹ à. *I give up!*" Chàng gỡ cái túi vải ra khỏi vai, quăng xuống đất, và ngồi thụp xuống cỏ, thở dốc. Nhưng mẹ chàng vẫn lầm lũi bước.

"Tới rồi, con à."

Chàng ngơ ngác nhìn theo mẹ. Có bao giờ chàng ngờ mẹ chàng lại có thể đi bộ dẻo dai đến như vậy. Chàng ăn uống no đủ ở xứ người. Chàng chơi thể thao thường xuyên, chàng có thân hình no tròn những bắp thịt vậy mà bây giờ chàng đang ngồi thở hì hạch trong khi mẹ chàng vẫn lầm lũi bước đi, với cái tay nải đựng quà thăm nuôi nặng trĩu một bên vai.

"Tới kia rồi, con à." Mẹ chàng gọi với lại. Chàng ngao ngán đưa tay lên xem đồng hồ. Bốn giờ rưỡi chiều. Ngày đã xế, mà nắng vẫn còn gắt gay. Chàng nhìn những mô đất gồ ghề như những cục bướu không đều lẫn trong cỏ dại và những bụi cây rập rạp. Những mô đất thấp lè tè như những gò mối trong rừng rậm nhiệt đới.

"Đã tới đâu!"

"Tới rồi. Chỗ có lá cờ..." Mẹ chàng vừa nói vừa chỉ về phía trước. Chàng uể oải đứng dậy nhìn theo hướng chỉ của mẹ.

Xa xa, lẫn trong những tàng cây rậm lá, đường viền của một thứ thành lũy trung cổ vạch ra ở chân trời. Và chàng thấy một lá cờ bay phất phới giữa những ngọn cây trơ trụi, khẳng khiu chĩa những chông nhọn như lông nhím lên nền trời.

"Phải *daddy* ở trong đó không?" Giọng chàng sẳng và chua chát.

"Ừ."

Chàng hậm hực lê những bước mỏi mệt trên con đường mòn lam nham cỏ dại. Trong óc chàng hiện ra một thành lũy kiên cố với tường đá dầy hàng thước tây, mọc đầy chông nhọn. Những hầm tối lạnh cứng người có đám tù nhân xiềng cứng vào vách đá. Chắc không đến nỗi thế. Chàng khẽ lắc đầu để xua những hình ảnh ám tối, trót thấy trong các phim ảnh về thời trung cổ, thỉnh thoảng vẫn chiếu trên ti-vi. Cái thời ấy đã qua lâu lắm rồi. Con người bây giờ đã văn minh hơn trước nhiều lắm. Làm gì còn những hầm tối để người ta giam cầm nhau như thế.

Nghe tiếng ho của mẹ, chàng ngước lên nhìn, bắt gặp cái lưng mỏng như miếng mo cau phơi đầy sân nhà hàng xóm của mẹ chàng. Trại giam. Nhà tù. Prison. Jail. Chàng thuộc tên gọi của cái nơi chàng sắp ghé thăm bằng cả hai thứ tiếng. Chàng lầm thầm đọc đi đọc lại bốn chữ thiếu thân thiện ấy, và trong đầu lại hiện ra hình ảnh những tù nhân đi lại thảnh thơi trong các trại giam ở Bắc Mỹ. Đám tù nhân chơi bóng chuyền, bóng rổ xôn xao trong vòng rào kẽm gai. Những người tù ngồi gác chân lên bàn, coi ti-vi và đọc báo giết thời giờ. Những người

https://tieulun.hopto.org

tù viết thỉnh nguyện thư lên chính phủ liên bang, than phiền là tủ lạnh trại giam không đủ lạnh. Những người tù không bao giờ bận tâm về chuyện mất việc làm, phải đi lãnh trợ cấp xã-hội. Và chàng cố tưởng tượng đến hình ảnh cha mình; người đàn ông chàng chưa bao giờ thấy mặt.

"Thấy gần vậy mà đi mãi không tới." Mẹ chàng nói bằng cái giọng khao khao như vướng đờm ở cổ họng. Giọng nói chìm xuống nỗi xúc động cùm mằn nào đó khi không làm chàng áy náy tột cùng. Chàng hít một hơi dài, rảo bước cho kịp mẹ.

"*Mom!*"

"Hả?" Mẹ chàng trả lời, chân vẫn gài những bước rắn rỏi xuống con đường xác xơ cỏ dại.

"Chừng nào người ta mới *let him go?*"

"Hả?"

"Chừng nào," Chàng ngập ngừng tìm chữ. "Chừng nào người ta mới... cho ba... cho ba... về nhà?"

"Mẹ làm sao biết được!" Giọng mẹ chàng xìu xuống như thể bà đã cố gắng vét chút hơi hám còn sót trong lồng ngực, gom lại thành lời trăn trối sau cùng.

"Ba ở trong *jail how long?*"

Chàng hỏi, và toan tìm chữ để dịch ngay ra tiếng Việt cho mẹ hiểu, nhưng bà đã trả lời vội vã, "Mười chín năm, tám tháng, sáu ngày..."

"Mười chín năm, tám tháng, sáu ngày?" Chàng bước lên sát bên mẹ, kinh ngạc quay qua nhìn vào khuôn mặt rám nắng của bà. Your memory is incredible! Chàng nghĩ bằng tiếng Anh. Những lúc cần suy nghĩ cho nhanh, chàng phải dùng tiếng Anh. Trí nhớ của mẹ đáng nể thật! Chàng toan tìm chữ để nói ý nghĩ ấy với mẹ, nhưng đã sựng ngay lại khi bắt gặp một khuôn mặt nhòe nhoẹt nước mắt, lấm lem bụi đường.

"

Are you okay. Ơ... Mẹ có sao không?"

Mẹ chàng lặng lẽ lắc đầu.

"*I hate this country! I hate these people!*" Chàng gầm gừ, bực dọc.

"Hả? Con nói gì?"

"Không. *Nothing.* Không có gì hết." Chàng cứng cỏi lắc đầu. Mười chín năm, tám tháng, sáu ngày. Thời gian người đàn ông ấy sống trong những vòng rào kẽm gai cũng lâu bằng tuổi đời của chàng. Và mẹ bảo người đàn ông ấy là ba chàng. Chàng nhớ bức hình cũ xì mẹ chàng đã chỉ cho xem. Người đàn ông trẻ măng. Những nụ cười trên môi và trong mắt nhìn rạng rỡ tin yêu. *No wonder why mom loves him.*

"*Yeah*, từ Tân Sơn Nhất trở đi... *Everywhere! Don't you remember?*"

"Ừ, thì..." Mẹ chàng đưa tay lau nước mắt. "Tới rồi đó con."

https://tieulun.hopto.org

Hèn chi mẹ yêu ba là phải. Người đàn ông trong hình thấy hiền khô, chả làm sao có thể nghĩ rằng ông có một lúc nào đó lại trở thành tội phạm. He is a prisoner. Và ở tù tới gần hai chục năm. Mình sẽ tìm việc làm. Dành dụm một số tiền, đóng cho trại giam, xin cho ba được về. Mẹ cần ba. Mẹ chỉ cần một mình ba. Thật là khó hiểu. Sau chừng ấy năm xa cách, mommy vẫn không thể quên được *daddy*.

"Mẹ nghĩ cần bao nhiêu thì đủ?"
"Bao nhiêu gì?"
"Tiền. Có tiền, xin cho ba về chắc được. I believe..."
"Chắc không được đâu."

"*How do you know?* Sao mẹ biết? Từ lúc con về tới giờ, đi tới đâu cũng chỉ cần đưa tiền Mỹ ra là OK ngay. Từ cái airport Tân... Tân... gì đó..."

"Tân Sơn Nhất."

Một hàng rào kẽm gai cao quá đầu người lởm chởm hiện ra trước mắt chàng. Những thân cây trụi lá trỏ những ngón tay khẳng khiu lên bầu trời. Vài con chim xám xịt ríu rít trên những sợi kẽm gai đen đúa. Vài người lính canh súng ống trĩu nặng trên vai, lom lom nhìn hai mẹ con chàng. Chàng ngại ngần nhìn qua hướng khác, và bắt gặp cái bảng căng ngang chiếc cổng gỗ xiêu vẹo, cái bảng trang trọng một dòng chữ lạ lùng màu đỏ chói.

Chàng cố hình dung thêm một lần hình ảnh người cha chưa bao giờ gặp mặt. Bức hình chụp từ đời thuở nào vùi sâu trong bọc hành lý. Chàng muốn moi ra, nhìn lại một lần cho chắc ăn, nhưng lại ngần ngừ. Mẹ chàng đã tới sát bên cánh cổng khép hờ, làm bằng những thanh sắt sét rỉ, vênh vẹo. Bỗng dưng, chàng tuột lại phía sau, như cái lần theo chân người mẹ nuôi người Mỹ, bước vào văn phòng hiệu trưởng trường tiểu học Người lính gác nói gì đó với mẹ chàng. Chàng thấy mẹ trả lời một cách rụt rè nhưng sôi nổi. Chỉ có tình yêu, chàng thầm nghĩ, mới làm cho người ta thiết tha với nhau đến thế. Chàng không hiểu được tình cảm của mẹ mình. Chàng không hiểu được tình cảm của bất kỳ người đàn bà Việt Nam nào. Chàng thuộc về cõi khác. Mười chín năm, tám tháng, sáu ngày... Người đàn bà Việt Nam yêu chồng, đếm từng tháng từng ngày xa cách.

Chợt mẹ chàng quay lại, gọi chàng bằng cái giọng thổn thức:
"Được rồi con. Vào đây đi!"

Người lính đẩy hé cánh cổng nặng nề. Bây giờ chàng mới để ý nhìn khoảng sân trại vắng tanh vắng ngắt. Chàng thấy những nếp nhà tranh cũ kỹ, xiêu vẹo nép bên nhau. Kiểu nhà của những khu xóm lao động

https://tieulun.hopto.org

bên Philippines, Indonesia... thường thấy trên truyền hình. Người lính dẫn hai mẹ con chàng vào căn nhà vuông vức bên cạnh hàng rào. Một cuốn sổ bìa đen dày cộm những trang giấy quăn mép được mở ra từng tờ, trang trọng. Giọng nói của người lính trẻ nghe lạ tai. Chàng chỉ bắt được vài chữ trong cái chuỗi âm thanh trọ trẹ, sượng chát như vị của một thứ trái cây chín ép. Nhưng dường như mẹ chàng hiểu hết. Bởi vì khi người lính ngưng nói chàng bắt gặp nét sững sờ tượng đá trên mặt mẹ. Hai con mắt mở căng hết cỡ. Cái miệng há hốc như hụt hơi sau cuộc chạy đua gai góc. Những giọt nước mắt lã chã lăn xuống hai gò má khô cằn. Chút ái ngại vương trên nét mặt người lính trẻ.

"*What's wrong?* À... Chuyện gì vậy?" Chàng xen vào, cộc lốc. Người lính nhìn chàng đăm đăm. Chàng đến sát bên mẹ, "Sao vậy, mom?"

"Không sao..." Mẹ chàng lắc đầu vội vã, làm những giọt nước mắt rụng xuống cằm, xuống ngực áo.

"Thế... ba đâu?" Chàng hỏi một cách khó khăn.

"Họ thả ba rồi!" Mẹ chàng nói nhỏ vào tai chàng, rồi sụt sịt đưa tay áo quệt nước mắt. Cái túi xách rớt xuống dưới chân bà vang lên một tiếng động khô khan, nhàu nát.

"Vậy sao không... báo cho mình biết?"

Người lính trẻ giải thích. Chàng lại nghe tiếng được tiếng không. Nhưng mẹ chàng đã dịch ngay lại cho chàng, "Họ báo rồi, cách đây sáu tháng..."

Where is he now? Ư... Bây giờ ba ở đâu? Why..." Nỗi xúc động chặn cứng lấy cổ họng làm chàng lắp bắp không ra đầu đuôi, câu kệ gì ráo.

Người lính trẻ xếp cuốn sổ dầy cộm lại, nói liến thoắng một câu trả lời. Lần này chàng nghe và hiểu được tới chín chục phần trăm. Chẳng cần mẹ chàng phải dịch lại. Chàng hiểu là ba chàng không còn ở đây nữa. Hiện giờ ông ở cách đây khoảng ba cây số. Ở một nơi có cái tên tiếng Việt chàng chưa bao giờ nghe qua.

Mẹ chàng khóc tấm tức. Chàng càng không hiểu. *Daddy* hết ở tù thì mommy phải vui mới phải chứ. Đàn bà Việt Nam thật khó hiểu. Chàng đứng sát bên mẹ, đem cái chữ bí hiểm ra hỏi nhỏ vào tai bà, *"Nghĩa địa là gì vậy mẹ?"*

Chàng không nghe mẹ trả lời. Chàng chỉ thấy những giọt nước loang trên hai con mắt ngoằn ngoèo những tia máu đỏ. Và tiếng khóc tức tưởi bị dồn xuống lồng ngực, làm đôi vai gầy guộc rung lên, nhịp nhàng với những tiếng nấc gầy gò, khô khốc của mẹ chàng.

HOÀNG CHÍNH

Chúa nhật 04, tháng 12, 1994.

https://tieulun.hopto.org



NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI
đêm bên ngoài

Cả khi phác một cử chỉ bình thường, đẩy ly cà phê về phía trước, dù không cố ý, tôi cũng nhận thấy một điệu bộ gần như kiểu cách của Quỳnh. Kiểu cách trong dáng ngồi, trong bước đi, hay lúc Quỳnh trò chuyện với chồng. Có lẽ tôi không được công bằng hoặc mang sẵn một ấn tượng mơ hồ nào đó khi gặp lại chị, nhưng quả tình, giữa chúng tôi vẫn có những khoảng cách kỳ cục mà cho đến lúc nầy, cảm giác lạc lõng trong một khung cảnh xa lạ làm tôi mệt mỏi. Thật tình, tôi muốn trở về nơi chốn mình vừa rời khỏi.

Quỳnh vẫn đẹp như thuở nào. Khuôn mặt được tạo nặn hoàn mỹ, phơi bày nét đẹp một cách kiêu hãnh không dấu diếm. Có lẽ lão thời gian đã bất lực hoặc cố tình thiên vị một dung nhan kiều diễm như vậy, nên Quỳnh của ngày xưa và Quỳnh bây giờ vẫn trọn vẹn là đóa hoa mượt mà cánh sắc. Cơ chừng sự lôi cuốn và quyến rũ của một người nữ đã đạt đến tuyệt đỉnh. Và có lẽ cũng không dấu diếm được rằng, vẻ đẹp quá rực rỡ nơi Quỳnh làm tôi ghen tị.

Quỳnh kể về cuộc sống của gia đình chị. Ráp liền lạc từ những chuỗi cánh bạc lấp lánh đủ mầu sắc của tiếp nối nầy sang tiếp nối khác, những may mắn mà Thượng đế thường ban thưởng cho thần dân của Ngài một cách phóng khoáng, dễ dãi. Một gia đình hạnh phúc. Một dinh cơ đồ sộ, trang bị bởi những đồ đạc choáng lộn đắt tiền. Một người chồng lịch lãm, hoạt bát. Mắt Quỳnh âu yếm khi lướt về phía Nghiêm- chồng chị- đang ngồi cạnh lò sưởi.Trong vùng sáng bập bùng tia lửa ấm, khuôn mặt Nghiêm cúi sát vùng tóc hoe óng nâu vàng của con bé Quỳnh Chi. Hai cha con họ đang nói về một đề tài gì đó, chắc là rất vui, vì tiếng cười của Quỳnh Chi, trong trẻo và dễ thương đến lạ.

https://tieulun.hopto.org

Và nhân vật tôi thừa đang ngồi lọt thỏm trong gia đình kiểu mẫu nầy.

Đáng lẽ tôi không nên đến đây, bước vào, dù chỉ chạm khẽ cõi hạnh phúc bình yên của họ. Khi ngắm một bức tranh quá tuyệt hảo mà người họa sĩ đã dành cho nó những mầu sắc hết sức chọn lọc, cầu kỳ thì có lẽ ta chỉ nên đứng xớ rớ bàng quan chiêm ngưỡng. Nó không thuộc về thế giới của những người quá sức bình thường như tôi. Nó là không gian của Quỳnh. Là thảm hoa bọc nhung lướt về phía trước. Quá khứ, với chị, đã trôi tuột vào khoảng đời nào xa lắc mà không ai muốn nhìn nhận sự có mặt của nó. Lập lại điều gì. Đòi hỏi điều gì. Có những vết thương khi gợi lại, không gây cho người ta một chút cảm giác gì, dù chỉ là cái buồn nhột vô tình.

Mắt Quỳnh nhìn tôi như đang ngắm nghía, đánh giá một món đồ chơi đã mốc meo bị bỏ quên lâu ngày trong xó tủ :
" Em cũng ...không thay đổi bao nhiêu nhỉ ? Nhưng hơi ốm. Nước da con gái mà xanh xao quá, như thiếu máu..."

Thấy tôi vẫn lặng thinh, Quỳnh đưa tay vuốt nhẹ gò má tôi, hơi cau mày :

" Da em hơi khô. Mỗi tối em phải dùng kem dưỡng da ban đêm. Loại kem chị hay xài cũng được lắm, để chị xẻ cho em một ít... "

Đôi mắt tôi vẫn không rời khuôn mặt chị. Tôi nghe mà như không nghe. Nhìn mà như không thấy. Sao chị không hỏi về Anh. Sao không hỏi lý do nào tôi đã đến đây. Bàn tay tôi vừa mới rời khỏi cái thân xác tiều tụy như nắm xương khô, mấp mô dưới lớp mền bệnh viện buồn thảm.. Vẫn còn ấm giọt nước mắt khẩn cầu tội nghiệp. Giọt nước mắt đàn ông không ngờ. "Tìm Quỳnh dùm anh. Em ơi. Vợ anh, con anh...Anh nhớ họ lắm. anh muốn gặp con gái của anh..."

Vậy mà...Giờ đây, sự giàu có sang trọng và cuộc sống vương giả của họ làm tôi sượng sùng, ngần ngại.. Có lúc tôi lẩn thẩn nghĩ rằng, chị đã hoàn toàn quên sự quan hệ giữa chị và tôi, giữa ba người chúng tôi..Hoặc có thể, nhớ mang máng một điều gì đó nhưng không thật chính xác. Hoặc ngược lại. Làm sao biết được, đằng sau khuôn mặt đẹp như pho tượng kia, giây thần kinh hoài niệm nào còn hoạt động ? chị đang nghĩ gì sau đôi mắt gần như vô cảm kia ? Nhưng thật sự, tôi có đủ can đảm để nhắc lại lời khẩn cầu của anh hay không ? Đứa cháu gái xinh đẹp, quá sức dễ thương kia, là cháu ruột của tôi. Tôi có quyền đòi hỏi để nhìn nhận ? Lúc nầy loay hoay giữa hai giòng xoáy, một nửa giằng co thôi thúc muốn tỏ bày, nửa kia muốn bỏ mặc buông xuôi... Thật lòng tôi muốn thoát ra khỏi vai trò oái oăm mà người đạo diễn quái ác đã nhấn kịch bản vào tận tay, đẩy tôi ra sân khấu.

"Uống cà phê đi em "

https://tieulun.hopto.org

Quỳnh định nói tiếp gì đó nhưng vòng tay của Nghiêm bất ngờ choàng qua vai chị. Cánh tay khá mạnh mẽ đầy lông xoắn đậm. Ông nựng chị như trẻ con :

" Đừng uống cà phê nghe cưng. Rồi cưng lại kêu mất ngủ. Rồi lại than thở sao mắt em có quầng thâm."

Ông ghé môi hôn bên má vợ. Tiếng Quỳnh cười rinh rích nũng nịu. Chị níu tay, vít gương mặt chồng. Tôi nhắm mắt. Cánh tay anh ngày xưa cũng vững chãi, rắn chắc như ông. Cũng đầm ấm và ngọt ngào mỗi khi chị cuộn mình trong lòng anh. Tôi nhớ những giòng mực khoanh xanh, đỏ trong "Uyên ương gẫy cánh "" của Khalil Gribran mà anh đọc từng ngày như tụng kinh tình yêu..." Tình yêu bất chợt nẩy nở trọn vẹn trong tâm hồn khi cảm xúc đó gặp nhau ở khoảng khắc định mệnh.Đó là giây phút vĩnh cửu. Bởi, người ta không thể tự tạo ra nó cho dù cả hàng nghìn năm..." Anh muốn bao bọc em trong cánh tay tình yêu mạnh mẽ của anh.."

Vậy mà...Mối tình đẹp đẽ kia kết thúc không một giọt nước mắt. Cánh tay tình yêu hứa hẹn đầy nam tính đó bây giờ chằng chịt những dây nước biển, ống thở, nhịp đo tim...

Quỳnh nói với chồng, chị muốn ngồi lại vài phút với tôi " Chỉ chút xíu thôi, em sẽ lên với anh ngay mà ". Quỳnh Chi cũng vừa trờ tới. Mái tóc nâu vàng mềm mại của cháu thoảng mơn trớn vai tôi. thơm dìu dịu mùi hương táo.Tôi đã nhìn cháu rất nhiều lần, rất lâu mà mỗi lần ngắm nhìn đều không khỏi nôn nao ước muốn được ôm vào lòng, gương mặt quá xinh xắn, quá dễ yêu kia. Dưới hàng mi cong rợp tia nhìn, vừa trong trẻo vừa buồn rầu là trọn vẹn âm bản ánh mắt của anh tôi.

Khi bước chân hai cha con khuất xa phòng khách, gương mặt Quỳnh hình như kéo lại đường gân thư giãn, bình thản một cách hiếm có. Vài lọn tóc rủ che vầng trán cao làm nét khắc của pho tượng dịu dàng hơn.Tội nghiệp Quỳnh. Tại sao người ta luôn phải khốn khổ , lừa dối chính mình bằng những mặt nạ giả tạo, bối rối kia? Mối tình của chị và anh đâu dễ gì có thể xóa bỏ, gạt nó ra ngoài tầm ký ức buồn vui ? Có thể chị quên anh, thậm chí thù ghét anh, nhưng còn sự hiện hữu của Quỳnh Chi. Nếu anh muốn gặp lại con, đâu phải là điều quá đáng ? Tôi e dè mở lời :

"Chắc chị biết tại sao.. "

"Chị biết. Chị biết." - Quỳnh chồm đối mặt tôi-" Em trả lời cho chị. Em thấy Nghiêm đối với con bé như thế nào ? Rất thương yêu nó phải không ? "

https://tieulun.hopto.org

"Có. Em thấy vậy."

"Nó là sự sống, là niềm hãnh diện không riêng cho Nghiêm mà cả cái gia đình nầy. Nó là con chị. Phải. Chị đâu cần dấu em cái cái bí mật kinh khủng nầy. Đúng không ? Chị hỏi em. Tại sao giờ nầy em muốn khơi lại, muốn tung hê đạp đổ cả một đời sống mà phải cố công lắm chị mới có thể tạo dựng được..."

" Em không.."

" Không hiểu hả ? Tại sao hả ? Nghiêm nghĩ là chị sinh thiếu tháng. Vậy thôi. Với một người chồng cao thượng, đầy đủ điều kiện tốt như Nghiêm, em nghĩ chị có can đảm để nói lên cái điều tồi tệ đó hay sao ? "

" Sao chị gọi đó là điều tồi tệ ? Sau lễ hỏi, mẹ của em đã đến nhà chị xin định ngày cưới mà."

" Cưới. Cưới." - Chị cười nhạt giọng đay nghiến –" Phải, định ngày cưới.. Rồi sao ? Cái ngày chị có thai, lên Pleiku báo cho tin cho anh ấy, em biết chị thấy ai trên giường ảnh không? Con nhỏ bạn thân của chị. Tại sao em lại nhấp nhổm ? Bộ mấy người muốn tôi phải khóc lóc nghe lời giải thích sao ? Bộ muốn tôi phải đau khổ khi bị ruồng bỏ sao ? Người đàn bà khi yêu, họ có thể bất chấp, cởi hết, bỏ hết để sống cho tình yêu. Nhưng khi đã bị phản bội, em có biết phản ứng của họ ra sao không ? Ở, mà em đâu bao giờ bị lừa gạt thảm thương như chị nên làm sao thấm thía cho được ? Thử bị một lần đi cưng, rồi em sẽ có câu trả lời. Nói cho em nghe. Có người khóc lóc, chết lên chết xuống, xé quần xé áo đòi tự tử. Có người khư khư ôm vết thương lòng rồi than thân trách phận. Chị hả. Chị chọn Nghiêm trong đám thanh niên xếp hàng theo đuổi và khi Nghiêm ngỏ lời, chị nói chị mu ốn cưới liền. Vậy th ôi."

" Chị à, chị đã bỏ đi từ hôm ấy, nhưng đến bây giờ, ít ra.."

Hình như Quỳnh khóc. Hình như không. Tôi thật tha thiết muốn thấy những giọt nước mắt lăn dài trên khuôn mặt đẹp kia hay được nghe lại giọng nói mềm mỏng dịu dàng, là riêng con người thật của chị, có thể biểu lộ cảm xúc buồn vui một cách gần gũi thân ái như ngày xưa, mỗi lần chị nằm vùi kêu với tôi. " Sao mà nhớ anh đến tối tăm mắt mũi. Sao mà yêu anh đến phát khùng điên " Cái khùng của chị nhiều khi lây sang cả tôi, và ngay lúc nầy, muốn lây thêm những oán giận mà chỉ duy nhất tôi là đối tượng để trút cho hết một hồ căm phẫn.

" Quỳnh Chi là thế giới thu nhỏ của Nghiêm. Không một-người cha nào yêu con, cưng chìu con như Nghiêm. Quỳnh Chi cũng

https://tieulun.hopto.org

vậy. Với nó, Nghiêm là một người cha tốt nhất trên đời."

Những lời thì thầm của Quỳnh đập lùng bùng qua tai tôi. Nó đổ đầy ắp, ứ tràn như không còn chỗ nào có thể nhét thêm được nữa. Tôi đang lơ lửng trong chuỗi âm thanh hỗn độn...Trong tiếng thì thầm của Quỳnh nh ư thoảng tiếng rét rét của loài dế, cánh đập xè xè của bọ hung, tiếng vo ve buồn tẻ của nghìn muỗi đêm... Có lẽ vì vậy mà từ lúc gặp Quỳnh đến giờ, chị chưa hề hỏi về anh. Cuộc sống của anh. Buồn. Vui. Sống. Chết. Không chút mảy may ảnh hưởng tới chị., Anh đã chết trong lòng chị. Chết tức tưởi. Chết mất tích. Thậm chí đã bị xóa bỏ, gạch tên như không hề đã từng tồn tại. Khi người ta muốn quên quá khứ, coi nó như một ung nhọt phiền toái, thì sự gợi lại chỉ gây thêm nỗi ghê sợ phiền toái. Và tôi cũng đang tự hỏi. Có phải mình đang làm một công việc rồ dại, thừa thãi, cố công mày mò khơi lại vết thương cũ mà thời gian đã liền miệng, thậm chí không để lại một vết sẹo nào.

" Em à..Hiểu dùm cho chị. Em biết tại sao chị không muốn nhắc đến anh ấy mà" "

Nhưng mà anh ấy đang bị bịnh nặng lắm, không biết sống được bao ngày nữa. Anh ấy ch ỉ xin được gặp con gái của anh ấy lần cuối thôi "

" Không thể. Ch ị không cho phép điều đó"
" Nhưng dù sao, chị à. Dù sao anh ch ị c ũng đã từng…"

" Nói làm sao cho em hiểu đây ? Chị đã quên hết rồi. Chẳng có vết thương lòng nào mà không thể hàn gắn được. Nếu ai nói với em, thể sống chết với mối tình đó chỉ là đóng trò giả dối thôi. Hơn nữa chị cũng chẳng có vết thương nào để hàn gắn. Chị không thù hận anh của em, cũng chẳng hờn giận. Bởi, ảnh chết từ lâu rồi. Chị biêt em nghĩ chị giả dối, đang mang mặt nạ để che dấu quá khứ của mình. Đúng, chị là vậy. Có những người đeo mặt nạ để mưu cầu những điều ảo tưởng, để phỉnh lừa, để .gạt gẫm... Còn chị chỉ muốn bảo vệ hạnh phúc cho mình và tương lai của Quỳnh Chi. Ngần ấy năm, cái mặt nạ đó đã biến thành mảng da dính vào máu thịt chị rồi."

Tôi hỏi mà tự trong mình đã chừng sẵn câu trả lời :

"Chẳng lẽ chị dấu Quỳnh Chi suốt đời ? Có quá bất công cho anh ấy không? "
"Bất công, em nói nghe hay thật."
"Nhưng anh ấy sắp.. "

"Chị yêu Nghiêm. Chị rất yêu chồng chị. Em hiểu chưa ? Sao nói hoài mà em chẳng chịu hiểu? Chị sẵn sàng đánh đổi tất cả để giữ kín cái bí mật nầy. Và em. Em cũng phải làm như vậy. Chị không van

https://tieulun.hopto.org

xin mà yêu cầu em. Không phải cho chị mà chính là vì tương lai của cháu em “.

Hình như giọt nước mắt trong tôi đang bung vỡ đâu đó.Tôi đang ngồi trước một ván cờ, thành chưa thất thủ mà tướng đã vội bỏ chạy. Phải. Tôi còn có thể làm điều gì khác. Quá khứ đã khép sau lớp bụi thời gian, đã được ưu ái cài chặt bởi trăm vòng khóa lãng quên. Nhân vật chính đành đoạn vất sau lưng, ném vụt ngoài ngăn hồi tưởng thì kẻ đóng vai phụ như tôi có thể làm nên điều kỳ diệu nào khác ?

Cửa phòng bật mở. Phòng ấm sưởi mà cơn gió lạnh đâu thổi sượt qua, buốt lay màng tóc. Gương mặt Quỳnh Chi ló vào :

“Mẹ à. Con đi ngủ trước hay chờ mẹ ?”

Lặng lẽ ngắm Quỳnh Chi, tôi muốn gom cho hết trong trí nhớ, hình ảnh yêu dấu của cháu. Mắt mơ mộng viền nâu mầu hạt dẻ. Đôi má ngấn nụ đồng tiền xinh xinh. Cả nụ cười khóe môi cong cong hệt tôi hồi nhỏ. Có lẽ Quỳnh nói đúng. Cháu đang khiêu vũ với cuộc đời trên tấm thảm nhung rực rỡ., nếu không thể sơn phết thêm cho nó những mầu sắc lộng lẫy thì cũng chớ phủ vội những đốm tàn nhang hệ lụy...Bao dằn vặt khổ tâm của Quỳnh sau lớp mặt nạ giả tạo kia cũng đã đủ hành hạ chị cho đến hết một đời rồi..

Quỳnh đẩy cháu về phía tôi. (Tôi thầm cám ơn cử chỉ tế nhị của chị)

“ Mai cô về sớm. Lại chào cô đi con”.

Bàn tay Quỳnh Chi nhỏ nhắn, mềm mại nắm chặt cườm tay tôi làm các giây thần kinh chợt chuyễn mình êm dịu. Cháu nhón chân hôn chụt vào má tôi, và tôi, trong lúc bất ngờ không thể kiềm chế được, giang tay ôm chặt cháu vào lòng.

Gương mặt Quỳnh tối lại lớp mặt nạ cũ.

Tôi đứng quay lưng nơi cánh cửa họ vừa rời khỏi. Bóng đêm sâu thẳm đang đổ vội, lướt thướt ngoài khung cửa.. Đầu óc tôi rối bời. mệt mỏi với những sắp xếp chi tiết lộn xộn. Nói gì với cái thây người tàn tạ trong bệnh viện đây ? Vai nào, bối rối hay thiểu não cũng làm tôi đau lòng.”Ờ. Anh à. Em đến đó mà đâu có gặp ai. Thì còn cái địa chỉ nào nữa. Đâu phải nhà của chị Quỳnh. Anh cứ mà tin lời mấy ôngbạn của anh, chắc em đi giáp tận trời cuối đất quá. Có, em tới thiệt mà. Ờ phải, người ta nói hồi xưa cũng có một bà già tên Quỳnh, hay Huỳnh gì đó, nhưng già háp rồi. Có, em có gặp bả mà. Bà nầy già ghê lắm, móm xọm mà còn nghễnh ngãng nữa.. Ngó buồn cười lắm...”

https://tieulun.hopto.org

Ngó buồn cười lắm...Nước mắt ở đâu một lần nữa ứa lặng lẽ chạy dài theo cánh mũi. Tôi tưởng tượng đến khuôn mặt của anh, lớp da bọc ngoài xếp cằn ly theo đường rảnh nhăn nheo. Khuôn mặt bình thản của một người tự biết mình không còn gì để mất. Như cuối cùng một đời người dường như biết trước số phận của mình, dọn sẵn đường cho nơi đến.

Dù muốn dù không, lúc nầy đây, mặc nhiên tôi đã đứng về phía chị. Để vĩnh viễn Quỳnh bình yên bước ra khỏi tấm khung quá khứ. Để bỏ lại phía, không phải bây gi ờ mà từ nhiều năm về trước mọi v ết tích của một mối tình đã mang lại cho chị nhi ều cay đắng hơn hạnh phúc.

".Thôi anh. Hãy bình yên đi anh. Hãy ném tất cả ký ức vào giòng sông quên lãng. Hãy tắm gội một lần cho đến mệt nhoài và rũ sạch bụi tro nuối tiếc. Hãy coi như chưa từng có người nào mang tên Quỳnh đã đi qua cuộc đời anh. Đây là một sự thật mà anh phải chấp nhận..."

Bỗng dưng. Da thịt tôi chợt rùng mình nổi sần sùi từng đốm gai ốc. Cơn lạnh di chuyển chậm mà chân tóc, chân lông đồng loạt dựng đứng. Cảm giác lạnh rợn người y hệt lúc cháu Quỳnh Chi mở cửa. Cùng lúc, chân tay tôi cứng đơ, ngực tưng tức, tim vặn vẹo như thiếu không khí.Một người nào đó đang thở sau lưng tôi. Tiếng thở dài âm u phát sâu suốt lồng ngực, phà dọc sau gáy hơi lạnh của một khối băng. Không phải tiếng gào. Không phải tiếng khóc. Nó gom tụ một chuỗi âm thanh u trầm não ruột, vừa bi thiết vừa thê lương.

Mấy ngón tay tôi bị rút căng, tê cứng, miệng há hốc mà không thể phát tiếng kêu.

Một giây...Hai giây...Đột nhiên, hơi lạnh dịch về hướng cửa sổ. Tôi quay phắt lại. Không. Không có ai. Nhưng tiếng thở dài vẫn còn quanh quẩn kéo xoáy những vòng trôn ốc. Nó ai oán não nùng như gom đủ trăm nghìn tiếng nấc bị bóp nghẹn, khùng khục lẫn tiếng khóc rền rền đập vào bức tường đá dội ngược âm thanh xé gió.Ti ếng khóc và hơi lạnh buốt chợt lướt qua thân thể tôi, rồi,như bị lôi kéo bởi một sức mạnh vô hình khủng khiếp nào đó, nó đảo mạnh, xô tung chắn khung cửa, cuốn vạt áo tôi ném phần phật về phía trước.

Đêm bên ngoài.

Bóng tối xô đẩy, dồn cục muôn hình thù quái gở. In đậm trên nền trời, một vệt sáng xanh lè tựa mắt mèo đứt quãng. Chợp tích tắc... Đốm sáng vươn rộng, chồm chới với như cánh tay khẳng khiu, níu vào khung cửa, lòng thòng những đường dây dẫn ống nước biển...

NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI

https://tieulun.hopto.org

THIÊN DI

đam mê

Cỏ hoa
lơi lả gió xuân
Hương đưa
ngan ngát
tần ngần bướm
ong
Vườn trần
vừa hé nụ hồng
Ngẩn ngơ dáng núi
gửi lòng cùng mây

đuổi theo gió,
làn sương mai
Ngỡ mình hoa nở
trên tay người cầm
Tình yêu đem ủ ngải trầm
Thơ thắp ngọn nến
nguyệt trăm năm về

Nụ hôn nghẹn thở đê mê
Thịt da hoá sóng núi kề mây ngoan
Tiếng chim tiễn nắng chiều vàng
bừng bừng men dậy, tình tràn mắt cay

Trăng đằm xuống cỏ cuồng say
Vương vương những hạt sương mai phập phồng
Đầm đìa khe núi sương hồngngan ngát ...
_____ Mây xoà xuống thấp, mưa ròng ròng tuôn...

Thiên Di 23.5. 2021

https://tieulun.hopto.org

THIÊN DI
về trong chiều hạ

Có phải cánh buồm trở bến xưa
Bước chân du mục chợt quay về
Thời gian thoáng chốc như sương khói
Năm tháng mỏi mòn bước ly quê...

Về trong chiều hạ mang niềm nhớ
Tóc liễu xanh xanh xoã vai mềm
Triền cỏ non tơ, hương đất ải
Ngỡ mình tan lẫn với thiên nhiên

Nghe lời cơn gió thì thầm hát
Nhấm cọng cỏ mềm ngai ngái thơm
Rộn tiếng líu lo bầy sẻ nhỏ
Bước tim reo khẽ, đón hoàng hôn

Nhủ lòng ghìm chặt cơn mê cũ...
Tay chạm ánh dương lặn cuối trời
Tim gió xôn xao khơi nhịp thở
Hồn mơ lướt sóng gọi mùa vui

Về cuối chiều hôm chân nắng mỏi
Chút vàng còn sót mé vườn mây
Khói lam tan loãng chìm vào tối
Mỏng mảnh trăng lên lại nhớ đầy

THIÊN DI
10.5.2021

https://tieulun.hopto.org

HỒ XOA

gởi ngày tháng rộng

Rồi những bản tình ca kết thúc
Nơi chúng bắt đầu
Là nỗi đau xa xôi...

Rồi mùa thu lại về bên hàng cây xưa
Nơi đầu tiên ta đứng đợi chờ
Để từ đó trên lối về xạc xào lá rụng

Những bài thơ đầu tiên
Vụng dại như lời tỏ tình
Ta cứ nghĩ khi yêu là khôn lớn

Vuốt tóc nghĩ tình xanh mãi
Môi thơm nước mắt loài người
Mỗi giọng cười hoa cỏ nở trong tôi

Rồi những bản tình ca kết thúc
Nơi chúng bắt đầu
Tôi về ru nỗi đau tôi

Rồi những mùa thu về
Lác đác đời nhau những mùa lá rụng
Những hàng cây ngơ ngác vẫy trời xa

Những bài thơ khôn lớn
Nhớ bài thơ đầu tiên
Mơ ước một lần nhỏ dại

Tóc bạc, mây trôi, đỉnh chiều trơ trọi
Nghe trên môi lời đắng từng lời
Sóng âm thầm vỗ, biển dâu tôi...

HỒ XOA

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN ĐỨC TÙNG
quán trong rừng thu



Anh bước xuống con đường rải đá dăm, từ chỗ đỗ xe tới quán ăn. Có lẽ trước đây quán là một ngôi nhà ở được sửa lại, vẫn còn các hành lang bốn bên với mái hiên rộng, trong cả vùng, đó là quán ăn độc nhất nằm dưới chân đèo mây phủ, phía xa là thung lũng lấm tấm sắc vàng, dựa lưng vào núi. Đây là một trong những đường đèo đẹp, hiểm trở, nhiều sương mù, đi xuyên qua sườn núi dựng đứng nối vùng đồng bằng với cao nguyên. Ngày xưa đèo là con đường gian lao, đầy lam sơn chướng khí, nổi tiếng cọp dữ, nhiều năm trước, khi người khách còn trẻ, anh đã đi săn bắn ở vùng này, từng nằm suốt đêm trên những độ cao gần ngàn mét. Đèo có nhiều đoạn gập khuỷu tay uốn gấp, rồi những cung đường đi vòng qua sườn đồi như vòng sóng lan rộng, anh từng đứng trên đỉnh đèo nhìn xuống bờ vực sâu hun hút, về phía thung lũng, những rặng cây mịt mờ sương khói, nhìn thấy dòng sông chảy xa xa ở chân trời. Những ngày quang đãng, đứng từ trên cao người đi săn có thể nhìn thấy con đường chạy dọc bờ biển, đôi khi thấp thoáng cánh buồm trên sóng lượn. Thời ấy rừng âm u bạt ngàn, toàn những cây thông lá tròn, lá dẹt, những cây dầu trong rừng khộp chạy từ đông sang tây. Rừng mây chằng chịt, rừng tre, những loại dầu trà, dầu rái. Càng lên cao trời càng lạnh, hai bên đường những bông hoa dã quỳ vàng rực sau khúc cua rất gắt, trời đang nắng nóng chuyển sang gió lạnh thổi hun hút cắt da thịt. Đó là những ngày anh vào rừng nằm chờ con mồi, nghe tiếng thông reo, vượn hú, tắc kè tắc lưỡi.

https://tieulun.hopto.org

Anh đẩy cửa, quán nhỏ, hơi vắng, chỉ có vài người khách, anh đứng nhìn quanh để mắt làm quen với ánh sáng mờ nhạt của căn phòng. Những người khác quay lại nhìn anh rồi quay đi, anh chỉ là một người khách như mọi người, khi núi rừng sắp tối. Người hầu bàn chạy ra, không quá đon đả, cũng không lạnh nhạt, mỉm cười lễ phép chỉ tay vào một cái bàn trống ở góc tối nhưng gần sát quầy rượu bia, kế bên quầy chính. Anh ngồi đó, im lặng quan sát, cô hầu bàn khoảng mười tám hay mười chín tuổi, tóc quấn cao như đuôi ngựa, mặc quần jeans bó sát người, áo sơ mi kiểu học sinh, bên ngoài quàng cái khăn tạp dề màu nâu, khuôn mặt điểm đạm, linh động, lúm đồng tiền, nụ cười tươi tắn, cô có một nốt ruồi nhỏ ở dưới cằm, ngoài ra là một cô gái bình dị bạn có thể gặp nhiều nơi: gọn gàng, xinh xắn, vui vẻ. Cô mang thực đơn, hỏi anh uống trà nóng hay trà đá, anh xin trà nóng, nghĩ đến hơi ấm của nó bốc lên trong khi ngoài trời càng lúc càng lạnh. Anh nhìn lên bảng đen có ghi thực đơn bằng phấn trắng, thấy nhiều món. Một người bạn, người chỉ đường cho anh tới đây bảo đây là quán nhỏ nhưng nổi tiếng nhiều năm, vì vậy tới đây anh phải thử món thịt rừng của họ, anh lướt mắt qua các món ăn: thịt gà rừng, thịt heo rừng, cơm lam, thịt thỏ nướng, gà xào tỏi, nai nướng, heo mọi hấp sả. Anh ngước mắt tìm cô gái. Một cái xe buýt vừa đỗ lại, khách vào đông thêm, ở phía sau quầy rượu có một cây đàn ghi ta, một cây đàn nguyệt, tỏ ra người chủ quán là tay chơi sành điệu. Đứng sau góc tính tiền là hai thanh niên và một phụ nữ khác, vừa bán rượu vừa chạy bàn, có lẽ ít người gọi nên quầy rượu vắng, sau một lúc, mới thấy cô hầu bàn lúc nãy trở lại, anh chỉ các món ăn ra dấu hỏi.

- Ở đây món nào ngon nhất hả cô?
- Món nào cũng ngon cả, thưa ông.
- Anh cười, lắc đầu. Tôi muốn hỏi là món nào ngon nhất trong các món ngon.
- Cô nàng đề nghị ba bốn món. Anh chọn món gà rừng, đã từng ăn đâu đó. Cô gái gật đầu, món ấy nhiều người thích lắm ạ, cô cười, nụ cười rộng, không thành tiếng, có một lúm đồng tiền. Bên trái hay bên phải, anh quên mất.
- Thưa ông, ông uống gì không?

Anh ngẫm nghĩ. Nhìn ra ngoài trời, gió thổi lay cành lá vàng lấm tấm sắc thu. Gió càng lúc càng mạnh, anh gọi một ly whiskey, uống với đá.
- Sắp có bão hả em?
- Thưa, mùa này gần tối gió thổi mạnh nhưng một lát mây tạnh, trời lại im vắng, cảnh đẹp lắm ạ. Lát nữa ông ra ngoài mà xem.

Người đàn ông gật đầu, cảnh đẹp, anh nhớ lại. Ở vùng này, một ngày mùa thu, anh đã từng thấy một con hươu mẹ đi qua, với một con

https://tieulun.hopto.org

hươu con nhí nhảnh theo sau, và anh đã hạ súng xuống. Những buổi chiều như chiều hôm nay, đứng trên đỉnh đèo nhìn thấy dạt dào rừng lá đỏ, anh yêu cuộc sống này quá, yêu một thiên nhiên xinh đẹp và thay đổi, thay đổi như chính cuộc đời anh. Và những đêm sao, những ngôi sao lung linh huyền ảo đã từng chỉ đường cho anh đi, cho những người thợ săn đi lạc trong đêm tối mịt mù giữa rừng, trong tiếng gầm của hổ, báo. Con đường đầy nắng nhưng mùa hè vẫn mát mẻ, mùa thu sương mù dày đặc bao phủ chân núi như mây, lên cao mọi thứ lại trong lành, cảm giác thư thái nhẹ nhõm, lên cao nữa ánh nắng càng rực rỡ, không khí lại càng mát mẻ. Anh từng đi bộ nhiều cây số trong những khu rừng nguyên sơ, đi giữa mây, chính ở đây thời tiết thường thay đổi, ở những nếp gấp của núi, những cung đường ngày ấy chưa được rải nhựa, thời tiết thường thay đổi, nắng sớm, mưa chiều, có khi trong một giờ bên phía này là nắng, bên kia là mây mù gió lạnh. Từ cái nắng gắt bức bối đến cơn gió lạnh buốt cao nguyên, anh từng choáng ngợp bởi những đám sương mịt mù bao quanh đường đèo, quanh mỗi gốc cây, ngọn cỏ. Thời đó anh thường săn hươu nai, chồn cáo, mèo hoang, heo rừng, vịt trời. Thời đó chưa có những quy định nghiêm ngặt đối với người đi săn, thiên nhiên hoang dã còn nhiều nhưng chiến tranh ngày càng lan rộng, về sau thói quen săn bắn và những sinh hoạt trong rừng núi từ từ thu hẹp lại.

Bây giờ trời chưa tối hẳn, trong khi chờ đợi, anh đi ra cửa, tò mò đứng nhìn qua cửa sổ, mặt trời đã lặn, ở vùng đồi núi, màn đêm buông xuống rất nhanh, khí lạnh tràn vào. Cửa sổ mở hé. Anh hít thở không khí ngoài trời, lạnh nhưng mát mẻ, cô gái đi ngang xách cái khay trên tay, giờ này có lẽ bớt khách, rảnh việc, cô đứng lại trò chuyện một lát.

- Khi không có mưa, những đêm trăng sáng, đứng ở đây ông có thể nhìn thấy thung lũng dưới kia, cảnh đẹp lắm ạ, cô gái nói.
Anh kể một câu chuyện vui anh học được ở vùng này nhiều năm trước. Cô gái phá lên cười.
- Ông đi vào trong kẻo lạnh, một lát nữa khi trời tối hẳn, trăng lên, ông tới đây nhìn xuống thung lũng, cảnh đẹp lắm.
- Cô có thường hay đứng ngắm cảnh không. Anh hỏi, giọng vui vẻ, pha chút đùa nghịch.

Cô gái cười, quay người đi. Má lúm đồng tiền. Lần này thì anh nhớ là bên trái. Anh nhìn sau lưng cô, bỗng dưng có cảm giác, muốn nhìn đi nhìn lại nhiều lần, tấm thân mảnh khảnh, vai tròn trịa, tóc búi cao. Một cô gái đẹp, cuối cùng anh kết luận. Mặc dù ban đầu anh không thấy thế. Khoảng hai mươi tuổi. Anh chợt so sánh với tuổi của mình, nhiều hơn gấp đôi số tuổi ấy. Ăn hết bữa tối, khá ngon miệng, ngồi một mình, anh nhìn quanh, quán dần thưa khách, những người

https://tieulun.hopto.org

ồn ào lúc nãy đã ra về, chỉ còn lại hai hoặc ba bàn có thực khách, anh ra dấu cho cô gái, gọi một ly cà phê sữa, cho tỉnh người khi lái xe. Những quán ăn ở thôn dã thường đóng cửa sớm, anh nghĩ mình không có nhiều thì giờ nhưng cũng muốn làm quen với cô bé, một cô gái đường rừng, anh nghĩ thầm, thú vị với cái ý tưởng ấy. Anh gọi tính tiền, có lẽ đang bận việc phải một lúc lâu cô mới mang trở lại mang theo hóa đơn, anh rút ví, dùng một món tiền lớn để trả, chờ cô thối lại. Cô trở lại với tiền thối. Anh hỏi tên cô. Anh hỏi địa chỉ, thì ra cô vẫn còn đi học ở một trường cao đẳng. Cô nói nhanh quá anh không nhớ, cao đẳng lâm nghiệp, vừa đi học vừa đi làm. Em có muốn về thành phố không, anh đánh bạo hỏi, cô gái lắc đầu. Tại sao. Em thích ở đây, em quen với rừng núi. Vả lại còn gia đình, bà con, hàng xóm, bạn bè.

- Em có hạnh phúc ở đây không?
- Dạ có.

Anh không kịp hỏi gì thêm về gia đình của cô cả. Cô gái dừng lại, cảm thấy cuộc trò chuyện bắt đầu đi quá xa. Phản ứng của phụ nữ. Cô đi trở lại quầy, nhưng chàng gọi lại đưa hết số tiền thối, khá lớn, vào tay cô. Cô gái lí nhí cám ơn. Có lẽ vì vậy mà khi anh đi ra cửa, đưa tay vẫy tay chào, cô tươi cười chào lại, rồi nghĩ sao bước ra cửa tiễn. Anh là người khách cuối cùng, trời tối đen, trên đầu họ, bầu trời sao sáng rực.

Anh hỏi thăm đường để lái xe tới một cái xóm gần đó. Cô gái hỏi tên cái xóm, anh chỉ nhớ mang máng, cô gái ngần ngừ một lát, cố sức đoán ra và chỉ đường. Anh muốn đi tìm một cái xóm, nhưng hỏi không ai biết cả. Cô chỉ đường cho anh, đi qua hết đèo, sẽ có một nghĩa trang của làng quê. Không, một ngôi mộ đứng một mình, bên đường, không phải nghĩa trang, anh nói. Cô gái nhíu mày suy nghĩ.

- Ra khỏi ngõ, ông lái xe theo đường lớn, rẽ phải ngay ở ngã ba đầu tiên chạy theo bìa rừng, chạy đúng hướng bắc. Độ hai cây số ông sẽ gặp một cây cầu đá, cứ chạy theo hướng bắc như thế qua cây cầu thì dừng ngay lại, ông sẽ gặp một ngôi mộ cổ khá lớn. Đi vào nữa là cái xóm ông muốn tìm, nhưng không còn ai ở đó nữa, mọi người đã dời ra thành phố.

Anh không tìm ai, anh chỉ muốn nhìn lại cái xóm, người khách nghĩ thầm. Có an toàn không? An toàn. Mùa này không có thú dữ. Vả lại ông đi xe hơi.

- Tức là đi về phía bắc?

Cô gái cười, tất nhiên rồi. Hướng chính bắc. Anh tưởng tượng nụ cười có má lúm đồng tiền. Cô ngẩng đầu nhìn lên chòm sao sáng nhất trên bầu trời, ông nhìn xem, đó là chòm sao Hiệp sĩ. Không, đó là chòm sao Thợ săn, khác với chòm sao Hiệp sĩ, anh sửa lại. Cô gái cười, mẹ em cũng bảo thế, sao thợ săn, mà em cứ quên.

https://tieulun.hopto.org

Cô gái bỗng nổi hứng diễn giải. Chòm sao Thợ săn hình dạng người mang kiếm ngang thắt lưng, ba ngôi sao sáng là thắt lưng, ba ngôi sao mờ hơn là thanh kiếm. Nếu vạch một đường thẳng từ thanh kiếm đi qua ngôi sao giữa thắt lưng và cái đầu thợ săn, kéo xuống sẽ gặp sao bắc cực.

- Ông nhìn mà xem, đó là sao bắc cực. Cô gái nói như reo lên.
Anh đứng lại, nhìn theo hướng cô gái chỉ tay, thấy ngôi sao sáng quắc trong chòm sao Tiểu hùng. Cô gái vô tình đứng gần vào người đàn ông, ngẩng đầu lên, tóc cô bay lòa xòa trước mặt anh.
- Mẹ em cũng đã từng chỉ cho em như thế à?
- Đúng rồi, khi em còn nhỏ, tám hay chín tuổi. Đêm đêm hai mẹ con rải chiếu ngoài sân nằm nhìn lên. Mẹ thường giảng cho em về các chòm sao, cách đếm chúng.
- Mẹ em có ở gần đây không, chàng hỏi dò.
- Không, mẹ em và ba em trồng cà phê, ở trong rẫy. Cô kể thêm cô có hai đứa em nhỏ, một trai một gái, đang ở với ba mẹ. Cô ở thị trấn vừa làm vừa học, vài tuần mới về nhà một lần.

Cô gái ngập ngừng nhận ra mình đã nói nhiều quá nhưng khuôn mặt cô trầm ngâm như đang nhớ lại. Mẹ em biết tên nhiều ngôi sao, cách nhìn phương hướng, cách nhận ra chúng trên bầu trời.

- Rồi còn gì nữa.
- Mẹ em còn kể cho em nghe các câu chuyện thần thoại Hy lạp về các vì sao. Câu chuyện của chòm sao Tiểu hùng, Đại hùng, chòm sao Bắc đẩu, nhưng em quên gần hết.
- Mẹ em chắc đọc nhiều sách lắm? Anh hỏi thăm dò.
- Mẹ em không đọc sách bao giờ, cô gái cười. Mẹ nói có một người nào đó đã giảng cho mẹ nghe.
- Lúc nào?
- Lúc em chưa ra đời.
- Người đó là ai?
- Em không biết. Mẹ nói người đó đã chết.
Anh im lặng.
- Chòm sao Thợ săn còn có tên gì khác nữa không? Anh hỏi, ra vẻ tình cờ.
- Người săn đuổi cô đơn. Cô gái sung sướng nói.
- Em nói gì. Em nói lại lần nữa xem.

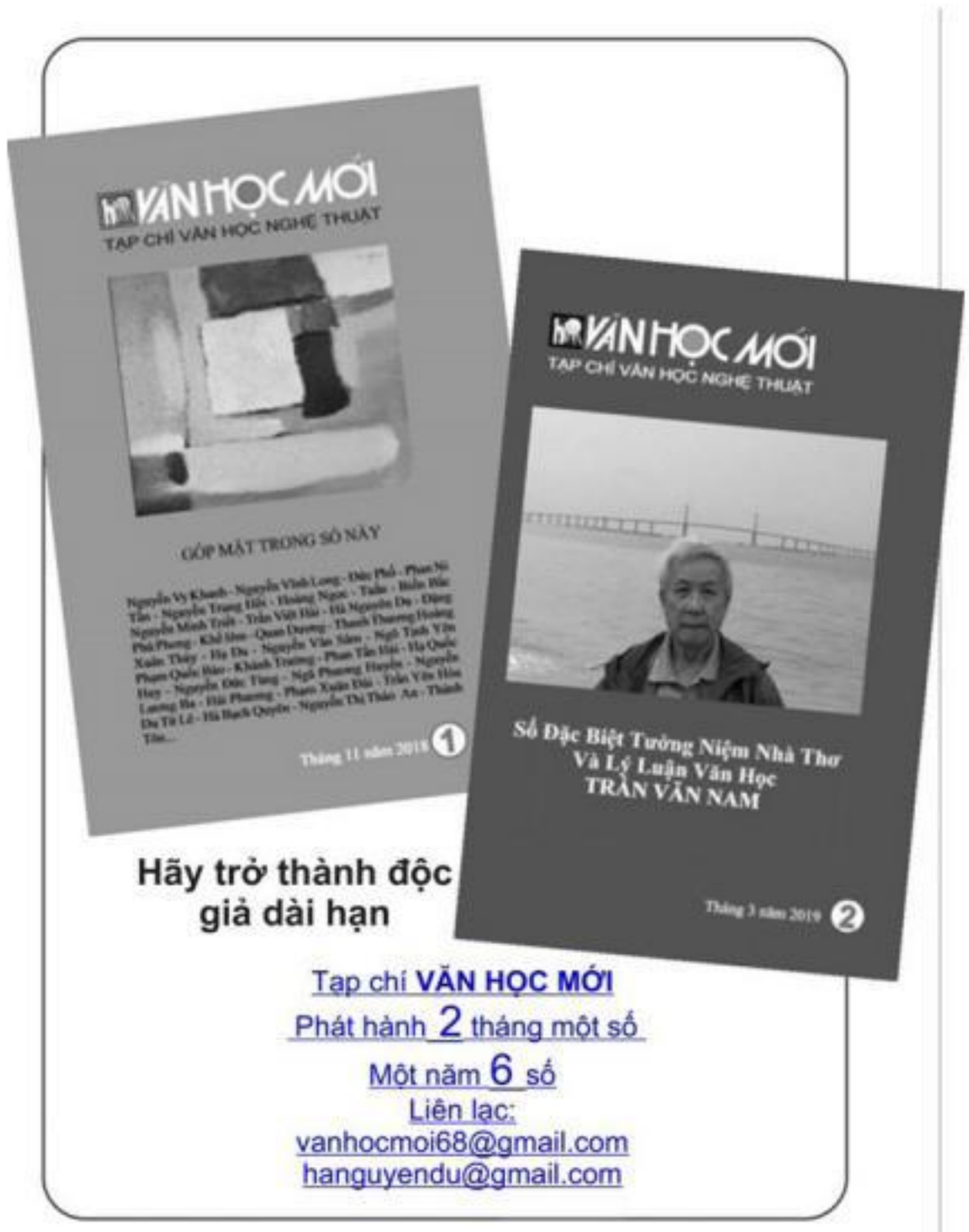
Cô gái lặp lại. Cô như bừng tỉnh từ một giấc mơ, vội từ giã, xin phép vào nhà. Anh vẫy tay chào. Anh không nghi ngờ gì cái tên mà anh tự đặt ra lần ấy. Hai mươi năm có lẽ. Chòm sao "Hunter", anh nổi hứng dịch là người săn đuổi cô đơn, theo tên bản dịch cuốn tiểu thuyết

https://tieulun.hopto.org

của Carson Mc Cullers. Một cái quán ở bìa rừng, đêm ngủ lại, những lời hứa, câu chuyện của hai người dưới bầu trời đầy sao. Tình yêu bồng bột, khi chúng ta còn trẻ. Nụ hôn vội vàng. Lời hứa hẹn. Sự lãng quên. Cuộc sống đầy đua tranh gấp ruổi. Hôn nhân gập ghềnh. Công việc làm ăn đang hưng thịnh thì gặp biến cố. Anh để đời xô đuổi đi xa, trôi dạt, không biết đâu là bến bờ. Trong khi dưới chân đèo cũ, đã thêm một mái nhà hạnh phúc. Dưới mái nhà ấy, một cô gái lớn lên, tự tin, không biết gì cả, nguyên vẹn. Đừng chạm vào họ. Anh ngần ngừ một lát, im lặng, cố cưỡng lại thói quen bộc lộ cảm xúc.

Anh bước hẳn vào đêm tối, lúc này bóng tối đã dày thêm, không còn nhìn thấy rõ những chiếc lá lấm tấm vàng như lúc chiều, anh quay lại nhìn cái quán, từ xa thấy mây dâng lên ngùn ngụt ở chân thềm. Cái quán như căn nhà trong mây, vừa mới bước đi mấy bước mà đã xa trong cõi khác. Anh thở dài, trước mắt như có khói. Anh đi chậm về phía chiếc xe hơi của mình, đậu giữa một bụi dứa và bụi mây dại, mở cửa xe, rồ máy, nghiêng người ra cửa sổ nhìn phía trước, định hướng chạy xe về phía bắc, về phía chòm sao sáng nhất làm tiêu điểm cho khách lữ thứ, cho kẻ đi săn lạc đường, trong đêm tối sâu thẳm của đời người.

NGUYỄN ĐỨC TÙNG



https://tieulun.hopto.org

TRẦN DZẠ LỮ

không cách gì

Không có cách gì quên được em đâu
Người con gái đã một lần mở cửa
Để anh bước vào hân hoan như gió
Rồi biến thành cơn bão nhấn chìm nhau…

Không cách gì em bỏ được anh đâu
Một vầng trăng nơi cô quạnh hôm nào
Đã đăm đắm suốt những lần hò hẹn
Chiều bên em hăm hở nụ hôn đầu !

Em-người con gái từ cõi chiêm bao
Anh-người con trai mọc lên từ đất
Nhớ nhung nào mênh mông mà rất thật
Như kiếp nào đợi sẳn để yêu nhau…

Không cách gì anh quên được em đâu
Mình có cả một vuông trời kỷ niệm
Một nắm tay cũng đủ đầy lưu luyến
Một mắt nhìn cũng tỏa sáng như sao

Ta dắt nhau đi lừng lửng buổi đầu
Như biển thương rừng như sông thương suối
Có gì đâu, gì đâu mà vồi vội
Cứ vân du, bên ấy nắng xanh màu…

Đất níu trời rất đằm thắm ca dao
Em níu anh đã bao mùa chung thủy
Không cách gì ai ngăn chia em nhỉ
Hôn phối này đâu phải đợi trầu cau ?

TRẦN DZẠ LỮ

https://tieulun.hopto.org

PHAN NI TẤN

con gái của sói già

- Già Sói! Dậy già. Dậy. Có người tìm ông thầy kìa.

Lay mấy già Sói vẫn ngủ say như chết. Hôm nay sinh nhật thứ 76 của giả Sói mà. Mấy ông bạn già xúm lại đổ rượu vào hồn say quắc cần câu. Tư Mâu lắc đầu trở ra phòng khách nói như phân trần với cô gái đến xin gặp ông Sói:

- Ông Tấn (*) hôm nay không khỏe, ngủ rồi cô. Phiền cô để lại tên và số điện thoại, tôi…

Cô gái ý tứ đứng dậy, nói nhỏ:

- Dạ, không sao. Cám ơn chú. Nhờ chú nói lại với bác Tấn ý định lúc nảy cháu thưa với chú. Chiều mai cháu sẽ trở lại. Dạ, chào chú.

Cô gái đi rồi, Tư Mâu vẫn đứng ì ra đó. Sống và chiến đấu nhiều năm ngoài mặt trận, ngay cả ở hậu cứ, Tư Mâu chẳng bao giờ nghe thấy thiếu tá Sói kể lể về gia đình vợ con hay dính dáng gì tới bồ bịch. Lúc nào ông cũng một mình. Vậy mà sau ba bốn chục năm dâu bể khơi khơi ở đâu ra một cô tiểu thơ đài các xinh đẹp này?

Chiều hôm sau già Sói chờ hoài không thấy cô gái tới. Hôm sau, hôm sau nữa, thêm ba bốn ngày cũng không thấy tăm hơi khiến cả Tư Mâu cũng phải sốt ruột.

Chuẩn úy Lý Tư Mâu từng là thuộc cấp của thiếu tá Lê Sói chiến đấu trên các mặt trận miền Trung. Đời chiến binh vào sinh ra tử, súng đạn tuy không có mắt song cả hai thầy trò đều không chết, cho tới một ngày. Chiến dịch xuân hè tháng 3-1975, trong trận đánh tại cầu An Lỗ trên Quốc lộ 1ở phía bắc Huế, hai ông được coi như mất

https://tieulun.hopto.org

tích. Bốn năm sau, sau ngày Sài Gòn sụp đổ, Tư Mâu lù lù trở về từ trại "cải tạo" ngoài Việt Bắc trước thiếu tá Sói bốn năm. Quê thiếu tá Sói ở Vỹ Dạ, bên kia Đập Đá là nhà của Tư Mâu.

Sau tám năm đi tù về, vừa đặt chân trở lại quê nhà, cảm giác kỳ lạ là lâu rồi ông Sói mới được hít thở không khí tự do. Ngót mười lăm năm lao mình trong hòn tên mũi đạn thêm tám năm tù đày ông không bao giờ ngờ mình còn có ngày sống sót trở về.

Ngồi tựa cửa ngó ra hàng cau xanh mướt, ông Sói trầm ngâm ôn lại một thời đã qua. Thời thơ ấu, trường học, bạn bè, thầy cô… bỗng trở nên xa xôi quá, mơ hồ như không còn có thật. Mãi năm 1960, ông mới thực sự bước vào đời. Tốt nghiệp trường Bộ Binh Trừ Bị Thủ Đức, sau một tuần về trình diện Quân Đoàn I, chuẩn úy Lê Sói tò te lên đường ra mặt trận chiến đấu cho tới ngày bị bắt tại An Lỗ.

Mười lăm năm binh nghiệp, tám năm tù đày thêm sáu tháng bị "quản chế" tại địa phương, lao đao trong thời bao cấp, ông Sói từ tay trắng đến trắng tay. Cha mẹ không còn, ngoài người chị tu tại gia. Nhìn nắng chiều uể oải bám trên những hàng cau đứng gió ông Sói nén tiếng thở dài.

Thời gian cứ thế lặng lẽ lướt qua như bèo giạt mây trôi. Mây trôi đời già Sói từ thôn Vỹ giạt xuống tận cùng đất mũi Cà Mau sống đời "hạ bạc", không bao lâu lại giạt lên Sài Gòn theo vợ chồng Tư Mâu làm lại cuộc đời. Ngày xưa, ngót sáu mươi năm trước thiếu tá Sói là sếp của chuẩn úy Mâu. Ngày nay đổi đời, Tư Mâu lại là thầy của già Sói lụi hụi học nghề mánh mung ve chai. Từ đó, hai thầy trò, ngày đi cân ve chai, tối về vợ chồng Tư Mâu lui cui sổ sách thì già Sói tẩn mẩn… làm thơ. Ngày ve chai, tối bút nghiên, già Sói như bị… trời hành. Hết viết văn, mần thơ, soạn nhạc, vẽ vời lại sanh chuyện võ nghệ. Thỉnh thoảng, ngoài tiền nhuận bút ba đồng ba cọc, dạy võ cho các cậu ấm cô chiêu con nhà giàu già Sói cũng thêm được đồng ra đồng vào. Có lẽ vì vậy tên tuổi ông trên báo chí cũng như trên các trang mạng giúp cô gái dễ bề tìm ra ông.

Bây giờ ngồi trước mặt ông Sói là cô gái tuần trước đã tới đây xin gặp ông nhưng không gặp. Cô áy náy xin lỗi nói lần đầu tiên ở Pháp về không quen khí hậu, giờ giấc lại thay đổi nên cô bị sậc sừ cả tuần lễ. Dịu dàng, đôn hậu, thêm chút rụt rè qua giọng Huế lơ lớ cô nhỏ nhẹ xưng con, mở đầu buổi gặp gỡ tự nhiên và thân tình. Cô nói cô tên Ngọc Nhãn, sinh ra và lớn lên ở Pháp. Bác biết không, hồi nhỏ tới giờ nhà chỉ có hai mẹ con, mẹ luôn nói chuyện với con bằng tiếng Việt, ru con bằng những câu ca Huế ngọt ngào, dễ thương lắm bác.

https://tieulun.hopto.org

Mở đầu câu chuyện thân tình của cô gái lạ mặt khiến ông Sói cảm thấy tò mò và thích thú.

Bác biết không, lên trung học mẹ khuyến khích con theo học một "cua" (course) ngôn ngữ và văn hóa Việt tại Viện Việt Pháp. Kết quả con đậu hạng ưu đó bác, cô cười. Rồi sau khi tốt nghiệp khoa Báo chí Đại học Sorbornne, Paris con được ông chủ báo Le Monde thu nhận. Nhân tờ nhật báo này muốn thực hiện một số đặc biệt về văn hóa xã hội các nước Đông Dương nên họ phái con về Việt Nam làm phóng sự. Người đầu tiên con muốn gặp là bác đó bác.

Ông Sói mỉm cười gật đầu, ôn tồn nói: "Tôi có nghe chú Mâu nói lại ý định của cháu tôi ngạc nhiên lắm, không biết làm sao cháu biết tôi và tại sao lại chọn tôi. Tuy nhiên, nếu giúp được cho cháu bất cứ việc gì trong khả năng tôi rất sẵn lòng."

Vừa nói ông Sói vừa chìa tay ra. Cái bắt tay siết chặt của ông khiến cô gái nở nụ cười thật duyên dáng và tự tin hơn. Ngay từ lần đầu tiên gặp cô, già Sói đã cảm thấy có một cái gì thật gần gũi, thân tình, một cái gì như sợi dây vô hình kéo ông lại gần cô. Nhìn vẻ chững chạc, trầm tĩnh và tự nhiên của cô gái, nhất là với dáng vẻ thanh lịch trong chiếc áo đầm màu hoàng kim, trông cô thật dịu dàng, khả ái. Đặc biệt, trên gương mặt thanh tú điểm một đôi mắt đen tuyền, to, dài và thông minh, nhưng dù kín đáo giấu sau cặp kính cận gọng bạch kim đôi mắt ấy thỉnh thoảng vẫn ánh lên nỗi buồn vời vợi.

Tò mò đâm ra thích thú trước cô gái lịch lãm, ông Sói bình thản nhìn cô bằng ánh mắt dịu dàng, ấm áp, kiên nhẫn ngồi nghe cô lan man kể lể chuyện đời lung khởi như mây khói. Cô cười thật hồn nhiên nói về mình cũng là một cách "làm phóng sự", như cô cho biết. Dạ, một công hai việc, tiện thể mẹ con nhờ con về truy lùng tung tích của bác luôn.

Nghe câu "truy lùng tung tích" thật tự nhiên của cô gái làm ông Sói phải bật cười. Đây là lần đầu tiên trong đời già Sói đối diện với một cô gái xinh đẹp, vừa dịu dàng vừa dí dỏm, luôn bọc lộ phong cách độc đáo rất Tây của mình khiến ông cảm thấy thú vị khi chuyện trò. Lúc này ông Sói mới từ tốn, lịch sự lên tiếng hỏi thăm về mẹ của cô? Cô nói:

Dạ, mẹ con tên Ngọc Thủy, cũng luống tuổi rồi bác. Nhà không có đàn ông, lui cui chỉ có hai mẹ con. Khi con vừa đủ tuổi lớn khôn mẹ mới thủ thỉ cho con biết ba con ở Việt Nam. Mẹ nói thời buổi chiến tranh ba mẹ ít khi gặp nhau. Lần cuối cùng mẹ tiễn ba con ở ngã ba Sình không bao lâu thì được tin ba mất tích trong một trận đánh ở

https://tieulun.hopto.org

Huế. Nghe tới đây ông Sói ngờ ngợ tới trường hợp của mình song ông nghĩ trong thời chiến nhiều chuyện trùng hợp vẫn thường hay xẩy ra.

Mẹ hơ hải chạy vô đơn vị của ba con hỏi thăm vẫn không có tin tức gì cho đến khi Sài Gòn thất thủ mẹ mới quyết định tìm đường vượt biên. Ở trại tỵ nạn được ba tháng qua tới Pháp đi khám bác sĩ mẹ mới biết mẹ… có bầu với ba con. Từ đó mẹ liên tục biên thư về Vỹ Dạ hy vọng người nhà của ba con trả lời nhưng thư đi mà không có thư về. Mãi cho tới sau này bút hiệu của ba con đột nhiên xuất hiện trên báo chí cũng như trên các trang mạng, mẹ mới biết ba con còn sống. Bác biết không, khi hai người "nối lại nhịp cầu" mẹ vẫn không nói gì về con với ba con. Đúng lúc con về Việt Nam làm phóng sự mẹ mới nói con về lần này rán tìm gặp bác Sói thì sẽ gặp được ba con.

Tuy là một người trải đời nhưng càng nghe cô gái nhỏ nhẹ tâm tình ông Sói càng bồn chồn khôn tả. Làm sao ông biết được ba của cô là ai. Từ ngày liên lạc lại được với Ngọc Thủy ông Sói chỉ biết Thủy ở nước ngoài đã có gia đình nhưng không nói gì về mặt con cái. Nay qua tự sự của cô gái ông mới biết Ngọc Nhãn là con của Thủy. Già Sói khẽ thở dài mơ màng nhớ lại thời ở ngã ba Sình, quê của Ngọc Thủy, nơi gặp gỡ giữa hai dòng sông: "Đò từ Đông Ba, đò qua Vỹ Dạ. Đò từ Vỹ Dạ thẳng ngã ba Sình"…

Đang lan man nhớ về quá khứ xa xưa, ông Lê Sói bỗng chết điếng trong lòng khi nghe cô gái hồn nhiên cười nói: "Dạ, ba con trùng tên với bác, cũng nghệ sĩ như bác đó bác. Bút hiệu của ba con là Lê Phan Ngọc."(*)

PHAN NI TẤN

(*) bút hiệu của ông Lê Sói, xưa kia Ngọc Thủy chọn đặt cho ông như một kỷ niệm giữa hai người.

Danh ngôn

Không gì làm trái đất bao la hơn là có bạn bè ở phương xa; chính họ tạo nên kinh độ và vĩ độ.

Nothing makes the earth seem so spacious as to have friends at a distance; they make the latitudes and longitudes.

Henry David Thoreau
(1817 - 1862) Nhà văn, nhà thơ, sử gia và triết gia người Mỹ.

https://tieulun.hopto.org

TRỊNH BỬU HOÀI

về pleiku nhớ bạn

nhớ Vũ Hữu Định

Ta về Pleiku một ngày đầy nắng
Thèm chút mùa đông trên má hồng
Nhớ bạn ta một thời lận đận
Trôi dạt Đồng bằng sông nước mênh mông
Lang thang Tây nguyên bồng bềnh mây trắng
Để cuối đời quê biển mịt mùng trông

Ta về Pleiku biết ai còn đợi
Bài thơ tình để nhớ để quên
Phố núi bây giờ đi mỏi gối
Một mình ta các ngõ chợt buồn tênh
Vắng bạn hoàng hôn mù sương khói
Mái tóc ngày xưa có ngọt mềm

Ta về Pleiku thương người bạn cũ
Gió hạ Lào thông thốc thổi mây trôi
Ta ngó núi không buồn rót rượu
Núi nhìn ta lạ một bóng đời
Cao nguyên ơi đêm này không ngủ
Nằm nghe rừng núi hát thơ người…

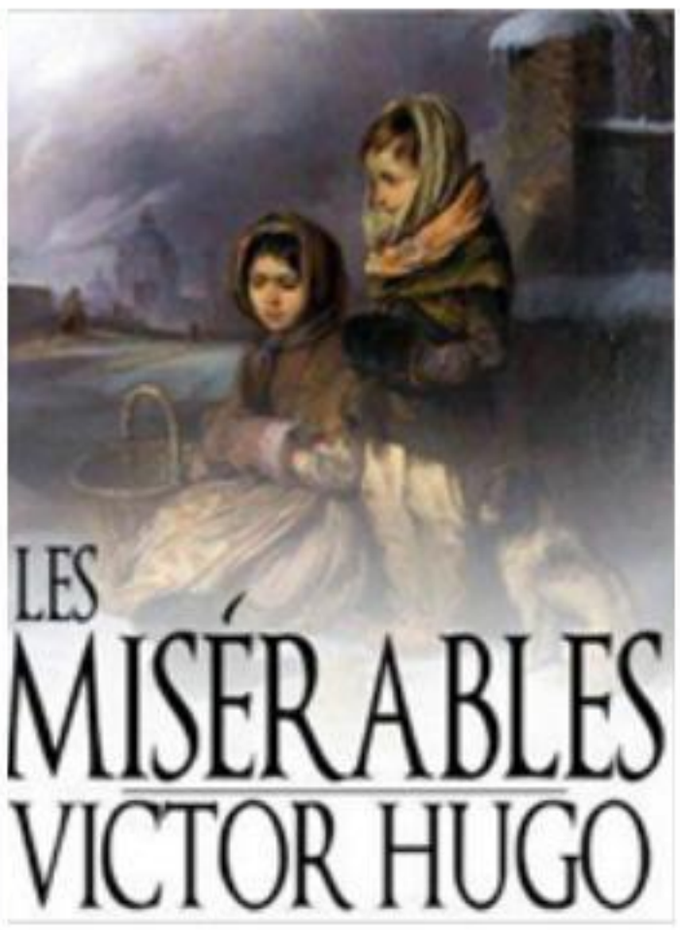
TRỊNH BỬU HOÀI

https://tieulun.hopto.org

KHÁNH LAN

Những Kẻ Khốn Cùng (Les Misérables)





Victor Hugo (1802-1885)

"Tôi có niềm tin rằng đây sẽ là một trong những tác phẩm đỉnh cao, nếu không nói là tác phẩm lớn nhất, trong sự nghiệp cầm bút của mình".

Đó là câu nói của nhà đại văn hào Victor Hugo khi ông khởi sự viết tác phẩm Những Kẻ Khốn Cùng, một câu chuyện kể về xã hội Pháp ở thế kỷ XIX thời Napoléon I, nói về những giấc mơ tan vỡ, tình yêu không thành, cùng với những đam mê, hy sinh và sự chuộc tội. Nhân vật chính của tiểu thuyết là Jean Valjean, một người cựu tù binh số 24601. Jean Valjean mang án tù khổ sai 19 năm vì anh đánh cướp thức ăn cho gia đình của mình đang lâm vào cảnh đói. Sau khi mãn án, nhà tù cấp cho Jean Valjean một tờ giấy thông hành dành cho những người đã từng phạm tội, vì vậy khi đi đến đâu anh cũng bị mọi người xa lánh, xua đuổi. Jean Valjean tự nhủ với lòng mình: *"Nếu ta hận thế giới, thế giới sẽ hận ta"*. Có phải đó là tiếng khóc trong đêm chẳng ai nghe thấy. Jean Valjean lang thang trên đường phố, các quán trọ đều từ chối, anh đành phải ngủ ở bên lề đường trên một ghế đá. *"Ông không thể qua đêm như thế này được đâu, dĩ nhiên ông đang lạnh và đói"* bà lão vừa nói vừa chỉ qua một ngôi nhà nhỏ và thấp bên cạnh tòa giám mục. *"Người ta có thể cho ông tạm trú vì lòng từ thiện, ông hãy gõ vào cánh cửa đó!"*.

https://tieulun.hopto.org

Cánh cửa hé mở, chủ nhân căn nhà ấy là giám mục Myriel, một người nổi tiếng là nhân từ và luôn giúp kể cô thế, nghèo đói. Giám mục Myriel đã cho Jean Valjean nương náu và tiếp đón anh thật nồng hậu; nhưng Jean Valjean lại phạm thêm một lỗi lầm nữa, anh đã đánh cắp bộ chén đĩa bằng bạc của vị giám mục và chạy trốn, anh bị bắt lại nhưng được giám mục Myriel cứu thoát. Trước khi từ giã Jean Valjean, vị Giám mục Myriel nói: *"Hãy nhớ người anh em, hãy làm chuyện có lý, hãy dùng những thứ quý giá này, để trở thành người tốt. Chúa đã kéo anh ra khỏi nơi u tối, tôi đã cứu linh hồn anh"*. Jean Valjean vô cùng xúc động trước tấm lòng nhân ái, bao dung và độ lượng của giám mục Myriel, ông đã coi anh như người anh em "người có tâm hồn, linh hồn sẽ làm thay đổi cuộc sống của anh" Jean Valjean lẩm bẩm. Vâng, chính những câu nói nhân từ của vị Giám mục Myriel đã làm thay đổi cả cuộc đời của người cựu tù binh mang số 24601, Jean Valijean..."*Khi bóng đêm khép lại... còn con đường nào cho ta, ta đã vươn lên để rồi lại ngã xuống, ta nhìn chằm chằm vào khoảng không, nỗi nhục trong ta như một cái gai, một vòng xoáy tội lỗi, ta sẽ thoát ra khỏi thế giới này, một chân trời mới sẽ mở rộng, thế giới của Jean Valjean*".

Những năm tháng trôi qua, Jean Valjean xuất hiện với một cái tên mới: Madeleine, một chủ xưởng công nghệ giàu có và là thị trưởng thành phố nhỏ nơi ông sinh sống. Để tránh sự truy tìm của thanh tra Javert, Jean Valjean phải mang tên giả, thị trưởng Madeleine. Có lẽ định mệnh đã an bài cho số phận của Jean Valjean, *"còn con đường nào cho ta, ta đã vươn lên để rồi lại ngã xuống"*, anh phải để lộ danh tính của mình vì thanh tra Javert đã bắt lầm một người đàn ông khác để thay cho anh và hắn bị đưa ra tòa, lương tâm cắn rứt, Jean Valjean không thể để một người khác thế mạng cho mình, anh đành ra đầu thú trước tòa. Một ngày kia, Jean Valjean gặp Fantine, một cô gái làm nghề mại dâm để có tiền nuôi con gái Cosette đang sống với gia đình nhà Thénardier độc ác. Trong cơn hấp hối và trước khi Fantine chết, Jean Valjean hứa với Fantine là ông sẽ chăm sóc Cosette cẩn thận. Vai ngày sau, Jean Valjean đến gặp chủ quán trọ Thénardier và trả tiền cho hắn để chuộc lại cô bé Cosette, họ cùng lên Paris, chạy trốn sự truy sự truy lùng gắt gao của viên thanh tra Javert. Tại Paris, Jean Valjean và Cosette tạm trú trong một tu viện của dòng kín mà Thanh Tra Javert không được quyền khám xét, vì vậy họ tạm thoát khỏi. Gia đình Thénardier cũng đã chuyển tới Paris, họ dẫn đầu một băng trộm, đột nhập vào nhà của Jean Valjean và Marius Pontmercy, Nhưng Éponine là con gái của Thénardier lại thầm yêu người Marius Pontmercy và cô đã thuyết phục bọn trộm rời khỏi đó.

Sau cái chết của tướng Lamarque (người lãnh đạo Pháp có cảm tình với giai cấp lao động), Enjolras cầm đầu nhóm sinh viên, họ chuẩn bị cho một cuộc cách mạng lật đổ chế độ tư sản vào đêm ngày

https://tieulun.hopto.org

mùng 05, rạng sáng mùng 06 tháng 06 năm 1832. Cuộc cách mạng được sự ủng hộ và tham gia của những người nghèo khổ, trong số những người tham gia cách mạng có cậu bé Gavroche mồ côi và Marius Pontmercy, một sinh viên bị gia đình xa lánh vì quan điểm tự do của mình. Khi cuộc cách mạng bùng nổ, Marius Pontmery và những sinh viên đứng lên, họ bắt đầu dựng chiến lũy trên những con phố ở Paris. Người yêu của Marius Pontmercy là Cosette và Jean Valjean cũng tham gia nổi dậy. Éponine Thénardier đứng vào hàng ngũ khởi nghĩa, cô đã đỡ một viên đạn của phe lãnh đạo để bảo vệ Marius Pontmercy, Éponine Thénardier đã chết trên tay Marius Pontmercy trong giấc mơ hạnh phúc vì cô thầm yêu Marius Pontmercy. Cũng trong trận chiến ấy, Gavroche bị giết, JeanValjean đã cứu sống thanh tra Javert khỏi tay những người sinh viên và Marius Pontmercy khi anh bị thương, Jean-Valjean vác Marius Pontnercy chạy trốn theo những đường cống ngầm ở Paris, nhưng khi ra đến miệng cống anh nhận thấy thanh tra Javert đã đứng đợi anh ở đấy từ bao giờ. Jean Valjean thuyết phục thanh tra Javert cho ông đem Marios Pontmercy về trả lại cho gia đình anh trước khi giao mình cho luật pháp và thanh tra Javert đồng ý. Thanh tra Javert nhận thấy rằng Jean Valjean là một người tốt và ông không thể nộp Jean Valjean cho chính quyền được nữa, không giải quyết được tình trạng khó xử này, thanh tra Javert nhảy xuống sông Seine tự vẫn.

Jean Valjean cảm thấy niềm vui duy nhất của cuộc sống đã mất khi Cosette nhận lời làm vợ Marius Pontmercy và Jean Valifean cho rằng Cosette đã không còn cần đến anh nữa vì Cosette nghe lời Marius và không đến thăm anh thường xuyên nữa. Nhưng trong giờ phút cuối cùng của cuộc đời, Jean Valjean cho Cosette và Marius biết về quá khứ của mình và anh đã tìm thấy niềm hạnh phúc khi đứa con gái nuôi yêu quý và con rể ở bên cạnh mình. Jean Valjean nhìn Cosette với ánh mắt trìu mến, anh nói: *"Giờ con đã đến đây, ngay bên cạnh bố, giờ bố có thể thanh thản ra đi, cuộc đời bố đã được tha thứ, con hãy để bố chết, đây là lá thư thú tội cuối cùng, con hãy đọc kỹ, khi bố đã yên nghỉ: Đó là câu chuyện của một người bị xã hội ruồng bỏ, một người chỉ muốn học cách yêu thương và đã nuôi con nên người"*. Jean Valjean từ từ nhắm mắt, tâm trí và linh hồn anh hướng về Thiên Chúa toàn năng, anh thì thầm trong hơi thở yếu ớt: *"Hãy mang con đi, một nơi chẳng còn xiềng xích, nơi mà những nỗi đau cũng dừng lại, Chúa ở thiên đàng, xin hãy nhìn xuống với lòng nhân từ, xin tha thứ mọi lỗi lầm của con và đưa con đến bên ngài"*.

Tham luận tác phẩm:

*Les Misérables l*à tiểu thuyết của đại văn hào Pháp Victor Hugo, do Lacroix, Verboeckhoven & Ce xuất bản lần đầu tiên năm 1862, tác phẩm được đánh giá là một trong những tiểu thuyết nổi tiếng nhất của nền văn học thế giới thế kỷ XIX. *Những Kẻ Khốn Cùn*g là câu chuyện

https://tieulun.hopto.org

về xã hội nước Pháp trong khoảng hơn 20 năm đầu của thế kỷ XIX kể từ thời điểm Napoléon I lên ngôi và tiếp theo vài thập niên sau đó. Nhân vật chính của tiểu thuyết là Jean Valjean, một cựu tù binh khổ sai tìm cách chuộc lại những lỗi lầm gây ra thời trai trẻ. Cuốn tiểu thuyết không chỉ nói tới bản chất tốt và xấu của xã hội mà tác phẩm còn là cuốn sách ghi nhận về lịch sử cũng như nền móng kiến trúc chính trị trên lãnh vực triết lý, luật pháp, công lý, tín ngưỡng của nước Pháp giữa thế kỷ XIX. *Những Kẻ Khốn Cùng* trở nên nổi tiếng vì đã được chuyển thể nhiều lần thành các vở kịch, bộ phim, trong đó đáng kể nhất là vở nhạc kịch cùng tên, Les Misérables. Bản dịch đầu tiên tại Việt Nam của Nguyễn Văn Vĩnh xuất bản năm 1926, với tên "Những kẻ khốn Cùng", của nhà Trung Bắc Tân Văn ở Hà Nội in song ngữ dài 10 tập khoảng 3000 trang, thu hút được rất đông độc giả và được dịch sang nhiều thứ tiếng khác ngay từ khi mới xuất bản. Trong số 64 tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh (1885-1958) có 12 quyển phóng tác từ tiểu thuyết của Pháp, phóng tác *Ngọn cỏ gió đùa (*Les Misérables) của Hồ Biểu Chánh ra đời năm1926 khắc thảo chân dung xã hội Việt Nam thuần túy nông nghiệp, với những con người đói khổ, khốn cùng, trong thế kỷ XIX dưới thời nhà Nguyễn, phóng tác ảnh hưởng đến lãnh vực đạo đức và triết lý Á đông, cổ hủ, khắt khe với *Những Kẻ Khốn Cùng* qua nhân vật là Lê Văn Đó (Jean Valjean). *Ngọn cỏ gió đùa* còn chuyển hóa thành phim và tuồng cải lương.

*Những Kẻ Khốn Cùng p*hác họa một bức tranh đích thực của thế giới những người nghèo khổ, lên án một địa ngục trần gian, sự nghèo khó làm cho con người gục ngã, đói khổ làm người ta sa đọa, thiếu thốn làm loài người suy nhược. Tác phẩm đã đề cập những sự kiện lịch sử quan trọng của nước Pháp, những xung đột trong tâm hồn con người giữa Thiện và Ác trong Jean Valjean. Trong tác phẩm *Những Kẻ Khốn Cùng* ca ngợi cuộc sống thanh cao, tình yêu đích thực và tự do của Jeam Valjean, một người sinh ra trong đau khổ và tuyệt vọng vì những lỗi lầm anh đã vi phạm khi còn trẻ, một giá rất đắt mà anh phải trả. Xã hội tư sản đã bóp nghẹt Jean Valjean trong mạng lưới bao vây, lùng bắt, anh trải qua biết bao đau khổ và nghiệt ngã của cuộc đời. Fantine, một cô gái mua hoa bán nhụy cho khách làng chơi đã bị xã hội chà đạp, khinh thị nhưng vẫn giữ được tâm hồn thanh cao, trong sáng của tình mẫu tử. Thanh tra Javert là hiện thân cho những xung đột, giằng xé giữa tôn trọng luật pháp và đạo lý con người. Gavroche là một đứa trẻ bị bỏ quên bên lề đường nhưng tâm hồn vẫn thơ ngây, yêu đời, dũng cảm và nghĩa hiệp. Marius Pontmercy với tấm lòng yêu nước, chuộng tự do như trong triết học của Tagore, ông phản ảnh cuộc sống khốn cùng của những người nô lệ Ấn Độ đã gồng lên để đấu tranh cho tự do và cuộc sống hạnh phúc cho con người. Enjolras: Lãnh đạo của nhóm "Những người bạn của ABC" (Những người bạn của nông dân là một nhóm sinh viên phản đối chế độ chuyên chế

https://tieulun.hopto.org

của nhà Bourbon, tham gia cuộc khởi nghĩa ngày 5 tháng 6 năm 1832). Phải chăng Victor Hugo đã từng nói: *"Sự tàn bạo của tiến bộ được gọi là cách mạng. Khi chúng kết thúc, ta nhận ra loài người đã bị đối xử thật thô bạo, nhưng đã tiến lên"*. (The brutalities of progress are called revolutions. When they are over we realize this: that the human race has been roughly handled, but that it has advanced).

Những Kẻ Khốn Cùng là tác phẩm đề cao tình yêu thể hiện qua tình yêu đối với con chiên của linh mục Myriel, tình yêu tuyệt vọng của Fantine và Éponine, tình phụ tử của Jean Valjean với Cosette, tình yêu thanh cao giữa Marius và Cosette, tình yêu tổ quốc của Enjolras. Là người theo chủ nghĩa lý tưởng, Victor Hugo tin rằng sự dạy dỗ và tôn trọng những người bất hạnh sẽ giảm bớt sắc suất tội phạm trong xã hội. Về lãnh vực đạo đức, tác phẩm ca ngợi giới công nhân lao động, ca ngợi tranh đấu cho tự do dân chủ của người dân lao động đứng lên chống lại sự áp bức của chính quyền. Tác phẩm của Victor Hugo đã nói lên lòng thương cảm đối với những con người bị xã hội chà đạp, nêu lên cái tốt lẫn cái xấu của xã hội pháp. Quan điểm này cũng đã được Rabindranath Tagore nhấn mạnh trong tư tưởng của ông về triết lý nhân sinh đặt nền tảng trên tình yêu thương mãnh liệt đối với con người qua hình ảnh của vị giám mục Myriel. Đối với Tagore cũng như Hugo, có lẽ niềm vui cao quý nhất trên đời là khi ta tìm được tình yêu và niềm cảm thông sâu sắc giữa cơn người với con người. Với ngòi bút sắc sảo, chủ nghĩa lãng mạn, Victor Hugo đã phác họa những con người lý tưởng với cái đẹp tinh khiết, thánh thiện và gạt bỏ những thủ đoạn, cạm bẫy, dối lừa và khổ đau, mà xã hội Pháp của thế kỷ XIX tạo nên để nghiêm trị người khốn khổ và tội phạm, ho đã vô tình đẩy những loại người này vào ngõ cụt không lối thoát.

Theo Tác giả Huy Hoàng thì đây là một trong những cuốn sách văn học kinh điển của thế giới *"Những Kẻ Khốn Cùng"* là sự kết hợp giữa khổ đau và cái đẹp tinh khiết, Victor Hugo cho rằng *"Bất hạnh làm nên con người, giàu sang tạo ra quái vật"*. Victor Hugo đã viết ở chương đầu trang sách như sau thể hiện sự cảm thông của ông đối với những con người bị pháp luật hất ra ngoài xã hội: *"Khi pháp luật và phong hoá còn đầy đoạ con người, còn dựng nên những địa ngục ở giữa xã hội văn minh và đem một thứ định mệnh nhân tạo chồng thêm lên thiên mệnh; khi ba vấn đề lớn của thời đại là sự tha hoá của đàn ông vì bán sức lao động, sự sa đoạ của đàn bà vì miếng cơm manh áo, sự cằn cỗi của trẻ nhỏ vì tối tăm thất học còn chưa được giải quyết; khi ở một số nơi đời sống còn ngạt thở; nói khác đi và trên quan điểm rộng hơn, khi trên mặt đất, dốt nát và đau khổ còn tồn tại thì những quyển sách như loại này còn có thể có ích"*. Ngày 22 tháng 5 năm 1885, Victor Hugo qua đời vì sung huyết phổi, hai triệu người dân đã đưa tiễn Victor Hugo và thi thể ông được an táng tại điện Panthéon.

https://tieulun.hopto.org



"Khi một người phụ nữ đang nói, hãy nghe điều nàng nói qua đôi mắt của nàng"

Phim nói về những trận đánh gây cấn trong cuộc cách mạng Pháp với những thanh thiếu niên trẻ đứng lên để chống lại sự cai trị bạo tàn và phi lý của xã hội tư sản và lấy lại cái lý tưởng một nước Pháp tự do và bác ái, họ sẵn sàng hy sinh cho niềm tin lý tưởng cách mạng trong sáng của mình. Trong phim những kẻ khốn khổ là những người phải trải qua những thử thách và những đau đớn tột đỉnh bởi những cuộc chạy trốn và rượt đuổi giữa viên thanh tra Javert và người tù Jean Valjean. Họ phiêu bạt khắp nơi để nhận được sự xua đuổi của người đời khiến những số phận của những người khốn khổ trở nên khốn khổ hơn. Cuộc đời đã huỷ diệt hoàn toàn con người của Jean Valjean và anh nghĩ tưởng như rơi vào tận cùng của đau khổ và tuyệt vọng cho đến khi anh gặp được vị giám mục Myriel, đó là lúc anh được đối xử như một con người. Chính tấm lòng bao dung của vị giám mục Myriel đã giúp Jean Valjean hướng thiện, đưa cuộc đời anh bước sang một trang sử mới: Thánh thiện và tốt đẹp hơn. Phim đã đem lại một hình ảnh đẹp, có giá trị tôn giáo và đạo đức. Những Kẻ Khốn Cùng, có sự tham gia của nhiều ngôi sao nổi tiếng nhất Hollywood hiện nay như Hugh Jackman, Anne Hathaway, Russell Crowe, Amanda Seyfried, Helena Bonham Carter. Phim giành được 4 đề cử Quả Cầu Vàng: Phim hay nhất ở thể loại nhạc kịch. Có thể nói phần bối cảnh của thể loại phim nhạc kịch là sự kết hợp hài hòa giữa sự diễn xuất của các diễn viên điện ảnh và âm nhạc, góc cạnh quay kết hợp tình tiết trong chuyện đã tạo nên hưởng mạnh mẽ khiến những người yêu thể loại phim nhạc kịch phải rơi lệ. Cuốn phim Những Kẻ Khốn Cùng (Les Misérables) đã để lại nhiều cảm xúc và sự xót xa thương cho những thân phận khốn khổ trong lòng khán giả.

Tóm lại đây là cuốn sách có giá trị lịch sử, cơ cấu chính trị, triết lý, luật pháp, công lý, tín ngưỡng và đề cao tinh thần đoàn kết của những người lao động nghèo khổ trong thế kỷ XIX. Qua ngòi ***bút*** điêu luyện, bén nhậy và sắc sảo, Victor Hugo đã biểu lộ tấm lòng thương xót đến những nạn nhân bị vùi dập và khinh bỉ bởi xã hội tư sản nhưng vẫn giữ được sự cao thượng của tâm hồn, tình thương yêu chân chính và đích thực. Cũng trong lời viết khéo léo ấy, Victor Hugo đã gián tiếp ca ngợi dân tộc hùng dũng, can đảm đứng lên để đòi hỏi tự do, lên án

https://tieulun.hopto.org

xã hội tư sản bất công, vô nhân đạo, sự phi lý của luật pháp, tòa án, nhà tù, quân lính, cảnh sát, những kẻ trong giới thượng lưu, giàu sang và những kể nghèo đói thấp hèn, những cảnh thống khổ mà xã hội tư bản gây ra. Điều này cho chúng ta biết rằng cuộc đời nhiều thử thách, đau khổ và niềm tin sẽ giúp con người vượt qua mọi chướng ngại vật.

KHÁNH LAN,
California July 2020

Tiểu sử cuộc đời và sự nghiệp sáng tác:

Theo tác giả Vĩ Thanh, Victor Marie Hugo sinh ngày 26 tháng 2, 1802 tại Besançon và mất ngày 22 tháng 5, 1885 tại Paris, ông là một nhà văn, nhà thơ, nhà viết kịch danh tiếng nhất của nước Pháp thuộc chủ nghĩa lãng mạn và là nhân vật dẫn đầu phong trào lãng mạn (the romantic movement) của nền Văn Chương Pháp, ông đồng thời là mộ nhà chính trị, một trí thức dấn thân tiêu biểu của thế kỷ XIX. Những sáng tác của Victor Hugo xếp hạng nổi tiếng thứ 15407 trên thế giới và thứ 45 trong danh sách tiểu thuyết gia nổi tiếng, văn chương của ông không chỉ phản ảnh lịch sử, văn hóa của cách mạng Pháp mà còn là biểu tượng mẫu mực của lòng nhân ái, vị tha nên đã tạo ra ảnh hưởng mãnh liệt và vượt qua cả biên giới hạn hẹp của nước Pháp, trở thành niềm tự hào của thế giới với cuộc thăng trầm nhiều biến động của đất nước. Victor Hugo hấp thụ tinh thần dân chủ và lý tưởng cách mạng thời đại, do đó trong thời gian đầu những sáng tác của ông chịu ảnh hưởng của tư tưởng quân chủ.

Năm 1815, Victor Hugo bắt đầu làm thơ, 14 tuổi ông viết trong nhật ký: *"Tôi muốn trở thành Chateaubriand hoặc không gì cả!"*. Năm 1817, Victor Hugo lãnh được bằng khen danh dự của Hàn Lâm Viện Pháp về một bài thơ dự thi rồi tới năm 1819, đã đoạt giải nhất trong một kỳ thi thơ phú toàn quốc. Năm 1821, Victor Hugo xuất bản thi phẩm đầu tiên có tên là "Odes et poesies diverses" gồm các bài thơ ngắn và nhiều thể loại, vua Louis XVIII có cảm tình với ông qua tập thơ này và trợ cấp cho ông 1,000 quan mỗi năm. Tập thơ Odes ra mắt năm 1821 khi ông 19 tuổi, với 1500 ấn bản được tiêu thụ trong vòng 4 tháng. Năm 1823, Victor Hugo phổ biến cuốn truyện tiểu thuyết đầu tiên tên là Han d'Islande (Đại Hãn của Ai Nhĩ Lan), mô tả sự man rợ của một bộ lạc chặt đầu người bằng búa đá và uống máu kẻ địch. Cuốn truyện này được dịch sang tiếng Anh vào năm 1825 và được nhà báo Charles Nodier mời Victor Hugo tham gia vào nhóm văn thuộc phái Lãng Mạn Cénacle (Romanticism), tại đây ông quen biết với một nhà phê bình văn chương Pháp của thế kỷ XIX, Saint- Beuve. Nhóm văn hữu Cénacle họp mặt thường xuyên tại thư viện Arsenal, họ đã đề cao tự do, nguyên tắc của nghệ thuật và đời sống. Vào thời kỳ này,

https://tieulun.hopto.org

Victor Hugo đã phổ biến một loại báo văn học có khuynh hướng ôn hòa tên Muse Francaise (Thi Thần nước Pháp, 1823-24).

Năm 1823Victor Hugo kết hôn với người bạn ấu thơ là Adèle Foucher nhưng *cuộc hôn nhân không hạnh phúc với vợ khiến Victor Hugo qua lại với nhân tình Juliette Drouet*, Adèle ngoại tình với bạn thân của ông là Sainte Beuve nhưng vì gia đình và lòng tự trọng, họ không ly dị, Hugo cũng lao vào cuộc tình với Juliette Drouet và nổi tiếng là có nhiều nhân tình nhưng thật sự trong tình cảm gia đình, Victor Hugo là người bất hạnh và đáng thương. Người con gái đầu tiên của ông sớm ra đi trong một vụ lật thuyền ở sông Seine cùng với chồng khi cô chưa đầy hai mươi tuổi, người con gái thứ hai của Hugo là Adèle mắc bệnh tâm thần và suốt đời sống trong bệnh viện, hai người con trai của ông đều viết văn, làm báo nhưng cũng lần lượt qua đời khi còn rất trẻ. Niềm an ủi duy nhất trong những năm cuối đời của ông là hai đứa cháu nội . Cuộc đời của ông không chỉ đầy niềm đau về gia đình mà còn trải qua nhiều biến động gắn liền với sự thay đổi và suy vượng của đất nước.

Năm 1824, Victor Hugo cho xuất bản tập thơ ngắn Nouvelles Odes, hai năm sau, xuất hiện cuốn tiểu thuyết Bug-Jargal (The Slave King, nhà Vua nô lệ). Tập thơ ngắn "Odes et Ballades" ấn bản năm 1826, gồm nhiều bài thơ lãng mạn. Năm 1829, tập thơ "Les Orientales" (Đông Phương) cũng là mộ tập thơ lãng mạn. Năm 1824, Victor Hugo cho xuất bản tập thơ ngắn Nouvelles Odes, hai năm sau, xuất hiện cuốn tiểu thuyết Bug-Jargal (The Slave King, nhà Vua nô lệ). Tập thơ ngắn "Odes et Ballades" ấn bản năm 1826, gồm nhiều bài thơ lãng mạn. Theo tác giả Phạm Duy, Đạo Cao Đài được thành lập ở Việt Nam năm 1926,Victor Hugo là một trong ba vị thánh đầu tiên, bên cạnh Tôn Trung Sơn, Nguyễn Bỉnh Khiêm, ông xuất hiện trong bức tranh *Tam thánh ký hòa ước* do họa sĩ Lê Minh Tòng sáng tác năm 1947, hiện được lưu giữ tại Tòa Thánh Tây Ninh. Năm 1829, tập thơ "Les Orientales" (Đông Phương) cũng là mộ tập thơ lãng mạn. Năm 1833, Victor Hugo ra mắt vở kịch Lucrèce Borgia. Những năm 1840, ông đứng về phía chế độ quân chủ chuyên chế, chống lại tư tưởng dân chủ, sau đó ông được bầu vào Viện Hàn lâm Pháp và được phong bá tước năm bốn mươi ba tuổi. Ngày 07 tháng 02 năm 1841, Victor Hugo được bầu vào Viện Hàn Lâm Pháp. Năm 1845, Victor Hugo bắt đầu buớc vào lãnh vực chính trị, năm 1848 ông được bầu làm nghị sĩ hội đồng lập hiến. Năm 1851 lịch sử nước Pháp lại trải qua cơn biến động. Louis Napoléon hủy bỏ nền Cộng hòa, thành lập nền Đế chế, tự xưng là Vua Napoléon III. Victor Hugo lên án cuộc đảo chính ngày 2 tháng 12 năm 1851 của hoàng tử Louis-Napoléon (cháu của Napoléon Bonaparte), ông bị buộc đi đày ở Bỉ, sau đó là đảo Jersay và Guernesey. Trong những năm tháng sống lưu vong, Victor Hugo đã hoàn thành bộ tiểu thuyết *Những Kẻ Khốn Cùng* trong suốt mười chín năm nhưng đây chính là giai đoạn đỉnh

https://tieulun.hopto.org

cao trong sự nghiệp sáng tác của ông khi hàng loạt tập thơ và tiểu thuyết ra đời. Khi nhận được lệnh ân xá của Napoleon III, ông nhất quyết không quay về và kịch liệt chống đối chế độ đế chế thứ II, lên án gay gắt sự phản bội và áp bức của triều đình. Năm 1870, Victor Hugo trở về Pháp sau khi chế độ Napoleon sụp đổ, đó cũng là khoảng thời gian diễn ra Công xã Paris, đem lại một cuộc sống mới cho những người dân cùng khổ trong xã hội. ngày 8/2/1871, ông được bầu vào quốc hội Pháp và năm 1876, ông được bầu làm thượng nghị sĩ. Tuy không thực sự tán đồng Công xã Paris song với trái tim đầy nhân ái, Hugo vẫn phản kháng và đấu tranh đến cùng trước những sự trả thù tàn bạo, đứng về những người công nhân nghèo khổ trong suốt những năm tháng cuối đời.

Victor Hugo mất vào tháng 5 năm 1885 trong sự thương tiếc của nhân dân Pháp, đặc biệt là những cựu chiến sĩ cách mạng Công xã Paris, những người lao động khốn khổ đã từng được ông giúp đỡ và bảo vệ. Ngày 26/2/1881 năm Hugo 80 tuổi, nước Pháp long trọng tổ chức lễ thượng thọ cho ông, đám đông diễu hành qua nhà Victor Hugo ở Paris, khoảng 5.000 nhạc công được huy động, họ chơi bản quốc ca Pháp và gửi những lời chúc tụng đến đại văn hào Victor Hugo, đám đông diễu hành qua nhà Victor Hugo ở Paris. Pháp đổi tên đại lộ D'Eylau thành đại lộ Victor Hugo. Trước khi lìa xa nhân thế, Hugo di chúc lại: "*Tôi cho các kẻ nghèo 50.000 quan. Tôi ước mong được mang tới nghĩa trang trong quan tài của người nghèo khó. Tôi từ chối các lời cầu nguyện của tất cả các nhà thờ. Tôi tin tưởng nơi Thượng đế*". Nhưng trên thực tế, nước Pháp đã tổ chức quốc tang cho Victor Hugo, hơn hai triệu người dân Pháp đã đến tỏ lòng thương xót ông, Đoàn diễu hành đi bộ sáu tiếng từ Khải Hoàn Môn đến Điện Panthéon, thi hài ông được đặt tại điện Panthenon, nơi an nghỉ của các vĩ nhân cùng Emile Zola và Alexandre Dumas.

Hạnh phúc lớn nhất ở đời là có thể tin chắc rằng ta được yêu thương, yêu vì chính bản thân ta, hay đúng hơn, yêu bất kể bản thân ta.

Đó là lời ngụ ngôn của Victor Hugo.

KHÁNH LAN,
California July 2020

Danh ngôn:

- *Anh hùng hào kiệt xưa nay,* nuốt đáng ngậm cay gây nên đại nghiệp - **Phan Bội Châu.**

- *Nơi ngôn ngữ dừng lại* chính là sự khởi đầu của âm nhạc.
Henrich Heine

https://tieulun.hopto.org

BEN OH

dòng nước mắt

Ai xô dòng nước mắt
Ai kéo bờ trăng về
Cho đời thêm cay đắng
Từng đêm dài lê thê

Ai bẻ gãy vần thơ
Để cho tôi thẩn thờ
Vai gầy in bóng nước
Nhịp đàn vúi như tơ

Chắp tay vái lạy trời
Cho nắng ấm đầy vơi
Khoảnh khắc này khoảnh khắc
Hoá phép màu cho đời

Rong rêu thoát nghiệp trần
Kinh cầu con xin dâng
Vướng vào ai khỏi bụi
Bên đời còn gian truân

Vô minh che lẻ thường
Sa di chuyển lời thương
Dòng thơ con cạn kiệt
Lời nao vẫn không còn.

BEN OH
26/5/21

https://tieulun.hopto.org



LÊ NGUYÊN
năm này trăng tháng chạp

Vằng vặc giữa trời trăng tháng chạp
Má đi không kịp đón giao thừa
Trăng lạnh cũng buồn khi dế khóc
Mai vàng rụng cánh trách gió đưa

Con nhớ ngày xưa khi trở bấc
Má thức một mình đến nửa khuya
Chộp mắt chút thôi rồi quảy gánh
Ngoài kia sương xuống ướt đầm đìa

Con nhớ lối mòn chân má bước
Lẻo đẻo con theo má tới trường
Bàn chân năm ấy như còn dấu
Con khóc một mình với nhớ thương

Tết tới sao lòng không muốn tết
Lại nhớ rồi buồn nghe thắm đau
Mẹ mất dẫu mình bao nhiêu tuổi
Trống vắng buồn tênh cứ nghẹn ngào

LÊ NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

LÊ NGUYÊN

khúc tháng ba

Gió từng cõng mây thả lên đầu núi
Núi hóa bạc đầu mộng ước cũng lên cao
Mình sẽ gặp lại nhau
Như hồi nào
Ngất ngưỡng đỉnh non nhìn về tám hướng
Tuổi trẻ hay mơ
Vẻ hình tưởng tượng

Phía xa
dòng sông Vàm con nước lặng lờ trôi
Trải rộng phù sa như mình siết chặt tay nhau
nguyện ước trọn đời
Với núi cao với sông dài cùng hướng ra biển rộng
Mình từng xây đắp mộng
Nhóm lửa nấu cơm chiều nhìn khói bếp lửng lơ bay
Cùng tựa vào nhau nhìn vầng trăng nghiêng
mơ ước ngọt ngào
Một cơn gió thoảng đêm tháng ba oi bức

Tháng ba năm xưa chỉ còn trong ký ức
Trăng mùng mười năm ấy đã xa xôi

Tình mình là giấc mơ
Là bài thơ
là ước vọng cả đời
Xin gởi cánh chim trời
Nổi xót xa bay lên đỉnh núi
Và oán hờn hất văng xuống những vầng mây
Để trời Tây Ninh nắng cứ trong xanh
Nghe như mùi cháy khét đốt da người

Anh ơi
Tháng ba đã về
tháng ba về rồi đó.!!

LÊ NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org



THÙY AN
(*dịch bản Pháp văn)*

xâu chuỗi ngọc màu nâu

(tác giả H.H. MUNRO)

Conradin nằm yên trên giường, mắt nhắm nghiền, giả vờ ngủ. Cậu bé nghe tiếng đóng nắp chiếc vali đồ nghề của ông bác sĩ già và tiếng bước chân dần xa.

Trong im vắng, Conradin nghe câu hỏi của bà Ropp sau cánh cửa khép hờ:

- Thưa bác sĩ, sức khỏe của Conradin thế nào ạ?
- Thật đáng buồn, nhiều nhất là 5 năm nữa. Cậu bé không thể sống lâu hơn.
- Ôi, tội nghiệp cho đứa em bé bỏng của tôi, nó mới có mười tuổi.

Giọng bà Ropp sắc và lạnh. Conradin cảm thấy buồn nôn. Đồ giả dối, đồ ác nhân, đồ gái già đê tiện. Cậu bé mở mắt lơ đãng nhìn ra cửa sổ, bầu trời đêm giăng mây mù không một ánh sao.

Conradin thả hồn về quá khứ. Thuở ấy, ngôi biệt thự này chìm ngập trong những chuỗi ngày êm đềm hạnh phúc, ba má cậu yêu nhau say đắm, và cậu - đứa con trai duy nhất - chính là tinh hoa của mối tình thơ mộng ấy. Hẳn cậu sẽ được hạnh phúc trọn vẹn nếu trong nhà không có sự hiện diện của chị Ropp. Chị là con gái của người anh ruột ba cậu. Ba chị mất sớm, mẹ chị bỏ rơi chị để đi lấy chồng khác. Ông bà nội cậu đã đem chị về nuôi. Khi Conradin ra đời, chị Ropp đã gần 30 tuổi. Rồi ông bà nội mất, chị vẫn ở lại với ba má cậu, giữ nhiệm vụ săn sóc cậu. Ngay từ nhỏ, thể trạng của Conradin đã rất yếu, phải uống thuốc quanh năm. Và, tuy bệnh hoạn, cậu bé vẫn nhận ra sự giả dối trong ánh mắt người chị họ mỗi lần chị tỏ vẻ ân cần lo lắng cho cậu. Đến khi ba má cậu bị tai nạn máy bay, chị Ropp trở thành người giám hộ di chúc toàn bộ tài sản của ba má cậu, thì vẻ giả dối ấy đã bộc lộ không cần giấu giếm. Cái chết của song thân, cộng thêm sự căm ghét, bạc đãi, hững hờ của chị Ropp đã làm sụp đổ hoàn toàn niềm tin yêu cuộc sống trong tâm hồn cậu. Càng lúc, tinh thần cậu càng tuột dốc

https://tieulun.hopto.org

thảm hại. Cậu sắp gục ngã.

Conradin ngồi dậy, tựa lưng vào thành giường. Không, không thể được. Con người tồi tệ ấy không thể chiếm đoạt mồ hôi nước mắt của ba má cậu được. Trước khi chết, nhất định cậu phải làm một cái gì đó để bà ta không thể đạt được ý nguyện. Thà cống hiến tất cả cho các tổ chức từ thiện, viện dưỡng lão, trại mồ côi...

Conradin thức giấc khi trời sáng tỏ nhưng cậu không buồn bước chân ra khỏi giường. Chị bếp bưng vào một tách trà và lát bánh mì khô. Cậu nhăn mặt:

- Em thích ăn bơ hoặc trứng cơ.

Chị bếp nhìn cậu, ái ngại:

- Bữa điểm tâm của cưng chỉ có thế. Đó là ý của bà Ropp.

Quỷ tha ma bắt mụ ta đi. Conradin muốn hất tung tất cả xuống đất, nhưng cậu kịp nghìm cơn giận dữ lại, cần phải tỏ ra ngoan ngoãn để đạt được mục đích của mình.

Cánh cửa phòng bật mở, bà Ropp bước vào trong bộ váy áo màu đen muôn thuở, xâu chuỗi ngọc nâu óng ánh trên cổ trông như những hạt dẻ vừa chín tới. Bà ta hất hàm nhìn cậu, hỏi trống:

- Sao, giờ này còn chưa chịu ăn điểm tâm à?
- Thưa chị, em ăn đây ạ.

Cậu bé bước xuống giường, đến bên chiếc bàn nhỏ cạnh cửa sổ. Ngoài kia là khoảng vườn hoang phế, cỏ mọc tràn đầy. Những cây đào, cây táo cằn cỗi đã ba năm nay không nở được một nụ hoa. Khác hẳn với mặt tiền ngôi biệt thự, được bà Ropp sai người săn sóc kỹ càng. Thật là độc ác, bà ta muốn cảnh vật chung quanh Conradin phải héo úa hoang tàn như chính cuộc đời cậu.

Chờ hai người lớn đi khuất, Conradin bám thành cửa sổ leo ra ngoài, chạy về phía cuối vườn, nơi có một ngôi nhà nhỏ bằng ván, dùng để chứa những đồ vật phế thải. Conradin đẩy cánh cửa ọp ẹp bước vào, bên trong là thế giới của cậu. Cậu thường ra đây để sống với những hồi ức về ba má, và đôi khi, cả ông bà nội của cậu nữa. Những kỷ niệm êm đềm: kia là cây vợt tennis của ba, chiếc mũ rơm má thường đội mỗi lần đi biển, cái ống píp của ông nội, cặp que đan của bà nội...

Đã nhiều lần, bà Ropp cấm Conradin vào chơi trong nhà kho với lý do là cậu phải giữ gìn sức khỏe, nhưng thật ra, bà ta muốn tỏ cái quyền đối với cậu. Điều này khiến cậu tức điên lên. Tuy nhiên, bà Ropp bận rất nhiều công việc, ít để mắt đến cậu và thường đi vắng luôn. Conradin biết rằng, bà Ropp đang dùng tiền bạc của cậu để kinh doanh, đem lợi tức về cho mình. Đừng hòng, vừa lẩm bẩm, cậu vừa đi đến góc nhà kho, nơi có một tấm màn che kín. Sau tấm màn là chỗ hai người bạn nhỏ của cậu: gà mái Houdan và một con chồn đặc biệt

https://tieulun.hopto.org

mà cậu đặt tên là Thượng Đế, với hy vọng nó sẽ giúp cậu thực hiện kế hoạch của mình. Cách đây nửa năm, Conradin đã mua hai con vật này từ tay con trai anh hàng thịt hằng ngày đem thực phẩm đến cho nhà cậu. Đứa nhỏ nhanh chóng trở thành bạn thân của cậu, nó mua lồng cho cậu nhốt hai con vật và cung cấp thức ăn cho chúng. Riêng lồng của Thượng Đế phải được đan bằng sắt kín mít vì nó rất nhanh nhẹn, dễ cắn đứt cửa lồng bởi hàm răng vô cùng sắt nhọn.

Thường thường, cứ mỗi thứ năm, bà Ropp thức dậy đi nhà thờ từ sớm, thì Conradin cũng tiến hành buổi lễ bí mật của cậu trong căn nhà kho. Cậu lập một hương án ngay trước lồng Thượng Đế với đầy đủ các loại cây trái hoa tươi do con anh hàng thịt đem lại, rồi cậu quỳ xuống lâm râm khấn nguyện. Thỉnh thoảng cậu gào lên:

- Hãy làm một cái gì đó giúp tôi, hỡi Thượng Đế!

Có một lần, bà Ropp nhức răng, Conradin lấy làm thỏa mãn. Cậu tổ chức hành lễ liên tiếp ba ngày trước lồng Thượng Đế và suốt trong ba ngày đó, bên má của bà Ropp sưng tấy lên vì bị cơn đau hành hạ. Conradin cho rằng, chính Thượng Đế đã kéo dài cơn đau ấy. Lúc nào, Conradin cũng tin tưởng vào Thượng Đế nên mỗi lần vào nhà kho, Conradin thường van xin Thượng Đế hãy giúp cậu loại bỏ cái gai trước mắt.

***

Bác làm vườn nhìn thấy bà Ropp trong nhà kho, trên đống rơm dơ bẩn, cổ bị thủng, xâu chuỗi hạt văng tung tóe. Bác sĩ khám nghiệp tử thi cho biết, hung khí là một cái móc sắt, thủ phạm đã mang khi trốn thoát.

Cảnh sát điều tra chưa vội kết luận, họ tiến hành những cuộc hỏi cung khởi đầu là bác làm vườn.

- Bác thấy bà Ropp lần cuối cùng vào lúc nào?
- Thưa, sáng hôm qua, bà Ropp sai tôi dọn dẹp nhà kho nhưng vì bận đưa thằng cháu nội đi bệnh viện nên tôi chưa làm được. Hồi tối, bà tìm tôi mắng cho một trận và dọa đuổi. Tôi sợ quá, bữa nay dậy thật sớm định bắt tay vào công việc, không ngờ lại gặp xác chết của bà ấy.

Anh hàng thịt cho biết thêm chi tiết:

- Tôi cũng vừa bị bà Ropp mắng chửi. Thật là vô lý.
- Anh nói rõ hơn
- Thằng con trai tôi có quen với cậu bé Conradin ở nhà này. Cậu ấy bệnh hoạn, đôi lúc cần con trai tôi giúp đỡ như mua kẹo bánh hoặc trái cây chẳng hạn... Vậy mà mới hôm kia, bà ấy đã đuổi đánh con tôi, mắng cả tôi và đặt mua thịt nơi khác.

Chị bếp là người được hỏi sau cùng:

https://tieulun.hopto.org

- Chị thấy bà Ropp lần cuối cùng vào lúc nào?
- Tối hôm qua, khi tôi đem cốc sữa vào phòng bà ấy.
- Gần đây, bà ta có xích mích với ai không?
- Bà Ropp rất khó tính. Cách đây vài ngày, bà và anh hàng thịt cãi nhau một trận kịch liệt.
- Lý do?
- Hình như là chuyện con gà của cậu bé Conradin nuôi trong nhà kho bị sổng chuồng nên bà Ropp trông thấy. Tội nghiệp cậu bé, từ lâu tôi đã che giấu cho cậu vì bà Ropp cấm cậu vào chơi trong nhà kho. Con gà này do đứa con của anh hàng thịt mang lại nên bà Ropp đã đánh mắng thằng nhỏ này, không mua thực phẩm nhà nó nữa.

Ngay từ ngày đầu tiên xảy ra án mạng, người ta tìm thấy cái móc sắt dùng để cào rơm sau một bụi rậm, cạnh nơi nghỉ trưa của bác làm vườn. Trên cán móc còn in hai dấu vân tay của bác làm vườn và của anh hàng thịt. Nhưng lời khai của họ thì quá rõ ràng. Chính bác làm vườn cho anh hàng thịt mượn cái móc này, khi đem đến trả thì xảy ra vụ cãi lộn với bà Ropp, nên thay vì đem để trong nhà kho, anh hàng thịt lại quăng cái móc vào bụi rậm cho hả cơn giận. Cuộc điều tra đi vào bế tắc. Chắc chắn không thể vì một cuộc cãi lộn bình thường, hai người đàn ông này lại nhúng tay vào máu. Hay thủ phạm là một tên trộm nào đó, mò vào nhà kho định khoắng một mẻ, thình lình bị bà Ropp bắt gặp? Giả thiết được bác bỏ tức khắc, vì sau khi thu dọn hiện trường, xâu chuỗi ngọc nâu quý giá bị đứt văng tung tóe được nhặt lại không thiếu một hột. Chị bếp đã cho biết điều này: "Chuỗi ngọc có 40 hột chẵn, sở dĩ tôi biết được là vì tuần trước, bà Ropp sai tôi xâu lại để thay cái móc bằng bạch kim".

***

Tại phòng khách, Conradin ngồi thoải mái trước khay thức ăn điểm tâm thịnh soạn: trứng, jambon, xúc xích, bơ tươi...

Cậu lan man nghĩ đến chiều chủ nhật vừa qua, lòng cậu như dao cắt khi nhận ra cái mồng nhỏ bị sứt một miếng quen thuộc của Houdan. Bà Ropp nhìn cậu bằng đôi mắt thích thú độc ác.

- Đây là món gà rô ti, con gà của em đấy, Conradin ạ.
- Chi ác lắm.
- Chị chưa hỏi tội em là may rồi đấy. Ai cho em vào nhà kho?

Chị đã cấm em ra khỏi phòng mà - Hàm răng bà ta khít rịt trong cửa miệng - Lại còn bày đặt nuôi gà nữa chớ.

Nước mắt Conradin ứa ra. Ôi gà mái Houdan yêu quý của cậu.

- Lại còn khóc nữa à? Thật là lố bịch. Lâu nay chị bận công chuyện không để mắt đến em, thế là em trở nên hư đốn chưa từng thấy.

https://tieulun.hopto.org

- Em vào chơi trong nhà kho có gì là không phải chứ? Bà Ropp nhún vai, trở cách xưng hô mỉa mai:
- Thưa cậu, cậu đang bệnh đấy. Cậu nên nhớ như thế. Tôi là người giám hộ cậu, tôi có bổn phận chăm lo sức khoẻ cậu.
- Im đi, chị đừng có đạo đức giả! Bà Ropp lại đổi giọng:
- Mày im đi thì đúng hơn. Đồ hỗn láo. Ha ha, không lâu con ạ. Ngày mai, tao sẽ phá toang cái nhà kho ấy xem mày còn vui chơi chỗ nào.

Bỗng bà nhìn thẳng vào mắt cậu:

- Nè Conradin, còn cái lồng sắt kín mít ở góc nhà kho, mày nuôi cái giống gì thế? Hy vọng đó là một con heo Ấn Độ, chúng ta sẽ có một món ăn tuyệt vời.

Conradin căm hờn liếc nhìn bà Ropp, mụ ta táo tợn thật, dám xúc phạm đến Thượng Đế của cậu. Cậu nhìn chăm chú vào xâu chuỗi ngọc nâu trên cổ bà Ropp, đúng là những hạt dẻ vừa chín tới.

Cậu bé trở về phòng, cầu nguyện Thượng Đế:

- Hãy giúp tôi, hãy giúp tôi.

Cậu gào lên trong giấc ngủ.

***

Viên thanh tra cảnh sát bước vào, nhìn cậu ái ngại:
- Em bé ạ, vậy là ruột thịt cuối cùng của em đã không còn nữa.

Xin chia buồn cùng em.

- Các ông không tìm ra nguyên nhân cái chết của chị tôi sao?
- Bà ấy chết vì một vật nhọn móc vào yết hầu. Chúng tôi đã cho dọn sạch sẽ nhà kho nhưng không thấy gì khả nghi cả. Ở đó toàn là rơm rác, bàn ghế gãy, chuồng gà và một cái lồng c ửa sắt mở toang.

Conradin cúi đầu. Vậy là Thượng Đế đã thoát. Sau những ngày bị bỏ đói, nó đã lầm lẫn xâu chuỗi ngọc và hạt dẻ. Lời khẩn cầu của cậu được Thượng Đế lắng nghe...

Viên thanh tra đứng dậy:
- Chào em bé. Chúng tôi sẽ tiếp tục cuộc điều tra

Conradin đưa bàn tay xanh xao ra:
- Chúc ông may mắn.

Thế rồi cậu bé bắt đầu phết bơ vào miếng bánh mì thơm

THÙY AN

https://tieulun.hopto.org

HOÀI ZIANG DUY

mang theo đất nước đã qua đời

Người đi,
Mang theo một đất nước đã qua đời
Vương vấn
Linh hồn vạn người đã khuất
Trên đôi vai
Hai bờ sông núi
Những giọt nước mắt oan khiên
Bỏ lại sau lưng
Trăm đắng ngàn cay

Mẹ ơi nghe chăng tiếng thở dài
Của số phận buông tay
Lòng ngỗn ngang trăm mối
Đâu kịp tiếng giã từ
Khi tàu xa tách bến
Khi gió bảo nhiễu nhường
Chung quanh là trận sóng cuồng
Xô đẩy đời nhau

https://tieulun.hopto.org

Từ một ngày ấy đã xa
Còn đây phố thị cũ mang theo
Còn đây ân tình đã khuất
Theo tháng năm
Nhạt nhòa
Có sống ở bến bờ xa
Mới hiểu tâm trạng người cùng cảnh
Dằn dặt là nỗi đau
Nơi chốn chia lìa
Huống chi một khối tình riêng
Chôn sâu
Không nói

Người đi mang theo
Chất giọng quê hương
Khác xa tiếng cười dòn
Ở người bản xứ
Họ nói năng rộn rã chung vui
Đâu ai thấy
Những khuôn mặt lạ lẫm
Đang tập quen lần với cuộc sống nỗi trôi
Để không ai nhận ra mình
Khác lạ

https://tieulun.hopto.org

Ở quê nhà con đã sống
Một thời niên thiếu, trưởng thành
Một mái trường xưa
Một đất nước chiến tranh loạn lạc
Nhưng trong nỗi khổ nghèo nàn
Vẫn còn đó tình tự dân tộc
Hạnh phúc bao quanh
Của người chung phận số

Thưa mẹ con xin thưa
Đâu ai muốn xa lìa
Cắt đứt ruột đau
Một đời kỷ niệm
Không thể nào quên

Làm sao có lại năm tháng cũ
Làm sao tìm lại quãng đời qua
Ở đất nước mang theo
Đôi vai gầy đã mỏi
Bao nhiêu năm vác lấy hình hài
Trong lòng chớm héo hon
Muốn trả về
Còn đâu?
Một vận mệnh
Đặt xuống chốn nào?
Ở đâu?

HOÀI ZIANG DUY

https://tieulun.hopto.org

LÊ CHIỀU GIANG
hát với trăng

Như cây thẳng
Không hề muốn ngã
Ta.
Biết xem hướng gió
Phương nào?
Như tiếng hát
Có khi rớt nhịp
Vẫn chập chờn, réo rắt
Một
âm hao.

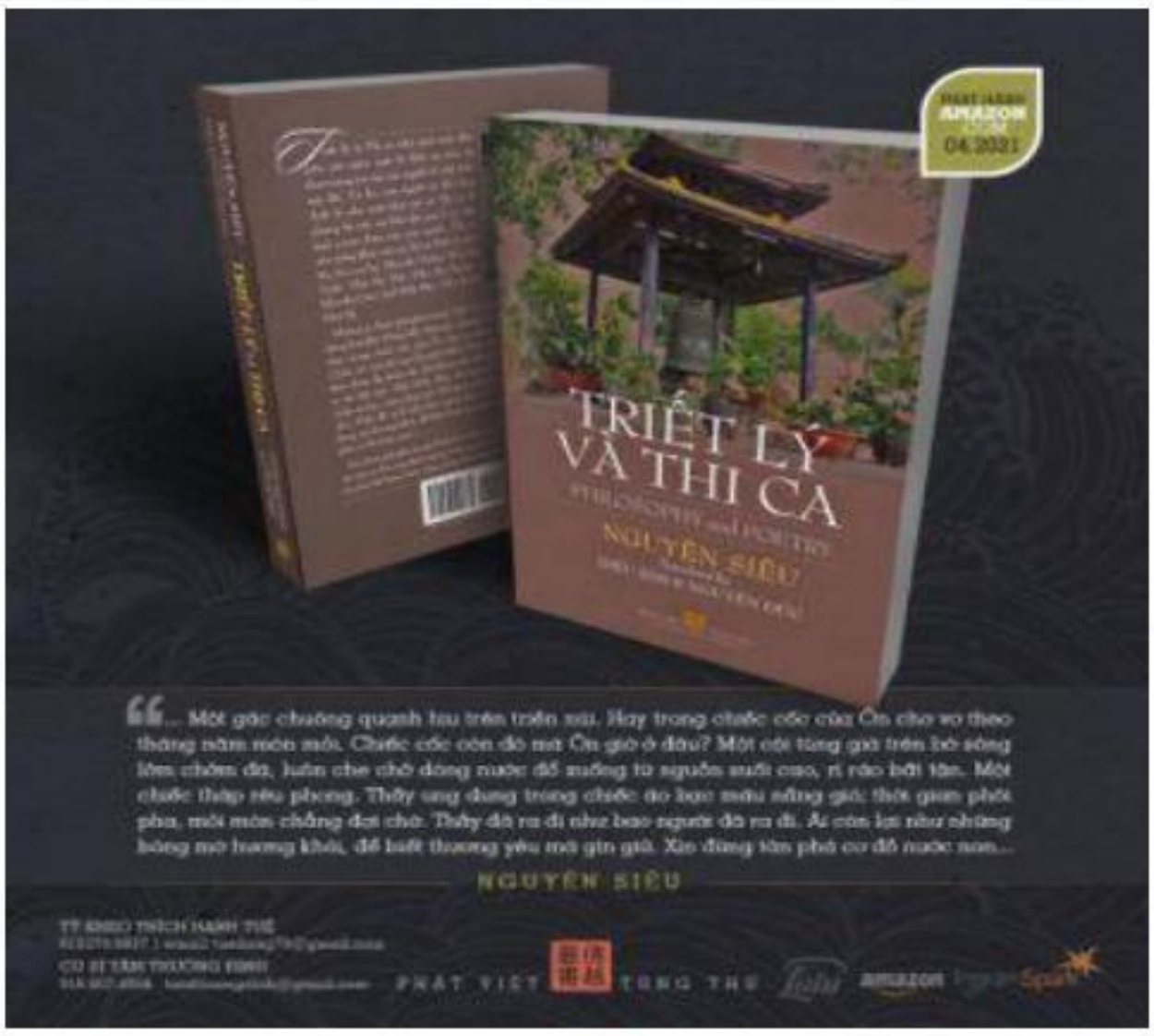
Thì đã có bao lần
vấp váp
Đã thảm thương, chới với
Nhiều phen
Cũng…
không sợ
Yêu.
thêm lần nữa
Có hề chi?
Ngã mãi… Sẽ quen.

Đêm nay ta hát cùng trăng sáng
Gõ một nhịp đời, mong
Lãng quên.

LÊ CHIỀU GIANG

https://tieulun.hopto.org

TÂM THƯỜNG ĐỊNH NGUYÊN SIÊU trong cõi triết học và thi ca



Trước khi xuất bản, chúng tôi có duyên được đọc tác phẩm mới nhất, Triết Lý và Thi Ca, của Nguyên Siêu, tức là Hòa Thượng Thích Nguyên Siêu, một vị Thầy lớn hiện tại ở Hoa Kỳ. Thầy có nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật, trước tác và dịch thuật quan trọng như: Tư Tưởng Xã Hội Trong Kinh Điển Phật Giáo Nguyên Thủy (1994), Ưu Đàm Lướt Bão (1998), Tâm Nguyên Vô Đề (2012), v.v… có thể tìm thấy ở đây: *(https://hoavouu.com/author/about/129/ht-thich-nguyen-sieu)*.

Nhưng có lẽ chúng tôi trân quý nhất là 3 cuốn: Tuệ Sỹ Đạo Sư, Thơ và Phương Trời Mộng, tập I (2001, 2006), Tuệ Sỹ Đạo Sư, Thơ và Phương Trời Mộng, tập II (2006, 2020) và Tuệ Sỹ Đạo Sư, Thơ và Phương Trời Mộng, tập III (2013, 2020) do Thầy biên tập. Chúng tôi còn nhớ, như là tiếng nói từ đáy lòng khi thầy Nguyên Siêu chia sẻ về Ôn Tuệ Sỹ, "Thầy đã đóng góp cho nền văn học Việt Nam những công trình khảo cứu, dịch thuật, thi văn, tư tưởng Triết học để khu vườn văn hóa Việt Nam thêm nhiều hương sắc." Cũng tương tự, Thầy Nguyên Siêu

https://tieulun.hopto.org

cũng đóng góp thật nhiều cho khu vườn văn hoá Phật giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ. Cuốn sách quý, Triết Lý và Thi Ca, lại thêm một điển hình.

Thầy đã dùng ngôn ngữ như một phương tiện để chuyển tải, truyền đạt sắc thái và tinh hoa của giáo lý Phật Đà. Nhưng quan trọng nhất là cuốn sách song ngữ Việt - Anh này là một giai phẩm cần phải có trong mỗi tủ sách gia đình Việt Nam, không những nó có thể giúp ích cho chính mình và còn nhiều thế hệ mai sau.

Trước khi đi sâu vào quyển sách này, hãy tìm hiểu thêm về tựa cuốn sách. Theo từ điển mở, *"Triết học là một là bộ môn nghiên cứu về những vấn đề chung và cơ bản của con người, thế giới quan và vị trí của con người trong thế giới quan, những vấn đề có kết nối với chân lý, sự tồn tại, kiến thức, giá trị, quy luật, ý thức, và ngôn ngữ." Và, Thi ca là "hình thức nghệ thuật dùng từ trong ngôn ngữ làm chất liệu, và sự chọn lọc từ cũng như tổ hợp của chúng được sắp xếp dưới hình thức lôgíc nhất định tạo nên hình ảnh hay gợi cảm âm thanh có tính thẩm mỹ cho người đọc, người nghe."*

Như thế, tựa sách không thôi, chúng ta đã hiểu là tác giả đang dùng một hình thức nghệ thuật ngôn ngữ để chuyển tải những gì mình muốn chia sẻ và truyền đạt bằng sự hiểu biết, kinh nghiệm sống và hạnh nguyện của người. Mà ở đó là những triết lý mang âm hưởng Phật giáo nhằm giải quyết vấn đề nhân sinh quan và vũ trụ quan của nhân loại.

Xin hãy đọc lời dẫn của tác giả, *"Triết lý như nhụy hoa mà Thi ca như ong bướm. Nhụy hoa cho hương thơm, mật ngọt để nuôi lớn bướm ong. Triết lý như mặt trời mà Thi ca như tia nắng. Tia nắng có từ mặt trời, để sưởi ấm, nuôi lớn vạn vật. Triết lý như mặt trăng, mà thi ca như ánh trăng huyền diệu làm mơ hồ, huyễn hoặc, nên thơ, mộng tưởng bao thi nhân mặc khách. Triết lý là không lời mà thi ca thì đa ngôn, mỹ ngữ để chuyển tải ý thơ mà tác giả muốn nói. Vậy Triết lý và Thi ca là hai khung trời ẩn và hiện. Có và không. Chủ thể và đối tượng. Nhưng không hẳn là vậy mà là ước lệ của thi nhân gán ghép, dệt thành những phẩm tính hư ảo, lệ ngôn. Triết lý khô như vách đá. Thi ca ướt như sương đầm. Vách đá nhuốm hơi sương. Sương đầm tươi vách đá, cả hai hỗ tương nhau tạo thành sức sống như năng lượng phù trầm,*

https://tieulun.hopto.org

tương dung tương nhiếp, một mực không rời."

Ở đây, chúng ta hiểu như tinh hoa của kinh Pháp Hoa, một là tất cả và tất cả là một. Thêm vào đó tính trùng trùng duyên khởi của

Đạo Phật giúp chúng ta thấy được nhân duyên của vạn pháp, Thầy như vách đá. Thi ca ướt như sương đầm. Vách đá nhuốm hơi sương. Sương đầm tươi vách đá, cả hai hỗ tương nhau tạo thành sức sống như năng lượng phù trầm, tương dung tương nhiếp, một mực không rời."

Ở đây, chúng ta hiểu như tinh hoa của kinh Pháp Hoa, một là tất cả và tất cả là một. Thêm vào đó tính trùng trùng duyên khởi của Đạo Phật giúp chúng ta thấy được nhân duyên của vạn pháp, Thầy cũng đã tâm sự, *"Nhơn duyên nào để Triết lý gặp Thi ca mà thành chuyện tư duy, trải nghiệm suốt một chặng đường dày dạn, luân lưu của cuộc sống. Có lẽ tâm thức đã góp phần vào cái tư duy, trải nghiệm ấy để tác thành một mẫu huyễn hoặc, phù trầm của kiếp nhân sinh. Những hình ảnh đơn sơ, dung dị; những tiếng cười, tiếng khóc hãy còn lảng vảng đâu đây. Lảng vảng như là một thứ Triết lý nhạt như sương và một thứ Thi ca mềm như sữa. Sương và sữa nương nhau để hiện hữu, để sinh tồn, để có, để không như một huyễn tượng trên đỉnh núi cao, trong lòng biển sâu. Triết lý và Thi ca như một cuộc đùa giỡn của ngôn ngữ từ thời xa xưa; từ thuở măng tơ của con người có mặt trên trái đất. Từ đó, con người có đời sống Triết lý như một thực tại và Thi ca là những lời nói, sự diễn đạt qua ý vị, tâm tình muôn thủa của con người. Thi ca như tiếng khóc của em bé và Triết lý như Mẹ cho con bú. Như thị Tướng. Như thị Tánh. Như thị Thể. Như thị Dụng... Như thị Cứu Cánh Bổn Mạt. Như thị là Như thị."*

À, thì ra cũng là Như Thị, vẫn cái hiện hữu đang là, as-is. Cái bất di bất dịch của vạn pháp.

Xuyên suốt Triết Lý và Thi Ca, bạn sẽ dầm mình vào các khái niệm về tính vĩnh viễn và vô thường, sự tồn tại và không tồn tại, cái có và không, cái được và mất, cũng như tướng và tánh của chân lý và giả tạm, của trần tục và giải thoát. Những điều trừu tượng này sẽ khiến bạn suy nghĩ về những điều tầm thường của cuộc sống hàng ngày, về

https://tieulun.hopto.org

những gì bạn đã, đang và sẽ hành động và cống hiến hàng ngày, về cách bạn có thể cải thiện bản thân của chính mình, và mọi thứ bạn đang làm sẽ gây ra hậu quả hay dẫn đến nghiệp lực như thế nào bởi vì, cũng như cuốn sách này nói, mọi thứ đều thuộc về nhân-duyên-nghiệp.

Xin lấy một đoạn của bài Trong Cõi Vô Cùng để hiểu thêm tác giả và tác phẩm, *"Thế giới Hoa Nghiêm là một thế giới được diễn tả trùng trùng vô tận. Thế giới của duyên sinh. Không điểm khởi đầu. Không điểm chung cục. Thế giới được tạo thành bởi hành động, lời nói và ý nghĩ của con người gọi là nghiệp. Nghiệp là chủ nhân ông, còn thiên hình vạn trạng sự vật kia là sở thuộc. Đã là do nghiệp hình thành. Do duyên sinh giả hợp thì chẳng phải của riêng ai. Sở thuộc nơi ai. Trong lời nói đầu của sách*: "Krishnamurti - Life Without A Central Point."

"In the world where everything passes by quickly,
I am the guest.
Therefore,
No attachment can tie me up.
No country can own me.
No border can confine me."
(Krishnamurti – The immortal friend – 1928)

"Krishnamurti - Đời Không Tâm Điểm."
"Giữa trần gian mọi sự chóng qua,
Tôi là khách.
Từ đó
Không vướng mắc nào ràng buộc tôi.
Không đất nước nào sở hữu tôi.
Không biên cương nào cầm giữ tôi.
(Krishnamurti - Người bạn bất tử 1928) (Trang 101)

Trong cõi vô cùng ấy, từ vật thể li ti đến vật thể to lớn. Từ thế giới văn minh đến thế giới chậm tiến. Từ vật chất đến tinh thần, đâu đâu cũng không khác. Nó luôn tồn trữ, đùm bọc trong cái túi càn khôn này. Bầu trời nào cũng có mây trắng vào mùa hạ, và mây đen mùa đông Rừng cây nào cũng có lá vàng khi mùa thu về. Và mùa xuân hoa nở, trái đơm đâm chồi nẩy lộc. Con người sống trên trái đất này, ai cũng.

https://tieulun.hopto.org

thở bằng hai lỗ mũi và đi bằng hai chân, nhờ ánh nắng mà lớn. Nhờ không khí mà yên vui. Quả thật đâu đâu cũng đều có một dạng thức như nhau."

Và đó cũng là tính bình đẳng và bao dung trong đạo Phật. Thêm vào đó, sự vi diệu của Bát nhã tâm kinh và con đường Trung Đạo bàng bạc trong cuốn sách này. Hãy đọc thật to, tự lắng nghe và quán chiếu lại những lời Thầy viết, ở đây cũng có thể là một sự tóm lược giáo lý Trung đạo của đấng Như Lai:

"1. Tránh xa hai cực đoan khổ hạnh và dục lạc.

2. Không thiên về hai cực đoan chấp có và chấp không.

3. Thể đạt đệ nhất nghĩa không. Vượt lên cái có và không.

4. Vạn vật do duyên sinh – Giáo pháp Duyên khởi.

5. Chứng đắc Tứ diệu đế qua giáo pháp Bát Chánh Đạo

Tiêu biểu một vài bài kệ nói về ý nghĩa giáo lý Trung Đạo:

1. Bồ tát Long Thọ, trong Luận Đại Trí Độ nói:

Nếu tất cả các pháp đều do duyên sinh

Thì tự tánh các pháp đều trống rỗng

Nếu các pháp đều chẳng phải trống rỗng

Không phải từ nhơn duyên mà có

Thì ví dụ như hình ảnh ở trong gương

Chẳng phải là cảnh, cũng chẳng phải là gương

https://tieulun.hopto.org

Cũng chẳng phải người có gương

Chẳng phải tự mình, cũng chẳng phải tự người

Lời nói này cũng chẳng chấp thọ

Đây chính là Trung đạo.

2. Bồ Tát Long Thọ, cũng trong Đại Trí Độ Luận giải thích về tư tưởng Bát Nhã Kim Cang Ba la mật:

Tất cả các pháp hữu vi

Giống như mộng huyễn bào ảnh

Như sương mai, như điện chớp

Phải nhìn thấy đúng như vậy.

3. Trong Trung Luận, phẩm Quán Tứ Đế đã nói:

Tất cả các pháp đều do Duyên sinh

Nên Ta nói các pháp vốn là không

Các pháp cũng gọi là giả danh

Mà cũng gọi là Trung Đạo.

4. Lìa nhị biên – tức hai bên phân biệt: Bồ Tát Long Thọ nói:

Không sinh cũng không diệt

Không thường cũng không đoạn

https://tieulun.hopto.org

Không đến cũng không đi
Không một cũng không khác." Trang (150-151)

Từ giáo lý Trung Đạo hay tất cả những Kinh điển mà Đức Phật đã giảng dạy cho hàng đệ tử của Ngài nhằm giúp chúng ta học tập tu, hành trì và áp dụng để vượt thoát khổ đau, phiền não để chứng đắc, nhận thấy Chân Tâm, Bản Lai Diện Mục hay Phật tánh đang hiện hữu trong mình.

Nói cho cùng, Triết học và Thi ca gắn kết chặt chẽ với nhau trong suốt quyển sách này, cho thấy làm thế nào mà từ ngữ chỉ có thể nói lên rất nhiều điều, đồng thời đặt câu hỏi về những khái niệm sâu xa như sự không chắc chắn về sự tồn tại của chúng ta, những triết lý cao xa nhưng gần gũi của giáo lý của Đấng giác ngộ. Và gần hơn là sự trân trọng những điều của thiên nhiên, tình yêu thương mẫu tử, những lời dạy của những bậc Thầy và nhiều điều khác mà đôi khi chúng ta có thể bỏ qua khi vướng vào những phiền toái hàng ngày, là những điều bạn sẽ trân trọng khi đọc cuốn sách sâu sắc và cảm động này.

Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn sách song ngữ ***Triết Lý và Thi Ca*** (Philosophy and Poetry), một tác phẩm quý của Hòa thượng Thích Nguyên Siêu, như là một món quà vô giá đã cộng đồng Phật tử tại hải ngoại và cho những ai quan tâm đến thế hệ kế thừa.

Cầu chúc tất cả được an lành và thanh thản.

TÂM THƯỜNG ĐỊNH
Sacramento, CA
Đầu tuần tháng 5, 2021

Danh ngôn

Các nhà thơ bị nguyền rủa nhưng họ không mù, họ nhìn với đôi mắt của thiên thần.

Poets are damned but they are not blind, they see with the eyes of the angels.

William Carlos Williams

https://tieulun.hopto.org



PHAN CÔNG QUAN

tình mẹ

Tình mẹ phủ che như mây trắng
Một mình hứng chịu nắng mặt trời
Cho đàn con bóng mát thảnh thơi
Để thấy chồi non vui đứng thẳng

Tình mẹ mà cân, bằng trái núi
Cả cuộc đời lầm lũi nhịn dành
Cho đàn con tất cả ngọt lành
Để chúng khỏe, lớn nhanh như Gióng

Tình mẹ như đại dương lớn rộng
Mấy chục năm trông ngóng đợi tin
Mong con xa vẫn được yên bình
Tuổi già sống lặng thinh cô độc

Tình mẹ vốn sâu hơn đáy vực
Chịu bao nhiêu khổ cực chẳng than
Nuốt hết vào cay đắng trái ngang
Chống chèo đến sức tàn lực kiệt

Con biết tình mẹ là khác biệt
Với tất cả ai hết trên đời
Vì duy nhất chỉ có mẹ thôi
Thua thiệt để con vui hạnh phúc

https://tieulun.hopto.org

Mẹ ơi con ngày đêm cầu chúc
Mẹ sống lâu được sức khỏe nhiều
Con có mẹ trong từng giây phút
Vì tình mẹ là biển thương yêu

Phan Công Quan
Sydney ngày 25.03.2021

có lần

Trời cao ai mắc trăng lên đỉnh
Như quả cam tròn trĩnh đêm Thu
Có lần rơi vỡ ra hai mảnh
Thế nhân chia hai nửa nghịch nhau

Bài thơ ai dệt thành tấm áo
Để dịu dàng đi dạo bốn phương
Có lần vướng mảnh gai đồng thảo
Xẻ làm hai vạt của yêu đương

Giữa dòng ai bày ra chiếc lá
Buộc mái chèo thành cả chiếc xuồng
Có lần trôi dạt về bến lạ
Từ đó hai bờ cách trùng dương

Lạc Hồng trăm con từ một trứng
Cùng chung bầu máu nóng rồng tiên
Có lần huynh đệ nhiều lấn cấn
Biển rừng hai ngã, mới bình yên

PHAN CÔNG QUAN
Sydney ngày 13.04.2021

https://tieulun.hopto.org

LÊ VĂN HIẾU

hương muộn

Không vì đời Sen mà giũ bỏ mùi bùn
Không vì bùn nuôi dưỡng đời Sen mà đành hanh vấy bẩn
Sen – Bùn vì nhau
Ta không lớn lên từ em nhưng ta thương em
Biết con cá con cua còn rúc trong lòng em đó
Ta làm con cua ta không làm Sen
Bùn thì đã sao – trên bùn là nước trong
Là hồn sen quyến rũ
Hương muộn vắt từ lòng em đó
Ta nâng niu ...

đạp bóng

Đã một lần làm vợ làm chồng
Nhưng chưa một lần đạp bóng
Các cụ bảo đạp bóng mới làm chủ người của mình ?
Ta đã nhiều lần đạp bóng ta
Nhưng ta có làm chủ bao giờ ?
Ta đạp dưới ngọn đèn /ta đạp giữa trời ngọ nắng
Ta đạp cả vầng nhật nguyệt
Ta đạp rung mặt đất
Trái đất cứ tròn xoay
Ta nhẹ hẫng chân đời
Từ khi yêu em
Ta thấy người ta hay rung khẽ
Hình như em đạp bóng ta khơi khơi
Thì này – trái tim – em làm chủ
Thì này – hồn ta – em cầm lấy mà chơi
Thì này – căn phòng chúng mình - ngọn đèn phụt tắt
Em đạp gì trong tối thui ...?

LÊ VĂN HIẾU

https://tieulun.hopto.org

LÊ VĂN HIẾU

mỏng mọng dấu chân

Vẫn chìm vào cuộc chơi thanh xuân
Anh không bao giờ biết mỏi
Anh lần những con đường quen em qua
Ngay cả thời thiếu nữ
Ngay cả thời chăn trâu cắt cỏ
Ngay cả thời em vọc cát tắm sông
Anh lần ra biển
Tìm dấu chân em bây giờ

Những dấu chân anh nhận tự trong mơ
Anh nhặt cả bỏ vào túi ngực
Lúc cần anh lấy dán lên thơ
Lấy dán vào ca khúc
Để đời vì em mà ngân nga

Lấy dán vào bức họa
Gọi những hờn ghen hoa cỏ quay về
Gót chân em dính nhiều bùn đất
Đã thơm trên môi anh – thơm đến không ngờ ...

ướt một tiếng chim

Đành dặn lòng đừng viết những câu thơ buồn
Dù đôi lúc ý nghĩ lấm bụi
Đêm qua giấc mơ tôi sũng nước
Tôi lo những con chim trong vườn nhà tôi
Liệu sớm mai
Có lạnh không tiếng hót ?
Tiếng hót trong sương mù
Tiếng hót cất cao khi mặt trời ngủ muộn
*
Tôi có thể mang tặng em cây đàn
Mang tặng em lời hát
Những khúc hát tự do
Có thừa thãi lắm không
Khi em tung tẩy với mây trời
Lời bài hát không dành cho chiếc lồng son kia
Khi ngày ngày líu lo mà như khóc ?

LÊ VĂN HIẾU

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT

anh ôm đàn đi khảy

Anh ôm đàn đi khảy
Mùa xuân mưa bấc bay
Hoa soan vàng ngập lối
Khuya về trong men say

Anh ôm đàn đi khảy
Mùa hạ gió nồm bay
Tiếng ve vang giữa phố
Gốc phượng già, cuối ngày

Anh ôm đàn đi khảy
Mùa thu lá me bay
Trời thu mây lướt nhẹ
Tiếng đàn rung, em hay?

Anh ôm đàn đi khảy
Mùa Đông giá rét đầy
Mưa rơi buồn tình lẻ
Khuya về anh ngủ say

Anh ôm đàn đi khảy
Người nghệ sĩ miệt mài
Đời, thiên hạ mua vui
Anh bán từng nốt nhạc
Réo rắc cung đàn trôi

Mai em về cố hương
Anh khảy khúc Nguyệt cầm
Trông trăng nhìn lặng căm
Bởi xao xuyến trong lòng

Mai em về lần nữa
Nghe tiếng đàn của anh
Vang trong lòng thổn thức
Rồi thôi lá lìa cành

Tiếng đàn anh xa vắng
Em đâu rồi hỡi em ?
Em đâu rồi ? Đâu rồi
Anh quăng đàn, đàn gảy
Anh một mình đơn côi

Đêm về bên cốc rượu
Cho môi mềm thấm môi
Anh vùi trong giấc ngủ
Tiếng đàn xưa buông trôi

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT

fháng giêng đợi Em!

Anh treo một mảnh hồn thương nhớ
Ở hàng dương lấp lánh giọt mưa.
Mưa chi không đủ làm rơi rụng.
Nên ở quanh anh buốt lạnh thừa.

Đã mấy năm rồi em nhớ chưa?
Tháng Giêng rét mướt một khung trời.
Nằm thương hiu quạnh về chăn gối.
Em có bao giờ nghĩ đến tôi!

Những tưởng em đi sẽ quay về.
Con thuyền neo đậu ở bến quê.
Trăng vàng đã rụng, sông thương nhớ.
Mòn mỏi ngàn lau rạt ven đê.

Những tưởng thời gian rồi quên hết
Nào hay tháp mộng lại dâng đầy.
Anh thắp tình mơ ngàn khoảnh khắc.
Mà em đâu muốn trở về đây.

Tháng Giêng bóng nắng hắt hiu gầy.
Tìm đâu ra được áng thơ say.
Chỉ còn ôm lấy bình khô rượu.
Em hỡi! Ở gì phương trời Tây?

NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT

https://tieulun.hopto.org



NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYỂN

đàn ông xa xứ

1

Lần đầu tiên C và vợ đến nhà tôi chơi, vừa bước vào cửa chào hỏi xong, cả hai đi thẳng xuống bếp, nơi tôi đang hí hoáy với nồi niêu xoong chảo, C lên tiếng:

- Có việc gì cho C làm không? Để C phụ cho.

Tôi hơi bất ngờ về sự nhiệt tình của anh. Mấy bữa trước, tôi đến thăm người bạn khác, cũng là tri kỷ của C, tôi hơi ngạc nhiên thấy anh hăng hái lăn vào bếp hỏi han " Chia việc cho C đi." Và anh đã chăm chỉ cuốn Chả Giò, nướng bánh tráng, nhặt rau… chung tay bưng món nọ món kia bày lên bàn y như một bà nội trợ đảm đang.

Tôi nghĩ họ thân với nhau nên anh không câu nệ.

Nhưng, anh biết vợ chồng tôi không lâu và đây là lần đầu tôi mời anh chị đến chơi, thế mà anh chả ngại ngùng xông vô tổng hành dinh, hỏi liền " Rau này cần nhặt phải không?" " Thùng rác chỗ nào?" Anh khiến cho mấy vị trượng phu khác cũng tự động "xông" cùng anh, không thôi nó kỳ. Thế là bao nhiêu sư huynh lẫn sư tỷ đều nhào tới cắt, thái, xào, nấu rùm beng, vui ơi là vui !

Mà thật, mỗi người một tay, công việc nhẹ bớt, nấu nướng nhanh chóng rồi cùng nhau ăn uống, cười nói…đến khi hết tiệc, cùng nhau lau dọn , sắp xếp...không ai quá mệt, "chủ xị"dễ dàng "gầy độ" cho lần sau. Chưa kể cần mở cái chai cái lọ, cần bưng đồ nặng, cần xào xúc liên tục, có các tướng công ra tay nghĩa hiệp, toách cái là xong, nương tử nào có thể câu nệ nếu mấy ông muốn mời bạn về nhà?

2

Anh N, bạn mới quen khác hỏi " xã" mình:

- Ở nhà, ai nấu cơm?

"Còn ai giồng khoai đất này", việc thế cũng hỏi, mình nhướng mắt ngạc nhiên. " Xã" hất đầu về phía mình.

- Sao sướng vậy? -Anh N bảo "xã".

- Là sao? -Tôi hỏi.

- Anh toàn nấu cho vợ anh không hà. Nếu anh bận, vợ anh cho đi ăn ngoài hết.

https://tieulun.hopto.org

- Đấy, anh nghe chưa, liệu mà bắt chước ảnh - Tôi cà khịa "xã".

Chuyện trong lúc trà dư tửu hậu, đối qua đáp lại cho vui rồi quên đi.

Sau bữa ăn, cả nhóm kéo đến nhà anh N đàn ca, văn nghệ. Anh lăng xăng nấu nước rót trà. Vui chơi đến nửa buổi, một thành viên mở nồi chè ra khao mọi người. Bát chè ngọt với nước Dừa béo làm các nghệ sĩ a ma tơ thêm thấm giọng, kéo hết bài Tây sang bài Ta, hát chán lại hòa tấu.

Tiệc tàn, nghe tiếng lịch kịch, tôi ngước nhìn thấy anh N đứng ở bồn rửa bát, bảo:

- Anh rửa sạch nồi chè rồi nhá, chốc cầm về.

Trời, hóa ra hồi nãy anh nói anh làm nội trợ chính trong nhà là thật. Chị cứ việc nhạc nhọt, đàn địch với bạn bè, đã có anh lo trong ngoài. Ở chị toát ra vẻ hồn nhiên, năng động chứ không phải là " Bà la sát" nên anh phải chịu lép. Bóng của anh phủ kín người mình thương yêu.

3

Trường Việt Ngữ mỗi Chủ Nhật tụ họp độ bốn năm mươi đứa học trò lớn bé.

Trường dặn chúng nó tự đem cơm theo ăn trưa nhưng phần nhiều chúng nó nhịn khơi khơi đến 1pm, đợi phụ huynh đón về luôn. Chả lẽ đứa ăn đứa dòm miệng ? Hơn nữa, có bữa cơm chung, trẻ con được dịp quen thân với nhau nên bác C – người đàn ông luống tuổi - tự động nấu cơm cho chúng.

Buổi trưa, bác vào trường, nách bên hông lỉnh kỉnh nồi niêu, rổ rá, thúng mủng.

Dễ nhất là làm mì gói. Bác C nấu nước sôi, thả ít rau xanh, bỏ mì vào. Coi vậy mà mất công lắm. Ai thử xé bốn năm chục gói mì, gói bột nêm, gói dầu, rồi quấy, rồi múc ra tô cho bằng ấy đứa học trò xem, bao lâu mới xong?

Bữa khác bác làm bánh mì kẹp chả, xịt nước tương với Dưa Leo cắt mỏng. Đổi món, bác C xào rau với đậu hũ, trộn vào nồi cơm nóng hổi, xẻ ra bát cho từng đứa.

Bọn trẻ vô tư ăn uống xì xụp rồi vất bát đũa đấy, bác C lại lom khom nhặt nhạnh rửa, úp, lau khô, cất vào tủ.

Bác bảo " Ở nhà đâu làm gì. Vào đây phụ tụi nó chút đỉnh cho vui. Lâu lâu không gặp tụi nhỏ, nhớ lắm."

" Chút đỉnh" của bác đã kéo dài mười mấy năm. Bác cứ lặng lẽ ôm nồi niêu tới nấu nướng, chiều mang về. Tấm lòng ấy thước nào đo được.

4

Mỗi lần N làm bếp là phu quân H sẽ sớ rớ bên cạnh nhấc nồi canh xuống, rửa cái chảo nặng…

https://tieulun.hopto.org

Cả nhà ăn xong, anh là người rửa bát.

Anh đóng cái kệ, xây cái hồ…đẹp khỏi chê. Việc nước, việc nhà anh xếp đặt được hết. Thiên hạ nghĩ " đối ngoại không xong thì phải lo đối nội" hả? Sai đứt đuôi.

Mỗi cuộc đi chơi của cả nhóm, anh H lo đặt vé, đặt phòng, kiếm đường đi, kiếm chỗ ăn uống, phê pháo…Anh còn là phó nhòm chuyên cần cho các lão bà bà không một lời than vãn. Bảo đảm nếu có biến, anh H sẽ giải quyết êm xuôi, nể !

5

Ông T chỉ biết đặt hết linh hồn, tư tưởng, sức vóc vào lãnh vực nghệ thuật. Việc đàn ông : sửa xe, nối dây điện, đóng đinh, cưa gỗ…. tất tần tật ông T đều không biết hoặc làm hết sức vụng về. Bà T ngứa mắt ôm sô trọn gói, kiêm luôn " gói đàn bà", nghĩa là cơm nước, giặt giũ, dọn dẹp, phân chia tiền bạc cho điện nước, học hành, bệnh hoạn, ma chay cưới hỏi…

Ra nước ngoài sinh sống, bà T bị bệnh Alzheimer hoành hành. Mọi thứ dần dần tuột ra khỏi não, thức ăn hôm bỏ muối hai lần, hôm lạt thuếch lạt thoát, nấu nướng quên tắt lửa suýt cháy nhà, đi đổ rác có mấy bước mà quên đường về…

Ông T dần dà thay vợ đảm đương việc trả tiền điện nước, tiền thuê nhà, bill nọ bill kia sau kiêm luôn chợ búa, mua xà bông, tương chao, dầu mỡ, thịt cá, rau hành…

Hằng ngày ông lôi thức ăn trong tủ lạnh ra thái, ướp, chiên xào rổn rảng. Các món ông nấu thơm phức, ngon đáo để, đầu bếp năm sao cũng phải nghiêng mình.

Đến bữa ông gọi bà ra, xếp sẵn cho bà đôi đũa, cái thìa, cả khăn lau miệng trên bàn. Bà ăn xong, ông rót nước trà, đặt tăm xỉa răng bên cạnh, chọn thuốc xanh đỏ trong hộp cho bà uống. Giữa đêm khuya bà lay ông dậy hai ba lần đòi sữa, đòi cháo, ông lục tục ra bếp hâm cái nọ quấy cái kia như một bà vú chí tình.

Từ khi bà bệnh nặng, bạn bè tới rủ ông đi cà phê, ông thường từ chối, bảo cứ ngồi đây, ông pha cà phê cho uống "Anh không bỏ chị đi được"

6

Việc bếp núc, chăm sóc người thân của các tướng công kể trên có gì là hèn hạ, là xấu xí không nhỉ? Sao cứ nghe các cụ ở Việt Nam ngọt nhạt " Ưng thằng rể ngồi cùng bàn nói chuyện với tôi. Không ưng thằng rể xó bếp."

Việc nhỏ làm không xong, cửa nào để rể làm việc lớn?

Nhìn các anh chung tay phụ giúp với chị em phụ nữ, chúng tôi cảm nhận được tấm lòng bao dung của quý vị. Nói không ngoa, trong mắt chúng tôi các anh đẹp và đáng tin cậy hơn nhiều.

https://tieulun.hopto.org

Các bà mẹ nên thay đổi cách chọn rể cũng như cách dạy dỗ con trai. Việc nhà cũng là công việc - việc nặng là đằng khác - trai gái đều phải biết và chia nhau làm. Đó là những kỹ năng cơ bản nhất giúp chúng nó tồn tại (có ai sống mà không cần ăn, không cần quần áo sạch, nhà cửa ngăn nắp….?)

Thời buổi này đàn bà đi làm sấp mặt, họ kiếm ra tiền khác gì đàn ông, vậy thì vợ chồng cùng sướng cùng khổ chứ.

Đến tổng thống Mỹ hay thủ tướng Úc còn ra công viên, mặc tạp dề đứng nấu ăn cho người cơ nhỡ, nướng xúc xích cho dân tình vào ngày Quốc Khánh. Họ không màu mè đâu. Càng trượng phu, càng phải biết làm những thứ tầm thường nhất.

Cứ theo lời Khổng Tử, đàn ông tiêu biểu phải " dài lưng tốn vải ăn no lại nằm".

Ngài đi làm về, căng thẳng lắm, cơm nóng canh sốt phải bưng lên kèm mấy chung rượu để ngài lai rai xả "trét", trái cây gọt sẵn, để cả tăm cả nĩa cho ngài găm. Cuối tuần ngài mời bạn bè về nhà chén chú chén anh, chị quần quật trong bếp thế nào không cần biết, miễn là mâm tiệc phải tươm tất, không làm mất mặt ngài.

Đàn ông thế mới sang. Đàn bà thế mới được tiếng đảm đang, dâu hiền, con thảo…

Thôi, nhường ai đó tiếng "sang", tiếng "đảm". Xin được ngả mũ trước những nam nhi xa xứ, chịu đảm nhận trách nhiệm đời thường với vợ con, với bạn bè và xã hội.

NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYỂN
13/05/21

Danh ngôn

Văn chương chỉ dung nạp được những người biết đào sâu, biết tìm tòi, khơi những nguồn chưa ai khơi và sáng tạo những cái gì chưa có…

Nam Cao

Không có may mắn trong sáng tác. Không có chỗ cho những trò lừa gạt. Điều tốt nhất anh có thể viết là con người tốt nhất của anh.

Nothing goes by luck in composition. It allows of no tricks. The best you can write will be the best you are.

Henry David Thoreau

(1817 - 1862) Nhà văn, nhà thơ, sử gia và triết gia người Mỹ.

https://tieulun.hopto.org

SƯU TẦM BỔ ÍCH
NGÃ PHƯƠNG HUYỀN

Vì sao Lincoln và Washington trở thành biểu tượng vĩ đại của nước Mỹ?

Kiên Định



Washington và Lincoln *là hai vị tổng thống vĩ đại* trong lịch sử nước Mỹ. *Washington là người sáng lập, vị cứu tinh của nước Mỹ, đưa nước Mỹ trở thành quốc gia độc lập từ thân phận thuộc địa.* **Còn Lincoln chính là người nâng nước Mỹ lên một tầm cao mới, bãi bỏ chế độ nô lệ,** *duy trì một nước Mỹ thống nhất.* Điều gì là cội rễ thành công của họ?

"Chúng ta tin ở Chúa"

Kỳ thực những gì 2 vị Tổng thống này đã làm có ý nghĩa vượt xa hơn những gì các nhà lịch sử học có thể nhận thức. Chỉ từ những phát ngôn ngắn ngủi của họ, người ta đã cảm thấy rằng sứ mệnh của họ không chỉ là mang đến hào quang cho nước Mỹ.

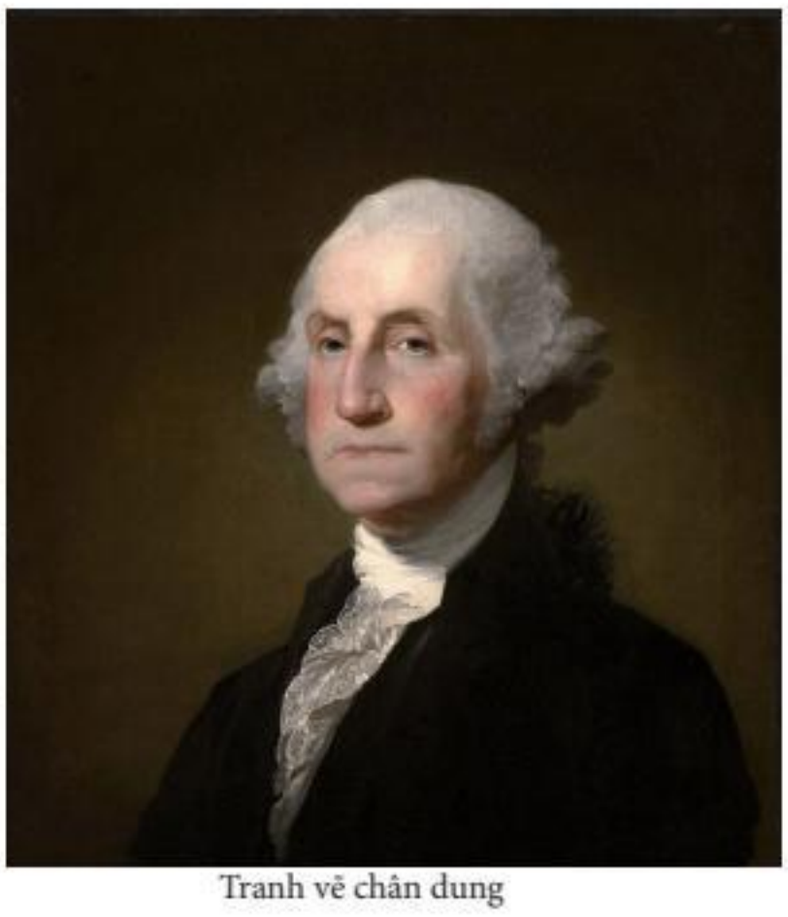
Người ta thường ca ngợi phẩm chất đạo đức và tài năng siêu xuất của Washington. Thế nhưng ông lại chưa từng dùng một lời nào khoe khoang thành tích của mình. Ông cho rằng tất cả những thành tựu đạt được trong khi xây dựng nên Hợp chủng quốc Hoa Kỳ chính là nhờ ân huệ của Chúa.

Trong bài diễn văn nhậm chức của mình, ông phát biểu: "*Đức Chúa Trời thiêng liêng đã soi sáng tương lai của chúng ta. Người đã ban cho chúng ta sự phán đoán đầy trí tuệ. Đây chính là chỗ dựa trong sự*

https://tieulun.hopto.org

thành công của chính phủ này". Khi tuyên thệ nhậm chức, Tổng thống Washington đặt tay lên cuốn "Thánh kinh" như một hình thứ *bày tỏ sự tôn kính đối với Thần.*

Sau đó khi tuyên bố lập ra ngày Lễ Tạ ơn đầu tiên trên toàn quốc, ông nói: "Cũng như tất cả các quốc gia khác, chúng ta có trách nhiệm phải thừa nhận đấng toàn năng, đức Chúa Trời, người đã ban phúc cho chúng ta. Nghĩa vụ của chúng ta là thuận theo ý chỉ của Người, tạ ơn sự ban phước của Người và khiêm tốn cầu xin



Tranh vẽ chân dung tổng thống Washington. (Ảnh: wikipedia.org)

Người che chở bảo vệ. Tôi đề nghị người dân Mỹ lập ra một ngày cầu nguyện tạ ơn chung trên toàn đất nước, để thành tâm tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban phước lành cho chúng ta".

Khi kết thúc nhiệm kỳ của mình, trong lời chia tay với người dân ông viết: ***"Hai trụ cột chống đỡ giúp đất nước chúng ta hưng thịnh chính là tôn giáo và đạo đức".***

Xuất thân không giàu có như Washington, Tổng thống Lincoln sinh trưởng trong một gia đình nghèo khổ, chỉ vỏn vẹn nhận được 18 tháng giáo dục không chính quy. *Ông chính là thông qua sự chăm chỉ, cần cù tự học mà bước lên con đường tuyệt vời của một bậc vĩ nhân*. Thật đúng như câu nói của Mạnh Tử: "Thiên tương hàng đại nhâm vu tư nhân dã, tất tiên khổ kì tâm chí, lao kì cân cốt".

Câu ấy có nghĩa là: *Khi ông trời quyết định giao một sứ mệnh quan trọng nào đó cho ai, trước tiên sẽ cho người đó có môi trường rèn luyện ý chí của mình, để gân cốt người đó phải chịu mệt mỏi. Chỉ có để cho người đó phải chịu đói khát, vất vả, cực nhọc, rồi mọi việc xung quanh lại thường xuyên không thuận lợi, như vậy họ mới được tôi luyện vững vàng, cứng rắn mà tài năng cũng mới bộc lộ hết.*

Thân phận nghèo khó, tuổi thơ vất vả đã giúp Lincoln có thể cảm nhận được sự cùng cực của những người dân nghèo và nô lệ ở tầng lớp hạ lưu. Cũng vì thế, cả đời ông theo đuổi lý tưởng giải phóng nô lệ, phản đối gay gắt chế độ người bóc lột người này, coi nó là sự tà ác lớn nhất trong đạo đức, bởi điều đó cũng mâu thuẫn với nguyên tắc ***"Con người sinh ra ai cũng đều bình đẳng"*** *trong "Tuyên ngôn độc lập" của nước Mỹ. Cuối cùng, Tổng thống Lincoln đã hoàn thành được tâm nguyện của mình: bãi bỏ chế độ nô lệ, chấm dứt sự phân chia nam bắc, cứu vãn nước Mỹ trong tình huống hiểm nghèo nhất ấy.*

Khi những người nô lệ tự do tặng cho Tổng thống Lincoln một cuốn "Thánh kinh", ông nói: "Về cuốn sách vĩ đại này, tôi chỉ có thể

https://tieulun.hopto.org

nói rằng, đây chính là món quà mà Thượng đế ban tặng cho nhân loại. Tất cả những gì tốt đẹp mà Đấng cứu thế ban tặng cho chúng ta chính là đều thông qua cuốn sách này. Nếu không có nó chúng ta không thể phân biệt thế nào là thiện ác. Tất cả những việc liên quan tới hạnh phúc và lợi ích của nhân loại, dù là ở thời điểm hiện tại hay tương lại đều có thể tìm thấy trong cuốn sách này".

Phẩm chất đạo đức của Lincoln thực sự khiến người đời ngưỡng mộ. Trong lời kết thúc bài diễn thuyết tái đắc cử lần hai, ông nói: *"Không nên đối xử tàn ác đối với bất kỳ ai, hãy dùng tình yêu thương tinh khiết, thánh thiện đối đãi với tất cả mọi người. Thượng đế đã ban tặng trí tuệ để giúp ta phân biệt đâu là chính nghĩa, để ta kiên định tin vào chính nghĩa".*

"Chúng ta vẫn phải tiếp tục hoàn thành những gì còn dang dở, những vết thương để lại do chiến tranh, việc chăm sóc những đứa trẻ mồ côi cùng những người góa phụ… Tất cả đều cần phải thực hiện thật tốt để gìn giữ nền hòa bình này lâu dài và thực hiện công lý. Đó là điều mà mọi quốc gia trên thế giới đều cần phải gánh vác, chia sẻ".

Phẩm chất sáng ngời



Tranh vẽ chân dung tổng thống Lincoln. Ảnh theo emaze.com

Riêng về Washington và Lincoln, đức tin vào Thần cũng giúp họ trở thành những người 'đức cao vọng trọng', làm tấm gương cho hậu thế học hỏi, soi mình. Đến nay, người ta vẫn còn lưu truyền rất nhiều câu chuyện đẹp về cách đối đãi, ứng xử mẫu mực của hai ông.

Washington nổi tiếng là người có tấm lòng bao dung rộng lớn, có thể dùng thiện tâm đối đãi với người, gạt bỏ được ích kỷ và sự đố kỵ. Năm 1765, khi đang đóng quân ở thành phố Alexandria, Washington gặp phải rắc rối với một người tên là William Payne. Ông này phản đối một ứng viên nghị viện mà Washington đề cử. Hai người trải qua những lần tranh cãi kịch liệt, thậm chí còn buông ra những câu thoá mạ rất ghê gớm.

Trong một lần không giữ được bình tĩnh, Payne tiến tới, đấm thẳng vào mặt Washington, khiến ông ngã xuống đất. Các binh sĩ của Washington khi ấy đều muốn động thủ, trừng phạt Payne. Nhưng Washington nhanh chóng gạt đi, ra lệnh cho ai nấy trở về nguyên vịtrí. Sáng hôm sau, Washington cho người chuyển đến Payne một bức thư, hẹn gặp ông này ở một khách sạn.

https://tieulun.hopto.org

Payne vô cùng lo lắng cho số phận của mình. Thế nhưng trái với điều ông tưởng tượng, Washington ở đó đợi ông với một ly rượu và thái độ niềm nở, chân thành: *"Ngài William, hôm qua đúng là tôi đã sai. Ngài cũng đã hành động rất mạnh mẽ để bảo vệ thể được thể diện, tôi đề nghị chúng ta hãy bắt tay nhau và trở thành bạn bè".*

Vô cùng cảm kích trước lòng bao dung của Washington, Payne đồng ý dẹp bỏ mọi hiềm khích, sau này trở thành người ủng hộ tích cực, trung thành nhất cho Tổng thống. Washington đã lấy lòng nhân nghĩa, bao dung của mình để xoá bỏ hận thù, đồng thời thu phục nhân tâm, quy tụ được hiền tài.

Lincoln lại được người ta nhớ đến bởi đức tính nhẫn chịu phi thường. Xuất thân nghèo khó, lại không có được sự nghiệp chính trị ấn tượng, tất nhiên khi trở thành Tổng thống, ông đã vấp phải rất nhiều chỉ trích của tầng lớp thượng lưu, những người vốn không xem ông ra gì.

Trong khi Lincoln đang đọc diễn văn nhậm chức, một nghị sĩ đứng dậy ngắt lời: *"Thưa ngài, xin hãy nhớ rằng cha ngài đã từng đóng giày cho cả nhà tôi". Tất cả cười ồ lên sảng khoái. Lincoln bình tĩnh, ngừng bài diễn văn của mình và tự tin trả lời: "Tôi biết cha mình đã từng đóng giày cho cả gia đình ngài cũng như nhiều nghị sĩ khác. Bởi lẽ không người thợ nào có thể làm tốt như ông. Xin hỏi đã có ai trong các ngài phàn nàn về những đôi giày mà cha tôi đóng hay chưa? Chính tôi cũng biết đóng giày, nếu muốn tôi cũng có thể đóng cho các ngài một đôi. Tôi cũng vô cùng tự hào về người cha của mình, một người thợ giày xuất sắc".*

Sự nhẫn chịu của Lincoln quả thực hơn người. Các nghị sĩ nghe xong không còn cười nhạo nữa mà đều im bặt, sự im lặng hàm chứa bên trong lòng kính nể. Lincoln đáp lại thái độ công kích, dè bỉu của họ bằng một ý chí kiên cường, sự nhẫn chịu tuyệt vời, sự điềm tĩnh vĩ đại của một người quân tử.

***

Niềm tin mạnh mẽ vào Thần của 2 vị Tổng thống vĩ đại của Hoa Kỳ không phải là chuyện ngẫu nhiên. Thực ra người Mỹ nào cũng đều có một đức tin mạnh mẽ, sâu sắc vào Thần, vào Đức Chúa Trời. Ngay trên đồng tiền của quốc gia mình, họ viết hàng chữ:

"In God We Trust" (Chúng ta tin ở Chúa).

Là một trong những quốc gia có nền tảng khoa học, kỹ nghệ lớn mạnh nhất thế giới nhưng không vì thế mà họ rời bỏ đức tin vào thần linh của mình. Với họ, thần linh mới chính là lực lượng tối cao chi phối vận mệnh của con người chứ không phải sức mạnh quân sự, kinh tế hay khoa học. Gốc rễ tâm linh ấy đã giúp họ duy trì được một nền tảng tinh thần phong phú, đa dạng, đưa nước Mỹ trở thành một quốc gia dân chủ, văn minh bậc nhất thế giới, là nơi người người đều ao ước đặt chân tới.

Kiên Định

Nguồn: https://www.dkn.tv/ *Đại Kỷ Nguyên - Thứ ba, 08/09/2020*

https://tieulun.hopto.org



SCOTT NGUYEN

GIẢI VĂN CHƯƠNG NOBEL

Vào ngày 10/10/2019 Ông Mats Malm, Tổng thư ký nghị viện Thụy Điển công bố kết quả trao giải thưởng Nobel Văn Chương năm 2018 cho **Olga Tokarczuk** nhà thơ người *Polish- Ba Lan*, và 2019 cho nhà văn Peter Handke người Áo, viết tiếng Đức.

Mỗi năm giải thưởng được công bố vào tháng Mười. Dù vậy đôi khi cũng được thông báo dời lại năm sau như 2018 vì tranh cãi về vụ tấn công tình dục có Ủy viên phải từ chức, nên giải thưởng năm nay sẽ được công bố chung với giải của năm 2019. Theo đài RFI ngày 19/09/2018, tại Stockholm bắt đầu phiên xử một công dân Pháp là nguyên nhân một vụ tai tiếng được đưa tin liên tục trong những tháng gần đây tại Thụy Điển. Ông Jean Claude Arnault, có vợ là viện sĩ hàn lâm Thụy Điển, bị 18 phụ nữ tố cáo tấn công tình dục. Hơn nữa ông ta lại còn tiết lộ tên những nhà văn sắp được giải Nobel, gây ra một loạt vụ từ chức trong Viện hàn lâm, khiến giải thưởng danh giá này năm nay không thể trao tặng. (Từ Stockholm, thông tín viên Frédéric Faux). Trích trong 'Văn Chương Nobel' trang 17.



OLGA TOKARCZUK sinh 1/ 29/ 1962 tại Sulechów, Ba lan, tốt nghiệp Đại học Warsaw về Tâm lý. Làm nhiều nghề để sống; làm Thơ, viết Tiểu luận, Truyện phim và Tiểu thuyết như Flights, The Books of Jacob, Drive Your Plow Over the Bones of the Dead được quây thành phim 'Spoor... ' Nhận các giải Man Booker International và Nobel văn chương 2018.

Vừa rồi Tạp chí Granta đã khéo léo đưa hai truyện ngắn khác lạ lên mạn. Nói khéo léo vì cả hai chuyện được chuyển qua tiếng Anh bằng người trong gia đình họ, thứ nhứt là Olga Tokaczuk với tình ca tuyệt diệu "Borderland" trong đó sẽ mở cánh cửa đến một thế giới mới với đầy kỳ quái, thứ hai là Maxim Osipov nói về điện ảnh phản phất chút tâm lý "Objects in Mirror" phản ảnh cái ảm đạm, bằng ngôn từ sống động tả về cuộc sống hiện đại tại Moscow. Truyện đầu do Jennifer Croft dịch sang tiếng Anh, truyện sau do tác giả. Hai truyện nầy có thể đứng cạnh nhau.

https://tieulun.hopto.org

VÙNG RANH GIỚI

OLGA TOKARCZUK, Dịch từ tiếng Ba Lan: **JENNIFER CROFT**

Tôi sắp xếp lại thì giờ để viết vào mỗi buổi sáng, khi ánh mặt trời xuyên vào phòng chiếu trên cạnh bàn và ngập đầy dưới nền gạch. Vì lúc đó là lúc trong sáng nhứt và đầu óc tôi cũng tỉnh táo nhứt. Và tôi chỉ viết lại những điều thông thường, vì những điều bình thường nầy mới là những gì cần thiết nhứt. Cha Basil đã dạy chúng tôi như thế và ông còn nhấn mạnh sự tái diễn mới là động cơ chính vùng dậy của thế giới, dù luân lý bị chao đão, sự nhàn cư thường đem đến xáo trộn. Nhưng tôi chưa dám nghĩ hay rờ đến lãnh vực ấy. Cho nên tôi chỉ viết nhiều điều bình thường, những điều bình thường thường đến với tôi nhưng cũng có nhiều người ngưỡng mộ. Tôi không ép buộc họ—chỉ diễn tả lại rất chi tiết những gì tôi nghĩ bằng những câu văn đơn giản trong thời điểm thích hợp, khi mà bàn tay tôi bắt đầu rung động lúc đó tôi không thể làm gì khác, chỉ viết; nó giống như lúc tôi ngồi chơi với những đứa trẻ, chỉ chơi mà không suy nghĩ; viết cũng thế, mà đó cũng là việc tôi thích làm.

Nhưng khi thực sự có nhu cầu để viết—sau khi cha Basil qua đời, tôi cảm thấy như thế giới nầy đang tàn lụi, như tan vỡ--tôi cảm thấy mình bị mất mát, mất tất cả, nên không ngủ được—dù tôi cố gắng cầu nguyện trong tình trạng đổ nát tả tơi, vẫy vùng trong vô vọng. Nhưng, tôi không thể sống đời trong nỗi tuyệt vọng, nên tôi lại viết, viết những gì thoáng qua trong đầu, bằng nhiều suy nghĩ đáng thương để chuyển đến độc giả. Và chỉ khi được viết tôi mới thấy lòng mình được thảnh thơi, xua đi nỗi bất hạnh.

Ở dưới kia, Cha già Basil sẽ biết những gì tôi viết. Lúc sinh thời Cha trầm lặng và dịu giọng trước mọi người, cha khuyến khích và quán xuyến tất cả mọi công việc để tôi dành thì giờ ngồi viết, trừ việc bếp núc, và đôi khi tôi phải dọn dẹp. Cha mua nào giấy và tất cả dụng cụ mua tận ở biên giới cho tôi, vì những thứ nầy bị cấm sạch, không ai dùng nữa. Tôi có cả hộp bút chì màu. Mùa đông năm ngoái với số tập giấy bị ướt nên tôi phải đem phơi từng tờ, mà có nhiều tờ vẫn không dùng được, vì giấy quá cũ—có trước thời được phân phối theo tiêu chuẩn—ngay đến việc tôi phải xé bỏ hết những chỗ hư nhưng thấy vô hiệu. Nó giống như việc ban Thánh thể-- chỉ cho cái thanh khiết nhứt sùng bái nhứt.

Tôi nghĩ đây chỉ là những bản thảo, và tôi sẽ thay vào bằng những tập giấy khác trong hộp dài hơn, những tờ giấy cũ đã được dùng một bên, không thể đọc được, cho đến bây giờ còn dùng những giấy một bên nầy tôi không thấy gì khác lạ, chỉ dùng để viết thôi mà. Đó cũng là thời vàng son, kể từ ngày dùng giấy chỉ có một mặt, không lãng phí—cách phí phạm ngày nay thật không hiểu nỗi-- ngược lại, giấy sạch, những tờ giấy trắng tinh chưa viết mà thường xuyên dùng nó vì lười biếng và kém linh hoạt. Tại sao mặt kia không dùng phải bỏ

https://tieulun.hopto.org

trống vì nó chỉ chứa đầy những chữ như bản hợp đồng, bản ghi nhiều sự việc... hỏi có sao đâu?

Thật sự tôi không hiểu gì hết.

Cho nên tôi viết, viết đến hai tiếng mỗi buổi sáng, viết đến mỏi tay dưới cả vùng ánh sáng, tôi thấy mình như đang trầm mình trong không khí trong lành thổi từ ngoài sông xuyên qua đồng cỏ xanh mượt. Lúc đó—không thường xuyên—chính lúc đó tôi lại tập trung tư tưởng rồi nó tuông ra như những tràn súng cannon bắn xối xả trên pháo đài, và cũng lúc nầy tôi mới thấy rằng mình không còn bị những gì chi phối. Trên bàn tôi còn nhiều 'bửu bối"của Cha Basil để lại: nào kéo, viết chì màu, cây viết tôi vừa bơm mực, đèn cầy, cùng vài thứ tôi nhận của chị Udina, trước khi chị biến mất. Nó là một vật cầu kỳ mà rất đẹp được làm bằng 11 cây tăm nhỏ gắn dưới cái đế bằng dây sắt bên trên là những mảnh giấy trắng, nhưng bây giờ nó đã hoen ố. Nhưng nếu ta xoè những cây tăm ra những tờ giấy sẽ trải rộng phất phơ, nếu nhìn kỹ sẽ thấy những designs bằng mực đen rất tinh vi là những biểu tượng của ngoại lai. Tôi hay gấp lại rồi mở ra khi dòng suy tư bỗng bị tắt nghẽn—như lúc nầy—thì nó lại là vật thật hữu ích. Nó rất tinh tế và hữu dụng. Tiếc thay nó không dùng là vật giải trí.

Như mọi người, tôi rất biết ơn Cha Basil, dù không nhớ hết những gì xảy ra. Tôi chỉ là đứa trẻ mới lên ba-- trong lờ mờ—chỉ nhớ đến người chăm nom cho tôi, mà cha Basil nói là bà nội, bà đã mất. Ông thường nói sau vùng ánh dương là sự hỗn độn, đổ nát... nhưng trước khi nó xảy ra, con người còn có một khoảng thời gian ngắn để chuẩn bị. Mà điều nầy ông đã từng chứng minh rằng nó có lý.

Thực tế cho thấy, chiến tranh đã tàn phá mọi thứ, đổ nát hay cưỡng đoạt mà bây giờ tất cả, tất cả vật thể đều không còn. Nhiều lúc cha ngồi dẫn chứng với chúng tôi nhiều hiện hữu hiện đang đổi chủ. Vài thứ tôi nghĩ thật kỳ quặc, có thể vì tưởng tượng. Nhưng mỗi khi cha ngừng để ôn lại; cả cha và chúng tôi; những gì xảy ra quanh ta và thế giới, thì cha thường nói mọi ngày chúng ta sống như đang ở trên 'một ranh giới', chúng ta đang trốn tránh nhiều trách nhiệm: như bảo vệ văn minh để chống lại kẻ thô lỗ, thay vì tôn thờ quá khứ, chúng ta tập trung vào hiện tại. Và ranh giới của chúng ta là một dòng sông lớn ngăn đôi thế giới văn minh và sự hỗn loạn, hãy gìn giữ trên pháo đài để cho những cuồng loạn chìm sâu trong thác lũ. Vì ở trên ta là những đấng thiêng liêng cứu rỗi, cũng nhờ họ mà ta còn nhìn thấy sự đổ nát. Nếu vẫn tiếp tục cho đến khi cả thế giới văn minh cùng ngồi lại, rồi nó sẽ trở lại trạng thái trước trước khi bị phân chia.

Khởi đầu, như để được khai tâm tất cả mọi đứa trẻ đều theo cách nầy—bên cạnh những đứa nhỏ như tôi mà cha Basil đã chọn, chúng tôi được đưa đến đốt lửa trại tại biên giới, nơi những người di dân cắt bỏ nhiều cây ngỗn ngang nên rất khó đi, với túi hành trang nhỏ chúng tôi đi về hướng nam, bước theo đồi núi, rất xa, chúng tôi thì chặt nhiều nhánh nhỏ, còn các anh lớn hơn thì thả trôi những

https://tieulun.hopto.org

khúc gỗ trên dòng sông hướng về biên giới. Việc nầy chỉ làm trong mùa hè, còn trong mùa đông nó trở thành khó khăn và buồn chán, cha Basil còn dạy chúng tôi nhuộm chỉ và đan.

Nên tôi cảm thấy mình được nhiều thư giãn và cũng mong muốn chúng tôi cùng nhau đốt lửa trại trong những đêm đông để rèn luyện thêm tâm hồn cùng thể xác, và cùng nhau đọc lại những lời cầu nguyện của Cha Basil.

Có lần thấy tôi mang nhiều củi đốt lò ông tỏ lòng thương, tôi không biết tại sao, nhưng ông thổ lộ rằng nếu tôi hoạt động tay chân là trái với nghề viết—dù không làm thường xuyên. Cha Basil nhìn mọi người với tất cả lòng nhân ái, dù có chút nghiêng lệch, nhưng đó là dấu hiệu của thương cảm. Ông dặn tôi phải trông chừng lửa cháy trong lò, nên buổi sáng tôi phải chạy lên chạy xuống thang lầu nhiều lần để cào tro và trải ra chung quanh, nào ngờ ngọn gió tây thổi làm mặt tôi dính đầy tro, tuy không dơ bẩn nhưng nó lại là trò cười.

Từ đó ngoài biên giới có nhiều người đến ở. Có nhiều toán người chuyên giả từ nơi nầy để về phương Tây, và cũng có người bên đó dọn về đây, dù họ không được phép nhập; thì họ lại đến để làm những việc lặt vặt. Cha Basil không muốn họ khuấy động trong tâm hồn chúng tôi. Những người nầy đều đến từ thượng nguồn hay ở bên kia sông; có chút bừa bãi cùng bịp bợn, đáng ngờ vực, cho đến khi họ phải quây trở về, vì có nhiều chống đối họ.

Những người phát xuất từ những vùng thảo nguyên thì họ hiền như những đàn cừu, rồi họ lại tính tràn qua sông bằng mọi giá. Nhưng khi bị bắn từ trên pháo đài thì họ phân tán rất nhanh. Những người Tây phương như chúng tôi, ít ra cùng nói một thứ tiếng, cùng sống bên hai bờ sông còn bị xua đuổi nếu có dấu hiệu lừa đảo, những vùng đất nghèo khổ và sầu thảm đã đẩy họ tới đây: là mục tiêu cuối cùng không thể xa hơn nữa—nơi đây là lằng ranh của thế giới, là dấu mốc tự ngàn xưa không thể xóa bỏ được. Cho nên họ chỉ ở lại với chúng tôi được một thời gian rồi họ âm thầm rút đi với nỗi thất vọng. Những buổi chiều họ thường đốt lửa và ngồi quanh trước sân, hát bằng nhiều giọng cao vút tận trời mây. Thức ăn được chuẩn bị để trong cái nồi lớn đặt trên miếng gỗ, tôi thấy có mùi soup đậu và mùi gì đó rất thơm.

Tôi không biết tại sao bức tranh đó lại hiện rất gần rất rõ ở trong đầu tôi hơn thứ nào hết-- nào trăng sao, ánh sáng, cùng mùi thơm và những sự kiện đó. Đồ ta mặc bền chắc lại êm, màu sắc thì sặc sỡ, dù cây bút chì có mòn nhẵm nhưng bức tranh đẹp vẫn trường tồn. Cái dao thì bén nhọn, cái nắp nồi nào cũng phải vừa khít, đến đôi giày cũng phải có sợi dây cột mềm làm bằng sợi vải. Nhưng tôi lại thấy, lúc nầy trên thế giới có nhiều chuyện khác thường xảy ra-- nó như bị gãy vụn, trông rất tươi mát, nhưng lại thối rữa.

Nhưng tôi không thể phủ nhận-- việc nầy Cha Basil đã dạy chúng tôi vào những buổi lửa trại mùa đông-- rằng chúng tôi không

https://tieulun.hopto.org

thể nhìn thế giới bằng tri giác của riêng mình, mà từ mọi người. Bây giờ tôi đã hai mươi từ một trẻ mồ côi trở thành người lớn mà giám hộ tôi là giải đất biên giới nầy, là thành viên của những linh thiêng, bây giờ thì co cụm lại nhưng vẫn còn như một gia đình, để tôi suy nghĩ mình như hoàn toàn khác lạ. Nhưng nếu tôi không hiểu biết gì về thế giới bên ngoài là đều tốt hơn, giam tôi trong lồng tri giác của riêng mình.

Rồi tôi nhận ra cha Basil hình như cũng vô ý, vì không ghi lại những gì ông chỉ dạy cho chúng tôi, nên những gì ông nói cũng mất dần theo ngày tháng, cho nên rất khó để chúng tôi cùng nhau ngồi lại vui đùa như ngày xưa. Ngồi tính lại những gì tôi quên, những gì còn nhớ lại trong đầu, những chi tiết quan trọng mà tôi quên, bây giờ không còn ai nhắc lại.

Vào mùa đông giá lạnh của ba năm trước khi Cha Basil lìa trần, vào buổi chiều sắp tàn của một ngày đầu tháng Giêng, thật tồi tệ và buồn thảm như kéo dài lê thê, chúng tôi lấy trái tim ra để vào cái hộp và chôn cái xác ông gần bức tường phía ngoài để ông có thể nhìn thấy phương Tây mà ông hằng mơ ước. Đến chiều hôm sau ba anh Marek thứ tư, Mateus thứ nhứt và Marek thứ nhứt mở hộp và cắt giữa trái tim. Họ thấy trong tim lời của cha Basil: 'Có cây thánh giá nằm dưới đáy tim ta.' Và lẽ tất nhiên trái tim của ông lớn hơn bình thường-- điều nầy Mateus đã biết trước-- họ thấy ở lớp vỏ có cây thánh giá nhỏ cũng làm bằng xương. Rồi trái tim bay vút lên trời cho chúng tôi thấy hồn cha Basil linh thiêng trong giá lạnh và trong đơn độc, nên chúng tôi lại quyết định tìm hiểu về phần thân xác mới nhận ra một điều thật huyền diệu-- trong bộng đái có ba vòng tròn biểu tượng cho ba ngôi– Và chúng tôi còn tìm thấy một vương niệm, cái roi và những móng vuốt tất cả bằng thịt. Nên chúng tôi phải gìn giữ kỹ những thánh tích nầy.

Khi Mateus ra đi thì những hiểu biết về lịch và thời tiết cũng biến mất, đó là sự mất mát to lớn vì chúng tôi không tính được lúc nào là mùa xuân là hạ chí. Cho nên chúng tôi phải ước đoán bằng những gì mình trông thấy.

Đêm Tái sinh thì tổ chức ban ngày khi mà khối băng tuyết trên sông Prut bắt đầu tan, chúng tôi cử hành lễ trong đêm tối lạnh giá vô cùng nên chúng tôi nhận chìm được nỗi cô đơn cùng thất vọng. Nhưng ngày lễ quan trọng lại là Standard Day-- ngày tưởng niệm khi mặt trời chiếu lên cả thế gian và cuộc sống, khi cả bầu trời trở nên trong sáng và thân thiện, khi những ngọn gió trong lành mang hình tượng của chúng ta bay xuyên qua những vùng thảo nguyên xa diệu vợi.

Thời còn cha Basil mỗi ngày toàn những ngày lễ lớn, tất cả những tiền đồn đều tham dự, nhiều đơn vị lại bắn súng cả ngày để chào mừng lễ hội, làm bên kia sông những kẻ thù nghịch phải lo sợ và biến mất, đó là những gì tôi chứng kiến khi còn nhỏ-- thấy cả lũ người thô lỗ té nhào dưới ánh hào quang của ngày lễ Standard. Rồi những năm sau họ đến trong lo sợ, họ tản mát như đầu hàng mặc dầu lúc nầy

https://tieulun.hopto.org

họ có thể tràn qua bằng thuyền rất đơn giản.

Đó là lý do tại sao nhiều lúc tôi phải ngừng viết, cũng vì ngày lễ Standard được cử hành theo một cách khác. Cho nên tôi cần xem lại những sợi chỉ nhuộm màu có những sớ chỉ còn đủ mềm còn liên kết với nhau không. Năm rồi lễ Standard quá tệ, so với những mùa đông năm trước chúng tôi chuẩn bị ở từng chi tiết. Những phần bị mờ bị hư vì ẩm ướt đã được thay thế. Chúng tôi quyết định và sẽ tổ chức ngày lễ Standard đàng hoàng hơn. Trong khi đó tôi còn phải lo cho hai đứa nhỏ.

Hai đứa nhỏ tên Peter và Paul, tên do tôi đổi từ cái tên của những kẻ thô lỗ vì nó khó đọc và khó nhớ, và tôi cũng muốn chúng có cái tên văn minh hơn để dễ hội nhập với thế giới nầy. Tôi gọi má chúng bà Christopher nhưng bà không đến, chỉ là trò cười và bà tự cho mình là Udina, dù chúng ta có thích hay không. Ngược lại thì chúng tôi cũng làm như vậy. Cha Basil dạy chúng tôi khi còn trẻ lúc ông học cách mang thánh giá bước trên nước để qua sông, tôi thấy hãnh diện khi lướt qua những chuyện nầy, chuyện xảy ra vào đầu mùa xuân ngay sau ngày lễ hồi sinh, chị đem theo hai đứa trẻ quấn trong tấm vải đứa cõng sau lưng đứa cặp trước ngực. Chị đạp trên những tản băng từ cái nầy qua cái khác bằng chân trần với nước đóng băng ngập lên tận mũi để lội qua bờ sông của chúng tôi. Tôi cũng không biết tại sao lính trong đồn không bắn chết, vì lúc họ đang uống say chăng, hay họ sợ khi nhìn thấy hiện tượng kỳ lạ. Không hiểu tại sao chị không tha thiết mạng sống mà làm việc đó cho chúng? trong khi chị cũng còn nhơ nhớp, những đứa trẻ cũng vậy, thật kinh khủng,
xanh lè vì lạnh vì đói. Để giải thích với trại lính rằng có ba người ngoại quốc bất ngờ đến sống với tôi, theo luật của biên giới: không người nào từ bờ bên kia được quyền sống tại nơi nầy, nên tôi phải lấy tư cách cá nhân bảo lãnh và cam đoan sẽ không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của những người văn minh, cho đến khi sức khỏe của ba người được hồi phục sẽ đưa lên ghe chở trả lại bên kia.

Udina bình phục nhanh lạ thường, cho nên tôi có thể nói mình đã hòa hợp với ba lớp người phụ nữ khác biệt: bà nội, mà thỉnh thoảng tôi chỉ nhớ bàn tay xương xẩu mà nồng ấm, Udina, đã trưởng thành với chiều cao và phát triển, và bây giờ là Paul còi đặc học cách đi sao cho giống kẻ bình thường, cách uyển chuyển mà ngạc nhiên nhứt là biết vinh danh Chúa, như có từ trong huyết thống.

Thật là khó khi viết về Udina vì tất cả những gì trong ký ức trong tâm hồn của chị ta là sự đau buồn và chịu đựng. Chúng tôi đã cố gắng giúp tối đa như cho nơi ấm cúng thức ăn đầy đủ, nhưng lại gặp khó về cách giao tiếp từ ngôn ngữ đến sự hoang dại, dù chúng tôi đối xử như tình trong gia đình. Tôi dạy chị lấy lửa bằng miếng kính nhỏ từ ánh mặt trời, dạy là cách chọn chỉ và thêu. Chị có mái tóc đen, dài và đôi mắt màu hạt nâu nhạt rất đẹp, mặt đầy đặng với vẻ hoang

https://tieulun.hopto.org

dã và lo sợ. Những buổi chiều chị hay thu mình với hai con trong một không gian cố định, ban ngày nếu có ai lại gần chị sẽ la hét giọng cao the thé đến chói tai nhức óc. Tôi phải lấy danh dự chứng tỏ là người độc nhứt để chị tin tưởng, nhưng vì trở ngại ngôn từ nên chỉ còn cách thông cảm nhau từ từ chỉ bằng dấu tay và ức đoán. Nhiều khi chị cũng cười vui vẻ khi chúng tôi cùng hiểu một chữ như 'sông' chẳng hạn, tôi nói và chỉ ra dòng Prut rồi chị lặp lại.Tôi lại thích thấy chị cười, nên muốn chị nở nụ cười thường xuyên hơn. Tôi cho chị tấm vải để chị tự may áo bằng cách chọn chỉ và thêu một con cá ở thân trước. Chị tự bím tóc bằng nhiều cách rộn ràng và lạ mắt, nên bây giờ nhiều người trong chúng tôi lại bới theo kiểu ấy. Chị còn chỉ chúng tôi nấu vài món ăn. Nhưng khi tuyết tan và bờ sông Prut trở thảnh màu xanh, thì chị lại thường xuyên đi lang thang gần bên bức tường hoặc đứng lại thả mắt dài ra theo cánh đồng.

Chắc chắn là chị nhớ, nhớ những người bạn bên kia, giống như chúng tôi nhớ cha Basil vậy. Nên tôi cảm thấy được nỗi đau đè nặng trong tim tận trong đáy lòng. Tôi có ý tưởng sẽ có một ngày chị ra đi, dù tôi chưa biết chính xác. Tôi cũng muốn khuyên can và thẩm định việc nào sẽ tốt nhứt cho chị bằng cách chỉ cho chị thấy tất cả hiện trạng ở đây, những năng lực mà chúng tôi có vui sống hằng ngày để tránh u buồn và không bị mất gốc, đó là những khác biệt giữa chúng tôi và kẻ hoang dã, vì chúng tôi sống trong trật tự, trong văn minh, và nếp sống có văn hóa nghệ thuật sẽ thu hút như chim và cành, như cha Basil thường dạy.

Tôi dẫn chị đến vài cửa tiệm để chỉ chị những điều thông thường, nhờ có căn bản nên chị có ấn tượng về vật nhỏ, lớn, về màu sắc, ngay đến cái thật và giả. Tôi phải thú nhận mình rất mừng khi thấy chị bắt đầu hội nhập, có nghĩa là từ đây chị sẽ đi lại sẽ hoạt động thay vì chỉ ngồi tại một nơi dõi mắt ra cánh đồng, hơn nữa chị cũng bắt đầu móc, bắt đầu đan thêu, cho đến một ngày chắc chị sẽ vá lại được một góc chỗ đổ nát. Chị không mập nên có đôi bàn tay rất khéo. Kể từ đó, vào những buổi chiều chúng tôi có thể ngồi cùng với vài người bạn để cùng nhau thêu, móc, hoặc may vá. Với ngôn từ chúng tôi chỉ hiểu được một phần những gì chị nói về thú vật, diễn hành, săn bắn, và một thành phố nào đó ở trong sa mạc tận phương đông, núi rừng cùng biển cả ở phía nam mà chị nghĩ nước sẽ đưa về sông Prut. Chị nói về chiếc thuyền bườm... Và cuối cùng thì chị muốn dùng con cá chị thêu trên áo để làm hình mẫu, nên tôi đồng ý. Mỗi người có một sở thích, riêng tôi thích con chó vì nó gần gũi và có tình nghĩa. Udina lại thêu con cá với những cái vảy có nhiều màu, mắt to và vùng vẫy cái đuôi, chị thêu từ cái vãy nầy đến cái khác bằng cách nhuộm chỉ nhiều màu, con cá thấy linh động.

Rồi thì, vào một ngày trời nắng ấm chị cũng ra đi. Cha Basil nói rằng những người hoang dã họ sống theo cách đó bởi vì họ không

https://tieulun.hopto.org

kiên nhẫn. Cho nên họ di cư, họ không thuộc vào thế giới văn minh, nên họ mất hết phẩm giá; không thuộc về một nơi nào một qui định nào hết.

Lúc đầu tôi nghĩ chị sẽ quay trở lại, nên tôi thường đứng bên bức tường quan sát cánh đồng tìm những dấu vết của Udina. Với cách nào chị đi qua sông? tôi cũng không biết. Có thể chị đi qua hướng khác, qua hướng tây? Hay là bề trên đã khai sáng chị bằng một khát vọng nào đó, việc mà không ai biết, có thể chúng ta cũng có nhiều khát vọng nhưng không đủ can đảm bày tỏ đó thôi, một nơi nào đó không phải nơi chúng ta đang sống. Chị ra đi mà để hai đứa nhỏ lại, đó là lý do tôi nghĩ chị sẽ trở lại, vì chị thường gắn chặt với chúng nó.

Nhưng những đứa trẻ thì hoạt động vui vẻ bình thường, nên chúng tôi yêu thích. Có người còn tỏ ý muốn chăm lo vì họ nghĩ đó là trách nhiệm, giống như làm việc ngoài cánh đồng, đan hay nhuộm. Có người tự nguyện dạy chúng về văn minh của cuộc sống, về sinh ngữ như tập viết, tập đọc, đến chăn nuôi, làm vườn hoặc làm cheese... ngay khi chúng còn là những đứa trẻ. Tụi nó cũng phụ giúp chúng tôi những việc vặt trong các dịp lễ hội trong những ngày dài. Cũng vì tụi nó cho nên chúng tôi tổ chức nhiều lần gặp mặt hằng năm, không bàn về thú vật mà bàn đến con người. Và chúng tôi cùng nghĩ rằng chắc cha Basil cũng đồng tình với quyết định nầy.

Việc lao động cứ tiếp tục nên tay tôi luôn dính mực xanh, đỏ, và nhiều ngón tay thường chảy máu vì bị kim đâm. Chúng tôi phải dậy thật sớm để không bị lãng phí sử dụng những tia sáng mặt trời. Luống cà chua vừa chín tới, vì chúng tôi sống nhờ nó ăn với cheese, vì không đủ lửa để nướng bánh mì.

Oh, Udina, oh, Christopher, hãy bước qua dòng sông, nếu có ở đây chị sẽ chứng kiến những cách chúng tôi tận tâm cống hiến: nào lo cho hai đứa trẻ thành người, bằng thay đổi bằng giáo huấn chúng, cách chúng tôi lau kèn trumpet quá dài bằng thân cây bạc chỉ, thấy lính tiền đồn đã thay thế sửa đổi cả giàn súng mới cùng doanh trại, thấy những điên cuồng thác loạn mỗi ngày. Để thấy bức tường kiên cố ngày xưa đã được thay thế để chúng tôi có thể nhìn thấy qua hướng đông, thấy những kẻ hoang dại còn lảng vảng ở trên cánh đồng. Họ đâu ngờ, đâu biết rằng chúng đã làm thật nhiều để giúp đỡ họ? cho đấng linh thiêng được nhìn thấy họ, rồi cả thế giới văn minh từ biên cương dài đến bình nguyên. Và bây giờ đấng linh thiêng lại tăng thêm quyền lực vì chúng tôi đã đưa thêm hai đứa nhỏ vào đó, tăng niềm vinh dự vì luôn luôn có hai đứa nhỏ kề cận bên tay.

Và tôi có một hy vọng nho nhỏ rằng dầu xa tận nơi nào, Udina hãy tự nguyện quay trở lại với chúng tôi. LasXIXDec5

OLGA TOKARCZUK, SCOTTNGUYÊN SƯ dịch từ tiếng Anh
(scottsunguyen@yahoo.com)

https://tieulun.hopto.org

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU
THƠ TOÀN TẬP 1
HÀ NGUYÊN DU
DO NXB VĂN HỌC MỚI ẤN LOÁT & PHÁT HÀNH
TRONG THÁNG 6 NĂM 2021
VỚI LỜI BẠT: NHÀ BIÊN KHẢO & PHÊ BÌNH VĂN HỌC
NGUYỄN VY KHANH



Xin trích đoạn: *Thơ Tân Hình-thức*, **Lối Khác của Hà Nguyên Du - NGUYỄN VY KHANH**

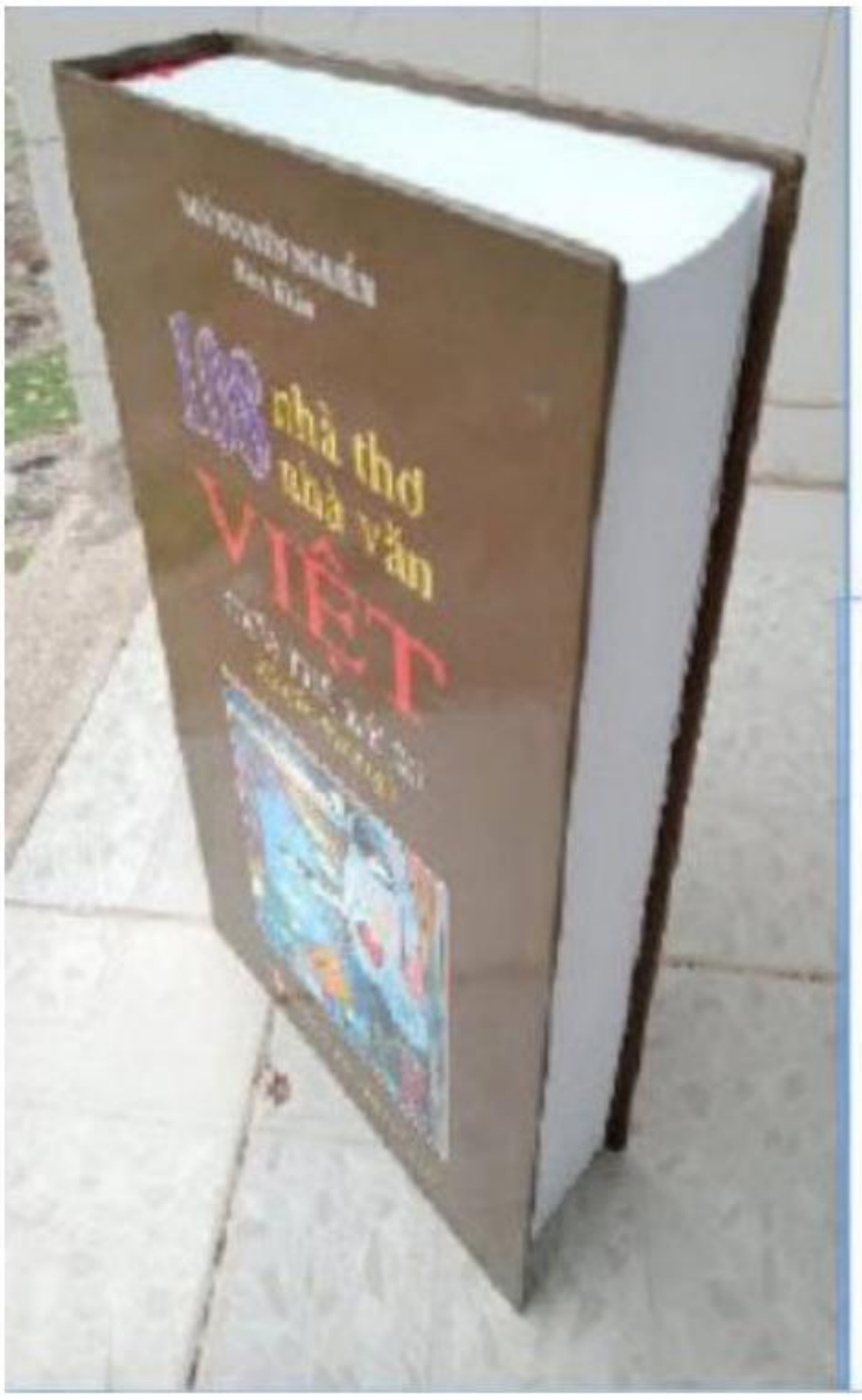
Nói chung, dù sáng tác theo thể loại nào, nhà thơ Việt-Nam xưa nay vẫn trọng vần, nhạc tính, và khuynh hướng thơ phổ nhạc gần như đã là thời thượng hoặc phải có đối với nhiều nhà thơ ta. Với thơ **Hà Nguyên Du**, nhạc tính gần như tự nhiên, như con người vùng đất lục-châu nam-kỳ cũ.

Tâm hồn **Hà Nguyên Du** theo phong cách Tân Hình-thức tiên thiên không vần, vắt dòng nhưng rốt cùng vẫn có một nhịp điệu, như ca dao, "lý vụn" - chữ của anh. Theo Tân Hình-thức để vượt giới hạn, ràng buộc vần, điệu,... mà anh lại vẫn tự giới hạn mình trong thế giới văn chương của thi-ca. Buông thả đời thường, nhưng con chữ **Hà Nguyên Du** lại cô đọng, được chọn lọc, khiến người thưởng thức thơ anh bị nhiều bất ngờ. Người Mẹ hơn một lần được nhà thơ trìu mến nhắc nhở, trực diện (Một ngày không gọi mẹ). Em hay nàng thơ, người tình xuất hiện trong nhiều bài nhiều tập, không hẳn là một con người cụ thể, với con chữ **Hà Nguyên Du,** em và người tình vừa đặc thù vừa chung chung. Lục bát cũng vậy, khi "Ngắt một dòng thơ lục bát ... nhã". Kinh nghiệm đi biển thì đã trở thành kinh nghiệm hiện sinh rất nhân bản - "Biển đông … bỗng điên". V.v.

Vũ trụ thơ **Hà Nguyên Du** ***đã và đang làm nên một vũ trụ con chữ, sử-dụng với mỹ học khiến thơ hay, lạ hơn những dòng thi ca Việt cho đến nay.***

NGUYỄN VY KHANH - Toronto, 9-5-2021

https://tieulun.hopto.org



Trân trọng giới thiệu đến quí thân hữu, VNS và quí độc giả, một quyển sách đã xuất bản:

108 Nhà Thơ Nhà Văn Việt GiữaThế Kỷ 20, Quyển Thượng, do Nhà Thơ, Nhà Biên Khảo **Ngô Nguyên Nghiễm biên soạn**

Liên lạc về:

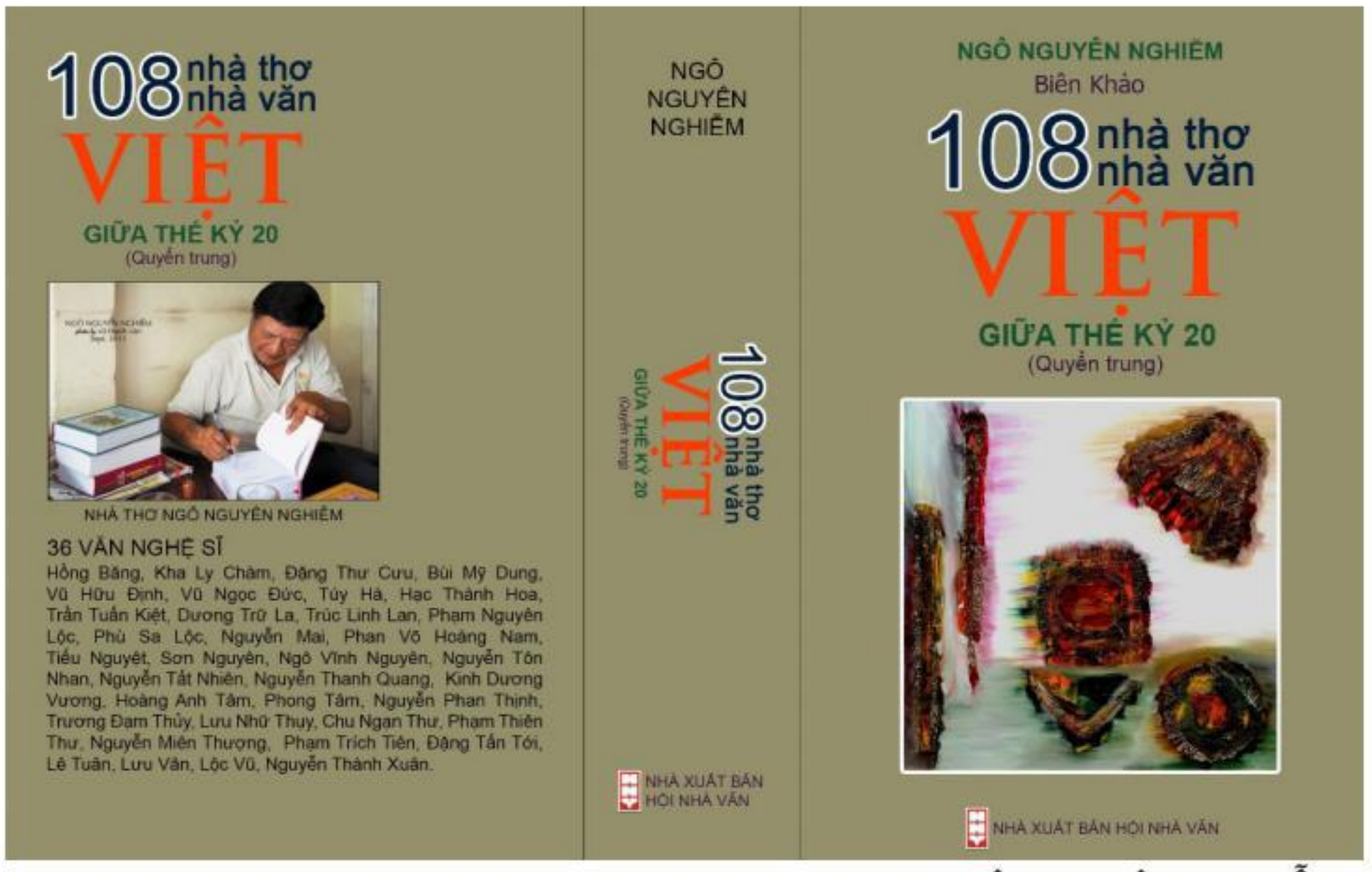
NGÔ NGUYÊN NGHIỄM

21 Hưng Phú P8 Quận 8, TP/HCM/ Việt Nam



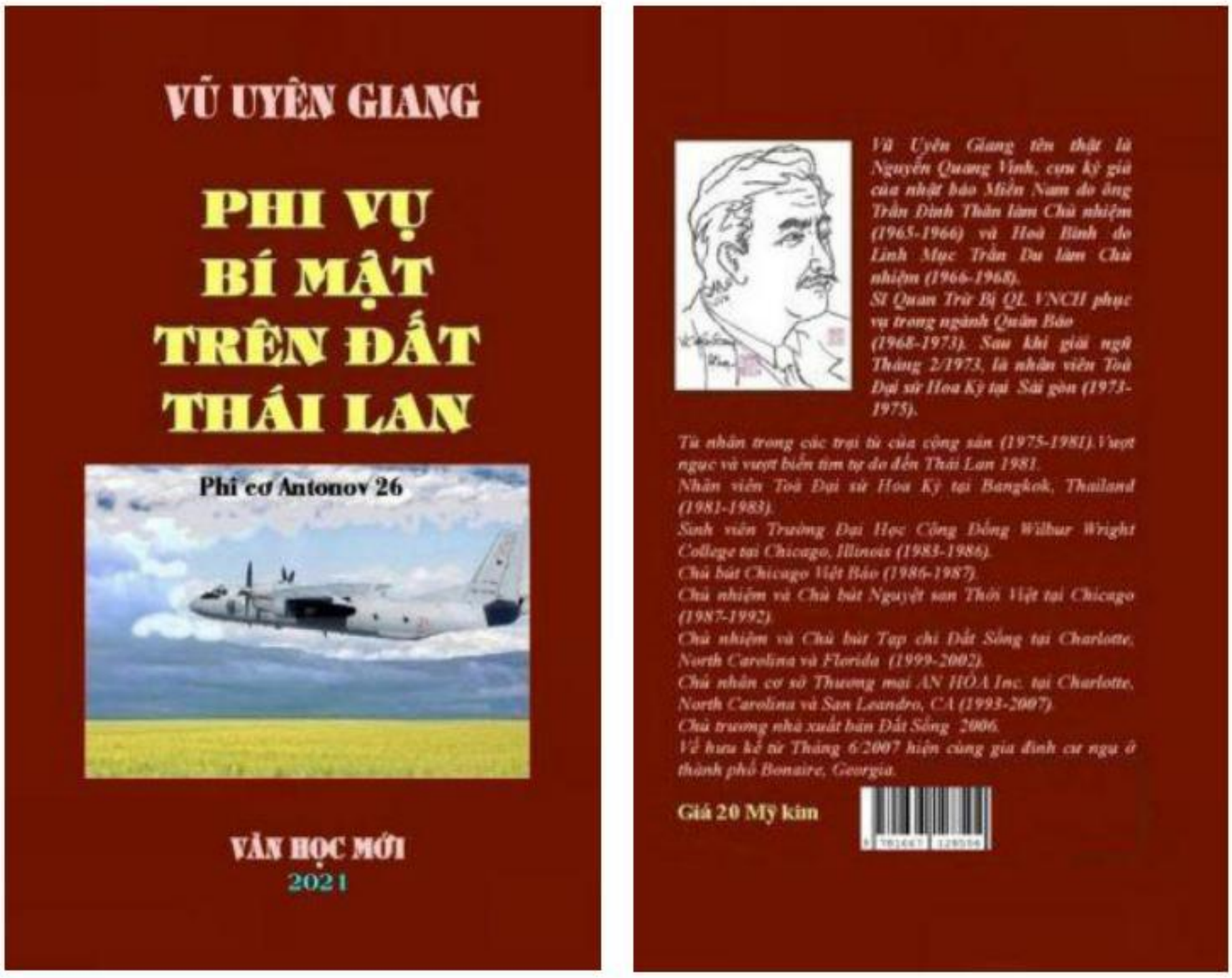
https://tieulun.hopto.org

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM BIÊN KHẢO MỚI CỦA NHÀ THƠ NGÔ NGUYÊN NGHIỄM 108 NHÀ THƠ NHÀ VĂN VIỆT GIỮA THẾ KỶ 20 (QUYỂN TRUNG)



Tháng 09/2020, trên vuông chiếu văn nghệ, nhà thơ **NGÔ NGUYÊN NGHIỄM** và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn đã giới thiệu Quyển thượng/ bộ biên khảo (gồm 3 quyển thượng/ trung/ hạ) **108 NHÀ THƠ NHÀ VĂN VIỆT GIỮA THẾ KỶ 20**. Quyển thượng dầy 904 trang khổ 16 x 24 cm, bìa cứng với 36 Văn nghệ sĩ: *Nguyễn Thị Hàm Anh, Phạm Tường Bá, Trần Kiêu Bạt, Tô Nhược Châu, Việt Châu, Ca Dao, Hà Nguyên Du, Lâm Hảo Dũng, Trần Hữu Dũng, Phan Bá Thụy Dương, Phạm Nhã Dự, Lê Quang Đông, Đoàn Minh Hải, Trịnh Bửu Hoài, Trịnh Khắc Hồng, Thiếu Khanh, Như Không, Hồ Việt Khuê, Lê Thị Kim, Mã Lam, Song Lê, Sa Chi Lệ, Uyên Linh, Dũng Nguyên, Minh Nguyễn, Phạm Tương Như, Phạm Hữu Quang, Mai Quang. Phạm Thị Quý, Phương Tấn, Trần Yên Thảo, Trần Biên Thùy,Thành Tôn, Cao Hoàng Trầm, Lê Thị Thu Tuyết, Võ Thạnh Văn... Bìa quyển thượng/ họa phẩm: Họa sĩ Lê Như Nguyện. Thiết kế: Chuyên viên CNTT Trần Minh Nhựt.* Thượng tuần tháng 05/2021, hành trình được tiếp nối bước đi NXB Hội Nhà Văn và nhà thơ **NGÔ NGUYÊN NGHIỄM** đã giới thiệu ra mắt Quyển trung/ bộ biên khảo **108 NHÀ THƠ NHÀ VĂN VIỆT GIỮA THẾ KỶ 20** tại Sài Gòn/ Thành phố Hồ Chí Minh. Quyển trung dầy 984 trang khổ 16x24cm, bìa cứng với 36 VNS: *Hồng Băng, Kha Ly Chàm, Đặng Thư Cưu, Bùi Mỹ Dung, Vũ Hữu Định, Vũ Ngọc Đức, Túy Hà, Hạc Thành Hoa, Trần Tuấn Kiệt, Dương Trữ La, Trúc Linh Lan, Phạm Nguyên Lộc, Phù Sa Lộc, Nguyễn Mai, Phan Võ Hoàng Nam, Tiểu Nguyệt, Sơn Nguyên, Ngô Vĩnh Nguyên, Nguyễn Tôn Nhan, Nguyễn Tất Nhiên, Nguyễn Thanh Quang, Kinh Dương Vương, Hoàng Anh Tâm, Phong Tâm, Nguyễn Phan Thịnh, Trương Đạm Thủy, Lưu Nhữ Thụy, Chu Ngạn Thư, Phạm Thiên Thư, Nguyễn Miên Thượng, Phạm Trích Tiên, Đặng Tấn Tới, Lê Tuân, Lưu Vân, Lộc Vũ, Nguyễn Thành Xuân... Bìa quyển trung/ họa phẩm: Họa sĩ nhà thơ Lê Thị Kim. Thiết kế: Chuyên viên CNTT Trần Minh Nhựt.* **Chân thành giới thiệu tác phẩm với quý đọc giả yêu văn học nghệ thuật**

https://tieulun.hopto.org



Đây là câu chuyện có thật xảy ra tại Thái Lan năm 1982.

Tác giả ghi lại theo ký ức của mình. Những đối thoại, cách nói và nhân vật đều được viết một cách trung thực như tác giả được biết khi phụ trách việc điều tra trong vai trò một Sĩ Quan An ninh thuộc Tòa Đại sứ Hoa Kỳ ở Bangkok. Các tài này thuộc loại **TUYỆT MẬT** của Tòa Đại sứ Hoa Kỳ, nay đã được giải mật sau hơn 30 năm nên tác giả đã ghi lại thành truyện ngắn. ***Một hồi ký của Nhà thơ / nhà văn / Ký giả Vũ Uyên Giang do NXB Văn Học Mới ấn hành*. Nay trân trọng giới thiệu đến quí độc giả của tạp chí Văn Học Mới.** *(Muốn có chữ ký tác giả mua sách qua email : vuuyengiang1@yahoo.com hoặc vinhnguyen3521@yahoo.com)*

https://tieulun.hopto.org

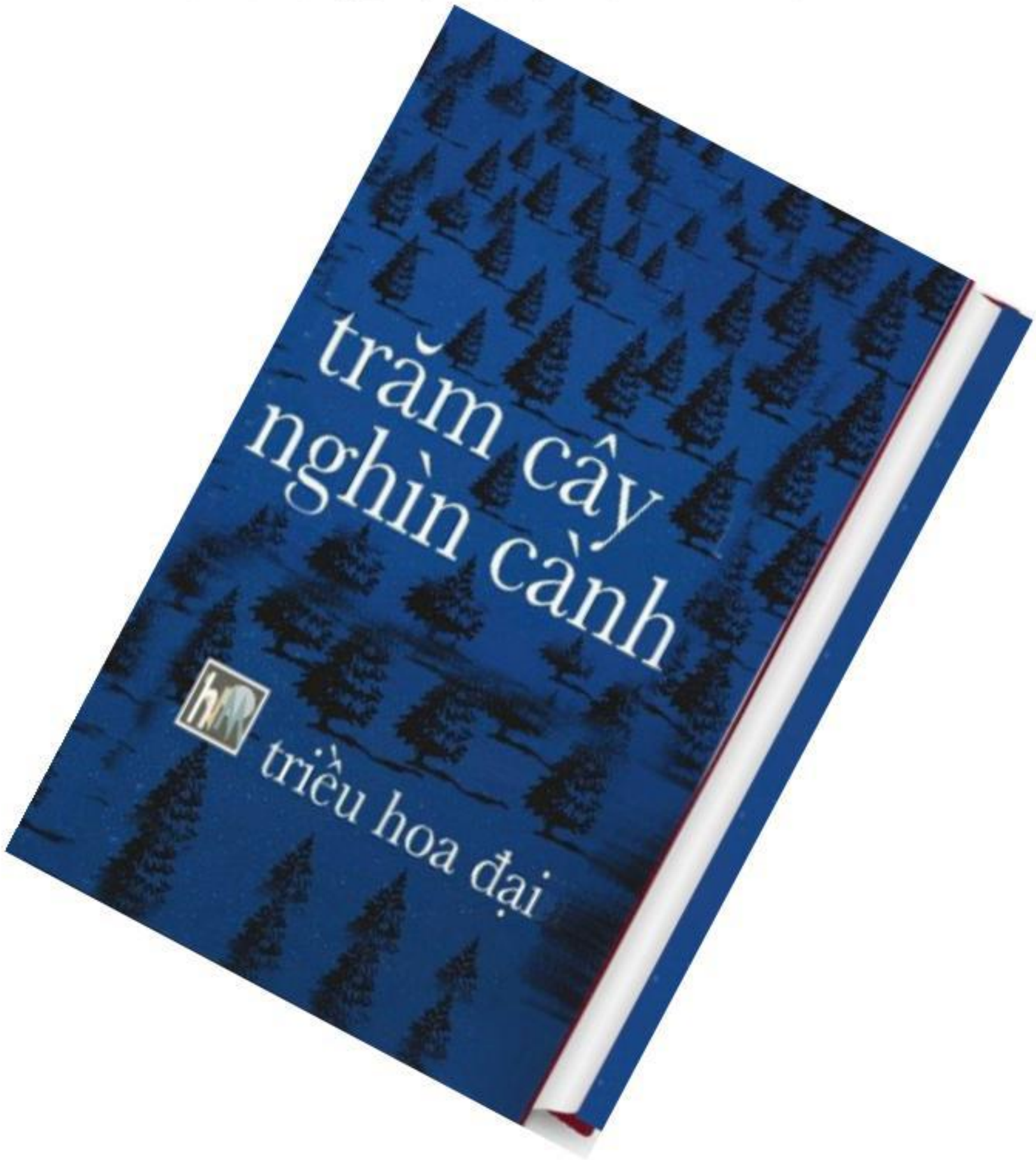


Trong tháng 1 /2021 vừa qua, tạp chí
Văn Học Mới nhận được quyển
NHÀ VĂN VIỆT NAM HẢI NGOẠI
do Nhà Biên Khảo, Nhận định Văn Học
NGUYỄN VY KHANH
gởi tặng...
Văn Học Mới chân thành cảm ơn
Nhà Biên Khảo, Nhận định Văn Học
Nguyễn Vy Khanh
Nay xin giới thiệu
đến quí tác giả
và quí bạn đọc yêu mến
Văn Học Nghệ Thuật...

Trân trọng
VĂN HỌC MỚI

https://tieulun.hopto.org

PHỎNG VẤN VĂN HỌC
TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU
TẬP SÁCH PHỎNG VẤN 14 VĂN THI HỮU -
PHÊ BÌNH & NHẬN ĐỊNH VĂN HỌC
DO NHÀ THƠ TRIỀU HOA ĐẠI THỰC HIỆN.
NXB VĂN HỌC MỚI ẤN LOÁT VÀ PHÁT HÀNH



1/ SONG THAO
2/ HOÀNG XUÂN SƠN
3/ HÀ NGUYÊN DU
4/ HỒ ĐÌNH NGHIÊM
5/ NGUYỄN HÀN CHUNG
6/ NGUYỄN VY KHANH
7/ HOÀNG CHÍNH
8/ NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH
9/ VŨ HOÀNG THƯ
10/ PHẠM NGŨ YÊN
11/ LÊ VĨNH TÀI
12/ PHAN THỊ TRỌNG TUYẾN
13/ PHÙNG NGUYỄN (nhà văn quá cố).
14/ HOÀI ZIANG DUY.

https://tieulun.hopto.org

Nhà xuất bản Văn Học Mới hân hạnh giới thiệu:

Trăm Cây Nghìn Cành
(Phỏng Vấn Văn Học)
do nhà thơ
Triều Hoa Đại thực hiện.

Một tác phẩm được tập hợp bởi mười bốn
(14) văn thi hữu, nhà phê bình & nhận định văn học
của các tác giả đã thành danh.

Với mười bốn (14) tên tuổi lẫy lừng đã và đang
ở cùng & sống với văn chương qua rất nhiều thập kỷ
đủ đã nói lên tầm mức quan trọng của văn học giữa những thăng
trầm của biết bao nổi trôi theo vận nước.

Đọc **Trăm Cây Nghìn Cành**
quý vị sẽ cảm nhận được những trải lòng
ở giờ phút "nói thật" của các văn, thi hữu góp mặt trong tác phẩm.

Liên lạc:
NXB Văn Học Mới
10291 Arundel Ave.
Westminter, CA 92683 – 5821
vanhocmoi68@gamail.com
hanguyendu@gmail.com
Cell: 714-723-9652
oOo
Liên lạc với tác giả:
TRIỀU HOA ĐẠI
286 CALLIOPE ST
OCOEE, FLORIDA 34761 - 4616
Cell: 904- 496-6117

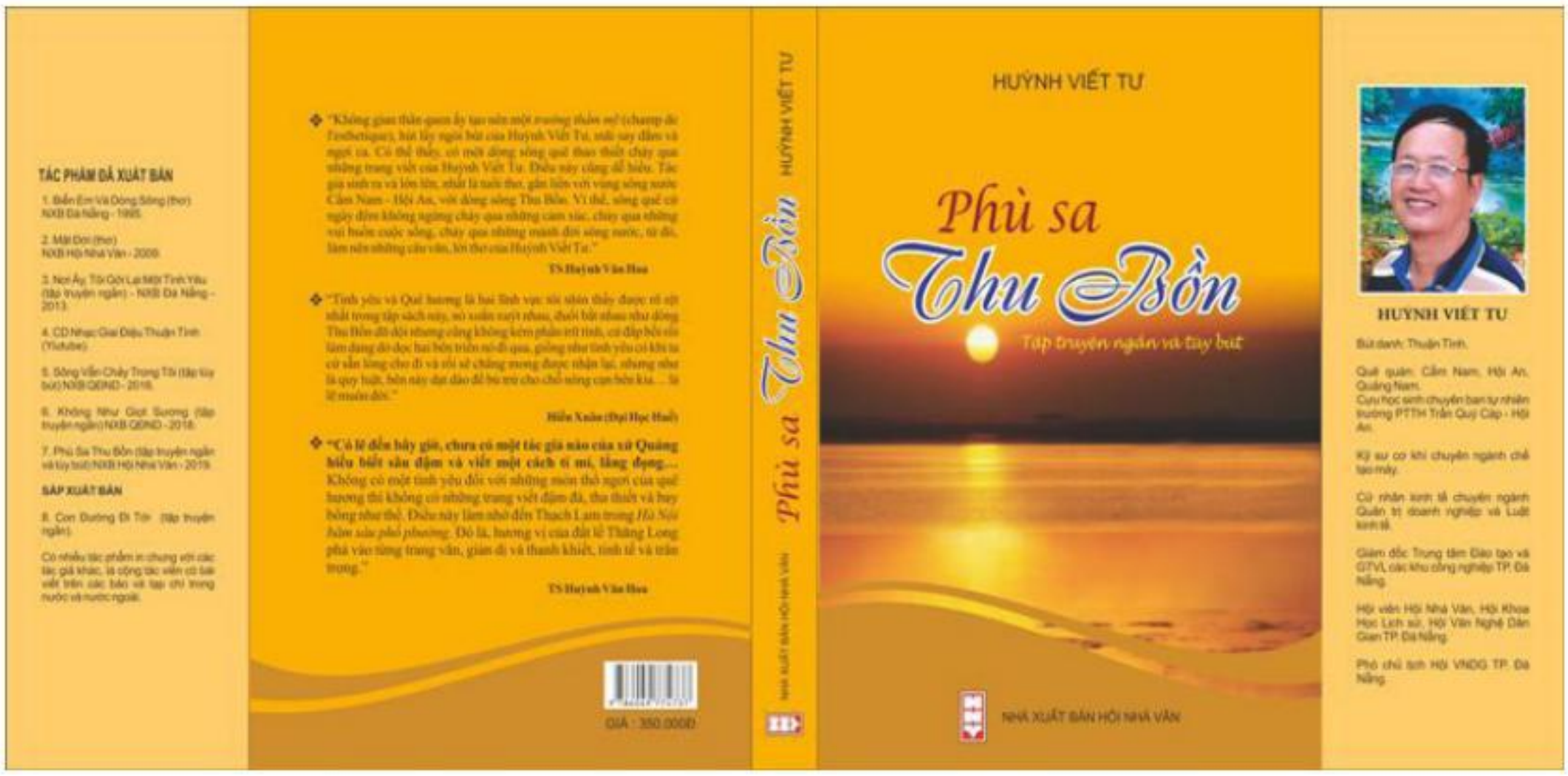
https://tieulun.hopto.org

GIỚI THIỆU TÁC GIẢ & TÁC PHẨM

HUỲNH VIẾT TƯ

PHÙ SA THU BỒN

Tập truyện ngắn & tùy bút



Tác giả **Huỳnh viết Tư,** sinh ra và lớn lên ở thành phố cổ kính Hội An, anh là kỹ sư Cơ khí, học trung học chuyên Khoa học tự nhiên ở trường Trung học công lập Trần Quý Cáp Hội An, tốt nghiệp trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng, làm kỹ thuật tại các nhà máy, công ty, giảng dạy nghề nghiệp rồi Giám đốc trung tâm đào tạo và dạy nghề ở thành phố Đà Nẵng. Là hội viên: Hội Di sản Văn hóa Việt Nam, hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam- PCT Hội VNDG TP Đà nẵng, hội nhà văn TP Đà Nẵng.

Chắc có lẽ, sinh ra và lớn lên ở một vùng đất giàu trữ lượng văn hóa nghệ thuật như Hội An, xứ Quảng Nam, quê hương của những văn tài như Nhất Linh, Hoàng Đạo trong nhóm Tự Lực văn đoàn, của Nguyễn Văn Xuân một trong các cây đại thụ về văn học cận đại và nhiều văn tài khác,… nổi tiếng trong và ngoài nước, nên trong thân xác anh đã ngấm chất liệu văn hóa, văn học nghệ thuật trong từng hơi thở. Dòng sông Thu Bồn: "có nước ngọt phù sa vun bồi những làng quê cây trái trĩu quả đơm cành lẫn hương biển mặn nồng, hồn hậu chất phát như là Hội An trong tôi (một TP của tác giả), thì hẳn con người vùng ấy chuyển tải qua văn chương cũng là kết lắng lại cái tinh túy, cái tốt đẹp của đất trời. Văn anh rất giản dị và chân chất như Phù sa Thu Bồn, nhưng thiếu nó thì liệu cho trên những mảnh đất dòng sông đi qua có màu mỡ để cây trái, hạt lúa vàng có sum sê trĩu cành và mọng

https://tieulun.hopto.org

ngọt, con người có sung mãn sáng tạo? (Th.sĩ văn học Xuân Hiền viết trong LGT cuốn Phù Sa Thu Bồn-NXB Hội Nhà văn, 2019).

Khả năng sáng tạo của anh rất dồi dào, bao gồm cả các thể loại văn học-nghệ thuật: cùng các nhạc sĩ tên tuổi sáng tác nhiều bản nhạc đã được phát hành và công bố, nhận được sự ưa thích của nhiều người; làm thơ, viết văn, viết báo… Theo Tiến sĩ văn học Huỳnh Văn Hoa viết trong LGT cuốn Phù Sa Thu Bồn-NXB Hội Nhà văn, 2019: "Có lẽ đến bây giờ, chưa có một tác giả nào của xứ Quảng hiểu biết sâu đậm và viết một cách tỉ mỉ, lắng đọng về cây bắp như tác giả. Đọc Hương bắp, sẽ thấy tình yêu ấy. Không có một tình yêu đối với những món thổ ngơi của quê hương thì không có những trang viết đậm đà, tha thiết và bay bổng như thế. Điều này làm nhớ đến Thạch Lam trong Hà Nội băm sáu phố phường. Đó là, hương vị của đất lề Thăng Long phả vào từng trang văn, giản dị và thanh khiết, tinh tế và trân trọng, làm nên văn ấy, giọng ấy của Thạch Lam." Và, dựa vào những gì tôi biết, thì đề tài về quê hương Hội An, vùng đất Quảng Nam-Đà Nẵng và những nơi anh đã đặt chân đến, anh viết về văn hóa, những bài nghiên cứu văn nghệ dân gian chiếm một vị trí trung tâm trong các tác phẩm của anh, như lời anh thổ lộ: Dù đi khắp nẻo đường/ở đâu tôi vẫn nhớ/ quê hương là hơi thở/ theo tôi suốt một đời (Tập thơ Biển, Em và dòng sông-NXB Đà Nẵng – 2005).

Hà Nguyên Du
Mùa thu, 2021

oOo

Những ngôi nhà truyền thống người Cơ tu

Văn hóa Cơ tu, trước hết, thể hiện ở kiến trúc nhà và không gian nhà, với nhiều kiểu nhà mang những nét độc đáo, riêng biệt về một vùng văn hóa. Nhà ở chủ yếu là nhà sàn, kiểu mái tròn, quây thành vòng tròn hoặc hình trái xoài (ovan), ở giữa là gươl. Mỗi làng có một ngôi nhà chung, gọi là gươl, gươl cao lớn và đẹp nhất, thể hiện sự sung túc và hùng mạnh của làng.

Gươl là nơi tôn kính, chốn linh thiêng, thờ các vị thần linh dân gian, tổ tiên, ông bà, nơi thực hành tín ngưỡng của đồng bào Cơ tu như đình của người Kinh. Gươl còn là nơi bảo tồn văn hóa Cơ tu nên được coi như linh hồn của dân tộc mình. Theo tập tục, những người được phép ngủ lại nhà Gươl chỉ là các già làng và đàn ông. Ông Bhriu Liếc là người Cơ tu, ở huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam, đã dày công nghiên cứu về văn hóa Cơ tu, cho biết: "Từ bao đời, người Cơ Tu sống chung trong làng quây quần bên nhau, những ngôi nhà xếp vòng

https://tieulun.hopto.org

thành hình bầu dục, chính giữa là gươl. Nếu như làng của người Ba Na, Ê đê ở Tây Nguyên có nhà rông, làng của người Kinh có đình, thì gươl là linh hồn của người Cơ tu. Gươl có vai trờ đặc biệt quan trọng trong đời sống tâm linh và văn hóa của cộng đông người Cơ tu".

Già làng Briu Pố, thôn Arớh, xã Lăng, Tây Giang kể: "Người Cơ tu khi lập làng, dựng nhà đều chọn đất và dựng gươl đầu tiên. Gươl là trung tâm sinh hoạt của làng, nơi để hội đồng già làng (Tacooh pươl) họp bàn, quyết định những vấn đề quan trọng, có ảnh hưởng lớn đến chuyện làng, chuyện nước, là nơi cất giữ của cải chung và quý báu của làng. Không gian gươl là nơi phù hợp và tốt nhất, để tổ chức nhiều lễ hội truyền thống của buôn làng như: lễ ăn mừng lúa mới (Cha ha roo tơmêê), lễ ăn thề kết nghĩa anh em giữa hai làng người Cơ tu (Pơ-ngoót); lễ ăn mừng được mùa (Bhuối aví)… Gươl còn là nơi bảo tồn văn hóa buôn làng, nên người Cơ tu coi như linh hồn của dân tộc mình, dù giàu có hay nghèo khó đến đâu, họ cũng dựng gươl để giữ gìn truyền thống và bản sắc dân tộc mình. Người trong làng cùng chung tay, góp sức làm gươl.".

Bộ tộc người Cơ tu ở các nơi nói chung, ở tỉnh Quảng Nam và đặc biệt là ở các huyện biên giới tỉnh Sê Koong nước Lào nói riêng, có một kho tàng văn hóa vật thể, phi vật thể phong phú và đa dạng. Nổi bật nhất là không gian văn hóa làng, không gian văn hóa cồng, trống, chiêng… Để làm nên bản sắc văn hóa Cơ tu không thể không kể đến các lễ hội. Hàng năm, nhất là vào mùa xuân, người Cơ tu thường tổ chức các lễ hội: ăn trâu gắn với các sự kiện mừng nhà mới, lễ hội được mùa, mừng lúa mới...

Mục đích là để ăn mừng khi thành công hay lúc thắng lợi, tạ ơn thần linh, cầu bản làng được may mắn, mưa thuận gió hòa để mùa màng bội thu và cũng là dịp để bộ tộc gắn kết nhau, tăng cường tình đoàn kết giữa các làng bản trong huyện. Cứ vào mùa lễ hội thì người dân trong và ngoài địa phương kéo về rất đông, hòa cùng niềm vui chung. Họ múa hát theo nhịp chiêng, tiếng trống rộn ràng với điệu múa "tung tung, za zá" truyền thống. Đây là một trong ba di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào Cơ tu được Bộ Văn hóa- Thể thao và Du lịch công nhận là di sản cấp quốc gia.

Từ những bàn tay khéo léo của những người thợ giỏi, gươl nổi bật với cái vẻ bề thế nhưng rất tự nhiên hòa lẫn với không gian núi rừng của đại ngàn, hội tụ tinh hoa kiến trúc, kinh nghiệm từ thực tế đã trải qua bao đời. Nó là niềm tự hào của người Cơ tu. Theo phong tục xưa, sau khi đã chọn được đất làm nền thì người Cơ tu tổ chức lễ dựng gươl. Lễ này được tổ chức vào sáng sớm, khi mặt trời vừa mọc ở hướng Đông. Đầu tiên là dựng cây cột cái ở trung tâm, khi cột này được dựng ngay ngắn, già làng lấy một ít nước đổ vào cây cột cái đó, cầu mong thần linh phù hộ cho dân làng khoẻ mạnh, được mùa, sống hoà thuận, đoàn kết, hạnh phúc và thương yêu nhau.

https://tieulun.hopto.org

Gươl của đồng bào Cơ tu xây dựng theo một phong cách riêng biệt, thể hiện rõ nét văn hoá riêng của dân tộc này. Gươl có một cái trụ to ở chính giữa (rmăng), xung quanh nhiều trụ nhỏ kết nối với nhau thành hệ thống vững chắc. Cây cột này khẳng định uy quyền, sự lớn mạnh của bản này với bản khác. Cây cột cái ở giữa có hình khắc giống với hình trên cột đâm trâu (xờnuh) biểu tượng cho trục trung tâm của làng.

Gươl gần giống nhà sàn nhưng trông nó bề thế và được chạm khắc công phu hơn. Nét đặc trưng nổi bật của gươl chính là bộ mái cao, cuốn tròn hai đầu hồi. Người Cơ tu chọn con số chẵn khi làm gươl: số gian chẵn, số cột chẵn… thậm chí đòn nóc cũng chẵn. Trong kiến trúc truyền thống, gươl là nhà sàn được chống bởi một cây cột cái ở giữa và 8 cây cột con ở xung quanh. Mái nhà được lợp bằng lá nón, lá gồi hoặc lá mây, nhìn từ trên cao, mái gươl có hình dáng như một trái xoài khổng lồ (hình ovan).

Kết cấu gươl theo tỉ lệ: chiều cao giữa mái/ sàn/ tổng thể: 2/1/3 - một tỉ lệ rất khoa học, hết sức hợp lý trong bố cục tạo hình, cho dù các nghệ nhân Cơ tu không hề biết đến "tỉ lệ vàng" trong kiến trúc nhưng với kinh nghiệm đúc kết được qua nhiều đời, cho chúng ta thấy kiến thức về kỹ thuật, cảm nhận về nghệ thuật của những nghệ nhân làm gươl rất tinh tế, điều này cũng đã thể hiện rộng hơn, rõ nét hơn trong kết cấu kiến trúc và nghệ thuật trang trí gươl.

Khác hẳn với lối kiến trúc chịu lực dàn đều bằng hệ thống cột-xà mà chúng ta thường thấy ở nhà rông, chùa, đình làng cổ, hệ thống chịu lực trong kết cấu kiến trúc gươl tập trung vào một cây cột "cái", được chôn rất sâu, chính giữa lòng nhà kéo dài lên đỉnh nóc, liên kết toàn bộ hệ thống dầm, xà và đòn nóc tạo thành như một cái dù rất lớn.

Đối xứng qua cột cái là những cột "con", số cột gấp đôi số gian của một gươl. Các cột này liên kết với nhau qua hệ thống dầm, xà, tạo nên một bộ khung chịu lực hết sức vững chãi. Ở hai đầu hồi, các vách ngăn được làm bằng vỏ cây già nên vừa bền, vừa chắc, vừa có tác dụng như một lớp cách nhiệt. Đây là tấm lá chắn cho các chiến binh Cơ tu phòng chống thú dữ và kẻ thù từ nơi khác đến.

Với độ dốc lớn nhưng hệ thống đòn mái chỉ có một điểm tì duy nhất lên bộ khung và liên kết từng đôi một tại đỉnh nóc, nhưng không vì thế mà mái gươl lại kém chịu lực, bởi toàn bộ đòn mái đã được hai cây đòn nóc ép chặt. Loại kết cấu hai đòn nóc này chưa hề thấy ở các kiến trúc cổ của các dân tộc khác trên đất nước ta, nên nhìn vào bên trong gươl, ta thấy rất thoáng và có chiều sâu.

Gươl được trang trí các hình vẽ và khắc họa theo lối cổ truyền. Những cột, kèo, những thanh xà, những tấm vách trong gươl được tạc, vẽ những bức phù điêu, chạm trổ công phu, trông rất sinh động, tinh tế. Đó là hình ảnh các con vật gắn bó với người Cơ tu: đầu trâu, con tắc kè, con trăn, con kỳ đà, con thằn lằn,… và một số cảnh sinh hoạt trong đời sống cộng đồng cũng được thể hiện: người đàn ông đánh trống,

https://tieulun.hopto.org

phụ nữ bồng con,…

Mặt trong của mái, treo các sọ của thú vật săn bắn được hoặc sọ trâu sau các lễ hội, các nhạc cụ và công cụ truyền thống của người Ca tu. Phần trên của cây cột cái thường xuyên có treo một đầu trâu mới làm lễ hiến sinh trong thời gian gần nhất. Yếu tố làm nổi bật là các thành phần trang trí hoa văn hình kỉ hà hết sức tinh tế, gồm các loại hình tam giác, hình tròn, hình ô trám, đường gấp khúc,… được sắp xếp rất logic, tạo nên các dải trang trí nối tiếp theo những motip thống nhất từ trong ra ngoài.

Phía trên nóc, ở bên ngoài hai đầu gươl thường được chạm, khắc hình đầu gà trống hoặc hai đầu trâu nhô sừng lên, nằm đối diện hai bên. Bên trong còn được được chạm các hình ảnh rất độc đáo, mang những nét văn hóa riêng của người Cơ tu: hình ảnh con trai, con gái Cơ tu múa cồng chiêng, săn bắt thú rừng,… Hình ảnh chạm khắc sinh động bên trong gươl, không thể thiếu già làng Cơ tu, ché rượu cần, thú rừng... Ngoài khu vực mái hay cửa ra vào, các hình chạm trổ có mặt ở nhiều nơi trong gươl: trên xà nhà, trên các tấm phên thừng xung quanh nhà.

Và, đây cũng là lời khẩn cầu biết ơn về loại chim K'lang B'bhé - chim đại bàng, loại chim mở đất, theo truyền thuyết tộc người Cơ tu trước khi khai cơ, lập địa từ một vùng đất chết, loại chim này đã dẫn đường và đem hạt cây đến vùng đất mới giúp cộng đồng người Cơ tu tránh được dịch bệnh và cái chết xấu. Về sau người Cơ tu luôn lấy con chim đó làm vật tổ. Họ quan niệm chim Tring là sứ giả của Thần Lúa đã hướng dẫn người Cơ tu tìm đất mới để canh tác, lập làng. Biểu tượng Tacoai, được khắc theo hình con gà trống, nói lên sự gần gũi mật thiết, sự tác động lẫn nhau giữa con người với những con vật nuôi. Trong nghệ thuật kiến trúc tạc hình người Cơ tu, hình ảnh con người, con vật, chim thú luôn là chủ đề chính.

Con trâu gắn liền với đời sống nông nghiệp của người Cơ tu. Người chiến binh Cơ tu chiến đấu với thủy quái. Hình ảnh của vũ điệu tung tung - za zá hay còn gọi là "vũ điệu dâng trời". Theo nghệ nhân A Lăng Đợi; "Hình ảnh chạm khắc ở gươl thể hiện hầu hết những hoạt động chủ yếu trong đời sống của người Cơ tu. Hình ảnh con ma rừng đặt bên ngoài gươl với gương mặt dữ tợn để xua đuổi tà ma, giữ bình yên cho bản làng".

Già làng Y Kông, thôn Tống Cói, xã Ba, huyện Đông Giang cho biết: "Gươl là nhà truyền thống của người Cơ tu mình. Làng nào không có gươl là không còn gốc gát truyền thống văn hoá nữa. Cho nên bà con trong làng, các gia đình, ai cũng chung tay góp sức. Mọi người cùng nhau mà làm, đoàn kết, làm miết rồi cũng xong!".

Như mô tả bên trên, chúng ta, có thể nhận ra, điêu khắc gươl của người Cơ tu gắn với linh hồn của mỗi thôn, làng, nên người Cơ tu, tin chính linh hồn của làng, của những biểu tượng đã tạo nên linh

https://tieulun.hopto.org

hồn các tác phẩm điêu khắc trong gươl, là chốn linh thiêng, mọi người phải tôn kính. Mỗi tác phẩm tái hiện đời sống lao động, tinh thần và cả tâm linh, làm nên văn hóa của một dân tộc giàu bản sắc giữa núi rừng Trường Sơn. Ngoài gươl, đồng bào Cơ tu còn có nhà moong là loại gươl biến thể, thu nhỏ, nhà dài dành cho các thành viên trong một gia tộc cùng sinh sống… Tất cả nguyên vật liệu: gỗ, tranh, tre, nứa, lá, mây.... được dân làng khai thác tại chỗ.

Khi chúng ta đắm mình thưởng lãm các ngôi làng truyền thống người Cơ tu. Những gươl, những moong, những nhà dài độc đáo về kiến trúc. Ngắm nhìn sự chạm trổ khéo tay của những nghệ nhân mà cuộc đời, máu thịt đã gắn liền với đại ngàn, không một ngày đến lớp học để biết các kiến thức kiến trúc, xây dựng... Những hình ảnh được chạm trổ gắn liền với những câu chuyện thần thoại, có liên quan mật thiết đến sự hình thành và phát triển, ảnh hưởng trực tiếp trong cuộc sống, sinh hoạt của bộ tộc. Thể hiện lòng biết ơn, khuyên bảo con người làm điều thiện, lên án cái ác, bởi trong cái kết của các câu chuyện, cái ác cuối cùng rồi cũng sẽ bị hủy diệt. Đây là nét đặc trưng xuyên suốt trong văn hóa Ca tu, cũng là tư tưởng tiến bộ của loài người.

Trải qua thời gian chiến tranh và sự tác động của cuộc sống hiện đại, nhiều gươl đã xuống cấp và mất dần đi tính cổ truyền, thay vào đó là sự biến đổi như: vách, cột được xây dựng bằng xi măng, cốt thép; mái lá được thay bằng mái tole nhưng về cơ bản thì vẫn giữ được nét truyền thống. Những năm gần đây, chính quyền, ngành Văn hoá và người dân các huyện vùng cao tỉnh Quảng Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc khôi phục kiến trúc gươl và các ngôi nhà truyền thống,… nhằm bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hoá của dân tộc Ca tu. Đến nay, hầu hết thôn của người Cơ tu ở Quảng Nam đã có gươl. Tây Giang là huyện dẫn đầu phong trào phục dựng gươl ở tỉnh Quảng Nam.

Nét kiến trúc và trang trí mỗi gươl cũng khác nhau, mang đậm sắc thái của cư dân Cơ tu vùng cao, vùng trung và vùng thấp. Ông Briu Liếc cho biết: "Văn hoá làng là cái được bảo tồn lâu bền nhất, từ đó, chúng ta sẽ xây dựng được những thể chế văn hoá khác, giữ được bản sắc truyền thống Cơ tu. Tôi tin rằng, văn hoá truyền thống Cơ tu sẽ tồn tại mạnh mẽ dưới những gươl như truyền thống vốn có từ lâu đời!". Hiện nay, ở huyện Tây Giang, có 10 xã, thì xã nào cũng được dân làng dựng gươl. Trên đỉnh ngọn đồi cao ở trung tâm huyện là một quần thể làng Cơ tu truyền thống, trong đó có 10 nhà đại diện cho 10 xã, một gươl và một nhà dài. Tại đây còn có không gian văn hóa kiến trúc độc đáo về các loại hình nhà sàn.

Đông đh'rương k'bhú/ tô tức nhà tộc họ kiểu nhà sàn: Đây là loại nhà sàn khá phổ biến của người Cơ tu phương/ người Cơ tu ở vùng thấp. Hiện nay ở xã Lăng, những ngôi nhà tộc họ này tại thôn Pơ'ning, xã Lăng được nhà nước hỗ trợ phục dựng thành những ngôi nhà tộc họ truyền thống. Các nhà này, có đặc điểm cấu trúc giốngnhau từ vật liệu

https://tieulun.hopto.org

đến cách dựng, nghi lễ ngày dựng và việc thờ cúng khi hoàn tất công trình.

Đông a'chuôr k'bhú/ tô tức nhà tộc họ kiểu nhà dài. Đây là loại nhà tộc họ của người Cơ tu dal/ người Cơ tu ở vùng cao. Ngoài nhà ở riêng từng hộ gia đình, nhà tộc họ theo kiểu nhà sàn còn là một loại nhà truyền thống đặc sắc, một kiểu kiến trúc nhà tộc họ rất độc đáo, khá phổ biến của cư dân người Cơ tu ở vùng cao, khác nhà ở riêng, nhà tộc họ kiểu nhà sàn người Cơ tu ở vùng trung và vùng thấp. Theo quan niệm xa xưa, người Cơ tu ở bốn xã vùng cao huyện Tây Giang, những người có quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống trong một dòng tộc lớn, nếu sống với nhau trong một ngôi nhà từ hai đến ba, bốn thế hệ thì ngôi nhà đó gọi là đông A'chuôr. Đây là một kiểu nhà đặc biệt chỉ có ở miền núi Trường Sơn - Tây Nguyên.

Tuy nhiên, đối với nhà dài của tộc người Cơ tu cũng có những nét tương đồng na ná cấu trúc nhà dài của người Ê đê, nhưng nếu nghiên cứu kỹ, chúng ta sẽ thấy rất nhiều điểm thú vị, mang đặc trưng riêng. Đó là, gồm nhiều gian nối kết với nhau và kéo dài tới hàng chục mét. Độ dài của nhà tuỳ thuộc vào quy mô và số bếp, số người trong gia tộc. Sàn, cột, xà nhà làm bằng các loại gỗ quý như gõ, sến, dổi, lim,… Chúng được đẽo đục rất công phu và liên kết với nhau rất chặt chẽ, bằng kinh nghiệm của người thợ Cơ tu nên không dễ xô ngã khi trời mưa gió, bão bùng.

Ngày xưa để dựng các công trình lớn của làng như gươl, nhà tộc họ, nhà dài,… người Cơ tu thường lấy lõi cây sến, lim cứng vì có độ bền, chịu lực, chịu nhiệt tốt để chống mối mọt và sự tác động của thiên nhiên. Về sau gỗ khan hiếm, khi dựng nhà, người Cơ tu phải dùng gỗ tươi nhưng cũng được bào, đục, khảm, chạm… rất đẹp. Khi dựng các cột, họ thường kê các cột lên trên các viên đá được đẽo vuông góc để chống ẩm, chống mối, mọt, làm nền móng ngôi nhà vững chắc và bề thế hơn. Vách nhà dài cũng giống vách nhà ở riêng, có nơi làm vách bằng những tấm gỗ xếp lớp kín, có nơi được làm bằng tấm phên tre, vỏ cây, nứa hoặc lồ ô, với nhiều cách đan khác nhau, như đan long đôi, long ba, làm phên vừa kín, vừa tạo nên các đường nét hoa văn đều đặn và đẹp như những hoa văn trên nền tấm dệt thổ cẩm của người Cơ tu.

Về lá lợp các loại nhà, từ xa xưa người Cơ tu đã biết dùng lá cây rừng như cây ưng poong, ưng poo, c'ree - một loại lá cây mây rừng, a'laanh - lá cỏ tranh.... Loại lá vừa có độ bền cao, vừa đẹp để lợp các loại nhà là lá cây ưng poong. Khi vào rừng người Cơ tu chọn các phiến lá không già quá, cũng không non quá, cắt lấy, bó gọn và gùi về rồi ép phẳng theo từng lớp. Khi lợp, các lá cây rừng này được nối kết với nhau bằng dây mây rừng, được chẻ nhỏ, gọt sạch, chuốt nhẵn, có độ dẻo và bền cao, dùng để cột các lá trên, liên kết với nhau tạo thành từng tấm dài tới năm đến mười mét.

https://tieulun.hopto.org

Khi lợp lên mái nhà, các tấm lợp này chắp nối chồng lên nhau, tạo thành mái nhà vừa dày đều, vừa chắc, theo một thứ tự được ấn định lúc ban đầu, rất công phu. Kỹ thuật lắp ghép đã tạo nên các mái nhà một cách phẳng phiu và đẹp mắt. Mái nhà của người Cơ tu có độ nghiêng vừa phải và trải rộng về bề ngang, không cao như mái nhà rông của người Ba Na. Ở hai bên đầu hồi nhà dài, gươl, nhà tộc họ hay nhà ở riêng từng gia đình, người Cơ tu thường khắc biểu tượng hình con chim hay con gà trống gọi là tạcoi. Biểu tượng này mong muốn cho cuộc sống luôn được bình an, đoàn kết thương yêu nhau, ấm no và hạnh phúc.

Đây là biểu tượng đặc trưng dễ nhận biết trong tất cả các loại nhà truyền thống. Từ cách dựng, cách chọn ngày, giờ và bố trí cấu trúc trong các ngôi nhà truyền thống mang lối cổ truyền của tộc người Cơ tu vốn an cư, sinh sống lâu đời ở núi rừng Trường Sơn huyền thoại, với những kỳ tích anh hùng và huyền bí về cách đánh giặc, phòng chống thiên tai, chống thú dữ, bảo vệ và phát triển núi rừng để bản làng luôn yên bình. Cộng đồng Cơ tu còn sáng tạo ra nhiều giá trị văn hóa truyền thống hay và đẹp, rất cần được nghiên cứu, bảo tồn, quan tâm khôi phục, khai thác, quảng bá và phát huy các giá trị văn hóa, mang lại hiệu quả trong kinh tế và đời sống, từ những tiềm năng vốn có để phát triển bền vững.

Đặc biệt, vào xem không gian bếp, chúng ta, mới thấy được bếp lửa rất quan trọng đối với bộ tộc người Cơ tu. Nơi đây, không chỉ đơn thuần là chỗ nấu nướng, sấy khô và lưu giữ thực phẩm để dành, hong khô cho chắc chắn các vật dụng và dụng cụ đan đát mà còn là nơi giữ lửa suốt ngày đêm cho mỗi gia đình. Chính ánh lửa đó đã chiếu sáng khi trời tối, sưởi ấm cho bà con trong những ngày/ đêm cái lạnh rét buốt nơi Trường Sơn.

Ngày xưa, khi chăn, đệm và các phương tiện sưởi ấm chưa có, người miền xuôi thường hay quấn rơm, quấn bao bố,… quanh người, quan trọng nhất là giữ cho đôi chân được ủ ấm. Theo kinh nghiệm của đồng bào vùng cao, khi ngủ thường chụm chân về hướng bếp để ủ ấm thân thể, tránh cái lạnh thấu xương vào mùa đông. Nên bếp là không gian ấm áp, gần gũi, gắn chặc quan hệ giữa con người với nhau trong cùng một gia đình với đời sống sinh hoạt cộng đồng.

HUỲNH VIẾT TƯ

Danh ngôn

Tất cả những hiểu biết vĩ đại của thế giới này đều từng bị hắt hủi coi là dị giáo.

All this worldly wisdom was once the unamiable heresy of some wise man.

Henry David Thoreau

(1817 - 1862) Nhà văn, nhà thơ, sử gia và triết gia người Mỹ.

https://tieulun.hopto.org

HUỲNH VIẾT TƯ

mùa vàng thu gieo vào
nỗi lòng mênh mang sương khói...

Hạ nóng bức và đông lạnh lẽo. Thu là nhịp cầu. Một vùng giao thoa ảo ảnh, tô điểm cuộc sống thêm những sắc màu nhẹ nhàng, dịu mát, vơi đi cái rực rỡ đến chói chang mùa hạ. Trong nắng cuối hè rộm vàng chiều hoang, chớm thu lại nồng nàn, không tưng bừng như mùa xuân, không vồ vập như mùa hạ, cũng chẳng lạnh lẽo như mùa đông. Trong tôi, mùa thu yên ả, câm nín, dịu êm giấc mơ tuổi thơ, là dòng nước diệu kỳ tưới mát tâm hồn. Chút nắng hanh hao. Chút se lạnh phảng phất nhẹ nhàng. Những làn gió mát làm cành cây đung đưa để đám lá vàng run rẩy rung rinh. Chút gió heo may đủ để đám lá vàng lũ lượt rủ nhau thành từng đàn bay bay rồi trở về nơi ươm mầm - đất mẹ! Đêm thu, nghe tiếng mưa rơi, tiếng nhạc buồn tênh làm ta liên tưởng mối tình buồn: *Ngoài hiên mưa rơi rơi, buồn ai như chơi vơi… Người ơi, nước mắt hoen mi rồi/ Đừng khóc trong đêm mưa/ Đừng than trong câu ca....*([1])

Khi thời tiết hanh hao, lá bắt đầu rơi và mặt trời lặn hơi sớm. Mùa thu đã về. Mùa đem lại nhiều cảm hứng, với những dư vị lãng mạn, ngọt ngào. Thu đã sang nhưng vẫn thơ thẩn nỗi buồn đã cũ. Tiếng gọi lao xao trong đám lá vàng run rẩy trên cành yếu ớt. Mùa lá tàn úa, rơi rụng, chết khô, để ủ ấm nơi sinh thành, kết thúc một vòng đời. Thu buồn man mác, với những tâm hồn cô đơn. Ấn tượng vẫn là không gian bàng bạc khói sương, tiết trời se lạnh, mặt nước hồ phẳng lặng và mọi thứ lung linh trong câm nín!

Mùa không khước từ cuộc sống mà giàu cảm xúc, giúp cho con người bao trải nghiệm, vạn vật được an bày một cách trọn vẹn và sâu sắc, bởi bí mật trên thế gian này được cất giấu vào trong. Con đường nào dẫn đến sự câm nín? Phải chăng, tâm hồn ta đắm say, khi hòa vào thiên nhiên hoang dã mà ngôn ngữ không đủ giải bày. Trong hàng ngàn năm, các nhà tu hành, những ẩn sĩ trên núi cao, trong

---

([1]) Lời bài hát Ước mi của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn.

https://tieulun.hopto.org

rừng sâu; những thủy thủ, những nhà thám hiểm trở về. Khi dong buồm ngoài biển khơi xa ngút ngát chỉ còn một màu xanh nước biển, lúc quay trở về, điều khám phá thực ra lại nằm ở bản thân mình. Đó là câu trả lời cho sự huyền bí, chỉ có thể cảm nhận trong sự câm nín thinh không.

Thi hào Nguyễn Du, trong tác tác phẩm Truyện Kiều đã tả bốn mùa như một quy luật tuần hoàn trời đất trong một năm, những vẻ đẹp rất đặc trưng mỗi mùa mà thiên nhiên ban tặng nhân thế. Mùa xuân: *Cỏ non xanh rợn chân trời/ Cành lê trắng điểm một vài bông hoa.* Mùa hạ: *Dưới trăng quyên đã gọi hè/ Đầu tường lửa lựu lập lòe đơm bông. Và mùa thu: Long lanh đáy nước in trời/ Thành xây khói biếc,non phơi bóng vàng*... Mùa sẽ trở nên ấm áp, khi có một vòng ôm ủ ấm, một bờ vai tựa, những lời thì thầm sẻ chia và bờ môi kề nhau miên man... Thu rơi theo cảm xúc con người. Có thể chạm vào từng góc khuất nhung nhớ, yêu thương, dỗi hờn… Khi nỗi cô đơn giằng xé và làn gió cứa rát, lòng ta rưng rung... Những giọt mưa không ạt ào mà rả rích, từng giọt, từng giọt, đủ ngấm vào lòng người, sẻ chia tâm trạng cùng trời đất giao mùa…

Về với Quảng Nam, đất mẹ yêu thương nên *chưa mưa đã thấm*. Thu đẹp dịu dàng khi ánh mặt trời rộm vàng hoa cúc trong những vườn hoa Cẩm Hà, ngát xanh những vườn rau Trà Quế mơn man vờn nhau cùng ngọn gió và ánh nắng vàng như những sợi tơ trời giăng mắc không gian và khi ta âm thầm, yên ả trong những con kiệt sâu hun hút, trong đó có những vườn cây keo, cây phượng, cây bằng lăng, cây bông bụt, cây ngâu nho nhỏ trên đường Lê Lợi, Nguyễn Thị Minh Khai, Trần Phú…

Hội An cứ như là nơi tình tự và tôi tự tình bên ly trà ấm, ly cà phê đắng ngát hương để cuộc sống chậm lại mà ngẫm. Mùa thu óng ánh những sợi tơ vàng làng dâu Giao Thủy và rủ rê những cành hoa sưa vàng dọc theo con đường lên miền trung du huyện Tiên Phước, đung đưa phủ dụ, níu chân người về một miền quê huyền tích thuở hồng hoang đẹp ma mị. Trong tưởng tượng ta thấy các tiên nữ xuống trần gian ngao du, đã để lòng mắc cạn với anh lực điền ngực vuông nổi bật và thân thể cuồn cuộn sức xuân, thích thú, yêu và thương nên tiên nữ không chịu quay về thượng giới.

Hoa cúc tự bao giờ đã thành biểu tượng gắn với mùa thu. Không quá ồn ào, sôi nổi mà nhẹ nhàng, dịu êm... Nguyễn Trãi cảm hứng rất tài tình về hoa cúc: *Nào hoa chẳng bén khí đầm hâm/Có mấy bầu sương nhị mới đâm/ Trùng cửu chớ hiềm thu đã muộn/ Cho hay thu muộn tiết càng thơm. Thơ tình cuối mùa thu, nhạc Phan Huỳnh Điểu và thơ Xuân Quỳnh được nhiều ca sĩ thể hiện khá thành công... Mùa thu ra*

https://tieulun.hopto.org

biển cả/ Theo dòng nước mênh mông/ Mùa thu và hoa cúc/ Chỉ còn anh và em/ Là của mùa thu cũ/ Chỉ còn anh và em/ Tình ta như hàng cây/ Đã qua mùa bão gió/ Tình ta như dòng sông/ Đã yên ngày thác lũ...

Trên con đường đầy lá vàng, lất phất trong không gian, những chiếc lá đơn độc rơi, những đám lá bay về miền ảo ảnh. Bất chợt, nhìn dáng người con gái, làn tóc, bờ vai vương màu lá, lạ lẫm bỗng thân quen. Trong lòng dậy lên niềm thi cảm tuyệt vời tuôn tràn *Lá thu kêu xào xạc/ Con nai vàng ngơ ngác/ Đạp trên lá vàng khô?...* Ta nghe gì khi nhìn thấy hình ảnh ấy? Tiếng lá vỡ vụn dưới chân chú nai vàng ngơ ngác? Tiếng thu đích thực Lưu Trọng Lư! Tiếng thu ấy không nghe bằng tai mà bằng tất cả xúc giác, trí tưởng tượng và cả tâm hồn... Thu vẫn mãi là nguồn cảm hứng vô tận. Thu đã sang, mùa vẫn nồng nàn, da diết.

Thu xúng xính, xênh xang, gieo vào lòng ai nỗi buồn vô cớ. Thời gian như dài ra, vầng trán vất vưởng những nếp âu lo muộn phiền. Buổi chiều hay mưa bay bay, một chút thôi, đủ để các em làm dáng dưới những chiếc ô nhiều sắc màu. Và, tôi vẫn ở quán cóc góc đường quen thân xưa cũ, nhìn những mùa thu qua… Ngắm mưa và em! Hình ảnh da diết mến thương cứ bám riết trong đời tôi. Bỗng em liếc mắt, tôi tan thành sương khói. Thằng ăm trộm lạc lối giữa trần gian, chôn giấu mình trong mang mang sương khói, len lén nhìn đôi mắt ngọc hồ thu, hồn phiêu dạt bốn phương trời xa thẳm... Nhấm nháp hơi thở cuộc đời, thở dài nỗi niềm miên viễn. Tiếng đàn guitar đâu đây ru vào cõi trần ai mộng mị. Nhớ một cung đàn du dương bản tình ca bất tận. Nếu yêu thương là số phận thì sao phải kiếm tìm? Em có nghe mùa thu mưa giăng lá đổ/ *Em có nghe nai vàng hát khúc yêu đương/ Và em có nghe khi mùa thu tới/ Mang ái ân mang tình yêu tới/ Em có nghe hồn thu nói mình yêu nhau…*[2]

Thong dong đường quê mùa gặt, cơn mưa uốn cong rạp những bông lúa chín vàng trĩu hạt. Tuổi thơ lại hiện về trên cánh đồng. Đám con nít quần xà lỏn, lăng xăng bắt cá, mò cua... Lại một mùa Trung thu về, nhớ quay quắt những kỷ niệm xưa. Chọn tre vát nan cho mảnh, đủ cứng và dẻo, tìm giấy gương màu từ bọc bánh in khi ăn xong giữ lại, dán chằng dán đụp cho đủ diện tích làm chiếc lồng đèn bánh ú, ông sao… để tung tăng cùng bạn bè dưới ánh trăng rằm tháng Tám, những tháng ngày ký ức đưa ước mơ theo cánh diều bay xa. Sự câm nín trước mùa thu đã làm cảm xúc dồn nén vào trong nhưng lại thường xuyên hiện diện, kể cả khi bị vây quanh bởi tiếng ồn. Tiếng ồn làm khó chịu. Trực giác tiêu cực này, khiến tôi đánh mất dần bản ngã và đến lúc nào đó, tôi lại cần tìm đến sự lặng thinh câm nín để tích chứa xúc cảm yêu thương.

https://tieulun.hopto.org

Sự câm nín không từ khước cuộc sống hay mang yếu tố tâm linh, mà là tài nguyên giúp trực giác con người sống một đời sống đong đầy hơn. Trong giây phút mải miết dõi theo đường chân trời, tôi nghiền ngẫm cảm xúc theo dải rêu xanh nối nhau trên những tảng đá, nhìn thấy được chuyển động nhẹ nhàng giữa rêu và đá hay chỉ là ánh nhìn trìu mến của cô thôn nữ dưới thung lũng, bên dòng suối lung linh trong chiều hoang. Cảm xúc mùa thu một mình, độc hành trên đại dương mông mênh một màu. Trời và nước. Có lúc lang thang trong rừng sâu, nghe tiếng suối róc rách, tiếng cành cây đong đưa xào xạt. Trong hành trình chinh phục, những khoảnh khắc câm nín xuất hiện, khiến lòng người tìm thấy bình yên. Thực ra, thinh lặng và câm nín nằm ẩn mình dưới nhiều hình thái khác nhau. Trước sự thinh lặng thiên nhiên lý thú nhất luôn xuất phát từ bên trong khi ta câm nín. Tôi hít một hơi thật sâu và khám phá theo cách riêng.

Những cơn mưa dông trút cạn dỗi hờn mùa hạ đã qua. Ở miền Trung nầy, tháng Chín, tháng Mười, trời mưa có thể lụt về. Theo năm tháng chất chồng, gánh nặng cuộc đời là những trầm tư. Một mình với mùa thu. Lặng thinh và câm nín. Lắm lúc cô đơn thẳm sâu và thân phận làm người đâu phải dễ dàng! Tự nhận ra mình không chỉ lớn thêm từng ngày, mà còn sâu thêm từng ngày. Thu gọi mùa, đất trời thay áo, những gam màu đâu còn ấm nóng mà lòng người mong manh mơ màng hư ảo? "Tiếng thu" đâu chỉ riêng mùa? Bắt đầu từ thu nhưng dư âm cứ vọng mãi bốn mùa. Ai không có những buổi "chiều thu" trong lòng? Những buổi chiều mà cái buồn vẩn vơ dụ dỗ. Những buổi vàng thu gieo vào lòng nỗi nhớ không tên mang mang sương khói...

---

(2) Lời bài hát Mùa Thu Cho Em của nhạc sĩ Ngô Thụy Miên

HUỲNH VIẾT TƯ

Danh ngôn

- Cầm bút là bước vào cuộc chiến.
To hold a pen is to be at war

- Hãy yêu sự thật, nhưng hãy tha thứ cho lầm lỗi.
Love truth, but pardon error.

Voltaire

(1694–1778) Nhà văn học, tác giả, bình luận gia, nhà thần luận và triết gia người Pháp.

]

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

Toàn BBT và quí cộng tác viên
tạp chí VĂN HỌC MỚI :
Vô cùng thương tiếc **Nhà thơ / Họa sĩ LÊ THÁNH THƯ**
Qua đời do đại dịch Vũ Hán lúc 2h sáng 16/7/2021, tại Sài Gòn Việt Nam
Hưởng thọ 65 tuổi..
Tang lể chưa được gia đình Họa sĩ đưa tin trước khi tờ báo lên khuôn



Chúng tôi thành kính chia buồn
cùng thân bằng quyến thuộc Nhà thơ / Họa sĩ LÊ THÁNH THƯ
Cầu hương hồn người quá cố an lạc nơi cõi vĩnh hằng

Nguyễn Thị Thảo An, Thùy An, Nguyễn Lương Ba, Nguyễn Thị Thanh Bình, Phạm Quốc Bảo, Nguyễn An Bình, Hoàng Chính, Lâm Chương, Nguyễn Hàn Chung, Khaly Chàm, Hà Nguyên Du, Quyên Di, Quan Dương, Phan Hạ Du, Viên Dung, Hoài Ziang Duy, Triều Hoa Đại, Phạm Xuân Đài, Đào Trung Đạo, Trần Vạn Giã, Vũ Uyên Giang, Nguyễn Trung Hối, Hạ Quốc Huy, Thái Tú Hạp, Ngã Phương Huyền, Mộng Yên Hà, Phan Tấn Hải, Trần Việt Hải, Nguyễn Thị Hồng Hải, Lê Hữu, Trần Yên Hòa, Trần Nghi Hoàng, Nông Thị Hưng, Khế Iêm, Đỗ Kh, Nguyễn Vy Khanh, Khê Kinh Kha, Doãn Khánh, Sa Chi Lệ, Mã Lam, Khánh Lan, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Đình Từ Lam, Nguyên Lạc, Nguyên Lê, Nguyễn Vĩnh Long, Trần Dạ Lữ, Trang Luân, Hồng Lĩnh, Lê Tuyết Lan, Nguyễn Thị Khánh Minh, Miêng, Phan Thành Minh, Chu Vương Miện, Tràm Cà Mau, Nguyên Minh, Phan Thành Minh, Ngô Nguyên Nghiễm, Chu Thụy Nguyên, Cổ Ngư, Mai Ninh, Nguyễn Thị Ngọc Nhung, Huỳnh Liễu Ngạn, Minh Nguyễn, Quang Nguyễn, Quỳnh Nga, Trần Thoại Nguyên, Nguyễn Quang Nhạc, Gia đình Trần Văn Nam, Nhật Nguyễn, Đức Phổ, NP Phan, Nguyễn Nguyên Phượng, Phan Tưởng Niệm, Bạch Xuân Phẻ, Đặng Phùng Quân, Đỗ Quyên, Hà Bạch Quyên, Lữ Quỳnh, Nguyễn Văn Sâm, Tuệ Sĩ, Hoàng Xuân Sơn, Nguyễn Đình Toàn, Hoàng Ngọc-Tuấn, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Mạnh Trinh, Phan Ni Tấn, Trần Văn Tích, Đinh Phụng Tiến, Trần Hoài Thư, Nguyễn Đức Tùng, Khánh Trường, Thành Tôn, Thu Thuyền, Phan Thị Trọng Tuyến, Quỳnh Thi, Đặng Thơ Thơ, Lê Hưng Tiến, Lê Hữu Minh Toán, BT Áo Tím, Xuân Thủy, Trần Đức Tín, Nguyễn Trí, Huỳnh Viết Tư, Phạm Hồng Thái, Monghoa Vothi, Nguyễn Hải Thảo, Trần Hoàng Vy, Trần Hạ Vi, Ngô Thế Vinh, Hư Vô, Lưu Diệu Vân, Nguyễn Đình Phượng Uyển, Nguyễn Khôi Việt, Ngô Tinh Yên...

https://tieulun.hopto.org

Toàn BBT và quí cộng tác viên
tạp chí VĂN HỌC MỚI :
Vô cùng thương tiếc **Ca Nhạc sĩ TRƯỜNG HẢI**
Qua đời vào lúc 5 giờ 5 phút sáng ngày thứ sáu 11 tháng 6 năm 2021 tại Hoa Kỳ. Hưởng thọ 83 tuổi..Tang lễ được tổ chức tại Nhà Thờ Santa Barbara Catholic Church
730 S Euclic St Santa Ana, CA 92704



Chúng tôi thành kính chia buồn
cùng thân bằng quyến thuộc Ca Nhạc sĩ TRƯỜNG HẢI
Cầu hương hồn người quá cố sớm về hưởng nhan Thánh Chúa

Nguyễn Thị Thảo An, Thùy An, Nguyễn Lương Ba, Nguyễn Thị Thanh Bình, Phạm Quốc Bảo, Nguyễn An Bình, Hoàng Chính, Lâm Chương, Nguyễn Hàn Chung, Khaly Chàm, Hà Nguyên Du, Quyên Di, Quan Dương, Phan Hạ Du, Viên Dung, Hoài Ziang Duy, Triều Hoa Đại, Phạm Xuân Đài, Đào Trung Đạo, Trần Vạn Giã, Vũ Uyên Giang, Nguyễn Trung Hối, Hạ Quốc Huy, Thái Tú Hạp, Ngã Phương Huyền, Mộng Yên Hà, Phan Tấn Hải, Trần Việt Hải, Nguyễn Thị Hồng Hải, Lê Hữu, Trần Yên Hòa, Trần Nghi Hoàng, Nông Thị Hưng, Khế Iêm, Đỗ Kh, Nguyễn Vy Khanh, Khê Kinh Kha, Doãn Khánh, Sa Chi Lệ, Mã Lam, Khánh Lan, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Đình Từ Lam, Nguyên Lạc, Nguyên Lê, Nguyễn Vĩnh Long, Trần Dạ Lữ, Trang Luân, Hồng Lĩnh, Lê Tuyết Lan, Nguyễn Thị Khánh Minh, Miêng, Phan Thành Minh, Chu Vương Miện, Tràm Cà Mau, Nguyên Minh, Phan Thành Minh, Ngô Nguyên Nghiễm, Chu Thụy Nguyên, Cổ Ngư, Mai Ninh, Nguyễn Thị Ngọc Nhung, Huỳnh Liễu Ngạn, Minh Nguyễn, Quang Nguyễn, Quỳnh Nga, Trần Thoại Nguyên, Nguyễn Quang Nhạc, Gia đình Trần Văn Nam, Nhật Nguyễn, Đức Phổ, NP Phan, Nguyễn Nguyên Phượng, Phan Tưởng Niệm, Bạch Xuân Phẻ, Đặng Phùng Quân, Đỗ Quyên, Hà Bạch Quyên, Lữ Quỳnh, Nguyễn Văn Sâm, Tuệ Sĩ, Hoàng Xuân Sơn, Nguyễn Đình Toàn, Hoàng Ngọc-Tuấn, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Mạnh Trinh, Phan Ni Tấn, Trần Văn Tích, Đinh Phụng Tiến, Trần Hoài Thư, Nguyễn Đức Tùng, Khánh Trường, Thành Tôn, Thu Thuyền, Phan Thị Trọng Tuyến, Quỳnh Thi, Đặng Thơ Thơ, Lê Hưng Tiến, Lê Hữu Minh Toán, BT Áo Tím, Xuân Thủy, Trần Đức Tín, Nguyễn Trí, Huỳnh Viết Tư, Phạm Hồng Thái, Monghoa Vothi, Nguyễn Hải Thảo, Trần Hoàng Vy, Trần Hạ Vi, Ngô Thế Vinh, Hư Vô, Lưu Diệu Vân, Nguyễn Đình Phượng Uyển, Nguyễn Khôi Việt, Ngô Tinh Yên...

https://tieulun.hopto.org

VĂN HỌC MỚI
TẠP CHÍ

GIỚI THIỆU SÁCH NGÃ PHƯƠNG HUYỀN phụ trách

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU ĐẾN QUÍ ĐỘC GIẢ SÁCH ÂN HÀNH TRONG NĂM 2018 & 2019 DO NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI

MỌI SỰ CẦN IN ẤN HAY MUA SÁCH XIN LIÊN LẠC :

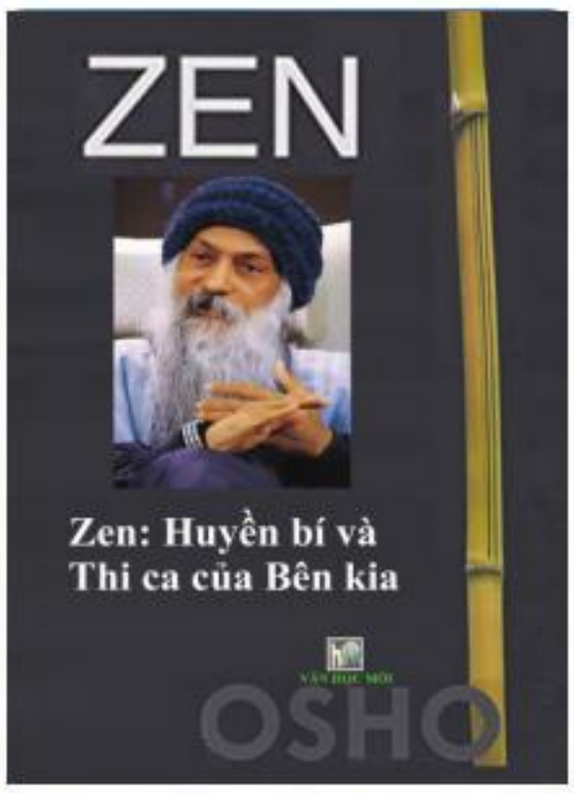
hanguyendu@gmail.com

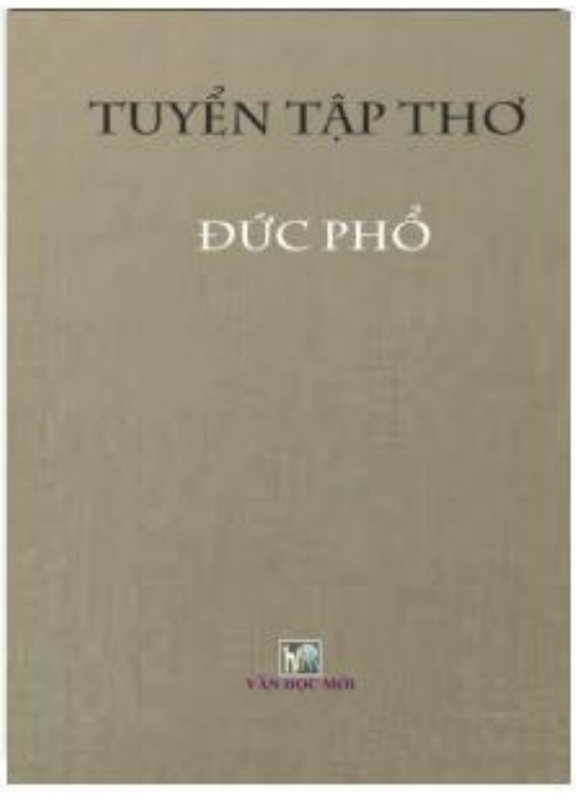
vanhocmoi68@gmail.com

Sách có bán trên hệ thống toàn cầu AMAZON

https://www.amazon.com/s?k=V%C4%82N+H%E1%BB%8CC+M%E1%BB%9AI&ref=nb_sb_noss













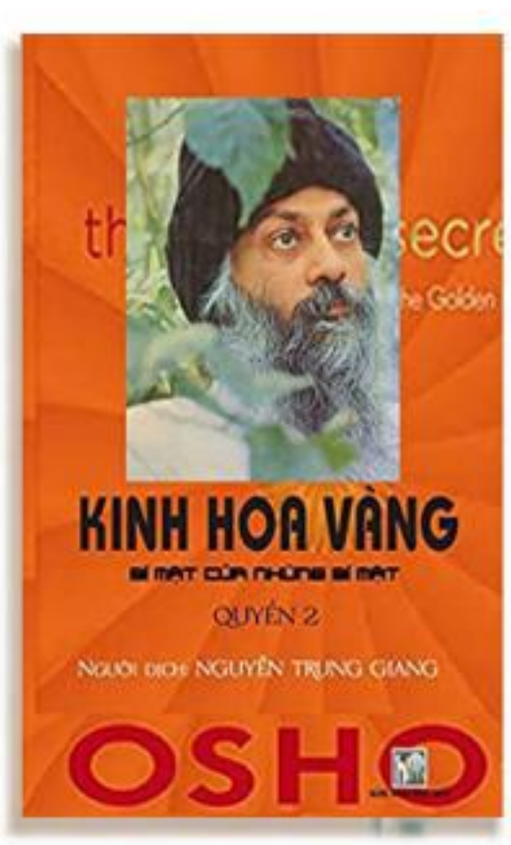






https://tieulun.hopto.org



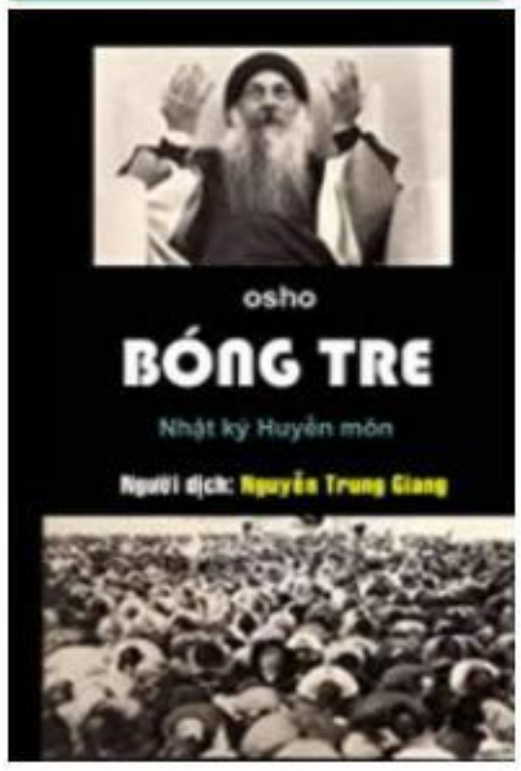


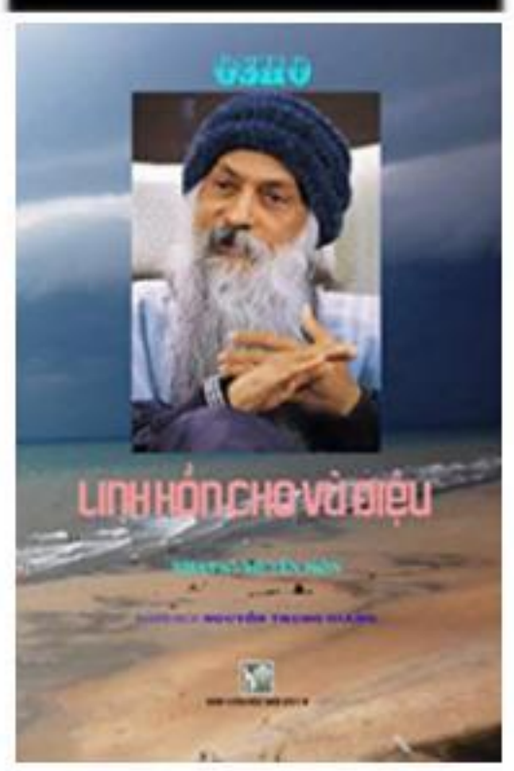






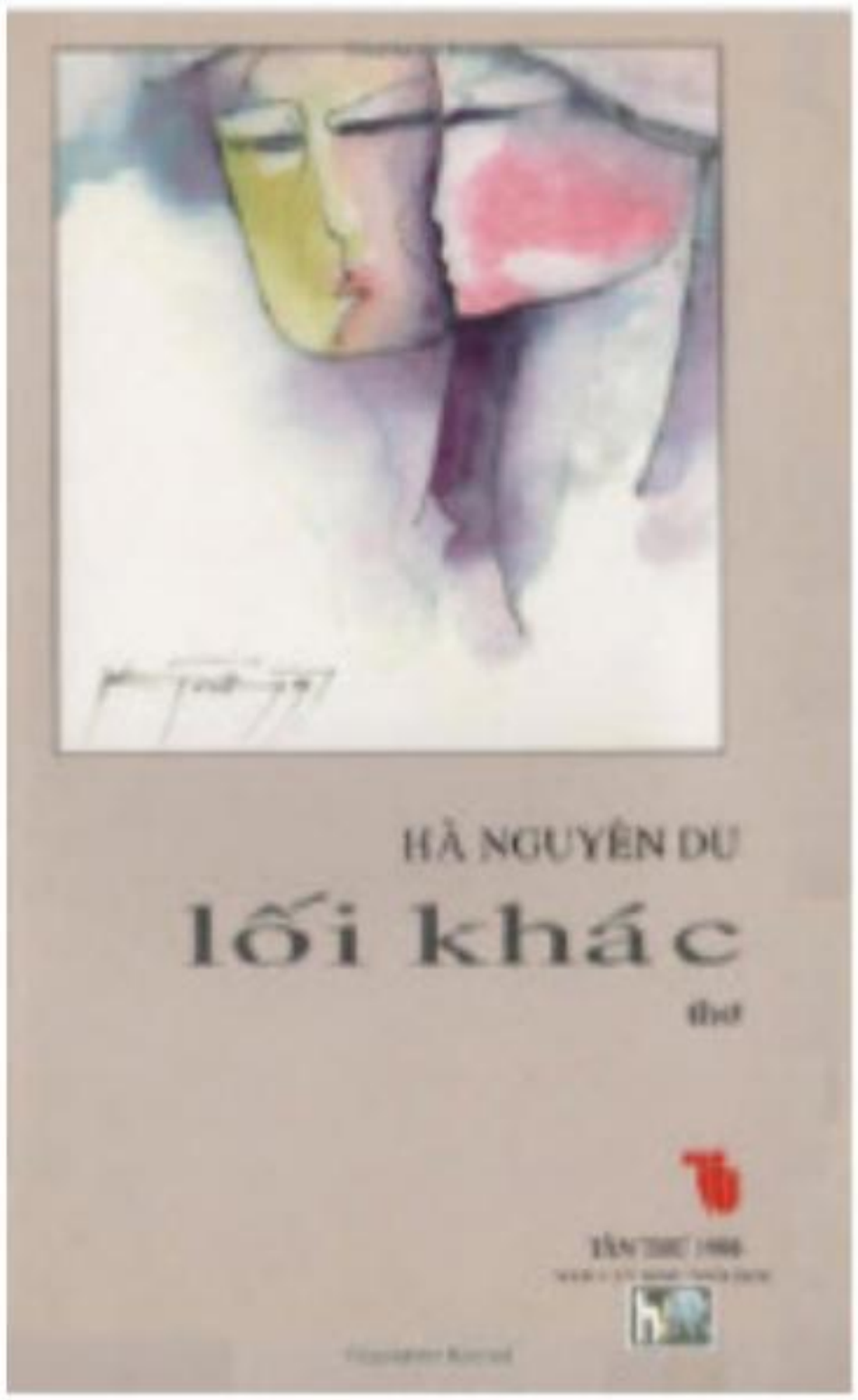


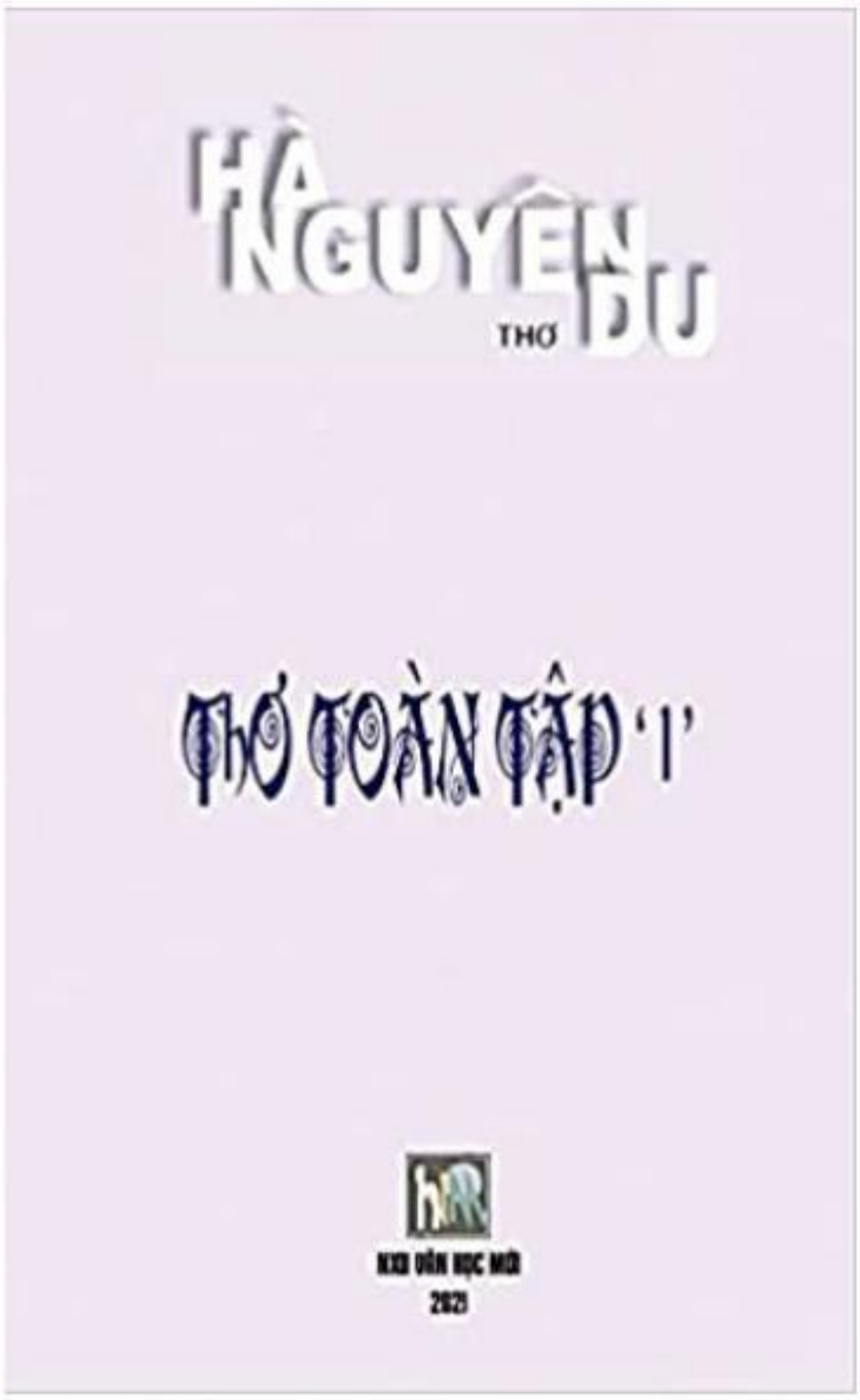


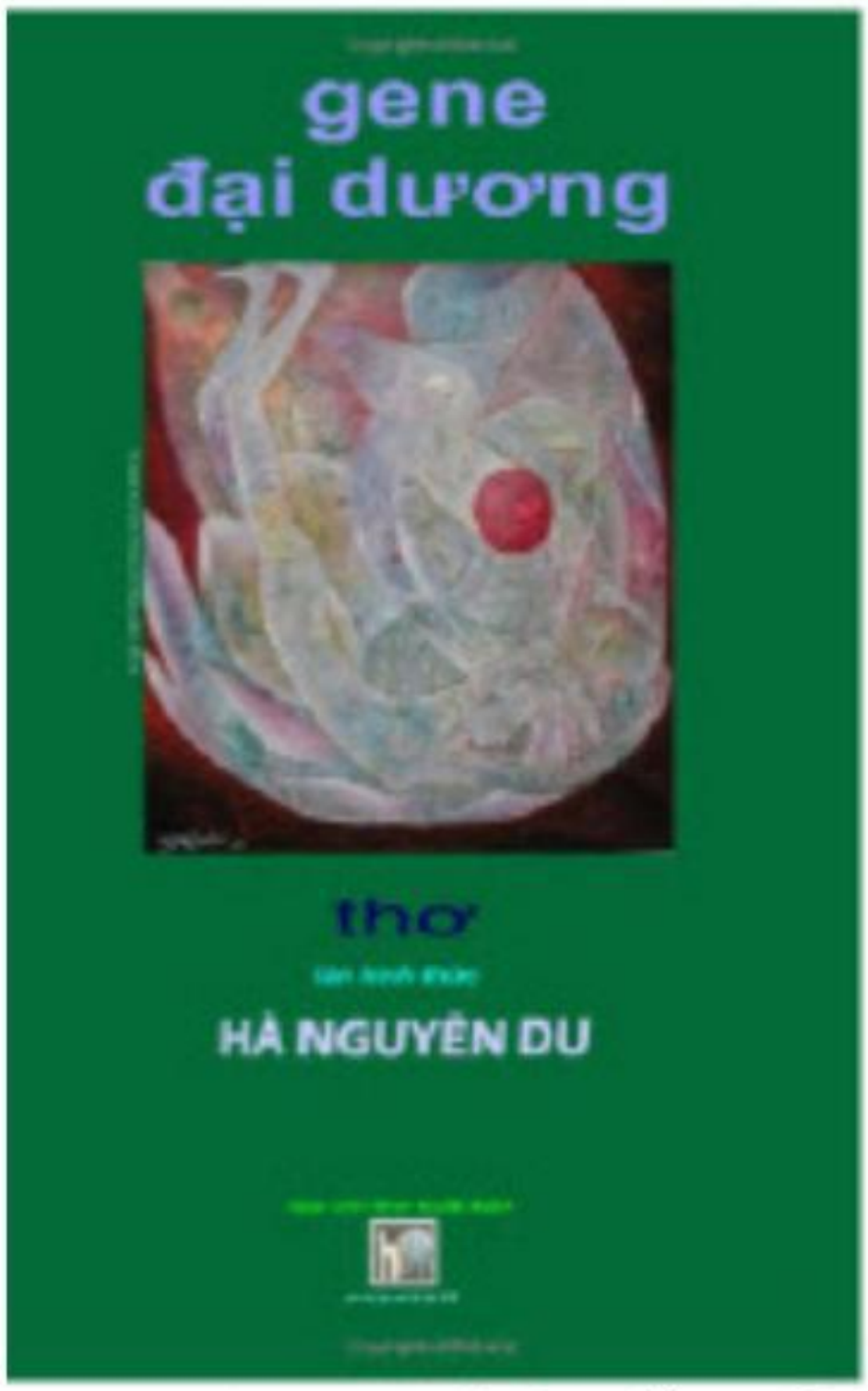




https://tieulun.hopto.org









Trân trọng giới thiệu đến quí độc giả 4 tập thơ HÀ NGUYÊN DU xuất bản những năm 1998 / 2001 / 2003 / 2018 và 2021. Hiện có bán trên AMAZON

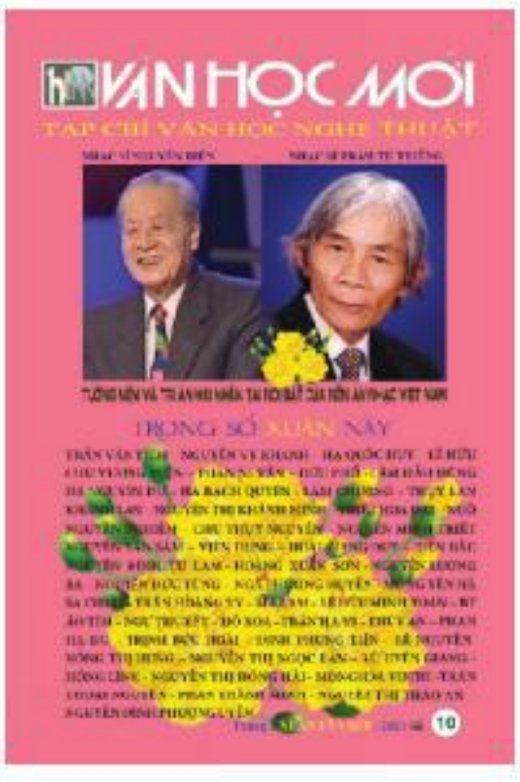
https://tieulun.hopto.org

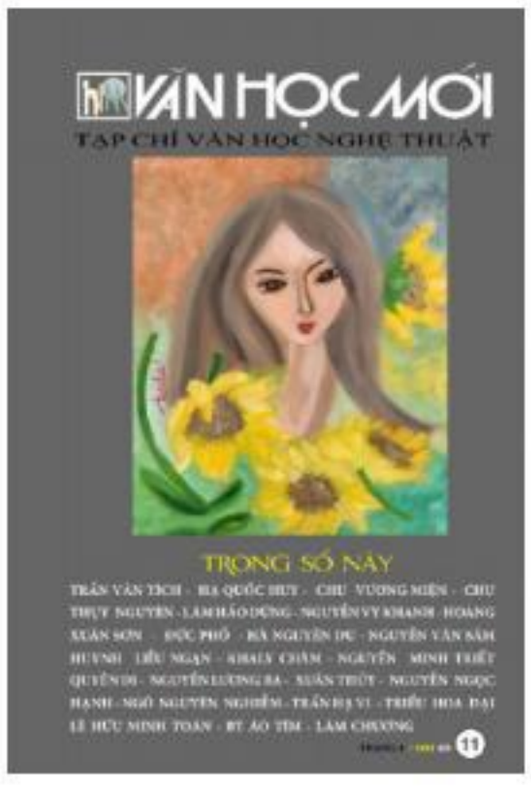












https://tieulun.hopto.org

NXB VĂN HỌC MỚI
TRÂN TRỌNG
GIỚI THIỆU SÁCH ĐÃ ẤN HÀNH VÀ
GIÁ SÁCH BÁN TRÊN CỬA HÀNG AMAZON

oOo

1. Lối Khác - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $ 18.00
2. Anh Biết Em Yêu Dấu - Thơ Hà guyên Du
Giá $ 20.00
3. Gene Đại Dương - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $12.00
4. Vầng Thơ Trên Đóa Quỳ Vàng - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $20.00
5.,Văn Học Mới số 1
Giá $ 15.00
6. Văn Học Mới số 2
Giá $ 18.00
7. Văn Học Mới số 3
Bìa mềm giá $ 18.00 - Bìa cứng giá $ 35.00
8. Văn Học Mới số 4
Giá $ 18.00
9. Văn Học Mới số
Giá $ 20.00
10. Văn Học Mới số 6
Giá $ 20.00
11. Văn Học Mới số 7
Giá $ 20.00
12. Văn Học Mới số 8
Giá $ 20.00
13. Truyện thơ Thạch Sanh Lý Thông
- Nguyễn Văn Sâm
Giá $ 15.00
14. Thơ Quỳnh- Hoàng Xuân Sơn
Giá $ 18.00
15. Văn Chương Nobel - Scott Nguyen
Giá $ 18.00

https://tieulun.hopto.org

16. Con Đường Tâm Linh - Tập 1
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
17. Con Đường Tâm Linh - Tập 2
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
18. Bóng Tre
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
19. Chính Thân Này Là Phật
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 17.00
20. Linh Hồn Cho Vũ Điệu
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 28.00
21. Nhịp Đập Trong Nhau -Thơ Phan Hạ Du
Bìa mềm giá $ 12.00_Bìa cứng $20. 32
22. Thổn Thức Nhau Từ Ấy -Thơ Phan Hạ Du
Bìa mềm giá $ 12.00_Bìa cứng $22.00
23. Thương Nhớ Người Dưng-Thơ Phan Hạ Du
Giá $ 12.00
24. Dấu Mốc - Nguyễn Lương Ba
Bìa mềm giá $ 12. 00- Bìa cứng $ 25.00

25. Có Một Thời Ở Quê Hương Tôi - Phan Ni Tấn
Giá $ 18.00
26. Ngòi Viết Lang Thang- Phan Ni Tấn
Giá $ 30.00
27. Người Tôi Yêu- Phan Ni Tấn
Giá $ 20.00
28. Tuyển Tập Thơ Đức Phổ
Bìa mềm giá $ 20.00 - bìa cứng $ 40.00

29. Trăm Cây Nghìn Cành - Triều Hoa Đại
Gía bìa mềm $ 28.00 - bìa cứng $ 45.00
30 . CD Nhạc Thơ Tân Hình Thức Giá $10.00
31. KInh Hoa Vàng tập 2 - bìa mềm - giá $ 23.00
32. Khóc Với Mùa Thu - thơ toàn tập - bìa mềm giá $25.00
33. Thơ Toàn Tập 1 Hà Nguyên Du - bìa mềm $ 40.00 - cứng $65.00

https://tieulun.hopto.org



CHUYÊN TRỊ:

- Bệnh Nội Khoa như bệnh tim mạch, cao áp huyết, cao mỡ, tiểu đường, gan, thận, phổi.
- Các bệnh thần kinh, đau nhức, phong thấp.
- Bệnh đường ruột, đường tiểu.
- Yếu sinh lý cùng bệnh nhòai da, nám da...
- Trị thẹo lồi, đốt mụn cóc, thịt dư...
- Có chích ngừa các loại...
- Có máy đo tim, theo dõi tim suốt 24 giờ.
- Máy thử thính lực và máy đo chức năng phổi.
- Có chích thuốc bổ, thuốc trụ sinh, truyền nước biển.
- Chữa trị đau nhức hiệu qủa bằng bấm huyệt, nắn xương, chỉnh gân và bắp thịt.
- Chích thuốc đau nhức, chích thuốc nhờn cho đầu gối.
- Có siêu âm gan, thận, mạch máu và các loại siêu âm khác tại phòng mạch.

Chúc Mừng Xuân Kỷ Hợi
An Khang Thịnh Vượng

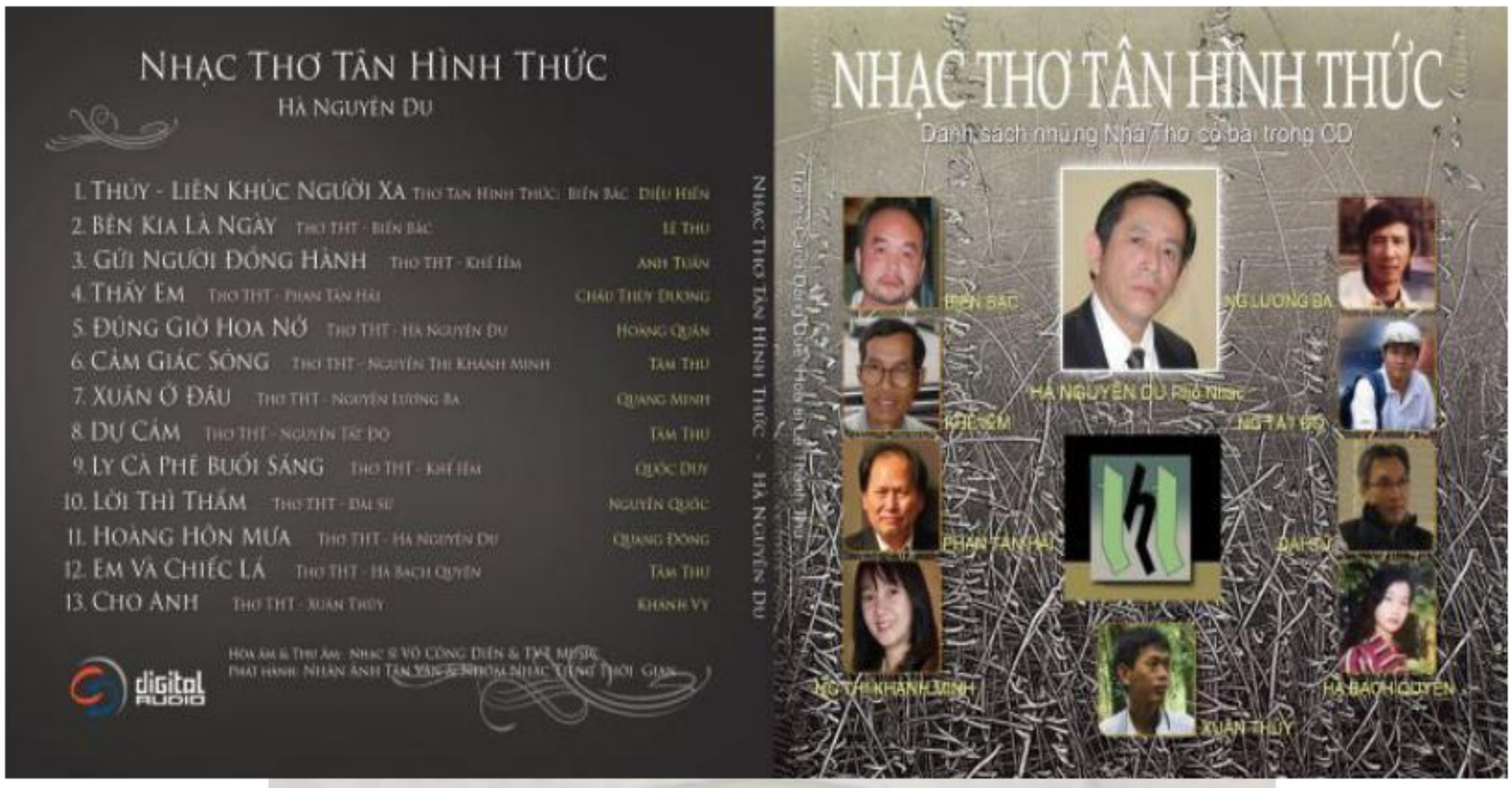
Địa Chỉ 1:
1002 N. Fairview Street,
Santa Ana, CA 92703
Tel : (714) 332-1069
Fax : (714) 709-4205

Giờ làm việc:
Thứ Hai, Tư, Sáu:
8:30AM – 5:00PM
Thứ Bảy:
8:00AM – 1:00PM
Chủ Nhật: Đóng Cửa
Giờ Lunch:
1:30PM – 2:00PM

Địa Chỉ 2:
12666 Brookhurst Street, #130
Garden Grove, CA 92840
Tel : (714) 332-1069
Fax : (714)709-4205

Giờ làm việc :
Thứ Ba & Thứ Năm:
8:30AM – 5:00PM
Thứ Bảy:
8:00AM – 12:00PM
chỉ làm hẹn với Bác Sĩ
Kelvin Mai
Chủ Nhật: Đóng Cửa
Giờ Lunch:
1:30PM – 2:00PM

https://tieulun.hopto.org





TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU NHẠC THƠ TÂN HÌNH THỨC DO HÀ NGUYÊN DU PHỔ 13 BÀI THƠ ...

Của các nhà thơ hải ngoại và cả trong nước...

https://tieulun.hopto.org

VĂN HỌC MỚI
tạp chí

TRẢ LỜI THƯ TÍN

1/ Tòa soạn Văn Học Mới, xin chân thành cảm ơn quí thân hữu là Nhà thơ, Nhà văn, Nhà Phê Bình, Biên khảo đã hết lòng ủng hộ..

Rất cảm ơn quí vị đã vì yêu mến VHNT nên không chút lo ngại khi nhiệt tình mua báo dài hạn.

Một niềm hạnh phúc nồng nàn đầy chất khích lệ là gia hạn sự ủng hộ cũng như tiếp tục đóng góp bài vở thường xuyên ... của quí tác giả, quí mạnh thường quân...

Tòa soạn VHM cũng không quên cảm ơn quí vị mua tạp chí của chúng tôi trên Amazon, kể cả mua trong những nhà sách ...

2/ Văn Học Mới số 10, xin trả lời về sự góp ý của một số tác giả lớn tuổi cho rằng VHM số 8 kỳ rồi với size 11 làm chữ nhỏ khó đọc. và đề nghị nên giữ size 12 như từ trước...

3/ Văn Học Mới số 12 vừa qua, có thêm 3 cây bút tham dự:
Một ở Houston là Ben Oh, một ở Autralia là Phan Công Quan...

Đặc biệt nhất mà tôi rất vui vì gặp người cùng niềm đam mê, một nữ ca sĩ lừng danh, sáng giá về khả năng trình diễn nhạc tình, nhạc lính và nhạc Pháp .. một cách duyên dáng, đó là Ca sĩ Thanh Lan... Một Thanh Lan của hôm nay là một Thanh Lan " Làm Thơ"

4/ Những dự trù, những phương án cho tương lai VHM trong lúc này vẫn không thực hiện được, như thêm vào những tiểu mục cần thiết cho tờ báo có đầy đủ sắc màu ... Nhưng sự thật... vẫn chính là nội dung bài vở đóng góp có tầm cỡ hay giá trị đúng của một tạp chí VHNT hay không...

5/ Văn Học Mới số 14... **Có dự trù cho chủ đề:**

" Tưởng niệm Nhà thơ quá cố Đào Mộng Nam"

Nguyên giáo sư dạy chữ hán dễ học nhất nước và có đông học trò yêu thích từ trước và sau 1975.

Thông báo : Tạp chí Văn Học Mới ... *Bắt đầu từ hôm nay, thực hiện* ***một chương trình đầy hấp dẫn*** *mà từ xưa nay chưa có tạp chí nào làm được...* Đó là ***"Audio hóa"*** những ***truyện và thơ*** ... Nghĩa là thơ truyện của quí tác giả sẽ được đọc và ngâm bởi những tay nhà nghề đấy tính chuyên nghiệp. Những tác phẩm được đọc vả ngâm sẽ được đưa lên *"Youtube"*, tức là hình thành 1 *Video Clip*...

*** Điều kiện:** Những tác giả nào " ủng hộ báo dài hạn" từ 3 hay 4 năm liên tiếp ... Văn Học Mới sẽ "**ân thưởng**" bằng cách **"giảm giá 50%"** số tiền để trả *"Audio phí"* cho những người thực hiện... Mọi nhu cầu của quí tác giả, xin liên lạc với tòa soạn VHM... Trân trọng

VĂN HỌC MỚI
TẠP CHÍ

https://tieulun.hopto.org

Thể lệ gởi bài về

VĂN HỌC MỚI
TẠP CHÍ

Gởi sáng tác, xin kèm theo địa chỉ, tên thật (có thể), số phone và email. Gởi đến Văn Học Mới, xin vui lòng đừng gởi báo khác. Nếu tác phẩm đã từng dùng hay phổ biến dưới dạng thức nào, quí vị nên cho bổn báo hay biết. Nhất là **không nhận đăng bài đã đăng trên Facebook và không nhận bài vở viết tay...**

oOo

Bài vở, đánh máy một mặt giấy. Xin dùng Microsoft Word với công cụ Uni Code hay Unikey là tốt nhất. Cần theo font chữ Arial hay Time New Roman. Bài không đăng không trả lại. Thời gian không đăng khoảng 2 số liên tiếp, quí vị có quyền gởi báo khác..

TẠP CHÍ VĂN HỌC MỚI:

PHÁT HÀNH 6 SỐ / NĂM

(Tức 2 tháng ra 1 sô)

Chấm dứt không nhận bài vào ngày 30 của tháng thứ nhất

Gởi bài vở cho Văn Học Mới, theo 2 Email :

1/ hanguyendu@gmail.com

2/ vanhocmoi68@gmail.com

Ngân phiếu / chi phiếu xin đề:

HA NGUYEN

10291 Arundel Ave

Westminster, CA 92683 - 5821- USA

https://tieulun.hopto.org

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN 6 số / NĂM

HOA KỲ / MỘT NĂM / **$120.00**. HAI NĂM **$ 220.00**

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / **$80.00** / HAI NĂM **$160.00**

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / **$80.00**

HAI NĂM **$160.00**

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách US **$20.00** / Cuốn

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN6 số / NĂM

HOA KỲ / MỘT NĂM / **$120.00**. HAI NĂM **$ 220.00**

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / **$120.00**. HAI NĂM **$ 220.00**

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / **$120.00**
HAI NĂM **$220.00**

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách US **$20.00** / Cuốn

https://tieulun.hopto.org

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN 6 số / NĂM

HOA KỲ / MỘT NĂM / **$120.00**. HAI NĂM **$ 220.00**

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / **$80.00** / HAI NĂM **$160.00**

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / **$80.00**

HAI NĂM **$160.00**

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách US **$20.00** / Cuốn

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN 6 số / NĂM

HOA KỲ / MỘT NĂM / **$120.00**. HAI NĂM **$ 220.00**

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / **$80.00** / HAI NĂM **$160.00**

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / **$80.00**

HAI NĂM **$160.00**

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách US **$20.00** / Cuốn

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi NHẬN in ấn tác phẩm thuộc VHNT

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI

Phát hành toàn cầu qua hệ thống Amazon.
Sẽ giao đến tận nhà quí vị. Trên
tinh thần ủng hộ quí Văn Nghệ Sĩ
và thân hữu trong giới sáng tác
Liên lạc Hà Nguyên Du

vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com





Hình bìa: THI SĨ TRẦN HỒNG CHÂU
Bìa: HÀ NGUYÊN DU
Trình bày : HÀ NGUYÊN DU

Copyright © 2021 vanhocmoi magazine.
All rights reserved

ISSN 2690 - 4276

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org